



15 năm

PVCFC

22

quốc gia và vùng lãnh thổ

Top 10 tốt nhất Việt Nam

Top 20

Sao Vàng Đất Việt

Gia Lai năm 2025

Nhà máy mới tại

Thành lập văn phòng đại diện tại

Doanh nghiệp Quản trị vượt trên tuân thủ

Campuchia

CHUNG MỘT NIỀM TIN

VƯƠN MÌNH PHÁT TRIỂN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

Nội Dung

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

CHƯƠNG

01 TỔNG QUAN VỀ PVCFC

- 04 Danh mục từ viết tắt
- 05 Giới thiệu chủ đề báo cáo năm 2025
- 06 Thông điệp của Ban Lãnh đạo PVCFC
- 08 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 10 Điểm nhấn đầu tư

CHƯƠNG

02 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

- 16 Kết quả nổi bật năm 2025
- 18 Thông tin chung về PVCFC
- 20 Quá trình hình thành và phát triển
- 26 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 34 Sản phẩm kinh doanh
- 42 Tóm tắt thông tin tài chính hợp nhất 5 năm giai đoạn 2021 – 2025
- 44 10 sự kiện nổi bật năm 2025
- 56 Danh hiệu và giải thưởng tiêu biểu
- 62 Mô hình quản trị và Bộ máy Quản lý Tổng Công ty
- 68 Giới thiệu Hội đồng Quản trị
- 76 Giới thiệu Ban Điều hành
- 80 Giới thiệu Ban Kiểm soát
- 84 Tổng quan ngành Phân bón năm 2025
- 88 Triển vọng thị trường năm 2026
- 106 Chuỗi giá trị bền vững PVCFC
- 110 Định hướng phát triển giai đoạn 2026 – 2030

CHƯƠNG

03 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- 116 Tình hình hoạt động SXKD trong năm 2025
- 128 Tình hình đầu tư thực hiện dự án
- 132 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 134 Tổ chức và nhân sự
- 152 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 176 Đánh giá của Hội đồng Quản trị



CHƯƠNG

04 QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 190 Quản trị Công ty
- 198 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 212 Cơ cấu và hoạt động của Hội đồng Quản trị
- 330 Cơ cấu và hoạt động của Ban Kiểm soát
- 344 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD và BKS
- 358 Quản trị rủi ro
- 376 Các hoạt động kiểm soát nội bộ tại PVCFC

CHƯƠNG

05 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 382 Tổng quan Báo cáo phát triển bền vững
- 384 Khung phát triển bền vững của PVCFC
- 406 Phát triển kinh tế bền vững
- 408 Trách nhiệm với môi trường
- 416 Đóng góp cho cộng đồng xã hội

CHƯƠNG

06 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 429 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 431 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 433 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 435 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
- 436 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 438 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

CÔNG TY CỔ PHẦN - TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN - TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
Date: 2026.03.19 15:53:30 +07'00'

Danh mục từ viết tắt

BCTC	Báo cáo tài chính	KNK	Khi nhà kính
BCTN	Báo cáo thường niên	KT&QTRR	Kiểm toán và Quản trị rủi ro
BDTT	Bảo dưỡng tổng thể	KVF	Công ty TNHH Phân bón Hàn-Việt
BKS	Ban Kiểm soát	LNST	Lợi nhuận sau thuế
BTGD	Ban Tổng Giám đốc	LNTT	Lợi nhuận trước thuế
CBTT	Công bố thông tin	NS-LT	Nhân sự – Lương thưởng
CBCNV	Cán bộ công nhân viên	NSNN	Ngân sách Nhà nước
COC	Bộ quy tắc ứng xử kinh doanh (Code of Business Conduct)	PPC	Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam
CSR	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (Corporate Social Responsibility)	PTBV	Phát triển bền vững
ĐC – LT	Đề cử – Lương thưởng	PVCFC	Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau
ĐBSCL	Đồng bằng sông Cửu Long	QLRR / QTRR	Quản lý rủi ro / Quản trị rủi ro
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông	SASB	Hội đồng chuẩn mực kế toán bền vững (Sustainability Accounting Standards Board)
ĐHĐCĐBT	Đại hội cổ đông bất thường	SXKD	Sản xuất kinh doanh
ĐNB&TN	Đông Nam Bộ và Tây Nguyên	TGD	Tổng Giám đốc
E-OFFICE	Hệ thống quản lý văn bản, trình ký, SKSC,...	TNCH	Thu nhập cá nhân
ERP	Quản trị nguồn lực doanh nghiệp	TV HĐQT	Thành viên Hội đồng Quản trị
HĐQT	Hội đồng Quản trị	UB	Ủy ban
HTPP	Hệ thống phân phối	UBKT	Ủy ban Kiểm toán
IR	Quan hệ nhà đầu tư (Investor Relations)	VCSH	Vốn chủ sở hữu

CHUNG MỘT NIỀM TIN VƯƠN MÌNH PHÁT TRIỂN



Khoát lại năm 2025, năm 2026 mở ra đánh dấu cột mốc 15 năm hình thành và phát triển của Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC), một chặng đường mới đầy hứa hẹn nhưng cũng không ít thách thức trên hành trình chuyển đổi, vươn mình phát triển cùng dân tộc. Đứng trước vận hội mới của đất nước, chúng tôi chọn tiếp tục phát huy sức mạnh nội lực, không ngừng đổi mới sáng tạo để nâng cao hiệu quả hoạt động và đẩy mạnh tốc độ phát triển. Với tầm nhìn chiến lược linh hoạt cùng tinh thần tiên phong, PVCFC cam kết hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng bền vững, kiến tạo giá trị không ngừng gia tăng cho tất cả các bên liên quan.

Chung một niềm tin

Mang tinh thần **"One Team - One Goal"** từ những ngày đầu khởi nghiệp, được xây dựng và vun đắp qua hành trình 15 năm hình thành và phát triển, PVCFC luôn tự hào về sức mạnh đồng lòng gắn kết của cả một tập thể PVCFC. Chúng tôi tin rằng, sức mạnh nội lực lớn nhất là khi niềm tin được đặt đúng chỗ. Đó là niềm tin vào triết lý kinh doanh có trách nhiệm, niềm tin vào sự gắn kết bền chặt giữa doanh nghiệp với người nông dân và cộng đồng. Chính niềm tin này là bệ phóng vững chắc cho mục tiêu **"Go Global"** - đưa thương hiệu Phân bón Cà Mau vươn xa trên bản đồ thế giới.

Vươn mình phát triển

Với hình ảnh Global được chọn làm biểu tượng trung tâm của ấn phẩm Báo cáo thường niên 2025, được thiết kế cách điệu với những "toa độ" thành công mà PVCFC đã đạt được trong năm qua. Đây không chỉ là biểu tượng thi giác mạnh mẽ mà còn là lời tuyên ngôn về khát vọng toàn cầu hóa. Từ việc khánh thành Văn phòng đại diện tại Campuchia, mở rộng sản xuất khi khánh thành dự án Nhà máy sản xuất Phân bón Cà Mau - Cơ sở Bình Định đến những bước tiến trong nông nghiệp xanh, mỗi cột mốc đều góp phần khai phóng sức mạnh nội tại. Chúng tôi không chỉ tóm tắt các thành tựu, mà đang khẳng định một tầm nhìn dài hạn: Vươn mình phát triển cùng dân tộc bước vào kỷ nguyên tăng trưởng mới.



THÔNGIỆP CỦA BAN LÃNH ĐẠO PVCFC

Cùng với những công trình, nhà máy hiện đại là nền móng tạo dựng nên tầm vóc doanh nghiệp, thì niềm tin chính là dòng chảy nuôi dưỡng sức sống bền bỉ của Phân bón Cà Mau. Với chúng tôi, "Chung một niềm tin" không chỉ là một thông điệp, mà là cam kết dài hạn được hình thành từ niềm tin của cổ đông vào hệ thống quản trị minh bạch, hiệu quả; niềm tin của đối tác, khách hàng vào chất lượng sản phẩm; niềm tin của người nông dân gửi gắm vào những mùa vàng bội thu; và niềm tin của mỗi CBCNV khi được làm việc, cống hiến và ghi nhận xứng đáng. Chính từ nền tảng đó, PVCFC có đủ bản lĩnh để "Vươn mình phát triển" và khẳng định vị thế của một thương hiệu phân bón hàng đầu Việt Nam.

15 năm
PVCFC



Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Đối tác,
Quý Khách hàng và toàn thể CBCNV PVCFC!

Năm 2025 khép lại, đánh dấu một chặng đường nhiều nỗ lực và đóng góp của Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau, đặc biệt trong bối cảnh hướng tới kỷ niệm 15 năm hình thành và phát triển. Đây là cột mốc quan trọng để nhìn lại hành trình đã qua và chuẩn bị cho giai đoạn phát triển tiếp theo với tâm thế chủ động và bền vững hơn.

Năm 2025 nền kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều biến động phức tạp: các yếu tố địa chính trị, chính sách thương mại và chi phí đầu vào tạo áp lực lớn lên nhiều ngành kinh tế, trong đó có nông nghiệp và phân bón. Bên cạnh đó, xu hướng chuyển đổi sang nông nghiệp xanh và phát triển bền vững đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với doanh nghiệp trong toàn bộ chuỗi giá trị. Trong bối cảnh đó, PVCFC kiên định chiến lược quản trị linh hoạt, chủ động thích ứng và không ngừng đổi mới để duy trì ổn định hoạt động và tạo nền tảng tăng trưởng bền vững.

Kết thúc năm tài chính 2025, PVCFC ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực với Tổng doanh thu hợp nhất đạt 17.033 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2024, lợi nhuận trước thuế đạt 2.207 tỷ đồng, tăng 45% so với năm 2024. Những kết quả này phản ánh hiệu quả điều hành, năng lực thực thi chiến lược và sự vận hành đồng bộ của toàn hệ thống, đồng thời khẳng định ảnh hưởng phát triển bền vững mà Tổng Công ty đang theo đuổi.

Kính thưa Quý vị

15 năm – khoảng thời gian đủ dài để khẳng định bản lĩnh sức trẻ của một doanh nghiệp, đủ sâu để khẳng định bản sắc thương hiệu và đặc biệt đủ vững để vươn mình tiếp tục hành trình phát triển hướng tới tương lai. Chặng đường 15 năm, PVCFC đã xây dựng được những nền tảng quan trọng: đội ngũ nhân sự gắn kết và tinh thần **"One Team – One Goal"**; hệ thống phân phối phủ rộng; mô hình quản trị ngày càng tiệm cận các chuẩn mực tiên tiến; cũng những bước tiến rõ nét trong chuyển đổi số và tối ưu hóa vận hành. Đây là những yếu tố then chốt giúp Tổng Công ty nâng cao năng lực cạnh tranh và từng bước mở rộng hiện diện trên thị trường khu vực.

Bước sang giai đoạn phát triển mới, PVCFC tiếp tục kiên định chiến lược dài hạn với trọng tâm phát triển sản xuất – kinh doanh phân bón theo hướng tích hợp và bền vững, nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực,

TỔNG DOANH THU HỢP NHẤT

17.033

Tỷ đồng

đồng thời từng bước mở rộng sang các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao như nghiên cứu, phát triển lĩnh vực khí công nghiệp và lĩnh vực công nghệ sinh học & chế biến sau thu hoạch. Chúng tôi tin rằng, với nền tảng đã được vun đắp và tinh thần đổi mới không ngừng, PVCFC sẽ tiếp tục tạo ra giá trị bền vững cho cổ đông và các bên liên quan.

Để bảo tồn các giá trị đã được tạo ra đồng thời tạo ra bề phóng tốt hơn để Tổng Công ty hoàn thành mục tiêu mà cổ đông đã đề ra, trong những năm tới, PVCFC tiếp tục tập trung vào hoàn thiện hệ thống Quản trị công ty theo các thông lệ tốt như bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo thông lệ tốt của Việt Nam (phiên bản 2026), thể điểm Quản trị công ty ASEAN (ACGS). Đây là nền tảng tốt nhất cho các hoạt động phát triển bền vững của PVCFC.

Thay mặt Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành, chúng tôi trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông, Quý Đối tác, Quý Khách hàng đã luôn tin tưởng, đồng hành cùng PVCFC; đồng thời ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực, cống hiến của toàn thể cán bộ nhân viên – nền tảng cho những thành công hiện tại và tương lai.

PVCFC 15 năm **"Chung một niềm tin – Vươn mình phát triển"**, sẵn sàng bước vào chặng đường mới với tâm thế vững vàng, chủ động và khát vọng vươn xa.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Trân trọng,

VĂN TIẾN THANH

Tổng Giám đốc

TRẦN NGỌC NGUYÊN

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



TẦM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI



TẦM NHÌN

Trở thành doanh nghiệp hàng đầu khu vực trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân bón.



SỨ MỆNH

Góp phần đảm bảo nguồn cung phân bón và an toàn lương thực bằng cách tiên phong cung cấp các giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng.

TIÊN PHONG



TRÁCH NHIỆM



ÂN CẦN



HÀI HÒA



GIÁ TRỊ CỐT LÕI



Mọi nỗ lực chinh phục và phát triển để luôn gìn giữ trọn vẹn chuỗi giá trị

"Tiên Phong - Trách Nhiệm - Ân Cần - Hải Hòa".

Đảm bảo chữ Tín, giữ trọn niềm tin, sự ủng hộ của khách hàng và cộng đồng trên mọi nẻo đường qua công tác an sinh xã hội, sát cánh với người nông dân.

Môi trường làm việc đầy hứng khởi, hấp dẫn, chuyên nghiệp và năng động cùng chủ trương xây dựng chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh, đầu tư chọn lọc và tối ưu hiệu quả.

VỊ TRÍ KHÁC BIỆT VƯỢT TRỘI



**TIẾP TỤC THUỘC TOP DẪN ĐẦU VỀ
THỊ PHẦN, TỔNG DOANH THU TRÊN
LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH
PHÂN BÓN TẠI VIỆT NAM**

- ❶ Là công ty sản xuất và kinh doanh phân bón hàng đầu tại Việt Nam, thương hiệu uy tín hàng đầu thị trường, đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm, với 1.202 CBCNV.
- ❷ Mạng lưới phân phối quy mô lớn, bao phủ 34/34 tỉnh thành Việt Nam. Đặc biệt, PVCFC là doanh nghiệp đầu tiên của Việt Nam nhận chứng chỉ xuất khẩu hàng rời vào thị trường Úc, đánh dấu có mặt tại 22 quốc gia, vùng lãnh thổ trên toàn cầu.
- ❸ PVCFC sở hữu 03 nhà máy sản xuất chính là Nhà máy Đạm Cá Mâu, Nhà máy NPK Cá Mâu và Nhà máy NPK Hàn-Việt.

DUY TRÌ VỊ THẾ DẪN ĐẦU THỊ TRƯỜNG



**TIỀN PHONG ĐI ĐẦU TRONG VIỆC ĐỊNH VỊ,
DẪN DẮT THỊ TRƯỜNG UREA VỀ THỊ PHẦN,
THƯƠNG HIỆU, CHÍNH SÁCH BÁN HÀNG VÀ
KHẢ NĂNG ĐIỀU CHỈNH LINH HOẠT GIÁ BÁN**

- ❶ Hệ thống phân phối cấp 1 và cấp 2 vững mạnh, bao phủ thị trường nhất là tại các thị trường trọng điểm khu vực ĐBSCL, Campuchia.
- ❷ Cơ cấu bộ máy kinh doanh, bán hàng gọn nhẹ, tối ưu hóa chi phí.

Tiềm năng tăng trưởng lớn



KẾT QUẢ KINH DOANH, TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG, HIỆU QUẢ

- 1 Là doanh nghiệp niêm yết thuộc nhóm vốn hóa thị trường lớn; cổ phiếu DCM đóng vai trò dẫn dắt trong nhóm ngành phân bón, thành khoản cáo và luôn nhận được sự thu hút của cổ đông, nhà đầu tư trong và ngoài nước.
- 2 Thuộc nhóm dẫn đầu trong các doanh nghiệp có tỷ lệ cổ tức ổn định qua các năm.

Cổ phiếu hấp dẫn nhà đầu tư



THUỘC NHÓM DẪN ĐẦU TRONG CÁC CÔNG TY SẢN XUẤT, KINH DOANH PHÂN BÓN

- 1 Bằng sức mạnh nội lực bền bỉ và sự đồng lòng trong chiến lược "Chung một niềm tin", PVCFC không ngừng bứt phá để hiện thực hóa những tầm nhìn chiến lược mới. Trong tâm thế sẵn sàng, PVCFC tự tin "Vươn mình phát triển", đóng góp vai trò chủ đạo vào sự thịnh vượng của ngành nông nghiệp và đồng hành cùng kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.
- 2 PVCFC đạt kết quả tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ổn định vững chắc qua các năm.
- 3 Luôn thuộc nhóm dẫn đầu các công ty có tỷ lệ sinh lời ROE, ROA cao nhất.

15 NĂM
xây dựng
và phát triển

12 triệu tấn Urea
PVCFC
1.202
CBCNV

Nhà máy NPK Cà Mau
Nhà máy Đạm Mau

Thương hiệu
phân bón
hàng đầu

VIỆT NAM Thương hiệu
QUỐC GIA



Nhà máy

KVF

khánh thành nhà máy
PBCM tại **GIA LAI**

22 Xuất khẩu sang
quốc gia và vùng lãnh thổ

Kiến tạo giá trị niềm tin
NỀN TẢNG DỰNG XÂY THƯƠNG HIỆU

01 TỔNG QUAN VỀ PVCFC

- 16 Kết quả nổi bật năm 2025
- 18 Thông tin chung về PVCFC
- 20 Quá trình hình thành và phát triển
- 26 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 34 Sản phẩm kinh doanh
- 42 Tóm tắt thông tin tài chính hợp nhất 5 năm giai đoạn 2021 – 2025
- 44 10 sự kiện nổi bật năm 2025
- 56 Danh hiệu và giải thưởng tiêu biểu
- 62 Mô hình quản trị và Bộ máy Quản lý Tổng Công ty
- 68 Giới thiệu Hội đồng Quản trị
- 76 Giới thiệu Ban Điều hành
- 80 Giới thiệu Ban Kiểm soát

KẾT QUẢ NỔI BẬT NĂM 2025 (CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH HỢP NHẤT)



QUẢN TRỊ

VỐN TÀI CHÍNH

Tổng tài sản
17.644 tỷ đồng

Tổng doanh thu
17.033 tỷ đồng

Doanh thu thuần
16.631 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế
2.207 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế
1.962 tỷ đồng

VỐN TRI TUỆ

Chuyển đổi số toàn diện
ERP, DMS, SAP, ESG Dashboard

Hơn **200.000** lượt tải
và sử dụng ứng dụng 2Nông

Sáng kiến cải tiến
tiết kiệm **200** tỷ đồng
chi phí sử dụng năng lượng năm 2025

Ứng dụng AI trong giám sát
sản xuất và báo cáo dữ liệu

Tự động hóa quy trình phê duyệt
và quản lý rủi ro bằng hệ thống
nội bộ số hóa

VỐN SẢN XUẤT

Nhà máy Thông minh
(Giai đoạn 1)
Nhà máy Đạm Cà Mau
làm việc chủ động hơn, chính
xác và hiệu quả hơn

Thị phần Phân bón
Cà Mau trong nước năm 2025
đạt **11,3%**

Tổng sản lượng tiêu thụ
đạt **1.431** nghìn tấn
sản phẩm các loại

Sản lượng xuất khẩu
đạt **458** nghìn tấn



XÃ HỘI

VỐN TÀI CHÍNH

Tổng ngân sách CSR 2025
124 tỷ đồng

Đóng góp ngân sách
nhà nước 2025
1.077 tỷ đồng

VỐN CON NGƯỜI

Tổng số CBCNV hợp nhất
1.573 người
(Không bao gồm 09 người kiêm
nhiệm thực hiện công việc tại các
đơn vị thành viên trong đó POC: 05;
KVP: 04)

Số giờ đào tạo trung bình
24 giờ/người/năm

Tiền lương bình quân
37,89 triệu đồng/ người/ tháng

Số người được đào tạo
huấn luyện ATVSLĐ
1.409 lượt người

44,37% nhân viên
được Tổng Công ty bố trí nhà ở

VỐN XÃ HỘI & QUAN HỆ

TOP 10
Thương hiệu tăng trưởng
ấn tượng năm 2025

>300
hợp nhóm tư vấn kỹ thuật
cho hơn 22.000 nông dân, hàng trăm
đại lý phân bón và cán bộ kỹ thuật

645 căn nhà Đại đoàn kết
hoàn thành và đưa vào sử dụng

Đóng góp an ninh lương thực
và phát triển nông nghiệp



MÔI TRƯỜNG

VỐN TỰ NHIÊN

Mục tiêu tiết giảm
tiêu hao năng lượng
↓ 3% giai đoạn 2031 - 2050
so với định mức năm 2026

Lượng nước sản xuất
tiêu hao trung bình cho
sản xuất phân bón và
sản xuất bao bì giảm
qua các năm

Trồng
300.000 cây xanh
giai đoạn 2022 - 2025

Chưa xảy ra sự cố
về hóa chất

VỐN TRI TUỆ

Mô hình thử nghiệm tại
Đồng Tháp
↓ 21,4% lượng phát thải KNK
↓ 20% lượng nước tưới so với
canh tác truyền thống

Sản phẩm N46.PLUS
tiết kiệm từ 20 - 30% lượng phân
Nito
↑ 50% lượng khí (N₂O) phát
thải KNK

VỐN SẢN XUẤT

TOP 10% nhà máy có
mức tiêu hao năng lượng
thấp nhất thế giới
được vinh danh bởi
Halador Topsoe

Sản lượng Urea quy đổi lũy kế
từ khi nhà máy bắt đầu vận hành
đạt **11,99** triệu tấn

Hiệu suất tiêu thụ
năng lượng
đạt **21,766**
GJ/tấn Urea đóng bao
bằng 4,44% so với định mức
năm 2022

Nhà máy vận hành
113 - 118%
công suất thiết kế
ổn định 13 năm không sự cố lớn

**CÔNG TY CỔ PHẦN -
TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU**

Mã niêm yết	DCM
Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN - TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
Tên tiếng Anh	PETROVIETNAM CA MAU FERTILIZER CORPORATION
Tên viết tắt	PVCFC
Vốn điều lệ	5.294.000.000.000 đồng
Giấy chứng nhận ĐKDN số	2001012298



Trụ sở chính

Số 647 - 649 Đường Ngô Quyền, Phường An Xuyên,
Tỉnh Cà Mau
(84 - 290) 3.819.000
(84 - 290) 3.590.501



VPDD Hồ Chí Minh

Số 173 - 179 Trương Văn Bang, Phường Cát Lái,
TP. Hồ Chí Minh
(84 - 28) 54.170.555



VPDD Campuchia

Số 415, Đường Cluster, Khu đô thị Borey Peng Huoth The
Star Platinum Rosato, Phường Nirouth, Quận Chbar Ampov,
Thành phố Phnom Penh, Campuchia.

Website www.pvcfc.com.vn



VỐN ĐIỀU LỆ

5.294.000.000.000

Đồng

THÔNG TIN LIÊN HỆ VỀ BÁO CÁO

Mọi câu hỏi về báo cáo thường niên nói chung
và các công bố thông tin cho nhà đầu tư
để nghi liên hệ với Tổ Quan hệ nhà đầu tư:

ÔNG ĐỖ THÀNH HUNG



Email: lr@pvcfc.com.vn



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Năm 2008, dự án Nhà máy Đạm Cà Mau - một trong những mắt xích quan trọng nhất của Cụm dự án Khí - Điện - Đạm Cà Mau chính thức được khởi công tại nơi cuối cùng của bản đồ Tổ quốc, gánh vác một sứ mệnh lớn lao vì sự phát triển của nông nghiệp nước nhà. Từ những ngày đầu thành lập đến nay, trải qua chặng đường 15 năm phát triển đầy gian khó, PVCFC luôn nỗ lực và kiên định trên con đường phát triển bền vững chính từ sức mạnh nội lực "CHUNG MỘT NIẾM TIN - VƯỜN MÌNH PHÁT TRIỂN". PVCFC ngày càng khẳng định được vị thế của một thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân bón trên toàn quốc, góp phần đảm bảo an ninh lương thực và nâng tầm giá trị nông sản Việt Nam. Hành trình 15 năm dựng xây và phát triển của PVCFC là một hành trình vẻ vang với nhiều cột mốc lịch sử đáng tự hào.

2011

- 1 Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam - nay là Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam được thành lập vào ngày 09/3/2011.

2008

- 1 Nhà máy Đạm Cà Mau chính thức được khởi công xây dựng.

2012

- 1 Sản phẩm thương mại đầu tiên của PVCFC mang thương hiệu Đạm Cà Mau - Hạt ngọc mùa vàng ra đời vào ngày 30/01/2012.
- 1 PVCFC đạt sản lượng sản xuất 500.000 tấn Urea sau 10 tháng hoạt động.

2013

- 1 PVCFC nhận 2 giải thưởng quan trọng: "Sao Vàng Đất Việt" và "Sản phẩm Nông nghiệp tiêu biểu".
- 1 Sản lượng sản xuất đạt 1 triệu tấn Urea sau 15 tháng vận hành.

2015

- 1 PVCFC chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, niêm yết trên sàn Chứng khoán TP. HCM với mã cổ phiếu DCM.
- 1 Dòng sản phẩm phân bón cao cấp N-HUMATE+TE được chính thức công bố.
- 1 Sản lượng sản xuất đạt 3 triệu tấn Urea sau 4 năm hoạt động.

2014

- 1 Ngày 12/11/2014, PVCFC đã tổ chức IPO thành công, với 128.951.300 cổ phiếu được bán hết trong phiên đầu giá. Kết quả này giúp PVCFC trở thành thương vụ IPO lớn nhất trong năm 2014.
- 1 PVCFC được chính thức công nhận là Thương hiệu Quốc gia.

2016

- 1 PVCFC đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì.
- 1 Ra mắt lần lượt 2 dòng sản phẩm chức năng cao cấp là N46 PLUS, N46 NANO C+.
- 1 Sản lượng sản xuất đạt hơn 4 triệu tấn Urea sau 5 năm hoạt động.



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN *(Tiếp theo)*

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

2018

- Chương trình "Trải nghiệm bộ sản phẩm công nghệ cao" lần đầu tiên được giới thiệu đến các Hợp tác xã và bà con nông dân.
- Sản lượng Urea sản xuất cán mốc 5 triệu tấn.
- Sản lượng tiêu thụ lần đầu tiên tăng cao. Tự doanh vượt 10% so với kế hoạch.

2020

- Mở rộng thương hiệu từ "Đạm Cà Mau" sang "Phân bón Cà Mau".
- Đạt giải thưởng Thương hiệu Quốc gia Việt Nam 2020.
- Doanh thu ghi nhận ở mức kỷ lục đạt 7.700 tỷ đồng. Sản lượng xuất khẩu kỷ lục trên 300 nghìn tấn, cán mốc 7 triệu tấn Urea.

2022

- Vinh dự nhận giải thưởng Sao vàng Đất Việt lần thứ 4.
- Năm thứ 2 liên tiếp đạt Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam theo công bố của tạp chí Forbes Việt Nam.
- Đạt giải thưởng Thương hiệu Quốc gia lần thứ 5 liên tiếp.
- Nhà máy Đạm Cà Mau cán mốc 9 triệu tấn sản lượng Urea.
- Doanh thu và lợi nhuận ghi nhận mức kỷ lục cao nhất từ trước đến nay:
 - Tổng doanh thu đạt 16.240,76 tỷ đồng, thực hiện đạt 112% so với kế hoạch.
 - Lợi nhuận trước thuế đạt 4.596,31 tỷ đồng, thực hiện đạt 118% so với kế hoạch.

2017

- PVCFC được vinh danh trong Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.
- Chính thức phân phối bộ 7 sản phẩm vượt trội cung cấp trọn bộ dinh dưỡng cho cây trồng.

2019

- PVCFC đón nhận danh hiệu "Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín".
- Được vinh danh trong Top 100 Doanh nghiệp bền vững Việt Nam năm 2019.
- Thiết lập kỷ lục về sản xuất, về dịch sớm 36 ngày với tổng sản lượng đạt 870 nghìn tấn, cán mốc 6 triệu tấn Urea.
- Hệ thống DMS đã chính thức vận hành giúp số hóa các giao dịch trong kinh doanh.

2021

- PVCFC kỷ niệm 10 năm ngày thành lập 2011 – 2021.
- Được vinh danh Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam năm 2021 do tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn.
- Đạt Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500).
- Lần đầu tiên sản xuất và ra mắt sản phẩm phân bón hữu cơ mang tên OM CAMAU.
- Kết quả kinh doanh ấn tượng với tổng doanh thu kỷ lục: 10.041,67 tỷ đồng, thực hiện bằng 110% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.956,27 tỷ đồng, thực hiện bằng 212% kế hoạch.



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN (Tiếp Theo)

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

2023

- PVCFC xâm nhập và phát triển thành công thị trường NPK với sản lượng tiêu thụ trong năm đạt 138,61 nghìn tấn, bằng 166% so với năm 2022.
- Vượt qua nhiều khó khăn, biến động kinh tế trong năm 2023, PVCFC đạt kết quả kinh doanh khả ấn tượng, vượt chỉ tiêu kế hoạch năm, tổng doanh thu đạt 13.172 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 1.255 tỷ đồng.
- Hội đồng Quản trị PVCFC đạt danh hiệu "Hội đồng Quản trị cam kết thực hành tốt Quản trị công ty".
- PVCFC ra mắt dự án người nhân tạo đầu tiên trong lĩnh vực nông nghiệp Việt Nam mang tên "Anh Hai Cà Mau", khẳng định mạnh mẽ sự đổi mới, sáng tạo của PVCFC nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững trong văn hóa mới.
- Nhà máy Đạm Cà Mau đạt mốc sản lượng 10 triệu tấn Urea vào ngày 07/12/2023.

CHÍNH THỨC ĐỔI TÊN THÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN - TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

PVCFC ĐẠT CÚ ĐÚP GIẢI THƯỞNG
Industrie 4.0
Awards 2025

PVCFC được Bộ Nông nghiệp, Thủy sản
và Lâm nghiệp Úc cấp Chứng chỉ

Level One

(Cấp độ 1) cho xuất khẩu phân bón
hàng rời (Bulk In-Ship Fertiliser)

2025

- PVCFC là doanh nghiệp đầu tiên của Việt Nam nhận Chứng chỉ xuất khẩu hàng rời vào thị trường Úc, New Zealand đánh dấu có mặt sản phẩm tại gần 20 quốc gia, vùng lãnh thổ trên toàn cầu.
- PVCFC M&A thành công Công ty TNHH Phân bón Hàn-Việt.
- Nhà máy Đạm Cà Mau đạt mốc sản lượng 11 triệu tấn Urea vào ngày 25/12/2024.
- Văn phòng đại diện của PVCFC chính thức đặt tại 173 – 179 Trương Văn Bang, Thành Mỹ Lợi, TP.Thủ Đức, TP.HCM (hay là Phường Cát Lái, TP.HCM).
- PVCFC hợp tác với Samsung phân phối phân bón ra toàn cầu.
- Lần thứ 6 liên tiếp nhận vinh danh "Thương hiệu Quốc gia".
- Đạt giải Doanh nghiệp Quản trị công ty vượt trên tuần thủ.

2024

PVCFC NHẬN VINH DANH

TOP 5

DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT TẠI VIỆT NAM

có điểm số quản trị cao nhất, theo kết quả đánh
giá của ASEAN Corporate Governance Scorecard

Chính thức khai trương
VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
tại thủ đô Phnôm Pênh, Campuchia
sau 10 năm hoạt động

LẦN THỨ 5 ĐƯỢC VINH DANH
"DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU
VÌ NGƯỜI LAO ĐỘNG"

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Thành lập ngày 09/3/2011, PVCFC là doanh nghiệp có chức năng, ngành nghề kinh doanh chính về: Sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu phân bón, hóa chất dầu khí, chủ yếu phục vụ trong lĩnh vực nông nghiệp với sứ mệnh phục vụ hàng triệu nông dân bằng những dòng phân bón dinh dưỡng cao phù hợp với nhiều loại cây trồng và vùng đất. Ứng dụng thành tựu công nghệ trên nền tảng công nghiệp hóa dầu giúp PVCFC nâng cao hiệu quả kinh doanh, đồng thời góp phần thay đổi diện mạo kinh tế nông nghiệp nước nhà theo hướng phát triển xanh bền vững.

Với mục tiêu trở thành doanh nghiệp hàng đầu Đông Nam Á trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân bón và cung cấp giải pháp toàn diện trong chuỗi giá trị nông nghiệp và hóa chất liên quan phân bón trên nền tảng công nghệ thông minh giai đoạn 2026 - 2030. PVCFC đã và đang SXKD trên 3 lĩnh vực lõi gồm phân bón, khí công nghiệp - hóa chất và chế biến sau thu hoạch.

Kinh doanh phân bón: là mảng kinh doanh chủ lực của PVCFC với tỷ trọng đóng góp trọng yếu vào cơ cấu doanh thu, lợi nhuận.

- Hiện nay, PVCFC đã và đang cung ứng ra thị trường bộ sản phẩm phân bón đa dạng, đáp ứng đầy đủ nhu cầu dinh dưỡng cho cây trồng và nhu cầu tiêu dùng của khách hàng và bà con nông dân. Bộ sản phẩm bao gồm cả phân bón vô cơ và phân bón hữu cơ, phân đơn (Urea, Urea chức năng, kali, ĐAP, SA,...) và phân đa lượng (hơn 90 loại sản phẩm NPK khác nhau).
- PVCFC cũng đang chuyển dịch và mở rộng bộ sản phẩm sang các sản phẩm vi sinh, sinh học, phân bón hòa tan, phân bón lá,... phù hợp với mô hình canh tác hiện đại và nông nghiệp đô thị.
- Ngoài ra, PVCFC cũng cung cấp các giải pháp canh tác hiện đại, ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất.

Sản xuất và kinh doanh khí công nghiệp và hóa chất: bắt đầu có sản phẩm và cung ứng ra thị trường từ năm 2026 và dự kiến sẽ được tiếp tục đầu tư mở rộng trong các năm tới.

Chế biến sau thu hoạch: dự kiến sẽ có sản phẩm ra thị trường trong năm 2026 như một minh chứng cho việc PVCFC tham gia sâu hơn vào thị trường nông nghiệp, mở rộng hệ sinh thái kinh doanh phù hợp với mô hình Tổng Công ty mới điều chỉnh.





NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH (Tiếp Theo)

NĂNG LỰC SẢN XUẤT

Hiện đang sở hữu 03 nhà máy là Nhà máy Đạm Cà Mau, Nhà máy NPK Cà Mau, Nhà máy NPK Hàn-Việt.

NHÀ MÁY ĐẠM CÀ MAU



- Với dây chuyền sản xuất hiện đại chuẩn EU và các nước G7, Nhà máy Đạm Cà Mau vừa sản xuất hiệu quả vừa đảm bảo an toàn, thân thiện, tuân thủ chất chẽ quy định chuẩn mực về môi trường. Đây là nhà máy nội địa duy nhất có khả năng sản xuất Urea hạt đục, được đánh giá chất lượng ổn định, dinh dưỡng đủ - bền, thích hợp với địa dạng cây trồng và thổ nhưỡng, góp phần tích cực vào

mục tiêu đảm bảo an ninh lương thực quốc gia. Nhà máy Đạm Cà Mau luôn vận hành an toàn, ổn định, công suất lên mạng lại sản phẩm và doanh thu cao. Ngày 01/10/2025, Nhà máy Đạm Cà Mau (xã Khánh An, tỉnh Cà Mau), PVCFC long trọng tổ chức Lễ gắn biển công trình, sản phẩm tiêu biểu Dự án năng cấp Nhà máy thông minh giai đoạn 1.



NHÀ MÁY NPK CÀ MAU

- Tiếp nối thành công của Nhà máy Đạm Cà Mau, sự ra đời của Nhà máy NPK Cà Mau là một bước tiến dài trong chiến lược hoàn chỉnh giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng mà PVCFC liên tục triển khai nhằm góp phần đa dạng hóa nguồn cung phân bón chất lượng cao, đồng hành cùng bà con nông dân trong canh tác bền vững, gia tăng giá trị "xanh hóa" cho nền nông nghiệp nước nhà. Nhà máy NPK Cà Mau có công suất 300.000 tấn/năm, sử dụng công nghệ Urea hóa lỏng với dây chuyền sản xuất theo công nghệ tiên tiến nhất thế giới hiện nay của nhà thầu

ESPINDESA - Tây Ban Nha và những thiết bị chính của các nước EU/G7.

- Với phương châm "Chất lượng đi đầu - Giá trị bền lâu", ngay từ khi thành lập đến nay, Ban lãnh đạo cùng đội ngũ CBCNV PVCFC đã và đang kiên định tập trung chuyên môn song song với đẩy mạnh phát triển chính phục thành tựu công nghệ mới. Tất cả nhằm nâng cấp hiệu quả hoạt động các nhà máy để phục vụ nông nghiệp hiệu quả với chuỗi sản phẩm chất lượng cao ưu việt, đảm bảo an ninh lương thực đồng thời nâng tầm thương mại Việt Nam trên đấu trường quốc tế.

NHÀ MÁY NPK HÀN-VIỆT



- Ngày 01/4/2024, Phân bón Cà Mau và Tập đoàn Taekwang (TKG) chính thức tiến hành Lễ ký kết thỏa thuận bán giao Công ty TNHH Phân bón Hàn-Việt (KVF).
- Từ tháng 12/2017, Nhà máy NPK Hàn-Việt của KVF chính thức đi vào hoạt động và công suất thiết kế là 360.000 tấn NPK/năm. Nhà máy được thiết kế theo công nghệ tiêu chuẩn toàn cầu từ Nhà bán quyền của Incro, Tây Ban Nha.

- NPK Hàn-Việt là nhãn hiệu đã được khẳng định về chất lượng sản phẩm và bà con nông dân tin dùng nhiều năm qua. Năm 2024, Phân bón Cà Mau chính thức hoàn thành chuyển nhượng Nhà máy NPK Hàn-Việt. Đây là một trong những bước tiến quan trọng để Phân bón Cà Mau hoàn thiện bộ giải pháp dinh dưỡng toàn diện cho cây trồng, cùng bà con phát triển bền vững hơn, thịnh vượng hơn.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI

PVCFC tiếp tục thực hiện chiến lược phân phối đa kênh có chọn lọc và quản lý chuỗi cung ứng linh hoạt trên cơ sở số hóa hoạt động kinh doanh để duy trì vị thế dẫn đầu trong nước, Campuchia và vươn mình ra khu vực và thế giới. Trong đó:

- Đối với thị trường trong nước, tiếp tục duy trì hệ thống phân phối các cấp có chọn lọc phủ rộng tại tất cả các tỉnh thành, mở rộng kênh B2B, D2C ứng dụng công nghệ vào quản lý chuỗi cung ứng từ quản lý kho bãi, đến hệ thống phân phối, tự động hóa quy trình đặt hàng, giao hàng từ đó tối ưu hóa chi phí logistics và thời gian giao hàng.
- Đối với thị trường Campuchia, tăng cường độ phủ, mở rộng hệ thống phân

phối các cấp. Đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ trên cơ sở sản phẩm lõi.

- Đối với các nước khác trong khu vực và trên thế giới: Tham gia sâu vào chuỗi cung ứng phân bón và hóa chất toàn cầu với vai trò vừa là nhà sản xuất vừa là nhà kinh doanh thương mại quốc tế, từng bước phát triển lĩnh vực chế biến và xuất khẩu các mặt hàng nông sản triệu đô của Việt Nam như dưa, chanh, chanh dây, bơ, xoài và sầu riêng.

PVCFC tự hào khẳng định thương hiệu trên thị trường thế giới với việc sản phẩm Urea đã có mặt tại 22 quốc gia trên thế giới trong đó có các thị trường đòi hỏi khắt khe về tiêu chuẩn chất lượng như Úc và Châu Âu. Đây là cơ sở, là động lực để PVCFC tiếp tục phát triển vị thế và thương hiệu trên thị trường quốc tế.



Khu vực thị trường chính:
Tây Nam Bộ, Đông Nam Bộ,
Miền Trung, Miền Bắc và Campuchia

Hệ thống phân phối
rộng khắp cả nước và Campuchia với



Nhà
phân phối



Khách hàng
thương mại



Khách hàng
B2B



Nhà phân
phối cấp 2



Kho trung chuyển
với sức chứa lên tới >300 nghìn tấn



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH (Tiếp theo)

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI (Tiếp theo)

PVCFC hiện đang sở hữu hệ thống phân phối sản phẩm rộng khắp, không chỉ trải dài chiều dọc đất nước từ Bắc vào Nam mà còn xác lập thị phần nhất định ở Campuchia. Trong những năm tiếp theo, PVCFC vẫn tích cực mở rộng hệ thống phân phối, gia tăng độ nhận diện thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh, hướng đến sự phát triển thịnh vượng, bền vững và cống hiến cho nền nông nghiệp nước nhà.

- | | |
|-------------------|---------------------|
| 1. Tuyên Quang | 18. Hà Tĩnh |
| 2. Cao Bằng | 19. Quảng Trị |
| 3. Lai Châu | 20. TP. Huế |
| 4. Lào Cai | 21. TP. Đà Nẵng |
| 5. Thái Nguyên | 22. Quảng Ngãi |
| 6. Điện Biên | 23. Gia Lai |
| 7. Lạng Sơn | 24. Đắk Lắk |
| 8. Sơn La | 25. Khánh Hoà |
| 9. Phú Thọ | 26. Lâm Đồng |
| 10. TP. Hà Nội | 27. Đồng Nai |
| 11. TP. Hải Phòng | 28. Tây Ninh |
| 12. Bắc Ninh | 29. TP. Hồ Chí Minh |
| 13. Quảng Ninh | 30. Đồng Tháp |
| 14. Hưng Yên | 31. An Giang |
| 15. Ninh Bình | 32. Vĩnh Long |
| 16. Thanh Hóa | 33. TP. Cần Thơ |
| 17. Nghệ An | 34. Cà Mau |

PHỦ KHẮP
34/34
TỈNH THÀNH



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH (Tiếp theo)

Với tầm nhìn trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân bón, PVCFC luôn chú trọng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng hữu cơ, an toàn bền vững, đóng góp giá trị cho xã hội, đem lại lợi ích cho cộng đồng. Thương hiệu Phân bón Cà Mau hiện đã có mặt trên toàn quốc và mở rộng xuất khẩu ra thị trường quốc tế.

Các thị trường mục tiêu chiến lược của PVCFC bao gồm Đồng bằng sông Cửu Long, Đông Nam Bộ và Tây Nguyên, Campuchia. Ngoài ra, PVCFC còn chủ động mở rộng khai thác, xâm nhập các thị trường trong nước ở khu vực miền Trung, miền Bắc và thị trường Mỹ Latinh, Châu Đại Dương.

ĐỊA BÀN KINH DOANH

Công tác xuất khẩu, hợp tác và kinh doanh quốc tế tiếp tục là điểm sáng của năm 2025 trong bối cảnh mùa vụ thay đổi do điều kiện thời tiết khắc nghiệt (quý I, II khô hạn xâm nhập mặn; cuối quý III bão, lũ lụt), vụ Đông Xuân xuống giống trễ (mức nước sông Mekong ở mức cao). Năm 2025, sản lượng xuất khẩu đạt 458 nghìn tấn góp phần quan trọng vào việc hoàn thành mục tiêu kinh doanh. Đặc biệt, PVCFC là doanh nghiệp đầu tiên của Việt Nam nhận chứng chỉ xuất khẩu hàng rời vào thị trường Úc, đánh dấu có mặt tại 22 quốc gia, vùng lãnh thổ trên toàn cầu.

CÓ MẶT
tại

22

Quốc gia

GIÁ TRỊ
XUẤT KHẨU
đạt

>4.747

tỷ đồng

SẢN LƯỢNG
XUẤT KHẨU
đạt

458

Nghìn tấn



BỘ SẢN PHẨM MANG THƯƠNG HIỆU PHÂN BÓN CÀ MAU

Trải qua hành trình 15 năm hình thành và phát triển, Phân bón Cà Mau đã khẳng định vị thế thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân bón tại Việt Nam. Chúng tôi không chỉ cung ứng sản phẩm, mà còn mang đến

Bộ giải pháp dinh dưỡng toàn diện và chất lượng cao cho cây trồng, thực thi sứ mệnh phụng sự nền nông nghiệp nước nhà, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và nâng tầm vị thế nông sản Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Bộ sản phẩm mang thương hiệu Phân bón Cà Mau là kết tinh của công nghệ sản xuất tiên tiến hàng đầu thế giới và cả quá trình nghiên cứu chuyên sâu. Bộ sản phẩm mang thương hiệu Phân bón Cà Mau hiện nay bao gồm các dòng sản phẩm phân đạm, phân bón NPK và phân bón hữu cơ cao cấp với hàm lượng dinh dưỡng cao. Nhờ lợi ích vượt trội về hiệu suất và tính năng thân thiện với môi trường, các dòng sản phẩm của Phân bón Cà Mau luôn là lựa chọn ưu tiên hàng đầu của bà con

nông dân. Với thông điệp "Chung một niềm tin, vươn mình phát triển", Phân bón Cà Mau tiếp tục đồng hành, mang lại những giá trị thiết thực và bền vững. Chúng tôi tin tưởng rằng, bằng sự cam kết chất lượng trong từng sản phẩm, mỗi vụ mùa gieo trồng sẽ kết trái thành những "Hạt ngọc mùa vàng" thịnh vượng, góp phần kiến tạo cuộc sống ấm no và tươi sáng cho cộng đồng nông nghiệp Việt Nam.





SẢN PHẨM KINH DOANH (Tiếp Theo)

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

BỘ SẢN PHẨM MANG THƯƠNG HIỆU PHÂN BÓN CÀ MAU (Tiếp theo)



ĐẠM CÀ MAU

Đạm Cà Mau là sản phẩm Urea hạt đục đầu tiên và duy nhất được sản xuất ở Việt Nam với nhiều tính năng vượt trội so với các sản phẩm phân đạm tuyến thống khác. PVCFC cũng là đơn vị đầu tiên của ngành Công nghiệp phân bón Việt Nam sản xuất thành công Đạm hạt đục chất lượng cao, được ưa chuộng và sử dụng ngày càng rộng rãi. Các đặc tính nổi trội của Đạm Cà Mau bao gồm:

- 1 Thích hợp mọi loại đất và mọi loại cây trồng.
- 2 Có thể bón kết hợp với các loại phân bón khác, thuận tiện trong quá trình bón phân.
- 3 Hàm lượng chất gây bạc màu đất (Biuret) thấp.



N.HUMATE+TE

N.HUMATE+TE là dòng phân bón cao cấp của PVCFC, được sản xuất theo quy trình hiện đại với các ưu điểm nổi trội:

- 1 Giúp cây trồng chống chịu với đất phèn, đất nhiễm mặn.
- 2 Củng cố cây, xanh lá, kích thích ra hoa, đậu trái.
- 3 Giúp cây trồng phòng ngừa sâu bệnh.
- 4 Giúp bộ rễ phát triển nhanh, hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.
- 5 Bổ sung thành phần hữu cơ, tăng cường độ phì nhiêu cho đất.
- 6 Giảm 15% lượng đạm so với cách bón thông thường.



PHÂN BÓN HỮU CƠ OM CAMAU

OM CAMAU là dòng phân bón hữu cơ được sản xuất theo công thức độc đáo, là giải pháp tối ưu giúp đất giàu - cây khỏe với các tính năng vượt trội bao gồm:

- 1 Phát triển rễ sinh khối.
- 2 Thúc đẩy vi sinh vật có lợi phát triển.
- 3 Giữ ẩm và giữ dinh dưỡng cho đất.
- 4 Cải thiện chất lượng nông sản.



N46.PLUS CÀ MAU

N46.PLUS Cà Mau là sản phẩm phân bón Urea có chứa 2 hoạt chất NBPT và DCD bảo vệ đạm kép. Sản phẩm có những đặc điểm nổi trội:

- 1 Tiết kiệm 20 - 30% lượng đạm khi bón.
- 2 Cây xanh bền, sinh trưởng và phát triển mạnh.
- 3 Tăng năng suất lên đến 7%.
- 4 Phân Urea có chất tăng hiệu suất sử dụng giúp cây xanh bền, tăng năng suất, giảm thất thoát đạm.
- 5 Thích hợp với mọi loại đất và mọi loại cây trồng.
- 6 Có thể bón kết hợp với các loại phân bón khác.



UREA BIO CÀ MAU

Urea Bio Cà Mau được sản xuất từ hỗn hợp nguyên liệu Urea và dung dịch có chứa vi sinh vật có lợi Bacillus spp. cho đất và cây trồng.

- 1 Tăng cường phân giải xenlulô trong đất, giúp đất tơi xốp, thoáng khí.
- 2 Giúp tăng khả năng phân giải lân cho đất.
- 3 Giúp bộ rễ phát triển mạnh.
- 4 Nâng cao hiệu quả sử dụng phân bón, tăng hiệu quả canh tác.
- 5 Góp phần tăng năng suất và chất lượng nông sản.

BỘ SẢN PHẨM MANG THƯƠNG HIỆU PHÂN BÓN CÀ MAU (Tiếp theo)



DAP CÀ MAU

DAP Cà Mau là phân bón được nhập khẩu và phân phối bởi PVCFC. Sản phẩm có những công dụng nổi bật như sau:

- ➊ Thúc đẩy đẻ nhánh, ra chồi, phát triển hoa, trái và phát triển hạt.
- ➋ Cung cấp các chất dinh dưỡng cần thiết giúp cây trồng phát triển.



**SA CÀ MAU
(AMMONIUM SULPHATE)**

SA Cà Mau (Ammonium Sulphate Cà Mau) là dòng phân bón được PVCFC nhập khẩu và phân phối. Sản phẩm được sản xuất trên dây chuyền hiện đại với những tác dụng vượt trội bao gồm:

- ➊ Cung cấp đạm và lưu huỳnh phù hợp cho cây trồng.
- ➋ Thích hợp với những cây cần nhiều lưu huỳnh.
- ➌ Thích hợp cho các loại đất trung tính, chua nhẹ như đất phù sa, đất đỏ và đất kiềm, đất nghèo lưu huỳnh như đất xám.
- ➍ Có thể bón kết hợp với các loại phân khác.



KALI CÀ MAU

Kali Cà Mau là dòng phân bón được PVCFC nhập khẩu và phân phối với đa dạng các dòng sản phẩm MOP, SOP. Sản phẩm được sản xuất trên dây chuyền hiện đại với công dụng vượt trội:

- ➊ Giúp cây vững chắc, chống đổ ngã.
- ➋ Tăng năng suất và chất lượng nông sản.
- ➌ Thích hợp với các loại đất và cây trồng.



**NPK CÀ MAU
TĂNG TRƯỞNG**

Công thức chứa hàm lượng Đạm cao giúp tăng cường phục hồi sau thu hoạch, giai đoạn sinh trưởng và phát triển cây trồng. Đặc tính nổi trội của sản phẩm bao gồm:

- ➊ Cung cấp dưỡng chất thiết yếu, hỗ trợ quá trình đẻ nhánh và hình thành chồi hữu hiệu, giúp cây lúa duy trì bộ lá xanh ổn định.
- ➋ Cung cấp dinh dưỡng cân đối, hỗ trợ cây con phát triển đồng đều và tăng sinh khối ở cây rau màu.
- ➌ Cung cấp đạm và lân hữu hiệu cao giúp hỗ trợ cho cây ăn trái và cây công nghiệp phục hồi sau thu hoạch, phát triển cành lá khỏe.



**NPK CÀ MAU
NĂNG SUẤT - CHẤT LƯỢNG**

Sản phẩm có công thức chứa hàm lượng Đạm (N) và Kali (K) cao, thích hợp trong giai đoạn ra hoa, đậu trái, và nuôi trái. Công thức dinh dưỡng tối ưu giúp cây trồng hấp thu tốt hơn, hỗ trợ gia tăng năng suất và chất lượng nông sản với các đặc điểm như sau:

- ➊ Hỗ trợ cây lúa phát triển đồng đều, thúc đẩy quá trình trổ bông và chín tập trung, góp phần gia tăng số lượng và chất lượng hạt.
- ➋ Cung cấp dưỡng chất cần thiết trong giai đoạn nuôi trái, giúp cây trồng hấp thu dinh dưỡng hiệu quả hơn vào trái, củ và hạt.
- ➌ Thúc đẩy quá trình phát triển của trái, hỗ trợ cây cho trái lớn nhanh và chín đồng đều, góp phần cải thiện năng suất và chất lượng nông sản.



BỘ SẢN PHẨM MANG THƯƠNG HIỆU PHÂN BÓN CÀ MAU (Tiếp theo)



NPK CÀ MAU CHO LÚA

Sản phẩm được nghiên cứu nhằm cung cấp dinh dưỡng cân đối, hỗ trợ cây lúa trong từng giai đoạn sinh trưởng, giúp cây phát triển tốt và đạt hiệu quả cao trong canh tác.

- 1 Hỗ trợ cây lúa phát triển cân đối, gia tăng khả năng đẻ nhánh, duy trì bộ lá xanh bền.
- 2 Góp phần nâng cao năng suất và chất lượng nông sản, tối ưu hiệu quả kinh tế.



NPK CÀ MAU ĐA NĂNG

Sản phẩm cung cấp dinh dưỡng cân đối, thích hợp sử dụng cho nhiều loại cây trồng, nhóm đất và vùng sinh thái khác nhau, hỗ trợ cây phát triển hiệu quả trong các giai đoạn sinh trưởng và điều kiện thời vụ khác nhau.

- 1 Thích hợp cho nhiều loại cây trồng khác nhau, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng trên từng vùng sinh thái.
- 2 Hỗ trợ cây trồng hấp thu dinh dưỡng tốt hơn trong các giai đoạn sinh trưởng và điều kiện thời vụ khác nhau.
- 3 Góp phần nâng cao năng suất, cải thiện chất lượng nông sản và tối ưu hiệu quả canh tác.



**NPK CÀ MAU CHO CÂY
ĂN TRÁI**

Sản phẩm cung cấp dinh dưỡng cân đối, hỗ trợ cây ăn trái trong các giai đoạn sinh trưởng và phát triển, góp phần giúp vườn cây phát triển và đạt hiệu quả cao.

- 1 Hỗ trợ vườn cây ăn trái phát triển cân đối, duy trì sức khỏe cây trồng và giảm nguy cơ sâu bệnh.
- 2 Thúc đẩy quá trình phát triển của trái, hỗ trợ trái lớn nhanh.
- 3 Góp phần nâng cao năng suất và chất lượng nông sản, tối ưu hiệu quả canh tác cho nhà vườn.

NPK Cà Mau tiếp tục nghiên cứu và phát triển dòng sản phẩm với thành phần chứa SOP (Sulphate of Potash), đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cao cấp cho cây trồng.

NPK Cà Mau - công nghệ Polyphosphate là dòng phân bón của PVCFC được sản xuất trên công nghệ Urea lỏng hiện đại nhất của Tập đoàn Espindesa - Tây Ban Nha theo dây chuyền công nghệ ngoại nhập từ EU/G7. Với công nghệ này, mỗi hạt phân bón đều chứa đồng nhất các thành phần dinh dưỡng, đầy đủ các nguyên tố đa - trung vi lượng phù hợp cho các giai đoạn sinh trưởng - phát triển của cây trồng trên nhiều vùng đất - sinh thái khác nhau, giúp cây trồng hấp thu đồng đều và hiệu quả, chứa hàm lượng lân hữu hiệu cao, tăng hấp thu các dưỡng chất trung vi lượng cho cây trồng và nâng cao hiệu quả canh tác.

Sự ra đời của các dòng sản phẩm NPK Cà Mau - công nghệ Polyphosphate đã đặt dấu mốc rất lớn trên hành trình theo đuổi sứ mệnh người tiên phong trong

lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân bón của PVCFC; hoàn thiện bộ giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng, góp phần đa dạng hóa nguồn cung phân bón chất lượng cao, đồng hành cùng bà con nông dân trong canh tác bền vững, kiến tạo các giá trị thịnh vượng cho nền nông nghiệp Việt Nam.

Trong năm 2025, PVCFC khánh thành Nhà máy Sản xuất Phân bón Cà Mau - Cơ sở Bình Định, tăng cường năng lực sản xuất và phân phối cho Miền Trung - Tây Nguyên. Cơ sở mới rút ngắn quãng đường vận chuyển từ Cà Mau, giảm chi phí logistics, đảm bảo cung ứng kịp thời trong mùa vụ cao điểm, đặc biệt tại vùng địa hình phức tạp và thời tiết cực đoan, đồng thời tạo việc làm và thúc đẩy công nghiệp xanh tại địa phương.



Bộ 5 sản phẩm



TÓM TẮT THÔNG TIN TÀI CHÍNH HỢP NHẤT 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

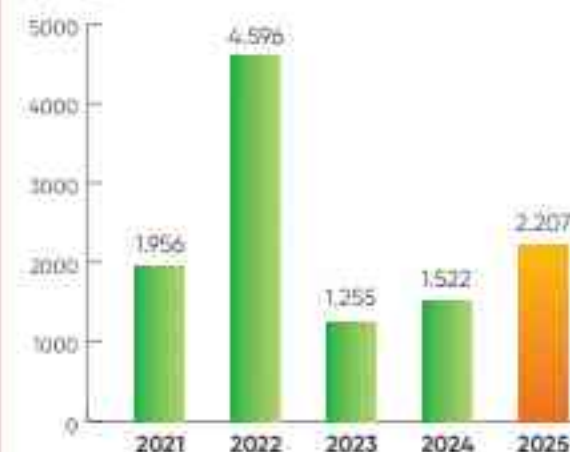
ĐVT: Tỷ đồng

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng tài sản	11.072	14.167	15.238	15.729	17.644
Tổng doanh thu	10.042	16.241	13.172	14.037	17.033
LNTT	1.956	4.596	1.255	1.522	2.207
LNST	1.826	4.321	1.110	1.428	1.962
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	3.073	7.701	1.797	2.394	3.168



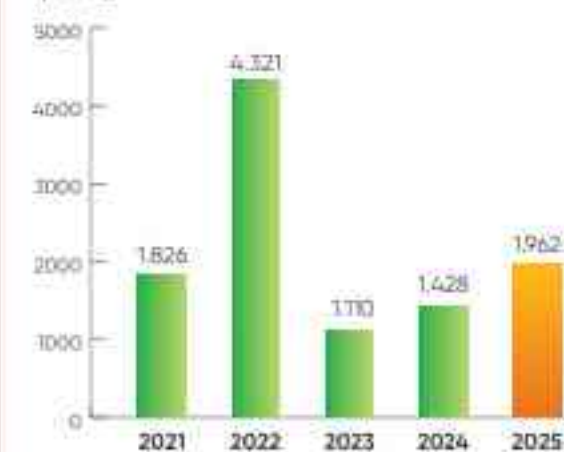
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

Tỷ đồng



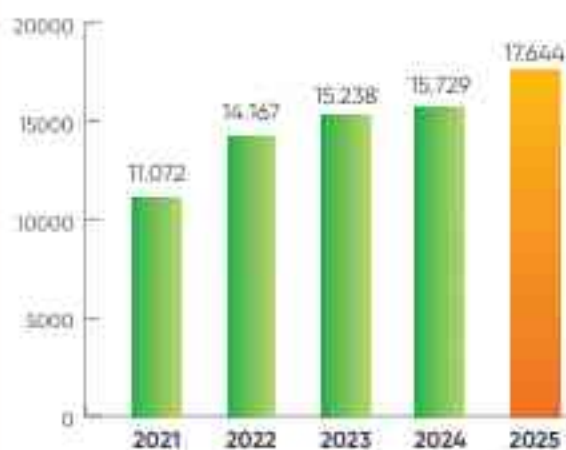
LỢI NHUẬN SAU THUẾ

Tỷ đồng



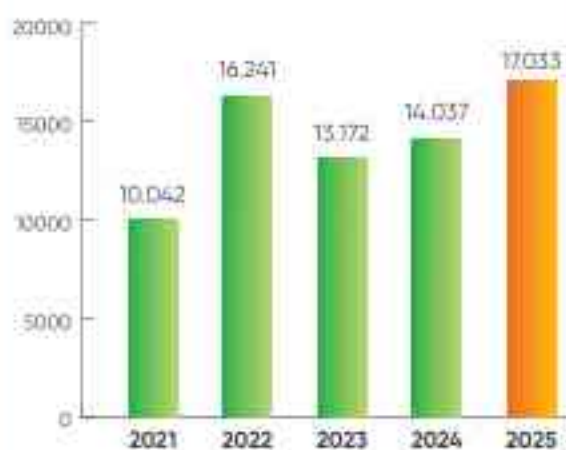
TỔNG TÀI SẢN

Tỷ đồng



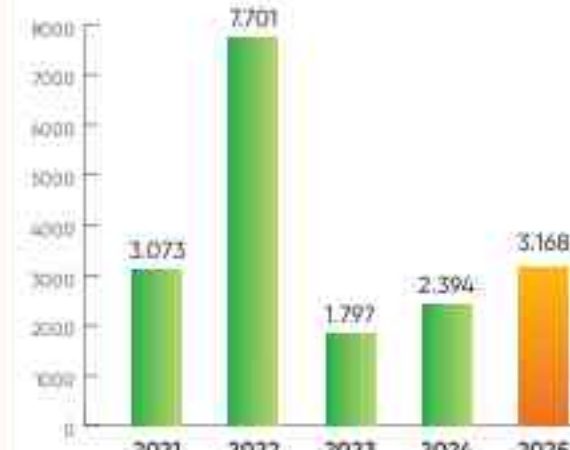
TỔNG DOANH THU

Tỷ đồng



LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

đồng/ cổ phiếu



10 SỰ KIỆN NỔI BẬT 2025

Dù đối mặt với không ít khó khăn và thách thức từ những biến động của thị trường và sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt, năm 2025 vẫn đánh dấu một giai đoạn hoạt động thành công và hiệu quả đối với Phân bón Cà Mau.

Với sự nỗ lực không ngừng nghỉ đã mang lại những kết quả vượt bậc, phản ánh rõ nét thông qua 10 sự kiện nổi bật tiêu biểu nhất của năm cũng như hành trình nỗ lực không ngừng nghỉ và khát vọng vươn cao, vươn xa hơn nữa của PVCF.

10

01

PVCFC ĐƯỢC BỘ NÔNG NGHIỆP, THỦY SẢN VÀ LÂM NGHIỆP Úc CẤP CHỨNG NHẬN LEVEL 1 CHO PHÂN BÓN NHẬP KHẨU VÀO THỊ TRƯỜNG Úc

Ngày 07/3/2025, PVCFC chính thức được Bộ Nông nghiệp Úc cấp Chứng nhận Level 1 cho phân bón nhập khẩu vào thị trường Úc. Đây là Chứng nhận ở cấp độ cao nhất, khẳng định chất lượng sản phẩm, năng lực kiểm soát quy trình và mức độ tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế của PVCFC. Chứng chỉ thể hiện sự công nhận toàn diện với sản phẩm Urea hạt đục Cà Mau - từ đáp ứng tiêu chuẩn an toàn sinh học, truy xuất nguồn gốc, điều kiện hạ tầng, đến năng lực kiểm soát chuỗi cung ứng hiện đại và bền vững. Theo cơ quan cấp chứng chỉ, Nhà máy Đạm Cà Mau đã thể hiện rõ cam kết duy trì tính toàn vẹn sinh học trong toàn bộ chuỗi sản xuất - xuất khẩu, đáp ứng một trong những quy trình quản lý nghiêm ngặt nhất thế giới.

Việc đạt Level 1 mở ra cơ hội mở rộng thị trường, nâng tầm uy tín thương hiệu và khẳng định vị thế nhà sản xuất phân bón hàng đầu Việt Nam trên thị trường quốc tế khắt khe bậc nhất.



Chứng chỉ Level One (Cấp độ 1) cho xuất khẩu phân bón hàng rời (Bulk In-Ship Fertiliser), có hiệu lực đến ngày 07/3/2028.



PVCFC chính phục thị trường quốc tế, khẳng định thương hiệu Việt vươn tầm thế giới.

02

PVCFC ĐẦU TƯ NÂNG CẤP DATA CENTER, TĂNG TỐC CHUYỂN ĐỔI SỐ TOÀN DIỆN



Lễ khai trương Trung tâm dữ liệu mới của PVCFC

Nhằm hiện thực hóa định hướng chiến lược phát triển hạ tầng số, ngày 25/4/2025, PVCFC đã triển khai đầu tư nâng cấp Trung tâm dữ liệu (Data Center) - nơi được coi là "trái tim" của hệ thống công nghệ thông tin, là nền tảng chiến lược cho sự phát triển và bền vững của doanh nghiệp trong thời đại số. Dự án nâng cấp hệ thống Data Center được triển khai với nhiều hạng mục trọng điểm, tối ưu cả về công nghệ, hiệu suất và tính bền vững trong vận hành. Theo đó, doanh nghiệp đầu tư nâng cấp đồng bộ hạ tầng phần cứng gồm máy chủ, hệ thống làm mát, thiết bị lưu trữ, thiết

bị mạng với hiệu suất cao, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu mở rộng hệ thống trong tương lai. Cùng với đó, Data Center được nâng cấp có thiết kế theo tiêu chuẩn xanh, tiết kiệm năng lượng, tối ưu chi phí vận hành và thân thiện với môi trường.

PVCFC cũng định hướng xây dựng nền tảng điện toán đám mây lai (Hybrid Cloud), tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các hệ thống ứng dụng chiến lược cũng như tích hợp các giải pháp công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI) trong thời gian tới.

03

PVCFC TỔ CHỨC THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ LẦN THỨ VI, NHIỆM KỲ 2025 - 2030



Ban Chấp hành Đảng bộ PVCFC khóa VI, nhiệm kỳ 2025-2030 ra mắt Đại hội. Các đồng chí được tin nhiệm bầu vào BCH đều là những cán bộ có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực thực tiễn.

Ngày 09/5/2025, tại Cà Mau, Đảng bộ Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu lần thứ VI, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đại hội là sự kiện chính trị quan trọng, đánh dấu bước phát triển mới trong công tác xây dựng Đảng và định hướng chiến lược phát triển của doanh nghiệp.

Đồng thời, đại hội lần này không chỉ tổng kết một nhiệm kỳ mà còn là dịp khẳng định vai trò của mỗi cán bộ, đảng viên trong tiến trình hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước. PVCFC xác định rõ: PVCFC không đơn thuần sản xuất phân bón, mà đang góp phần xây dựng Tập đoàn Công nghiệp Năng lượng Quốc gia - trụ cột của nền kinh tế.



PVCFC tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ lần thứ VI, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

04

PVCFC CHÍNH THỨC KHAI TRƯƠNG VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI THỦ ĐÔ PHNÔM PÊNH - CAMPUCHIA

10 NĂM
ghi dấu thương hiệu tại
thị trường **Campuchia**



Ngày 28/5/2025, PVCFC chính thức khai trương Văn phòng đại diện tại thủ đô Phnôm Pênh, Vương quốc Campuchia, đánh dấu cột mốc 10 năm thương hiệu "Phân bón Cà Mau - Hạt ngọc Mùa vàng" hiện diện và dành được sự tin nhiệm của khách hàng ở thị trường xuất khẩu trọng điểm này.

Đây là sự kiện quan trọng, khẳng định bước tiến chiến lược của PVCFC trong việc chuyên nghiệp hóa hoạt động kinh doanh, tăng cường kết nối với các đối tác bản địa, đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ và chuyển giao kỹ thuật đến tận tay người nông dân, góp phần thúc đẩy sự phát triển hiện đại, chuyên nghiệp và bền vững của nền nông nghiệp Campuchia.



Ban lãnh đạo PVCFC thực hiện nghi thức khai trương văn phòng đại diện tại Campuchia.



PVCFC NHẬN VINH DANH TOP 5 DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT TẠI VIỆT NAM CÓ ĐIỂM SỐ QUẢN TRỊ CAO NHẤT, THEO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA ASEAN CORPORATE GOVERNANCE SCORECARD

Ngày 24/7/2025, tại thủ đô Kuala Lumpur - Malaysia, PVCFC (mã chứng khoán: DCM) chính thức được vinh danh Top 5 Doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam có điểm số Quản trị cao nhất, theo kết quả đánh giá của ASEAN Corporate Governance Scorecard (ACGS) 2024. Đây là bộ tiêu chuẩn quản trị doanh nghiệp uy tín hàng đầu khu vực.

Giải thưởng danh giá được trao trong khuôn khổ ASEAN Corporate Governance Awards 2025, do Ủy ban Chứng khoán Malaysia, Diễn đàn Thị trường Vốn ASEAN (ACMF) và tổ chức giám sát độc lập Minority Shareholders Watch Group (MSWG) chủ trì.



Ông Trần Ngọc Nguyên, Chủ tịch Hội đồng Quản trị PVCFC (góc) nhận giải thưởng



PVCFC LẦN THỨ 5 ĐƯỢC VINH DANH "DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU VÌ NGƯỜI LAO ĐỘNG"

Ngày 15/8/2025, PVCFC lần thứ 5 được vinh danh trong Lễ tôn vinh "Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động". Danh hiệu khẳng định sự nỗ lực bền bỉ của doanh nghiệp trong việc bảo đảm việc làm, phúc lợi và môi trường làm việc an toàn. Giải thưởng không chỉ là niềm tự hào mà còn là động lực để PVCFC tiếp tục phát huy văn hóa doanh nghiệp, đặt con người ở vị trí trung tâm trong mọi chiến lược phát triển. Sự hài hòa giữa lợi ích doanh nghiệp và quyền lợi người lao động là nền tảng cho sự phát triển bền vững.



Lãnh đạo và CBCNV nhà máy Đạm Cà Mau



Ông Nguyễn Đức Hạnh - TV HĐQT - Nguyên Chủ tịch Công đoàn đại diện PVCFC nhận vinh danh



PVCFC BỨT PHÁ, TOP 50 CÔNG TY NIÊM YẾT TỐT NHẤT VIỆT NAM 2025

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động, ngày 21/8/2025 PVCFC đã tiếp tục khẳng định vị thế đầu ngành khi được Forbes Việt Nam vinh danh Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam năm 2025. Đây là lần thứ 4 liên tiếp doanh nghiệp góp mặt trong bảng xếp hạng danh giá này. Một lần nữa, PVCFC khẳng định vị thế của một thương hiệu uy tín và chất lượng hàng đầu. Chính bản lĩnh tiên phong, tinh thần không ngại khó và khát vọng đổi mới, cùng tầm nhìn và trách nhiệm của một thương hiệu top đầu nền năng nghiệp, đã giúp PVCFC liên tiếp gặt hái những thành tựu nổi bật.



Ông Nguyễn Đức Hạnh - Thành viên HĐQT nhận giải Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam năm 2025



NHÀ MÁY ĐẠM CÀ MAU: NHÀ MÁY THÔNG MINH GIAI ĐOẠN 1

Ngày 01/10/2025, tại Nhà máy Đạm Cà Mau (Xã Khánh An, tỉnh Cà Mau), PVCFC long trọng tổ chức Lễ gắn biển công trình, sản phẩm tiêu biểu "Dự án nâng cấp Nhà máy thông minh giai đoạn 1". "Dự án nâng cấp Nhà máy thông minh giai đoạn 1" là công trình trọng điểm của PVCFC, được triển khai trong bối cảnh doanh nghiệp đẩy mạnh

chuyển đổi số, nâng cao năng lực quản trị và sản xuất. Với các hạng mục cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ số và hệ thống quản trị hiện đại, dự án không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả vận hành, tối ưu hóa chi phí mà còn tạo tiền đề để PVCFC tiếp tục phát triển bền vững, giữ vững vị thế doanh nghiệp hàng đầu ngành phân bón Việt Nam.



Trong tâm của giai đoạn đầu là tích hợp hoàn hảo dữ liệu từ các hệ thống hiện hữu vào một trung tâm dữ liệu.



Ban Lãnh đạo PVCFC tại buổi lễ gắn biển "Công trình tiêu biểu" cho Dự án Nhà máy Thông minh Giai đoạn 1



PVCFC: "DOANH NGHIỆP VÌ CỘNG ĐỒNG" 4 NĂM LIÊN TIẾP

Với những nỗ lực không ngừng trong việc thực thi trách nhiệm xã hội và kiến định con đường phát triển xanh, PVCFC tiếp tục được vinh danh "Doanh nghiệp vì cộng đồng năm 2025" tại Lễ tôn vinh Saigon Times CSR 2025 do The Saigon Times thuộc Tập chí Kinh tế Sài Gòn tổ chức ngày 5/11/2025 tại TP. Hồ Chí Minh.

Đây là lần thứ 4 liên tiếp PVCFC được trao tặng danh hiệu này, ghi dấu một hành trình bền bỉ, nhất quán trong việc kết hợp hài hòa giữa hiệu quả kinh tế, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường - ba trụ cột tạo nên thương hiệu của một doanh nghiệp tiên phong vì cộng đồng.



Lần thứ 4 liên tiếp Phân bón Cà Mau được vinh danh doanh nghiệp vì cộng đồng



Phân bón Cà Mau - Hành trình sẻ chia và phụng sự cộng đồng với rất nhiều chương trình an sinh xã hội



CHÍNH THỨC ĐỔI TÊN THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN - TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

Ngày 11/11/2025, Sở Tài chính tỉnh Cà Mau cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 cho PVCFC về việc đổi tên thành "Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau" - (Petrovietnam Cà Mau Fertilizer Corporation - viết tắt: PVCFC) đánh dấu bước chuyển mình trong chiến lược phát triển của doanh nghiệp. Sự thay đổi này mở ra nền tảng thuận lợi cho các kế hoạch M&A, mở rộng thị phần, thúc đẩy xuất khẩu, nâng cao vị thế thương hiệu trên thị trường khu vực nội-ngoại và quốc tế nói chung.



Chủ tịch Trần Ngọc Nguyên và Tổng Giám đốc Văn Tiến Thanh tại lễ công bố Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau



Lễ công bố Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau

DANH SÁCH CÁC GIẢI THƯỞNG ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

STT	GIẢI THƯỞNG	SỐ LẦN	NĂM
1	Huân chương lao động Hàng Nhì	1	2016
2	Thương Hiệu Quốc Gia	6	2014, 2016, 2018, 2020, 2022, 2024
3	Hàng Việt Nam chất lượng cao	5	2016, 2017, 2019, 2024, 2025
4	Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	5	2016, 2017, 2021, 2022, 2023
5	Chung Nhân Haldor Topsoe Top các nhà máy có hiệu quả hoạt động tốt nhất về công suất trung bình theo năm, Năm 2022, Phần bón Cà Mau vinh dự đạt "Top 10% nhà máy tiêu hao năng lượng thấp nhất thế giới"	4	2017, 2020, 2021, 2022
6	Sao Vàng Đất Việt	4	2014, 2016, 2018, 2024
7	Giải vàng Chất lượng Quốc gia	3	2015, 2020, 2022
8	Doanh nghiệp Bền vững	2	2019, 2025
9	Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín	4	2018, 2019, 2020, 2021
10	Bông lúa Vàng Việt Nam	1	2018
11	Top 10, Top 15, Báo cáo thường niên tốt nhất	3	2016, 2017, 2021
12	Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động	5	2016, 2017, 2023, 2024, 2025
13	N46 PLUS Cà Mau - Top 10 sản phẩm tự hào trí tuệ Việt Nam	1	2017
14	NHUMATE +TE đạt danh hiệu sản phẩm "Tự hào trí tuệ Việt Nam"	1	2018
15	Top 50 Doanh nghiệp niêm yết tốt nhất Việt Nam	4	2021, 2022, 2023, 2025
16	Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa kinh doanh Việt Nam	2	2021, 2022
17	Doanh nghiệp vì cộng đồng	4	2022, 2023, 2024, 2025
18	Top 10, Top 8 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất	3	2023, 2024, 2025
19	Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Cà Mau	2	2023, 2024
20	Giải Doanh nghiệp Quản trị công ty vượt trội tuần thủ	1	2024
21	Giải Doanh nghiệp Báo cáo tin cậy cao nhất Báo cáo phát triển bền vững	1	2024
22	Bằng khen Bộ giáo dục và Đào tạo	1	2024
23	Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao Quản trị Công ty Việt Nam - VNCG-50	1	2024
24	Doanh nghiệp niêm yết 2024	1	2024
25	Top 10 Thương Hiệu Mạnh - Tầng Trưởng Xanh	2	2024, 2025
26	Top 10 Thương hiệu tăng trưởng ấn tượng 2025	1	2025
27	Giải Nhất Báo cáo Phát triển bền vững - Nhóm ngành phi tài chính	1	2025
28	Top 5 Doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam có điểm số quản trị cao nhất, theo kết quả đánh giá của ASEAN Corporate Governance Scorecard	1	2025
28	Top Tổ chức Doanh nghiệp KHCN, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số	1	2025
30	Top Doanh nghiệp cơ sản phẩm số thông minh và giải pháp công nghệ công nghiệp 4.0	1	2025
31	Top 10 Doanh nghiệp Bền vững năm 2025 - Lĩnh vực sản xuất	1	2025
32	Top 5 Doanh nghiệp thực hiện tốt Quản trị công ty bắt đầu 2025	1	2025
33	Top 5 Doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam có Điểm số quản trị cao nhất	1	2025
34	Top 10 thương hiệu tăng trưởng ấn tượng	1	2025



DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU (Tiếp Theo)

DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG NĂM 2025



TOP DOANH NGHIỆP CÓ SẢN PHẨM
SỐ THÔNG MINH VÀ GIẢI PHÁP
CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP 4.0

INDUSTRIE 4.0 AWARDS 2025

(22/6/2025)



TOP TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP KH&CN,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

INDUSTRIE 4.0 AWARDS 2025

(22/6/2025)



TOP 5

DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT TẠI VIỆT NAM
CÓ ĐIỂM SỐ QUẢN TRỊ CAO NHẤT

THEO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA ASEAN
CORPORATE GOVERNANCE SCORECARD

(24/7/2025)



Danh hiệu

DOANH NGHIỆP VÌ
NGƯỜI LAO ĐỘNG 2025

(15/8/2025)



TOP 50

CÔNG TY NIÊM YẾT
TỐT NHẤT VIỆT NAM 2025

(21/8/2025)



DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU (Tiếp Theo)

DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG NĂM 2025 (Tiếp theo)

 **TOP 10**
THƯƠNG HIỆU TĂNG TRƯỞNG ẨM TƯỢNG 2025

CHƯƠNG TRÌNH THƯƠNG HIỆU
MẠNH VIỆT NAM LẦN THỨ 22

(02/10/2025)



 **Giải Nhất**
BẢO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

NHÓM NGÀNH PHI TÀI CHÍNH

(03/12/2025)



Danh hiệu
DOANH NGHIỆP VÌ
CỘNG ĐỒNG 2025
(05/11/2025)

 **TOP 10**
DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG NĂM 2025
LĨNH VỰC SẢN XUẤT
(05/12/2025)



 **TOP 8** DOANH NGHIỆP QUẢN TRỊ
CÔNG TY TỐT NHẤT
NHÓM VỐN HÓA LỚN

(03/12/2025)



 **TOP 5**
DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN TỐT
QUẢN TRỊ CÔNG TY BỨT PHÁ 2025
(05/12/2025)



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ TỔNG CÔNG TY

TỔNG QUAN

Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau được đổi tên từ Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau kể từ 11/11/2025.

Tổng Công ty có tiền thân là Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau, được thành lập theo Quyết định số 474/QĐ-ĐKVN ngày 09/3/2011 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam), và chính thức chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần vào tháng 01/2015).

Kể từ 11/11/2025, Tổng Công ty chính thức mang tên "Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau". Tên gọi mới này của Tổng Công ty không chỉ mang ý nghĩa pháp lý mà còn đánh dấu bước ngoặt trong chiến

lược mở rộng quy mô và phát triển hệ sinh thái nông nghiệp, khẳng định tầm vóc và định hướng tăng trưởng dài hạn của PVCFC, đồng thời tạo nền tảng thuận lợi cho các kế hoạch M&A, mở rộng thị phần, thúc đẩy xuất khẩu và nâng cao vị thế thương hiệu PVCFC trên thị trường.

Cùng với việc đổi tên mới, trong năm 2025, PVCFC đã tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đổi mới, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, đa chức năng, hoạt động hiệu quả và phù hợp tình hình thực tiễn.

Tổng Công ty hoạt động theo mô hình được quy định tại Mục a, Khoản 1, Điều 137 của Luật Doanh nghiệp bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

PVCFC không có công ty liên kết và không có bất kỳ pháp nhân/doanh nghiệp đặc biệt (SPE/SPV) nào.

Công ty đã công bố đầy đủ thông tin về công ty mẹ, công ty con, bao gồm tỷ lệ sở hữu, lĩnh vực hoạt động chính, phương pháp hợp nhất và mục đích thành lập, nhằm bảo đảm minh bạch cấu trúc tập đoàn và các rủi ro liên quan.

Tổng quan
về PVCFC

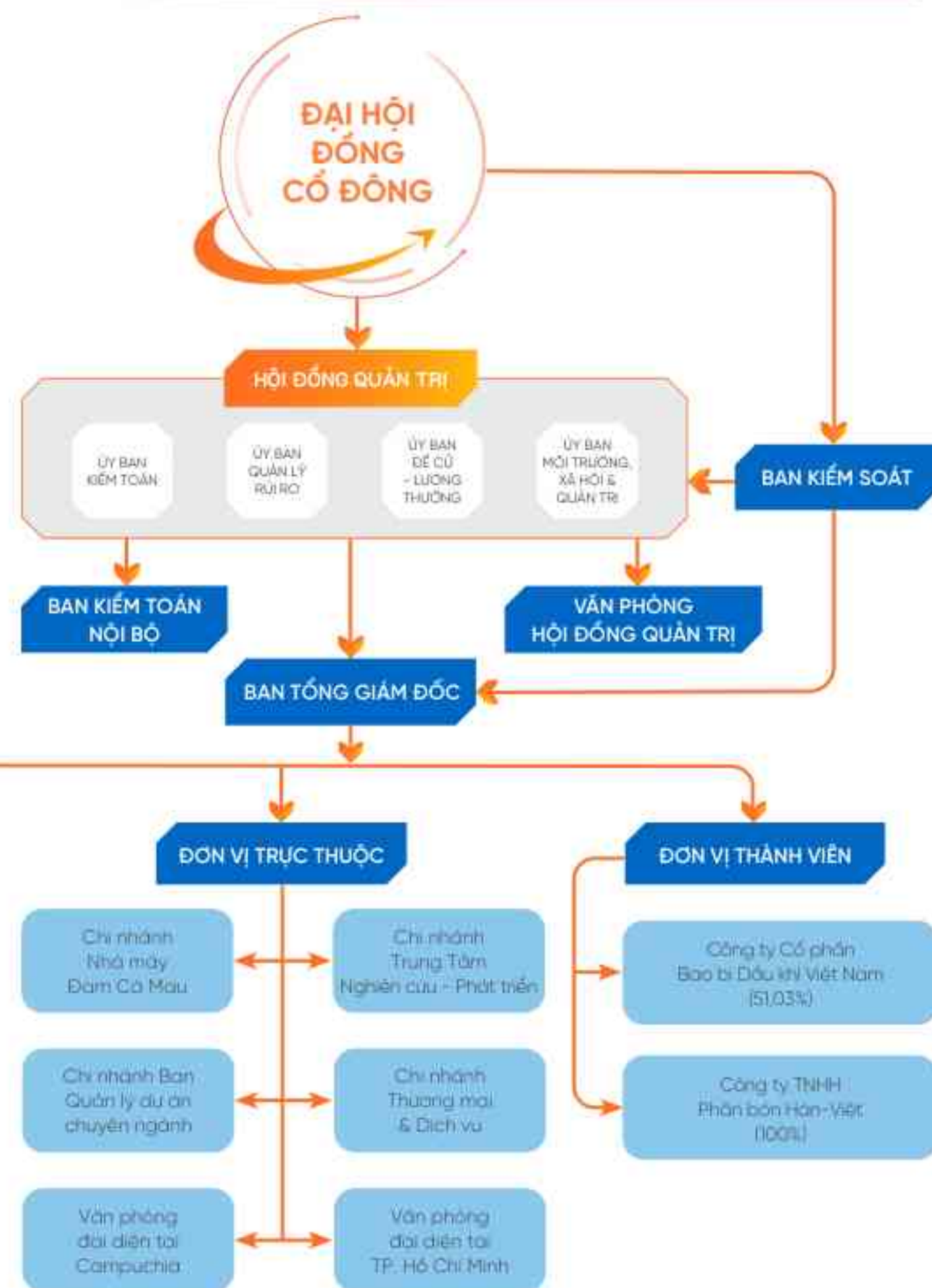
Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính



CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA TỔNG CÔNG TY



Ghi chú: (*) Giải pháp dịch vụ nông nghiệp

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ TỔNG CÔNG TY (Tiếp theo)

CƠ CẤU TỔ CHỨC



CÔNG TY MẸ CỦA PVCFC

Tên công ty	TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
Tên tiếng Anh	VIETNAM NATIONAL INDUSTRY - ENERGY GROUP
Tên viết tắt	PVN
Số giấy phép	176/GP-TTĐT, cấp ngày: 11/09/2019
Địa chỉ	Số 18 phố Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội Điện thoại: (024) 38252526, Fax: (024) 38265942
Website	www.pvn.vn
Tập đoàn Công nghiệp Năng lượng Quốc gia Việt Nam - Petrovietnam là doanh nghiệp nhà nước giữ vai trò trụ cột trong nền kinh tế quốc dân, tiên phong trong lĩnh vực dầu khí - năng lượng, với sứ mệnh đảm bảo an ninh năng lượng, đóng góp to lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ chủ quyền đất nước.	
Tổng tài sản hợp nhất (2025) là	gần 43 tỷ USD
Nguồn vốn chủ sở hữu hợp nhất là	gần 23 tỷ USD
Hoạt động trong 5 lĩnh vực	1. Tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí 2. Công nghiệp khí 3. Điện và năng lượng tái tạo 4. Chế biến dầu khí 5. Dịch vụ kỹ thuật dầu khí chất lượng cao
Số cổ phần nắm giữ tại PVCFC	400.023.057 cổ phần
Tỷ lệ nắm giữ tại PVCFC	75,56% vốn điều lệ



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ TỔNG CÔNG TY (Tiếp theo)

CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Hiện tại, PVCFC có 02 Công ty con là Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC) và Công ty TNHH Phân bón Hàn-Việt (KVF).

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM (PPC)

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM
Tên tiếng Anh	PETROVIETNAM PACKAGING JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	PPC
Ngày thành lập	10/6/2010
Vốn điều lệ	47995.160.000 đồng
Ngành nghề kinh doanh chính	Sản xuất sản phẩm từ Plastic, trong đó chủ yếu sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bao bì PP, PE, sản xuất và kinh doanh phân bón và hợp chất Nito.
Địa chỉ	Lô A1-3 KCN Trà Khà, Phường Bắc Liêu, Tỉnh Cà Mau
Điện thoại	(84 - 291) 3.957.555
Fax	(84 - 291) 3.957.666
Email	sale@pbp.vn
Website	www.pbp.vn
Số cổ phần PVCFC nắm giữ tại PPC	2.449.167 cổ phần, tương đương giá trị: 24.491.670.000 đồng
Tỷ lệ PVCFC nắm giữ vốn điều lệ PPC	51,03%



Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN HÀN-VIỆT (KVF)

Tên Công ty	CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN HÀN-VIỆT
Tên tiếng Anh	KOREA - VIETNAM FERTILIZER CO., LTD.
Tên viết tắt	KVF
Ngày thành lập	21/5/2015
Vốn điều lệ	2.053.923.469.388 đồng
Ngành nghề kinh doanh chính	Sản xuất phân bón và hợp chất Nito Chi tiết: sản xuất phân bón NPK Mã ngành 2012
Địa chỉ	Lô D10b, đường D3, KCN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	028.028.3781.9281
Email	kvf.sales@kvf.vn info@kvf.vn
Website	www.kvf.vn
Tỷ lệ PVCFC nắm giữ vốn điều lệ KVF	100%



CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

- 1 Chi nhánh Nhà máy Đạm Cà Mau - Cụm Công nghiệp Khí - Điện - Đạm Cà Mau, Xã Khánh An, Tỉnh Cà Mau
- 2 Chi nhánh Trung Tâm Nghiên cứu - Phát triển - Số 647 - 649 Đường Ngô Quyền, Phường An Xuyên, Tỉnh Cà Mau
- 3 Chi nhánh Ban Quản lý dự án chuyên ngành - Số 647 - 649 Đường Ngô Quyền, Phường An Xuyên, Tỉnh Cà Mau
- 4 Chi nhánh Thương mại & Dịch vụ
- 5 Văn phòng đại diện tại TP. Hồ Chí Minh - Số 173 - 179 Trương Văn Bang, Phường Cát Lái, TP. Hồ Chí Minh
- 6 Văn phòng đại diện tại Campuchia - Số 415, Đường Claster, Khu đô thị Borey Peng Huoth The Star, Platinum Rosata, Phường Niraouth, Quận Chbar Ampov, Thành phố Phnom Penh, Campuchia.



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

ÔNG TRẦN NGỌC NGUYÊN

Chủ tịch HĐQT không điều hành



PVCFC-HÀNH TRÌNH 15 NĂM PHÁT TRIỂN

- 1 **Tuổi:** 48
- 2 **Trình độ chuyên môn:**
 - Tiến sĩ Kỹ thuật Hóa học
 - Thạc sĩ Học - Hóa dầu
 - Thạc sĩ Quản lý Kinh tế
- 3 **Ngày bổ nhiệm là Thành viên HĐQT lần đầu tiên:** 10/01/2019
- 4 **Ngày được tái bổ nhiệm Thành viên HĐQT:** 10/01/2024
- 5 **Ngày được bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT:** 10/01/2019 và 10/01/2024
- 6 **Tổng thời gian tại nhiệm** (tính đến 31/12/2025): 07 năm
- 7 **Kinh nghiệm:** Trước khi được bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT tại PVCFC, ông đã có nhiều năm kinh nghiệm trong hoạt động kinh doanh, công tác quản trị tại các đơn vị trong ngành Dầu khí và giữ nhiều chức vụ khác nhau: Kỹ sư Công nghệ phòng Quản lý Nhà thầu, Phòng Giám sát Công nghệ Nhà máy lọc dầu Dung Quất; Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng Sản xuất, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Lọc Hóa Dầu Bình Sơn (nay là CTCP Lọc Hóa Dầu Bình Sơn); Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT - CTCP Lọc Hóa Dầu Bình Sơn.

- 1 **Chức vụ quản lý hiện đang nắm giữ tại công ty khác:** Không
- 2 **Chức vụ Thành viên HĐQT tại công ty niêm yết khác trong 05 năm gần đây:** Không
- 3 **Chứng nhận đào tạo:**
 - Chứng nhận chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT (DCP)
 - Chứng nhận Thành viên HĐQT - SID
 - **Các khóa đào tạo khác:**
 - Kiểm toán nội bộ dành cho Thành viên HĐQT; Kiểm soát nội bộ
 - Giám đốc tài chính - CFO; Giám đốc nhân sự chuyên nghiệp - CHRO; Giám đốc kinh doanh chuyên nghiệp - CCO
 - ESG
 - Quản trị chiến lược
 - Chuyển đổi số và chuyển dịch năng lượng
 - Luật doanh nghiệp, luật chứng khoán
 - Kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong doanh nghiệp; An ninh mạng và An toàn thông tin
 - Đánh giá HĐQT, các Ủy ban và các TV HĐQT, các TV Ủy ban

ÔNG VĂN TIẾN THANH

Thành viên HĐQT điều hành
Tổng Giám đốc



PVCFC-HÀNH TRÌNH 15 NĂM PHÁT TRIỂN

- 1 **Tuổi:** 57
- 2 **Trình độ chuyên môn:**
 - Kỹ sư Cơ khí Nông Lâm
- 3 **Ngày bổ nhiệm là Thành viên HĐQT lần đầu tiên:** 12/6/2018
- 4 **Ngày được tái bổ nhiệm Thành viên HĐQT:** 12/6/2023
- 5 **Tổng thời gian tại nhiệm** (tính đến 31/12/2025): 07 năm 07 tháng
- 6 **Kinh nghiệm:** Trước khi được bổ nhiệm là Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc vào 6/2018, ông đã trải qua nhiều năm công tác và có kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ, kỹ thuật với nhiều vai trò khác nhau. Từ năm 2005, ông công tác trong ngành Dầu khí với các vị trí như Phó Trưởng phòng Dự án, Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau; Phó Ban chuyên trách Ban chuẩn bị đầu tư Dự án Mỏ-rắc thuộc TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí. Ngoài vị trí Phó Trưởng ban Quản lý dự án Dự án Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau, năm 2011 ông đảm nhiệm thêm chức Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC). Tháng 4/2016 -

- 6/2018, ông kiêm nhiệm chức Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu phát triển, PVCFC. Từ tháng 6/2018 ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc PVCFC.
- 1 **Chức vụ quản lý hiện đang nắm giữ tại công ty khác:** Không
- 2 **Chức vụ Thành viên HĐQT tại công ty niêm yết khác trong 05 năm gần đây:** Không
- 3 **Chứng nhận đào tạo:**
 - Chứng nhận chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT (DCP)
 - Chứng nhận Thành viên HĐQT - SID
 - **Các khóa đào tạo khác:**
 - Giám đốc tài chính - CFO; Giám đốc nhân sự chuyên nghiệp - CHRO; Giám đốc kinh doanh chuyên nghiệp - CCO
 - ESG
 - Quản trị chiến lược; Quản trị nguồn lực; Quản trị hoạt động R&D
 - Chiến lược M&A để tăng trưởng đột phá
 - Kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong doanh nghiệp; An ninh mạng và An toàn thông tin

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp Theo)

ÔNG NGUYỄN ĐỨC HẠNH

Thành viên HĐQT không điều hành
Chủ tịch Ủy ban Môi trường - Xã hội và Quản trị



PVCFC-HÀNH TRÌNH 15 NĂM PHÁT TRIỂN

- Tuổi:** 53
- Trình độ chuyên môn:**
 - Kỹ sư Kinh tế Năng lượng
- Ngày bổ nhiệm là Thành viên HĐQT lần đầu tiên:** 25/6/2020
- Ngày được tái bổ nhiệm Thành viên HĐQT:** 16/6/2025
- Tổng thời gian tại nhiệm (tính đến 31/12/2025):** 05 năm 06 tháng
- Kinh nghiệm:** Ông có nhiều năm kinh nghiệm trong hoạt động kinh doanh, công tác tư vấn, quản lý và kế hoạch đầu tư. Ông giữ vị trí Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch, Ban Quản lý Dự án Cụm Khí - Điện - Bơm Cà Mau. Từ năm 2012, ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC). Từ 6/2014 - 01/2015, ông kiêm nhiệm chức Thành viên Hội đồng Thành viên. Từ 12/2012 - 4/2016, ông kiêm giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT CTCP Bơm bi Dầu khí Việt Nam. Tháng 01/2015 - 6/2020 ông đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc PVCFC.
- Chức vụ quản lý hiện đang nắm giữ tại công ty khác:** Không
- Chức vụ Thành viên HĐQT tại công ty niêm yết khác trong 05 năm gần đây:** Không
- Chứng nhận đào tạo:**
 - Chứng nhận chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT (DCP)
 - Chứng nhận Thành viên HĐQT - SID
 - Các khóa đào tạo khác:**
 - Kiểm toán nội bộ dành cho Thành viên HĐQT; Kiểm soát nội bộ
 - ESG; Quản trị doanh nghiệp theo định hướng ESG
 - Quản trị chiến lược;
 - Giám đốc tài chính - CFO; Giám đốc nhân sự chuyên nghiệp - CHRO

ÔNG LÊ ĐỨC QUANG

Thành viên HĐQT không điều hành
Thành viên Ủy ban Môi trường - Xã hội và Quản trị
Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro



PVCFC-HÀNH TRÌNH 15 NĂM PHÁT TRIỂN

- Tuổi:** 50
- Trình độ chuyên môn:**
 - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Kỹ sư Công nghệ - Hóa dầu
- Ngày bổ nhiệm là Thành viên HĐQT lần đầu tiên:** 25/6/2020
- Ngày được bổ nhiệm Thành viên HĐQT gần nhất:** 27/4/2021
- Tổng thời gian tại nhiệm (tính đến 31/12/2025):** 05 năm 06 tháng
- Kinh nghiệm:** Ông đã có nhiều năm kinh nghiệm về ngành Dầu khí tại Petrovietnam trước khi được bầu làm thành viên HĐQT tại PVCFC. Tại Petrovietnam, ông đã kinh qua các vị trí Kỹ sư Công nghệ Dầu khí; Chuyên viên Ban Khí; Phó Trưởng ban Ban Khí; Phó Trưởng Ban Công nghiệp khí và Lọc hóa dầu. Từ tháng 6/2020 - 4/2021, ông là Thành viên HĐQT độc lập chuyên trách tại PVCFC.
- Chức vụ quản lý hiện đang nắm giữ tại công ty khác:** Không
- Chức vụ Thành viên HĐQT tại công ty niêm yết khác trong 05 năm gần đây:** Không
- Chứng nhận đào tạo:**
 - Chứng nhận chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT (DCP)
 - Các khóa đào tạo khác:**
 - Kiểm toán nội bộ dành cho Thành viên HĐQT; Kiểm soát nội bộ
 - ESG; Quản trị doanh nghiệp theo định hướng ESG
 - Quản trị chiến lược
 - Giám đốc nhân sự chuyên nghiệp - CHRO
 - Quản trị rủi ro
 - Kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong doanh nghiệp; An ninh mạng và An toàn thông tin



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan
về PVCF

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

ÔNG NGUYỄN ĐỨC THUẬN

Thành viên HĐQT không điều hành
Thành viên Ủy ban Kiểm toán



PVCF - HÀNH TRÌNH 15 NĂM PHÁT TRIỂN

- 1 **Tuổi:** 51
- 1 **Trình độ chuyên môn:**
 - Kỹ sư Kinh tế Văn tài thủy bộ
- 1 **Ngày bổ nhiệm là Thành viên HĐQT lần đầu tiên:** 20/01/2024
- 1 **Ngày được tái bổ nhiệm Thành viên HĐQT**
- 1 **Tổng thời gian tại nhiệm** (tính đến 31/12/2025): 02 năm
- 1 **Kinh nghiệm:** Trước khi được bổ nhiệm là Thành viên HĐQT tại PVCF, ông đã kinh qua các vị trí: Nhân viên tại Xi nghiệp Công trình Khí, thuộc Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm khí; Chuyên viên phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Ban QLDA nhà số 1 & 5 Lê Duẩn, thuộc TCT Dầu khí Việt Nam; Chuyên viên phòng Kỹ thuật Ban QLDA Đường ống dẫn khí Phú Mỹ - TP. Hồ Chí Minh, thuộc TCT Dầu khí Việt Nam; Giám đốc Chi nhánh CTCP Bất động sản Dầu khí,

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, thuộc CTCP Bất động sản Dầu khí; Phó Chánh văn phòng PVCF; Chủ tịch HĐQT CTCP Bảo vệ Dầu khí Việt Nam.

- 1 **Chức vụ quản lý hiện đang nắm giữ tại công ty khác:** Không
- 1 **Chức vụ Thành viên HĐQT tại công ty niêm yết khác trong 05 năm gần đây:** Chủ tịch HĐQT - CTCP Bảo vệ Dầu khí Việt Nam (Mã chứng khoán PBP)
- 1 **Chứng nhận đào tạo:**
 - Chứng nhận chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT (DCP)
 - **Các khóa đào tạo khác:**
 - Kiểm toán nội bộ dành cho Thành viên HĐQT
 - Phương pháp phát hiện gian lận báo cáo tài chính
 - Quản trị doanh nghiệp theo thông lệ tốt nhất

BÀ ĐỖ THỊ HOA

Thành viên HĐQT độc lập đồng đầu
Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán
Thành viên Ủy ban Đề cử - Lương thưởng
Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro
Chủ tịch Hội đồng xử lý sai phạm



PVCF - HÀNH TRÌNH 15 NĂM PHÁT TRIỂN

- 1 **Tuổi:** 65
- 1 **Trình độ chuyên môn:**
 - Cử nhân chuyên ngành Kế toán công nghiệp
- 1 **Ngày bổ nhiệm là Thành viên HĐQT lần đầu tiên:** 27/4/2021
- 1 **Ngày được tái bổ nhiệm Thành viên HĐQT**
- 1 **Tổng thời gian tại nhiệm** (tính đến 31/12/2025): 04 năm 08 tháng
- 1 **Kinh nghiệm:** Bà đã làm việc trong ngành Dầu khí 36 năm từ tháng 10/1980 đến tháng 4/2016 trước khi nghỉ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội (nghỉ hưu). Bà đã kinh qua nhiều vị trí: Kế toán tổng hợp, Kế toán trưởng Ban Chỉ tôn Công ty Văn tài Dầu khí - Tổng cục Dầu khí (Petrovietnam), Trưởng nhóm Kiểm toán các đơn vị thành viên, Phó Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ, Phó Trưởng Ban Tài chính kế toán và kiểm toán tại Petrovietnam.
- 1 **Chức vụ quản lý hiện đang nắm giữ tại công ty khác:** Không
- 1 **Chức vụ Thành viên HĐQT tại công ty niêm yết**

khác trong 05 năm gần đây: Không

- 1 **Chứng nhận đào tạo:**
 - Chứng nhận chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT (DCP)
 - **Các khóa đào tạo khác:**
 - Kiểm toán nội bộ dành cho Thành viên HĐQT
 - Thông lệ tốt Xây dựng Hệ thống Kiểm soát nội bộ
 - Phương pháp phát hiện gian lận báo cáo tài chính
 - Giám đốc nhân sự chuyên nghiệp - CHRO
 - ESG: Quản trị doanh nghiệp theo định hướng ESG
 - Quản trị chiến lược
 - Quản trị rủi ro
 - Đánh giá HĐQT, các Ủy ban và các TV HĐQT, các TV Ủy ban
 - An ninh mạng và An toàn thông tin



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

ÔNG LÊ VIỆT DŨNG

Thành viên HĐQT độc lập
Chủ tịch Ủy ban Điều cử - Lương thưởng
Chủ tịch Ủy ban Quản lý rủi ro
Thành viên Ủy ban Kiểm toán



PVCFC-HÀNH TRÌNH 15 NĂM PHÁT TRIỂN

- 1 **Tuổi:** 65
- 2 **Trình độ chuyên môn:**
 - Phó giáo sư Nông nghiệp
 - Tiến sĩ Nông học
- 3 **Ngày bổ nhiệm là Thành viên HĐQT lần đầu tiên:** 16/6/2025
- 4 **Ngày được tái bổ nhiệm Thành viên HĐQT**
- 5 **Tổng thời gian tại nhiệm** (tính đến 31/12/2025): 06 tháng
- 6 **Kinh nghiệm:**
Từ năm 1983, ông làm việc tại Trường Đại học Cần Thơ, kinh qua các vị trí: Giảng viên, Phó trưởng Bộ môn Khoa học cây trồng, Phó trưởng Khoa Nông nghiệp, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế và Dự án, Phó Hiệu trưởng phụ trách Hợp tác quốc tế, Nghiên cứu khoa học và Quản lý Chất lượng, Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Giảng viên cao cấp, Khoa Di truyền chọn giống cây trồng.

Ngoài các vị trí này, từ năm 2007 đến nay, ông còn tham gia và giữ chức Chủ tịch Hội hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản, Thành phố Cần Thơ. Từ năm 2015 đến nay, ông là Ủy viên BCH Trung ương Hội hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản.

- 1 **Chức vụ quản lý hiện đang nắm giữ tại công ty khác:** Không
- 2 **Chức vụ Thành viên HĐQT tại công ty niêm yết khác trong 05 năm gần đây:** Không
- 3 **Chứng nhận đào tạo:**
 - Chứng nhận chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT (DCP)
 - **Các khóa đào tạo khác:**
 - Kiểm toán nội bộ dành cho Thành viên HĐQT
 - Chuyên sâu về Ủy ban kiểm toán
 - Đánh giá hiệu quả hệ thống quản trị rủi ro
 - An ninh mạng và An toàn thông tin

ÔNG TRƯƠNG HỒNG

Thành viên HĐQT độc lập
Chủ tịch Ủy ban Điều cử - Lương thưởng
Thành viên Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro



PVCFC-HÀNH TRÌNH 15 NĂM PHÁT TRIỂN

- 1 **Tuổi:** 66
- 2 **Trình độ chuyên môn:**
 - Tiến sĩ Nông nghiệp chuyên ngành Đất và Phân bón
 - Chứng nhận chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT (DCP)
- 3 **Ngày bổ nhiệm là Thành viên HĐQT lần đầu tiên:** 27/4/2021
- 4 **Ngày miễn nhiệm:** 16/6/2025
- 5 **Kinh nghiệm:**
Từ năm 1984, ông làm việc tại Viện Nghiên cứu Cơ chế nay là Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên, kinh qua các vị trí: Phó phòng Phân tích Nông hóa Thổ nhưỡng, Nghiên cứu viên bộ môn Đất - Phân bón, Nghiên cứu viên chính, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Khoa học và Hợp tác quốc tế. Từ năm 2003 - 2019, ông làm việc tại Viện Khoa học Kỹ thuật Nông

Lâm nghiệp Tây Nguyên với các vị trí: Quyền Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao công nghệ Nông Lâm nghiệp Eakmat, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Khoa học và Hợp tác quốc tế, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Thủy lợi Nông Lâm nghiệp Gia Lai, Phó Viện trưởng, Quyền Viện trưởng Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên. Ông nghỉ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội (nghỉ hưu) từ tháng 5/2019.

- 1 **Chức vụ quản lý hiện đang nắm giữ tại công ty khác:** Không
- 2 **Chức vụ Thành viên HĐQT tại công ty niêm yết khác trong 05 năm gần đây:** Không

Ông Trương Hồng đã được ĐHQĐCB thường niên năm 2025 miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT kể từ ngày 16/6/2025 vì lý do cá nhân.



GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

Tổng quan
về PVCF

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

ÔNG VĂN TIẾN THANH

Tổng Giám đốc

- Tuổi:** 57
- Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư Cơ khí Nông Lâm
- Kinh nghiệm:**

Trước khi được bổ nhiệm là Tổng Giám đốc vào 6/2018, ông đã trải qua nhiều năm công tác và có kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ, kỹ thuật với nhiều vai trò khác nhau. Từ năm 2005, ông công tác trong ngành Dầu khí với các vị trí như: Phó Trưởng phòng Dự án, Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau, Phó Ban chuyên trách Ban chuẩn bị đầu tư Dự án Ma-rốc thuộc TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí. Ngoài vị trí Phó Trưởng ban Quản lý dự án Dự án Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau, năm 2011 ông đảm nhiệm thêm chức Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFCL) tháng 4/2016 - 6/2018, ông kiêm nhiệm chức Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu phát triển PVCF. Từ tháng 6/2018, ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc PVCF.

BÀ NGUYỄN THỊ HIẾN

Phó Tổng Giám đốc

- Tuổi:** 57
- Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Kinh tế
- Kinh nghiệm:**

Bà đã trải qua nhiều năm công tác và có kinh nghiệm trong các lĩnh vực, đảm nhiệm các vị trí: Tháng 3 - 10/1996: Trợ lý Giám đốc Công ty Tư vấn Đầu tư nước ngoài (Invest consultant). Từ tháng 10/1996 - 12/2001: Chuyên viên Phân tích Kinh tế - Tài chính, lập dự toán/Chủ nhiệm bộ môn Kinh tế - Tài chính Phòng thiết kế nhiệt điện - Công ty Tư vấn Xây dựng Điện 2 (EVN). Từ tháng 01/2002 - 8/2005: Chuyên viên/Phó Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch Ban Quản lý Dự án Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau. Từ tháng 9/2005 - 6/2007: Phó Phòng Kinh tế Kế hoạch Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - TCT Dầu khí Việt Nam. Từ tháng 6/2007 - 3/2008: Trưởng Ban Kiểm soát TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo). Từ tháng 4/2008 - 01/2011: Thành viên HĐQT PVFCCo, Chủ tịch HĐQT CTCP Quản lý và Phát triển Nhà Dầu khí Miền Nam, Chủ tịch PVFCCo Đông Nam Bộ. Từ tháng 02/2011 - 12/2018: Phó Chủ tịch HĐQT PVFCCo, Chủ tịch HĐQT PVFCCo Tây Nam Bộ. Tháng 01/2019: bà được tiếp nhận và bổ nhiệm chức Phó Tổng Giám đốc PVCF.

ÔNG NGUYỄN TUẤN ANH

Phó Tổng Giám đốc

- Tuổi:** 49
- Trình độ chuyên môn:**
 - Thạc sĩ Thương mại
 - Cử nhân Kế toán
 - Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Kinh nghiệm:**

Ông đã trải qua nhiều năm công tác và có kinh nghiệm trong nhiều lĩnh vực, đảm nhiệm các vị trí: Năm 1998, ông làm việc tại Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí. Đến năm 2002, ông làm việc tại Công ty Bảo hiểm Dầu khí. Năm 2006, ông giữ chức Trưởng phòng CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc. Năm 2008, ông được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty TNHH Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc. Từ tháng 10/2009, ông lần lượt đảm nhiệm các chức vụ Trưởng Ban các Dự án hợp tác nước ngoài, Trưởng Ban Đầu tư xây dựng, Trưởng Ban kinh doanh phân bón tại TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí. Tháng 4/2014, ông là Phó Tổng Giám đốc CTCP Hóa dầu và Khí Dầu khí. Tháng 6/2017, ông được tiếp nhận và bổ nhiệm chức Phó Tổng Giám đốc PVCF.

ÔNG TRẦN CHÍ NGUYỄN

Phó Tổng Giám đốc

- Tuổi:** 50
- Trình độ chuyên môn:**
 - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Cử nhân Kinh tế ngành Kế toán
 - Cử nhân Luật
- Kinh nghiệm:**

Trước năm 2008, ông làm việc tại Phòng Kế toán Bưu điện tỉnh Cà Mau với nhiều vị trí khác nhau. Từ năm 2008 - 2011, ông công tác tại Phòng Tài chính - Kế toán Ban Quản lý Dự án Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau với các chức danh Chuyên viên, Phó Trưởng phòng. Ông đảm nhiệm chức vụ Kiểm soát viên chính tại PVCF bắt đầu từ năm 2012. Từ tháng 01/2015, ông được bổ nhiệm vào vị trí Thành viên HĐQT. Từ tháng 4/2016 - 11/2019, ông kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT CTCP Bảo vệ Dầu khí Việt Nam. Từ tháng 6/2020, ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc PVCF.

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH (Tiếp Theo)

ÔNG NGUYỄN THANH TÙNG

Phó Tổng Giám đốc

- Tuổi:** 46
- Trình độ chuyên môn:**
 - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Kỹ sư Công nghệ Hữu cơ - Hóa dầu

Kinh nghiệm:

Ông đã trải qua nhiều năm công tác và có kinh nghiệm trong các lĩnh vực sản xuất với nhiều vai trò khác nhau. Từ tháng 4/2004 - 10/2010, ông đảm nhiệm chức danh Kỹ sư vận hành DCS, Trưởng ca xưởng Urea tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ, TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí. Từ tháng 02/2010 - 7/2020, tại Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC), ông kinh qua các vị trí: Giám đốc Xưởng Urea, Phó Trưởng ban Quản lý Vận hành Sản xuất, Trưởng Ban Quản lý Vận hành Sản xuất, Phó Giám đốc Nhà máy Đạm Cà Mau, Giám đốc Nhà máy Đạm Cà Mau. Tháng 7/2020, ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc PVCFC (kể từ nhiệm Giám đốc Nhà máy Đạm Cà Mau đến ngày 19/5/2022).

ÔNG ĐÌNH NHƯ CƯỜNG

Kế toán trưởng

- Tuổi:** 48
- Trình độ chuyên môn:**
 - Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
 - Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán
 - Kỹ sư Công nghệ thông tin

Kinh nghiệm:

Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Kế toán, đảm nhiệm qua các vị trí: Kế toán tổng hợp - Phòng Tài chính Kế hoạch đầu tư Thành phố Cà Mau, Phụ trách phòng Kế toán Phòng Kế toán ngân sách TP. Cà Mau từ năm 1998 - 3/2007. Tháng 4/2007, ông chuyển về làm việc trong ngành Dầu khí, ông đảm nhiệm nhiều vị trí: Chuyên viên Kế toán Ban QLDA Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau, Chuyên viên, Trưởng phòng Kế toán, Phó Trưởng Ban Tài chính - Kế toán tại Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC). Tháng 02/2016, ông được bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng Ban Tài chính Kế toán PVCFC.

ÔNG TRẦN THẾ CƯỜNG

Phó Tổng Giám đốc

- Tuổi:** 50
- Trình độ chuyên môn:**
 - Thạc sĩ Quản trị kinh doanh Quốc tế
 - Kỹ sư Quá trình thiết bị - Công nghệ Hóa và thực phẩm

Kinh nghiệm:

Ông đã trải qua nhiều năm công tác và có kinh nghiệm trong các lĩnh vực với nhiều vai trò khác nhau. Từ 11/2000 - 12/2001, đảm nhiệm chức danh Trợ lý phó TGĐ kỹ thuật Dana Victor. Từ 3/2002 - 01/2010, kỹ sư Ban QLDA Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Từ 01/2010 - 5/2012, Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ, kiêm Chỉ huy trưởng công trường Ban QLDA Khí Điện Đạm Cà Mau. Tại Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC), ông kinh qua các vị trí: Tháng 5/2012, Phó trưởng Ban phụ trách Ban Thương mại vật tư. Tháng 10/2012, Trưởng ban Thương mại vật tư. Tháng 5/2014, Trưởng ban An toàn - Sức khỏe - Môi trường. Tháng 02/2016, Trưởng ban Chuẩn bị Đầu tư các dự án chuyên ngành. Từ tháng 6/2016 - 11/2025, Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau - Ban QLDA chuyên ngành. Tháng 6/2025, ông được bổ nhiệm chức Phó Tổng Giám đốc PVCFC.

ÔNG LÊ NGỌC MINH TRÍ

Phó Tổng Giám đốc

- Tuổi:** 55
- Trình độ chuyên môn:**
 - Cử nhân Kinh tế ngành Kế toán các doanh nghiệp

Kinh nghiệm:

Ông có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Kế toán, kiểm toán tại các đơn vị trong ngành Dầu khí như: Kế toán viên tại TCT Du lịch Dầu khí Việt Nam, Kế toán trưởng Ban Quản lý Dự án Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau. Đến năm 2011, bên cạnh vị trí Kế toán Ban Quản lý Dự án Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau, ông được bổ nhiệm đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC). Tháng 6/2015 đến nay, ông được bổ nhiệm chức Phó Tổng Giám đốc PVCFC. Tháng 4/2024 - 31/5/2025, ông kiêm giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên, Công ty TNHH Phân bón Hàn-Việt (KVH).

Ông Lê Ngọc Minh Trí đã hết nhiệm kỳ vào ngày 31/5/2025. Hiện ông đang giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên, Công ty TNHH Phân bón Hàn-Việt (KVH).

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH (Tiếp Theo)

ÔNG ĐỖ THÀNH HUNG

Thư ký Quản trị công ty

Người phụ trách Quản trị công ty

Tuổi: 50

Trình độ chuyên môn:

- ▶ Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- ▶ Kỹ sư Công nghệ Lọc - Hoa dầu
- ▶ Cử nhân Kinh tế chính trị
- ▶ Chứng nhận Chuyên sâu về Thư ký Quản trị công ty (CSMP)
- ▶ Chứng nhận chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT (DCPI)

Kinh nghiệm:

Trước khi làm việc tại PVCFC, ông đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chế biến dầu khí và Quản trị doanh nghiệp tại các tổ chức: Trung tâm Nghiên cứu và phát triển chế biến Dầu khí - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (1998 - 2006), TCT Tài chính Dầu khí - Chi nhánh TP. HCM (2006 - 2011), Ngân hàng TMCP VietinBank - Chi nhánh 7 (2011 - 2016). Từ năm 2016 đến nay, ông làm việc tại PVCFC. Với những kiến thức và kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực đầu tư, tài chính, ngân hàng, cũng như sự am hiểu về luật doanh nghiệp, chế biến dầu khí và Quản trị công ty, ông đã có nhiều đóng góp tích cực trong công tác tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong hoạt động Quản trị công ty.

ÔNG ĐỖ MINH ĐƯƠNG

Thành viên Ban Kiểm soát

Tuổi: 46

Trình độ chuyên môn:

- ▶ Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- ▶ Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán tổng hợp

Kinh nghiệm:

Từ năm 2002, ông là Cán hàng phó Cán hàng Công nghệ thực phẩm - trực thuộc CTCP Thương nghiệp Cà Mau. Đến tháng 02/2008, ông làm việc tại Ban Quản lý Dự án Cúm Khì - Điện - Đạm Cà Mau. Tháng 10/2012, ông chuyển sang làm việc tại PVCFC và đảm nhiệm các chức danh: Chuyên viên Ban Tài chính - Kế toán, Chuyên viên, Tổ trưởng Ban Kiểm soát nội bộ và đến tháng 4/2016, ông được ĐHĐCĐ bầu giữ chức Thành viên Ban Kiểm soát, PVCFC.

ÔNG LÊ CẢNH KHÁNH

Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách

Tuổi: 55

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính - Kế toán

Kinh nghiệm:

Ông có hơn 30 năm làm việc và kinh qua nhiều vị trí ở các lĩnh vực: Kế toán trưởng - Trung tâm Tâm - Đại học Cần Thơ; Chuyên viên Tin dụng - Chương trình Hỗ trợ phát triển PDS tỉnh Vĩnh Long; Kế toán tổng hợp - Công ty Bảo hiểm Tổng hợp Geopama Việt Nam; Kế toán trưởng - CTCP Cơ Khí Ô tô Cần Thơ (CAMECO), Kế toán trưởng - CTCP Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam (PPC). Ngày 12/6/2023, ĐHĐCĐ của PVCFC đã thống nhất bầu chọn ông vào Ban Kiểm soát của PVCFC và vai trò là Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách.

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT

ÔNG TỔNG VIỆT THỐNG

Trưởng Ban Kiểm soát

Tuổi: 49

Trình độ chuyên môn:

- ▶ Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- ▶ Cử nhân Tài chính nhà nước

Kinh nghiệm:

Ông đã có nhiều năm kinh nghiệm với các vị trí: Kế toán tổng hợp - Công ty Xây dựng số 8 thuộc Công ty Xây dựng số 1; Kế toán tổng hợp, Phó trưởng phòng Tài chính kế toán - Ban QLD&KH - Điện - Đạm Cà Mau; Phó Ban Tài chính kế toán, Trưởng Ban kiểm soát nội bộ (nay là Ban Pháp chế và tuân thủ) - PVCFC. Ông được ĐHĐCĐ bầu vào Ban Kiểm soát và giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát PVCFC từ ngày 16/6/2025.

BÀ PHAN THỊ CẨM HƯƠNG

Trưởng Ban Kiểm soát

Tuổi: 48

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính Nhà nước

Kinh nghiệm:

Bà đã có nhiều năm kinh nghiệm với các vị trí: Kế toán, Kế toán trưởng Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Thiên Thành, Kế toán Công ty TNHH Tân Thành Phú Mỹ Việt Nam. Từ năm 2011 - 2015, bà làm việc tại CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau, đảm nhiệm các vị trí: Chuyên viên Kế toán tổng hợp, Phó Trưởng phòng kế toán. Bà được ĐHĐCĐ bầu vào Ban Kiểm soát và giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát PVCFC từ 15/01/2015 đến 16/6/2025.

Bà Phan Thị Cẩm Hương đã hết nhiệm kỳ, thôi giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm soát PVCFC kể từ ngày 16/6/2025.

Khai phá sức mạnh niềm tin
BẢN LĨNH CHÍNH PHỤC THÁCH THỨC



02 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

- 84 Tổng quan ngành Phân bón năm 2025
- 88 Triển vọng ngành Phân bón năm 2026
- 106 Chuỗi giá trị bền vững PVCFC
- 110 Định hướng phát triển giai đoạn 2026 - 2030

Năm 2026, quy mô thị trường
phân bón toàn cầu ước đạt

180 - 185 tỷ USD

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- 1 Theo CRU Group, thị trường phân bón toàn cầu dự kiến duy trì tốc độ tăng trưởng chậm, với tổng nhu cầu NPK chỉ tăng khoảng 1% mỗi năm. Mức tăng này phản ánh xu hướng ổn định của nhu cầu nông sản và đất canh tác hạn chế trên toàn cầu.
- 2 Theo World Bank, sau đợt tăng mạnh trong năm 2025, giá phân bón năm 2026 được dự báo ổn định hoặc giảm nhẹ nhưng vẫn cao hơn trung bình nhiều năm. Chi phí năng lượng và logistics là yếu tố chính khiến giá khó giảm sâu.
- 3 Theo Fertilizer Outlook Report tháng 8/2025, giá khí thiên nhiên, than và khoáng chất đầu vào như phosphate, kali tiếp tục khiến chi phí sản xuất tăng. Biên lợi nhuận của các nhà sản xuất phân bón bị thu hẹp đáng kể, đặc biệt tại châu Âu và Bắc Mỹ.
- 4 Theo FAO & IFA, rủi ro chuỗi cung ứng và địa chính trị tiếp tục là nhân tố ảnh hưởng đến thị trường phân bón thế giới. Nguồn cung

Tổng nhu cầu
NPK tăng
~01% mỗi năm

phân bón toàn cầu chịu tác động mạnh từ chiến sự, cấm vận và hạn chế xuất khẩu từ Nga, Belarus và Trung Quốc. Các yếu tố này làm gia tăng biến động giá và nguy cơ thiếu hụt cục bộ.

- 5 Theo Global Fertilizer Price Affordability Index 2025, sức mua nông dân suy giảm. Giá phân bón tăng trong khi giá nông sản chứng lại làm khả năng chi trả của nông dân giảm rõ rệt. Nhiều vùng sản xuất lớn buộc phải cắt giảm lượng phân bón, ảnh hưởng đến sản lượng và năng suất cây trồng.
- 6 Theo Global Fertilizer Market Report 2025, xu hướng dịch chuyển sang phân bón bền

vững là nhân tố quan trọng của ngành. Các chính phủ và doanh nghiệp đang đẩy mạnh sử dụng phân bón thân thiện môi trường như phân hữu cơ, vi sinh, và phân chậm tan. Mục tiêu là giảm phát thải carbon và tăng hiệu quả sử dụng phân bón.

- 7 Theo IFA 2025, nguồn cung mới giảm áp lực lên thị trường. Các dự án sản xuất urea và DAP quy mô lớn tại Trung Đông và Đông Á sẽ đi vào hoạt động trong năm 2026, góp phần ổn định nguồn cung và giảm giá cục bộ.
- 8 Theo MarketsandMarkets, ứng dụng công nghệ và nông nghiệp chính xác đang diễn ra nhanh hơn. Ngành phân bón đang chuyển đổi mạnh với các công nghệ như cảm biến, AI và phân bón thông minh. Những giải pháp này giúp tối ưu lượng bón, giảm lãng phí và nâng cao hiệu quả kinh tế.

- 9 Theo Global Fertilizer Market 2025 - 2030, châu Á giữ vai trò trung tâm trên thị trường phân bón toàn cầu. Châu Á - Thái Bình Dương, đặc biệt là Trung Quốc và Ấn Độ, vẫn là thị trường tiêu thụ phân bón lớn nhất thế giới. Trái lại, châu Âu đang thu hẹp sản xuất do chi phí năng lượng cao và quy định môi trường khắt khe.
- 10 Theo Business Research Insights & IFA, 2025, sang năm 2026, quy mô thị trường phân bón toàn cầu ước đạt 180 - 185 tỷ USD, với đà tăng trưởng bền vững và chuyển trọng tâm từ tăng sản lượng sang hiệu quả và giá trị. Xu hướng phát triển xanh và đổi mới công nghệ sẽ chi phối ngành trong thập kỷ tới.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- Theo Ken Research 2025, nhu cầu phân bón nội địa duy trì cao nhờ diện tích canh tác lớn và cơ cấu cây trồng đa dạng; song Việt Nam vẫn phụ thuộc nhập khẩu khoảng 40% tổng cung, chủ yếu ở các dòng Kali và SA. Một số phân bón chính như Urea, NPK được tự chủ.

~40%

Tổng cung phân bón
Việt Nam là **NHẬP KHẨU**

- Theo Verified Market Research, 2025, áp lực chi phí và thoái hóa đất ảnh hưởng đến ngành. Chi phí nguyên liệu đầu vào như khí, than tiếp tục biến động mạnh. Phân hóa học chiếm khoảng 70% lượng phân bón sử dụng, trong khi khoảng 50% đất canh tác tại một số vùng đã thoái hóa, làm tăng áp lực chuyển sang mô hình sử dụng phân bón hiệu quả hơn.
- Theo Ken Research 2025, phân bón hữu cơ, vi sinh và phân bón thông minh đang được đẩy mạnh phát triển. Phân bón hữu cơ tại Việt Nam được dự báo tăng trưởng với CAGR khoảng 8% đến năm 2028, phản ánh xu hướng xanh hóa trong nông nghiệp.

XNK phân bón Việt Nam tiếp tục mở rộng tăng trưởng trung bình

3,8% mỗi năm

- Theo MarketDigits, 2025, hoạt động xuất - nhập khẩu phân bón Việt Nam tiếp tục mở rộng, tăng trưởng trung bình 3,8% mỗi năm. Xu hướng này giúp Việt Nam củng cố vị thế trong khu vực Đông Nam Á.
- Theo Mark Wider Research, 2025, các doanh nghiệp lớn trong ngành đang mở rộng sản xuất và đầu tư công nghệ mới. Phân đạm nitơ vẫn chiếm khoảng 45% thị phần tiêu thụ trong nước, đóng vai trò là nhóm sản phẩm chủ lực duy trì tăng trưởng ổn định. Một số doanh nghiệp khác đang xem xét mở rộng sang các dự án hóa chất, củng cố vị thế hơn nữa trong ngành phân bón, hóa chất trong thời gian tới.
- Theo Market Research & Ken Research, 2025, giá nguyên liệu và chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục là yếu tố rủi ro lớn. Biến động nguồn cung DAP/MAP và Kali quốc tế ảnh hưởng mạnh đến giá phân bón nội địa, đặc biệt trong các giai đoạn giảm nguồn cung từ Trung Quốc và Nga. Điều này có thể là nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến các công ty phụ thuộc lớn vào nhập khẩu nguyên liệu từ nước ngoài.



- Theo Expert Market Research 2025, ngành phân bón Việt Nam đang dịch chuyển từ tăng trưởng dựa vào sản lượng sang tăng trưởng theo giá trị. Các sản phẩm chuyên biệt, hiệu suất cao và thân thiện môi trường sẽ trở thành động lực chính cho giai đoạn 2026 - 2030.
- Theo Expert Market Research 2025, ngành nông nghiệp Việt Nam đạt mục tiêu đến năm 2025, tỷ lệ phân bón hữu cơ được chứng nhận chiếm 25% tổng sản phẩm trong nước. Chính sách này thúc đẩy chuyển đổi sang nông nghiệp công nghệ cao và bền vững, nâng giá trị của ngành trong thời gian tới.

Tỷ lệ phân bón hữu cơ
được chứng nhận
chiếm 25%
tổng sản phẩm trong nước

- Theo "Vietnam's Fertilizer Market Navigating Policy Shifts & Seasonal Demand", 08/2025, giá nông sản chính là một trong nhiều yếu tố quan trọng ảnh hưởng tới nhu cầu phân bón của nông dân. Việc giá nông sản xuất khẩu như cà phê, lúa gạo, cao su giảm gần đây đang ảnh hưởng đến thu nhập nông dân, làm giảm đầu tư phân bón để duy trì chi phí sản xuất. Dự báo sang năm 2026, ngành nông nghiệp Việt Nam có thể chịu áp lực từ biến động giá và chi phí đầu vào tăng, kéo theo nhu cầu phân bón tăng chậm lại.
- Rủi ro thiên tai, lũ lụt và tác động tới nhu cầu dùng phân bón. Việt Nam thường chịu ảnh hưởng bởi mưa lớn, bão, lũ và thoái hóa đất, theo UNDP, "nông nghiệp đang đối mặt với lượng mưa thất thường và thiên tai gia tăng". Những sự kiện thiên tai lớn đã gây thiệt hại nghiêm trọng tới mùa vụ, thu nhập và tâm lý nông dân. Điều này có thể khiến nông dân trì hoãn mua phân hoặc giảm nhu cầu sử dụng để giảm rủi ro. Hậu quả là nhu cầu phân bón ở các vùng thiên tai tăng sự biến động hơn, và chiến lược sản xuất - nhập khẩu phân bón cần tính tới yếu tố này.



TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG NĂM 2026

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

THỊ TRƯỜNG UREA THẾ GIỚI

DVT: Triệu tấn

Triển vọng cung - cầu urea toàn cầu

DVT: Tỷ lệ vận hành (%)



Sản xuất

Sản lượng Urea toàn cầu năm 2026 dự báo đạt 190-192 triệu tấn, tăng nhẹ so với 187 triệu tấn năm 2024 và 190 triệu tấn năm 2025. Các nhà máy mới tại Trung Đông (Qatar, Ả Rập Xê Út), Trung Quốc, và Bắc Phi đi vào vận hành giúp nguồn cung dồi dào hơn. Tuy nhiên, giá khí đốt, nguyên liệu đầu vào chính vẫn là yếu tố quyết định chi phí sản xuất của ngành.

Tiêu thụ

Nhu cầu Urea thế giới ước đạt 195-197 triệu tấn, tăng 2% so với 2025. Ấn Độ, Trung Quốc, Brazil và Hoa Kỳ chiếm gần 45% tổng cầu toàn cầu. Nhu cầu phục hồi nhờ giá nông sản duy trì và chính sách hỗ trợ phân bón tại châu Á.

Giá cả

Giá Urea thế giới năm 2026 dự giảm so với năm 2025 do nguồn cung mới từ Trung Đông và Nga ổn định/tăng nhẹ trong khi nhu cầu mới tăng ít hơn khiến giá Urea bớt biến động so với các năm trước.

Triển vọng

Thị trường Urea thế giới năm 2026 có xu hướng ổn định/giảm nhẹ do ảnh hưởng bởi khả năng chi trả của nông dân cũng như chi phí đầu vào của ngành, nhất là giá khí đốt.

Urea toàn cầu 2026 dự báo

190 - 192 triệu tấn

↑ so với 190 triệu tấn 2025

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

DỰ BÁO GIÁ UREA THẾ GIỚI NĂM 2026 - 2027

Dự báo giá Urea (US\$/t cash or at for FOB NOLA)

Tháng	Urea hạt FOB Biển Đen	Urea hạt FOB Trung Quốc	Urea hạt FOB Ai Cập	Urea hạt FOB NOLA	Urea hạt FOB Trung Đông	Urea hạt CFR Brazil	Urea hạt FOB Đông Nam Á
Tháng 1 2026	380-400	365-385	415-455	410-430	410-440	420-440	410-440
Tháng 2 2026	365-385	350-370	400-440	395-415	395-425	405-425	395-425
Tháng 3 2026	360-380	345-365	395-435	400-420	390-420	400-420	390-420
Tháng 4 2026	345-365	335-355	380-420	390-410	375-405	385-405	375-405
Tháng 5 2026	310-330	310-330	345-375	350-380	340-370	345-365	340-370
Tháng 6 2026	335-355	330-350	375-405	375-405	365-395	375-395	365-395
Tháng 7 2026	345-365	340-360	390-420	385-415	380-410	390-410	380-410
Tháng 8 2026	365-385	350-370	405-435	390-420	395-425	405-425	395-425
Tháng 9 2026	380-400	360-380	420-450	405-435	410-440	420-440	410-440
Tháng 10 2026	385-405	365-385	420-460	395-425	415-445	425-445	415-445
Tháng 11 2026	390-410	365-385	425-465	405-435	420-450	430-450	420-450
Tháng 12 2026	375-395	360-380	410-450	395-425	405-435	415-435	405-435
Q1 2027	350-395	340-380	385-450	385-415	380-435	390-435	380-435
Q2 2027	300-355	300-345	330-405	320-390	325-390	330-390	325-390
Q3 2027	330-375	330-365	365-420	345-400	355-410	365-410	355-410
Q4 2027	345-375	340-365	375-425	360-390	370-410	380-410	370-410

Nguồn: Fertecon 2025

THỊ TRƯỜNG KALI THẾ GIỚI

Sản xuất

Sản lượng kali năm 2025 ước đạt 67 - 68 triệu tấn, tăng khoảng 2% so với 2025. Canada tiếp tục chiếm 30% thị phần toàn cầu. Mô Jansen Stage 1 của BHP Canada bắt đầu vận hành cuối 2026, bổ sung thêm 1 triệu tấn/năm cho thị trường. Giai đoạn 2025 - 2027, một số dự án mới của Nga, Lào, Canada, Jordan, Belarus được xây dựng, góp phần bổ sung thêm nguồn cung cho thị trường thế giới.

Công suất MOP mới

Công ty	Địa điểm	Năm	± Công suất (triệu tấn/năm)	Tình trạng
APC	Safi, Jordan	2025	0.34	Mở rộng công suất tại mỏ hiện hữu
Uralkali	Ust-Yavva, Russia	2025	2.50	Mỏ mới, đang xây dựng và chạy thử
Asia Potash	Dong Tai, Laos	2025	1.00	Mỏ mới, đang xây dựng và chạy thử
Belaruskali	Petrikov, Belarus	2025	0.20	Mở rộng cơ sở chế biến hiện hữu, đang lắp đặt thiết bị
Uralkali	APC	2026	1.20	Dự án thay thế mỏ hiện hữu, đang thi công
BHP	APC	2027	4.34	Giai đoạn một của dự án mỏ mới, đang xây dựng
Eurochem	APC	2027	180	Giai đoạn hai mở rộng nhà máy chế biến tại mỏ hiện hữu, đang triển khai
Acron	APC	2027	2.00	Mỏ mới, đang xây dựng

Nguồn: Argus, Quý 3/2025

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG NĂM 2026 (Tiếp theo)

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI (Tiếp theo)

THỊ TRƯỜNG KALI THẾ GIỚI (Tiếp theo)

Tiêu thụ

Tiêu thụ kali đạt khoảng 72 triệu tấn, tăng 1% so với 2025, nhờ Brazil, Ấn Độ và Indonesia. Khu vực Mỹ Latinh chiếm 24% nhu cầu toàn cầu.

Giá cả

Giá kali thế giới ổn định quanh 330 - 380 USD/tấn (FOB Vancouver). Nguồn cung cải thiện nhưng vẫn chịu ảnh hưởng từ lệnh trừng phạt với Nga và Belarus. Nếu địa chính trị thuận lợi, giá có thể giảm thêm 5 - 7% so với giá trung bình năm 2025.

Tiêu thụ Kali 2026

~72 triệu tấn

DỰ BÁO GIÁ PHẦN BÓN KALI

\$/t

	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	1Q26	2Q26	3Q26
Vancouver (giá FOB)	285-329	281-326	272-321	259-296	259-294	267-304
FSU (giá FOB)	279-304	275-300	276-296	259-273	257-274	262-282
Đông Nam Á (giá CFR)	360-385	355-380	355-375	338-350	337-348	343-358
Brazil (giá CFR)	350-360	348-358	340-350	327-337	328-338	337-347
Châu Âu (giá CFR)	360-375	355-370	350-365	345-360	345-365	332-357

Nguồn: Argus, Quý 3/2025

Triển vọng

Thị trường kali năm 2026 cân bằng hơn, cầu tăng chậm và cung mở rộng. CAGR giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 4,8%.

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

THỊ TRƯỜNG DAP THẾ GIỚI

Sản xuất

Sản lượng DAP toàn cầu năm 2026 ước đạt 52-53 triệu tấn, tăng nhẹ so với 50 triệu tấn năm 2024. Morocco, Trung Quốc, Ả Rập Xê Út, và Nga duy trì vai trò là nguồn cung chủ lực. Trung Quốc vẫn kiểm soát 35% thị phần và tiếp tục chính sách hạn chế xuất khẩu như đã áp dụng trong thời gian gần đây.

Giá cả

Giá DAP/MAP thế giới dự kiến dao động 675 - 830 USD/tấn trong năm 2026, tùy nguồn gốc, được hỗ trợ bởi chi phí phosphate cao và chính sách xuất khẩu thắt chặt của Trung Quốc. Giá DAP có thể hạ nhẹ cuối năm khi nguồn cung từ Morocco và Ả Rập Xê Út mở rộng.

Tiêu thụ DAP/MAP ước đạt **54** triệu tấn

Tiêu thụ

Năm 2026, tiêu thụ DAP/MAP ước đạt 54 triệu tấn, tăng 2% so với 2025. Ấn Độ, Brazil, Mỹ là ba thị trường nhập khẩu lớn nhất với tổng lượng nhập khoảng 11 triệu tấn/năm.

DỰ BÁO GIÁ PHẦN BÓN PHỐT PHO

	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	1Q26	2Q26	3Q26
DAP (phần diammonium phosphate)						
Morocco FOB	771-815	776-820	761-820	746-833	757-828	755-815
US Gulf FOB	808-812	806-812	790-800	662-667	674-679	666-671
FOB xã lân NOLA \$/st	770-785	760-775	745-760	745-762	750-765	738-753
CFR Ấn Độ	808-812	806-812	790-800	776-784	791-799	789-798
FOB Ả rập	784-788	787-793	771-781	757-765	769-779	767-777
FOB Trung Quốc	785-792	788-795	780-790	772-782	772-782	767-777
MAP (phần monoammonium phosphate)						
Baltic FOB	678-713	680-700	673-678	665-670	673-678	666-671
Brazil CFR	715-720	715-720	705-710	692-697	702-707	695-700
Phosacid						
CFR Ấn Độ	1255-1265	1255-1265	1255-1265	1245-1255	1255-1265	1243-1253
Quặng phosphate						
Morocco FOB	155-170	155-170	155-170	150-169	155-170	153-167

Nguồn: Argus, tháng 9/2025

Triển vọng

Thị trường DAP năm 2026 dự báo cân bằng, với xu hướng chuyển sang sản phẩm phosphate hiệu suất cao và DAP carbon thấp tại châu Âu và Bắc Mỹ.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI (Tiếp theo)

THỊ TRƯỜNG NPK THẾ GIỚI

Nhu cầu NPK toàn cầu 2026 ước đạt **110 - 112** triệu tấn

Sản xuất

Sản lượng NPK toàn cầu 2026 ước đạt 123 - 125 triệu tấn, tăng 2% so với 2025. Đông Á và châu Âu chiếm hơn 50% tổng cung, với công nghệ hạt vi sinh và bón nhỏ chấm ngày càng phổ biến.

Tiêu thụ

Nhu cầu NPK toàn cầu năm 2026 ước đạt 110 - 112 triệu tấn, tăng 2% so với năm 2025. Tăng trưởng mạnh ở châu Phi và Đông Nam Á nhờ chính sách trợ giá và nhu cầu lương thực cao.

Giá cả

Giá NPK thế giới dự báo ổn định hơn, theo đó công thức chính như NPK 16-16-16 ổn định quanh mức 550 - 600 USD/tấn FOB trong năm 2026. Biến động giá nguyên liệu chính như Urea, DAP, Kali tiếp tục chi phối thị trường. Có thể tăng nhẹ 3 - 5% nếu chi phí năng lượng và cước vận tải tăng.

Triển vọng

Thị trường NPK duy trì tăng trưởng ổn định, hướng tới sản phẩm giá trị cao như NPK hòa tan, công thức chuyên biệt và phân bón thông minh.

BẢNG 1-10: DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG TIÊU THỤ NPK THEO KHU VỰC, 2020 - 2034

ĐVT: NGHÌN TẤN

	2020	—	2024	—	2029	—	2034	± 2020-2034	CAGR 2020 - 2034
Đông Bắc Á	63.790	—	65.107	—	64.021	—	63.082	-707	-0,1%
Đông Nam Á	12.613	—	13.591	—	13.995	—	14.202	1.589	0,9%
Trung và Đông Âu	4.188	—	4.586	—	4.636	—	4.730	542	0,9%
Châu Phi	2.505	—	4.134	—	4.877	—	5.670	3.165	6,0%
Nga và Trung Á	1.465	—	1.510	—	1.736	—	1.860	395	1,7%
Nam Á	5.200	—	5.331	—	5.394	—	5.462	262	0,4%
Mỹ Latinh và vùng Caribbean	2.774	—	3.556	—	3.961	—	4.279	1.505	3,1%
Tây Âu	5.090	—	4.921	—	5.092	—	5.327	237	0,3%
Trung Đông	1.348	—	1.404	—	1.501	—	1.649	300	1,4%
Bắc Mỹ	717	—	723	—	722	—	721	4	0,0%
Châu Úc	70	—	107	—	148	—	184	115	7,2%
Tổng toàn cầu	99.760		104.970		106.083		107.166	7.406	0,5%

Nguồn: Argus



TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG NĂM 2026 (Tiếp Theo)

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC VÀ CAMPUCHIA THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

SẢN PHẨM CHÍNH	NHU CẦU TRONG NƯỚC (1.000 TẤN)		ƯỚC TÍNH NGUỒN CUNG (1.000 TẤN)		GHI CHÚ
	2025	2026	TRONG NƯỚC	NGUỒN CUNG CẦU NHẬP KHẨU THÊM	
Urea	2.000-2.200	2.050-2.100	2.300-2.400	0	Đáp ứng đủ nhu cầu nội địa và xuất khẩu, dự kiến dư cung nhẹ.
DAP	800-850	850-900	500-600	Thiếu khoảng 25%	Cần nhập khẩu bổ sung để đáp ứng nhu cầu nội địa.
Kali	900-1.000	1.000-1.100	0	Thiếu hụt 100%	Cần nhập khẩu 100% Kali để đáp ứng nhu cầu nội địa.
NPK	3.400-3.600	3.500-3.800	3.800-4.200	0	Năng lực trong nước đủ đáp ứng nhu cầu. Tuy nhiên, VN vẫn thường nhập khẩu NPK cao cấp để đáp ứng cho một số cây trồng đặc thù.
SA	1.000-1.100	1.150-1.200	0	Thiếu hụt 100%	Cần nhập khẩu 100% SA để đáp ứng nhu cầu nội địa.
Lân	1.500-1.600	1.700-1.800	1.600-1.700	Thiếu hơn 10%	Cơ bản đáp ứng được nhu cầu trong nước, thiếu không đáng kể.
Hữu cơ	1.800-2.000	2.000-2.100	2.100-2.200	Đủ đáp ứng nhu cầu	Nguồn cung trong nước dồi dào, song nhu cầu sản phẩm hữu cơ cao cấp vẫn cần thiết.

(Nguồn: Phòng Marketing tổng hợp, đánh giá)



Dự kiến nhu cầu sử dụng phân bón
9,2 – 10 triệu tấn
cho toàn quốc năm 2026



Nhu cầu phân bón Việt Nam hiện vẫn phụ thuộc nhiều vào phân bón hóa học, khoảng 70% phân bón sử dụng trong nước. Năm 2026, dự kiến nhu cầu sử dụng phân bón sẽ đạt 9,2 - 10 triệu tấn cho toàn quốc. Cơ cấu cây trồng vẫn chủ yếu là lúa, ngô, cà phê, nhưng xu hướng chuyển sang cây giá trị cao và nông nghiệp công nghệ cao đang ngày càng có xu hướng gia tăng. Đây là yếu tố cơ bản bảo đảm cho việc sản xuất ổn định của các đơn vị trong ngành.

Áp lực từ chi phí đầu vào & nguyên liệu nhập khẩu: Do thị trường Việt Nam nhập khẩu nhiều nguyên liệu phân bón và phụ thuộc nguồn cung quốc tế, chi phí đầu vào urea, DAP, kali tăng sẽ ảnh hưởng mạnh tới giá bán và biên lợi nhuận của ngành. Năm 2026, khi chi phí kali,

than và logistics vẫn cao, các doanh nghiệp trong nước có thể bị ảnh hưởng bởi biến lại nhuận bị thu hẹp. Điều này đặt ra thách thức cho việc ổn định giá bán và cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu giá rẻ, nhất là hàng nhập khẩu từ Đông Nam Á và Trung Quốc, Baltic...

Xu hướng phân bón chuyên biệt & thân thiện môi trường: Chính sách nông nghiệp Việt Nam đang thúc đẩy tăng tỷ trọng phân bón hữu cơ và vi sinh - ví dụ, mục tiêu của Bộ Nông nghiệp vẫn là tăng tỷ lệ phân bón hữu cơ được chứng nhận lên khoảng 25% sản phẩm lưu hành. Năm 2026, nhu cầu phân bón hiệu suất cao (slow-release, việc bón cân đối NPK) sẽ tăng rõ rệt. Đối với nhà sản xuất, đây là cơ hội để gia tăng giá trị sản phẩm và giảm thiểu cạnh tranh về giá.



Công suất hàng Phân bón Cá Mập



TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG NĂM 2026 (Tiếp Theo)

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC VÀ CAMPUCHIA (Tiếp theo)

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC (Tiếp theo)

Việt Nam không chỉ tiêu thụ trong nước mà còn hướng tới xuất khẩu phần lớn ra thị trường quốc tế, đặc biệt ở ASEAN, Châu Á, Nam Á, Bắc Mỹ, Úc. Năm 2026, dự kiến xuất khẩu có thể tiếp tục tăng nhờ các hiệp định thương mại FTA và năng lực sản xuất trong nước. Điều này giúp ngành phân bón Việt Nam tăng thị phần trong khu vực và giảm dần phụ thuộc hơn vào nhu cầu nội địa. Rủi ro lớn cho ngành SXKD phân bón năm 2026

gồm: chi phí đầu vào cao, biến động giá nông sản (ảnh hưởng đến khả năng chi trả phân bón của nông dân), và rủi ro thiên tai ảnh hưởng mùa vụ. Ngoài ra, quy định môi trường và an toàn hóa chất sản xuất phân bón ngày càng nghiêm ngặt, buộc nhà máy phải nâng cấp công nghệ hoặc chịu chi phí cao hơn. Các doanh nghiệp cần thích ứng nhanh bằng cách tối ưu vận hành, mở rộng kênh phân phối, và phát triển sản phẩm có giá trị gia tăng để duy trì lợi thế.

Tổng quan
về PVOCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Giá xuất khẩu nông sản chủ lực 2026

↓ **2-4%**
so với cùng kỳ 2025

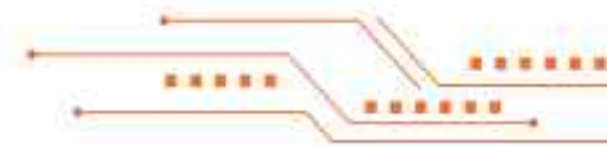


Giá xuất khẩu các loại nông sản chủ lực như lúa gạo và cà phê trong những tháng đầu 2026 được dự báo giảm khoảng 2 - 4% so với cùng kỳ năm trước vì nguồn cung toàn cầu tăng. Khi giá nông sản thấp hơn, thu nhập nông dân giảm, dẫn đến việc giảm lượng phân bón sử dụng hoặc trì hoãn mua phân bón. Theo một khảo sát của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, khoảng 38% nông dân có kế hoạch cắt giảm chi tiêu đầu vào nếu giá nông sản không cải thiện. Đây là áp lực rõ ràng đối với nhu cầu phân bón trong nước.

Năm 2026, Việt Nam dự kiến chịu tác động mạnh từ hiện tượng El Niño, gây khô hạn tại miền Trung và Tây Nguyên trong giai đoạn đầu vụ và lũ lụt dẫn dáp ở đồng bằng sông Cửu Long vào cuối năm. Theo báo cáo của United Nations Development Programme (UNDP) tại Việt Nam, hiện tượng "thiên tai kép" như khô hạn, lũ lụt có thể khiến diện tích trồng bị giảm - 4 - 6%. Việc cây trồng gặp rủi ro khiến nông dân thận trọng hơn trong chi tiêu, đặc biệt là giảm lượng phân bón đầu vào. Do đó, ngành phân bón trong nước sẽ phải đối mặt với nhu cầu biến động mạnh hơn và phải linh hoạt hơn trong việc phân phối và giá cả.



Tàu xuất khẩu hàng phân bón của Phân bón Cầu Kênh ra thị trường quốc tế



TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG NĂM 2026 (Tiếp theo)

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC VÀ CAMPUCHIA (Tiếp theo)

CÁC NHÂN TỐ CHÍNH ẢNH HƯỞNG ĐẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Năm 2026, thị trường phân bón Việt Nam dự kiến chịu tác động đồng thời của nhiều yếu tố trong nước và quốc tế. Dưới đây là một số nhân tố chính có thể tác động đến sự phát triển của ngành, bao gồm:

Thứ nhất, chi phí đầu vào năng lượng; đặc biệt là giá khí tự nhiên và LNG; tiếp tục là yếu tố then chốt quyết định chi phí sản xuất phân bón. Trong bối cảnh Việt Nam đang từng bước chuyển sang nhập khẩu khí LNG và điều chỉnh cơ chế giá khí cho ngành công nghiệp, biến động giá năng lượng toàn cầu sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất Urea

và amoniac. Theo các phân tích thị trường, giá khí trung bình năm 2025 đã tăng trở lại sau giai đoạn hạ nhiệt, gây áp lực lên biên lợi nhuận của các nhà máy sử dụng khí trong nước. Do đó, việc tối ưu hóa hiệu suất sử dụng năng lượng và xây dựng chiến lược mua khí dài hạn được xem là yếu tố quan trọng bảo đảm ổn định chi phí sản xuất trong năm 2026.

Thứ hai, năng lực sản xuất nội địa và mức độ vận hành của các nhà máy lớn tiếp tục ảnh hưởng đến cân bằng cung - cầu thị trường. Hiện tại, nguồn cung urea do các nhà máy sản xuất trong nước đủ đáp ứng nhu cầu nội địa. Một số loại phân bón khác như DAP, SA và Kali vẫn phải nhập khẩu với tỷ trọng lớn. Bất kỳ gián đoạn nào tại các nhà máy lớn hoặc biến động nguồn cung ứng từ nước ngoài cũng như giá cả tăng đột biến đều có thể ảnh hưởng đến việc nhập khẩu, thậm chí gây thiếu hụt cục bộ và đẩy giá bán lẻ tăng, ảnh hưởng lớn đến người dùng cuối.

Thứ ba, thương mại toàn cầu và mức độ phụ thuộc nhập khẩu vẫn là yếu tố rủi ro đáng chú ý. Hàng năm, Việt Nam vẫn phải nhập khẩu lớn phân bón từ nước ngoài, nhất là từ thị trường Trung Quốc, Nga và Trung Đông. Các chính sách hạn chế xuất khẩu phân bón của một số nước trên thế giới; đặc biệt là Trung Quốc, Nga có thể tiếp tục gây áp lực lên giá nhập khẩu và ảnh hưởng đến khả năng cân đối nguồn cung trong nước.


DAP, SA, KALI
Vẫn phải nhập khẩu
với tỷ trọng lớn



Nhân viên Kỹ thuật Phân bón Cà Mau đồng hành cùng bà con nông dân.



Phân bón Cà Mau đồng hành cùng bà con nông dân mùa thu hoạch.



TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG NĂM 2026 (Tiếp Theo)

Tổng quan
về PVOCF

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC VÀ CAMPUCHIA (Tiếp theo)

CÁC NHÂN TỐ CHÍNH ẢNH HƯỞNG ĐẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC (Tiếp theo)



Nhân viên Kỹ thuật Phân bón Cá Mây đồng hành cùng bà con nông dân

Thứ tư, diễn biến giá phân bón quốc tế và sức mua trong nước sẽ quyết định mức độ tăng trưởng của toàn ngành. Ngoài ra, diễn biến giá nông sản trong nước và thế giới cũng tác động đến thu nhập của nông dân, ảnh hưởng đến cầu của ngành. Dự báo sang năm 2026, khi giá nông sản ổn định hơn và chi phí đầu vào có xu hướng hạ nhiệt, nhu cầu phân bón có thể phục hồi nhẹ, đặc biệt tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và Tây Nguyên.

Thứ năm, xu hướng sản xuất nông nghiệp và cơ cấu cây trồng tiếp tục định hình nhu cầu tiêu thụ phân bón. Diện tích gieo trồng lúa năm 2025 đạt 7,11 triệu ha với sản lượng 43,7 triệu tấn, trong khi diện tích cây công nghiệp và cây ăn trái có xu hướng tăng. Thay đổi trong cơ cấu cây trồng dẫn đến sự dịch chuyển trong cơ cấu tiêu thụ phân bón, đặc biệt là nhu cầu về NPK và phân chuyên dụng cho cây công nghiệp, cây ăn trái và rau màu. Xu hướng canh tác bền vững và tiết giảm lượng bón cũng ngày càng rõ nét, thúc đẩy nhu cầu đối với các sản phẩm phân bón hiệu suất cao và thân thiện môi trường.

Thứ sáu, chính sách thuế, phí và quy định môi trường sẽ tạo ra tác động kép lên giá thành và biên lợi nhuận của doanh nghiệp. Luật Thuế Giá trị gia tăng (VAT) sửa đổi có hiệu lực từ ngày 1/7/2025 điều chỉnh thuế suất đối với một số nhóm hàng hóa, trong đó có phân bón nhập khẩu, có thể ảnh hưởng đến giá bán và dòng tiền của doanh nghiệp. Cùng với đó, các yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng, xử lý chất thải và giảm phát thải khí nhà kính trong sản xuất sẽ đòi hỏi doanh nghiệp phải tăng đầu tư cho hệ thống xử lý và công nghệ sạch, làm tăng chi phí tuân thủ trong ngắn hạn nhưng tạo nền tảng phát triển bền vững về dài hạn.

Diện tích gieo
trồng lúa 2025 đạt
7,11 triệu
ha
với sản lượng
43,7 triệu tấn

Thứ bảy, rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu, hạn hán và xâm nhập mặn ngày càng gia tăng, đặc biệt tại các vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm. Các hiện tượng thời tiết cực đoan có thể kéo theo tình trạng hạn hán sớm và sâu tại các vùng trọng trọng điểm, như Đồng bằng sông Cửu Long, Đồng Nam Bộ, Tây Nguyên. Những biến động thời tiết xấu, cực đoan có thể thay đổi kế hoạch sản xuất và mùa vụ của nông dân, ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu và thời điểm tiêu thụ phân bón. Ngoài ra, điều kiện thời tiết cực đoan cũng làm giảm hiệu quả sử dụng phân bón, khiến nông dân có xu hướng cắt giảm lượng bón để giảm chi phí đầu vào.





TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG NĂM 2026 (Tiếp Theo)

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC VÀ CAMPUCHIA (Tiếp theo)

THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

Theo Báo cáo Cambodia Fertilizer Market (6Wresearch) và Báo cáo của LinkedIn đánh giá về tình hình thị trường phân bón Campuchia; cũng như tổng hợp từ báo cáo của FAO, Bộ Nông nghiệp Campuchia, tình hình chung về nông nghiệp và nhu cầu sử dụng phân bón ở nước này như sau:

TÌNH HÌNH NÔNG NGHIỆP

Campuchia có diện tích đất canh tác từ 4 – 4,5 triệu ha, với phần lớn diện tích canh tác nằm trong lưu vực sông Mekong và hệ thống sông Tonle Sap. Phần lớn diện tích đất canh tác của Campuchia được sử dụng cho lúa gạo và cây trồng phụ trợ.

Tích tụ đất và chuyển dịch sang quy mô lớn hơn, số hộ nông dân nhỏ giảm, đất canh tác đang dần tập trung cho các hình thức sản xuất thương mại hơn. Chỉ khoảng 15% đất nông nghiệp được tưới chủ động, phần còn lại phụ thuộc hoàn toàn vào nước mưa, dù Campuchia có tiềm năng nước tưới lớn từ sông hồ tự nhiên. Một số khu vực đất màu mỡ vẫn chưa được khai thác đầy đủ cho sản xuất quy mô lớn.

Nông nghiệp Campuchia phân bố theo các vùng sinh thái chính nhờ hệ thống sông ngòi:

trong đó nổi bật là (1) Lưu vực sông Tonle Sap & Mekong – Đây là khu vực trọng điểm sản xuất lúa gạo và nhiều cây trồng chính như Battambang – “vua lúa” lớn nhất, diện tích lúa lớn nhất nước, Kampong Cham, Prey Veng, Kandal, Svay Rieng là trung tâm sản xuất lúa phụ trợ và cây công nghiệp; Takeo là vùng lúa chuyển tiếp sang cây công nghiệp, có tiềm năng tăng năng suất cao. (2) Vùng Đồng Bằng & Trung tâm – Các tỉnh Kampong Thom, Kratie, Ratanakiri, Preah Vihear, Tbong Khmum là vùng trồng điều, cây lâu năm và cây hiệu quả cao nhờ tận dụng vị trí thuận lợi ở lưu vực sông chính, tối ưu hóa hạ tầng tưới tiêu.

Thời gian qua, Chính phủ Campuchia đã ban hành chính sách phát triển về phát triển nông nghiệp nông thôn, đáng chú ý là chính sách cho giai đoạn 2025–2035, nhấn mạnh: Thúc

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG PHÂN BÓN

Về cơ cấu cây trồng, lúa gạo chiếm phần lớn diện tích nông nghiệp, tương đương 70 – 80% đất canh tác chính thức của Campuchia, là cây lương thực chủ lực và xuất khẩu chính của nước này. Các cây trồng khác chiếm diện tích nhỏ hơn nhưng đang tăng nhanh gồm: cây công nghiệp và cây giá trị cao như điều, chuối, xoài, sầu và các loại rau màu. Điều là cây công nghiệp quy mô lớn, theo đó Campuchia đứng thứ ba thế giới về diện tích trồng điều với 580 nghìn ha.

Sản lượng nông sản nói chung tăng đều, với nổi bật là xuất khẩu nông sản khoảng 11 – 12 triệu tấn/năm, trị giá từ 4 đến 5 tỷ USD trong giai đoạn 2024 – 2025. Lúa gạo, sầu, trái cây, ngô, tiêu và hồ tiêu là các mặt hàng xuất khẩu chính ra nhiều thị trường quốc tế. Theo FAO, sản lượng lúa trong niên vụ 2025 – 2026 được dự báo tăng mạnh, khoảng 14 triệu tấn, cao hơn mức trung bình 5 năm gần nhất, bởi diện tích và điều kiện khí hậu tương đối thuận lợi.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính



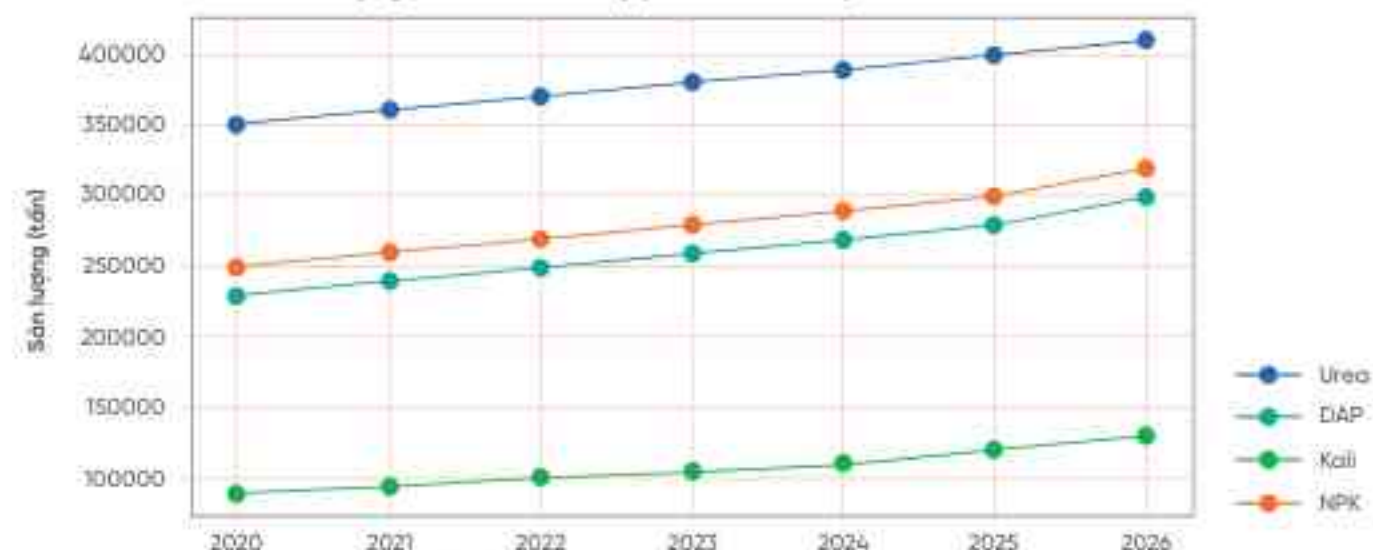
đẩy sản xuất nông nghiệp bền vững và mở rộng thị trường xuất khẩu, Cải thiện hạ tầng nông thôn và kết nối thị trường; Hỗ trợ đào tạo nghề, tiếp cận tín dụng và áp dụng kỹ thuật hiện đại. Bên cạnh đó, Chính phủ hướng đến hỗ trợ tín dụng ưu đãi cho nông dân và doanh nghiệp thông qua các ngân hàng và chương trình hợp tác xã; Tăng cường cán bộ kỹ thuật xuống địa phương để hỗ trợ kỹ thuật và kỹ năng tổ chức sản xuất. Một số chương trình tiêu biểu trong nông nghiệp của nước này là Chương trình Tiêu chuẩn Lúa gạo Bền vững (SRP) nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế; Xu hướng ứng dụng công nghệ (Agritech) và kỹ thuật tưới tiêu hiệu quả cũng được ghi nhận nhằm tăng năng suất và thích ứng biến đổi khí hậu.

Nhìn chung, sản lượng lúa và cây ngũ cốc tiếp tục tăng theo hướng mở rộng diện tích, tăng cường

tưới tiêu và sử dụng phân bón hiệu quả hơn, dù tốc độ tăng trưởng theo phần trăm GDP sẽ chậm lại do quy mô kinh tế ngày càng lớn hơn. Ngoài ra, tăng trưởng của các cây công nghiệp và giá trị cao (điều, hoa quả nhiệt đới, tiêu) dự kiến cao hơn so với cây lương thực truyền thống, góp phần đa dạng hóa xuất khẩu nông sản.

Xu hướng chuyển từ nông nghiệp tự cung tự cấp sang sản xuất thương mại và giá trị gia tăng sẽ được tăng tốc nhờ chương trình đầu tư vào chế biến nông sản và hạ tầng thị trường. Hỗ trợ từ các hiệp định thương mại tự do và mở rộng thị trường xuất khẩu sẽ giúp Campuchia tăng tỷ lệ xuất khẩu sản phẩm chế biến giá trị cao hơn (gạo xay xát chất lượng cao, các loại trái cây, tinh bột sắn...).

Biến động nhu cầu tiêu thụ phân bón Campuchia 2020 – 2026



(Nguồn: Tổng hợp từ các nguồn 6Wresearch và LinkedIn)



TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG NĂM 2026 (Tiếp Theo)

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC VÀ CAMPUCHIA (Tiếp theo)

THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA (Tiếp theo)

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG PHÂN BÓN (Tiếp theo)

Nhu cầu về Urea: Nhu cầu hàng năm ổn định cao so với các loại khác, ước tính trong khoảng 380 – 410 nghìn tấn/năm từ 2020 – 2025. Xu hướng tăng trưởng urea đã mở rộng sản xuất lúa và cây công nghiệp. Nhu cầu về urea có xu hướng cao hơn được thúc đẩy bởi khả năng tăng năng suất cây trồng cao hơn, mở rộng diện tích lúa, ngô, cây ăn quả, rau màu tăng. Dự báo nhu cầu urea tăng trưởng giai đoạn 2026–2030 đạt từ 420.000 – 480.000 tấn.

Nhu cầu về DAP: Nhu cầu DAP phục vụ nông nghiệp tăng từ 220.000 – 280.000 tấn cho giai đoạn 2020–2025. Xu hướng chung là dịch chuyển theo hướng cân bằng dinh dưỡng NPK sau khi trình độ kỹ thuật bón phân của nông dân cải thiện. Dự báo nhu cầu DAP đến 2030 ước đạt 300.000 – 350.000 tấn/năm.

Nhu cầu về Kali: Nhu cầu kali của Campuchia vẫn ít hơn so với Urea và DAP nhưng có xu hướng tăng dần do nhịp cải thiện cân đối dinh dưỡng. Hiện Campuchia phải nhập khẩu 100% Kali để đáp ứng nhu cầu trong nước nhằm đáp ứng cho cây công nghiệp/cây ăn quả có nhu cầu về Kali cao. Nhu cầu nhập khẩu Kali hàng năm giai đoạn 2020 – 2025 của Campuchia từ 100.000 – 150.000 tấn. Nhưng dự báo tăng nhu cầu Kali sẽ tăng nhanh hơn trong giai đoạn 2026 – 2030, ước đạt 160.000 – 220.000 tấn do tập trung vào cây trái và đất canh tác suy kiệt dinh dưỡng Kali trong vài năm gần đây, ngoài ra, nhu cầu về Kali chăm bón cho cây ăn quả, bông, và cây công nghiệp nhỏ cũng dần cải thiện.

Nhu cầu về Urea ước tính
380.000 – 410.000
tấn/ năm từ 2020 - 2025

Nhu cầu về DAP
220.000
280.000
tấn
giai đoạn 2020 - 2025

Nhu cầu về NPK: Nhu cầu về NPK ở Campuchia được sử dụng rộng rãi trong nhiều loại cây trồng, đặc biệt cây ăn quả, cây hàng năm và lúa xuất khẩu có giá trị cao. Đánh giá nhu cầu NPK ở Campuchia giai đoạn 2020 – 2025 từ 250.000 – 300.000 tấn/năm. Nhu cầu tăng được hỗ trợ bởi nông dân chuyển sang bón phân NPK cân đối hơn (tăng năng suất + đáp ứng yêu cầu chất lượng chung) và chính sách hỗ trợ kỹ thuật và tập huấn hướng dẫn sử dụng phân bón cho nông dân từ các nhà sản xuất, nhà phân phối, đối ngũ nông học dần phát huy hiệu quả vào thực tiễn canh tác của nông nghiệp Campuchia. Dự báo nhu cầu NPK cho giai đoạn 2026 – 2030 ở Campuchia từ 320.000 – 450.000 tấn/năm do xu hướng nhập khẩu tăng, nhiều nhà sản xuất khu vực bắt đầu quan tâm nhiều hơn đến thị trường này.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Campuchia là nước phụ thuộc gần như hoàn toàn vào nhập khẩu phân bón, bởi sản xuất nội địa rất hạn chế và nhu cầu nông nghiệp đang mở rộng. Nhu cầu về phân bón (urea, DAP, NPK) được nhiều tổ chức đánh giá cao và tăng trưởng khá trong giai đoạn từ 2020 – 2025 và tiếp tục đà tăng trưởng nhanh hơn trong giai đoạn từ 2026 – 2030.
- Hiện PVCFC đã xây dựng thương hiệu "Đạm Cà Mau – Phân bón Cà Mau" được nông dân Campuchia chấp nhận rộng rãi, đặc biệt ở urea, với thị phần khoảng 40% tại Campuchia. Đáng chú ý, PVCFC đã mở Văn phòng đại diện tại Phnom Penh, với mong muốn tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ hoạt động phân phối, dịch vụ khách hàng và kết nối đối tác chiến lược trong nước, tối ưu hoá kênh phân phối và triển khai các chương

trình đồng hành lâu dài với bà con nông dân và hệ thống đại lý tại thị trường nhiều tiềm năng này.

- Đặc biệt, bên cạnh việc cung ứng Urea, sản phẩm tự doanh khác như Kali, DAP, SA, PVCFC đã và đang mở rộng danh mục sản phẩm NPK chất lượng cao với nhiều công thức đa dạng, phù hợp nhiều loại cây trồng và điều kiện thời tiết, khí hậu, thổ nhưỡng tại Campuchia. Với việc triển khai các chương hỗ trợ kỹ thuật sử dụng phân bón hiệu quả (tư vấn dinh dưỡng cây trồng), chương trình khuyến nông và đào tạo nông dân giúp tăng giá trị gia tăng sản phẩm, từ đó củng cố lòng trung thành của nông dân với thương hiệu NPK – Phân bón Cà Mau tiếp tục cố vị thế vững chắc hơn nữa trong thời gian tới tại thị trường này.



PVCFC tại Campuchia



CHUỖI GIÁ TRỊ BỀN VỮNG PVCFC

Mô hình chuỗi giá trị tích hợp theo 6 nguồn vốn thể hiện cách PVCFC chuyển hóa các nguồn lực thành giá trị bền vững, gắn kết chiến lược, vận hành và kết quả trong ngắn, trung và dài hạn.

Tổng quan
về PVCFC

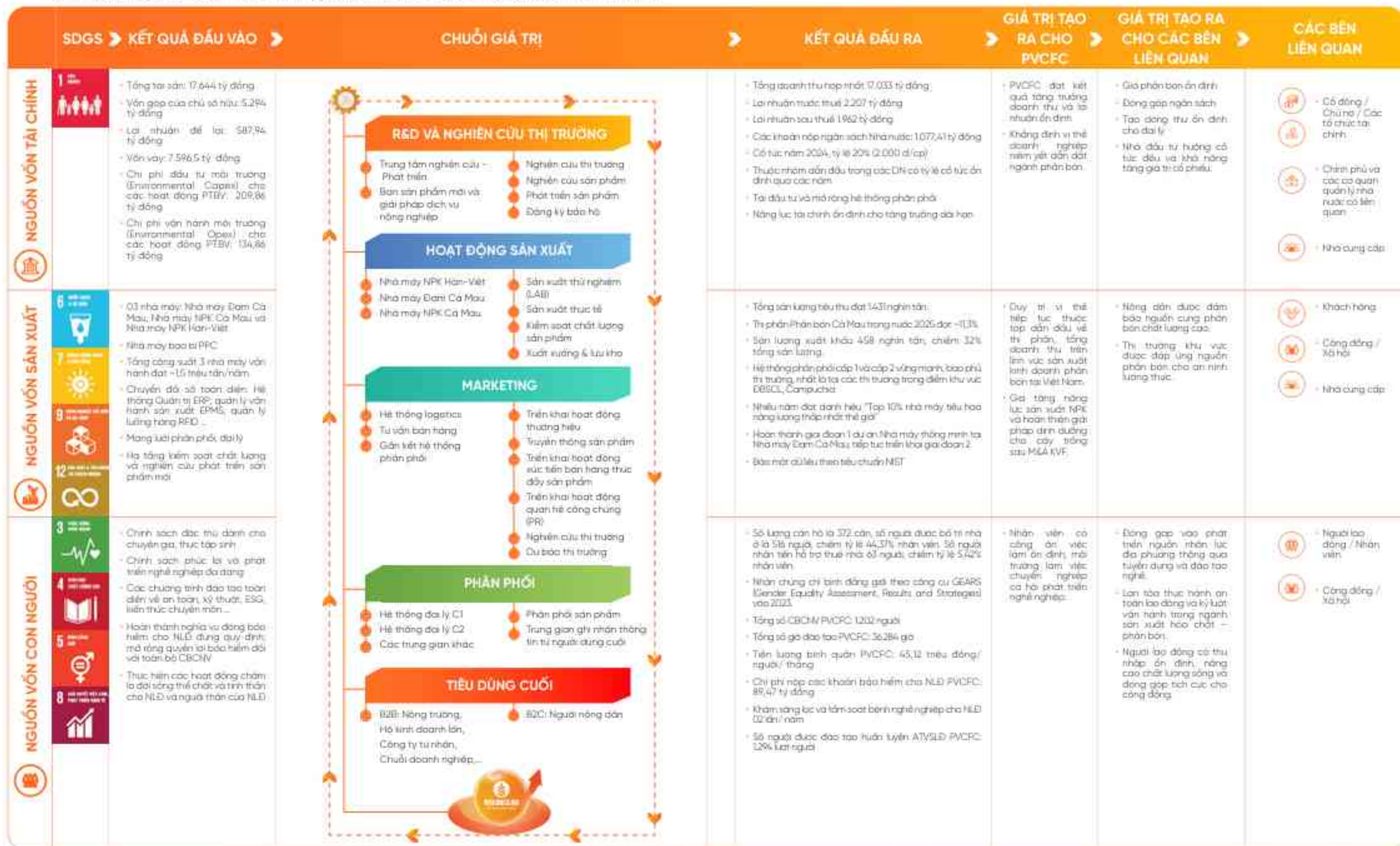
Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính





CHUỖI GIÁ TRỊ BỀN VỮNG PVCFC (Tiếp Theo)

Tổng quan
về PVCFC

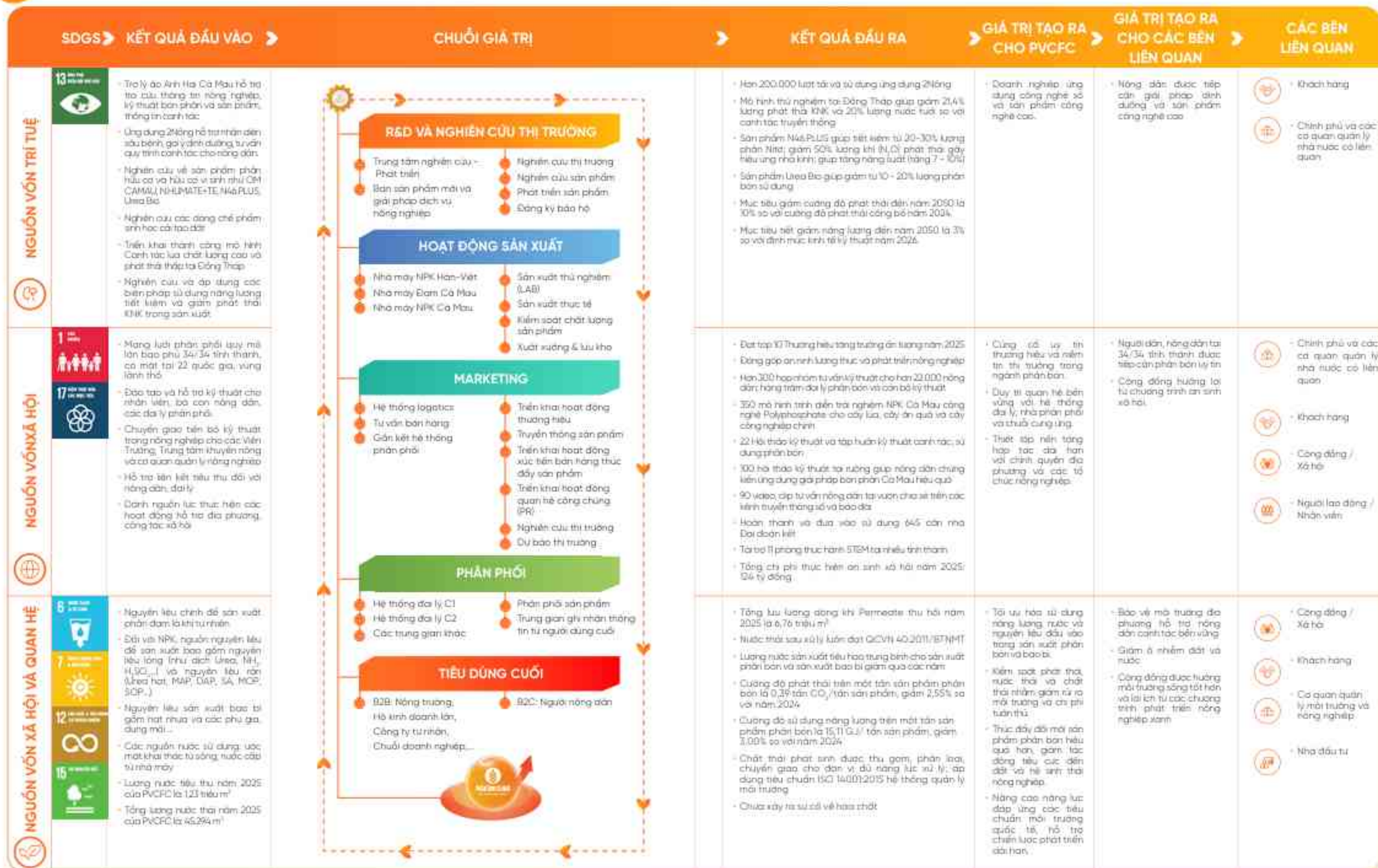
Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính





ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Nhằm hiện thực hóa cũng như đóng góp tích cực vào mục tiêu chiến lược của PetroVietnam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và tập trung mũi nhọn vào 03 lĩnh vực chính Công nghiệp - Năng lượng - Dịch vụ, PVCFC không chỉ nỗ lực giữ vững vị thế tiên phong đi đầu ngành phân bón mà còn chủ động kiến tạo các giải pháp đột phá, từng bước chuyển hóa mô hình phát triển từ sản xuất đơn thuần sang hệ sinh thái nông nghiệp bền vững, kiến tạo giá trị nhiều hơn cho người nông dân.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA PVCFC ĐƯỢC THIẾT KẾ TÍCH HỢP THEO 02 CHIỀU CHÍNH

PHÁT TRIỂN
THEO
CHIỀU SÂU

Tối ưu hóa chuỗi giá trị phân bón hiện hữu, chuyển từ sản phẩm đơn lẻ sang bộ giải pháp nông nghiệp thông minh công nghệ cao, mở rộng sản xuất khí công nghiệp và hóa chất liên quan phân bón trên nền tảng công nghệ hiện có của Nhà máy Đạm Cà Mau.

PHÁT TRIỂN
THEO
CHIỀU NGANG

Mở rộng sang các lĩnh vực liên kế - tích hợp, tham gia kinh tế nông nghiệp một cách toàn diện, từ đầu vào đến đầu ra để tạo ra chuỗi giá trị kết nối và hỗ trợ tối ưu cho nông dân. Tập trung phát triển công nghệ sinh học và chế biến sau thu hoạch gồm: tạo giống, vùng trồng; thu hái, sơ chế, bảo quản, chế biến, xuất khẩu; logistics.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA PVCFC ĐẾN NĂM 2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050



01

Lĩnh vực
sản xuất,
kinh doanh
phân bón

02

Lĩnh vực
khí công nghiệp
và hóa chất liên
quan phân bón

03

Lĩnh vực công
nghệ sinh học
và chế biến
sau thu hoạch

QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN

Cung cấp các giải pháp nông nghiệp bền vững, góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và khu vực.

Tuân thủ các chuẩn mực quản trị quốc tế, đồng hành cùng chính sách Tam nông của nhà nước và góp phần phát triển nông nghiệp Việt Nam hiện đại.

Phát triển bền vững các lĩnh vực chiến lược như phân bón, khí công nghiệp, hóa chất, năng lượng sạch, công nghệ sinh học và chế biến sau thu hoạch phù hợp định hướng phát triển của Tập đoàn Công nghiệp Năng lượng Quốc gia Việt Nam.

Tập trung đầu tư chọn lọc theo chuỗi giá trị nông nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

Tập trung phát triển các sản phẩm có thương hiệu, chất lượng cao phù hợp xu hướng công nghệ mới, thân thiện với môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu.

Xây dựng uy tín thương hiệu thông qua trách nhiệm với khách hàng và cộng đồng, làm nền tảng cho phát triển bền vững lâu dài.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 (Tiếp theo)

QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN (Tiếp theo)

LĨNH VỰC SẢN XUẤT, KINH DOANH PHÂN BÓN

PVCFC định hướng phát triển lĩnh vực sản xuất - kinh doanh phân bón theo hướng tích hợp và bền vững.

- Vận hành hiệu quả Nhà máy Đạm Cà Mau theo tiêu chuẩn an toàn - ổn định - bền vững, kết hợp triển khai các chương trình cải tiến liên tục, tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao hiệu suất thiết bị và chất lượng sản phẩm.
- Tối ưu hóa sử dụng khí đầu vào thông qua các hạng mục cải hoàn công nghệ, tiết giảm năng lượng, nâng cao hiệu quả chuyển hóa nguyên liệu, đặc biệt phù hợp trong bối cảnh giá khí có xu hướng tăng dài hạn.
- Đa dạng hóa danh mục sản phẩm, tập trung phát triển các dòng phân bón có tiềm năng tăng trưởng cao, bao gồm:
 - Urea và các dòng sản phẩm đạm chức năng
 - NPK chất lượng cao
 - Phân bón UAN, SOP, MKP
 - Phân bón hữu cơ - hữu cơ vi sinh
 - Phân bón hòa tan, phân bón lá - hướng tới thị trường ngách như nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao
- Mở rộng thị trường tiêu thụ, tập trung giữ vững và nâng cao thị phần trong nước và Campuchia, đồng thời từng bước mở rộng xuất khẩu sang các thị trường tiềm năng như Châu Á, Châu Phi, Nam Mỹ..., hướng đến phát triển hoạt động kinh doanh quốc tế hiệu quả và bền vững.
- Ứng dụng công nghệ số trong hệ thống phân phối, đẩy mạnh phát triển các kênh bán hàng trên nền tảng thương mại điện tử, tiếp cận người tiêu dùng cuối và triển khai mô hình kinh doanh B2B nhằm tăng tốc độ phủ thị trường và kiểm soát trải nghiệm khách hàng.
- Đầu tư phát triển hạ tầng logistics bao gồm: kho bãi, cảng trung chuyển, đội xe vận tải làm nền tảng cho hoạt động tư doanh, phân phối chủ động, xuất nhập khẩu trực tiếp, giúp gia tăng giá trị chuỗi cung ứng và biên lợi nhuận.

LĨNH VỰC KHÍ CÔNG NGHIỆP VÀ HÓA CHẤT LIÊN QUAN ĐẾN PHÂN BÓN

PVCFC định hướng phát triển lĩnh vực khí công nghiệp theo mô hình tích hợp Tuần hoàn - Bền vững - Công nghệ cao, khai thác hiệu quả tài nguyên hiện hữu. Đồng thời mở rộng sang các sản phẩm công nghệ mới có tiềm năng tăng trưởng và đóng góp cho mục tiêu Net-Zero.

- Tối ưu và mở rộng sản xuất CO₂ thực phẩm:
 - Giai đoạn 1:** Duy trì sản xuất ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm CO₂ thực phẩm từ hệ thống thu hồi tại Nhà máy Đạm Cà Mau, với công suất hơn 16.000 tấn/năm đã đưa vào vận hành từ 2025.
 - Giai đoạn 2:** Triển khai mở rộng thu hồi CO₂ từ khí tự nhiên (fuel gas/natural gas), với sản lượng mục tiêu khoảng 50.000 tấn/năm, góp phần giảm phát thải khí nhà kính và tạo nguồn nguyên liệu chủ động cho sản xuất CO₂ thực phẩm.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

- Phát triển sản phẩm khí công nghiệp tại Nhà máy Đạm Cà Mau:
 - Đầu tư dự án thu hồi các khí phụ như N₂, Ar, H₂, CH₄ từ quá trình sản xuất Urea, cung cấp ra thị trường khoảng 7.500 tấn Argon lỏng và 4.600 tấn N₂ lỏng mỗi năm.
 - Tăng cường tận dụng nguồn khí hiện hữu để tạo giá trị gia tăng từ phụ phẩm, phục vụ thị trường công nghiệp chế biến, hàn - cắt điện tử, y tế.
- Đầu tư cụm nhà máy tích hợp khí công nghiệp và Bio-methanol từ biomass tại khu vực Nam Sông Hậu:
 - Phát triển cụm công nghiệp sản xuất khí công nghiệp (O₂, N₂, Ar, CO₂) và methanol sinh học gần khu vực công nghiệp, khu sản xuất lớn vùng Đồng bằng sông Cửu Long.
 - Hướng đến đáp ứng nhu cầu khí công nghiệp tại chỗ và cung cấp Bio-methanol phục vụ công nghiệp hóa chất, nhiên liệu sinh học và cho xuất khẩu.
- Thử nghiệm công nghệ mới: Sản xuất Hydrogen xanh/hồng trên công nghệ Plasma và Graphene:
 - Khởi động các nghiên cứu tiền khả thi về sản xuất H₂ xanh/hồng dùng công nghệ plasma và graphene để hướng đến các sản phẩm chiến lược trong tương lai: nhiên liệu sạch, vật liệu mới, nông hóa cao cấp.
- Phát triển chế phẩm năng cao hiệu quả phân bón:
 - Sản xuất chất tạo bọc chậm tan, trung vi lượng tích hợp, chế phẩm sinh học kết hợp cùng phân bón chủ lực để nâng hiệu quả sử dụng, kéo dài thời gian tác dụng và tăng hiệu quả canh tác.
 - Phát triển một số dòng nông dược phục vụ an toàn sinh học phục vụ chương trình nông nghiệp bền vững.
- Mở rộng danh mục sản phẩm liên quan khí công nghiệp:
 - Từng bước phát triển dịch vụ kèm theo như cung cấp khí tại chỗ, trạm chiết nạp, hoặc dịch vụ khí đóng chai.

LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ SINH HỌC VÀ CHẾ BIẾN SAU THU HOẠCH

PVCFC định hướng phát triển lĩnh vực công nghệ sinh học và chế biến sau thu hoạch như một trụ cột chiến lược mới, nhằm mở rộng chuỗi giá trị nông nghiệp và gia tăng biên lợi nhuận từ giải pháp toàn diện.

- Trong lĩnh vực công nghệ sinh học, tập trung nghiên cứu - phát triển các dòng sản phẩm vi sinh, enzyme, công nghệ chọn lọc và nhân giống vô tính thực vật, phục vụ trực tiếp cho giải pháp dinh dưỡng và cải tạo đất, phù hợp chiến lược nông nghiệp xanh.
- Trong lĩnh vực chế biến sau thu hoạch, xây dựng mô hình chuỗi giá trị từ giống - vùng nguyên liệu - sơ chế - chế biến - bảo quản - logistics - tiêu thụ, trước mắt tập trung vào một số loại nông sản chiến lược như chanh không hạt, xoài, chanh dây... Ưu tiên mô hình liên kết B2B với doanh nghiệp địa phương và phát triển thị trường xuất khẩu.
- Phát triển thử nghiệm sản phẩm thực phẩm - đồ uống có nguồn gốc nông sản, ứng dụng công nghệ chế biến sạch và logistics lạnh, hướng đến chuỗi giá trị nổi địa cao cấp hoặc sản phẩm OEM xuất khẩu.



03 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- 116 Tình hình hoạt động SXKD trong năm 2025
- 128 Tình hình đầu tư thực hiện dự án
- 132 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 134 Tổ chức và nhân sự
- 152 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 176 Đánh giá của Hội đồng Quản trị

Khẳng định uy tín niềm tin
TẠO ĐÀ VƯƠN XA HỘI NHẬP



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM 2025

Trong năm 2025, thị trường ghi nhận những dấu hiệu tích cực từ đầu năm khi giá bán phân bón khởi sắc, nhu cầu tăng và hoạt động xuất khẩu cũng ghi nhận tăng trưởng. Trong khi đó chi phí nguyên vật liệu chính là khí được duy trì ổn định và có dấu hiệu giảm theo diễn biến giá dầu. Tuy nhiên thị trường thực sự gặp khó khăn từ quý 3/2025 khi thiên tai nghiêm trọng bão - lũ - lụt kéo dài & liên tục lặp lại tại các thị trường từ Bắc tới Nam và cả thị trường Campuchia khiến hoạt động kinh doanh ngưng trệ. Tổng nhu cầu sử dụng phân bón năm 2025 theo đó giảm hơn 11% so với cùng kỳ năm 2024. Mặt khác, việc điều chỉnh luật thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các hộ kinh doanh cá thể và luật thuế giá trị gia tăng đưa một hàng phân bón vào diện chịu thuế 5% từ ngày 01/07/2025

đã gây khó khăn cho hệ thống phân phối trong công tác tiêu thụ. Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của PVCFC đặc biệt là các tháng cuối năm 2025.

Trong bối cảnh đó, PVCFC đã chủ động triển khai đồng bộ từ tối ưu công suất, chủ động nguồn nguyên liệu, linh hoạt điều hành kế hoạch, tăng cường quản trị tồn kho, mở rộng năng lực logistics, đến các hoạt động thị trường như đưa hàng về kho khu vực/kho khách hàng để đảm bảo nguồn cung, đẩy mạnh truyền thông - quảng bá - chăm sóc khách hàng và điều chỉnh chính sách tiêu thụ phù hợp theo từng thời điểm. Nhờ những nỗ lực tổng thể này, Tổng Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch năm 2025 được ĐHĐCĐ giao.

PVCFC đã hoàn thành tốt kế hoạch năm 2025 được ĐHĐCĐ giao cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2024	KH 2025		TH 2025	TỶ LỆ		
				2597 PVCFC-IR	2576 PVCFC-IR		4/3	4/2	4/1
A	B	C	1	2	3	4	4/3	4/2	4/1
I CHỈ TIÊU SẢN LƯỢNG									
1 Sản xuất các sản phẩm									
-	Urea quy đổi	Nghìn Tấn	956,36	910,00	942,00	966,73	103%	106%	101%
+	Trong đó: - Đạm chức năng	Nghìn Tấn	106,55	120,00	105,00	79,30	76%	66%	74%
-	NPK	Nghìn Tấn	284,20	340,00	340,00	347,23	102%	102%	122%
+	NPK (PVCFC sản xuất)	Nghìn Tấn	20754	220,00	220,00	243,87	111%	111%	118%
+	NPK (KVF sản xuất)	Nghìn Tấn	76,66	120,00	120,00	103,36	86%	86%	135%
2 Tiêu thụ sản phẩm (*)			1.325,30	1.378,78	1.405,00	1.430,58	102%	104%	108%
-	Urea	Nghìn Tấn	804,73	758,78	800,00	804,71	101%	106%	100%
-	Đạm chức năng	Nghìn Tấn	90,39	120,00	105,00	79,36	76%	66%	88%
-	NPK	Nghìn Tấn	251,11	340,00	340,00	331,32	97%	97%	132%
+	NPK (PVCFC sản xuất)	Nghìn Tấn	175,82	220,00	220,00	236,35	107%	107%	134%
+	NPK (KVF sản xuất)	Nghìn Tấn	75,29	120,00	120,00	94,97	79%	79%	126%
-	Phân bón tự doanh	Nghìn Tấn	254,37	280,00	280,00	310,16	111%	111%	122%
II CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH									
1 Hợp nhất									
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	14.037,27	13.983,39	15.862,64	17.032,88	107%	122%	121%
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.522,06	864,32	1.614,47	2.207,43	137%	255%	145%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.428,01	774,04	1.447,56	1.961,84	136%	253%	137%
2 Công ty mẹ									
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	13.252,44	13.251,14	15.130,39	15.898,09	105%	120%	120%
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.321,70	852,93	1.603,08	2.229,35	139%	261%	169%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.233,73	763,62	1.437,13	1.988,37	138%	260%	161%
-	Tỷ suất LNTT/VDEL	%	25,0%	16,1%	30,3%	42,1%	139%	262%	168%
3 Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng		1.173,22	770,50	498,17	583,51	117%	76%	50%
4 Giá trị giải ngân đầu tư	Tỷ đồng		1.143,58	669,79	525,89	542,70	103%	81%	47%

Ghi chú: Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 thực hiện theo công bố 2597/PVCFC-IR ngày 20/12/2025 của PVCFC. Các chỉ tiêu này được điều chỉnh, thay thế cho các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được thông qua tại Nghị quyết số 2576/NQ-PVCFC ngày 5/12/2025 (*) Tổng sản lượng tiêu thụ gồm (Urea+Đạm chức năng+NPK PVCFC+Tự doanh).

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM 2025 (Tiếp Theo)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA PVCFC

SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT UREA QUY ĐỔI NĂM 2025

966,73 nghìn tấn

đạt **103%** so với KH năm 2025 (2576/PVCFC-IR)
bằng **101%** so với cùng kỳ năm 2024

TỔNG DOANH THU PVCFC

15.898,09 tỷ đồng

đạt **105%** so với KH năm 2025 (2576/PVCFC-IR)
bằng **120%** so với cùng kỳ năm 2024

TỔNG SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT NPK (PVCFC + KVF)

347,23 nghìn tấn

đạt **102%** so với KH năm 2025 (2576/PVCFC-IR)
bằng **122%** so với cùng kỳ năm 2024

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

2.229,35 tỷ đồng

đạt **139%** so với KH năm 2025
bằng **169%** so với cùng kỳ năm 2024

TỔNG SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ (gồm Urea,
Đạm chức năng, NPK PVCFC và tự doanh)

1.430,58 nghìn tấn

đạt **102%** so với KH năm 2025 (2576/PVCFC-IR)
bằng **108%** so với cùng kỳ năm 2024

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

1.988,37 tỷ đồng

đạt **138%** so với KH năm 2025
bằng **161%** so với cùng kỳ năm 2024

CHỈ TIÊU THỰC HIỆN ĐẦU TƯ

583,51 tỷ đồng

đạt **117%** so với KH năm 2025 (2576/PVCFC-IR)
bằng **50%** so với cùng kỳ năm 2024

CHỈ TIÊU THỰC HIỆN GIẢI NGÂN ĐẦU TƯ

542,70 tỷ đồng

đạt **103%** so với KH năm 2025 (2576/PVCFC-IR)
bằng **47%** so với cùng kỳ năm 2024

Thực hiện năm 2025, PVCFC hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu chính
theo KH ĐHCĐ giao (công văn 2576/PVCFC-IR).



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM 2025 (Tiếp Theo)

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

**Báo cáo hoạt
động năm 2025**

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CON - CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM (PPC)



SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT
BAO BÌ NĂM 2025

30.883

nghìn bao

đạt **114%** so với KH năm 2025
đạt **108%** so với cùng kỳ năm 2024



SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT
PHÂN BÓN NĂM 2025

4.350

tấn

chỉ đạt **58%** so với KH năm 2025
đạt **100,2%** so với cùng kỳ năm 2024



TỔNG DOANH THU THỰC HIỆN
NĂM 2025

422,24

tỷ đồng

đạt **137%** so với KH năm 2025
đạt **114%** so với cùng kỳ năm 2024



SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ
BAO BÌ THỰC HIỆN
NĂM 2025

30.488

nghìn bao

đạt **113%** so với KH năm 2025
đạt **107%** so với cùng kỳ năm 2024



SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ
PHÂN BÓN THỰC HIỆN
NĂM 2025

11.388

tấn

đạt **114%** so với KH năm 2025
đạt **137%** so với cùng kỳ năm 2024



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
THỰC HIỆN NĂM 2025

10,56

tỷ đồng

đạt **113%** so với KH năm 2025
đạt **101%** so với cùng kỳ năm 2024

do PPC đã tăng cường mở rộng
tự doanh phân bón.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM 2025 (Tiếp Theo)

VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CON - CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN HÀN-VIỆT (KVF)

Chỉ tiêu Công ty con KVF chỉ so sánh với NQ HĐQT PVCFC giao (NQ 3892), không so sánh với cùng kỳ do PVCFC chính thức tiếp nhận KVF từ ngày 01/4/2024.



Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế cả năm 2025 chưa đạt kế hoạch, chủ yếu do tác động của giá nguyên liệu đầu vào tăng cao trong khi chính sách giá bán được điều hành theo hướng thận trọng để duy trì thị phần và năng lực cạnh tranh. Trước bối cảnh đó, Ban Điều hành đã và đang triển khai đồng bộ các giải pháp tối ưu chi phí, nâng cao hiệu quả vận hành, rà soát cơ cấu sản phẩm và linh hoạt điều chỉnh chính sách giá phù hợp với diễn biến thị trường, qua đó từng bước cải thiện biên lợi nhuận trong thời gian tới.

Từ khi tiếp nhận đến nay, KVF từng bước chuẩn hóa về quản trị, cải thiện rõ rệt hiệu suất vận hành, từng bước khẳng định vai trò là mắt xích quan trọng trong chuỗi giá trị NPK của PVCFC.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

**Báo cáo hoạt
động năm 2025**

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Mở rộng nhanh năng lực & thị trường

Góp phần tăng năng lực sản xuất NPK của Tổng Công ty, gia tăng độ phủ toàn quốc. Mở rộng thị trường vào các khu vực có nhu cầu NPK cao như Đông Nam Bộ, Tây Nguyên và miền Trung.

Thúc đẩy tăng trưởng

Sản lượng tăng góp phần nâng doanh thu hợp nhất Công ty trên hơn 1.000 tỷ đồng. Mở rộng thị trường và xuất khẩu khoảng 15.000 tấn NPK năm 2025 sang Campuchia, Myanmar, Thái Lan, Nhật Bản, Malaysia và Sri Lanka.

Gia tăng sức cạnh tranh

Bổ sung công nghệ sản xuất NPK hiện đại, giảm phụ thuộc hàng nhập khẩu, tối ưu chi phí sản xuất.

Tăng hiệu quả chuỗi giá trị

Hình thành mô hình hợp lực hai nhà máy NPK, linh hoạt gia công các công thức phối trộn theo nhu cầu thị trường, tối ưu chi phí nhờ tận dụng lợi thế về hạ tầng, hệ thống phân phối, hạ tầng kho bãi sẵn có.





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM 2025 (Tiếp theo)

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

ĐVT: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH	NĂM 2024	NĂM 2025	TỶ LỆ TĂNG/GIẢM SO VỚI NĂM 2024
Tổng giá trị tài sản	15.729	17.644	12%
Doanh thu thuần	13.456	16.631	24%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.323	2.202	66%
Lợi nhuận khác	199	5	(97,49%)
Lợi nhuận trước thuế	1.522	2.207	45%
Lợi nhuận sau thuế	1.428	1.962	37%



TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN HỢP NHẤT 2025

17.644 tỷ đồng

↑ 12% so với năm 2024

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CHỦ YẾU CÔNG TY MẸ

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH	NĂM 2024	NĂM 2025	TỶ LỆ TĂNG/GIẢM SO VỚI NĂM 2024
Tổng giá trị tài sản	15.231	16.989	12%
Doanh thu thuần	12.848	15.506	21%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.298	2.224	71%
Lợi nhuận khác	24	5	(79%)
Lợi nhuận trước thuế	1.322	2.229	69%
Lợi nhuận sau thuế	1.234	1.988	61%

STT	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH	ĐVT	NĂM 2024	NĂM 2025
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,76	2,43
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,13	1,62
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	%	35%	39%
	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	55%	63%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng/năm	4,28	3,24
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	85,55%	94,26%
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	10,61%	11,80%
	Tỷ suất LNTT/Tổng doanh thu	%	10,84%	12,96%
	Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	14,18%	18,71%
	Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	9,22%	11,76%



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM 2025 (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ PHÂN TÍCH VỀ CHỈ TIÊU TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2025

01

Cơ cấu tài sản

Tài sản ngắn hạn đạt 14,447 tỷ đồng, tăng 11,8% so với năm 2024. Mức tăng chủ yếu đến từ hàng tồn kho và các khoản phải thu, phản ánh nhu cầu vốn lưu động lớn hơn trong bối cảnh giá nguyên liệu và sản lượng kinh doanh tăng. Tài sản dài hạn đạt 3,197 tỷ đồng, tăng 13,8% so với năm trước. Sự gia tăng đến từ các khoản đầu tư vào tài sản cố định và các dự án năng cấp, bảo trì nhằm duy trì năng lực sản xuất ổn định. Tổng tài sản tăng trưởng tích cực, cơ cấu tài sản tiếp tục nghiêng về tài sản ngắn hạn (khoảng 81,9%).

02

Cơ cấu nguồn vốn

Nợ phải trả tăng từ 5.552 tỷ đồng lên 6.849 tỷ đồng, tương ứng tăng 23,4%. Mức tăng phản ánh nhu cầu tài trợ vốn lưu động và đầu tư trong năm. Vốn chủ sở hữu đạt 10,794 tỷ đồng, tăng 6,1%, chủ yếu từ lợi nhuận giữ lại. Các chỉ tiêu cơ cấu vốn: (1) Hệ số nợ/Tổng tài sản: tăng từ 35% lên 39%; (2) Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu: tăng từ 54,55% lên 63,45%. Mặc dù có sự gia tăng hệ số nợ, các chỉ tiêu đòn bẩy tài chính vẫn ở mức rất thấp, cho thấy PVCFC tiếp tục duy trì cơ cấu vốn an toàn và khả năng chống chịu rủi ro tốt.

03

Khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán hiện hành: giảm từ 2,76 lần xuống 2,43 lần, nhưng vẫn cao hơn đáng kể so với mức an toàn thông thường. Khả năng thanh toán nhanh: giảm từ 2,13 lần xuống 1,62 lần, phản ánh sự gia tăng hàng tồn kho và công nợ phải thu. Khả năng thanh toán tiền mặt: giảm từ 1,91 lần xuống 1,29 lần, cho thấy dòng tiền có sự điều chỉnh do nhu cầu vốn lưu động tăng. Các chỉ tiêu thanh khoản giảm nhưng vẫn ở mức rất tốt, thể hiện năng lực thanh toán mạnh và khả năng đáp ứng nghĩa vụ ngắn hạn cao.

04

Hiệu quả hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho: giảm từ 4,28 vòng xuống 3,24 vòng, phản ánh mức tồn kho tăng – phù hợp với chiến lược dự trữ nguyên liệu và hàng hóa trong bối cảnh thị trường biến động. Vòng quay tổng tài sản: tăng từ 0,87 lần lên 1,00 lần, cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản được cải thiện, đặc biệt ở khả năng khai thác tài sản.

05

Khả năng sinh lời

Biên lợi nhuận gộp tăng từ 18,68% năm 2024 lên 24,34% năm 2025, nhờ tối ưu chi phí sản xuất và điều kiện thị trường thuận lợi hơn. Biên lợi nhuận trước thuế tăng từ 11,31% lên 13,27%. Biên lợi nhuận sau thuế (ROS) tăng từ 10,61% lên 11,80%. ROA tăng từ 9,22% lên 11,76%, ROE tăng mạnh từ 14,18% lên 18,71%, cho thấy hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu được cải thiện rõ rệt. Năm 2025 ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ về biên lợi nhuận và hiệu quả sinh lời, ROE tăng cao cho thấy PVCFC đang sử dụng vốn hiệu quả hơn, tạo nền tảng tốt cho tăng trưởng bền vững.

Đánh giá tổng thể

- Tài chính ổn định – an toàn:** Cơ cấu vốn lành mạnh, nợ thấp, thanh khoản cao.
- Hiệu quả kinh doanh cải thiện:** Biên lợi nhuận và các chỉ số sinh lời tăng mạnh so với năm 2024.
- Năng lực tài chính tiếp tục duy trì vững mạnh:** PVCFC tiếp tục duy trì vị thế tài chính tốt, đủ khả năng đáp ứng nhu cầu đầu tư và mở rộng trong giai đoạn tới.





TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đầu tư mở rộng quy mô; tạo bước ngoặt trong thực hiện chiến lược kinh doanh, linh hoạt trong tồn trữ; vận chuyển cung ứng hàng hóa kịp thời tại các vùng thị trường cũng như các dự án hướng tới mục tiêu chuyển dịch năng lượng. Kết quả hoạt động đầu tư trong năm 2025 đạt được các mục tiêu đề ra, cụ thể:

CÁC DỰ ÁN HOÀN THÀNH

CÁC DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI

01

Dự án "Mở rộng Mái che mưa cho hệ thống xuất sản phẩm Nhà máy Đạm Cà Mau (Line A&D):

PVCFC đã hoàn thành thủ tục quyết toán dự án (Quyết định số 1827/QĐ-PVCFC ngày 05/6/2025), giá trị quyết toán thấp hơn giá trị Tổng dự toán được duyệt là 29%.

02

Dự án Nhà máy sản xuất Phân bón Cà Mau - Cơ sở Bình Định

Hoàn thành đưa vào hoạt động từ ngày 5/8/2025. Ngày 12/9/2025 Đảng ủy Tập đoàn có Quyết định số 13/QĐ-ĐU về việc gắn biển công trình "Nhà máy sản xuất phân bón Cà Mau - Cơ sở Bình Định" là công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ Tập đoàn lần thứ IV. Tổ chức lễ khánh thành vào tháng 12/2025. Báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành và được đơn vị kiểm toán độc lập ban hành ngày 29/12/2025.

03

Dự án bổ sung Kho 12.000 tấn:

Dự án đã hoàn thành nghiệm thu vào ngày 09/02/2026 và chính thức đưa vào khai thác, sử dụng.

04

Dự án sản xuất CO₂ thực phẩm tại Nhà máy Đạm Cà Mau:

PVCFC mở rộng chuỗi giá trị bằng CO₂ thực phẩm, chính thức đưa dự án sản xuất CO₂ thực phẩm vào vận hành và bán giao lô CO₂ thực phẩm thương mại đầu tiên với sản lượng 75 tấn (xuất bán CO₂ từ ngày 04/02/2026). Hiện đang phối hợp với nhà thầu kiểm tra hồ sơ nghiệm thu hoàn thành công trình và chuẩn bị thủ tục mời Sở Công Thương vào nghiệm thu dự án.

02

Dự án sản xuất Khí Công nghiệp tại Nhà máy Đạm Cà Mau:

Đang triển khai hợp đồng EPC "Thiết kế - mua sắm vật tư, thiết bị - thi công xây dựng, lắp đặt và chạy thử", tiến độ thực hiện hợp đồng là 504 ngày kể từ ngày 07/08/2025. Hoàn thành thiết kế bản vẽ thi công, bắt đầu thi công ép cọc đại trà từ 20/01/2026, công trình dự kiến hoàn thành vào tháng 12/2026.

03

Dự án Trung tâm Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao Thạnh Hóa - PVCFC:

Để chủ động thực hiện công tác nghiên cứu, thử nghiệm, khảo nghiệm các dòng sản phẩm phân bón hữu cơ, sản phẩm có nguồn gốc hữu cơ vi sinh... Dự án đã được phê duyệt theo Quyết định số 1536/QĐ-PVCFC ngày 01/7/2025. Hiện nay, đã hoàn thành công tác khảo sát xây dựng phục vụ giai đoạn Thiết kế xây dựng. Công trình dự kiến thực hiện xây dựng từ năm 2025 đến năm 2027.

04

Dự án Điện Mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ - Nhà máy Đạm Cà Mau - Giai đoạn 1:

Dự án được thực hiện theo QĐ số 1638/QĐ-PVCFC ngày 10/7/2025 (tách từ "Dự án Điện năng lượng mặt trời áp mái tự sản, tự tiêu thụ - Nhà máy Đạm Cà Mau 5MWp"). Dự án khởi công ngày 06/11/2025. Thời gian thực hiện hợp đồng Thiết kế và thi công xây dựng là 130 ngày.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN (Tiếp Theo)

CÁC DỰ ÁN THỰC HIỆN BƯỚC CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ

01

Dự án Nhà máy sản xuất và kho cảng PVCFC - Nhơn Trạch:

Đã được Bộ Xây dựng phê duyệt Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó thông qua quy hoạch Bến cảng PVCFC - Nhơn Trạch tại Quyết định 979/QĐ-BXD ngày 30/6/2025. Cảng được quy hoạch tiếp nhận tàu trọng tải lên đến 45.000 tấn, đáp ứng nhu cầu thông qua hàng hóa từ 0,1 triệu tấn đến 0,2 triệu tấn. PVCFC đang triển khai lập Báo cáo Nghiên cứu khả thi, phát quang mặt bằng của dự án và đang phối hợp cùng tư vấn hoàn thiện hồ sơ để xuất chủ trương đầu tư bến cảng PVCFC - Nhơn Trạch để trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

02

Dự án Đầu tư xây dựng Kho và Bến thủy nội địa phục vụ xuất nhập nguyên liệu, sản phẩm tại Nhà máy sản xuất NPK Hàn-Việt:

Tư vấn đang thực hiện thủ tục để xuất chủ trương đầu tư Bến thủy nội địa và các thủ tục chuẩn bị đầu tư hệ thống kho theo quy định (Lập báo cáo Nghiên cứu khả thi và Đánh giá tác động môi trường).

03

Các dự án khác

Tiếp tục nghiên cứu cơ hội, đánh giá thân trọng bước chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư nhằm đảm bảo hiệu quả, hạn chế rủi ro, qua đó giúp PVCFC tối ưu nguồn vốn. Đối với "Dự án nâng công suất Nhà máy Đạm Cà Mau" đã ký hợp đồng tư vấn lập FS dự án từ ngày 12/9/2025 trong đó PVCFC sẽ lưu ý đánh giá chi tiết, cụ thể về phương án nguồn cung cấp khí ổn định cho cả đời dự án.

Tổng quản
và PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Hợp tác
phát triển bền vững

Đầu tư
và phát triển





CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Tổng giá trị cổ phần	5.294.000.000.000 đồng
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	0 (không) cổ phần
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	529.400.000 cổ phần
Loại cổ phần đang lưu hành	100% cổ phần phổ thông
PVCFC không có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài	

Tăng trưởng giá cổ phiếu DCM so với VNINDEX



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

BIỂU ĐỒ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG



STT	100% Cổ phần phổ thông	Số lượng (người/tổ chức)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	15.262	495.190.643	4.951.906.430.000	93,54
1	Cổ đông tổ chức	64	419.494.875	4.194.948.750.000	79,24
	PVN	01	400.023.057	4.000.230.570.000	75,56
	Khác	63	794.718	7.947.180.000	0,15
2	Cổ đông cá nhân	15.198	75.695.768	756.957.680.000	14,30
II	Cổ đông nước ngoài	159	34.209.357	342.093.570.000	6,46
1	Cổ đông tổ chức	57	33.784.954	337.849.540.000	6,38
2	Cổ đông cá nhân	102	424.403	4.244.030.000	0,08
Tổng cộng		15.421	529.400.000	5.294.000.000.000	100

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG NẪM GIỮ TỪ TRÊN 5% VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY

Tên cổ đông	Số ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ			
			Trực tiếp		Gián tiếp	
			Số lượng	Tỷ lệ / VDL (%)	Số lượng	Tỷ lệ / VDL (%)
Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng quốc gia Việt Nam	0100681592	18 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, TP. Hà Nội	400.023.057	75,56	-	-

- Cổ đông chi phối của PVCFC là PVN, hiện đang nắm giữ 75,56% vốn điều lệ. PVN là cổ đông kiểm soát và thực hiện quyền của cổ đông chi phối theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.
- PVCFC không định tăng ngoài cổ đông chi phối nêu trên, không có cá nhân hoặc tổ chức nào khác nắm quyền kiểm soát cuối cùng đối với PVCFC.

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Trong năm 2025, PVCFC không có thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.

CỔ PHIẾU QUỸ

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 (không) cổ phiếu.

Trong năm 2025, PVCFC không phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ.

CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC

Trong năm 2025, PVCFC không thực hiện việc phát hành bất kỳ loại chứng khoán nào.

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỞ HỮU CỔ PHIẾU			
			TRỰC TIẾP		GIÁN TIẾP	
			SỐ LƯỢNG (TẠI NGÀY 31/12/2025)	TỶ LỆ SỞ HỮU	SỐ LƯỢNG (TẠI NGÀY 31/12/2025)	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Ông Văn Tiến Thanh	Tổng Giám đốc	109.000	0,020589%	105.880.300	20%
2	Ông Trần Chi Nguyên	Phó Tổng Giám đốc	1.600	0,000302%	0	0%
3	Ông Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc	0	0%	0	0%
4	Bà Nguyễn Thị Hiền	Phó Tổng Giám đốc	0	0%	0	0%
5	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	5.003	0,000945%	2.900	0,000548%
6	Ông Trần Thế Cường	Phó Tổng Giám đốc	0	0%	0	0%
7	Ông Đinh Như Cường	Kế toán trưởng	2.900	0,000548%	0	0%

Mua/bán (giao dịch) cổ phiếu của chính công ty do người nội bộ thực hiện:

- Tổng Công ty thực hiện công bố đầy đủ, kịp thời các giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- Các thông tin công bố bao gồm: họ tên/ chức vụ người giao dịch, mối quan hệ (nếu là người có liên quan), số lượng cổ phiếu nắm giữ trước và sau giao dịch, khối lượng đăng ký giao dịch, thời gian thực hiện và kết quả giao dịch.
- Thông tin được công bố trên hệ thống công bố thông tin của Sở Giao dịch Chứng

khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và trên website của Công ty, bảo đảm tính minh bạch, công bằng và bảo vệ quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư.

- Tổng Công ty áp dụng cơ chế thời gian hạn chế giao dịch (blackout period) đối với người nội bộ và người có liên quan trước thời điểm công bố báo cáo tài chính định kỳ hoặc thông tin trọng yếu khác, nhằm phòng ngừa giao dịch nội gián và bảo đảm tính công bằng, minh bạch trên thị trường.

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2025, PVCFC có những thay đổi về nhân sự trong Ban Điều hành, cụ thể như sau:

- Ông Lê Ngọc Minh Trí - Phó Tổng Giám đốc đã hết nhiệm kỳ vào ngày 31/5/2025. PVCFC không bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Lê Ngọc Minh Trí. Hiện tại, ông Trí đang giữ chức Chủ tịch Hội đồng thành viên của Công ty TNHH Phân bón Hòa-Việt (KVF).
- Ngày 02/6/2025, PVCFC đã bổ nhiệm Ông Trần Thế Cường giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc. Trước khi bổ nhiệm vào vị trí Phó Tổng Giám đốc, ông Cường giữ chức Giám đốc Chi nhánh CT. CP Phân bón Dầu khí Cà Mau - Ban Quản lý Dự án chuyên ngành.
- Việc điều chỉnh nhân sự trong Ban Điều hành được PVCFC thực hiện phù hợp với lộ trình kiến toán bộ máy quản lý, nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và năng lực điều hành hoạt động SXKD. Đồng thời, sự thay đổi này góp phần đảm bảo tính kế thừa và ổn định trong công tác điều phối lãnh đạo, đáp ứng yêu cầu triển khai các mục tiêu và chiến lược phát triển trung và dài hạn của PVCFC.
- PVCFC đã công bố thông tin bất thường về thay đổi nhân sự nói trên đúng các quy định.

BÁO CÁO NHÂN SỰ NĂM 2025

Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau nhất quán xây dựng và thực thi chính sách nhân sự trên cơ sở tôn trọng và bảo đảm quyền con người, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực lao động quốc tế có liên quan. Tổng Công ty cam kết không phân biệt đối xử dưới bất kỳ hình thức nào dựa trên giới tính, độ tuổi, tôn giáo, nguồn gốc, tình trạng hôn nhân hay các yếu tố cá nhân khác; đồng thời kiên quyết không chấp nhận lao động cưỡng bức, lao động bắt buộc hoặc các hành vi vi phạm quyền lợi chính đáng của người lao động.

Nhằm bảo đảm tính thống nhất và minh bạch trong công tác quản trị nguồn nhân lực, PVCFC đã ban hành Quy chế quản lý nhân sự quy định đầy đủ và chi tiết các nội dung liên quan đến quản lý và phát triển con người, bao gồm: công tác tuyển dụng và thu hút nhân tài; tuyển chọn và sử dụng chuyên gia; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; chế độ tiền lương, phúc lợi; công tác thi đua, khen thưởng và xử lý kỷ luật. Các quy định này được xây dựng trên nguyên tắc công khai, công bằng, phù hợp với năng lực, hiệu quả công việc và định hướng phát triển.

Hệ thống quản lý nhân sự của PVCFC không ngừng được rà soát, hoàn thiện và cải tiến, tập trung vào việc sử dụng hiệu quả nguồn lực, nâng cao chất lượng đội ngũ và xây dựng lực lượng nhân sự có năng lực chuyên môn, bản lĩnh nghề nghiệp và tinh thần gắn bó lâu dài. Thông qua đó, PVCFC hướng tới hình thành một môi trường làm việc công bằng, chuyên nghiệp, vốn minh và bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển hiện tại, đồng thời tạo nền tảng vững chắc để hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược và khát vọng phát triển trong tương lai.

TỔNG QUAN LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG NĂM 2025



TÍNH ĐẾN THỜI ĐIỂM NGÀY 31/12/2025,
TỔNG SỐ LAO ĐỘNG CÔNG TY MẸ

1.202 người



NHÂN SỰ NAM

964 người,
chiếm 80,2%



NHÂN SỰ NỮ

238 người,
chiếm 19,8%



BÁO CÁO NHÂN SỰ NĂM 2025 (Tiếp theo)

CƠ CẤU LAO ĐỘNG NĂM 2025 CỦA CÔNG TY MẸ

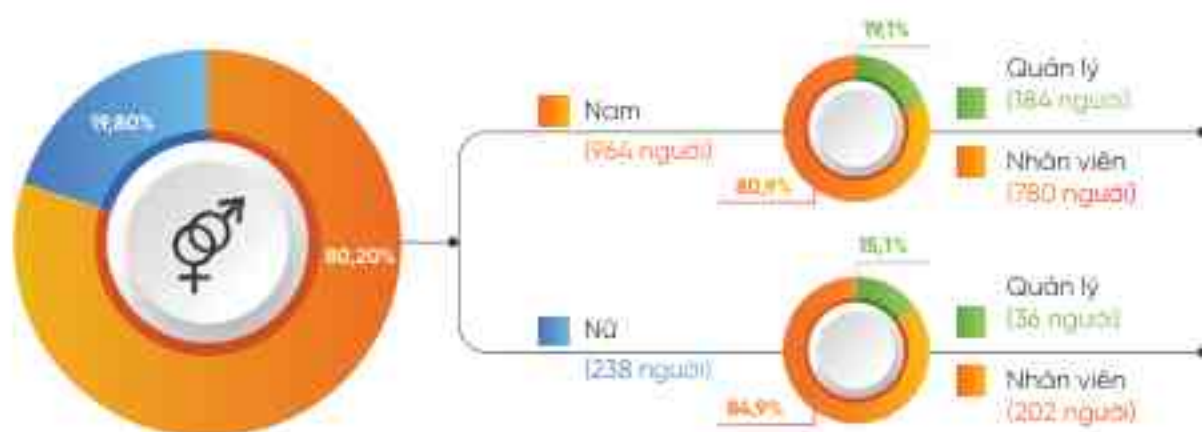
PHÂN THEO THỜI HẠN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG



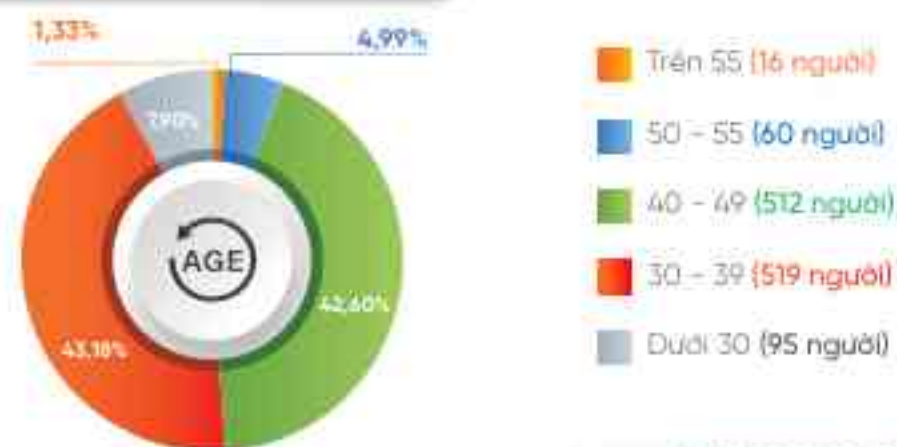
PHÂN THEO TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN



PHÂN THEO GIỚI TÍNH



PHÂN THEO ĐỘ TUỔI



PHÂN THEO CẤP QUẢN LÝ



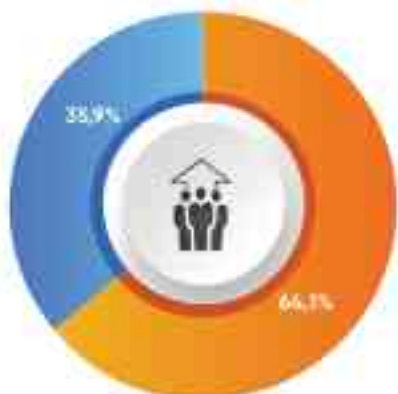
THEO KHỐI CHỨC NĂNG



BÁO CÁO NHÂN SỰ NĂM 2025 (Tiếp theo)

CƠ CẤU LAO ĐỘNG NĂM 2025 CỦA CÔNG TY MẸ (Tiếp theo)

TĂNG NHÂN SỰ



Nam (41 người) chiếm 3,41% trên tổng 1202

Nữ (23 người) chiếm 1,91% trên tổng 1202

GIẢM NHÂN SỰ



Nam (15 người) chiếm 1,25% trên tổng 1202

Nữ (4 người) chiếm 0,33% trên tổng 1202

VÙNG MIỀN



Miền Bắc (162 người)

Miền Đông Nam Bộ (244 người)

Miền Trung (192 người)

Nước ngoài (5 người)

Miền Tây Nam Bộ (599 người)
(Cà Mau: 414 người chiếm 34,44%, các tỉnh khác: 185 người chiếm 15,39%).

Trong năm 2025, PVCFC bổ sung nhân sự cho các Ban, đơn vị và các Chi nhánh, tổng số lao động tăng 64 người so với cuối năm 2024, chủ yếu nhằm đáp ứng định biên nhân sự và nhu cầu lao động phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh. Trong số nhân sự tăng thêm, lao động nữ chiếm 23/64 người (35,94%). Trong năm, số lao động nữ giảm 04/19 người, tương ứng 21,05% tổng số lao động giảm trong năm.



BÁO CÁO NHÂN SỰ NĂM 2025 (Tiếp theo)

PHÂN TÍCH CƠ CẤU NHÂN SỰ NĂM 2025



Giải Marathon Cà Mau 2025 - của Petrovietnam

TỶ LỆ NGHỈ VIỆC

Xu hướng nghỉ việc trong năm 2025 có tăng nhẹ với các năm trước; tổng số lao động nghỉ việc là 19/1.202 người, chiếm 1,58% tổng lao động toàn Tổng Công ty, tăng 11,76% so với năm 2024 và 35,71% so với năm 2023. Tỷ lệ nghỉ việc ở mức thấp cho thấy nguồn nhân lực của PVCFC cơ bản ổn định và gắn kết. Trong số lao động nghỉ việc, lao động nữ chiếm 04/19 người, chiếm 21,05%, trong đó có 01 nữ cán bộ quản lý, chiếm 5,26%; lao động nam chiếm 15/19 người, chiếm 78,95%.

TỶ LỆ TUYỂN DỤNG MỚI

Tổng số lao động tuyển dụng mới trong năm 2025 là 64 người, giảm 5,88% so với năm 2024 và 16,88% so với năm 2023. Trong đó, lao động nữ là 23/64 người, chiếm 35,94%, bao gồm 01 nữ cán bộ quản lý, chiếm 1,56%; lao động nam là 41/64 người, chiếm 64,06%, trong đó 03 nam cán bộ quản lý, chiếm 4,69%.

Lao động tuyển dụng mới trong năm 2025

64 người

KHÁC

Nhằm bảo đảm nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất, kinh doanh, PVCFC đã ban hành các quy định về tuyển dụng nhằm thu hút nhân sự chất lượng và các nguyên tắc cụ thể:

01

Người lao động đủ độ tuổi theo quy định của pháp luật

02

Đáp ứng đầy đủ trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo mô tả chức danh tuyển dụng

03

Không phân biệt quốc tịch, tôn giáo, giới tính hay quan điểm chính trị

Trong năm 2025, PVCFC đã triển khai hiệu quả công tác tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch và đánh giá, phân loại cán bộ. Việc sử dụng lao động được thực hiện đúng quy định, không phát sinh trường hợp sử dụng lao động trẻ em hoặc lao động cưỡng bức. 100% người lao động tuyển dụng mới được tham gia chương trình đào tạo nhập ngành và đào tạo theo từng giai đoạn.



CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỞNG NĂM 2025

PVCFC xây dựng chính sách tiền lương và chế độ đãi ngộ, chế độ phúc lợi trên nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt giới tính, đảm bảo cạnh tranh trong ngành và phù hợp với thị trường lao động. Chính sách này liên tục được cải thiện nhằm đảm bảo nguồn thu nhập ổn định, giúp người lao động yên tâm gắn bó và phát triển cùng Tổng Công ty.

Chính sách lương thưởng của Tổng Công ty không chỉ phụ thuộc vào kết quả kinh doanh trong năm của Tổng Công ty mà còn tính đến hiệu quả/mức độ đáp ứng công việc, các vấn đề về tuân thủ và các quy định về đạo đức và quy trình nội bộ khác của Tổng Công ty. PVCFC cũng tính đến các yếu tố trong dài hạn khác như kết quả đánh giá tuân thủ/hiệu quả công việc trong quá khứ để làm một phần căn cứ trả lương, trả thưởng. Khi Tổng Công ty có lợi nhuận hoặc lợi nhuận vượt mức kế hoạch, được trích một phần vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động và được chi vào các năm tiếp theo.

Quy chế trả lương, trả thưởng cho người lao động được xây dựng dựa trên hệ thống thang bảng lương cụ thể cho từng chức danh công việc. Hàng năm, Tổng Công ty thực hiện xem xét năng lực lương nhằm khuyến khích, thu hút, giữ chân người lao động cống hiến lâu dài. Đối với Ban quản lý điều hành (HĐQT/BKS/BĐH), quy chế tiền lương, tiền thưởng và thù lao cũng quy định rõ việc chi trả theo thang bảng

và xem xét năng lực định kỳ dựa trên mức độ hoàn thành công việc của mỗi thành viên.

Đến 31/12/2025, Tổng Công ty đang quản lý 1.202 lao động (trong đó, Ban Quản lý Điều hành là 16 người). PVCFC luôn thực hiện tốt chính sách về lao động, tiền lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN và các chế độ chính sách khác phù hợp quy định liên quan của pháp luật, quy định của Tổng Công ty.

Tiền lương bình quân năm 2025 của người lao động Công ty mẹ PVCFC: 45,12 triệu đồng/người/tháng (gồm tiền lương hàng tháng, tiền làm thêm giờ, thưởng an toàn và các khoản bổ sung từ quỹ tiền lương).

Thu nhập bình quân thực hiện năm 2025 của người lao động Công ty mẹ PVCFC: 61,63 triệu đồng/người/tháng (gồm tiền lương hàng tháng, các khoản bổ sung, tiền làm thêm giờ, thưởng an toàn, phúc lợi từ quỹ tiền lương, quỹ khen thưởng, phúc lợi, chi phí SXKD theo quy định).



THU NHẬP BÌNH QUÂN THỰC HIỆN NĂM 2025

61,63 triệu đồng/người/tháng

CẢI TIẾN CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG VÀ PHÚC LỢI

Trong năm 2025, Tổng Công ty triển khai nhiều cải tiến quan trọng trong lĩnh vực tiền lương và chế độ chính sách, hỗ trợ trực tiếp chiến lược phát triển nguồn nhân lực:

- ➊ Rà soát Quy định trả lương, trả thưởng đối với đội ngũ bán hàng của Tổng Công ty, bảo đảm phù hợp với đặc thù thị trường, năng lực điều hành và yêu cầu mở rộng hệ thống phân phối.
- ➋ Rà soát và ban hành Quy chế Quản lý nhân sự nhằm đồng bộ hóa quy định, tăng tính minh bạch và hiệu quả vận hành.
- ➌ Rà soát và dự kiến điều chỉnh Quy chế Quản lý tiền lương, tiền thưởng và chế độ phúc lợi, với các định hướng điều chỉnh lớn:
 - Điều chỉnh tăng thù lao, tiền lương đối với Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng;
 - Tách riêng Quỹ thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát;
 - Quy định Ban Điều hành (Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng) hưởng chung Quỹ tiền lương với người lao động, đảm bảo thống nhất với quy chế tiền lương mới và gần thu nhập của Ban Điều hành với hiệu quả hoạt động chung của Tổng Công ty.

Những cải tiến này góp phần hoàn thiện hệ thống chính sách thù lao, lương - thưởng - phúc lợi, hỗ trợ Tổng Công ty thu hút và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao hiệu quả hoạt động và hướng tới phát triển bền vững.



CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM BHXH, BHYT, BHTN

CHẾ ĐỘ BHXH, BHYT, BHTN	ĐVT	NĂM 2022	NĂM 2023	NĂM 2024	NĂM 2025
BHXH	Đồng	55.738.288.840	60.271.851.530	66.078.274.063	71.254.711.297
BHYT	Đồng	9.956.269.170	10.640.754.935	11.673.227.686	12.570.700.727
BHTN	Đồng	2.937.511.100	4.959.883.920	5.293.598.639	5.640.891.981
Tổng cộng	Đồng	68.632.069.110	75.872.490.385	83.045.100.388	89.466.304.005

CHẾ ĐỘ NGHỈ THAI SẢN TRONG NĂM 2025



NGHỈ CHẾ ĐỘ THAI SẢN
(đến 31/12/2025)
09 người

SỐ TIỀN ĐƯỢC HƯỞNG THAI SẢN
1.013.598.000
đồng

Số nhân viên quay lại làm việc sau nghỉ thai sản: 06/09 người trong năm 2025, 03/09 người trong năm 2026; tỷ lệ quay lại làm việc và được giữ lại của nhân viên đã nghỉ thai sản trong năm 2025 là **100%**.

CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO

PVCFC triển khai công tác đào tạo gắn với chiến lược quy hoạch và phát triển nguồn nhân lực theo từng giai đoạn, tập trung nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng quản lý và năng lực lãnh đạo; ưu tiên đội ngũ nhân sự trong diện quy hoạch và lãnh đạo cấp trung, đồng thời tăng cường các chương trình đào tạo về động lực làm việc và quản trị cảm xúc. Chính sách đào tạo được triển khai đa dạng, kết hợp đào tạo nội bộ, đào tạo bên ngoài và đào tạo số; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số và hệ thống E-learning nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận tri thức và đáp ứng nhu cầu học tập liên tục của người lao động.



Tập huấn chia sẻ kiến thức năng lực, bổ sung phẩm phẩm nhân NPK Cà Mau định vi theo nhu cầu định hướng của cây trồng

Tổng Công ty chú trọng xây dựng và phát triển đội ngũ Giảng viên nội bộ, coi đây là lực lượng nòng cốt trong đào tạo, chia sẻ tri thức và lan tỏa văn hóa học tập trong toàn hệ thống. Đặc biệt, PVCFC khuyến khích lao động nữ tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, năng lực quản lý và kiến thức chuyên môn với mức hỗ trợ kinh phí tối đa 100% theo định mức, thể hiện cam kết thúc đẩy bình đẳng giới và phát triển bền vững. Song song đó, PVCFC triển khai đào tạo hội nhập, đào tạo cho các Công ty con và chương trình thực tập sinh, góp phần lan tỏa tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi và văn hóa PVCFC.

Hoạt động đào tạo tiếp tục được triển khai hiệu quả với các chương trình đào tạo về quản lý, chuyên sâu, chuyên môn, kỹ năng, ngoại ngữ...; đội ngũ Giảng viên nội bộ tiếp tục được bồi dưỡng và phát huy vai trò lan tỏa tri thức, đào tạo trên

nền tảng E-learning được duy trì hiệu quả với số lượng lớn người lao động tham gia. Chương trình đào tạo nhập ngành được đổi mới theo hướng tăng cường tính liên kết và thực tiễn; đào tạo cho nhân sự mới và các Công ty con (PPC, KVF) được triển khai đồng bộ nhằm thống nhất nhận thức và thực hành văn hóa doanh nghiệp. Chương trình thực tập sinh tiếp tục được triển khai với sự phối hợp của các đơn vị Viện/Trường liên kết. Lũy kế đã đạt thực hiện, PVCFC đã tuyển dụng và tiếp nhận 16/106 sinh viên vào làm việc chính thức và công tác viên, đạt tỷ lệ 13,2%.

Bên cạnh đó, Tổng Công ty triển khai đa dạng các hình thức đào tạo như đào tạo chuyên sâu, cho đội ngũ chuyên gia, đào tạo lãnh đạo và nhân sự quy hoạch, đào tạo nổi bật theo số giả quy định và đào tạo theo dự án (tiêu biểu như dự án OKR & KPI, công nghệ sau thu hoạch tại Hà Lan).

CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO (Tiếp theo)

Trong năm 2025, Tổng Công ty đã thực hiện công tác đào tạo cụ thể như sau:



NGÂN SÁCH ĐÀO TẠO PVCFC 2025

13 tỷ đồng, đạt **100%** so với kế hoạch

LƯỢT CBCNV ĐÀO TẠO

2.991/2.300 lượt đào tạo đạt **130%** kế hoạch năm 2025

Trong đó:

ĐÀO TẠO BÊN NGOÀI: **143** khóa
TỔNG CHI PHÍ **11,6** tỷ đồng

ĐÀO TẠO NỘI BỘ: **346** khóa
TỔNG CHI PHÍ **1,4** tỷ đồng



Chủ tịch Trần Ngọc Nguyên chia sẻ "Ứng dụng Coaching dành cho nhà Quản lý & Lãnh đạo trong thời đại công nghệ AI"



Diễn giả Bùi Minh Tiến, Thành viên HĐQT Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petravietnam), người đã mang đến những kiến thức sâu sắc và trải nghiệm thực tiễn về Coaching

TỔNG SỐ GIỜ ĐÀO TẠO NĂM 2025

37.297 giờ

SỐ GIỜ ĐÀO TẠO TRUNG BÌNH

24 giờ/người/năm

SỐ GIỜ ĐÀO TẠO THEO PHÂN LOẠI LÃNH ĐẠO CẤP CAO

(Ban Điều hành; Trưởng phó ban và tương đương)

2.017 giờ/năm

SỐ GIỜ ĐÀO TẠO THEO PHÂN LOẠI LÃNH ĐẠO CẤP TRUNG

(Trưởng phó phòng và tương đương, Trưởng ca xưởng, đội trưởng)

4.770 giờ/năm

SỐ GIỜ ĐÀO TẠO PHÂN THEO NHÂN VIÊN

30.510 giờ/năm





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (Tiếp theo)

NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ VÀ CÁC CẢI TIẾN NỔI BẬT

Nhận thức rõ vai trò then chốt của nguồn nhân lực trong chiến lược phát triển bền vững, PVCFC tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách và phúc lợi nhằm bảo đảm việc làm ổn định, thu nhập cạnh tranh và môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch.



HOÀN THIỆN KHUNG CHÍNH SÁCH VÀ QUY ĐỊNH NỘI BỘ

Trong năm 2025, Tổng Công ty đã ban hành đồng bộ các quy chế trọng yếu như Quy chế Quản lý cán bộ, Thỏa ước Lao động tập thể, Quy chế Quản lý nhân sự, Quy chế Tiền lương - Tiền thưởng và Chế độ phúc lợi. Các văn bản này tạo nền tảng cho hệ thống quản trị nhân sự hiện đại, quy định rõ quyền lợi, nghĩa vụ và cơ chế đảm bảo điều kiện làm việc, thời giờ làm việc - nghỉ ngơi, đào tạo và cơ chế đãi ngộ của người lao động.

CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH VÀ GẮN KẾT NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tổng Công ty tăng cường truyền thông chính sách đến 100% người lao động thông qua email, ứng dụng nội bộ và thư viện tài liệu trực tuyến. Đặc biệt, cuộc thi "Tìm hiểu chế độ chính sách PVCFC" được phối hợp tổ chức cùng Công đoàn, Đoàn Thanh niên và Ban Marketing đã tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ, góp phần hình thành văn hóa chủ động tìm hiểu và tuân thủ chính sách, tăng cường sự gắn kết và minh bạch trong môi trường làm việc.



Cuộc thi "Tìm hiểu chế độ chính sách PVCFC"

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG QUẢN TRỊ NHÂN LỰC

Dự án Phần mềm Quản trị nguồn nhân lực được khởi động từ ngày 23/6/2025. Hệ thống được Golive và vận hành chính thức vào tháng 01/2026. Việc triển khai dự án đánh dấu bước chuyển quan trọng trong lộ trình số hóa toàn diện công tác quản trị nguồn nhân lực của Tổng Công ty.



PVCFC nâng cấp hệ thống HRM pro

NÂNG CAO PHÚC LỢI VÀ ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC

- Ban hành Hướng dẫn thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ tương trợ Dầu khí theo Quyết định số 2285/QĐ-PVCFC.
- Xây dựng chính sách phụ cấp cho người lao động tham gia các dự án và chính sách đối với người lao động làm việc tại Campuchia.
- Điều chỉnh Thỏa ước Lao động tập thể năm 2025, nâng mức tiền ăn giữa ca từ **730.000 đồng/người/tháng lên 1.320.000 đồng/người/tháng** từ ngày 01/10/2025 nhằm cải thiện điều kiện dinh dưỡng và sức khỏe cho người lao động.

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC QUẢN TRỊ NGUỒN NĂNG LỰC

Năm 2025, PVCFC đã tổ chức Hội thảo chuyên đề về công tác quản lý lao động, tiền lương - tiền thưởng và quản trị nhân sự, qua đó tăng cường chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao năng lực triển khai chính sách trong toàn hệ thống.

ĐÁNH GIÁ CHUNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

ĐÁNH GIÁ VỊ THẾ/SO SÁNH HOẠT ĐỘNG CỦA PVCFC SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH

Năm 2025, Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau tiếp tục khẳng định vị thế doanh nghiệp dẫn đầu ngành phân bón Việt Nam, thể hiện rõ nét qua quy mô hoạt động, năng lực cung ứng, hệ thống phân phối, hiệu quả kinh doanh và mức độ hội nhập thị trường khu vực, quốc tế.

TỔNG SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ ĐẠT 1.431 NGHÌN TẤN
SẢN PHẨM CÁC LOẠI, TĂNG 8% SO VỚI NĂM 2024

Tổng sản lượng tiêu thụ đạt 1.431 nghìn tấn sản phẩm các loại, tăng 8% so với năm 2024. Sản lượng xuất khẩu đạt 458 nghìn tấn, chiếm 32% tổng sản lượng tiêu thụ, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các mục tiêu sản xuất - kinh doanh.

Lũy kế đến hết năm 2025, PVCFC đã cung cấp ra thị trường hơn 34 triệu tấn phân bón, trong đó sản lượng xuất khẩu đạt 2,7 triệu tấn, mang lại kim ngạch hơn 1,1 tỷ USD.



Nhận viên kỹ thuật Phân bón Cà Mau đồng hành cùng bà con nông dân trên đồng ruộng

PVCFC SỞ HỮU 20 KHO TRUNG CHUYỂN CÓ TỔNG SỨC CHỨA

trên **300.000** tấn

PVCFC hiện là một trong số ít doanh nghiệp trong ngành sở hữu mạng lưới thị trường rộng khắp 05 khu vực trọng điểm gồm Tây Nam Bộ, Đông Nam Bộ, Miền Trung, Miền Bắc và Campuchia, cùng hệ thống phân phối thuộc nhóm lớn nhất ngành, với 75 nhà phân phối, 20 khách hàng thương mại, 05 khách hàng B2B, 14.776 đại lý cấp 2 và 20 kho-trung chuyển có tổng sức chứa trên 300.000 tấn. Trên nền tảng số hóa hoạt động kinh doanh và quản lý chuỗi cung ứng, PVCFC liên tục tối ưu hóa logistics, nâng cao hiệu quả vận hành và chất lượng phục vụ khách hàng. PVCFC tiếp tục duy trì vị trí Top 1 TOM ngành phân bón tại các thị trường mục tiêu với mức độ nhận biết thương hiệu đạt 93%.



Trong lĩnh vực hội nhập quốc tế, PVCFC đẩy mạnh kết nối và hợp tác với các đối tác hàng đầu trong và ngoài nước, chủ động nắm bắt các cơ hội xuất khẩu, qua đó nâng cao vị thế thương hiệu Phân bón Cà Mau trên thị trường quốc tế. Đến nay, sản phẩm của PVCFC đã hiện diện tại 22 quốc gia, trong đó PVCFC là doanh nghiệp đầu tiên của Việt Nam được Bộ Nông nghiệp, Thủy sản và Lâm nghiệp Úc cấp chứng nhận xuất khẩu phân bón rời Level One (Cấp độ 1) - cấp độ cao nhất, khẳng định năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế khắt khe, đồng thời đánh dấu bước tiến quan trọng trong quá trình mở rộng thị trường quốc tế.

CHỨNG NHẬN XUẤT KHẨU LEVEL ONE



DANH MỤC SẢN PHẨM ĐA DẠNG >90 CÔNG THỨC NPK

Song song đó, PVCFC sở hữu danh mục sản phẩm đa dạng, bao gồm phân bón vô cơ, hữu cơ, phân đơn (Urea, Đạm chức năng, Kali, ĐAP, SA...) và hơn 90 công thức NPK, đáp ứng đầy đủ nhu cầu dinh dưỡng cho cây trồng và xu hướng canh tác hiện đại.



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CHUNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ VỊ THẾ/SO SÁNH HOẠT ĐỘNG CỦA PVCFC SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH (Tiếp theo)



Bên cạnh mảng kinh doanh phân bón, PVCFC đang từng bước hình thành mô hình phát triển đa lĩnh vực với ba trụ cột gồm sản xuất - kinh doanh phân bón; khí công nghiệp và hóa chất liên quan đến phân bón; công nghệ sinh học và chế biến sau thu hoạch. Mô hình này giúp PVCFC mở rộng và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị nông nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh trong dài hạn.

Đồng thời, PVCFC chú trọng nâng cao chất lượng Quản trị công ty và phát triển bền vững, từng bước hoàn thiện hệ thống quản trị theo hướng minh bạch, tuân thủ và tiệm cận các thông lệ quản trị tốt trong

khu vực và trên thế giới; tăng cường quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và hiệu quả sử dụng nguồn lực. PVCFC cũng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, tối ưu hóa sử dụng năng lượng, giảm phát thải, bảo vệ môi trường và gắn kết hoạt động SXKD với trách nhiệm xã hội, hướng tới phát triển bền vững dài hạn.

Qua đó, PVCFC không chỉ giữ vị thế dẫn đầu tại thị trường trong nước, mà còn từng bước khẳng định vai trò doanh nghiệp phân bón có tầm vóc khu vực, với nền tảng quản trị vững chắc và định hướng phát triển bền vững rõ ràng cho các giai đoạn tiếp theo.

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025 CÔNG TÁC QUẢN LÝ VẬN HÀNH SẢN XUẤT

TỔNG TIÊU HAO NĂNG LƯỢNG SX NPK (KHÍ TỰ NHIÊN - ĐIỆN - HƠI)

bình quân tiết giảm **18%**



Năm 2025, Nhà máy vận hành an toàn, ổn định. PVCFC quản trị tốt hoạt động sản xuất, triển khai hiệu quả công tác bảo dưỡng giúp rút ngắn 5,1 ngày so với kế hoạch, đạt được các mục tiêu đề ra về "An toàn - Chất lượng - Tiến độ - Hiệu quả", công suất bình quân sau BDTT là 118% (tăng 3%). Đây cũng là kỳ BDTT thành công nhất từ trước tới nay. Ngày 01/10/2025, Nhà máy Đạm Cá Mau chính thức được PVN gắn biển "Nhà máy thông minh Giai đoạn 1" - bước tiến trong hành trình

chuyển đổi số của PVCFC. Phân xưởng NPK hoạt động ổn định, cải tạo các điểm nghẽn, qua đó nâng công suất đạt và vượt thiết kế đối với nhiều nhóm công thức khác nhau đã có những công thức chạy với công suất 700 tấn/ca, tương đương 140% công suất thiết kế. Tiêu hao các nguyên liệu chính sản xuất NPK giảm đáng kể trong đó: Nitơ giảm 1,24%, P_2O_5 giảm 3,17%, K_2O giảm 2,14%; Tổng tiêu hao năng lượng (khí tự nhiên - Điện - Hơi) bình quân tiết giảm 18%.

Hoạt động tối ưu hóa luôn là ưu tiên hàng đầu, đóng vai trò quan trọng trong việc nâng công suất, gia tăng sản lượng, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nguyên nhiên liệu và cải tiến chất lượng sản phẩm. PVCFC đã triển khai nhiều đề án cải tiến nhằm tiết giảm tiêu hao, nâng hiệu suất thiết bị, máy móc và tăng công suất vận hành. Trong năm 2025, hoàn thành đưa vào hoạt động 10 hạng mục cải hoán: Lắp đặt hệ thống Air Chiller; CO_2 Chiller; Sub Cooler; Cải tạo internal parts bình tách S04507; hệ thống

khử lưu huỳnh trong dòng Permeate gas; thay thế thiết bị EO4204-2; thay thế dầm đỡ tubesheet EO4201; chuyển đổi turbine BT04201 sang motor MB04201; đại tu máy nén Ammonia K04441 (thay mới dry gas seals, rotor, labyrinths, bearings...); thay thế 150 ống xúc tác FO4201, sửa chữa bảo ôn refractory và thay xúc tác LTS R04205... giúp xử lý các điểm nghẽn công nghệ, nâng cao hiệu suất thiết bị Giám chỉnh áp, giảm nhiệt độ khô lò, tăng khả năng trao đổi nhiệt; hỗ trợ vận hành ổn định ở tải cao, tiết kiệm chi phí.

Với định hướng đúng và sự kiên trì theo đuổi mục tiêu, giải quyết các điểm nghẽn công nghệ và đã nâng công suất vận hành sau BDTT tăng lên 3% (từ 115% lên 118%) và duy trì ổn định. Tiêu hao thực hiện cả năm là 21,766 GJ/tấn Urea bao, tiết giảm 4,44% so với định mức năm 2022.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025 (Tiếp theo)

CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH - TIẾP THỊ TRUYỀN THÔNG

Với những nỗ lực không ngừng, trong năm 2025 mặc dù bối cảnh cực kỳ khó khăn, bằng nhiều giải pháp linh hoạt và đột phá, PVCFC duy trì vị trí Top 1 TOM ngành phân bón tại các thị trường mục tiêu với mức độ nhận biết thương hiệu đạt 94%, tăng trưởng ổn định. Thị phần Phân bón Cá Mâu khoảng 11,3% toàn quốc, tổng sản lượng tiêu thụ đạt 1.431

nghìn tấn phân bón các loại, tăng 8% (gần 138 nghìn tấn) so với cùng kỳ năm 2024 (1.325 nghìn tấn). Ngoài nhóm sản phẩm Urea chiếm tỷ trọng lớn (khoảng 60%), nhóm sản phẩm NPK đang dần phát triển được thị trường, tỷ trọng tiêu thụ ngày càng tăng (chiếm khoảng 16%).

DUY TRÌ VỊ TRÍ **TOP 1** TOM NGÀNH PHÂN BÓN mức độ nhận biết thương hiệu đạt **94%**

Công tác xuất khẩu phân bón, PVCFC đã đạt được những bước tiến nổi bật - thương hiệu phân bón Cá Mâu đã được nâng từ chứng chỉ "Level Two System Status" lên hạng Level One (Cấp độ 1) ở thị trường Úc vào tháng 3/2025, cho phép xuất khẩu phân bón hàng rào có hiệu lực đến ngày 07/3/2028. Lũy kế cả năm 2025 đạt 458,26 nghìn tấn, tăng 144% so với cùng kỳ năm 2024; giá trị xuất khẩu

đạt 192,74 triệu USD, tăng 162% so với cùng kỳ năm 2024. Sản lượng và giá trị xuất khẩu ghi nhận đạt mức cao nhất từ trước đến nay. Đặc biệt với thị trường Úc được đánh giá là chuẩn mực khắt khe nhất toàn cầu, PVCFC đã cho thấy những bước tiến vượt bậc khi ghi nhận xuất khẩu cả năm đạt gần 109,8 nghìn tấn, chiếm 24% và đứng thứ 2 sau thị trường Campuchia.

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU 2025 **192,74** triệu USD bằng 162% so với cùng kỳ năm 2024

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính



- (i) Tập đoàn Samsung phân phối phân bón ra toàn cầu, theo đó Samsung sẽ xuất khẩu sản phẩm do PVCFC sản xuất như NPK, Urea hạt đục... ra thị trường thế giới;
- (ii) Độc quyền phân phối sản phẩm DAP 64 vàng/tu nhiên với Tập đoàn phân bón hóa chất hàng đầu thế giới Văn Thiên Hóa;
- (iii) Ký hợp đồng nguyên tắc Tập đoàn OCP sản xuất gia công phân bón hữu cơ, từng bước đa dạng sản phẩm và góp phần thúc đẩy nông nghiệp bền vững.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu sang các nước Campuchia, Myanmar, Malaysia và các khu vực trên thế giới, tham gia kinh doanh quốc tế mặt hàng phân bón. Tích cực thúc đẩy mở rộng hệ thống phân phối tại thị trường Campuchia và thể hiện cam kết đóng

hành lâu dài. Bổ sung ký hợp đồng thêm 02 khách hàng mới (Công ty Angkor Green và Công ty Rith Chann Vettey) nhằm phát triển bộ sản phẩm đặc biệt là sản phẩm NPK. Đến nay, sản phẩm của PVCFC duy trì sự hiện diện tại 22 quốc gia.



Công ty Angkor Green đến tham quan và làm việc tại Công ty TNHH Phân bón Hòa-Việt (KV)

Trong chuyển đổi số marketing, PVCFC ra mắt website tham quan nhà máy ứng dụng công nghệ VR360, nâng cấp trợ lý ảo Anh Hai Cá Mâu với công nghệ OpenAI, giao diện mới, khả năng tương tác tự nhiên và tích hợp trên mobile, hỗ trợ tra cứu thông tin nông nghiệp, kỹ thuật bón phân và sản phẩm. Đồng thời, Tổng Công ty đã hoàn thiện tính năng thương mại điện tử trên ứng dụng 2Nông, triển khai kênh bán hàng online qua Shopee và App 2Nông, phát triển app Loyalty phục vụ công tác bán hàng, nâng cấp website chính thức với giao diện hiện đại, tối ưu SEO (Search Engine Optimization) và bảo mật, xây dựng website mới cho thị trường quốc tế.



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025 (Tiếp theo)

CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ KHÁC

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ

Triển khai xây dựng ma trận phân quyền (RACI) giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc nhằm giúp phân định vai trò trách nhiệm trong quá trình triển khai các hoạt động thường xuyên. Cấu trúc lại các Ủy ban theo tiêu chí thông lệ tốt (ACGS), cam kết và thực hành bộ quy tắc ứng xử kinh doanh (COC). Ngày 24/7/2025, PVCFC được vinh danh Top 5 doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam có điểm số quản trị cao nhất, theo kết quả đánh giá của ASEAN Corporate Governance Scorecard (ACGS) 2024 - Bộ tiêu chuẩn quản trị doanh nghiệp uy tín hàng đầu khu vực.

PVCFC đã triển khai chuẩn hóa hệ thống quản lý văn bản, số hóa quy trình nghiệp vụ. Trong năm 2025, PVCFC đã sửa đổi, ban hành 20 quy chế, 12 quy trình và 01 cơ chế phối hợp giữa PVCFC và KVF nhằm đảm bảo cập nhật, đồng bộ với các thay đổi của hệ thống văn bản pháp luật, đáp ứng nhu cầu thực tiễn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tích hợp ESG vào Khung Quản trị rủi ro doanh nghiệp. PVCFC từng bước chuyển đổi sang khung COSO IC 2013 thành một hệ thống quản trị chung phù hợp với các thông lệ tốt và dễ dàng kết nối với các phần mềm ERP, E-office, Power BI.



NĂM 2025, PVCFC SỬA ĐỔI, BAN HÀNH

20 quy chế **12** quy trình **01** cơ chế phối hợp giữa PVCFC và KVF

CHUYỂN ĐỔI SỐ - ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

PVCFC tập trung hoàn thiện hạ tầng dữ liệu và nền tảng công nghệ phục vụ quản trị sản xuất. Triển khai chuyển đổi từ Azure Synapse sang Microsoft Fabric, tối ưu quy trình xử lý dữ liệu, rút ngắn thời gian chuyển đổi và xây dựng hệ thống báo cáo Near Real-time, tạo nền tảng phân tích và ra quyết định nhanh chóng. Thử nghiệm các giải pháp IoT, Digital Twin, Big Data cho hệ thống cảm biến và mô hình hóa dây chuyền sản xuất, khởi tạo lộ trình ứng dụng AI trong khai thác dữ liệu, tự động hóa nghiệp vụ lặp lại và phát triển chatbot hỗ trợ người dùng.

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ



Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính



Trung tâm dữ liệu Data Center



Phân ban Cà Mau tham gia sự kiện Lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Petrovietnam (3/9/1975 - 3/9/2025)

PVCFC xác định hạ tầng số và dữ liệu khách hàng là tài sản quan trọng của doanh nghiệp, đồng thời là xu hướng quản trị tất yếu. Đây là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài và mang tính quyết định trong tiến trình chuyển đổi số toàn diện. Công ty đầu tư nâng cấp Data Center - "trái tim" của hệ thống công nghệ thông tin - với thiết kế theo tiêu chuẩn xanh, tiết kiệm năng lượng, tối ưu chi phí vận hành và thân thiện môi trường. Bên cạnh đó, Nhà máy Đạm Cà Mau đã được công nhận là Nhà máy thông minh Giai đoạn 1, đánh dấu bước tiến quan trọng. Với việc liên tục cải tiến kỹ thuật, tự động hóa gần như toàn bộ khâu vận hành và ra quyết định dựa trên dữ liệu thời

gian thực, PVCFC hướng tới mục tiêu đạt cấp độ 4. Nhờ máy tự chủ, thông minh hoàn toàn.

Hoạt động Đổi mới - Sáng tạo trong nghiên cứu, cải tiến khoa học công nghệ với các thành tựu: 03 giải thưởng Sáng tạo Việt Nam (Vifotec), 57 sáng kiến được ghi nhận trong hoạt động quản trị, kinh doanh. Có 3 sáng kiến loại A cấp Tập đoàn; Cục Sở hữu tri tuệ cấp 4 Bằng Sáng chế và 11 Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích; 135 Sáng kiến được công nhận; một công trình hoàn thiện hồ sơ đăng ký Giải thưởng Hồ Chí Minh; triển khai 3 đề tài nhiệm vụ thuộc danh mục công nghệ chiến lược.



11 bằng độc quyền GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

04 BẰNG SÁNG CHẾ

03 giải thưởng SÁNG TẠO VIỆT NAM (VIFOTEC)

03 sáng kiến SÁNG KIẾN LOẠI A CẤP TẬP ĐOÀN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025 (Tiếp theo)

CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ KHÁC (Tiếp theo)

CÔNG TÁC TỔ CHỨC QUẢN LÝ, VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

PVCFC đã và đang xây dựng một nền văn hóa doanh nghiệp vững bền - vừa kế thừa giá trị cốt lõi, vừa không ngừng đổi mới sáng tạo. Văn hóa không chỉ là khẩu hiệu, mà được sống trong từng hành động, từng ngày làm việc. Đồng hành cùng chủ đề năm 2025 "Chung một niềm tin - Vươn mình phát triển", nhiều chương trình ý nghĩa đã được triển khai: Chuỗi đào tạo VHDN Indoor/Outdoor; Đào tạo Search Inside Yourself cho lãnh đạo, Impact Platform, Tạo đồng lực; Đào tạo và cam kết thực hành Bộ Quy tắc ứng xử Kinh doanh - COC trên hệ thống E-learning, chương trình Mentee - Mentor, cuộc thi Flex đồng nghiệp tôi, Phiên chợ văn hóa; Video nguyên tác hành xử; Hội thảo chia sẻ văn hóa cho nhân

sự mới và công ty con; Các sự kiện tăng cường sự gắn kết giữa đội ngũ làm VHDN và tổ chức đoàn thể để hỗ trợ và thúc đẩy lẫn nhau. Trong năm 2025, PVCFC đã mời đơn vị thứ 3 đánh giá về mức độ trưởng thành Văn hóa doanh nghiệp. Sau quá trình khảo sát, phân tích khách quan, đa chiều và góc nhìn sâu sắc, PVCFC đã đạt cấp độ trưởng thành Văn hóa doanh nghiệp là cấp 5/6 - Thấm nhuần, mức độ cao trong thang đo và cũng là lần đầu tiên BlueC ghi nhận tại một doanh nghiệp. Bên cạnh đó, tư vấn cũng chỉ rõ những điểm cần tiếp tục phát huy và cải thiện để Văn hóa PVCFC không ngừng hoàn thiện bút phá, dẫn dắt Tổng Công ty hiện thực hóa tầm nhìn và mục tiêu chiến lược trong chặng đường mới.



PVCFC đã đạt cấp độ trưởng thành
VĂN HÓA DOANH NGHIỆP **CẤP 5/6**
Thấm nhuần, mức độ cao trong thang đo BlueC ghi nhận



Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

**Báo cáo hoạt
động năm 2025**

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính



CÔNG TÁC TÁI CẤU TRÚC

Năm 2025, PVCFC tiếp tục triển khai tái cấu trúc toàn diện, từ chuyển đổi mô hình hoạt động, nâng cấp hệ thống quản trị đến chuẩn bị nguồn lực cho giai đoạn chiến lược 2026 - 2030. Đây là bước đi quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, duy trì lợi thế cạnh tranh và tạo đà cho sự phát triển mạnh mẽ, cụ thể:

Rà soát đánh giá kết quả thực hiện 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 và đề ra các giải pháp đột phá về chuyển đổi mô hình kinh doanh, bổ sung đồng lực mới vào kế hoạch năm 2026 với mục tiêu tăng trưởng 2 con số. PVCFC đã xây dựng kế hoạch năm 2026, mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng chiến lược đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Cố động lớn (Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam) trong đó đạt mục tiêu doanh thu từ hoạt động kinh doanh quốc tế đạt trên 30% so với tổng doanh thu hợp nhất, doanh thu từ sản phẩm mới chiếm trên 25% doanh thu hợp nhất.

Tái cấu trúc mô hình hoạt động chuyển đổi từ Công ty sang Tổng Công ty đánh dấu bước phát triển mới của PVCFC trong chiến lược mở rộng quy mô sản xuất - kinh doanh và gia tăng chuỗi giá trị trong lĩnh vực nông nghiệp; phân bổ; thành lập Văn phòng đại diện tại Campuchia - thị trường mục tiêu của PVCFC thể hiện sự cam kết đồng hành lâu dài; thành lập Chi nhánh Thương mại & Dịch vụ; tách Ban KTATTT thành ban Chuyển đổi số và Ban Kỹ thuật; sáp nhập Ban dự án Big Data vào Ban Marketing; đổi tên Ban Kế hoạch Đầu tư thành Ban Kế hoạch Chiến lược nhằm chuyên môn hóa, tối ưu hóa hoạt động và phù hợp với xu thế quản trị định hướng chiến lược.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025 (Tiếp theo)

CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ KHÁC (Tiếp theo)

CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN

PVCFC thực hiện nghiên cứu đa dạng hóa từ nguồn nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra nhằm tăng tính linh hoạt, chủ động và bền vững trong hoạt động SXKD, có tính đến dịch chuyển sản xuất xanh; cụ thể:

Hoàn thiện dây chuyền sản xuất CO₂ thực phẩm (đang chạy thử, chuẩn bị thương mại); nghiên cứu tách CO₂ từ dòng khí NG/Fuel gas; triển khai hệ thống điện mặt trời kết hợp máy điện phân PEM công suất 1 MWp để sản xuất H₂ (dự kiến 20 kg/giờ); tiếp tục nghiên cứu sản xuất HNO₃/NH₄NO₃, Graphene từ phụ phẩm giàu CH₄ và đánh giá cơ hội sản xuất Bio Methanol.

Đa dạng hóa sản phẩm chứa Nitrate từ nguồn NH₃ khí năng công suất nhà máy (SOP, HNO₃, CAN, UAN, DMC...). Đã phê duyệt nghiên cứu cơ hội sản xuất SOP và triển khai bước chuẩn bị đầu tư để sớm tham gia phân khúc cao cấp.

Hoàn thiện thử nghiệm NPK bổ sung chế phẩm vi sinh cho cây rau và NPK chuyên dùng cho lúa; đã sản xuất 800 tấn NPK 20-15-8 CPlSCP2 để kinh doanh thử nghiệm. Hiện, PVCFC đã sản xuất 57/66 công thức NPK đăng ký lưu hành.

NĂM 2025, PVCFC

đã sản xuất **57/66** CÔNG THỨC NPK
ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH



Phân hữu cơ sinh học, vi sinh: Đánh giá hiệu quả phân hữu cơ QL và sản phẩm nhập khẩu bổ sung vi sinh, kết quả cho thấy tăng trưởng và năng suất vượt trội so với sản phẩm cao cấp trên thị trường. Đồng thời, ký hợp đồng nguyên tác với Tập đoàn QCP để hợp tác sản xuất gia công phân hữu cơ, thúc đẩy nông nghiệp bền vững.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

**Báo cáo hoạt
động năm 2025**

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính



Phân bón lá và chế phẩm sinh học: Hoàn thành đánh giá tiềm năng thị trường, ký thỏa thuận bảo mật và biên bản ghi nhớ với 5 đối tác chiến lược; lựa chọn Tổ sản phẩm tiềm năng và phối hợp với Đại học Cần Thơ & Viện Cây ăn quả Miền Nam (SOFRI) đánh giá hiệu quả trên cây trồng ngắn ngày 2 trong điều kiện nhà lưới và đồng ruộng. PVCFC đưa vào kế hoạch kinh doanh thử nghiệm trong năm 2026.



PVCFC nghiên cứu phát triển các giải pháp canh tác nông nghiệp công nghệ cao/nông nghiệp đô thị cho rau màu, cây ăn quả. Tháng 01/2025, khai trương cửa hàng nông nghiệp, triển khai hoạt động kinh doanh trực tiếp và trên các trang thương mại điện tử Shopee theo kế hoạch. Ngoài ra, PVCFC tiếp tục hợp tác với các đối tác khác để phát triển: phân bón hòa tan cho mô hình Nông nghiệp đô thị, NPK Cá Mau hòa tan chuyên dùng cho hệ thống tưới nhỏ giọt; thử nghiệm mô hình nông nghiệp đô thị ứng dụng công nghệ cao (IoT) trong không gian kiến trúc cao tầng tại các khu đô thị của Việt Nam.

CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHI PHÍ, TIẾT KIỆM/TIẾT GIẢM

Tổng Công ty đã xây dựng và giao kế hoạch chi phí đến từng đơn vị để giao thành chỉ tiêu thực hiện và kiểm soát; rà soát và quản lý các khoản chi phí phát sinh đảm bảo đúng quy định và kế hoạch đã được phê duyệt. Thực hiện cân đối dòng tiền để có giải pháp quản lý, sử dụng linh hoạt, hiệu quả. Trong năm 2025 tổng số tiền tiết kiệm/tiết giảm được 361,06 tỷ đồng, đạt 176% so với KH, bằng 145% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó từ tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, năng lượng là 293,64 tỷ đồng, từ quản lý đầu tư xây dựng là 67,42 tỷ đồng.



TỔNG SỐ TIỀN TIẾT KIỆM/TIẾT GIẢM

361,06 tỷ đồng

đạt 176% so với KH, bằng 145% so với cùng kỳ năm 2024

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC, XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CHUYÊN GIA

PVCFC thực hiện 2.991 lượt đào tạo, đạt 130% kế hoạch, với tổng 35.862 giờ, trung bình 30 giờ/người/năm; cấp quản lý đạt 66,9 giờ/người; nhân viên 50,3 giờ/người, tăng 1,01% so với 2024, thể hiện cam kết nâng cao năng lực đội ngũ.

Nội dung đào tạo không chỉ chuyên môn nghiệp vụ mà còn chú trọng kỹ năng quản trị, ứng dụng công nghệ mới (AI, GPT), triển khai linh hoạt nhiều mô hình học tập, gắn với quy hoạch nhân sự từng giai đoạn, phát triển đội ngũ, đào tạo sâu dài hạn và công nghệ

sau thu hoạch. Song song đó, PVCFC còn tổ chức đào tạo định hướng nghề nghiệp cho sinh viên, thực tập sinh và nhân sự công ty con, giúp lan tỏa tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi trên toàn hệ thống.

Đặc biệt, PVCFC bồi dưỡng và công nhận 35 giảng viên nội bộ, lực lượng nòng cốt thúc đẩy văn hóa học tập, xây dựng khung năng lực chuyên gia ở 3 lĩnh vực (Truyền thông, Marketing, Tài chính) và đánh giá cho 20 ứng viên ở 8 lĩnh vực, trong đó có 3 ứng viên đã đáp ứng yêu cầu theo khung năng lực.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA TỔNG CÔNG TY

PVCFC không chỉ tập trung mục tiêu vào tăng trưởng kinh tế mà còn tích hợp các yếu tố về bảo vệ môi trường và phát triển xã hội. Doanh nghiệp đặt trọng tâm vào việc giảm phát thải, gìn giữ tài nguyên thiên nhiên, đồng thời lan tỏa giá trị nhân văn thông qua các chương trình hỗ trợ nông dân, giáo dục cộng đồng và an sinh xã hội, hướng đến một mô hình phát triển hài hòa và bền vững.

Từ 2022 - 2025



PVCFC ĐÃ ĐÓNG GÓP HƠN

300.000 cây xanh

Hưởng ứng đề án "1 tỷ cây xanh" của Chính phủ

TRÁCH NHIỆM VỚI XÃ HỘI (CSR)

- Hỗ trợ nông dân: PVCFC cam kết phát triển hài hòa giữa lợi ích doanh nghiệp và lợi ích chung, bao gồm việc cung cấp sản phẩm chất lượng, ứng dụng công nghệ số, và triển khai các giải pháp nông nghiệp thông minh. Năm 2025, PVCFC tiếp tục đồng hành cùng nông dân thông qua các chương trình tập huấn, livestream chia sẻ kỹ thuật, mô hình trình diễn, khuyến cáo bón phân đúng - đủ - hợp lý, đồng thời phát triển ứng dụng 2Nông và AI chẩn đoán sâu bệnh, giúp bà con tối ưu hóa canh tác và nâng cao năng suất. Nhờ đó, người nông dân có thể được trang bị kiến thức và kỹ năng tối ưu hóa canh tác, đạt năng suất tốt nhất.
- Đồng hành cùng các hoạt động an sinh và giáo dục, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống. PVCFC đã hợp tác với Sở Giáo dục Cà Mau xây dựng 10 CLB "Sạch và hành động", tổ chức tham quan nghề cho hơn 1.500 học sinh, duy trì chương trình "Tiếp sức đến trường" và cấp học bổng cho sinh viên cả nước. Bên cạnh đó,

Tổng Công ty thực hiện nhiều dự án xã hội như xây trường học, cầu giao thông nông thôn, hỗ trợ vùng thiên tai, lắp đặt đèn chiếu sáng, trồng rừng phòng hộ và cung cấp nước sinh hoạt cho vùng xâm nhập mặn. Đặc biệt, từ năm 2022-2025, PVCFC đã đóng góp hơn 300.000 cây xanh hưởng ứng đề án "1 tỷ cây xanh" của Chính phủ. Thực hiện đào tạo nội bộ, đào tạo thực tập sinh dự nguồn, phát triển đội ngũ nữ và đào tạo sau đại học, thể hiện cam kết nâng cao năng lực nhân sự và lan tỏa tri thức cho cộng đồng.

- Năm 2025, PVCFC dành hơn 124 tỷ đồng cho các hoạt động an sinh xã hội, tập trung vào xây dựng nhà đại đoàn kết, hỗ trợ trường học và phòng STEM, trao học bổng, tổ chức hướng nghiệp, xây cầu giao thông nông thôn, lắp đèn năng lượng mặt trời, trồng rừng ngập mặn, thu gom rác thải nhựa, cùng nhiều chương trình hỗ trợ cộng đồng và thiên tai, khẳng định vai trò doanh nghiệp gắn bó với sự phát triển bền vững của xã hội.



Thí nghiệm cấy rau thông qua hệ thống thủy canh hồi lưu tại khu HTTNPB Lấm Đổng 2025



Lễ ra mắt Câu lạc bộ (CLB) Sạch và Hành động PVCFC



Các đại biểu tham quan giả thực hành lập trình robot tại phòng học STEM

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025 (Tiếp theo)

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY (Tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG

- PVCFC tiếp tục theo đuổi mục tiêu cam kết giảm phát thải theo lộ trình hướng tới Net Zero (phát thải ròng bằng 0) vào năm 2050, bằng các giải pháp công nghệ xanh như thu hồi CO₂, mục tiêu sẽ thu hồi khoảng 60 nghìn tấn CO₂/năm khi thải, sử dụng năng lượng mặt trời và thực hiện các hạng mục cải hoán, thay thế, sửa chữa thiết bị giúp xử lý các điểm nghẽn công nghệ, nâng cao hiệu suất thiết bị, tiết giảm tiêu hao góp phần thực hiện cam kết phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.
- Công tác an ninh, an toàn, môi trường và phòng chống cháy nổ luôn được giám sát chặt chẽ đảm bảo Nhà máy được vận hành an toàn, ổn định, giữ gìn môi trường bên trong nhà máy và không tác động đến môi trường xung quanh. Không xảy ra tai nạn, sự cố nào ảnh hưởng đến giờ công lao động. Tổng Công ty luôn giám sát và quản lý chặt chẽ các nhà thầu để đảm bảo an toàn, chất lượng cho các dự án đang triển khai. Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015, hệ thống quản lý an toàn, sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018. Năm 2025, PVCFC đã hoàn thành xây dựng hệ thống an toàn công nghệ theo chuẩn CGPS.



Hoạt động vì môi trường xanh PVCFC



NĂM 2025, PVCFC THỰC HIỆN LẮP ĐẶT

05 trạm quan trắc gồm: **03** trạm khí **02** trạm nước

- Tổng Công ty đã thực hiện lắp đặt 05 trạm quan trắc môi trường tự động (3 trạm khí và 2 trạm nước), các hệ thống quan trắc tự động, liên tục giám sát khí thải, nước thải truyền trực tiếp dữ liệu về Sở TNMT tỉnh Cà Mau. Thực hiện trách nhiệm tái chế bao bì thương phẩm mà PVCFC sử dụng thông qua việc kê khai khối lượng bao bì tái chế trên cổng EPR của Bộ TNMT. Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ 4 lần/năm theo đúng cam kết đánh giá tác động môi trường, kết quả quan trắc định kỳ được công khai trên Website Tổng Công ty. Ngoài ra, để đảm bảo tính chất chế hạn trong công tác kiểm soát xả thải, nhà máy thực hiện lấy mẫu phân tích định kỳ trong từng ca trực nhằm đảm bảo tuân thủ nghiêm túc các yêu cầu của pháp luật về bảo vệ môi trường. Các thông số xả thải luôn đạt

theo các quy định của pháp luật hiện hành. Đối với chất thải rắn (chất thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại) đều được phân loại, thu gom và xử lý đúng quy định.

- Đến nay, Nhà máy luôn hoạt động an toàn và ổn định, chưa có sự cố lớn nào về an toàn, sức khỏe nghề nghiệp, cháy nổ hay môi trường xảy ra. Các chỉ tiêu về môi trường luôn đạt theo các Quy chuẩn hiện hành, được các cơ quan chức năng ghi nhận thực hiện tốt công tác an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và bảo vệ môi trường thông qua các đợt kiểm tra, đánh giá chuyên ngành và liên ngành của các tổ chức độc lập và cơ quan quản lý Nhà nước.



Hoạt động thu gom pin tái chế bảo vệ môi trường

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

Bước vào năm 2026 với tình hình chính trị thế giới vẫn còn nhiều phức tạp, chiến tranh, xung đột vẫn kéo dài. Các điều kiện về thời tiết, khí hậu có chiều hướng diễn biến ngày càng phức tạp, cực đoan và khó dự đoán nhưng cũng thúc đẩy mạnh mẽ xu hướng chuyển đổi xanh và nông nghiệp bền vững - mở ra cơ hội cho các doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực phân bón sinh học và dinh dưỡng cây trồng thông minh; cạnh tranh nguồn khí cho sản xuất điện/đạm. Về cơ hội, các chính sách vĩ mô về định hướng trở thành Trung tâm Tài chính Quốc tế; chính sách của Đảng hỗ trợ mạnh mẽ cho chiến lược đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và mục tiêu

tăng trưởng GDP giai đoạn 2026-2030 bình quân 10%/năm.

Kể từ cuối tháng 2/2026, xung đột giữa Mỹ, Israel và Iran đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng tại Trung Đông, đặc biệt hoạt động vận chuyển hàng hóa qua eo biển Hormuz, khiến nguồn cung phân bón toàn cầu bị thất chặt. Giá Urea thế giới tăng gần 40%, gây áp lực trực tiếp lên chi phí đầu vào của ngành nông nghiệp và đẩy lên lo ngại về lạm phát lương thực trên diện rộng. Trước bối cảnh đó, PVCFC chủ động bám sát thị trường, tối ưu sản xuất, linh hoạt kinh doanh, tăng cường hệ



thống quản trị rủi ro, đồng thời đẩy mạnh củng cố chuỗi giá trị và bảo vệ thị phần trọng điểm, khẳng định vai trò trụ cột trong việc đảm bảo an ninh lương thực giữa cơn bão giá toàn cầu.

Xu hướng tiêu dùng xanh, nông nghiệp chính xác, ứng dụng AI và dữ liệu lớn trong sản xuất nông nghiệp ngày càng rõ nét, là cơ hội để PVCFC khẳng định vai trò tiên phong trong cung cấp giải pháp dinh dưỡng toàn diện cho cây trồng. Năm 2026 là năm đầu tiên của giai đoạn chiến lược 2026-2030, đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ của PVCFC từ nền tảng vững bền sang giai đoạn tăng trưởng

đột phá, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, hội nhập sâu rộng và nâng cao vị thế trên thị trường quốc tế.

Đây là những nền tảng quan trọng để PVCFC bám sát, đồng hành và tận dụng tối đa cơ hội từ hạ tầng tài chính, chính sách đổi mới sáng tạo. Đồng hành cùng với mục tiêu của Chính phủ, Tập đoàn, Tổng Công ty Cổ phần Phân bón Cà Mau tiếp tục đặt ra kế hoạch 2026 với các nhóm nhiệm vụ mục tiêu, giải pháp và chỉ tiêu tương đối thách thức để trình ĐHCĐ như sau, cụ thể:

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026



NHIỆM VỤ VẬN HÀNH VÀ KỸ THUẬT

Vận hành Nhà máy Đạm Cà Mau hiệu quả, an toàn, liên tục; phân tích rủi ro kỹ thuật và thực hiện bảo dưỡng kịp thời.

Hoàn thiện hệ thống báo cáo quản trị (Data lake, Data-warehouse); ứng dụng AI, Digital Twin, Big Data vào vận hành và giám sát nhà máy.

NGHIÊN CỨU & PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM

Phát triển sản phẩm mới, đa dạng hóa danh mục, từ phân bón đến giải pháp dinh dưỡng và canh tác.

Xây dựng Trung tâm nghiên cứu nông nghiệp công nghệ cao tại ĐBSCL, mở rộng nghiên cứu sản phẩm mới.

Thực hiện mô hình thử nghiệm vùng nguyên liệu, chế biến nông sản xuất khẩu và công nghệ sinh học; hướng tới sản xuất quy mô công nghiệp.

ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG

Chuẩn bị đầu tư cho các dự án đã nghiên cứu, mở rộng hợp tác phát triển sản phẩm hóa chất mới; đề xuất lộ trình đầu tư hạ tầng đồng bộ.

Phát triển hệ thống kho cảng, nâng cao năng lực tồn trữ và xuất khẩu; tích hợp hạ tầng phục vụ chế biến sau thu hoạch.

Rà soát đánh giá thân trọng, toàn diện trong khả năng cân đối vốn đầu tư đảm bảo triển khai đầu tư hiệu quả theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

KINH DOANH & THỊ TRƯỜNG

Đẩy mạnh phát triển thị trường quốc tế; mở rộng thị trường phân bón, triển khai kinh doanh sản phẩm ngoài phân bón, củng cố bộ máy và chính sách kinh doanh quốc tế.

QUẢN TRỊ & CHUYỂN ĐỔI SỐ

Chịu trách nhiệm quản lý, kiểm soát chi phí hoạt động năm 2026 của PVCFC; đảm bảo hiệu quả kinh doanh tương ứng với doanh thu đạt được.

Tái cấu trúc mô hình công ty, tối ưu hệ thống quản trị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị thị trường.

Hoàn thiện, phê duyệt Chiến lược phát triển đến 2030, tầm nhìn đến 2050 và Kế hoạch thực thi Chiến lược phát triển của PVCFC.

Tích hợp ESG vào chiến lược phát triển, hướng đến quản trị theo thông lệ quốc tế và tạo giá trị bền vững.

VĂN HÓA & NHIỆM VỤ CHUNG

Thúc đẩy văn hóa PVCFC gắn với giá trị cốt lõi và phát triển bền vững.

CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2026 CỦA PVCFC

CHỈ TIÊU SẢN LƯỢNG

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2026 (*)
I	CHỈ TIÊU SẢN LƯỢNG		
1	Sản xuất các sản phẩm		
1.1	Urea	Nghìn Tấn	926
-	Đạm chức năng	Nghìn Tấn	120
1.2	NPK	Nghìn Tấn	350
-	NPK (PVCFC sản xuất)	Nghìn Tấn	230
-	NPK (KVF sản xuất)	Nghìn Tấn	120
1.3	CO ₂ thực phẩm	Nghìn tấn	3,7
2	Tiêu thụ sản phẩm		
2.1	Urea	Nghìn tấn	771
2.2	Đạm chức năng	Nghìn tấn	120
2.3	NPK	Nghìn tấn	350
-	NPK (PVCFC sản xuất)	Nghìn tấn	230
-	NPK (KVF sản xuất)	Nghìn tấn	120
2.4	CO ₂ thực phẩm	Nghìn tấn	3,7
2.5	Phân bón tư doanh	Nghìn tấn	395

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2026 (*)
I	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH (CÔNG TY HỢP NHẤT)		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	17.615
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.320
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.182
II	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH (CÔNG TY MẸ)		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	16.117
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.309
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.173
4	Tỷ suất chia cổ tức/vốn điều lệ	%	10%
5	Đầu tư XDCB và MS TTB		
5.1	Tổng nhu cầu vốn đầu tư	Tỷ đồng	734
-	Đầu tư XDCB và Mua sắm TTB	Tỷ đồng	734
-	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	-
5.2	Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	720
-	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	244
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	476

(*) Các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2026 thực hiện theo công bố 2578/PVCFC-IR ngày 5/12/2025.

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DÀI HẠN

Năm 2026 PVCFC tiếp tục thực hiện 8 dự án chuyển tiếp (5 dự án nhóm B và 3 dự án nhóm C) và triển khai 3 dự án mới (3 dự án nhóm B); chuẩn bị tìm kiếm cơ hội đầu tư 15 dự án, cụ thể như sau:

CÁC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP

STT	TÊN DỰ ÁN	NHÓM
I	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP	
1	Dự án Trung tâm Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao Thanh Hóa - PVCFC	B
2	Dự án Nhà máy sản xuất và Kho cảng PVCFC- Nhơn Trạch	B
3	Dự án Kho bổ sung (12.000 tấn) - Nhà máy Đạm Cà Mau	B
4	Dự án sản xuất Khí Công nghiệp tại Nhà máy Đạm Cà Mau	B
5	Cụm xuất hàng xá (mái che mưa và hệ thống công nghệ xuất hàng)	B
6	Điện Mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ - Nhà máy Đạm Cà Mau (Giai đoạn 1)	C
7	Dự án Mái che đường E8	C
8	Hệ thống sản xuất nước uống tinh khiết	C

DỰ ÁN MỚI VÀ DỰ ÁN NGHIÊN CỨU CƠ HỘI ĐẦU TƯ

STT	TÊN DỰ ÁN	NHÓM	MỤC ĐÍCH ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN
I	DỰ ÁN MỚI			
1	Dự án Đầu tư xây dựng Kho và Cảng chứa nguyên liệu và công phục vụ xuất nhập nguyên liệu, sản phẩm tại Nhà máy NPK Hàn-Việt (Dự án Kho Cảng Hiệp Phước)	B	Đẩy mạnh đầu tư và đưa vào khai thác hệ thống kho phục vụ công tác kinh doanh, phân phối sản phẩm, đáp ứng kịp thời việc vận chuyển và giao nhận sản phẩm. Phát triển cơ sở hạ tầng logistics thành mạng lưới liên hoàn tiến tới mở rộng cung cấp dịch vụ logistics ra bên ngoài gồm hệ thống các kho lưu trữ, cảng hàng hóa, phương tiện vận chuyển. Phục vụ tồn trữ-cung ứng hàng hóa, sản phẩm Phân bón, các sản phẩm sau thu hoạch theo định hướng chiến lược.	TMĐT dự kiến: 284,50 tỷ đồng.
2	Đầu tư xây dựng bến thủy nội địa phục vụ xuất nhập nguyên liệu, sản phẩm tại Nhà máy sản xuất NPK Hàn-Việt	B		TMĐT dự kiến: 81,16 tỷ đồng.
3	Dự án Bến cảng PVCFC Nhơn Trạch	B	Phát triển cơ sở hạ tầng logistics thành mạng lưới liên hoàn tiến tới mở rộng cung cấp dịch vụ logistics ra bên ngoài gồm hệ thống các cảng hàng hóa, phương tiện vận chuyển.	TMĐT dự kiến: 426,60 tỷ đồng.



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DÀI HẠN (Tiếp theo)

DỰ ÁN MỚI VÀ DỰ ÁN NGHIÊN CỨU CƠ HỘI ĐẦU TƯ (Tiếp theo)

STT	TÊN DỰ ÁN	NHÓM	MỤC ĐÍCH ĐẦU TƯ
II DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ			
1	Dự án nâng công suất Nhà máy sản xuất phân Đạm Cà Mau		Gia tăng sản lượng NH_3 để SX Urea, góp phần gia tăng doanh thu và lợi nhuận cho PVCFC.
2	Dự án Kho khu vực An Giang/ Đồng Tháp		Bổ sung và hoàn thiện hệ thống kho chứa, giúp PVCFC chủ động trong tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD và tạo điều kiện thuận lợi trong công tác tồn trữ - cung ứng hàng hóa, làm đầu mối giao nhận phục vụ tại các thị trường mục tiêu.
3	Nhà máy sản xuất Khí Công nghiệp		Thực hiện theo mục tiêu chiến lược đa dạng hóa nguồn nguyên liệu sản xuất, Tổng Công ty thực hiện nghiên cứu thu hồi Nitrogen, Argon từ nguồn Offgas và tính chế tạo tiêu chuẩn khí công nghiệp, đáp ứng nhu cầu tăng tái xuống Urea và xuống Anmonia trong tương lai cũng như đáp ứng nhu cầu thị trường khí công nghiệp trong nước, góp phần nâng cao hiệu quả nguồn nguyên liệu theo định hướng chuyển dịch năng lượng của Tập đoàn.
4	Dự án thu hồi CO_2 từ fuel gas/natural gas		Giúp giảm phát thải khí nhà kính và gia tăng nguồn khí đầu vào sản xuất CO_2 thực phẩm.
5	Dự án Nhà máy chế biến nông sản xuất khẩu		Tham gia thị trường chế biến và xuất khẩu nông sản theo định hướng chiến lược của Tổng Công ty trên cơ sở tận dụng thế mạnh hiện có để góp phần hỗ trợ và tạo thêm giá trị gia tăng cho nông sản, tạo doanh thu và lợi nhuận cho Tổng Công ty.
6	Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao Sa Đéc		Phát triển công tác nghiên cứu nuôi cấy mô phát triển giống cho hoa tại tỉnh Đồng Tháp.
7	Dự án sản xuất vật liệu mới từ chuỗi sản xuất của PVCFC		Nghiên cứu khai thác hiệu quả nguồn nguyên liệu sẵn có trong hệ sinh thái sản xuất tại nhà máy Đạm Cà Mau để sản xuất ra các vật liệu mới có giá trị cao, tối ưu tài nguyên và mở rộng danh mục sản phẩm chiến lược. Đồng thời, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo cơ hội hợp tác nghiên cứu, ứng dụng trong các ngành công nghệ cao như năng lượng, điện tử, hóa chất và vật liệu tổng hợp.

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

STT	TÊN DỰ ÁN	NHÓM	MỤC ĐÍCH ĐẦU TƯ
8	Phân xưởng sản xuất phân bón gốc nitrate (UAN, CAN, NP)		Nghiên cứu đầu tư và phát triển dòng sản phẩm phân bón Urea Amoni Nitrat (UAN) trên nền dây chuyền công nghệ sản xuất hiện tại của Nhà máy Đạm Cà Mau phục vụ đa dạng hóa các dòng sản phẩm phân bón hòa tan.
9	Nhà máy sản xuất methanol từ biomass		Nghiên cứu và đánh giá cơ hội đầu tư nhà máy sản xuất methanol từ biomass ở khu vực ĐBSCL để đa dạng hóa sản phẩm theo hướng phát triển xanh và bền vững. Đánh giá cơ hội tham gia chuỗi thu gom, sơ chế phụ phẩm nông sản để cung cấp nguyên liệu biomass cho sản xuất methanol và sản xuất hóa chất/phân bón sinh học khác.
10	Trung tâm giống cây trồng tại Tây Ninh		Phục vụ cho lĩnh vực công nghệ sinh học, sau thu hoạch, nghiên cứu phát triển giống cây trồng như Chanh dây, Dưa MD2, Chanh không hạt, Bơ...
11	Trung tâm giống cây trồng tại Lorec Lâm Đồng		
12	Hệ thống cửa hàng Nông nghiệp Đô thị		Phát triển hệ thống các cửa hàng theo mô hình kinh doanh Nông Nghiệp Đô Thị/Nông nghiệp Công nghệ cao tại các thành phố lớn trong cả nước (Hố Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ, Đà Nẵng) cung cấp các loại giống, giống, vật tư trồng trọt, hệ thống tưới, phân bón dạng hạt, viên, hòa tan và các chế phẩm vi sinh, sinh học phục vụ phân khúc khách hàng nội thị thông qua mở rộng thêm kênh phân phối thương mại điện tử.
13	Điện Mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ - Nhà máy Đạm Cà Mau (Giai đoạn 2)		Với quy mô sản xuất ngày càng mở rộng, nhu cầu tiêu thụ điện ngày càng tăng. Nhằm tận dụng thời tiết nắng nhiều tại Cà Mau, PVCFC tiếp tục đề xuất dự án sản xuất điện mặt trời theo hướng tự sản tự tiêu để giảm chi phí mua điện, góp phần chủ động sử dụng các nguồn cung cấp điện, nâng cao hiệu quả hoạt động.
III ĐẦU TƯ KHÁC			
1	Nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh (M&A, góp vốn, hợp tác)		Hiện PVCFC đang kinh doanh thử nghiệm sản phẩm hữu cơ vi sinh để đánh giá mức độ hấp thụ của thị trường để tìm kiếm cơ hội phát triển thêm sản phẩm theo hướng hữu cơ, tiến tới M&A hoặc góp vốn hợp tác mở rộng quy mô và chủng loại sản phẩm.
2	M&A, Nhà máy Sản xuất chế phẩm sinh học		Phục vụ cho lĩnh vực công nghệ sinh học, sau thu hoạch.

THẢO LUẬN VÀ PHÂN TÍCH NĂNG CAO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, PVCFC xác định việc đánh giá định kỳ và dự báo tác động của giá khí để tối ưu hóa hiệu quả hoạt động. Do tỷ trọng chi phí khí nguyên liệu đầu vào cao trong giá thành sản xuất phân bón Urea đồng thời giá khí trên thị trường biến động một cách thường xuyên, PVCFC coi đây là một trong các rủi ro trọng yếu cần được quản lý và giám sát chặt chẽ.

Ban lãnh đạo PVCFC không chỉ theo dõi sát sao diễn biến giá dầu, giá khí mà còn thực hiện phân tích và dự báo các kịch bản giá khí để chủ động xây dựng các kịch bản sản xuất kinh doanh hiệu quả. Các kịch bản này dựa trên các dữ liệu lịch sử về giá, theo dõi và phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến giá khí ở trong nước và thế giới trong ngắn, trung và dài hạn. Với mỗi kịch bản giá khí, PVCFC cũng phân tích mức độ ảnh hưởng đến doanh thu, giá thành, biên lợi nhuận, dòng tiền cũng như các chỉ tiêu kinh doanh quan trọng khác. Mục tiêu chung của việc phân tích hướng đến:

Tối ưu hóa chi phí

Dựa trên phân tích sâu về mối tương quan giữa giá khí và giá thành, PVCFC linh hoạt điều chỉnh phương án vận hành, tối ưu công suất sản xuất, tiết kiệm năng lượng, đảm bảo giá thành sản xuất tối ưu và biên lợi nhuận duy trì ổn định trước các biến động đầu vào. Điển hình năm 2025, thông qua nhận diện sớm xu hướng giá khí giảm gần 11%, PVCFC đã quyết liệt rút ngắn thời gian bảo dưỡng và duy trì công suất vận hành lên tới 118%, đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng lên đến 5% so với định mức năm 2022, qua đó giúp giảm giá thành sản xuất trên 1 tấn Urea thấp hơn 3% so với thực hiện năm 2024.

Đảm bảo thích ứng linh hoạt với biến động thị trường

Trong năm 2025, bên cạnh việc tận dụng giá khí giảm mạnh, PVCFC đã kết hợp linh hoạt với diễn biến tích cực của giá bán Urea tăng thêm 12% và tỷ giá tăng để đẩy mạnh xuất khẩu phân bón cũng như tối ưu hóa thời điểm nhập khẩu phân bón từ doanh nghiệp. Kết quả là biên lợi nhuận trước thuế được cải thiện lên mức 14% đạt mức cao nhất trong 03 năm gần đây. Qua đó khẳng định các quyết sách vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh đều dựa trên nền tảng đánh giá tác động chi phí khí một cách khoa học và chặt chẽ, tạo ra sức bật tài chính mạnh mẽ và bền vững.

RỦI RO ĐỊNH LƯỢNG

Trong công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh cho giai đoạn tới, PVCFC đặt trọng tâm vào việc định lượng hóa và phân tích sâu các biến số rủi ro then chốt bao gồm: giá khí đầu vào, tỷ giá USD/VND và diễn biến lãi suất thị trường. Việc đánh giá tác động của các yếu tố này không chỉ dừng lại ở mức dự báo mà được tích hợp trực tiếp vào quy trình ra quyết định điều hành. Việc đánh giá các tác động tài chính được thực hiện kết hợp theo cả hình thức định tính và định lượng theo khẩu vị rủi ro và phương pháp luận đánh giá rủi ro được HĐQT quản trị phê duyệt.

Quản trị rủi ro tài chính

Công ty liên tục cập nhật và đánh giá độ nhạy của hiệu quả kinh doanh trước sự trôi sụt của tỷ giá và lãi suất, từ đó xác lập các rào chắn bảo vệ biên lợi nhuận mục tiêu.

Tối ưu hóa phương án, kịch bản điều hành

Đặc biệt, PVCFC thực hiện phân tích chi tiết độ nhạy của từng phương án giá khí để làm cơ sở xây dựng các kịch bản sản xuất kinh doanh linh hoạt, cân đối tỷ trọng giữa tiêu thụ nội địa và xuất khẩu, và lựa chọn thời điểm phù hợp để mua sắm nguyên, nhiên vật liệu.

Coi kết hiệu quả tối ưu

Mọi phương án điều hành đều được sàng lọc kỹ lưỡng dựa trên các kịch bản thực tế nhất, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả tối ưu để trình Cố gắng lớn phê duyệt, khẳng định sự minh bạch và chuyên nghiệp trong công tác quản trị doanh nghiệp.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

Trong năm 2025, HĐQT ghi nhận Ban Điều hành đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty chủ động, linh hoạt và hiệu quả, góp phần duy trì sự ổn định và tăng trưởng trong bối cảnh môi trường kinh doanh nhiều biến động. Tổng Công ty vận hành an toàn, ổn định các nhà máy, tối ưu công suất và quản trị tốt công tác bảo dưỡng, qua đó bảo đảm sản lượng sản xuất và tiêu thụ đạt và vượt nhiều chỉ tiêu kế hoạch.



Hoạt động kinh doanh và phát triển thị trường đạt kết quả tích cực, đặc biệt là xuất khẩu, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận và củng cố vị thế thương hiệu Phân bón Cà Mau trên thị trường trong nước và quốc tế.

Công tác đầu tư, nghiên cứu - phát triển, khoa học công nghệ và chuyển đổi số được triển khai đồng bộ, tạo nền tảng vững chắc cho việc nâng cao hiệu quả vận hành và hình thành các động lực tăng trưởng mới.

Bên cạnh đó, Tổng Công ty tiếp tục củng cố nền tảng quản trị, phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp và thực hiện tốt trách nhiệm với cộng đồng, góp phần nâng cao giá trị bền vững và niềm tin của các bên liên quan.

Các định hướng phát triển năm 2025 đã được Tổng Công ty triển khai thực hiện, kết quả đạt được như sau:

CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ

Trong năm 2025, PVCFC đạt được nhiều kết quả nổi bật trong công tác chuyển đổi số, tập trung vào xây dựng nền tảng dữ liệu và hiện đại hóa công tác quản trị, vận hành. Tổng Công ty đã hoàn thiện và đưa vào vận hành hệ thống Data Warehouse, kết nối đồng bộ các hệ thống ứng dụng, triển khai báo cáo Near real-time phục vụ phân tích và ra quyết định kịp thời.

Dự án Nhà máy thông minh giai đoạn 1 được hoàn thành và gắn liền công trình tiêu biểu, đánh dấu bước tiến quan trọng trong hành trình chuyển đổi số, với việc tích hợp dữ liệu sản xuất - bảo dưỡng, ứng dụng ERP/MES, TPM và các công cụ số trong giám sát vận hành.

Đồng thời, Tổng Công ty từng bước nghiên cứu, thử nghiệm các giải pháp AI, Digital Twin, Big Data cho hệ thống cảm biến và mô hình hóa dây chuyền sản xuất và phát triển các ứng dụng số phục vụ quản trị, kinh doanh và trải nghiệm khách hàng, tạo nền tảng vững chắc cho quản trị thông minh và phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo.



CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong năm 2025, PVCFC duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, ổn định và hiệu quả, bảo đảm vận hành liên tục các nhà máy và đáp ứng tốt nhu cầu thị trường. Tổng Công ty triển khai đồng bộ các giải pháp cải tiến, tối ưu hóa sản xuất và tiết kiệm năng lượng, qua đó giảm khoảng 5% tỷ lệ tiêu hao năng lượng so với định mức năm 2022, đồng thời nghiên cứu và từng bước triển khai các giải pháp giám sát thời tiết, tạo nền tảng cho lộ trình sản xuất xanh và phát triển bền vững trong dài hạn.

Song song đó, Tổng Công ty đẩy mạnh nghiên cứu đa dạng hóa nguồn nguyên nhiên liệu cho sản xuất urea và NPK theo định hướng dịch chuyển xanh. Thương hiệu

Phân bón Cà Mau duy trì vị thế hàng đầu trên thị trường, với mức độ nhận biết Top of Mind (TOM) đạt Top 1, góp phần củng cố niềm tin của người tiêu dùng, đối tác và nâng cao hiệu quả tiêu thụ sản phẩm.

Song song với hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu tư theo hướng thân trọng, có chọn lọc, gắn với việc củng cố hệ thống quản trị danh mục đầu tư. Các dự án kho - cảng được nghiên cứu, triển khai phù hợp với chiến lược phát triển và nhu cầu logistics, từng bước nâng cao năng lực lưu trữ, phân phối và hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh bền vững của Tổng Công ty.





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY (Tiếp theo)

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY

Trong năm 2025, trên cơ sở các định hướng của HĐQT, PVCFC tiếp tục hoàn thiện hệ thống Quản trị công ty theo thông lệ tốt, nâng cao tính minh bạch, hiệu quả. Hệ thống quy chế, quy trình và cơ chế quản trị được rà soát, cập nhật phù hợp với yêu cầu thực tiễn và định hướng phát triển dài hạn.

HĐQT tăng cường rà soát, giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các định hướng chiến lược trung, dài hạn, bảo đảm sự thống nhất giữa mục tiêu chiến lược và tổ chức thực hiện của Ban Điều hành. Đồng thời, Tổng Công ty tập trung triển khai các phương thức quản trị hiện đại theo định hướng của HĐQT như quản trị biến động, quản trị chuỗi giá trị, quản trị dựa trên nền tảng số, qua đó nâng cao tính chủ động và khả năng thích ứng trong bối cảnh môi trường kinh doanh nhiều biến động.

Những nỗ lực trong công tác quản trị được ghi nhận thông qua nhiều giải thưởng và danh hiệu uy tín trong năm 2025, nổi bật là việc PVCFC được xếp Top 5 doanh nghiệp niêm yết có điểm số quản trị cao nhất Việt Nam theo đánh giá của ASEAN Corporate Governance Scorecard (ACGS), Top 8 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất - nhóm vốn hóa lớn, tiếp tục hiện diện trong VNCG50, cùng các danh hiệu khác như Top 50 Doanh nghiệp niêm yết tốt nhất Việt Nam, Thương hiệu Quốc gia, Sao Vàng Đất Việt và Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động.

Trong năm 2025, PVCFC tiếp tục được ghi nhận tại các bảng xếp hạng và giải thưởng về Quản trị công ty và minh bạch thông tin. Hội đồng Quản trị xác định các giải thưởng này là kết quả của quá trình cải thiện thực chất trong hệ thống quản trị và công bố thông tin của Tổng Công ty.

Các cải tiến cụ thể đã được triển khai trong suốt thời gian qua bao gồm:

- ❶ Hoàn thiện hệ thống chính sách quản trị theo chuẩn mực ASEAN Corporate Governance Scorecard (ACGS), bao gồm chính sách cổ tức, chính sách quản lý xung đột lợi ích, chính sách kế nhiệm và chính sách công bố thông tin được đăng tải trên website PVCFC.
- ❷ Tăng cường vai trò của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị trong việc giám sát rủi ro, tuân thủ và phát triển bền vững.
- ❸ Nâng cao mức độ minh bạch trong công bố thông tin về thủ tục, giao dịch với bên liên quan và kết quả biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.
- ❹ Tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào chiến lược và cơ chế giám sát của Hội đồng Quản trị.

Hội đồng Quản trị nhận thức rằng giải thưởng chỉ mang tính thời điểm, trong khi quản trị tốt đòi hỏi cam kết dài hạn và cải tiến liên tục. Do đó, Tổng Công ty coi các ghi nhận này là động lực để tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị, thay vì là mục tiêu cuối cùng.

(Về công tác Quản trị công ty, nội dung chi tiết tại Chương 4 Quản trị công ty trang 190 đến trang 379)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

VỀ TRÁCH NHIỆM LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI



Phát động chương trình Trồng cây rừng ngập mặn tại Cà Mau



Hình ảnh bên quan đến trách nhiệm môi trường & xã hội

Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, PVCFC luôn gắn trách nhiệm với môi trường và xã hội song hành cùng hoạt động kinh doanh. Năm 2025, Hội đồng Quản trị đánh giá cao những nỗ lực của Tổng Công ty trong việc lồng ghép hài hòa mục tiêu tăng trưởng kinh tế với trách nhiệm môi trường và xã hội, hướng tới phát triển bền vững. Trong năm 2025, PVCFC tiếp tục khẳng định vai trò đồng hành cùng nông dân thông qua các chương trình hỗ trợ kỹ thuật, ứng dụng công nghệ số và nông nghiệp thông minh, góp phần nâng cao kiến thức và kỹ năng tối ưu hóa canh tác cho người nông dân.

Bên cạnh đó, PVCFC tích cực triển khai các hoạt động an sinh xã hội, giáo dục và phát triển nguồn nhân lực, với quy mô và nguồn lực ngày càng được mở rộng, thể hiện trách nhiệm và cam kết lâu dài với cộng đồng. Đối với môi trường, PVCFC kiên định lộ trình giảm phát thải, hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2050, thông qua đầu tư công nghệ xanh, nâng cao hiệu suất thiết bị và quản lý chất thải các yếu tố an toàn, môi trường. Hệ thống quản lý môi trường, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp được duy trì, cải tiến theo các tiêu chuẩn quốc tế, cùng với công tác quan trắc, kiểm soát xả thải được thực hiện nghiêm túc, minh bạch.

HĐQT ghi nhận Tổng Công ty Hoạt động tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật và được cơ quan chức năng đánh giá tích cực, qua đó khẳng định uy tín, trách nhiệm và định hướng phát triển bền vững của doanh nghiệp trong dài hạn.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2025, HĐQT PVCFC tiếp tục triển khai công tác đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở các tiêu chí đã được HĐQT thông qua. Hoạt động đánh giá được HĐQT chủ động thực hiện định kỳ vào thời điểm cuối năm tài chính, dưới sự điều phối và chủ trì của thành viên HĐQT độc lập đứng đầu. Hệ thống tiêu chí, phương pháp, quy trình đánh giá cùng với kết quả đánh giá chi tiết được trình bày tại mục Đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT, trang 300 đến 307.

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 cũng như kết quả đánh giá tổng hợp, HĐQT PVCFC đạt kết quả đánh giá ở mức xuất sắc. Hoạt động của HĐQT tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổng Công ty, các quy chế nội bộ cũng như phù hợp với các thông lệ quản trị tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, qua đó đóng góp tích cực vào việc hoàn thành và vượt các mục tiêu do ĐHĐCĐ giao.

HĐQT tiếp tục khẳng định tốt vai trò định hướng và giám sát thống qua việc xây dựng, rà soát và ban hành đồng bộ hệ thống quy chế quản trị nội bộ, đồng thời tiếp cận, áp dụng và vận hành mô hình quản trị theo thông lệ tốt. Những nỗ lực này đã góp phần hình thành cơ chế quản trị thống nhất, xuyên suốt, nâng cao hiệu quả kiểm soát, giám sát hoạt động, đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và các bên liên quan, bao gồm khách hàng, người lao động và đối tác.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đối với hiệu quả hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT, kết quả đánh giá chi tiết được trình bày tại mục Đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT, trang ...

Thông tin về nội dung và phạm vi hoạt động cụ thể của từng Ủy ban trực thuộc HĐQT được thể hiện tại mục Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT, từ trang 236 đến trang 251

Theo kết quả đánh giá tổng thể, các Ủy ban thuộc HĐQT PVCFC trong năm 2025 đều đạt mức đánh giá xuất sắc theo các tiêu chí đã đề ra. Hoạt động của các Ủy ban và từng thành viên Ủy ban được triển khai hiệu quả, góp phần quan trọng trong việc hỗ trợ HĐQT thực hiện tốt chức năng giám sát và triển khai các nhiệm vụ, trách nhiệm được giao trong năm tài chính 2025.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2025 như sau:

PHƯƠNG THỨC GIÁM SÁT

- HĐQT phân công cho từng thành viên HĐQT phụ trách từng lĩnh vực cụ thể và thông qua các Ủy ban để thực hiện việc giám sát Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong tổ chức, triển khai và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- HĐQT đưa ra các nội dung mà Ban Điều hành phải chuẩn bị để trình bày/ thảo luận/giải trình tại cuộc họp HĐQT. Tại các cuộc họp, HĐQT đều soát xét tình hình thực hiện các Nghị quyết, tình hình SXKD của tháng, quý và lũy kế, thảo luận và quyết định thông qua các Nghị quyết để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành làm cơ sở triển khai thực hiện. Ngoài ra, các Ủy ban của HĐQT cũng trao đổi với thành viên Ban Điều hành về các nội dung, vấn đề quan tâm giám sát.
- Tham dự các cuộc họp thường kỳ của Ban Điều hành về hoạt động SXKD và giao ban định kỳ hàng quý.
- Việc giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành được HĐQT thực hiện thường xuyên, liên tục, đảm bảo cho việc điều hành toàn bộ các hoạt động của Tổng Công ty được thống suốt.

NỘI DUNG GIÁM SÁT

- Giám sát tình hình thực hiện các định hướng chiến lược doanh nghiệp.
- Giám sát về hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết/ Quyết định, chủ trương của HĐQT, tình hình đảm bảo việc làm cho người lao động, an toàn lao động, quyền con người, chế độ lương thưởng, mức độ phù hợp của cấu trúc vốn trong việc đáp ứng các mục tiêu chiến lược...
- Giám sát hoạt động quản lý rủi ro (bao gồm cả các rủi ro về an ninh mạng, rủi ro về biến đổi khí hậu).
- Giám sát tình hình triển khai thực hiện và các vấn đề liên quan đến ESG.
- Cập nhật, ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế thuộc thẩm quyền của HĐQT phù hợp với tình hình mới, phân cấp quản lý để tạo điều kiện thuận lợi cho TGD triển khai thực hiện.
- Hỗ trợ kịp thời đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của TGD, bộ máy giúp việc cho TGD và Người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp có vốn góp của PVCFC.
- Xem xét, giám sát các báo cáo về tình hình hoạt động SXKD hàng tháng, 06 tháng và năm 2025; Báo cáo tài chính quý IV/2024 và năm 2024, quý I, II, III năm 2025 của PVCFC.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Đối với Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành, HĐQT căn cứ trên kết quả hoạt động SXKD của Tổng Công ty, phân công nhiệm vụ trong Ban Điều hành và tiến hành đánh giá từng thành viên dựa trên các tiêu chí đã được HĐQT thông qua. Tiêu chí đánh giá Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành năm 2025 cụ thể bao gồm:

- | | |
|---|--|
| 1. Kỹ năng lãnh đạo | 4. Hiệu quả quản lý tài chính |
| 2. Kỹ năng lập kế hoạch và tầm nhìn chiến lược | 5. Mối quan hệ với HĐQT |
| 3. Hiệu quả thực thi chiến lược, bao gồm việc triển khai chi tiết các định hướng chiến lược ESG Phát triển bền vững | 6. Mối quan hệ với các Bên có liên quan khác |
| | 7. Quản lý nguồn nhân lực |
| | 8. Xây dựng kế hoạch kế nhiệm |
| | 9. Phẩm chất cá nhân |

Kết quả đánh giá năm 2025 của HĐQT (theo quy trình đánh giá và thang điểm đánh giá cụ thể tại trang 304), các thành viên Ban Điều hành đều đạt điểm tối đa. Ban Điều hành đã lãnh đạo và chỉ đạo Tổng Công ty hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

Kết quả đánh giá Tổng Giám đốc về công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025: đạt kết quả xuất sắc.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT



Năm 2025, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã điều hành hoạt động của Tổng Công ty một cách chủ động, linh hoạt, đảm bảo sản xuất - kinh doanh diễn ra an toàn, ổn định và liên tục trong bối cảnh thị trường phân bón có nhiều biến động bất lợi. Mặc dù chịu tác động tiêu cực từ thiên tai, biến động chính sách thuế và nhu cầu thị trường suy giảm từ nửa cuối năm, Ban Điều hành đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp điều hành, qua đó giúp Tổng Công ty hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu chủ yếu theo kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao. Hoạt động sản xuất được duy trì ở công suất cao, hiệu quả kinh doanh ghi nhận tăng trưởng tích cực về doanh thu và lợi nhuận so với cùng kỳ.



Song song đó, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành luôn chú trọng bảo đảm việc làm, thu nhập và môi trường làm việc an toàn cho người lao động; tăng cường công tác quản lý an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và bảo vệ môi trường. Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của Tổng Công ty; không vi phạm các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, đồng thời thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm đối với các bên liên quan theo định hướng phát triển bền vững.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CƠ CẤU VỐN GẮN VỚI MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

TỔNG NGUỒN VỐN CỦA PVCFC ĐẠT 17.644 TỶ ĐỒNG

Tại ngày 31/12/2025, tổng nguồn vốn của PVCFC đạt 17.644 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2024 (15.728,8 tỷ đồng).

- Vốn chủ sở hữu tăng từ 64,7% lên 69,82% tiếp tục là nguồn tài trợ chính.
- Vốn huy động chiếm 9,68% trong đó nợ dài hạn giảm mạnh, thể hiện chủ trương giảm đòn bẩy tài chính và rủi ro lãi suất.
- Tổng Công ty không phát hành trái phiếu hay cổ phiếu trong kỳ.



Cơ cấu vốn duy trì mức an toàn, thanh khoản cao và phù hợp với định hướng tài chính thận trọng.

HĐQT đánh giá sự phù hợp của cơ cấu vốn dựa trên việc đối chiếu với định hướng tăng trưởng, kế hoạch đầu tư trung hạn và khẩu vị rủi ro của Tổng Công ty. Việc đánh giá được thực hiện thông qua phân tích các chỉ số an toàn tài chính, khả năng huy động vốn và mức độ linh hoạt của dòng tiền.

Trong năm 2025, HĐQT nhận định rằng cơ cấu vốn của PVCFC là phù hợp trong tình hình hiện tại, đáp ứng đầy đủ yêu cầu để triển khai thực thi các chiến lược của Tổng Công ty, hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng bền vững, tối ưu chi phí vốn và đảm bảo an toàn tài chính dài hạn, phù hợp với khẩu vị rủi ro của Tổng Công ty, thể hiện ở:

- Tỷ lệ vốn chủ sở hữu cao (69,82%), đảm bảo nền tảng tài chính vững chắc để triển khai các dự án mở rộng giai đoạn 2026-2030.
- Tỷ lệ nợ thấp và ổn định, phù hợp với khẩu vị rủi ro thận trọng, giúp Tổng Công ty duy trì khả năng chống chịu trước biến động lãi suất và tỷ giá.
- Thanh khoản mạnh, tạo dư địa tài chính để ứng phó với các kịch bản bất lợi và đảm bảo tính liên tục trong hoạt động.
- Cơ cấu nợ ngắn hạn - dài hạn hợp lý, hỗ trợ nhu cầu vốn lưu động mà không làm tăng rủi ro khi sử dụng đòn bẩy tài chính.

Tỷ lệ vốn chủ sở hữu cao
69,82%





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

CÁC NỘI DUNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ PVCFC XEM XÉT HOÀN THIỆN

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ, CÁC CUỘC HỌP, THÔNG TIN VÀ VIỆC RA QUYẾT ĐỊNH

Hội đồng Quản trị PVCFC duy trì văn hóa làm việc nghiêm túc, thẳng thắn và mang tính xây dựng tại các cuộc họp, bảo đảm sự tham gia và đóng góp ý kiến của tất cả các Thành viên Hội đồng Quản trị trong quá trình xem xét và ra quyết định. Các thông tin trình Hội đồng Quản trị cơ bản đáp ứng yêu cầu giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất – kinh doanh và các mục tiêu trọng tâm của Tổng Công ty.

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, Hội đồng Quản trị xác định cần hoàn thiện hơn nữa công tác xây dựng chương trình nghị sự và chuẩn bị nội dung họp, theo hướng:

- 1. Tăng tỷ trọng các nội dung mang tính chiến lược, trung và dài hạn, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến đầu tư, mở rộng sản xuất, chuyển đổi số, quản trị rủi ro và phát triển bền vững;
- 2. Làm rõ hơn các phương án, kiến nghị và tác động trong tài liệu trình Hội đồng, nhằm hỗ trợ các Thành viên Hội đồng Quản trị đánh giá đầy đủ trước khi quyết định;
- 3. Phân biệt rõ nội dung trình Hội đồng để xin ý kiến thông qua và nội dung trình để báo cáo, nắm thông tin.

CÁC CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ VIỆC THAM DỰ

Hội đồng Quản trị tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng quy định, bảo đảm các Thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện đầy đủ trách nhiệm tham dự và tham gia thảo luận. Các kết luận của Hội đồng Quản trị được ghi nhận đầy đủ trong biên bản họp và được truyền đạt kịp thời tới Ban Điều hành để tổ chức triển khai.

Trong thời gian tới, Hội đồng Quản trị xem xét:

- 1. Bố trí hợp lý thời lượng họp, dành nhiều thời gian hơn cho thảo luận và trao đổi đối với các vấn đề quan trọng;
- 2. Tổ chức các phiên họp chuyên đề về đầu tư, chiến lược, ESG, Quản trị rủi ro hoặc các dự án trọng điểm, khi cần thiết;
- 3. Tiếp tục mời Ban Điều hành và cán bộ chuyên môn liên quan tham dự một số phiên họp để cung cấp thông tin, phân tích và làm rõ các vấn đề Hội đồng Quản trị quan tâm.

CÔNG TÁC CUNG CẤP THÔNG TIN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị được cung cấp thông tin thông qua hệ thống báo cáo định kỳ và tài liệu họp, góp phần hỗ trợ công tác giám sát và ra quyết định. Việc ứng dụng công nghệ trong tổ chức họp và chia sẻ tài liệu đã giúp nâng cao tính linh hoạt và hiệu quả trong hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng thông tin trình Hội đồng, Hội đồng Quản trị xác định cần:

- 1. Chuẩn hóa cấu trúc báo cáo trình Hội đồng Quản trị, tập trung vào các nội dung chính, rủi ro trọng yếu và kiến nghị cụ thể;
- 2. Tiếp tục giữ vững việc nâng cao tính kịp thời của việc gửi tài liệu họp, tạo điều kiện để các Thành viên Hội đồng Quản trị có đủ thời gian nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến trước các cuộc họp;
- 3. Tăng cường các báo cáo phân tích so sánh giữa kế hoạch – thực hiện, giữa các kỳ, cũng như đánh giá tác động đối với các mục tiêu chiến lược của Tổng Công ty.

CÁC VẤN ĐỀ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (ESG)

Hội đồng Quản trị PVCFC, phối hợp với Ban Điều hành, đã từng bước lồng ghép các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất – kinh doanh và công tác quản lý rủi ro của Tổng Công ty. Trách nhiệm giám sát các vấn đề ESG được phân công cho các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

Trong giai đoạn tới, Hội đồng Quản trị xem xét:

- 1. Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng Quản trị đối với ESG, gắn các mục tiêu ESG với chiến lược phát triển dài hạn và hiệu quả hoạt động của Tổng Công ty;
- 2. Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu, mục tiêu và cơ chế theo dõi, đánh giá kết quả ESG;
- 3. Đẩy mạnh công tác truyền thông và nâng cao nhận thức về ESG trong toàn Tổng Công ty, hướng tới việc tích hợp ESG vào hoạt động quản trị, điều hành và văn hóa doanh nghiệp.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

**Báo cáo hoạt
động năm 2025**

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bước sang năm 2026, với niềm tin vào năng lực nội tại và giá trị cốt lõi, HĐQT tập trung định hướng và giám sát các trọng tâm chiến lược, tạo động lực để PVCFC vươn mình phát triển theo hướng hiệu quả, bền vững và dài hạn. Các định hướng trọng tâm mà HĐQT tập trung thực hiện trong năm 2026 bao gồm:

CÙNG CỐ VẬN HÀNH AN TOÀN, HIỆN ĐẠI HÓA NỀN TẢNG SẢN XUẤT



HĐQT giám sát hoạt động vận hành các nhà máy an toàn, ổn định và liên tục, gắn với quản trị rủi ro kỹ thuật và công tác bảo dưỡng kịp thời. Đồng thời, HĐQT giám sát việc hoàn thiện hệ thống báo cáo quản trị và hạ tầng dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong việc nâng cao hiệu quả, tính minh bạch và khả năng dự báo trong quản trị sản xuất nhà máy Đạm Cà Mau.

THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, MỞ RỘNG CHUỖI GIÁ TRỊ VÀ THỊ TRƯỜNG



HĐQT định hướng phát triển sản phẩm mới, đa dạng hóa danh mục từ phân bón đến các giải pháp dinh dưỡng và canh tác; giám sát xây dựng Trung tâm nghiên cứu nông nghiệp công nghệ cao và triển khai các mô hình thử nghiệm hướng tới quy mô công nghiệp. Song song đó, HĐQT giám sát công tác chuẩn bị đầu tư, phát triển hạ tầng kho - cảng, và mở rộng thị trường quốc tế.

KIỆN TOÀN QUẢN TRỊ, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



HĐQT định hướng tái cấu trúc mô hình Tổng Công ty, tối ưu hệ thống quản trị và thúc đẩy chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị thị trường. Các yếu tố ESG tiếp tục được tích hợp vào hoạt động quản trị, đồng thời HĐQT chủ trương thúc đẩy văn hóa PVCFC gắn với các giá trị cốt lõi, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững, dài hạn.





Kết nối sức mạnh niềm tin
BIẾN MỤC TIÊU THÀNH HÀNH ĐỘNG

04 *QUẢN TRỊ* *CÔNG TY*

- 190 Quản trị Công ty
- 198 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 212 Cơ cấu và hoạt động của Hội đồng Quản trị
- 330 Cơ cấu và hoạt động của Ban Kiểm soát
- 344 Các giao dịch, thu lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD và BKS
- 358 Quản trị rủi ro
- 376 Các hoạt động kiểm soát nội bộ tại PVCFC

Năm 2025, PVCFC tiếp tục khẳng định vị thế là doanh nghiệp tiên phong trong thực hành Quản trị công ty theo các chuẩn mực trong nước và khu vực. Thông qua việc duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng quản trị, điều hành, PVCFC từng bước tích hợp hiệu quả các nguyên tắc ESG vào hoạt động quản trị doanh nghiệp, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và tạo giá trị lâu dài cho cổ đông và các bên liên quan.

Hội đồng Quản trị PVCFC trân trọng thông tin đến Quý cổ đông, đối tác, khách hàng và các bên liên quan về các giải thưởng và ghi nhận nổi bật trong lĩnh vực Quản trị công ty mà PVCFC đã đạt được trong năm 2025, cụ thể:

TOP 5

Doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam có điểm số quản trị cao nhất, theo kết quả đánh giá của ASEAN Corporate Governance Scorecard.

Các kết quả trên phản ánh sự nhất quán trong định hướng quản trị của PVCFC, cũng như nỗ lực không ngừng của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và toàn hệ thống trong việc nâng cao tính minh bạch, hiệu quả quản trị và chất lượng công bố thông tin.

TOP 8

Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất và Giải Nhất Báo cáo Phát triển bền vững - Nhóm ngành phi tài chính. Tại Cuộc Bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA)



Trong năm 2025, PVCFC duy trì việc tuân thủ hầu hết các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam về Quản trị công ty, Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty Việt Nam (VNCG Code) phiên bản 2019 và 2026. PVCFC cũng tiếp tục cam kết tuân thủ và áp dụng tối đa các thông lệ quản trị tốt theo Bộ Thẻ điểm Quản trị công ty ASEAN, tham khảo các nguyên tắc Quản trị công ty do G20/OECD ban hành. Chi tiết các nội dung đáp ứng được thể hiện trong danh mục kiểm tra đáp ứng ACGS được thể hiện trên website của Tổng Công ty www.pvcfc.com.vn.

Các hoạt động quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty bao gồm các quy định cơ bản về vai trò, quyền hạn, cấu trúc của các bên tham gia vào Quản trị công ty như HĐQT, HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT, BKS, Ban Điều hành...; Cách thức Tổng Công ty kiểm soát (môi trường kiểm soát gồm các vấn đề như quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập...; nguyên tắc và cơ chế đánh giá, khen thưởng...

Thông tin chi tiết về các quy định, quy chế, chính sách và hoạt động Quản trị công ty được công bố đầy đủ tại website PVCFC, mục Quan hệ nhà đầu tư: www.pvcfc.com.vn/quan-he-nha-dau-tu

CHÍNH SÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

TRIẾT LÝ QUẢN TRỊ

PVCFC cam kết xây dựng và duy trì hệ thống Quản trị công ty vững mạnh, nhằm bảo đảm:

- ❶ Trách nhiệm giải trình với cổ đông
- ❷ Minh bạch và công bố thông tin kịp thời
- ❸ Đối xử công bằng với tất cả các cổ đông
- ❹ Giám sát hiệu quả và Quản trị rủi ro toàn diện
- ❺ Tạo dựng giá trị bền vững dài hạn

Hệ thống quản trị của Tổng Công ty được xây dựng trên cơ sở:

- ❶ Luật Doanh nghiệp 2020
- ❷ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn
- ❸ Điều lệ và các quy chế nội bộ của Tổng Công ty
- ❹ Nguyên tắc quản trị OECD/G20
- ❺ Bộ tiêu chí ASEAN Corporate Governance Scorecard (ACGS)
- ❻ Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty dành cho Công ty đại chúng tại Việt Nam năm 2026 (VNCG Code)

PVCFC xem Quản trị công ty không chỉ là yêu cầu tuân thủ, mà là nền tảng chiến lược bảo đảm năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

KHUNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP TÍCH HỢP

PVCFC áp dụng mô hình quản trị doanh nghiệp tích hợp nhằm bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa chiến lược phát triển, hệ thống quản trị công ty, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và các mục tiêu phát triển bền vững.

Khung quản trị này được xây dựng trên cơ sở các chuẩn mực quản trị tiên tiến trong khu vực và quốc tế, bao gồm:

- ❶ ASEAN Corporate Governance Scorecard (ACGS)

- ❶ Các Nguyên tắc Quản trị Công ty của OECD/G20
- ❷ Các thông lệ quản trị rủi ro doanh nghiệp (ERM)
- ❸ Các chuẩn mực quản trị phát triển bền vững và ESG

Theo đó, hệ thống quản trị của PVCFC được thiết kế theo mô hình nhiều tầng nhằm bảo đảm việc hoạch định chiến lược, giám sát và thực thi được triển khai một cách hiệu quả, minh bạch và có trách nhiệm.

CƠ CẤU QUẢN TRỊ

PVCFC áp dụng nguyên tắc phân định rõ ràng giữa:

- ❶ Vai trò hoạch định và giám sát (Hội đồng Quản trị)
- ❷ Vai trò điều hành và tổ chức thực thi (Ban Tổng Giám đốc)

Sự phân định này bảo đảm tính độc lập trong giám sát và tính chuyên nghiệp trong điều hành.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định các vấn đề trọng yếu, bao gồm nhưng không giới hạn các việc sau:

- ❶ Bầu, miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát
- ❷ Phê duyệt định hướng chiến lược, dự án đầu tư quan trọng (>35% tổng tài sản)
- ❸ Thông qua báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận

PVCFC tạo điều kiện tối đa cho cổ đông tham dự và biểu quyết thông qua hình thức họp trực tiếp kết hợp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị (HDQT) giữ vai trò định hướng chiến lược và giám sát tối cao đối với hoạt động của Tổng Công ty.

Trách nhiệm chính của HDQT bao gồm nhưng không giới hạn các việc sau:

- ❶ Phê duyệt chiến lược trung và dài hạn
- ❷ Giám sát tình hình tài chính và hiệu quả sử dụng vốn
- ❸ Phê duyệt và giám sát khung Quản trị rủi ro
- ❹ Giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ
- ❺ Đảm bảo tích hợp ESG vào chiến lược và hoạt động



CHÍNH SÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY (Tiếp theo)

CƠ CẤU QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HĐQT

Để tăng cường hiệu quả giám sát chuyên sâu, PVCFC duy trì 4 Ủy ban:



Mỗi Ủy ban hoạt động theo quy chế tổ chức và hoạt động riêng, có chức năng tham mưu và giám sát độc lập, báo cáo trực tiếp HĐQT.

Cơ cấu này bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế và năng cao tính chuyên nghiệp trong quản trị.

KHUNG QUẢN TRỊ VÀ HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH

PVCFC đã xây dựng hệ thống các chính sách nội bộ, được phân theo 6 nhóm quản trị cốt lõi với các chính sách chủ đạo như sau:

THỊ TRƯỜNG VỐN VÀ QUYỀN CỔ ĐỒNG

- 1 Chính sách cổ tức
- 1 Chính sách giao dịch với bên liên quan
- 1 Chính sách bảo vệ chủ nợ

LIÊM CHÍNH VÀ TUÂN THỦ

- 1 Chính sách quản lý xung đột lợi ích
- 1 Chính sách phòng chống tham nhũng và hối lộ

CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH

- 1 Quy chế công bố thông tin
- 1 Chính sách Quan hệ nhà đầu tư

RỦI RO VÀ TÍNH LIÊN TỤC KINH DOANH

- 1 Khung Quản trị rủi ro doanh nghiệp
- 1 Hệ thống kiểm soát nội bộ

QUẢN TRỊ HĐQT VÀ CƠ CHẾ GIÁM SÁT

- 1 Quy chế hoạt động HĐQT
- 1 Chính sách đa dạng HĐQT
- 1 Chính sách đào tạo HĐQT
- 1 Chính sách kế nhiệm

ESG VÀ CHUỖI GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

- 1 Chính sách môi trường và xã hội
- 1 Chính sách chuỗi cung ứng bền vững
- 1 Chính sách an toàn, sức khỏe và phúc lợi người lao động

Khung chính sách này bảo đảm sự đồng bộ giữa chiến lược, quản trị và vận hành.

MINH BẠCH VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

PVCFC thực hiện công bố:

- 1 Báo cáo tài chính định kỳ
- 1 Báo cáo thường niên và báo cáo phát triển bền vững
- 1 Thủ lao HĐQT và Ban Điều hành
- 1 Giao dịch với bên liên quan
- 1 Các sự kiện có ảnh hưởng trọng yếu

Thông tin được công bố bằng tiếng Việt và tiếng Anh nhằm tăng cường tiếp cận của nhà đầu tư trong và ngoài nước.



CHÍNH SÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY (Tiếp theo)

QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ

HDQT bảo đảm:

- ❶ Hệ thống Quản trị rủi ro doanh nghiệp (ERM) được vận hành hiệu quả
- ❷ Ban Kiểm toán nội bộ hoạt động độc lập và báo cáo trực tiếp Ủy ban Kiểm toán
- ❸ Các rủi ro chiến lược, tài chính, vận hành và ESG được rà soát định kỳ

Quản trị rủi ro được tích hợp trong quá trình ra quyết định đầu tư và phân bổ vốn.

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PVCFC liên tục nâng cao hiệu quả HDQT thông qua:

- ❶ Đánh giá hoạt động HDQT định kỳ
- ❷ Đào tạo và cập nhật kiến thức cho thành viên
- ❸ Kế hoạch kế nhiệm rõ ràng
- ❹ Công bố tỷ lệ tham dự họp của từng thành viên
- ❺ Cơ chế họp riêng của thành viên độc lập khi cần thiết

Văn hóa HDQT khuyến khích trao đổi thẳng thắn, phản biện xây dựng và ra quyết định dựa trên dữ liệu.

TÍCH HỢP ESG VÀ TẠO GIÁ TRỊ DÀI HẠN

PVCFC tích hợp các yếu tố Môi trường – Xã hội – Quản trị vào chiến lược phát triển. Ủy ban ESG giám sát:

- ❶ Quản lý phát thải và tác động môi trường
- ❷ An toàn lao động
- ❸ Phát triển nguồn nhân lực
- ❹ Chuỗi cung ứng có trách nhiệm
- ❺ Hoạt động cộng đồng

Tổng Công ty từng bước gắn KPI ESG với đánh giá hiệu quả điều hành, nhằm tăng cường trách nhiệm dài hạn.

GIÁ TRỊ MANG LẠI CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN

Thông qua hệ thống quản trị hiệu quả, PVCFC hướng tới:

- | | |
|--|---|
| ❶ Cổ đông | ❷ Đối tác |
| Lợi nhuận bền vững, kỷ luật tài chính và minh bạch thông tin. | Hợp tác công bằng, tuân thủ đạo đức và tiêu chuẩn chuỗi cung ứng. |
| ❸ Người lao động | ❹ Cộng đồng và cơ quan quản lý |
| Môi trường làm việc an toàn, cơ hội phát triển nghề nghiệp và kế nhiệm lãnh đạo. | Tuân thủ pháp luật, đóng góp ngân sách và bảo vệ môi trường. |

CAM KẾT CẢI TIẾN LIÊN TỤC

PVCFC cam kết:

- ❶ Nâng cao chuẩn mực quản trị tiệm cận thông lệ khu vực và quốc tế
- ❷ Tăng cường tính độc lập và hiệu quả giám sát của HDQT
- ❸ Củng cố niềm tin của nhà đầu tư
- ❹ Xây dựng nền tảng phát triển bền vững lâu dài

Quản trị công ty là nền tảng cho sự ổn định, khả năng chống chịu và tăng trưởng dài hạn của PVCFC.



HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Tổng Công ty áp dụng các chính sách nhằm bảo đảm mọi cổ đông được đối xử bình đẳng, đồng thời công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin về hoạt động của PVCFC theo quy định của pháp luật hiện hành đến cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan.

Trên cơ sở tuân thủ các quy định về thị trường chứng khoán, Tổng Công ty đã ban hành Quy chế công bố thông tin, quy định rõ phạm vi, đối tượng và trình tự công bố thông tin. Việc công bố thông tin tài liệu và gửi thư mời cổ đông được thực hiện dài hơn 28 ngày trước ngày họp, vượt yêu cầu thể điểm ACGS. Việc công bố sớm tạo điều kiện để cổ đông có đủ thời gian nghiên cứu và chuẩn bị câu hỏi.

1 Tài liệu bao gồm: Thư mời họp; Chương trình họp; Các Tờ trình, Báo cáo; Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo tài chính đã kiểm toán; Thông tin ứng viên HĐQT/BKS;...

2 Các tài liệu ĐHĐCĐ được: Công bố song ngữ Việt - Anh, Đăng tải trên website PVCFC và Gửi qua hệ thống công bố thông tin của HOSE/UBCKNN. Chính sách công bố thông tin, Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ và Quy chế bầu cử bảo đảm cổ đông không phân biệt tỷ lệ sở hữu hay địa lý, đều được tiếp cận thông tin, tham gia thảo luận đóng góp ý kiến và thực hiện quyền biểu quyết một cách bình đẳng.

Tổng Công ty cũng thành lập Tổ quan hệ cổ đông để tiếp nhận, trao đổi và phản hồi các ý kiến của cổ đông và nhà đầu tư. Các kênh liên hệ như điện thoại, fax, email được công bố công khai trên website tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông trong việc tiếp cận thông tin và trao đổi.

Trong năm 2025, PVCFC đã tổ chức 02 kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường nhằm xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của Tổng Công ty.

ĐHĐCĐ với hình thức trực tuyến được tổ chức trên nền tảng điện tử với quy trình xác thực cổ đông chặt chẽ, đảm bảo chỉ cổ đông hợp lệ mới được tham dự và thực hiện quyền biểu quyết. Toàn bộ hoạt động bỏ phiếu và bầu cử được thực hiện dưới hình thức điện tử với hệ thống bảo mật cao, dữ liệu được ghi nhận và tổng hợp theo thời gian thực, bảo đảm tính chính xác, minh bạch và an toàn. Công biểu quyết được mở trước Đại hội 03 ngày, cho phép cổ đông chủ động biểu quyết sớm, kể cả khi không tham dự trực tuyến vào thời điểm họp. Cổ đông có thể tham dự và biểu quyết từ bất kỳ đâu, trong nước hoặc nước ngoài, với giao diện song ngữ Việt - Anh, đồng thời gửi câu hỏi, ý kiến và đăng ký phát biểu từ xa để tham gia thảo luận tại Đại hội.

Với phương thức bỏ phiếu điện tử, Cổ đông không tham dự đại hội (trực tiếp hoặc trực tuyến) vẫn có thể thực hiện việc biểu quyết các nội dung đại hội.

3 ngày trước khi diễn ra đại hội cổ đông, cổ đông có thể đăng nhập vào hệ thống và thực hiện việc biểu quyết trước. Việc biểu quyết có thể diễn ra độc lập với việc theo dõi diễn biến đại hội.

Ngày 16/6/2025, PVCFC đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thành công ngay lần đầu tiên và đúng thời gian quy định với các thông tin cụ thể như sau:

ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN

- 1 PVCFC đã công bố thông tin tài liệu họp và gửi thư mời họp trước 35 ngày so với ngày tổ chức Đại hội (công bố tài liệu ngày 12/5/2025 và tổ chức Đại hội vào ngày 16/6/2025).
- 2 PVCFC cung cấp đầy đủ nội dung chương trình Đại hội, các tài liệu, cũng như các tài liệu ủy quyền (bao gồm giấy ủy quyền, hướng dẫn điền/nộp để cổ đông ủy quyền tham dự/biểu quyết tại ĐHĐCĐ) tại website mục ĐHĐCĐ 2025 một cách kịp thời và dễ tìm, dễ tải về.
- 3 Tài liệu Đại hội được công bố đầy đủ bao gồm: Chương trình nghị sự; Báo cáo của Hội đồng Quản trị; Ban TGD; Ban kiểm soát. Báo cáo tài chính đã kiểm toán; Tờ trình và dự thảo nghị quyết; Thông tin ứng viên HĐQT/BKS. PVCFC có công bố rõ trong thư mời họp và tài liệu ĐHĐCĐ 2025 về giải thích về lý do cho từng hạng mục công việc cần thảo luận và biểu quyết tại ĐHĐCĐ 2025.
- 4 Điều lệ và các chính sách (đăng tải trên website) có quy định về tạo điều kiện cho cổ đông thiểu số để xuất nội dung họp ĐHĐCĐ. PVCFC không áp dụng hình thức biểu quyết bằng gia tay đối với bất kỳ nội dung nào trong chương trình Đại hội. Mỗi ứng viên Thành viên HĐQT được đưa ra bầu cử và biểu quyết riêng tại Đại hội để cổ đông bỏ phiếu cho từng ứng viên (không gộp danh sách chung cho các ứng viên).
- 5 Nhằm đảm bảo sự rõ ràng, mỗi hạng mục công việc trong ĐHĐCĐ đều được biểu quyết riêng biệt. Thông tin biểu quyết đối với mỗi hạng mục đều được thể hiện chi tiết trong Biên bản họp ĐHĐCĐ. Dự thảo/ban hành chính thức Nghị quyết ĐHĐCĐ cũng đã tách thành các Nghị quyết riêng biệt cho mỗi hạng mục công việc (không gộp chung nhiều hạng mục vào 1 nghị quyết).
- 6 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề xuất nội dung vào chương trình họp ĐHĐCĐ theo Điều lệ Tổng Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười (10)% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT, BKS. PVCFC chỉ có 1 loại cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết. Một (01) cổ phần tương ứng với một (01) phiếu biểu quyết.

- 1 PVCFC công bố công khai và dễ tiếp cận quy trình tiếp nhận các đề xuất, kiến nghị của cổ đông và các bên liên quan, bao gồm đầu mối tiếp nhận, phương thức gửi đề xuất, trình tự xử lý và thời hạn phản hồi cụ thể. Mọi đề xuất được xem xét trên cơ sở minh bạch, khách quan, công bằng và có trách nhiệm giải trình; kết quả xử lý được phản hồi kịp thời theo đúng thời hạn đã công bố.
- 2 Phiên họp được tổ chức theo hình thức trực tuyến kết hợp truyền thống và bỏ phiếu điện tử (đã được quy định trong Điều lệ), qua đó tạo điều kiện tối đa để các cổ đông có thể tham gia và phát biểu ý kiến. Để cổ đông có thể biểu quyết vắng mặt từ xa theo thời gian thực, PVCFC đã mở cổng biểu quyết trước giờ khai mạc 03 ngày để cổ đông có thể biểu quyết sớm và tại cuộc họp cổ đông có thể đặt câu hỏi và trao đổi trực tuyến với Đoàn Chủ tịch. Trong thời gian cuộc họp đang diễn ra, Cổ đông cũng có thể đăng nhập để thực hiện biểu quyết/bầu cử trước khi đoàn chủ tịch thông báo kết thúc thời gian biểu quyết/bầu cử.
- 3 PVCFC thực hiện ghi hình toàn bộ Đại hội thông qua phần mềm trực tuyến.
- 4 Trong năm 2025, PVCFC không thực hiện bất kỳ việc mua bán, sáp nhập nào.
- 5 PVCFC công bố danh sách cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên, bao gồm chủ thể đứng tên và chủ sở hữu hưởng lợi cuối cùng, nếu khác với chủ thể đứng tên, trên cơ sở thông tin do cổ đông cung cấp và theo quy định pháp luật. Việc công bố nhằm bảo đảm minh bạch cấu trúc sở hữu và giúp cổ đông đánh giá đầy đủ mức độ ảnh hưởng và quyền biểu quyết tại PVCFC.
- 6 Báo cáo công bố đầy đủ sở hữu trực tiếp, sở hữu gián tiếp và tổng tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và người có liên quan, bao gồm các trường hợp sở hữu thông qua tổ chức do cá nhân kiểm soát hoặc thông qua người có liên quan theo quy định pháp luật.

ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN (Tiếp theo)

- Thành phần tham dự ĐHĐCĐ thường niên theo quy định như sau:
 - Cổ đông:** gồm các cổ đông và đại diện cổ đông của PVCFC theo danh sách do Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập vào ngày đăng ký cuối cùng 08/5/2025.
 - Tình hình cổ đông tham dự Đại hội:**

STT	CHỈ TIÊU	THAM DỰ			TỔNG SỐ TẠI NĐKCC 08/5/2025	TỶ LỆ (%)		
		Trực tiếp & Trục tuyến	Ủy quyền	Tổng		Trực tiếp & Trục tuyến	Ủy quyền	Tổng
1	TẠI THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP							
	Cổ đông tham dự	53	15	68	15.432	0,3439	0,0973	0,4412
	Số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự	1.637.027	410.491.557	412.108.584	529.400.000	0,3054	77,5390	778.645
2	TẠI THỜI ĐIỂM KẾT THÚC PHIÊN HỌP							
	Cổ đông tham dự	97	17	114	15.432	0,6294	0,1103	0,7397
	Số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự	12.020.542	410.501.667	422.522.199	529.400.000	2,2706	77,5409	798.115

- Hội đồng quản trị:** gồm tất cả 07/07 thành viên tham dự trực tiếp

1	Ông Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Văn Tiến Thanh	Thành viên (TV) HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Đức Thuận	TV HĐQT không điều hành, TV ủy ban KT&QTRR
4	Ông Nguyễn Đức Hạnh	TV HĐQT không điều hành, Chủ tịch UB ESG
5	Ông Lê Đức Quang	TV HĐQT không điều hành; TV ủy ban ESG
6	Bà Đỗ Thị Hoa	TV HĐQT độc lập đứng đầu, TV ủy ban Đề cử – Lương thưởng, Chủ tịch UB KT&QTRR
7	Ông Trương Hồng	TV HĐQT độc lập, TV ủy ban KT&QTRR, Chủ tịch UB ĐC-LT

- Các thành viên HĐQT có mặt để:**
 - Trình bày báo cáo thuộc phạm vi phụ trách
 - Trả lời câu hỏi của cổ đông
 - Tham gia thảo luận công khai tại Đại hội
- Ban Kiểm soát:** 03/03 thành viên tham dự trực tiếp
- Tổng Giám đốc**
- Kiểm toán độc lập:** 01 Đại diện của Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam tham dự trực tiếp



PVCFC tổ chức kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

- Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, PVCFC áp dụng hình thức bỏ phiếu điện tử đối với tất cả các nội dung cần ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Và để đảm bảo tính khách quan và minh bạch, thành phần Ban kiểm phiếu độc lập được Đoàn chủ tịch Đại hội giới thiệu bao gồm bộ phận kiểm phiếu và bộ phận giám sát kiểm phiếu, cụ thể như sau:
 - Bộ phận kiểm phiếu độc lập gồm 03 thành viên:**
 - Đại diện Công ty độc lập kiểm phiếu: Công ty Cổ phần BVVote Việt Nam (Địa chỉ: Nhà A14 ngõ 20 phố Huy Đu, Phường Từ Liêm, TP. Hà Nội, Việt Nam)
 - Cổ đông nhỏ, mã số DCM07687.
 - Cổ đông nhỏ, mã số DCM00699.
 - Bộ phận giám sát và xác nhận kết quả kiểm phiếu gồm 02 cổ đông nhỏ:**
 - Cổ đông nhỏ, mã số DCM13104.
 - Cổ đông nhỏ, mã số DCM06298.



HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (Tiếp theo)

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN (Tiếp theo)

❗ Kết quả bỏ phiếu điện tử các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 được đăng tải trên website PVCFC ngay sau khi ĐHĐCĐ 2025 kết thúc, cụ thể như sau:

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ PHIẾU	TÂN THÀNH		KHÔNG TÂN THÀNH		KHÔNG CÓ Ý KIẾN	
			Tổng số phiếu	Tỷ lệ	Tổng số phiếu	Tỷ lệ	Tổng số phiếu	Tỷ lệ
1	Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội	413.386.484	413.385.284	999997%	0	0%	1.200	0,00029%
2	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội	413.386.884	413.386.684	100%	0	0%	200	0,000048%
3	Thông qua Quy chế bầu cử tại Đại hội	411.147.891	411.147.791	100%	0	0%	100	0,000024%
4	Thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu	413.348.384	413.347.184	999997%	0	0%	1.200	0,00029%
5	Thông qua việc miễn nhiệm từ cách Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập đối với Ông Trương Hồng	411.147.891	411.147.782	100%	0	0%	109	0,000027%
6	Thông qua danh sách ứng viên thành viên HĐQT	411.147.891	411.147.782	100%	0	0%	109	0,000027%
7	Thông qua danh sách ứng viên thành viên BKS	411.147.891	407.974.882	992283%	3.172.900	0,7777%	109	0,000027%
8	Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2024	422.120.491	422.120.391	100%	0	0%	100	0,000024%
9	Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2025	422.120.491	422.105.891	999965%	14.300	0,0034%	300	0,000071%
10	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của Hội đồng Quản trị	422.120.491	422.120.391	100%	0	0%	100	0,000024%
11	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam	422.120.491	422.120.391	100%	0	0%	100	0,000024%
12	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận kỳ kế năm 2024	422.120.491	422.120.391	100%	0	0%	100	0,000024%

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ PHIẾU	TÂN THÀNH		KHÔNG TÂN THÀNH		KHÔNG CÓ Ý KIẾN	
			Tổng số phiếu	Tỷ lệ	Tổng số phiếu	Tỷ lệ	Tổng số phiếu	Tỷ lệ
13	Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025	422.120.491	422.022.591	999768%	97.800	0,0232%	100	0,000024%
14	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của BKS	422.120.491	422.113.391	999983%	7.000	0,0017%	100	0,000024%
15	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	422.120.491	418.947.491	992483%	0	0,7517%	3.173.000	0,7517%
16	Thông qua Báo cáo tiến lượng, tiến thưởng, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2024	422.120.491	422.120.391	100%	0	0%	100	0,000024%
17	Thông qua Kế hoạch tiến lượng, tiến thưởng, thù lao và các lợi ích khác năm 2025 của HĐQT và BKS	422.120.491	422.112.191	99998%	8.200	0,0019%	100	0,000024%
18	Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh	422.120.491	422.120.191	999999%	0	0%	300	0,000071%
19	Thông qua sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh	422.120.491	422.120.191	999999%	0	0%	300	0,000071%
20	Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ	422.120.491	422.120.191	100%	0	0%	100	0,000024%
21	Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty	422.120.491	422.120.391	100%	0	0%	100	0,000024%
22	Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT	422.120.491	422.120.391	100%	0	0%	100	0,000024%
23	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	420.980.782	420.980.682	100%	0	0%	100	0%

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (Tiếp theo)

ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN (Tiếp theo)

Kết quả bầu cử

STT	HỌ VÀ TÊN	VỊ TRÍ BẦU	SỐ PHIẾU BẦU	TỔNG SỐ PHIẾU	TỶ LỆ (%)
1	Ông Lê Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	412.937/491	825.915.382	99,9951%
2	Ông Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên HĐQT	412.953/491	825.915.382	99,999%
3	Ông Tống Việt Thống	Thành viên BKS	406.486/472	408.786.291	99,4374%

- Tất cả các câu hỏi, các vấn đề mà cổ đông quan tâm tại phiên họp liên quan đến các nội dung báo cáo/trình ĐHĐCĐ thông qua cũng như hoạt động SXKD của PVCFC (B/8 câu hỏi) đều được Đoàn chủ tịch tiếp nhận và giải đáp đầy đủ, thỏa đáng và công bố chi tiết tại Biên bản phiên họp.
- PVCFC công bố thông tin toàn bộ Biên bản cuộc họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ trong vòng 24h có tiếng Anh và tiếng Việt trên website PVCFC. Hồ sơ Đại hội được lưu trữ tối thiểu 10 năm.



PVCFC tổ chức kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

ĐHĐCĐ BẤT THƯỜNG

Ngày 05/11/2025, PVCFC đã tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 để thông qua Hợp đồng giao dịch với bên liên quan (Giao dịch với PV GAS – đơn vị thành viên có 93,05% vốn của PVN – cổ đông lớn của PVCFC, đây là giao dịch của PVCFC với bên liên quan), đổi tên Công ty và bổ sung, sửa đổi Điều lệ cũng như một số Quy chế. Đại hội đã được tổ chức thành công ngay lần đầu tiên và đúng thời gian quy định với các thông tin như sau:

- PVCFC đã công bố thông tin tài liệu họp và gửi thư mời họp trước 30 ngày so với ngày tổ chức Đại hội (công bố tài liệu ngày 06/10/2025 và tổ chức Đại hội vào ngày 05/11/2025).
- Chương trình, tài liệu, mẫu giấy ủy quyền đều được gửi kèm trong thông báo họp ĐHĐCĐ để cổ đông có đầy đủ thông tin tham dự họp.
- Nhằm đảm bảo sự rõ ràng, mỗi hạng mục công việc trong ĐHĐCĐ đều được biểu quyết riêng biệt. Thông tin biểu quyết đối với mỗi hạng mục đều được thể hiện chi tiết trong Biên bản họp ĐHĐCĐ.
- Phiên họp được tổ chức theo hình thức họp truyền thống và bỏ phiếu điện tử. Công ty cổ phần Bvote Việt Nam tiếp tục thực hiện kiểm phiếu theo phương thức bỏ phiếu điện tử cho PVCFC.



PVCFC tổ chức kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2025

ĐHĐCĐ BẤT THƯỜNG (Tiếp theo)

Thành phần tham dự ĐHĐCĐ bất thường theo quy định như sau:

- Cổ đông:** gồm các cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty cổ phần Phân bán Dầu khí Cà Mau theo danh sách do Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập vào ngày đăng ký cuối cùng 26/9/2025.

Tình hình cổ đông tham dự Đại hội:

STT	CHỈ TIÊU	THAM DỰ			TỔNG SỐ TẠI ĐHKCC 26/9/2025	TỶ LỆ (%)		
		Trực tiếp & Trục tuyến	Ủy quyền	Tổng		Trực tiếp & Trục tuyến	Ủy quyền	Tổng
1	TẠI THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP							
	Cổ đông tham dự	28	23	51	15.421	0,1816	0,1491	0,3307
	Số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự	532.126	422.376.714	422.908.840	529.400.000	0,1005	79,7840	79,8846
2	TẠI THỜI ĐIỂM KẾT THÚC PHIÊN HỌP							
	Cổ đông tham dự	33	31	64	15.421	0,2140	0,2010	0,4150
	Số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự	873.687	430.625.618	431.499.305	529.400.000	0,1650	81,3422	81,5072

- Hội đồng Quản trị:** gồm tất cả 07/07 thành viên tham dự trực tiếp

1	Ông Trần Ngọc Nguyễn	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Văn Tiến Thanh	Thành viên (TV) HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Đức Thuận	TV HĐQT không điều hành; Thành viên UB Kiểm toán
4	Ông Nguyễn Đức Hạnh	TV HĐQT không điều hành; Chủ tịch UB ESG
5	Ông Lê Đức Quang	TV HĐQT không điều hành; Thành viên UB ESG
6	Bà Đỗ Thị Hoa	TV HĐQT độc lập; Chủ tịch UB Kiểm toán; Thành viên UB Đề cử - Lương thưởng; Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro
7	Ông Lê Việt Dũng	TV HĐQT độc lập; Chủ tịch UB Đề cử - Lương thưởng; Chủ tịch UB QLRR; Thành viên UB Kiểm toán

- Ban Kiểm soát:** 03/03 thành viên tham dự trực tiếp
- Tổng Giám đốc**



PVCFC tổ chức kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2025

- Tại phiên họp này, để đảm bảo tính độc lập, minh bạch của việc kiểm phiếu PVCFC đã thuê đơn vị độc lập Công ty luật TNHH HTIC tham gia Ban kiểm phiếu, thành phần Ban Kiểm phiếu cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Đăng Hợp - Luật sư - Đại diện Công ty Luật TNHH HTIC (Địa chỉ: Tầng 2, số 79/6 Hoàng Văn Thái, KP.1, Tân Mỹ, TP. Hồ Chí Minh) - Đơn vị độc lập thực hiện việc kiểm đếm và xác nhận kết quả kiểm phiếu - là Trưởng ban;
- Cổ đông nhỏ mã số DCM01874, số cổ phiếu 3.500, tỷ lệ 0,00066% - là Thành viên;
- Đại diện ủy quyền của cổ đông nhỏ mã số DCM07649, số cổ phiếu 1.205, tỷ lệ 0,00022% - là Thành viên.

ĐHĐCĐ BẤT THƯỜNG (Tiếp theo)

i Kết quả bỏ phiếu điện tử các nội dung tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 được đăng tải trên website PVCFC ngay sau khi Đại hội kết thúc, cụ thể như sau:

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ PHIẾU	TÁN THÀNH		KHÔNG TÁN THÀNH		KHÔNG CÓ Ý KIẾN	
			Tổng số phiếu	Tỷ lệ	Tổng số phiếu	Tỷ lệ	Tổng số phiếu	Tỷ lệ
1	Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội	422.874.916	422.874.916	100%	0	0%	0	0%
2	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội	422.874.916	422.874.916	100%	0	0%	0	0%
3	Thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu	422.874.916	422.874.916	100%	0	0%	0	0%
4	Thông qua nội dung chỉnh Sửa đổi, bổ sung số 11 - Hợp đồng mua bán khí PM3 CAA và Lô 46 Cối Nước số 3978/HĐ-DKVN ngày 23/5/2012	31.003.023	30.979823 (*)	999252%	0	0%	23200	0,0748%
5	Ủy quyền cho HĐQT PVCFC quyết định phê duyệt sửa đổi, bổ sung các nội dung cơ bản của Hợp đồng mua bán khí PM3 CAA và Lô 46 Cối Nước số 3978/HĐ-DKVN ngày 23/5/2012 (nếu có) trong trường hợp chủ trương, chính sách của nhà nước có thay đổi liên quan trực tiếp đến các nội dung cơ bản của Hợp đồng	31.003.023	30.979823 (*)	999252%	0	0%	23200	0,0748%
6	Thông qua việc đổi tên Công ty từ Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau thành Công ty cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau	431.026.080	431.002.880	999946%	0	0%	23200	0,0054%
7	Thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành toàn văn Điều lệ Công ty	431.025.980	431.002.780	999946%	0	0%	23200	0,0054%

8	Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty	431.025.980	431.002.780	999946%	0	0%	23200	0,0054%
9	Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT	431.025.980	431.002.780	999946%	0	0%	23200	0,0054%
10	Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	431.025.980	431.002.780	999946%	0	0%	23200	0,0054%
11	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	427.833.090	427.809.890	999946%	0	0%	23200	0,0054%

(*) Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - là cổ đông lớn, người có liên quan của PVCFC- Không có quyền biểu quyết tại nội dung này

Tất cả các câu hỏi, các vấn đề mà cổ đông quan tâm tại Đại hội bất thường liên quan đến các nội dung trình Đại hội cũng như hoạt động SXKD của PVCFC (8/8 câu hỏi) đều được Đoàn chủ tịch trả lời đầy đủ, thỏa đáng và công bố chi tiết tại Biên bản phiên họp.

PVCFC công bố thông tin trong vòng 24h cả tiếng Anh và tiếng Việt PVCFC công bố thông tin toàn bộ Biên bản cuộc họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ trong vòng 24h cả tiếng Anh và tiếng Việt trên website PVCFC. Hồ sơ Đại hội được lưu trữ tối thiểu 10 năm.



PVCFC tổ chức kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2025

HỎI & ĐÁP VỚI CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2025 và ĐHĐCĐ bất thường 2025, Công ty luôn dành thời gian để cổ đông đặt câu hỏi trực tiếp tại Đại hội hoặc gửi câu hỏi qua hệ thống họp trực tuyến.

Ban lãnh đạo Tổng Công ty đã trao đổi, giải trình các vấn đề cổ đông quan tâm như: triển vọng thị trường phân bón, tác động của biến động giá dầu và địa chính trị đến hoạt động sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển dài hạn, các dự án đầu tư và kế hoạch mở rộng lĩnh vực kinh doanh, cũng như các biện pháp tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả vận hành.

Toàn bộ nội dung câu hỏi và phản trả lời của Ban lãnh đạo được tổng hợp chi tiết trong phụ lục của Biên bản Đại hội và đã được công bố công khai trên website của Tổng Công ty để cổ đông và nhà đầu tư biết.

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHƯ SAU

STT	SỐ VÀ KÝ HIỆU	NGÀY CÔNG BỐ	TRÍCH YẾU	TRẠNG THÁI
I. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN				
1	1368/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	Hoàn thành
2	1369/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ban hành Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	Hoàn thành
3	1370/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2024	Hoàn thành
4	1371/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	Hoàn thành
5	1372/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát	Hoàn thành
6	1373/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của Hội đồng Quản trị	Hoàn thành
7	1374/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024	Hoàn thành
8	1375/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024	Hoàn thành
9	1376/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025	Hoàn thành
10	1377/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác năm 2024 của HĐQT, BKS	Hoàn thành
11	1378/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung, sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh	Hoàn thành

STT	SỐ VÀ KÝ HIỆU	NGÀY CÔNG BỐ	TRÍCH YẾU	TRẠNG THÁI
12	1379/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác năm 2025 của HĐQT, BKS	Hoàn thành
13	1380/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025	Hoàn thành
14	1381/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty	Hoàn thành
15	1382/NQ-PVCFC	16/6/2025	Nghị quyết sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị	Hoàn thành
II. ĐHĐCĐ BẤT THƯỜNG				
1	2708/NQ-PVCFC	05/11/2025	Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025	Hoàn thành
2	2709/NQ-PVCFC	05/11/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung chỉnh Sửa đổi, bổ sung số 11 Hợp đồng mua bán khí PM3 CAA và Lô 46 Cái Nước số 3918/HĐ-ĐKVN ngày 23/5/2012	Hoàn thành
3	2710/NQ-PVCFC	05/11/2025	Nghị quyết về việc đổi tên Công ty	Hoàn thành
4	2711/NQ-PVCFC	05/11/2025	Nghị quyết về việc ban hành Điều lệ Công ty cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau	Hoàn thành
5	2712/NQ-PVCFC	05/11/2025	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của Công ty cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau	Hoàn thành
6	2715/NQ-PVCFC	05/11/2025	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị công ty cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau	Hoàn thành
7	2716/NQ-PVCFC	05/11/2025	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của BKS Công ty cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau	Hoàn thành



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tổng quan về PVCP

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Danh sách thành viên HĐQT tính đến ngày 31/12/2025 như sau:

STT	THÀNH VIÊN	VỊ TRÍ	NGÀY BỐ NHIỆM ĐẦU TIÊN	THỜI GIAN TẠI NHIỆM (kể từ ngày bổ nhiệm đầu tiên)	THỜI ĐIỂM TẠI BỐ NHIỆM	THÀNH VIÊN HĐQT CÁC CÔNG TY CỤ TRONG 5 NĂM TRƯỚC	TỶ LỆ ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG LỚN
1	Ông Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch HĐQT không điều hành	10/01/2019	07 năm	10/01/2024	Không	25,56%
2	Ông Văn Tiến Thanh	Thành viên HĐQT	12/6/2018	07 năm 7 tháng	12/6/2023	Không	20%
		Tổng Giám đốc	12/6/2018	07 năm 7 tháng	12/6/2023		
3	Ông Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên HĐQT không điều hành Chủ tịch Ủy ban ESG	25/6/2020	05 năm 6 tháng	16/6/2025	Không	10%
4	Ông Lê Đức Quang	Thành viên HĐQT không điều hành Thành viên Ủy ban ESG Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro	25/6/2020	05 năm 6 tháng	-/-	Không	10%
5	Ông Nguyễn Đức Thuận	Thành viên HĐQT không điều hành Thành viên Ủy ban Kiểm toán	10/01/2024	02 năm	-/-	Chủ tịch HĐQT - CTCP Bao bì Dầu khí Việt Nam	10%
6	Bà Đỗ Thị Hoa	Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro Thành viên Ủy ban Đề cử - Lương thưởng	27/4/2021	04 năm 8 tháng	-/-	Không	0%
7	Ông Lê Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập Chủ tịch Ủy ban Đề cử - Lương thưởng Chủ tịch Ủy ban Quản lý rủi ro Thành viên Ủy ban Kiểm toán	16/6/2025	06 tháng	-/-	Không	0%



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB

(Tiếp theo)

XÁC ĐỊNH TÍNH ĐỘC LẬP CÁC THÀNH VIÊN HĐQT



CÔNG BỐ THỜI GIAN NHIỆM KỲ

PVCFC công bố thời gian tham gia Hội đồng Quản trị của từng Thành viên nhằm bảo đảm tính minh bạch và giúp cổ đông đánh giá mức độ độc lập, kinh nghiệm và tính kế thừa trong hoạt động quản trị (xem bảng trên – trang 212).

Hội đồng Quản trị duy trì sự cân bằng giữa kinh nghiệm lâu năm và góc nhìn mới nhằm bảo đảm tính kế thừa và đổi mới trong quản trị.



XÁC NHẬN TÍNH ĐỘC LẬP CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Hội đồng Quản trị xác nhận rằng các Thành viên HĐQT độc lập của PVCFC đã đáp ứng đầy đủ các tiêu chí độc lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ PVCFC và các văn bản hướng dẫn liên quan, bao gồm:

- ❶ Không nắm giữ vị trí điều hành tại PVCFC hoặc công ty con;
- ❷ Không đại diện cho cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông chi phối;
- ❸ Không có quan hệ lợi ích vật chất với PVCFC hoặc Ban Điều hành;
- ❹ Không có quan hệ gia đình trực tiếp với thành viên Ban Điều hành hoặc cổ đông kiểm soát.

Hàng năm, Hội đồng Quản trị thực hiện rà soát và đánh giá lại tính độc lập của các Thành viên HĐQT độc lập.



CHÍNH SÁCH GIỚI HẠN NHIỆM KỲ ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

PVCFC tuân thủ nguyên tắc giới hạn nhiệm kỳ đối với Thành viên HĐQT độc lập theo thông lệ quản trị tốt.

Theo đó:

- ❶ Tổng thời gian đảm nhiệm chức danh Thành viên HĐQT độc lập không quá 2 nhiệm kỳ;
- ❷ Sau thời hạn này, cá nhân đó không tiếp tục được xem là Thành viên HĐQT độc lập;
- ❸ Việc tái bổ nhiệm (nếu có) phải được xem xét kỹ lưỡng về tính khách quan và được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định.

Quy định này nhằm bảo đảm duy trì tính khách quan, độc lập trong giám sát và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị.



CAM KẾT NÂNG CAO CHUẨN MỰC QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị PVCFC nhận thức rằng việc công bố minh bạch nhiệm kỳ và xác nhận tính độc lập là yếu tố quan trọng trong việc củng cố niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư. PVCFC tiếp tục rà soát cơ cấu nhiệm kỳ, kế hoạch kế nhiệm và tính độc lập của Hội đồng Quản trị nhằm phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn và thông lệ quản trị tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB (Tiếp theo)

CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ngoài các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng Quản trị PVCFC thực hiện các chức năng, nhiệm vụ sau đây nhằm bảo đảm quản trị công ty theo thông lệ tốt:

1. Định hướng chiến lược và giám sát thực thi

- 1 Xác định tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi và định hướng phát triển dài hạn của Công ty;
- 2 Phê duyệt chiến lược trung và dài hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm và các mục tiêu trọng yếu;
- 3 Giám sát việc triển khai chiến lược, kế hoạch hành động và các chỉ tiêu hiệu quả (KPIs) của Ban Điều hành;
- 4 Định kỳ đánh giá hiệu quả thực hiện chiến lược và điều chỉnh khi cần thiết.

2. Giám sát quản trị rủi ro và khẩu vị rủi ro

- 1 Phê duyệt Khung quản trị rủi ro và Tuyên bố khẩu vị rủi ro của Công ty;
- 2 Giám sát các rủi ro trọng yếu (bao gồm rủi ro tài chính, vận hành, pháp lý, tuân thủ, ESG, khí hậu và rủi ro chuyển đổi);
- 3 Bảo đảm hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro hoạt động hiệu quả theo mô hình "Ba tuyến phòng thủ";
- 4 Xem xét các báo cáo rủi ro định kỳ và yêu cầu biện pháp khắc phục kịp thời khi vượt ngưỡng rủi ro đã phê duyệt.

3. Quản trị bền vững và giám sát ESG

- 1 Tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào chiến lược, kế hoạch kinh doanh và quyết định đầu tư;
- 2 Giám sát việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, bao gồm quản trị rủi ro khí hậu, lộ trình giảm phát thải và phân tích rủi ro chuyển đổi;
- 3 Phân công Ủy ban ESG hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc theo dõi các chỉ số ESG trọng yếu;
- 4 Định kỳ xem xét báo cáo phát triển bền vững và các công bố theo TCFD/chuẩn mực quốc tế có liên quan.

4. Nhân sự cấp cao và kế nhiệm

- 1 Bổ nhiệm, miễn nhiệm, đánh giá và quyết định thù lao của Tổng Giám đốc;
- 2 Phê duyệt cơ cấu tổ chức và quy hoạch nhân sự cấp cao;
- 3 Xem xét và giám sát kế hoạch kế nhiệm đối với Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và đội ngũ điều hành chủ chốt;
- 4 Bảo đảm tính liên tục trong quản trị và điều hành.

5. Đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT

- 1 Thực hiện đánh giá hàng năm đối với HĐQT, từng thành viên HĐQT và các Ủy ban trực thuộc;
- 2 Xem xét kết quả đánh giá và xây dựng kế hoạch cải thiện cụ thể;
- 3 Khuyến khích sử dụng tư vấn độc lập định kỳ để nâng cao tính khách quan của hoạt động đánh giá.

6. Minh bạch và công bố thông tin

- 1 Bảo đảm Công ty tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin theo pháp luật và thông lệ tốt;
- 2 Phê duyệt Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính, Báo cáo phát triển bền vững và các báo cáo trọng yếu khác trước khi công bố;
- 3 Giám sát việc thực hiện chính sách công bố thông tin và bảo vệ quyền lợi cổ đông.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB (Tiếp theo)

CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

7. Giao dịch với bên liên quan và liên chính doanh nghiệp

- ❶ Phê duyệt các giao dịch với bên liên quan theo đúng thẩm quyền và bảo đảm điều kiện giao dịch công bằng theo nguyên tắc thị trường;
- ❷ Giám sát việc thực hiện các chính sách về xung đột lợi ích, chống tham nhũng và tổ cáo;
- ❸ Bảo đảm thành viên HĐQT có lợi ích liên quan không tham gia thảo luận và biểu quyết.

8. Văn hóa doanh nghiệp và đạo đức kinh doanh

- ❶ Định hướng xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên minh bạch, trách nhiệm giải trình và liên chính;
- ❷ Giám sát việc thực thi Bộ Quy tắc ứng xử và các chính sách đạo đức nghề nghiệp;
- ❸ Thúc đẩy môi trường làm việc công bằng, đa dạng và hòa nhập.

9. Quan hệ cổ đông và các bên liên quan

- ❶ Bảo đảm quyền lợi hợp pháp và đối xử công bằng với mọi cổ đông;
- ❷ Tăng cường đối thoại với nhà đầu tư và các bên liên quan;
- ❸ Khuyến khích sự tham gia của cổ đông thiểu số trong các quyết định quan trọng.



Hình ảnh Hội nghị người lao động năm 2025

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB

(Tiếp theo)

CƠ CẤU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đối với PVCFC, hiệu quả hoạt động của HĐQT là mối quan tâm hàng đầu. HĐQT nhận thức được tầm quan trọng về tính đa dạng của các thành viên HĐQT và đảm bảo thực hành tốt nhất định hướng này. PVCFC cam kết xây dựng HĐQT có sự đa dạng về năng lực, kinh nghiệm, góc nhìn và đặc điểm nhân khẩu học nhằm nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả ra quyết định. Đa dạng trong HĐQT giúp tăng cường giám sát chiến lược, đổi mới, tính độc lập trong phân đoán và phù hợp lợi ích dài hạn của các bên liên quan.

Dựa trên định hướng chiến lược kinh doanh trong các năm tới, HĐQT đã đặt mục tiêu đến năm 2030 sẽ đạt được các chỉ tiêu cần bổ sung về tính đa dạng của HĐQT như sau:

Chỉ tiêu	Mục tiêu tối thiểu đến 2030	Tiến độ thực hiện mục tiêu
Số lượng thành viên độc lập là nữ	02	Để đạt được mục tiêu đa dạng hóa về cơ cấu TVHĐQT, Tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, PVCFC cần thay thế TVHĐQT. HĐQT đã xây dựng tiêu chí lựa chọn thành viên HĐQT, bao gồm:
Số lượng thành viên có chuyên môn về M&A	01	Chuyên môn nghiệp vụ cụ thể đối với lĩnh vực kinh doanh của Tổng Công ty: nông nghiệp, cây trồng, hoá chất
Số lượng thành viên có kinh nghiệm về thị trường quốc tế	01	► Ưu tiên giới tính nữ ► Kinh nghiệm quốc tế ► Tư duy về hoạch định chiến lược
Số lượng thành viên có kinh nghiệm về trí tuệ nhân tạo (AI)	01	PVCFC đã gửi văn bản tới các tổ chức tìm kiếm Nhân sự chuyên nghiệp về Quản trị công ty để giới thiệu nhân sự cho Đại hội.

HĐQT của PVCFC hiện nay gồm có 01 thành viên điều hành và 06 thành viên không điều hành (trong đó có 02 thành viên độc lập).

Điều lệ PVCFC quy định nhiệm kỳ của mỗi thành viên HĐQT là 05 năm và thành viên HĐQT độc lập không làm quá 02 nhiệm kỳ (tối đa 10 năm). Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác.

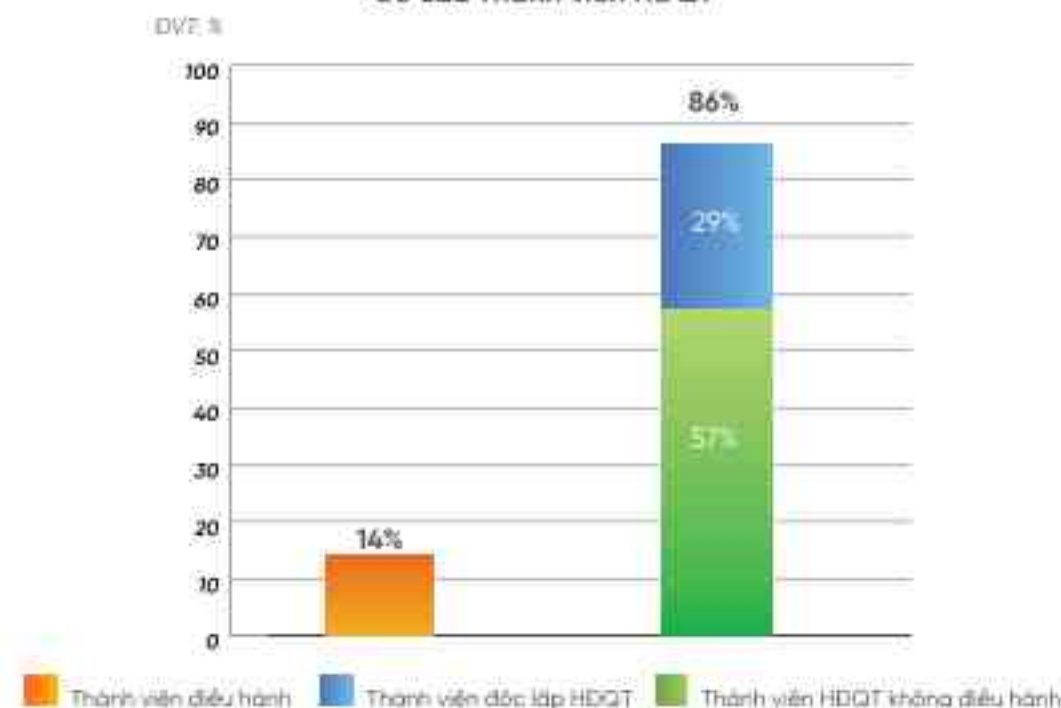
HĐQT của PVCFC có 02 thành viên độc lập, đảm bảo yêu cầu về số lượng thành viên độc lập theo quy định. 02 thành viên HĐQT độc lập hiện nay đều đang làm nhiệm kỳ đầu tiên, và không có thành viên HĐQT nào tham gia Hội đồng Quản trị tại các công ty khác.

Năm 2025, theo đánh giá của HĐQT, cơ cấu thành viên HĐQT là phù hợp tại thời điểm hiện tại, đảm bảo tính đa dạng trong HĐQT.

Hiện tại, HĐQT đã có 01 thành viên HĐQT độc lập là nữ. Trong các năm tới, HĐQT tiếp tục theo đuổi các mục tiêu nói trên để đảm bảo tính đa dạng cũng như hiệu quả hoạt động.

Các Thành viên HĐQT PVCFC hiện đã đảm bảo tính đa dạng và có năng lực kinh nghiệm phù hợp với lĩnh vực kinh doanh của PVCFC. Thực tế cho thấy HĐQT PVCFC luôn tạo ra văn hóa thảo luận, phản biện có tính xây dựng và ra quyết định hiệu quả, mang lại lợi ích lâu dài cho PVCFC và các bên liên quan.

Cơ cấu Thành viên HĐQT



Thâm niên Thành viên HĐQT



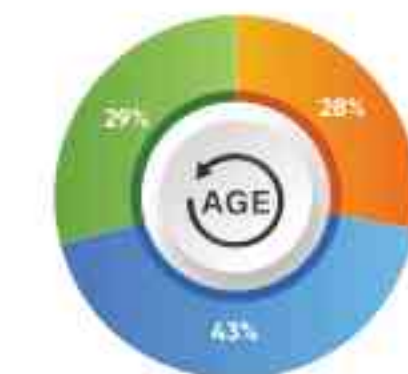
0-3 năm | 3-5 năm | > 5 năm

Tỷ lệ giới tính Thành viên HĐQT



Nam | Nữ

Tỷ lệ độ tuổi Thành viên HĐQT



<50 | 50-65 | ≥65



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB

(Tiếp theo)

CƠ CẤU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

STT	TIÊU CHÍ/HỌ VÀ TÊN	Chức vụ trong HĐQT / Tham gia Ban Điều hành	Giới tính	Độ tuổi	Lĩnh vực chuyên môn	Ủy ban Kiểm toán	Ủy ban Quản lý rủi ro	Ủy ban Đề cử - Lương thưởng	Ủy ban ESG	Năm giữ chức vụ quản lý tại Công ty khác
1	Ông Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch HĐQT không điều hành	Nam	48	Tiến sĩ Kỹ thuật hóa học Thạc sĩ Lộc hóa dầu Thạc sĩ Quản lý kinh tế	-/-	-/-	-/-	-/-	Không
2	Ông Văn Tiến Thanh	Thành viên HĐQT điều hành Tổng Giám đốc	Nam	57	Kỹ sư Cơ khí Năng Lãm	-/-	-/-	-/-	-/-	Không
3	Ông Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên HĐQT không điều hành	Nam	53	Kỹ sư Kinh tế năng lượng	-/-	-/-	-/-	Chủ tịch	Không
4	Ông Lê Đức Quang	Thành viên HĐQT không điều hành	Nam	50	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh Kỹ sư Công nghệ - Hóa dầu	-/-	Thành viên	-/-	Thành viên	Không
5	Ông Nguyễn Đức Thuận	Thành viên HĐQT không điều hành	Nam	51	Kỹ sư Kinh tế Văn tài thủy bộ	Thành viên	-/-	-/-	-/-	Không(*)
6	Bà Đỗ Thị Hoa	Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu	Nữ	65	Cử nhân Kế toán công nghiệp	Chủ tịch	Thành viên	Thành viên	-/-	Không
7	Ông Lê Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	Nam	65	Phó Giáo sư Nông nghiệp Tiến sĩ Nông học	Thành viên	Chủ tịch	Chủ tịch	-/-	Không

(*) HĐQT Công ty cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam đã miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT của ông Nguyễn Đức Thuận từ ngày 22/5/2025.

Như vậy, cơ cấu Hội đồng Quản trị hiện tại đã bao gồm các thành viên có chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp với vai trò đảm nhiệm, đồng thời đảm bảo sự cân bằng giới tính hợp lý và đa dạng về độ tuổi, qua đó tăng cường hiệu quả quản trị và năng lực ra quyết định chiến lược của Tổng Công ty.

Trong đó, đặc biệt có các Thành viên HĐQT không điều hành là ông Trần Ngọc Nguyên và ông Lê Đức Quang có kinh nghiệm về Lộc hoá dầu & Công nghệ hoá dầu, ông Lê Việt Dũng có kinh nghiệm về Nông nghiệp phù hợp với chuyên ngành kinh doanh của Tổng Công ty.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB

(Tiếp theo)

CƠ CẤU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Chính sách đa dạng Hội đồng Quản trị

PVCFC coi đa dạng trong Hội đồng Quản trị là yếu tố quan trọng giúp nâng cao chất lượng thảo luận, ra quyết định và giám sát chiến lược của doanh nghiệp.

Khi xem xét đề cử và bổ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, PVCFC chú trọng bảo đảm sự đa dạng về:

- Chuyên môn và lĩnh vực kinh nghiệm;
- Kinh nghiệm quản trị và lãnh đạo;
- Hiểu biết về ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty;
- Kinh nghiệm quốc tế và quản trị thị trường vốn;
- Giới tính và góc nhìn quản trị.

Ủy ban Đề cử – Lương thưởng có trách nhiệm xem xét các yếu tố đa dạng khi đề xuất cơ cấu Hội đồng Quản trị cho từng nhiệm kỳ nhằm bảo đảm Hội đồng Quản trị có sự kết hợp hài hòa giữa kinh nghiệm, kỹ năng và góc nhìn quản trị khác nhau.

Việc tăng cường đa dạng trong Hội đồng Quản trị giúp PVCFC nâng cao chất lượng ra quyết định, tăng khả năng nhận diện rủi ro và tận dụng các cơ hội phát triển trong dài hạn.

Mã trận kỹ năng của Hội đồng Quản trị

PVCFC công bố mã trận kỹ năng của Hội đồng Quản trị nhằm giúp cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan hiểu rõ hơn mức độ phù hợp giữa cơ cấu năng lực của HĐQT với định hướng chiến lược, mô hình kinh doanh, rủi ro trọng yếu và mục tiêu phát triển bền vững của Tổng Công ty. Mã trận này được xây dựng trên cơ sở hồ sơ chuyên môn, kinh nghiệm công tác, vai trò quản trị, tính chất độc lập, phạm vi tham gia tại các Ủy ban trực thuộc HĐQT và lĩnh vực giám sát của từng thành viên HĐQT.

Hằng năm, HĐQT rà soát mã trận kỹ năng để xác định mức độ bao phủ năng lực đối với các nhóm kỹ năng cốt lõi, nhận diện khoảng trống cần được tăng cường thông qua đào tạo, cập nhật kiến thức hoặc bổ sung nhân sự phù hợp trong các kỳ đề cử tiếp theo. Việc công bố mã trận kỹ năng thể hiện cam kết của PVCFC trong việc xây dựng một HĐQT có năng lực đa dạng, cân bằng và phù hợp với yêu cầu tạo giá trị dài hạn cho cổ đông.

Bảng tổng hợp kỹ năng HĐQT (HĐQT gồm 7 thành viên)

Nhóm kỹ năng cốt lõi	Số TV HĐQT có kinh nghiệm liên quan	Tỷ lệ (%)
Chiến lược & Quản trị doanh nghiệp	7	100%
Tài chính – Kế toán – Kiểm toán	5	71%
Quản lý rủi ro & Kiểm soát nội bộ	5	71%
Công nghiệp hóa chất / Sản xuất	5	71%
Pháp lý & Tuân thủ	3	43%
Phát triển bền vững (ESG)	4	57%
Thị trường vốn & Quan hệ nhà đầu tư	4	57%
Chuyển đổi số & Công nghệ	3	43%
Quản trị nhân sự & Kế nhiệm	5	71%

Phân loại theo năng lực cốt lõi bắt buộc

PVCFC xác định các năng lực tối thiểu cần bảo đảm bao gồm:

- Chiến lược & định hướng phát triển
- Tài chính & kiểm toán
- Quản lý rủi ro
- Hiểu biết ngành nghề cốt lõi
- ESG & phát triển bền vững

Kết quả rà soát cho thấy:

- 100% HĐQT có kinh nghiệm quản trị/chiến lược
- Trên 70% có nền tảng tài chính – Quản trị rủi ro
- Trên 70% có hiểu biết chuyên sâu về ngành sản xuất hóa chất
- Trên 50% có kinh nghiệm liên quan đến ESG hoặc phát triển bền vững

Báo cáo công bố mã trận kỹ năng của Hội đồng Quản trị thể hiện sự đa dạng về chuyên môn, kinh nghiệm và năng lực, bao gồm tài chính – kế toán, quản trị rủi ro, pháp lý, kỹ thuật, thị trường và ESG. HĐQT đánh giá cơ cấu kỹ năng hiện tại bảo đảm HĐQT có đủ năng lực giám sát hiệu quả hoạt động của Tổng Công ty, đáp ứng yêu cầu quản trị và định hướng chiến lược của PVCFC đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Định hướng hoàn thiện

Giai đoạn 2026 – 2030, Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục:

- Xem xét bổ sung kỹ năng về chuyển đổi số và kinh tế, kinh nghiệm về trí tuệ nhân tạo (AI) trong trường hợp tại cơ cấu hoặc bổ nhiệm mới;
- Bảo đảm duy trì sự cân bằng giữa kinh nghiệm ngành nghề và năng lực quản trị doanh nghiệp;
- Lồng ghép kết quả rà soát kỹ năng vào quy trình đề cử và kế hoạch kế nhiệm.

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB

(Tiếp theo)

SỞ HỮU CỔ PHIẾU CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT / TV HĐQT độc lập	Sở hữu cổ phiếu					
				Trực tiếp			Gián tiếp		
				Số lượng (tại ngày 01/01/2025)	Số lượng (tại ngày 31/12/2025)	Tỷ lệ/VĐL (%)	Số lượng (tại ngày 01/01/2025)	Số lượng (tại ngày 31/12/2025) CP được ủy quyền quản lý phần vốn của PVN CP gián tiếp khác	Tỷ lệ/VĐL (%)
1	Ông Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch HĐQT không điều hành	10/01/2024	0	0	0%	135.323.057	135.323.057	25,56%
2	Ông Văn Tiến Thanh	Thành viên HĐQT điều hành/ TGD	12/8/2023	109.000	109.000	0,020589%	105.880.300	105.880.000	20%
3	Ông Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên HĐQT không điều hành	25/6/2020	8.000	8.000	0,001511%	52.940.000	52.940.000	10%
4	Ông Lê Đức Quang	Thành viên HĐQT không điều hành	27/4/2021	0	0	0%	52.940.000	52.940.000	10%
5	Ông Nguyễn Đức Thuận	Thành viên HĐQT không điều hành	10/01/2024	0	0	0%	52.940.000	52.940.000	10%
6	Bà Đỗ Thị Hoa	Thành viên HĐQT độc lập đúng đầu	27/4/2021	0	0	0%	0	0	0%
7	Ông Lê Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	16/6/2025	0	0	0%	0	0	0%



THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB

(Tiếp theo)

CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT VÀ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH LIÊN QUAN ĐẾN PVCFC

Năm 2025, trong số các thành viên HĐQT chỉ có TV HĐQT Nguyễn Đức Thuận kiêm giữ chức Chủ tịch HĐQT PPC (công ty con của PVCFC) đến ngày 22/5/2025. Các thành viên khác không nắm giữ các chức vụ quản lý, điều hành tại các công ty khác liên quan, không sở hữu chéo đối với nhà cung cấp hoặc các bên liên quan.

STT	Thành viên HĐQT	Sở hữu, nắm giữ các chức vụ quản lý, điều hành tại các công ty niêm yết khác	Xung đột lợi ích với PVCFC	Ghi chú
1	Ông Trần Ngọc Nguyễn	Không	Không	-/-
2	Ông Văn Tiến Thanh	Không	Không	-/-
3	Ông Nguyễn Đức Hạnh	Không	Không	-/-
4	Ông Lê Đức Quang	Không	Không	-/-
5	Ông Nguyễn Đức Thuận	Chủ tịch HĐQT CTCP Bảo bì Dầu khí Việt Nam (PPC – mã chứng khoán PBP)	Không	Thời giữ chức vụ tại PPC kể từ ngày 22/5/2025
6	Bà Đỗ Thị Hoa	Không	Không	-/-
7	Ông Lê Việt Dũng	Không	Không	-/-
8	Ông Trương Hồng	Không	Không	ĐHĐCĐ PVCFC miễn nhiệm kể từ ngày 16/6/2025

THƯ KÝ QUẢN TRỊ CÔNG TY - NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

HĐQT đã bổ nhiệm 01 người phụ trách về Quản trị công ty kiêm Thư ký Quản trị công ty, thông tin về nhận sự đảm nhiệm như sau:

ÔNG ĐỖ THÀNH HUNG

Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm làm việc xem chi tiết tại trang 80.

NHIỆM VỤ CỦA THƯ KÝ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Tại PVCFC, Thư ký Quản trị công ty giữ vai trò trung tâm trong việc hỗ trợ Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản trị thông qua việc điều phối hoạt động của HĐQT và các Ủy ban, bảo đảm tuân thủ pháp lý và Điều lệ trong quá trình ra quyết định, hỗ trợ công bố thông tin và quan hệ nhà đầu tư, tổ chức ĐHĐCĐ và hệ thống bỏ phiếu điện tử, đồng thời tham mưu cho HĐQT trình lộ trình nâng chuẩn quản trị theo thông lệ ACGS và OECD. Cụ thể:

- 1

Điều phối hoạt động của HĐQT và các Ủy ban trực thuộc

Thư ký Quản trị công ty là đầu mối tổ chức chương trình làm việc và nội dung họp của HĐQT, phối hợp với các đơn vị chức năng trong việc chuẩn bị và gửi tài liệu đúng thời hạn để HĐQT xem xét, thảo luận và ban hành nghị quyết. Vai trò này gắn liền với việc vận hành hệ thống quản trị của PVCFC theo chuẩn ACGS/OECD và lộ trình hoàn thiện khung chính sách quản trị, giúp HĐQT có đầy đủ thông tin, đúng thời điểm và đúng quy trình để thực hiện chức năng quản trị.

2

Bảo đảm tuân thủ pháp lý và Điều lệ trong hoạt động quyết nghị của HĐQT và ĐHĐCĐ

Thư ký Quản trị công ty hỗ trợ HĐQT bảo đảm các nghị quyết, biên bản họp, quy trình biểu quyết và công bố thông tin tuân thủ đầy đủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế quản trị nội bộ. Tại các kỳ họp ĐHĐCĐ, hệ thống quy chế và Điều lệ của PVCFC được thường xuyên cập nhật theo quy định pháp luật hiện hành; trong đó Thư ký Công ty trực tiếp tham mưu, rà soát và đánh giá tính phù hợp pháp lý trước khi trình HĐQT và ĐHĐCĐ xem xét, phê duyệt.

3

Hỗ trợ công bố thông tin và quan hệ cổ đông/nhà đầu tư (IR)

Thư ký Quản trị công ty là đầu mối của Tổ quan hệ cổ đông PVCFC trên website, đồng thời phối hợp chuẩn bị và theo dõi việc công bố đúng hạn các tài liệu như Báo cáo thường niên, Báo cáo Quản trị, nghị quyết HĐQT/ĐHĐCĐ và tài liệu họp. Qua đó, Thư ký Quản trị công ty hỗ trợ HĐQT thực hiện tốt nghĩa vụ minh bạch thông tin và trách nhiệm giải trình với cổ đông và cơ quan quản lý.

4

Điều phối tổ chức ĐHĐCĐ, hệ thống e-voting và các sự kiện quản trị trọng yếu

PVCFC tổ chức ĐHĐCĐ theo mô hình hiện đại và minh bạch, bao gồm họp kết hợp (hybrid), bỏ phiếu điện tử và giám sát độc lập. Thư ký Quản trị công ty là đầu mối điều phối toàn bộ quy trình liên quan đến thủ tục, tài liệu, danh sách cổ đông, cũng như quy trình biểu quyết và kiểm phiếu.

5

Tham mưu nâng cao chuẩn mực quản trị theo thông lệ tốt

Thư ký Quản trị công ty thường xuyên cập nhật, chia sẻ và tham mưu cho HĐQT về các thông lệ quản trị tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, qua đó hỗ trợ PVCFC từng bước nâng cao chuẩn mực quản trị theo các khuyến nghị của ACGS và OECD.
- 228 | Báo cáo thường niên 2025
- 229

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB

(Tiếp theo)

CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HĐQT

HĐQT đã thành lập 04 Ủy ban trực thuộc HĐQT như sau:



HĐQT đánh giá cơ cấu, quy mô, thành phần của các Ủy ban là phù hợp với điều kiện thực tế của Tổng Công ty. Hoạt động của các Ủy ban giúp HĐQT thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát, phát huy được sức mạnh tổng hợp, nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả năng lực Quản trị của HĐQT PVCFC.

PVCFC có chính sách về sự đa dạng của Hội đồng Quản trị được thể hiện trong điều lệ của Tổng Công ty.

www.pvcfc.com.vn/Data/Sites/1/media/quan-he-nha-dau-tu/quy-che-dieu-le-cong-ty/2025/05.11.25.Dieu_le_PVCFC.pdf

Họ và tên	Thành viên HĐQT	UB KT	UB QLRR	UB ĐCLT	UB ESG
Ông Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch HĐQT Thành viên HĐQT không điều hành	-	-	-	-
Ông Văn Tiến Thanh	Thành viên HĐQT điều hành	-	-	-	-
Ông Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên HĐQT không điều hành	-	-	-	Chủ tịch
Ông Lê Đức Quang	Thành viên HĐQT không điều hành	-	Thành viên	-	Thành viên
Ông Nguyễn Đức Thuận	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên	-	-	-
Bà Đỗ Thị Hoa	Thành viên HĐQT độc lập	Chủ tịch	Thành viên	Thành viên	-
Ông Lê Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	Thành viên	Chủ tịch	Chủ tịch	-

CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT

HĐQT PVCFC đã xây dựng lịch họp Hội đồng Quản trị cho 03 năm 2024-2026 trước khi kết thúc năm 2023 và rà soát cập nhật ban hành lại hàng năm khi kết thúc năm tài chính. Cuối năm 2025, HĐQT đã cập nhật kế hoạch hoạt động cho 03 năm 2026-2028. Kế hoạch hoạt động 03 năm của HĐQT bao gồm kế hoạch thực hiện các công việc thường xuyên, lịch tổ chức các phiên họp của HĐQT, lịch họp của các Ủy ban trực thuộc, lịch các hội thảo chuyên đề của HĐQT và kế hoạch giám sát các Công ty con.

Trong năm 2025, các thành viên HĐQT đã tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, tài liệu phiên họp được gửi đến các thành viên trước khi họp 05 ngày làm việc và cập nhật đến trước khi họp. Trường hợp tài liệu gửi không đúng hạn sẽ được xử lý trong kỳ họp của tháng tiếp theo và Văn phòng

HĐQT tổng hợp và báo cáo định kỳ hằng tháng tại cuộc họp HĐQT về nguyên nhân và biện pháp khắc phục nhằm nâng cao kỷ luật chuẩn bị hồ sơ, qua đó giúp Thành viên HĐQT có đủ thời gian nghiên cứu và thảo luận chất lượng.

Điều lệ PVCFC quy định: Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp, báo đảm các quyết định được xem xét và thông qua trên cơ sở tham gia đầy đủ và trách nhiệm tập thể của HĐQT.

Biên bản họp và các nội dung kết luận/đấu việc được hoàn thiện kịp thời; các đấu việc giao Ban Điều hành được truyền đạt tại đơn vị liên quan trong thời gian không quá 24 giờ sau cuộc họp để tổ chức triển khai.

Quy trình cung cấp thông tin cho Hội đồng Quản trị

Để bảo đảm Hội đồng Quản trị có đầy đủ thông tin phục vụ việc thảo luận, ra quyết định và thực hiện chức năng giám sát, PVCFC thiết lập quy trình cung cấp thông tin minh bạch và kịp thời cho Hội đồng Quản trị. Các tài liệu và báo cáo quan trọng được chuẩn bị và cung cấp cho các thành viên Hội đồng Quản trị trước các cuộc họp, đồng thời được cập nhật định kỳ trong suốt năm tài chính.

Các nội dung thông tin chính cung cấp cho Hội đồng Quản trị bao gồm:

Tài liệu phục vụ các cuộc họp Hội đồng Quản trị

Tài liệu họp được chuẩn bị bởi Ban điều hành và các đơn vị liên quan, được rà soát bởi Thư ký Công ty và gửi đến các thành viên Hội đồng Quản trị trước cuộc họp từ 5-7 ngày làm việc, nhằm bảo đảm các thành viên có đủ thời gian nghiên cứu, trao đổi và chuẩn bị ý kiến.

Báo cáo và bảng điều khiển chiến lược

Hội đồng Quản trị được cung cấp các báo cáo tổng hợp về tình hình thực hiện chiến lược, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ số hiệu quả chính (KPIs), giúp Hội đồng Quản trị theo dõi tiến độ thực hiện các mục tiêu chiến lược của Tổng Công ty.

Báo cáo quản trị rủi ro

Hội đồng Quản trị định kỳ nhận các báo cáo về hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp (ERM), bao gồm việc nhận diện các rủi ro trọng yếu, đánh giá mức độ ảnh hưởng và các biện pháp kiểm soát rủi ro được triển khai.

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB (Tiếp theo)

CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT (Tiếp theo)

Quy trình cung cấp thông tin cho Hội đồng Quản trị (Tiếp theo)

1 Báo cáo về phát triển bền vững và ESG

Hội đồng Quản trị và các Ủy ban trực thuộc được cung cấp các báo cáo định kỳ về các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị (ESG), bao gồm tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, quản trị rủi ro môi trường và các sáng kiến ESG của Tổng Công ty.

Thông qua cơ chế cung cấp thông tin này, Hội đồng Quản trị PVCFC được bảo đảm tiếp cận đầy đủ, kịp thời và minh bạch các thông tin quan trọng, qua đó nâng cao hiệu quả thảo luận, ra quyết định và giám sát hoạt động của Ban điều hành.

Trong năm, HĐQT đã thực hiện họp các phiên định kỳ theo kế hoạch 3 năm 2025 -2027 đã ban hành, ngoài ra còn thực hiện 05 phiên họp bất thường khác, cụ thể như sau: (tổng số cuộc họp HĐQT là 17 cuộc họp).

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự đầy đủ
1	Ông Trần Ngọc Nguyên	17/17	100%	
2	Ông Văn Tiến Thanh	17/17	100%	
3	Ông Nguyễn Đức Hạnh	17/17	100%	
4	Ông Lê Đức Quang	17/17	100%	
5	Ông Nguyễn Đức Thuận	17/17	100%	
6	Bà Đỗ Thị Hoa	17/17	100%	
7	Ông Lê Việt Dũng	12/17	70%	Bổ nhiệm từ ngày 16/6/2025
8	Ông Trương Hồng	05/17	30%	Miễn nhiệm từ ngày 16/6/2025

Văn hóa phản biện: HĐQT khuyến khích thảo luận độc lập, các thành viên độc lập họp riêng định kỳ không có sự tham gia của Ban Điều hành. Trong năm qua HĐQT ghi nhận đóng góp gần 80 ý kiến phản biện để đóng góp cho sự phát triển PVCFC, được phân theo các nhóm chủ đề như sau:

Tỷ lệ & số lượng ý kiến của Thành viên HĐQT theo nhóm công việc





CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN, BAN KTNB (Tiếp theo)

CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT (Tiếp theo)

Bên cạnh các cuộc họp của HĐQT, nhằm đảm bảo hiệu quả giám sát và tăng cường tính minh bạch trong quản trị, các thành viên HĐQT không điều hành đã tiến hành họp riêng mà không có sự tham gia của các thành viên HĐQT điều hành để các thành viên trao đổi ý kiến một cách độc lập, thảo luận về hoạt động của Ban Điều hành, các vấn đề chiến lược và quản trị trọng yếu, cũng như đề xuất các khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả Quản trị công ty. Trong năm 2025 các thành viên HĐQT không điều hành đã tiến hành họp 02 cuộc họp với các nội dung như dưới đây:

Ngày họp	Nội dung chính	Người chủ trì
23/01/2025	Thảo luận các vấn đề về định hướng chiến lược, các khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quản trị công ty. Đánh giá về giao dịch với các bên liên quan	Bà Đỗ Thị Hoa - Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu
30/6/2025	Rà soát về công tác quy hoạch nhân sự các chức danh thuộc Ban Quản lý điều hành, đánh giá hoạt động của BQH	

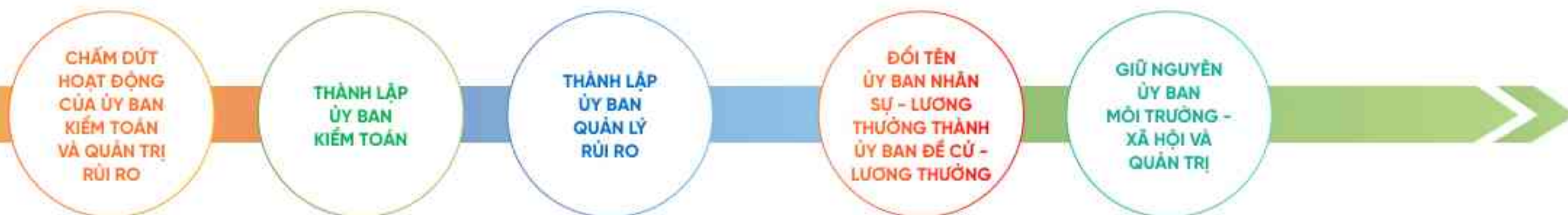
Ngoài ra, ngày 30/12/2025, các thành viên HĐQT không điều hành đã tiến hành gặp mặt với sự chủ trì của bà Đỗ Thị Hoa, thành viên HĐQT độc lập đứng đầu mà không có sự tham gia của Chủ tịch HĐQT để thực hiện đánh giá về Chủ tịch HĐQT.

Kết quả của các cuộc họp được Thư ký Công ty tổng hợp lại và theo dõi tình hình thực hiện.



HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành cơ cấu lại các Ủy ban chuyên môn, cụ thể:



Chức năng, nhiệm vụ chủ yếu của các ủy ban:

Ủy ban	Vai trò	Phạm vi chức năng, nhiệm vụ chủ yếu
ỦY BAN KIỂM TOÁN	Hỗ trợ HĐQT trong việc giám sát tính minh bạch, toàn vẹn và hiệu quả của hệ thống tài chính, kiểm soát và tuân thủ.	Rà soát và thông qua báo cáo tài chính định kỳ; giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro; giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập; rà soát các giao dịch với bên liên quan; giám sát việc tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ; kiến nghị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập BCTC và theo dõi chất lượng, tính độc lập của hoạt động kiểm toán.
ỦY BAN ĐỀ CỬ - LƯƠNG THƯỜNG	Hỗ trợ HĐQT trong việc bảo đảm cơ cấu nhân sự, chế độ chính sách, đãi ngộ và năng lực lãnh đạo phù hợp với chiến lược Tổng Công ty.	Rà soát và đề xuất chính sách nhân sự, tiền lương và đãi ngộ, đề xuất cơ cấu, quy mô và thành phần HĐQT và các Ủy ban; xây dựng tiêu chí, tìm kiếm và đề cử ứng viên thành viên HĐQT; tổ chức đánh giá định kỳ đối với HĐQT, các thành viên và các Ủy ban; tham mưu HĐQT về chế độ lương, thưởng và chính sách đối với Ban Điều hành và đội ngũ quản lý.
ỦY BAN MÔI TRƯỜNG - XÃ HỘI VÀ QUẢN TRỊ	Hỗ trợ HĐQT trong việc định hướng, giám sát và nâng cao hiệu quả quản trị phát triển bền vững và trách nhiệm doanh nghiệp.	Tham mưu HĐQT về chiến lược, mục tiêu và chính sách ESG; giám sát việc triển khai các chương trình, dự án phát triển bền vững; giám sát việc công bố thông tin ESG; đánh giá mức độ tuân thủ các chuẩn mực quản trị, Bộ Quy tắc ứng xử và các chính sách liên quan, đề xuất các chính sách quản lý rủi ro về ESG.
ỦY BAN QUẢN LÝ RỦI RO	Hỗ trợ HĐQT trong việc thiết lập và giám sát khung quản trị rủi ro nhằm bảo vệ giá trị và sự bền vững của Tổng Công ty.	Giám sát quy trình nhận diện, đo lường và kiểm soát rủi ro; đánh giá hiệu quả thực thi quản trị rủi ro của Ban Điều hành; rà soát và trình HĐQT phê duyệt khẩu vị rủi ro và chiến lược quản lý rủi ro; theo dõi hiệu quả hoạt động của bộ phận quản trị rủi ro; đề xuất mức độ rủi ro và thẩm quyền chấp nhận rủi ro được phân quyền cho Tổng Giám đốc.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Ủy ban Kiểm toán gồm có 03 thành viên:

STT	HỌ VÀ TÊN	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ TRONG ỦY BAN	Tham dự họp (Số cuộc họp/6)
1	Đỗ Thị Hoa	Thành viên HĐQT độc lập	Chủ tịch	6/6
2	Lê Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	Thành viên	4/4 (*)
3	Nguyễn Đức Thuận	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên	6/6

(*) Trong 6 cuộc họp của UB KT, ông Lê Việt Dũng làm thành viên UB QC-LT thay thế ông Trương Hồng Tú ngày 12/6/2025; họp 4/6 cuộc, ông Trương Hồng họp 2/6 cuộc. (Ngoài TV Đỗ Thị Hoa có chuyên môn sâu và nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kiểm toán, TV Lê Việt Dũng và TV Nguyễn Đức Thuận đều có nhiều kinh nghiệm trong quản lý kinh tế, được đào tạo, tham gia các chương trình về UB Kiểm toán, CFO)

(**) Tất cả các thành viên của UBKT đều có kiến thức về tài chính

Các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán trong năm 2025

Ngày tổ chức	Nội dung họp
24/1/2025	Xem xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý IV năm 2024.
25/4/2025	"Xem xét các nội dung: - Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý I/2025; - Công tác Quản trị rủi ro Quý I/2025; - Công tác cảnh báo sai phạm Quý I/2025."
17/6/2025	Phân công nhiệm vụ các thành viên Ủy ban KT&QTRR
1/7/2025	"Xem xét các nội dung: - Kết quả kiểm toán hoạt động nghiên cứu khoa học của Trung tâm nghiên cứu phát triển; - Hoạt động cảnh báo sai phạm và công tác quản trị rủi ro Quý II/2025."
28/7/2025	Xem xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý II/2025
27/10/2025	BB họp UB-KT kỳ 6 (phân công nhiệm vụ TV UB và thông qua BCTC riêng và hợp nhất quý 3/2025)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

HĐQT đã phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán tại Quyết định số 2139/QĐ-PVCFC và đăng tải trên website PVCFC.

Ngoài việc thường xuyên trao đổi, thảo luận từng vấn đề cụ thể giữa các thành viên, trong năm 2025 Ủy ban KT đã tổ chức 06 cuộc họp, trong đó:

1. Giám sát, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính thông qua báo cáo tài chính năm 2024, Quý 1, 2, 3, 4 và năm 2025 của PVCFC trên các khía cạnh:
 - Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành, phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính và triển vọng dài hạn của PVCFC;
 - Giao dịch với các bên liên quan thực hiện theo nguyên tắc giá thị trường, công khai và minh bạch khi lựa chọn nhà cung cấp để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của PVCFC và từng bước tích hợp ESG mà các nhà cung cấp phải đáp ứng khi làm việc với PVCFC;
 - PVCFC không thực hiện việc cho vay cá nhân là cán bộ, nhân viên của PVCFC (bao gồm: HĐQT, BĐH và người lao động);
 - PVCFC luôn thanh toán vốn vay và lãi vay đúng hạn, xếp hạng của PVCFC luôn ở mức cao nên các tổ chức tín dụng sẵn sàng cho PVCFC vay vốn lưu động mà không cần tài sản đảm bảo;
 - PVCFC luôn sử dụng các nguồn vốn một cách phù hợp; đặc biệt trong việc sử dụng nguồn vốn với mục đích dài hạn, đảm bảo cơ cấu vốn luôn an toàn cho các hoạt động của PVCFC một cách bền vững;

2. Thông qua kết quả kiểm toán Trung tâm nghiên cứu phát triển;
3. Phân công nhiệm vụ của UB khi có thành viên mới được bổ nhiệm.
4. Ngoài tổ chức 06 cuộc họp Ủy ban KT tổ chức phiếu lấy ý kiến thông qua kết quả kiểm toán hoạt động kinh doanh tại Ban kinh doanh, quản lý các dự án đầu tư tại Ban Kế hoạch chiến lược, hoạt động mua sắm hàng hóa và thuê dịch vụ tại Ban thương mại và Văn phòng, hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới tại Ban sản phẩm mới.
5. Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Tổng công ty tiếp tục được hoàn thiện theo 5 cấu phần: (a) Môi trường kiểm soát; (b) Đánh giá

rủi ro; (c) Hoạt động kiểm soát; (d) Thông tin và truyền thông; (e) Hoạt động giám sát và 17 nguyên tắc theo khung COSO 2013.

6. Đánh giá công tác kiểm toán nội bộ Năm 2025, Kế hoạch kiểm toán 3 năm được xây dựng và phê duyệt trên Bản đồ đảm bảo nhằm tránh chồng chéo và phát hiện lỗ hổng trong kiểm tra. Công tác kiểm toán nội bộ đã hoàn thành kế hoạch HĐQT phê duyệt và từng bước phát huy hiệu quả của tuyến phòng vệ thứ 3 và được IIA Việt Nam đánh giá đã đáp ứng được các chức năng cốt lõi của một Ban KTNB hoạt động hiệu quả và đã thể hiện sự tuân thủ đối với đa số các Chuẩn mực. Kết quả đánh giá chất lượng – Tuân thủ về mặt tổng thể.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ỦY BAN KIỂM TOÁN (Tiếp theo)

Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện việc rà soát giao dịch trọng yếu với bên có liên quan định kỳ hàng quý, đối với các giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT phát sinh năm 2025 và dự kiến phát sinh năm 2026 để đảm bảo các giao dịch này thực hiện theo đúng quy định PVCFC đảm bảo theo nguyên tắc giá thị trường, phục vụ lợi ích tốt nhất cho PVCFC và cổ đông.

Ủy ban bao gồm Hai TV độc lập HĐQT rà soát và xác nhận trước khi trình HĐQT phê duyệt hoặc trình ra ĐHCĐ phê duyệt đối với các giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN) và các Công ty con của PVN, đảm bảo các hợp đồng được thực hiện minh bạch và theo cơ chế thị trường. Các Thành viên HĐQT có liên quan không thực hiện biểu quyết đối với các giao dịch này.

Về việc biểu quyết của các TV HĐQT có lợi ích liên quan:

- Trong năm 2025, các hợp đồng giao dịch với người có liên quan của Tổng Công ty chỉ bao gồm các hợp đồng đối với Tập đoàn Công nghiệp Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các Công ty thành viên của Tập đoàn.
- Trong đó, các thành viên không tham gia biểu quyết bao gồm: 5 thành viên có lợi ích liên quan là những người đại diện phần vốn góp của Tập đoàn bao gồm ông Trần Ngọc Nguyên, ông Văn Tiến Thanh, ông Lê Đức Quang, ông Nguyễn Đức Hạnh và ông Nguyễn Đức Thuận.
- Thành viên thực hiện biểu quyết: các Thành viên độc lập là bà Đỗ Thị Hoa, ông Lê Việt Dũng và ông Trương Hồng.

Giao dịch với các bên liên quan được rà soát cẩn trọng và xác nhận là công bằng, minh bạch, trên cơ sở giá thị trường, không có yếu tố nổi giận.^(*)

Giám sát hoạt động của Ban KTNB và thông qua báo cáo từng cuộc kiểm toán, phê duyệt chỉ thị thực hiện kiến nghị của KTNB, chỉ đạo Ban TGD tổ chức thực hiện các kiến nghị của KTNB, có biện pháp xử lý kịp thời khi có các kiến nghị, đề xuất của KTNB.

Căn cứ Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên 2025, HĐQT đã giao nhiệm vụ cho UB-KT chịu trách nhiệm chính trong việc đánh giá lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài

chính năm 2025. UB-KT đã xem xét và đề xuất HĐQT phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. Trong năm 2025 PVCFC không thực hiện việc miễn nhiệm kiểm toán độc lập.

Ủy ban thực hiện giám sát tính độc lập của đơn vị kiểm toán độc lập bao gồm cả việc đánh giá các dịch vụ phi kiểm toán và báo cáo cho HĐQT.

(*) Cho tất cả các giao dịch



Thông tin về phí kiểm toán và dịch vụ phi kiểm toán

Trong năm tài chính 2025, Tổng Công ty chi trả phí cho đơn vị kiểm toán độc lập chủ yếu cho dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính và một số dịch vụ phi kiểm toán liên quan đến tư vấn chuyển đổi báo cáo tài chính sang chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS). Các dịch vụ phi kiểm toán này mang tính chất hỗ trợ kỹ thuật cho quá trình chuyển đổi IFRS của Tổng Công ty và không liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính năm hiện hành.

Trước khi ký kết các hợp đồng dịch vụ phi kiểm toán, Ủy ban Kiểm toán đã xem xét bản chất, phạm vi công việc và đánh giá các rủi ro có thể ảnh hưởng đến tính độc lập của kiểm toán viên. Ủy ban Kiểm toán xác nhận rằng các dịch vụ phi kiểm toán được thực hiện bởi bộ phận độc lập với nhóm kiểm toán báo cáo tài chính và không phát sinh xung đột lợi ích hoặc mối đe dọa ảnh hưởng đến tính khách quan và độc lập của kiểm toán viên.

Phi dịch vụ của kiểm toán độc lập năm 2025

Loại dịch vụ	Nội dung	Giá trị (tỷ đồng)	Tỷ trọng
Phi kiểm toán	Kiểm toán BCTC bán niên và năm 2025	1.865	37,0%
Phi dịch vụ phi kiểm toán	Tư vấn chuyển đổi IFRS (BCTC 2023)	1.344	
	Tư vấn chuyển đổi IFRS (BCTC 2024)	1.344	
	Dịch vụ phi kiểm toán khác	486	
Tổng phí dịch vụ phi kiểm toán		3.174	63,0%
Tổng phí trả cho kiểm toán độc lập		5.039	100%



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ỦY BAN KIỂM TOÁN (Tiếp theo)

Thông tin về phí kiểm toán và dịch vụ phí kiểm toán (Tiếp theo)

Các dịch vụ phí kiểm toán nêu trên không liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của (Chủ yếu là chuyển đổi BCTC từ chuẩn mực VAS sang IFRS theo thống lệ quốc tế cho các năm trong quá khứ là năm 2023 và 2024) và không thuộc nhóm dịch vụ bị hạn chế theo quy định pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp. Trước khi ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ phí kiểm toán, Ủy ban Kiểm toán đã xem xét bản chất, phạm vi công việc và đánh giá các rủi ro có thể ảnh hưởng đến tính độc lập của kiểm toán viên.

Ủy ban Kiểm toán xác nhận rằng:

- ❶ Các dịch vụ phí kiểm toán được thực hiện bởi bộ phận độc lập với nhóm kiểm toán báo cáo tài chính;
- ❷ Không phát sinh xung đột lợi ích hoặc mối đe dọa ảnh hưởng đến tính khách quan, độc lập của kiểm toán viên;
- ❸ Việc sử dụng dịch vụ phí kiểm toán là cần thiết để hỗ trợ Tổng Công ty nâng cao hệ thống quản trị và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Phí dịch vụ phí kiểm toán trong năm 2025 mang tính chất một lần (one-off) và không phản ánh xu hướng thường xuyên trong cơ cấu chi phí dịch vụ kiểm toán của Tổng Công ty. Hội đồng Quản trị và Ủy ban Kiểm toán tiếp tục giám sát chặt chẽ mối quan hệ với đơn vị kiểm toán nhằm bảo đảm duy trì tính độc lập và minh bạch theo các chuẩn mực quản trị tốt.



BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

- ❶ Trong năm tài chính 2025, Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ được Hội đồng Quản trị (HĐQT) giao, với vai trò hỗ trợ HĐQT trong việc giám sát tính minh bạch, toàn vẹn tài chính và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ tại Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC).
- ❷ Ủy ban hoạt động độc lập, khách quan và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty cũng như Quy chế hoạt động của Ủy ban. Trong năm, Ủy ban đã tổ chức 6 cuộc họp nhằm xem xét và thảo luận các nội dung trọng yếu liên quan đến báo cáo tài chính, kiểm toán và Quản trị rủi ro.
- ❸ Ủy ban đã rà soát báo cáo tài chính quý và năm trước khi trình HĐQT phê duyệt, tập trung vào các vấn đề kế toán trọng yếu, ước tính kế toán quan trọng và các giao dịch có rủi ro tiềm ẩn. Ủy ban cũng làm việc chặt chẽ với kiểm toán độc lập để đánh giá phạm vi, phương pháp và kết quả kiểm toán, đồng thời tổ chức các phiên họp riêng với kiểm toán độc lập mà không có sự tham gia của Ban Điều hành nhằm bảo đảm tính khách quan.
- ❹ Bên cạnh đó, Ủy ban đã xem xét kế hoạch kiểm toán nội bộ, theo dõi kết quả thực hiện và giám sát việc khắc phục các khuyến nghị kiểm toán. Hệ thống kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro được đánh giá định kỳ nhằm bảo đảm phù hợp với quy mô và mức độ phức tạp của hoạt động sản xuất – kinh doanh của Tổng Công ty.
- ❺ Ủy ban cũng đã rà soát các giao dịch với bên liên quan, bảo đảm việc thực hiện tuân thủ quy định pháp luật và chính sách nội bộ, đồng thời không gây ảnh hưởng bất lợi đến lợi ích của cổ đông.
- ❻ Trên cơ sở các hoạt động giám sát trong năm, Ủy ban nhận thấy rằng báo cáo tài chính năm 2025 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng Công ty; hệ thống kiểm soát nội bộ được duy trì và cải tiến liên tục; và không phát sinh sai sót trọng yếu ảnh hưởng đến tính toàn vẹn của thông tin tài chính.
- ❼ Trong năm tới, Ủy ban sẽ tiếp tục tăng cường giám sát rủi ro tài chính và gian lận, nâng cao vai trò của kiểm toán nội bộ theo mô hình quản trị ba tuyến phòng thủ (Three Lines), đồng thời thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong giám sát và kiểm soát nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả và minh bạch.

Thay mặt Ủy ban Kiểm toán

Ngày 15/01/2026

Đỗ Thị Hoa

Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC)



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ỦY BAN ĐẾ CỬ - LƯƠNG THƯỜNG

Ủy ban Đế cử - Lương thường gồm có 02 thành viên:

STT	HỌ VÀ TÊN	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ TRONG ỦY BAN	Tham dự họp (Số cuộc họp/3)
1	Lê Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	Chủ tịch	1/1(*)
2	Đỗ Thị Hoa	Thành viên HĐQT độc lập	Thành viên	3/3

(*) Trong 3 cuộc họp của UB ĐC-LT, Ông Lê Việt Dũng làm thành viên UB ĐC-LT thay thế ông Trương Hồng từ ngày 12/6/2025 họp 1/3 cuộc, ông Trương Hồng họp 2/3 cuộc.

Các cuộc họp của Ủy ban Đế cử - Lương thường trong năm 2025

Ngày tổ chức	Nội dung họp
18/01/2025	Xem xét nội dung Tờ trình số 01/TTr-PVCFC ngày 16/01/2025 của Tổng giám đốc về công tác cán bộ (Tiếp nhận và bổ nhiệm có thời hạn Ông Nguyễn Khoa, Thạc sỹ Quản lý dự án/Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp, giữ chức Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau - Ban Quản lý dự án chuyên ngành)
17/6/2025	Phản công nhiệm vụ của các thành viên UB
09/12/2025	- Đánh giá cơ cấu của HĐQT và các ủy ban trong năm 2025. - Đề xuất tiêu chí lựa chọn TV HĐQT tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

HĐQT đã phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban ĐC-LT tại Quyết định số 2141/QĐ-PVCFC và đăng tải trên website PVCFC.

Căn cứ các nhiệm vụ được quy định tại Quy chế, năm 2025 Ủy ban ĐC-LT đã tổ chức 03 cuộc họp và tổ chức các buổi thảo luận nhanh, cho ý kiến triển khai các hoạt động cụ thể như sau:

- Ủy ban đã tham gia xây dựng các tiêu chí, quy trình đánh giá năm 2025 đối với HĐQT, thành viên HĐQT, các Ủy ban, thành viên các Ủy ban trực thuộc HĐQT và Ban Điều hành.



- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác nhân sự cho phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

- Tham gia tích cực trong việc xây dựng trình tự lựa chọn ứng viên cho vị trí TV HĐQT và ban hành kèm theo Quy chế hoạt động của Ủy ban (theo Quyết định số 513/QĐ-PVCFC ngày 10/3/2025) để triển khai thực hiện.
- Chủ trì công tác gửi thư tới các đơn vị thứ 3 để nghị giới thiệu ứng cử viên phù hợp với vị trí TV HĐQT/TV HĐQT độc lập và rà soát các ứng viên để giới thiệu cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Ngày 16/6/2025, ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã bầu Ông Nguyễn Đức Hạnh tiếp tục tham gia là TV HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030; ông Lê Việt Dũng là TV HĐQT độc lập thay thế ông Trương Hồng từ nhiệm. Trình tự, thủ tục triển khai công tác nhân sự cho ĐHĐCĐ 2025 tại PVCFC được thực hiện công khai, minh bạch và công bố thông tin đúng quy định.

- Tham gia có ý kiến trọng việc tái bổ nhiệm/bổ nhiệm các Phó Tổng Giám đốc đảm bảo thủ tục, trình tự thực hiện công tác cán bộ tại PVCFC luôn công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định.

- Tham gia rà soát, đánh giá các vấn đề liên quan đến lương thưởng, chế độ chính sách đối với Ban quản lý điều hành (QLĐH), người lao động đảm bảo theo quy định của PVCFC và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Ủy ban đã triển khai đánh giá cơ cấu của HĐQT và các ủy ban chuyên môn trong năm 2025 để đảm bảo cơ cấu hiện tại của HĐQT và các ủy ban đáp ứng các tiêu chí về nhóm năng lực cốt lõi và tính đa dạng trong HĐQT theo các thông lệ quản trị tiên tiến. Đồng thời dựa trên đánh giá về nhóm năng lực và tính đa dạng trong HĐQT, Ủy ban đã xem xét và đề xuất HĐQT phê duyệt tiêu chí để lựa chọn TV HĐQT để giới thiệu cho ĐHĐCĐ thường niên.

2026 (Biên bản họp số 63/BB-UBĐCLT ngày 09/12/2025).

- Ủy ban đã đề xuất và HĐQT tái cấu trúc lại các Ủy ban thuộc HĐQT. Hiện tại HĐQT có 04 Ủy ban trực thuộc, thành viên các Ủy ban đều là thành viên HĐQT không điều hành và độc lập. Theo thông lệ quản trị tốt, 02 Ủy ban KT và Ủy ban ĐC-LT đều đảm bảo tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập tham gia. Song song với việc cấu trúc lại các ủy ban, Ủy ban ĐC-LT cũng đề xuất HĐQT về quy hoạch vị trí Chủ tịch và thành viên các ủy ban đảm bảo đáp ứng các tiêu chí đề ra.





CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN ĐẾ CỬ - LƯƠNG THƯỜNG

Trong năm tài chính 2025, Ủy ban Đế cử – Lương thưởng đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Hội đồng Quản trị (HĐQT) giao, tập trung vào việc củng cố cơ cấu lãnh đạo, nâng cao chất lượng quản trị và bảo đảm chính sách thù lao gắn với hiệu quả phát triển bền vững của Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC).

Ủy ban hoạt động theo nguyên tắc độc lập, khách quan và tuân thủ Điều lệ Tổng Công ty, Quy chế quản trị nội bộ cũng như các chuẩn mực quản trị tốt theo thông lệ quốc tế. Trong năm, Ủy ban đã tổ chức 3 cuộc họp với sự tham dự đầy đủ của các thành viên để xem xét và thảo luận các nội dung thuộc phạm vi trách nhiệm.

Về công tác đế cử và bổ nhiệm, Ủy ban đã rà soát cơ cấu Hội đồng Quản trị nhằm bảo đảm sự cân bằng về chuyên môn, kinh nghiệm và tính độc lập, phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn của Tổng Công ty. Các ứng viên được xem xét trên cơ sở tiêu chuẩn năng lực kinh nghiệm và đạo đức (Fit and Proper), bao gồm năng lực chuyên môn, kinh nghiệm quản trị, phẩm chất đạo đức, uy tín nghề nghiệp và khả năng đóng góp giá trị chiến lược. Ủy ban đã thẩm định hồ

sơ, đánh giá mức độ phù hợp và trình HĐQT/Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt các trường hợp bổ nhiệm hoặc tái bổ nhiệm (nếu có).

Bên cạnh đó, Ủy ban cũng rà soát và đề xuất cơ cấu nhân sự cho các Ủy ban trực thuộc HĐQT, bảo đảm mỗi Ủy ban có thành phần phù hợp với chức năng chuyên môn và duy trì tính độc lập theo quy định. Công tác kế nhiệm đối với các vị trí lãnh đạo chủ chốt tiếp tục được cập nhật nhằm bảo đảm tính liên tục và ổn định trong quản trị.

Trong năm, Ủy ban đã tổ chức chương trình định hướng cho các thành viên HĐQT mới được bổ nhiệm, cung cấp đầy đủ thông tin về chiến lược, hoạt động sản xuất kinh doanh, các rủi ro trọng yếu và hệ thống quản trị của Tổng Công ty. Hoạt động này giúp các thành viên nhanh chóng nắm bắt vai trò, trách nhiệm và đóng góp hiệu quả vào hoạt động chung của HĐQT.

Nhằm tăng cường minh bạch và bảo vệ quyền cổ đông, Ủy ban đã phối hợp công bố thời hạn tiếp nhận đề cử ứng viên HĐQT từ cổ đông trước kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, theo đúng Chính sách Đề xuất và Đế cử của Cổ đông đã được ban hành.

Về thù lao, Ủy ban đã xem xét và rà soát cơ cấu chi trả thù lao của HĐQT và Ban Điều hành trên cơ sở các tiêu chí gồm: kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, mức độ hoàn thành các chỉ tiêu chiến lược, quy mô và mức độ phức tạp của hoạt động, cũng như tham chiếu mặt bằng thị trường đối với các doanh nghiệp cùng ngành và quy mô tương đương. Trên cơ sở đó, Ủy ban đã đề xuất mức thù lao phù hợp trình HĐQT và Đại hội đồng cổ đông xem xét, bảo đảm tính cạnh tranh, công bằng và gắn với hiệu quả dài hạn.

Ủy ban cũng đã xem xét kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành, dựa trên các chỉ tiêu tài chính, vận hành, an toàn, quản trị rủi ro và các mục tiêu ESG. Kết quả đánh giá là cơ sở để đề xuất điều chỉnh lương, thưởng (nếu có), bảo đảm cơ chế khuyến khích phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững của Tổng Công ty.

Ủy ban nhận thấy rằng trong năm 2025, cơ cấu Hội đồng Quản trị tiếp tục được duy trì phù hợp với yêu cầu chiến lược, chính sách thù lao được

thực hiện minh bạch và nhất quán; và công tác kế nhiệm được triển khai có hệ thống. Các quyết định liên quan đến đế cử và thù lao được thực hiện trên cơ sở thận trọng, khách quan và tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật.

Trong năm tới, Ủy ban sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT theo thông lệ quốc tế, hoàn thiện cơ chế liên kết thù lao với các chỉ tiêu chiến lược và ESG, đồng thời tăng cường minh bạch trong công bố thông tin quản trị nhằm nâng cao niềm tin của cổ đông và các bên liên quan.

Thay mặt Ủy ban Đế cử – Lương thưởng

Ngày 15/01/2026

Lê Việt Dũng

Chủ tịch Ủy ban Đế cử – Lương thưởng
Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC)

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ỦY BAN ESG

Ủy ban ESG gồm có 02 thành viên:

STT	HỌ VÀ TÊN	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ TRONG ỦY BAN	Tham dự họp (Số cuộc họp/4)
1	Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên HĐQT không điều hành	Chủ tịch	4/4
2	Lê Đức Quang	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên	4/4

Các cuộc họp của Ủy ban ESG trong năm 2025

Ngày tổ chức	Nội dung họp
18/3/2025	Thông qua các nội dung Phát triển bền vững (PTBV) trong Báo cáo thường niên năm 2024 trước khi HĐQT thông qua.
22/4/2025	Thông qua các nội dung báo cáo PTBV trước khi HĐQT thông qua
17/09/2025	Trao đổi về nội dung của khung Báo cáo thường niên (BCTN) và khung Báo cáo Phát triển bền vững (BC PTBV) năm 2025 của PVCFC.
12/25/2025	BBH xem xét các quy chế QTRR, quy chế tiền lương, quy chế hoạt động của Ban QLDA, quy chế Mua lại doanh nghiệp

Tại kỳ họp định kỳ tháng 02/2024, HĐQT đã quyết định thành lập Ủy ban ESG theo Quyết định số 427/QĐ-PVCFC ngày 29/02/2024 và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban tại Quyết định số 427/QĐ-PVCFC.

Theo đó, Ủy ban ESG là đơn vị chuyên môn trực thuộc HĐQT có chức năng tham mưu, tư vấn, giám sát các lĩnh vực liên quan đến phát triển bền vững và Quản trị công ty cho HĐQT.

Trong năm 2025, Ủy ban ESG đã họp 04 lần để trao đổi, thảo luận về các nội dung liên quan đến chức năng của Ủy ban ESG. Các công việc mà Ủy ban ESG đã thực hiện:

- ➊ Rà soát và đề xuất HĐQT phê duyệt Báo cáo Phát triển bền vững năm 2024 được lập theo chuẩn quốc tế GRI và SASB.
- ➋ Giám sát thực hiện báo cáo kiểm kê PTKNK.
- ➌ Chỉ đạo, rà soát và trình HĐQT ban hành các chính sách mới và sửa đổi các chính sách hiện tại có liên quan đến ESG.

- ➍ Giám sát hoàn thiện chuyên trang phát triển bền vững trong website của PVCFC để công bố thông tin về phát triển bền vững một cách đầy đủ hơn cho đại chúng giúp minh bạch hóa các thông tin về quản trị.

Bên cạnh đó, trong năm Ủy ban ESG còn chủ trì tổ chức 01 buổi Hội thảo về vai trò của HĐQT và Ủy ban ESG với mục tiêu làm rõ trách nhiệm của HĐQT trong việc giám sát các rủi ro phi tài chính và tích hợp ESG vào chiến lược kinh doanh tổng thể.

Ủy ban ESG đã tham gia tích cực trong việc rà soát, đánh giá và tham vấn cho HĐQT trong việc ban hành các văn bản quy phạm nội bộ của PVCFC, trong đó có Bộ Quy tắc ứng xử kinh doanh (COC), Quy chế phân quyền và các chính sách khác liên quan đến công tác Quản trị công ty.

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN ESG

- ➊ Trong năm tài chính 2025, Ủy ban ESG tiếp tục hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào chiến lược và hoạt động của Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC), nhằm bảo đảm phát triển bền vững gắn với hiệu quả kinh tế dài hạn.
- ➋ Ủy ban đã tổ chức 4 cuộc họp trong năm để xem xét tiến độ thực hiện các mục tiêu ESG, bao gồm quản lý an toàn và môi trường, giảm phát thải, tối ưu hóa sử dụng năng lượng và tài nguyên, phát triển nguồn nhân lực và tăng cường minh bạch công bố thông tin.
- ➌ Ủy ban đã theo dõi việc triển khai các chương trình cải tiến hiệu suất năng lượng, giảm phát thải và quản lý chất thải, đồng thời rà soát các chính sách liên quan đến chuỗi cung ứng bền vững và trách nhiệm xã hội. Các chỉ tiêu môi trường và an toàn được cập nhật định kỳ, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và định hướng chiến lược của Tổng Công ty.
- ➍ Bên cạnh đó, Ủy ban đã xem xét nội dung và chất lượng công bố thông tin trong Báo cáo phát triển bền vững, bảo đảm tính minh bạch và nhất quán với các chuẩn mực công bố hiện hành.
- ➎ Ủy ban nhận thấy trong năm 2025, các yếu tố ESG tiếp tục được tích hợp sâu hơn vào kế hoạch sản xuất – kinh doanh và Quản trị rủi ro của Tổng Công ty, góp phần nâng cao uy tín và năng lực cạnh tranh dài hạn.
- ➏ Trong năm tới, Ủy ban sẽ tập trung hoàn thiện lộ trình giảm phát thải dài hạn, tăng cường Quản trị rủi ro khí hậu và tiếp tục nâng cao chất lượng công bố thông tin ESG theo các thông lệ quốc tế, hướng tới nâng cao niềm tin của cổ đông và các bên liên quan.

Thay mặt Ủy ban ESG

Ngày 15/01/2026



Nguyễn Đức Hạnh

Chủ tịch Ủy ban ESG

Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC)



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ỦY BAN QUẢN LÝ RỦI RO

Ủy ban Quản lý rủi ro gồm có 03 thành viên:

STT	HỌ VÀ TÊN	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ TRONG ỦY BAN
1	Lê Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	Chủ tịch
2	Đỗ Thị Hoa	Thành viên HĐQT độc lập	Thành viên
3	Lê Đức Quang	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên

Có 5 cuộc họp chung với các nội dung về kiểm toán khi chưa tách riêng từ UBKT&QTRR, kể từ khi tách riêng

Các cuộc họp của Ủy ban Quản lý rủi ro trong năm 2025

Ngày tổ chức	Nội dung họp
24/1/2025	Xem xét Báo cáo tài chính nengah và hợp nhất Quý IV năm 2024
25/4/2025	"Xem xét các nội dung: - Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý I/2025; - Công tác Quản trị rủi ro Quý I/2025; - Công tác cảnh báo sai phạm Quý I/2025."
17/6/2025	Phân công nhiệm vụ các thành viên Ủy ban KT&QTRR
1/7/2025	"Xem xét các nội dung: - Kết quả kiểm toán hoạt động nghiên cứu khoa học của Trung tâm nghiên cứu phát triển; - Hoạt động cảnh báo sai phạm và công tác quản trị rủi ro Quý II/2025."
28/7/2025	Xem xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý II/2025

Ủy ban QLRR được HĐQT thành lập theo Quyết định số 2137/NG-PVCFC ngày 03/9/2025 trên cơ sở tách từ Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro nhằm thực hiện chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT về lĩnh vực Quản trị rủi ro của PVCFC.

Ủy ban QLRR đã tham gia rà soát, đánh giá về hệ thống Quản trị rủi ro, hệ thống kiểm soát nội bộ hiện có của PVCFC. Theo đó, năm 2025 PVCFC đã tiến hành nhiều hoạt động để tiếp tục hoàn thiện và chuẩn hóa hệ thống Quản trị rủi ro như: (i) Thực hiện rà soát, xác định và tích hợp các rủi ro về phát triển bền vững vào khung Quản trị rủi ro để có cơ sở kiểm tra, giám sát các hoạt động;

(ii) Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ theo khung COSO nhằm xác định mức độ trưởng thành và đưa ra những đề xuất kiến nghị phù hợp để tiếp tục cải thiện hệ thống của PVCFC; (iii) Quản lý hồ sơ rủi ro, báo cáo rủi ro bằng các công cụ điện tử (E-Office) để cập nhật nhanh chóng, kịp thời những thay đổi liên quan đến hồ sơ rủi ro của PVCFC.

Ủy ban QLRR đã tham gia rà soát và có ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị rủi ro của PVCFC, căn cứ theo đề xuất của UB QLRR HĐQT đã ban hành Quy chế Quản trị rủi ro tại Quyết định số 2444/QĐ-PVCFC ngày 09/10/2025.

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN QUẢN LÝ RỦI RO

- Trong năm tài chính 2025, Ủy ban Quản lý rủi ro tiếp tục thực hiện vai trò hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc giám sát khung Quản trị rủi ro tổng thể của Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC), bảo đảm hoạt động sản xuất - kinh doanh được triển khai trong phạm vi khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt.
- Ủy ban đã tổ chức 2 cuộc họp trong năm để rà soát và đánh giá các rủi ro trọng yếu có thể ảnh hưởng đến mục tiêu chiến lược của Tổng Công ty. Các nội dung được xem xét bao gồm rủi ro biến động giá khi đầu vào, rủi ro thị trường phân bón và xuất khẩu, rủi ro tỷ giá và lãi suất, rủi ro vận hành nhà máy, rủi ro an toàn - môi trường và rủi ro tuân thủ pháp lý.
- Ủy ban đã theo dõi việc cập nhật danh mục rủi ro trọng yếu và đánh giá mức độ tác động cũng như khả năng xảy ra của từng rủi ro. Các biện pháp kiểm soát và ứng phó được Ban Điều hành triển khai đã được báo cáo và xem xét định kỳ, bảo đảm tính phù hợp với bối cảnh thị trường và môi trường kinh doanh.
- Trong năm, Ủy ban đặc biệt chú trọng đến rủi ro chiến lược và rủi ro ESG, bao gồm các yếu tố liên quan đến biến động thị trường năng lượng, yêu cầu giảm phát thải và xu hướng chuyển

dịch năng lượng. Việc tích hợp Quản trị rủi ro vào quá trình ra quyết định chiến lược được tiếp tục củng cố.

- Trên cơ sở giám sát trong năm, Ủy ban nhận thấy hệ thống Quản trị rủi ro của Tổng Công ty được vận hành hiệu quả và không phát sinh sự kiện rủi ro vượt quá khẩu vị rủi ro đã được HĐQT phê duyệt.

- Trong năm tới, Ủy ban sẽ tiếp tục hoàn thiện khung Quản trị rủi ro theo hướng tích hợp, nâng cao năng lực dự báo rủi ro thị trường và tăng cường ứng dụng công nghệ trong giám sát rủi ro nhằm nâng cao khả năng chống chịu và thích ứng của Tổng Công ty.

Thay mặt Ủy ban Quản lý rủi ro

Ngày 15/01/2026

Lê Việt Dũng

Chủ tịch Ủy ban Quản lý rủi ro
Tổng Công ty Phân bón Dầu khí
Cà Mau (PVCFC)



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

- 1 Ban Kiểm toán nội bộ: Được thành lập tháng 11/2020, trực thuộc HĐQT để thực hiện công việc kiểm toán nội bộ toàn PVCFC theo quy định Nghị định 05/2019/NĐ-CP. Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB) là đơn vị độc lập để hỗ trợ trách nhiệm giám sát của HĐQT (thông qua Ủy ban Kiểm toán) thông qua các hoạt động đánh giá và nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ và các quy trình quản trị.
- 2 Thông qua các hoạt động kiểm tra, đánh giá và tư vấn, kiểm toán nội bộ đưa ra các đảm bảo mang tính độc lập, khách quan và các kiến nghị về các nội dung sau đây: (1) Hệ thống kiểm soát nội bộ của PVCFC đã được thiết lập và vận hành một cách phù hợp nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử

lý các rủi ro của Tổng Công ty; (2) Các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của Tổng Công ty đảm bảo tính hiệu quả và có hiệu suất cao; (3) Các mục tiêu hoạt động và các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ công tác mà Tổng Công ty đạt được.

- 3 Cơ cấu, tổ chức của Ban Kiểm toán nội bộ: Việc bổ nhiệm và miễn nhiệm Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ và các Kiểm toán viên nội bộ được HĐQT thực hiện trên cơ sở chấp thuận của Ủy ban Kiểm toán, nhằm bảo đảm tính độc lập, khách quan và hiệu quả của chức năng kiểm toán nội bộ trong hệ thống quản trị và kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty.

- 4 Trong năm 2025, nhằm khẳng định tính minh bạch và chuẩn hóa hoạt động theo thông lệ quốc tế, Ban Kiểm toán nội bộ PVCFC đã phối hợp cùng đơn vị đánh giá độc lập là Viện Kiểm toán viên Nội bộ Việt Nam (IIA Việt Nam) (IIA Việt Nam) thực hiện đánh giá chất lượng hoạt động giai đoạn 2022 – 2024. Kết quả đánh giá khách quan từ IIA Việt Nam xác nhận hoạt động KTNB của PVCFC đạt mức “Tuần thủ tổng thể” – mức độ cao nhất theo Khung thực hành chuyên môn quốc tế (IPPF).
- 5 Hiện tại, Ban Kiểm toán nội bộ gồm 04 thành viên có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm trong các lĩnh vực: Luật, Tài chính, Kiểm toán, Kế toán, Kỹ thuật, Công nghệ, Quản trị kinh doanh. Toàn bộ thành viên đều có bằng đại học và thâm niên công tác trong doanh nghiệp trước khi chuyển sang làm kiểm toán viên nội bộ. Các thành

viên Ban Kiểm toán nội bộ có chứng chỉ hành nghề Kiểm toán nội bộ Thực hành (IAP), Kiểm toán viên Việt Nam (CPA).

- 6 Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ là ông Vũ Chí Dương có trình độ Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng, Cử nhân Kiểm toán – Kế toán, Cử nhân Luật, có 25 năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực pháp chế doanh nghiệp, tài chính kế toán, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ tại các doanh nghiệp.
- 7 Dựa trên ý kiến của UB KT, HĐQT phê duyệt kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ 03 năm (2025–2027). Trên cơ sở kế hoạch đã được phê duyệt, Ban KTNB triển khai thực hiện và căn cứ vào kết quả thực hiện trong năm, HĐQT đã đánh giá hoạt động của Ban KTNB trong năm 2025 là hoàn thành tốt nhiệm vụ.





CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT đã phân công cho từng thành viên HĐQT phụ trách chuyên môn cho từng lĩnh vực. Theo đó các thành viên HĐQT đã chủ động lên kế hoạch làm việc và định kỳ kiểm tra, giám sát, đôn đốc Ban Điều hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, chủ động trao đổi, thảo luận để kịp thời đưa ra các phương hướng hoạt động SXKD, cụ thể:

ÔNG TRẦN NGỌC NGUYỄN

Chủ tịch HĐQT không điều hành

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT theo quy định tại Điều lệ Tổng Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành.
- Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về các hoạt động của HĐQT Tổng Công ty theo Điều lệ Tổng Công ty quy định.
- Giám sát và chỉ đạo tổng thể việc thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.

ÔNG VĂN TIẾN THANH

Thành viên HĐQT điều hành, Tổng Giám đốc

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ TV HĐQT/ Tổng Giám đốc Tổng Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty.
- Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và pháp luật về công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

ÔNG NGUYỄN ĐỨC HẠNH

Thành viên HĐQT không điều hành

- Định hướng và giám sát các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến các lĩnh vực:
- Kinh doanh, marketing, thương mại dịch vụ, đào tạo, an sinh xã hội, văn hóa doanh nghiệp, công tác đoàn thể.
 - Công tác xây dựng hệ thống quản trị theo thông lệ tốt/tiên phong của HĐQT.
 - Theo dõi các hoạt động của Công ty TNHH Phân bón Hàn-Việt (KVF).



ÔNG LÊ ĐỨC QUANG

Thành viên HĐQT không điều hành

- Định hướng và giám sát các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến các lĩnh vực:
- Hoạt động sản xuất, bảo dưỡng của các Nhà máy sản xuất của PVCFC và các công ty con (PPC, KVF).
 - Công tác an ninh, an toàn sức khỏe môi trường, phòng cháy chữa cháy.
 - Định mức kinh tế kỹ thuật, ISO.
 - Công nghệ thông tin.



ÔNG NGUYỄN ĐỨC THUẬN

Thành viên HĐQT không điều hành

- Định hướng và giám sát các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến các lĩnh vực:
- Kế hoạch, Đầu tư, Bảo hiểm, Quan hệ cổ đông.
 - Công tác nội chính văn phòng thuộc HĐQT và PVCFC.
 - Theo dõi/giám sát phần vốn của PVCFC tại Công ty cổ phần Bảo bì Dầu khí Việt Nam (PPC).



BÀ ĐỖ THỊ HOA

Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu

- Định hướng và giám sát các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến các lĩnh vực:
- Tài chính kế toán, kiểm toán, kiểm tra, giám sát.
 - Kiểm soát nội bộ.
 - Pháp chế - tuân thủ.



ÔNG LÊ VIỆT DŨNG

Thành viên HĐQT độc lập

- Định hướng và giám sát các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến các lĩnh vực:
- Nghiên cứu phát triển (NCPT).
 - Quản trị nguồn nhân lực.
 - Quản trị rủi ro.

Theo đánh giá năm 2025 của HĐQT, tất cả các thành viên HĐQT trên cơ sở nhiệm vụ được phân công đã thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của mình, góp phần giúp Tổng Công ty hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 được ĐHCĐ giao.

HĐQT cũng đã tiến hành đánh giá từng thành viên HĐQT, kết quả tổng thể như tại mục Đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT trang 304.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ngoài các quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ công ty và quy định pháp luật, Chủ tịch Hội đồng Quản trị PVCFC thực hiện các chức năng, nhiệm vụ sau đây nhằm bảo đảm hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và nâng cao chất lượng Quản trị công ty

Lãnh đạo và điều phối hoạt động của Hội đồng Quản trị

- 1 Tổ chức xây dựng chương trình làm việc và kế hoạch hoạt động hàng năm của Hội đồng Quản trị;
- 1 Triệu tập, chủ trì và điều hành các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo thẩm quyền;
- 1 Bảo đảm các cuộc họp được chuẩn bị đầy đủ tài liệu, thông tin kịp thời và tạo điều kiện cho các thành viên thảo luận khách quan, toàn diện;
- 1 Khuyến khích trao đổi thẳng thắn, tôn trọng đa dạng quan điểm và bảo đảm mọi thành viên có cơ hội đóng góp ý kiến.

Bảo đảm hiệu quả và tính độc lập của Hội đồng Quản trị

- 1 Phối hợp với Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu (Lead Independent Director) trong việc điều phối các vấn đề liên quan đến thành viên độc lập;
- 1 Tạo điều kiện để các thành viên không điều hành/độc lập có các phiên họp riêng khi cần thiết;
- 1 Giám sát việc xử lý các tình huống xung đột lợi ích và bảo đảm thành viên có lợi ích liên quan không tham gia thảo luận, biểu quyết.

Phân tách vai trò và cơ chế kiểm soát chéo

- 1 Bảo đảm sự tách bạch giữa chức năng quản trị của Hội đồng Quản trị và chức năng điều hành của Tổng Giám đốc;
- 1 Không can thiệp vào hoạt động điều hành thường nhật, đồng thời duy trì cơ chế giám sát phù hợp đối với Ban Điều hành;
- 1 Thúc đẩy sự phối hợp hiệu quả giữa Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trên cơ sở minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Giám sát thực thi chiến lược và quản trị rủi ro

- 1 Theo dõi việc triển khai chiến lược và các quyết nghị của Hội đồng Quản trị;
- 1 Yêu cầu Ban Điều hành báo cáo kịp thời về các rủi ro trọng yếu, bao gồm rủi ro tài chính, vận hành và rủi ro ESG/khí hậu;
- 1 Bảo đảm các vấn đề vượt khẩu vị rủi ro được báo cáo và xử lý ở cấp Hội đồng Quản trị.

Thúc đẩy văn hóa quản trị và đạo đức kinh doanh

- 1 Định hướng xây dựng văn hóa quản trị dựa trên liêm chính, minh bạch và trách nhiệm giải trình;
- 1 Giám sát việc tuân thủ Bộ Quy tắc ứng xử và các chính sách về chống tham nhũng, tổ chức sai phạm;
- 1 Gương mẫu trong việc tuân thủ các chuẩn mực đạo đức và quy định nội bộ.

Quan hệ cổ đông và các bên liên quan

- 1 Đại diện Hội đồng Quản trị trong quan hệ với cổ đông và các bên liên quan theo thẩm quyền;
- 1 Bảo đảm các vấn đề trọng yếu được trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định theo đúng quy định;
- 1 Thúc đẩy đối thoại minh bạch với nhà đầu tư và thị trường.

Đánh giá và cải tiến hoạt động quản trị

- 1 Chủ trì việc tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và các Ủy ban;
- 1 Theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị cải thiện sau đánh giá;
- 1 Khuyến khích cập nhật các thông lệ quản trị tiên tiến trong khu vực ASEAN và quốc tế.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

TÁCH BẠCH VAI TRÒ CHỦ TỊCH HĐQT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

PVCFC duy trì nguyên tắc tách bạch giữa chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc nhằm bảo đảm sự phân định rõ ràng giữa chức năng quản trị và điều hành, phù hợp với quy định pháp luật và thông lệ Quản trị công ty tiên tiến.

Vai trò và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Chủ tịch Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm:

- ❶ Tổ chức và điều phối hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- ❷ Xây dựng chương trình nghị sự và chủ trì các cuộc họp Hội đồng Quản trị;
- ❸ Bảo đảm Hội đồng Quản trị thực hiện đầy đủ vai trò định hướng chiến lược và giám sát;
- ❹ Thúc đẩy văn hóa thảo luận cởi mở, khách quan và hiệu quả tại các cuộc họp;
- ❺ Đại diện Hội đồng Quản trị trong quan hệ với cổ đông và các bên liên quan ở cấp độ quản trị.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị không tham gia điều hành hoạt động hằng ngày của Tổng Công ty.

Vai trò và trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất của Tổng Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về:

- ❶ Tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất – kinh doanh và đầu tư;
- ❷ Quản lý hoạt động vận hành, tài chính và nhân sự;
- ❸ Xây dựng và duy trì hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ;
- ❹ Báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình hoạt động cho Hội đồng Quản trị.

Tổng Giám đốc không tham gia quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền riêng của Hội đồng Quản trị.



Cơ chế kiểm soát và giám sát chéo

PVCFC thiết lập cơ chế kiểm soát chéo nhằm bảo đảm tính cân bằng quyền lực giữa quản trị và điều hành, bao gồm:

- ❶ Hội đồng Quản trị giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc thông qua hệ thống báo cáo định kỳ và các Ủy ban trực thuộc;
- ❷ Các quyết định chiến lược, đầu tư lớn, giao dịch trọng yếu phải được Hội đồng Quản trị xem xét và phê duyệt;
- ❸ Ủy ban Kiểm toán và Ủy ban Quản lý rủi ro hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc giám sát tài chính, rủi ro và kiểm soát nội bộ;
- ❹ Tổng Giám đốc có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin để Hội đồng Quản trị thực hiện chức năng giám sát.

Cơ chế này góp phần bảo đảm tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và hạn chế rủi ro tập trung quyền lực.

Cam kết tuân thủ thông lệ quản trị tốt

Hội đồng Quản trị PVCFC khẳng định việc tách bạch chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc là một trong những nguyên tắc cốt lõi nhằm bảo đảm hiệu quả quản trị, nâng cao chất lượng giám sát và bảo vệ lợi ích lâu dài của cổ đông.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

GIÁM SÁT CỦA HĐQT LIÊN QUAN TỚI ESG - PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm cao nhất trong việc định hướng và giám sát các vấn đề Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG), coi đây là nền tảng quan trọng cho sự phát triển bền vững dài hạn của PVCFC. HĐQT có trách nhiệm phê duyệt các chính sách, chiến lược và mục tiêu phát triển bền vững, đồng thời giám sát việc thực hiện thông qua các ủy ban chuyên trách và Ban Điều hành. Trong năm, HĐQT được cập nhật định kỳ về các xu hướng, rủi ro và cơ hội ESG trong ngành phân bón, bao gồm các vấn đề về biến đổi khí hậu, quản lý phát thải, an toàn lao động, phát triển con người và trách nhiệm xã hội.
- Để hỗ trợ công tác giám sát, Hội đồng ủy quyền cho Ủy ban ESG thực hiện việc rà

soát, theo dõi và khuyến nghị các sáng kiến liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị. Ủy ban phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành và các đơn vị chức năng nhằm đảm bảo các mục tiêu ESG được tích hợp vào chiến lược kinh doanh, kế hoạch vận hành và hệ thống quản lý rủi ro của Tổng Công ty.

- Ban Điều hành, dưới sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm triển khai các kế hoạch ESG đã được phê duyệt, theo dõi tiến độ và báo cáo định kỳ cho Hội đồng Quản trị. PVCFC đồng thời tăng cường năng lực ESG cho đội ngũ quản lý và thành viên HĐQT thông qua các chương trình đào tạo, cập nhật kiến thức về quản trị khí hậu, xu hướng ESG và các quy định quốc tế mới.

HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM QUYỀN LỢI CỔ ĐÔNG/NHÀ ĐẦU TƯ/CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

CHÍNH SÁCH CỔ TỨC

- PVCFC cân đối lợi ích cổ đông với nhu cầu tài đầu tư, bảo đảm quyết định cổ tức phù hợp năng lực tài chính, điều kiện thị trường và chiến lược dài hạn.
- PVCFC không có điều khoản ràng buộc bắt lợi trong các thỏa thuận với bên thứ ba làm hạn chế việc chi trả cổ tức.
- Trong năm 2025, tiếp tục đảm bảo quyền lợi của cổ đông, HĐQT đã quyết định thực hiện việc chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền nhận cổ tức năm 2024 bằng tiền tỷ lệ 20% vốn điều lệ ngày 30/6/2025 và đã thực hiện chi trả ngày 15/7/2025. Quyết định chi trả cổ tức trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc họp ĐHĐCĐ thường niên (16/6/2025) của HĐQT đã thể hiện cam kết vượt lên trên sự tuân thủ Luật doanh nghiệp (quy định trong vòng 06 tháng, điều lệ PVCFC quy định trong vòng 03 tháng kể từ ngày ĐHĐCĐ) nhằm mang đến lợi ích sớm nhất có thể cho cổ đông.
- PVCFC đã ban hành chính sách cổ tức theo Nghị quyết 2670/NQ-PVCFC, trong đó quy định rõ về các nguyên tắc chi trả cổ tức:
 - Dựa trên kết quả kinh doanh, lợi nhuận sau thuế, dòng tiền thực tế của PVCFC
 - Cân đối với kế hoạch đầu tư của PVCFC
 - Bảo đảm thời gian chi trả sớm nhất có thể.
 - Bảo đảm công bằng đối với tất cả cổ đông
 - Phân phối tỷ lệ chi trả cổ tức 10 – 20% trong những năm tới, phụ thuộc tình hình thực tế Sản xuất kinh doanh

Thông báo và chi trả cổ tức:

NỘI DUNG	2024	2023	2022	2021	2020
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	1.233,73	1.108,58	4.313,44	1.821,83	661,56
Cổ tức tiền mặt (tỷ đồng)	1.058,80	1.058,80	1.588,20	952,92	423,52
Cổ tức không bằng tiền mặt	-	-	-	-	-
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	20%	20%	30%	18%	08%
Ngày ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận	16/6/2025	11/6/2024	12/6/2023	26/4/2022	27/4/2021
Ngày chốt danh sách cổ đông	30/6/2025	25/6/2024	30/8/2023	06/7/2022	08/7/2021
Ngày thanh toán cổ tức	15/7/2025	11/7/2024	11/9/2023	26/7/2022	27/7/2021
Thời gian từ ĐHĐCĐ đến thời điểm chia cổ tức (ngày)	29	30	91	91	91

Tỷ lệ cổ tức trung bình qua 05 năm: 19,2%



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM QUYỀN LỢI CỔ ĐÔNG/NHÀ ĐẦU TƯ/ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN (Tiếp theo)

ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI CỦA CHỦ NỢ

Với mục tiêu phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên công ty ban hành quy chế quản lý tài chính trong đó quy định rõ việc quản lý các khoản nợ phải trả bao gồm các nội dung:

1. Mở sổ theo dõi đầy đủ các khoản nợ và phân loại các khoản nợ, lãi phát sinh để thực hiện trả nợ đúng hạn.
2. Thường xuyên xem xét, đánh giá, phân tích khả năng thanh toán nợ của Tổng Công ty, phát hiện sớm tình hình khó khăn trong thanh toán nợ để có giải pháp khắc phục kịp thời, không để phát sinh nợ phải trả quá hạn; Xây dựng kế hoạch trả nợ, cân đối dòng tiền đảm bảo nguồn trả nợ.
3. Kiểm kê, đối chiếu các khoản công nợ với chủ nợ, đồng thời tiến hành đánh giá phân loại nợ theo quy định hiện hành để phát hiện kịp thời các khoản nợ quá hạn, phân tích rõ nguyên nhân và có biện pháp xử lý kịp thời.
4. Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu thường xuyên ở mức thấp không vượt quá 03 lần. Trong trường hợp hệ số nợ vượt quy định trên thì TGD phải kịp thời báo cáo và trình HĐQT các giải pháp để xử lý.

PVCFC tôn trọng quyền lợi hợp pháp của các chủ nợ và cam kết đảm bảo các quyền lợi hợp pháp này được đảm bảo thực hiện. Tùy vào tình huống cụ thể cũng như yêu cầu và kết quả đàm phán với các chủ nợ, PVCFC sử dụng một hoặc nhiều biện pháp đảm bảo sau đây:

1. (1) Sử dụng tài sản thế chấp là tài sản của PVCFC để đảm bảo cho các khoản nợ.
2. (2) Sử dụng bảo lãnh tín chấp hoặc các hình thức khác theo thỏa thuận với chủ nợ.
3. (3) Thỏa thuận với các chủ nợ về việc đảm bảo duy trì và đáp ứng các hệ số tài chính như tỷ lệ nợ/vốn CSH, tỷ lệ bao phủ lãi suất, tỷ lệ thanh toán hiện hành...
4. (4) Thỏa thuận với các chủ nợ về các nhóm biện pháp đảm bảo cho tài sản được tài trợ bởi chủ nợ như việc mua bảo hiểm, bảo dưỡng tài sản...
5. (5) Báo cáo định kỳ về việc thực hiện các điều khoản bảo đảm cũng như công bố thông tin về các biện pháp bảo đảm việc thực hiện quyền của chủ nợ. Việc áp dụng biện pháp bảo đảm nào luôn đảm bảo nguyên tắc hài hòa lợi ích của chủ nợ và PVCFC và tuân thủ các quy định của pháp luật.



1. Trong năm 2025, PVCFC thực hiện huy động nguồn vốn vay từ các ngân hàng Vietcombank, Vietinbank,... với tổng số vốn huy động 7.596,5 tỷ đồng và thực hiện thanh toán gốc và lãi vay đúng hạn.
2. Xếp hạng tín dụng của PVCFC luôn ở mức cao khi Tổng Công ty luôn thanh toán đúng hạn các khoản vay phát sinh nên các tổ chức tín dụng sẵn sàng cho vay với hình thức tín chấp ở mức lãi suất thấp.
3. Đối với các Công ty con của PVCFC, các khoản vay cũng luôn được thanh toán đúng hạn và đảm bảo quyền lợi cho các tổ chức tín dụng với chất lượng tài sản đảm bảo cao (dây chuyền máy móc, quyền tài sản liên quan tài đất).



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM QUYỀN LỢI CỔ ĐÔNG/NHÀ ĐẦU TƯ/CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN (Tiếp theo)

GẶP MẶT NHÀ ĐẦU TƯ

❶ Ngoài 02 phiên họp ĐHĐCĐ thường niên (16/6/2025) và bất thường (05/11/2025), PVCFC đã tổ chức các buổi gặp mặt nhà đầu tư theo hình thức tập trung và riêng lẻ để tạo điều kiện cho cổ đông, nhà đầu tư và chuyên viên phân tích có thể nắm bắt và trao đổi thông tin tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

❷ PVCFC đã tổ chức 01 cuộc gặp gỡ chính thức và tập trung với các cổ đông, nhà đầu tư, các đơn vị phân tích vào ngày 02/6/2025. Thủ mời được gửi đến các nhà đầu tư, các chuyên viên phân tích mà PVCFC có thông tin cụ thể và được thông báo rộng rãi trên website của PVCFC.

❸ Thông qua hình thức trao đổi hai chiều, Ban Lãnh đạo Tổng Công ty đã trực tiếp lắng nghe, trao đổi và giải đáp các vấn đề được cổ đông, nhà đầu tư và các đơn vị phân tích quan tâm. Các thông tin được cung cấp kịp thời, minh bạch và

thỏa đáng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản hệ nhà đầu tư và tăng cường sự đồng hành của nhà đầu tư với PVCFC.

❶ Tổng Công ty cũng đã tổ chức các buổi gặp gỡ/trao đổi với nhà đầu tư, đơn vị phân tích trong phạm vi nhỏ hơn để trả lời/cung cấp thông tin cho nhà đầu tư theo yêu cầu.

❷ Bộ phận IR thường xuyên cập nhật thông cáo/bản tin định kỳ về tình hình hoạt động SXKD của Tổng Công ty trên website.

❸ PVCFC tiếp tục thực hiện công bố thông tin song song bằng tiếng Anh đối với toàn bộ các thông tin theo quy định cũng như các thông tin cập nhật khác về tình hình Quản trị công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ, đảm bảo việc tiếp cận thông tin cho cổ đông/nhà đầu tư nước ngoài được thuận lợi nhất.

CÁC HOẠT ĐỘNG “LÀM VIỆC VỚI BÁO CHÍ”

❶ PVCFC thực hiện cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí thông qua các buổi họp báo, gặp gỡ/briefing truyền thông và thông cáo báo chí theo nguyên tắc minh bạch, nhất quán và tuân thủ quy định pháp luật về công bố thông tin.

❷ Mọi thông tin trọng yếu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, chiến lược, đầu tư, tái chính hoặc các sự kiện có ảnh hưởng đáng kể đến cổ đông và nhà đầu tư đều được công bố đồng thời trên hệ thống công

bố thông tin của cơ quan quản lý, Sở Giao dịch Chứng khoán và website nhằm bảo đảm không xảy ra việc cung cấp thông tin chọn lọc.

❸ PVCFC có quy định rõ về người phát ngôn và quy trình cung cấp thông tin cho báo chí, bảo đảm tính chính xác, kịp thời và phù hợp với khung quản trị công ty.

❹ Năm 2025, PVCFC đã thực hiện 10 lần gặp mặt báo chí.

STT	HỘI NGHỊ NHÀ ĐẦU TƯ	HÌNH THỨC	CHỦ TRÌ	SỐ LẦN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	NỘI DUNG
1	Gặp mặt nhà đầu tư	Trực tiếp tại Tổng Công ty	Ông Trần Ngọc Nguyên - Chủ tịch HĐQT Ông Văn Tiến Thanh - TGD	01	02/6/2025	Cập nhật các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh 5 tháng đầu năm, và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên
2	Gặp gỡ, trao đổi với cổ đông/quỹ đầu tư/ chuyên viên phân tích trong phạm vi nhỏ	Trực tiếp tại văn phòng Tổng Công ty	Ông Đỗ Thành Hưng - Người phụ trách QTCT, tổ trưởng tổ IR	08	11/01/2025 16/01/2025 29/3/2025 04/7/2025 31/7/2025 09/9/2025 24/10/2025 02/12/2025	Cập nhật các thông tin về kế hoạch, kết quả hoạt động SXKD gần nhất của PVCFC, cung cấp các thông tin khác theo yêu cầu; tình hình thị trường, xuất khẩu, giá khí, dự kiến cổ tức,...
3	Trao đổi, cung cấp thông tin với cổ đông/nhà đầu tư/ chuyên viên phân tích trong phạm vi nhỏ	Qua điện thoại	Ông Đỗ Thành Hưng - Người phụ trách QTCT, tổ trưởng tổ IR	18		Cung cấp các thông tin mà NĐT quan tâm: Nguyên nhân tăng/giảm doanh thu, lợi nhuận, Biên lợi nhuận, cơ cấu chi phí, Dòng tiền, nợ vay, khả năng tăng giá, mở rộng thị phần,...

Trọng năm 2025, Lãnh đạo Tổng Công ty gồm HĐQT, Ban Điều hành cùng với Công đoàn đã tổ chức gặp mặt và đối thoại với Đại diện Người lao động vào ngày 28/11/2025. Trong cuộc gặp mặt, các bên đã trao đổi về các nội dung về chính sách lao động, chính sách nhân sự, ... tại

Tổng Công ty. Tổng kết cuộc đối thoại, phản hồi đối với 8 câu trả lời tập hợp từ Người lao động của Tổng Công ty, giải quyết đa dạng các vấn đề về điều kiện làm việc, phúc lợi cho người lao động, các chế độ về học tập đào tạo, ...



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

QUY HOẠCH NHÂN SỰ KẾ NHIỆM

CÔNG TÁC KẾ NHIỆM VÀ BẢO ĐẢM TÍNH LIÊN TỤC LÃNH ĐẠO

Chính sách và vai trò giám sát của Hội đồng Quản trị

- 1 PVCFC đã ban hành Chính sách Kế nhiệm (Succession Policy) được đăng tải tại website PVCFC, nhằm bảo đảm tính liên tục trong hoạt động quản trị và điều hành, phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn của Tổng Công ty.
- 2 Hội đồng Quản trị, thông qua Ủy ban Đề cử – Lương thưởng, thực hiện giám sát định kỳ công tác kế nhiệm đối với các vị trí lãnh đạo chủ chốt, bao gồm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý cấp cao.
- 3 Việc rà soát kế hoạch kế nhiệm được thực hiện tối thiểu hàng năm hoặc khi có thay đổi đáng kể về chiến lược, cơ cấu tổ chức hoặc nhân sự cấp cao.

Kế hoạch kế nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- 1 Hội đồng Quản trị duy trì danh sách nhân sự tiềm năng cho vị trí Chủ tịch HĐQT trong trường hợp cần thiết, dựa trên các tiêu chí:
 - ▶ Kinh nghiệm quản trị doanh nghiệp quy mô lớn;
 - ▶ Hiểu biết sâu về ngành nghề hoạt động của PVCFC;
 - ▶ Năng lực điều phối, lãnh đạo và giám sát chiến lược;
 - ▶ Uy tín và đạo đức nghề nghiệp.
- 2 Quy trình đề cử và bổ nhiệm được thực hiện theo Điều lệ công ty và quy định pháp luật, bảo đảm tính minh bạch và phù hợp với yêu cầu quản trị.



Kế hoạch kế nhiệm Tổng Giám đốc

- 1 Hội đồng Quản trị xác định Tổng Giám đốc là vị trí then chốt trong việc thực thi chiến lược và quản lý hoạt động sản xuất – kinh doanh của Tổng Công ty.
- 2 Trên cơ sở đó, Tổng Công ty:
 - ▶ Xây dựng danh sách kế nhiệm tiềm năng (internal talent pool);
 - ▶ Thực hiện đánh giá năng lực và tiềm năng lãnh đạo định kỳ;
 - ▶ Triển khai các chương trình đào tạo, phát triển năng lực điều hành và quản trị chiến lược.
- 3 Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Quản trị có thể xem xét nguồn ứng viên bên ngoài nhằm bảo đảm lựa chọn được nhân sự phù hợp nhất với định hướng phát triển của Tổng Công ty.

Kế hoạch kế nhiệm cấp điều hành

- 1 Đối với các vị trí quản lý cấp cao và cán bộ chủ chốt, Tổng Công ty:
 - ▶ Xác định các vị trí trọng yếu (critical roles);
 - ▶ Xây dựng kế hoạch kế nhiệm ngắn hạn và trung hạn;
 - ▶ Áp dụng các công cụ đánh giá năng lực (competency framework, 9-box matrix, đánh giá hiệu quả công việc);
 - ▶ Thực hiện chương trình đào tạo và luân chuyển nhằm phát triển đội ngũ kế cận.
- 2 Công tác kế nhiệm được gắn với chiến lược phát triển nguồn nhân lực và chuyển đổi tổ chức của PVCFC.

Cam kết nâng cao chuẩn mực quản trị

- 1 Hội đồng Quản trị nhận thức rằng công tác kế nhiệm là yếu tố quan trọng nhằm bảo đảm sự ổn định và bền vững trong quản trị doanh nghiệp. PVCFC tiếp tục hoàn thiện hệ thống kế nhiệm, bảo đảm:
 - ▶ Không phụ thuộc vào cá nhân;
 - ▶ Chủ động chuẩn bị cho các tình huống thay đổi nhân sự;
 - ▶ Duy trì năng lực lãnh đạo phù hợp với chiến lược dài hạn.

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

QUY HOẠCH NHÂN SỰ KẾ NHIỆM (Tiếp theo)

Quy hoạch nhân sự Chủ tịch và Thành viên HĐQT

Mỗi vị trí Thành viên HĐQT được quy hoạch 03 nhân sự kế nhiệm, là các nhân sự chủ chốt trong nội bộ Tổng Công ty, đảm bảo tiêu chí chất lượng các thành viên HĐQT, phù hợp với định hướng chiến lược của Tổng Công ty cũng như phù hợp tình đa dạng về thành phần trong HĐQT. Các tiêu chí thành viên HĐQT được HĐQT giao cho Ủy ban ĐC-LT xây dựng và cập nhật hàng năm.

Quy hoạch vị trí Chủ tịch và nhân sự các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Năm 2025, HĐQT đã thực hiện tái cấu trúc lại các Ủy ban trực thuộc. Hiện tại HĐQT có 04 Ủy ban trực thuộc, thành viên các Ủy ban đều là thành viên HĐQT không điều hành và độc lập. 02 Ủy ban KT và Ủy ban ĐC-LT đều đảm bảo tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập tham gia theo các thống lệ tốt.

HĐQT đã giao Ủy ban ĐC-LT xây dựng các tiêu chí quy hoạch cho vị trí Chủ tịch và thành viên các Ủy ban trực thuộc HĐQT đảm bảo phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của các Ủy ban, cũng như đảm bảo hoạt động hỗ trợ của các Ủy ban cho HĐQT là hiệu quả nhất. Việc quy hoạch được thực hiện hàng năm để đảm bảo phù hợp với quy hoạch nhân sự Thành viên HĐQT.

Ứng viên thay thế Chủ tịch HĐQT: có 3 ứng viên đủ năng lực và sẵn sàng thay thế Chủ tịch HĐQT trong 12 tháng tới.

Quy hoạch vị trí Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt khác

HĐQT thực hiện quy hoạch vị trí Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành từ các nhân sự chủ chốt của Tổng Công ty, được đánh giá quy hoạch dựa trên năng lực (quản lý, chuyên môn) và hiệu quả công việc, cũng như tiềm năng phát triển. Mỗi vị trí được quy hoạch 03 nhân sự kế nhiệm. Đối với vị trí Tổng Giám đốc, các thành viên HĐQT không điều hành đã tổ chức họp ngày 30/6/2025 để rà soát các tiêu chí quy hoạch và danh sách quy hoạch.

Hàng năm HĐQT quyết định tiêu chí và tổ chức họp đánh giá Tổng Giám đốc và từng thành viên Ban Điều hành (năm 2025 HĐQT đã tổ chức cuộc họp đánh giá vào ngày 30/12). Đây cũng là một trong những cơ sở để HĐQT rà soát, đánh giá và điều chỉnh quy hoạch đối với các vị trí quan trọng này.

Ứng viên thay thế TGD: có 3 ứng viên đủ năng lực và sẵn sàng thay thế Tổng Giám đốc HĐQT trong 12 tháng tới.

Các tiêu chí để quy hoạch cán bộ được xây dựng bảo đảm tuân thủ với các quy định của cấp có thẩm quyền, tham vấn ý kiến của các bên liên quan phù hợp, phù hợp với định hướng chiến lược cũng như mô tả năng lực hiện tại và trong tương lai của PVCFC.

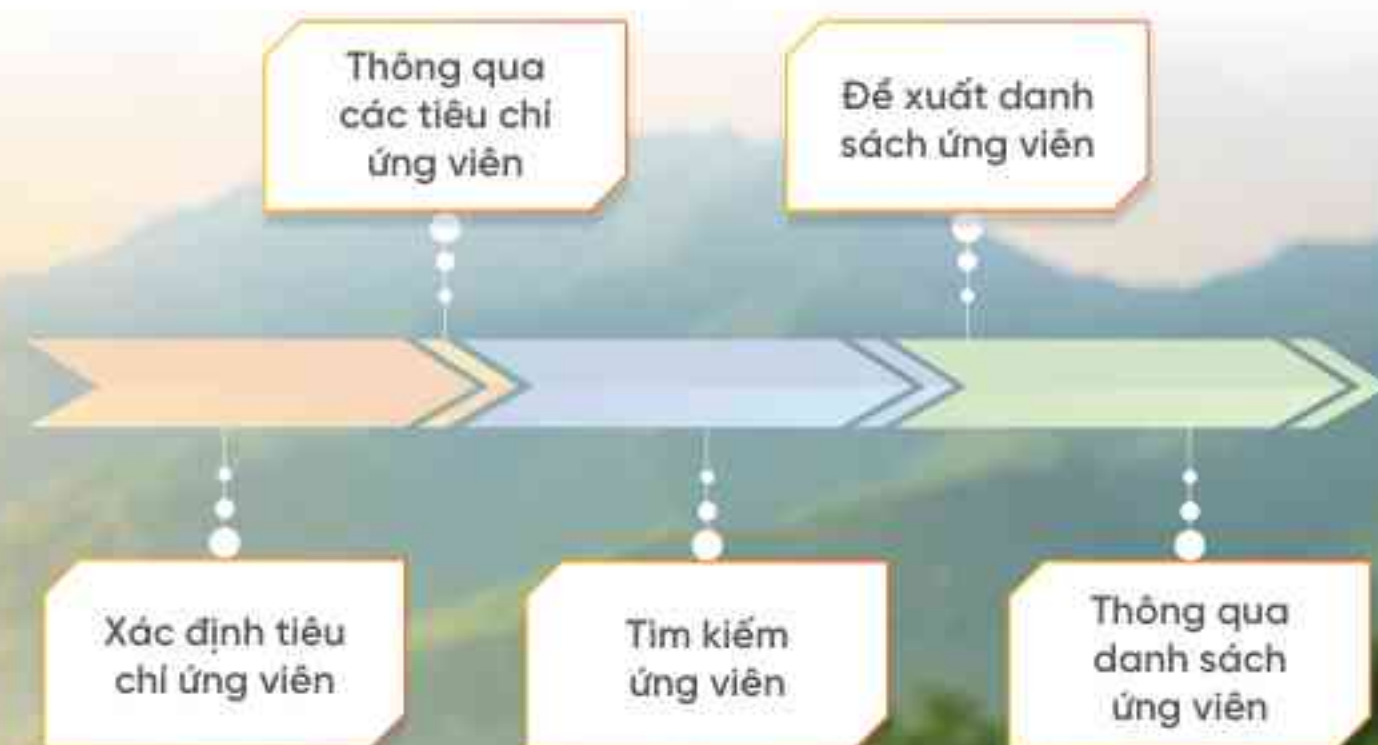
HĐQT đã ban hành và định kỳ rà soát kế hoạch kế nhiệm đối với các vị trí lãnh đạo chủ chốt, bao gồm thành viên HĐQT và Ban Điều hành, nhằm bảo đảm tính liên tục trong quản trị và điều hành, phù hợp với chiến lược dài hạn của Tổng Công ty.

Trên cơ sở các tiêu chí quy hoạch và danh sách quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 2025/QĐ-DKVN ngày 31/3/2023 và 2420/QĐ-DKVN ngày 12/4/2023 cho giai đoạn đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2031, năm 2025 HĐQT đã rà soát và không có bổ sung/điều chỉnh quy hoạch cho các vị trí Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt khác.

TÌM KIẾM, ĐÁNH GIÁ VÀ LỰA CHỌN ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN HĐQT

Năm 2025, HĐQT PVCFC có 01 thành viên hết nhiệm kỳ và 01 thành viên độc lập từ nhiệm. Để chuẩn bị cho công tác tìm kiếm ứng viên thành viên HĐQT để xuất cho ĐHCĐ lựa chọn, HĐQT đã chỉ đạo, thực hiện việc tìm kiếm, đánh giá và lựa chọn ứng viên theo đúng các quy trình, quy định của PVCFC.

Quy trình tuyển chọn thành viên Hội đồng Quản trị được thực hiện như sau



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

TÌM KIẾM, ĐÁNH GIÁ VÀ LỰA CHỌN ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN HĐQT (Tiếp theo)

THỰC TẾ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2025

Trong năm 2025, HĐQT PVCFC có 01 Thành viên hết nhiệm kỳ và 01 Thành viên độc lập từ nhiệm, HĐQT PVCFC đã triển khai công tác tìm kiếm, đánh giá và lựa chọn ứng viên Thành viên HĐQT nhằm đảm bảo duy trì cơ cấu HĐQT phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và định hướng chiến lược phát triển của Tổng Công ty.

- Trên cơ sở nhu cầu thực tiễn, Ủy ban ĐC-LT đã phối hợp với TGD và Ban Quản trị Nguồn nhân lực rà soát cơ cấu, năng lực hiện hữu của HĐQT, đồng thời xây dựng bộ tiêu chí ứng viên phù hợp với chiến lược phát triển của PVCFC. Các tiêu chí được xác định tập trung vào năng lực hoạch định chiến lược, xây dựng chính sách, giám sát thực hiện; kinh nghiệm quản lý cấp cao; hiểu biết về lĩnh vực hoạt động của PVCFC; đáp ứng tiêu chuẩn độc lập theo quy định pháp luật (đối với ứng viên HĐQT độc lập); đồng thời góp phần nâng cao tính đa dạng của HĐQT về độ tuổi và giới tính.
- Sau khi các tiêu chí được HĐQT xem xét và thông qua, Ủy ban ĐC-LT đã triển khai tìm kiếm ứng viên từ nhiều nguồn khác nhau, bao gồm đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông và giới thiệu từ các tổ chức nghề nghiệp có uy tín. Hồ sơ các ứng viên được rà soát, đối chiếu với các tiêu chí đã phê duyệt nhằm sàng lọc các ứng viên đáp ứng đầy đủ điều kiện về chuyên môn, kinh nghiệm, đạo đức nghề nghiệp và cam kết dành thời gian tham gia hoạt động của HĐQT.



Đài hội đồng cổ đông thường niên năm 2025



VIỆC GỬI THƯ ĐẾN BÊN THỨ 3 GIỚI THIỆU TV HĐQT

Ngày 06/5/2025, Ủy ban ĐC-LT đã gửi thư tìm kiếm ứng viên đến các tổ chức: Hội thành viên độc lập HĐQT Doanh nghiệp Việt Nam (VNIDA), Công ty Cổ phần Kết nối Nhân tài (TALENTNET) và Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD). Ngày 26/5/2025, Ủy ban đã nhận được phản hồi giới thiệu 03 ứng viên thành viên HĐQT từ VNIDA.

- Ủy ban ĐC-LT đã tổ chức đánh giá chuyên sâu đối với các ứng viên tiềm năng, tập trung xem xét mức độ phù hợp của ứng viên với quy mô, tính chất hoạt động, mức độ phức tạp và mục tiêu chiến lược của PVCFC; khả năng đóng góp ý kiến độc lập, khách quan trong các quyết định của HĐQT; kinh nghiệm tham gia HĐQT hoặc làm việc trong môi trường công ty niêm yết; cũng như khả năng tham gia và đóng góp hiệu quả tại các Ủy ban trực thuộc HĐQT.
- Trên cơ sở kết quả đánh giá, Ủy ban ĐC-LT đã phối hợp với TGD trình HĐQT xem xét, biểu quyết thông qua danh sách ứng viên Thành viên HĐQT để giới thiệu ĐHCĐ bầu theo đúng trình tự, thủ tục quy định.
- Qua trình tìm kiếm, đánh giá và lựa chọn ứng viên Thành viên HĐQT trong năm 2025 được thực hiện đầy đủ, minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật và các quy định nội bộ của PVCFC, đồng thời phù hợp với thông lệ Quản trị công ty tốt. Việc lựa chọn ứng viên góp phần củng cố năng lực, tính độc lập và tính đa dạng của HĐQT, đáp ứng yêu cầu dẫn dắt PVCFC thực hiện các mục tiêu tăng trưởng bền vững trong giai đoạn tiếp theo.
- Các ứng viên TV HĐQT được tạo điều kiện trình bày trực tiếp tại ĐHCĐ về tầm nhìn, kinh nghiệm và cam kết đóng góp trước khi cổ đông biểu quyết.
- Ngày 16/6/2025, ĐHCĐ thường niên 2025 đã bầu Ông Nguyễn Đức Hạnh tiếp tục tham gia là TV HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030; ông Lê Việt Dũng là TV HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2025-2030 thay thế ông Trương Hồng từ nhiệm.

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

GIÁM SÁT THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC DOANH NGHIỆP

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện rà soát chiến lược doanh nghiệp thông qua 03 cuộc họp định kỳ của HĐQT vào tháng 8, tháng 11 và tháng 12/2025. Để thực hiện hoạt động này một cách hiệu quả, trước cuộc họp HĐQT, Ban chấp hành cấp báo cáo về việc triển khai chiến lược doanh nghiệp đã được HĐQT phê duyệt và gửi cho các thành viên HĐQT kèm theo các khuyến nghị. HĐQT cũng phân công các cá nhân phụ trách việc rà soát chiến lược doanh nghiệp để báo cáo lại cho HĐQT. Hoạt động này giúp HĐQT có các điều chỉnh kịp thời hoặc gia tăng các nguồn lực cần thiết, để đảm bảo các hoạt động của PVCFC phù hợp với chiến lược phát triển. Kết quả thực hiện trong năm 2025 không có hoạt động nào không phù hợp cần HĐQT phải nhắc nhở và điều chỉnh.

Tháng 9/2025, HĐQT đã chủ trì Hội thảo "Kế hoạch và Giải pháp thực thi Chiến lược phát

triển lĩnh vực Công nghệ sinh học và Chế biến sau thu hoạch giai đoạn 2026 - 2030". Các nội dung trao đổi/thảo luận tại hội thảo tập trung về tính khả thi của doanh số, khả năng tiếp cận thị trường, áp lực đầu tư/tiền trả, tổ chức nguồn lực/nhân sự cũng như sự cần thiết cần triển khai các bước chuẩn bị. HĐQT đã giao TGD tổ chức triển khai chi tiết theo đúng các quy định hiện hành để PVCFC đạt được mục tiêu chiến lược đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Trong năm, HĐQT PVCFC cũng đã phê duyệt mục tiêu chiến lược đến năm 2030 và định hướng chiến lược đến năm 2025 cho Công ty con PPC, KVF. Song song đó, HĐQT đã giao Tổng Giám đốc xây dựng các chiến lược chức năng của PVCFC để đạt được mục tiêu chiến lược PVCFC đến năm 2030 - 2035, tầm nhìn 2050.



HĐQT đã thực hiện rà soát Tầm nhìn, Sứ mệnh, Giá trị cốt lõi của PVCFC và dự kiến cập nhật ban hành trong quý 1/2026.

Đánh giá thực hiện chiến lược 5 năm (2021 - 2025)

- Trong giai đoạn 2021-2025, Chiến lược phát triển của PVCFC được triển khai đồng bộ và đạt nhiều kết quả nổi bật. Doanh thu hợp nhất tăng trưởng mạnh với tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt khoảng 14,1%/năm; quy mô doanh thu tăng khoảng 1,7 lần, từ 10.042 tỷ đồng năm 2021 lên 17.033 tỷ đồng năm 2025; lợi nhuận trước thuế duy trì xu hướng tăng tích cực, góp phần củng cố nền tảng tài chính vững chắc và nâng cao giá trị doanh nghiệp.
- Tổng doanh thu hợp nhất giai đoạn 5 năm 2021-2025 đạt 70,53 nghìn tỷ đồng, tổng lợi nhuận trước thuế đạt 11,54 nghìn tỷ đồng, tổng giá trị thực hiện đầu tư đạt 2.320 tỷ đồng.
- Bên cạnh kết quả tài chính, vị thế thị trường tiếp tục được khẳng định và mở rộng. PVCFC duy trì năng lực sản xuất khoảng 1 triệu tấn/năm, giữ thị phần nội địa ổn định 11,3% (trong đó 60% tại ĐBSCL), đồng thời đẩy mạnh xuất khẩu với sản lượng hơn 1,77 triệu tấn, kim ngạch trên 800 triệu USD, hiện diện tại 22 quốc gia. Các chiến lược phát triển sản phẩm, đầu tư R&D, chuyển đổi số và tái cấu trúc được triển khai hiệu quả, tạo nền tảng quan trọng để PVCFC vươn tầm quốc tế và sẵn sàng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Tại PVCFC, HĐQT không chỉ đóng vai trò phê duyệt kế hoạch mà còn thực hiện xem xét - giám sát thực hiện chiến lược, giám sát hiệu quả thực hiện cũng như phê duyệt các quyết định vốn trọng yếu. Trong năm 2025:

HĐQT tổ chức 17 cuộc họp nhằm giám sát sát sao triển khai nghị quyết thông qua cơ chế theo dõi định kỳ tháng/quý/năm. Tài liệu các cuộc họp đều được cung cấp trước cho các thành viên ít nhất 5 ngày.

HĐQT tổ chức rà soát chiến lược bán niên, yêu cầu soát xét chiến lược chu kỳ 12 tháng/lần trong Quy chế hoạt động HĐQT sửa đổi.

Dựa trên nghị quyết số 24/07/NQ-PVCFC ngày 07/8/2024 của HĐQT, trong năm 2025, PVCFC đã rà soát, hệ thống hóa lại và ban hành một loạt các chính sách liên quan đến các khía cạnh khác nhau của Quản trị công ty để làm nền tảng cho các hoạt động Quản trị công ty. Các chính sách này đồng thời cũng được cập nhật lên website để các cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan nắm được.

Các chỉ tiêu SXKD, kế hoạch năm và phân phối lợi nhuận được trình/duyệt tại ĐHĐCĐ và HĐQT (ví dụ Nghị quyết 1371/NQ-PVCFC ngày 16/6/2025 về chỉ tiêu SXKD 2025, các nghị quyết về phân phối lợi nhuận, cổ tức...).

Về đầu tư lớn, HĐQT/ĐHĐCĐ phê duyệt các dự án mở rộng NPK theo vùng để hỗ trợ chiến lược thị trường; ví dụ dự án NPK Gia Lai giai đoạn 1 vận hành và tiếp tục mở rộng 2025 giúp tối ưu chi phí/chuỗi cung ứng.

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

GIÁM SÁT THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC DOANH NGHIỆP (Tiếp theo)

Minh bạch và công bố thông tin

- 1. Bảo đảm Tổng Công ty tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin theo pháp luật và thông lệ tốt;
- 2. Phê duyệt Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính, Báo cáo phát triển bền vững và các báo cáo trọng yếu khác trước khi công bố;
- 3. Giám sát việc thực hiện chính sách công bố thông tin và bảo vệ quyền lợi cổ đông.

Văn hóa doanh nghiệp và đạo đức kinh doanh

- 1. Định hướng xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên minh bạch, trách nhiệm, giải trình và liêm chính;
- 2. Giám sát việc thực thi Bộ Quy tắc ứng xử và các chính sách đạo đức nghề nghiệp;
- 3. Thúc đẩy môi trường làm việc công bằng, đa dạng và hòa nhập.





CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

CÁC GIAO DỊCH NỘI GIẢN VÀ HÀNH VI THAM NHŨNG

HĐQT PVCFC đã ban hành Quy chế cảnh báo sai phạm từ tháng 02/2023 (cập nhật ban hành tại Nghị quyết số 3900/NQ-PVCFC ngày 20/12/2024 và Nghị quyết số 2957 ngày 28/11/2025) nhằm nhanh chóng phát hiện sớm và điều chỉnh hành vi, thúc đẩy, nâng cao ý thức làm chủ của cán bộ nhân viên và tính chủ động, tự tin trong việc đưa ra các phản hồi tới các cấp quản lý và lãnh đạo, qua đó gia tăng hiệu quả quản lý điều hành, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như bảo vệ và nâng cao danh tiếng, uy tín của PVCFC.

HỘI ĐỒNG XỬ LÝ SAI PHẠM GỒM

Bà Đỗ Thị Hoà – Chủ tịch Hội đồng
Ông Lê Việt Dũng – Thành viên Hội đồng

Các kênh tiếp nhận báo cáo sai phạm

TRAO ĐỔI

Trao đổi trực tiếp với Hội đồng Xử lý sai phạm

BÁO CÁO

Báo cáo trực tiếp đến ban chức năng, Ban chức năng có trách nhiệm gửi toàn bộ thông tin, dữ liệu về Ban KTNB.

ĐIỆN THOẠI

0798.041.041

EMAIL

Thu điện từ: tiepnhanchangtin@pvcfc.com.vn

HỒM THƯ TIẾP NHẬN THÔNG TIN

VP Nhà máy ĐCM, VP Tổng Công ty, VP HCM có trách nhiệm gửi thông tin, dữ liệu về Ban KTNB.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

**Quản trị
công ty**

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Nhằm bảo đảm tính khách quan, bảo mật và bảo vệ người tố cáo theo quy định của PVCFC và pháp luật hiện hành, toàn bộ việc tiếp nhận và phân tích các báo cáo sai phạm do Ban Kiểm toán nội bộ – đơn vị độc lập với Ban Điều hành, chịu trách nhiệm thực hiện. Kết quả của việc tiếp nhận và phân tích được báo cáo trực tiếp tới Hội đồng xử lý sai phạm, gồm có 02 thành viên HĐQT độc lập là thành viên.

Quy trình xử lý sai phạm



(*) Hội đồng xử lý sai phạm bao gồm 2 thành viên độc lập HĐQT

(**) Tổ điều tra sai phạm bao gồm những thành viên độc lập, không liên quan đến nội dung của báo cáo, có kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn và pháp lý phù hợp với từng vụ việc. Trong trường hợp không đủ năng lực hoặc không độc lập đảm bảo độc lập sẽ cần nhắc phương án thuê ngoài.

(***) Người phê duyệt là HĐQT hoặc TGD tùy theo phạm vi và trách nhiệm tại từng vụ việc.

Chức năng của Hội đồng xử lý vi phạm

- Hỗ trợ HĐQT trong việc giám sát quá trình thực thi chính sách về cảnh báo sai phạm và đưa ra các tự vấn điều chỉnh phù hợp theo các ủy quyền của HĐQT.
- Rà soát và bác bỏ hoặc phê duyệt các báo cáo đánh giá, điều tra, kết luận về hành vi sai phạm.
- Giám sát quá trình triển khai các cuộc điều tra hành vi sai phạm được báo cáo.
- Đề xuất biện pháp giải quyết (bao gồm cả các kế hoạch khác phục hậu quả, mức kỷ luật/xử lý đối với cá nhân/tổ chức nêu tại báo cáo sai phạm và biện pháp xử lý kỷ luật nội bộ PVCFC đối với các đối tượng có hành vi trả thù người báo cáo sai phạm) gửi tới Tổng Giám đốc hoặc Hội đồng Quản trị tùy theo đối tượng cần xử lý trong từng vụ việc.
- Đề xuất Tổng Giám đốc thuê tư vấn hỗ trợ thực hiện điều tra khi nhân sự PVCFC không đủ năng lực hoặc không đảm bảo tính độc lập.
- Rà soát và trình HĐQT báo cáo đánh giá định kỳ hàng năm hoặc đột xuất về hiệu quả hoạt động của các kênh tiếp nhận báo cáo sai phạm.
- Phê duyệt Quy trình cảnh báo và xử lý sai phạm.

Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng xử lý sai phạm

- Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ, kịp thời và làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.
- Thành viên Hội đồng không tiết lộ các thông tin được cung cấp trừ khi việc tiết lộ thông tin theo yêu cầu của Pháp luật.
- Thành viên Hội đồng phải trung thực, không bị chi phối từ bất kỳ ai trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

CÁC GIAO DỊCH NỘI GIÁN VÀ HÀNH VI THAM NHƯỜNG (Tiếp theo)

Hệ thống Cảnh báo Sai phạm

1. TÍNH ẪN DANH

- Hệ thống cảnh báo sai phạm đảm bảo tính ẩn danh nhằm khuyến khích CBNV hoặc đối tác kinh doanh của PVCFC tự tin nêu ra các hành vi nghi ngờ là sai phạm bất cứ khi nào có thể trong thời gian sớm nhất.
- Tính ẩn danh (bao gồm cả đối tượng báo cáo và đối tượng bị báo cáo) cũng cần phải được duy trì và
- Đảm bảo trong suốt quá trình từ lúc bắt đầu đánh giá, điều tra, công khai kết luận về hành vi sai phạm được báo cáo cho đến sau khi thực thi các biện pháp xử lý đối tượng bị báo cáo.

2. BẢO MẬT THÔNG TIN

- Tất cả các báo cáo sai phạm phải được xử lý một cách cẩn mật và không để lộ danh tính, thông tin cá nhân của người báo cáo cũng các thông tin liên quan đến hành vi sai phạm trong suốt quá trình tiếp nhận, xử lý và công bố thông tin.

3. BẢO VỆ NGƯỜI TỐ CÁO

- PVCFC thiết lập cơ chế tiếp nhận và xử lý tố cáo nhằm phát hiện, phòng ngừa và xử lý kịp thời các hành vi gian lận, tham nhũng, xung đột lợi ích, vi phạm quy định nội bộ hoặc pháp luật.
- PVCFC bảo đảm mọi phản ánh được tiếp nhận và xử lý theo quy trình khách quan, bảo mật và độc lập. Danh tính của người tố cáo được bảo vệ nghiêm ngặt theo quy định nội bộ và pháp luật hiện hành.
- PVCFC nghiêm cấm mọi hành vi trả đũa, phân biệt đối xử hoặc gây bất lợi đối với người tố cáo thiên chi.
- Bất kỳ cá nhân nào có hành vi đe dọa, trù dập hoặc gây áp lực đối với người tố cáo sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật nghiêm theo quy định của PVCFC và pháp luật.
- Các vụ việc có tính chất nghiêm trọng được báo cáo Ủy ban Kiểm toán và Hội đồng Quản trị để giám sát, bảo đảm tính minh bạch và độc lập trong xử lý.
- Trong năm 2025, PVCFC không ghi nhận trường hợp trả đũa người tố cáo hoặc vi phạm cơ chế bảo vệ người tố cáo.
- Hội đồng Quản trị định kỳ rà soát hiệu quả hoạt động của hệ thống tố cáo nhằm bảo đảm cơ chế này thực sự là công cụ bảo vệ liêm chính doanh nghiệp, tăng cường văn hóa minh bạch và củng cố niềm tin của cổ đông và các bên liên quan.

Năm 2025 theo báo cáo của thành viên HĐQT độc lập đứng đầu tại phiên họp tháng 12 của HĐQT, bộ phận tiếp nhận cảnh báo sai phạm không tiếp nhận thông tin nào về hành vi tham nhũng hay có bất kỳ giao dịch nội gián nào liên quan đến thành viên HĐQT, Ban Điều hành và nhân viên PVCFC. Tổng Công ty cũng không nhận được bất kỳ phản ánh hay kết luận nào của cơ quan quản lý về các hành vi vi phạm.

Bảng thống kê các sai phạm và các biện pháp xử lý qua kênh Báo cáo sai phạm:

NHÓM HÀNH VI	SỐ VỤ BÁO CÁO				SỐ VỤ XÁC ĐỊNH VI PHẠM (SAU ĐIỀU TRA)
	Kênh hotline	Kênh email	Kênh hình thư	Tổng số vụ	
Xung đột lợi ích	0	0	0	0	0
Tham nhũng hoặc hối lộ	0	0	0	0	0
Môi trường, An toàn & Sức khỏe (EHS)	0	0	0	0	0
Nhân quyền – Quấy rối	0	0	0	0	0
Nhân quyền – Châm dứt lao động không công bằng	0	0	0	0	0
Các vấn đề khác	0	0	0	0	0
Rửa tiền hoặc giao dịch nội gián	0	0	0	0	0
Không đủ điều kiện là vụ việc tố giác	0	0	0	0	0
Tổng cộng	0	0	0	0	0

- PVCFC đã ban hành và công bố "Quiet Period Policy" nhằm bảo đảm nguyên tắc công bằng thông tin và phòng ngừa giao dịch nội gián. Chính sách được áp dụng đối với Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và người nội bộ theo quy định, đồng thời được công bố công khai trên website của PVCFC.
- Để bảo đảm nguyên tắc công bằng thông tin và phòng ngừa giao dịch nội gián, PVCFC áp dụng "thời gian hạn chế giao dịch" (Quiet Period) đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, người nội bộ và người có liên quan. Thời gian này được áp dụng kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán quý hoặc năm cho đến khi Báo cáo tài chính tương ứng được công bố công khai theo quy định.
- Trong thời gian Quiet Period, các đối tượng nêu trên không được thực hiện giao dịch cổ phiếu PVCFC và không được cung cấp, trao đổi hoặc bình luận về các thông tin tài chính hoặc thông tin quan trọng chưa được công bố ra công chúng. Việc giám sát tuân thủ được thực hiện thông qua cơ chế kiểm soát nội bộ và nghĩa vụ báo cáo giao dịch của người nội bộ theo quy định pháp luật và quy chế nội bộ của PVCFC.
- Chính sách này thể hiện cam kết của PVCFC trong việc bảo đảm tính minh bạch, đối xử công bằng giữa các cổ đông và duy trì niềm tin của thị trường.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

CƠ CHẾ CẢNH BÁO SAI PHẠM ĐỘC LẬP

PVCFC duy trì cơ chế cảnh báo sai phạm bảo mật cho phép người lao động, đối tác, nhà cung cấp, cổ đông và các bên liên quan phản ánh các hành vi vi phạm pháp luật, Quy tắc đạo đức kinh doanh hoặc quy định nội bộ của Công ty.

Để bảo đảm tính độc lập và khách quan, hệ thống cảnh báo sai phạm được giám sát trực tiếp bởi Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập đứng đầu (Lead Independent Director), tách biệt với Ban điều hành. Các báo cáo cảnh

báo sai phạm được xử lý bảo mật, người cảnh báo được bảo vệ khỏi mọi hình thức trả đũa, và các vụ việc trọng yếu được báo cáo đến Hội đồng Quản trị hoặc Ủy ban Kiểm toán theo quy định.

Cơ chế này bảo đảm kênh báo cáo độc lập ở cấp Hội đồng Quản trị, phù hợp với các thông lệ quản trị công ty tốt và đáp ứng tiêu chí của ASEAN Corporate Governance Scorecard (ACGS) về cơ chế cảnh báo sai phạm độc lập.

CHO VAY ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT/BĐH VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

PVCFC áp dụng cách tiếp cận quản trị nghiêm ngặt theo hướng cấm cho vay, bảo lãnh, tạm ứng và các hình thức hỗ trợ tài chính đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và các bên liên quan. PVCFC nghiêm cấm tất cả mọi hoạt động giao dịch, bao gồm nhưng không hạn chế các giao dịch sau:



Cấm cho vay ưu đãi, giảm lãi suất, cấp hạn mức tín dụng đặc biệt hoặc cho vay không có bảo đảm đối với thành viên HĐQT hoặc bên liên quan.



Cấm bảo lãnh hoặc tăng cường tín dụng nhằm mang lại lợi ích cho thành viên HĐQT hoặc bên liên quan.



Cấm bất kỳ giao dịch nào có thể làm suy giảm tính khách quan, độc lập hoặc cấu thành hành vi tư lợi.



Cấm cho vay gián tiếp thông qua công ty con hoặc đối tác nhằm né tránh các quy định quản trị.

Kết quả thực hiện trong năm 2025:

PVCFC không thực hiện việc cho vay cho các cá nhân đứng theo quy định.

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

NGUỒN VỐN VÀ CƠ CẤU NỢ VAY CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CƠ CẤU VỐN GẮN VỚI MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

Tại ngày 31/12/2025, tổng nguồn vốn của PVCFC đạt 17.644 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2024 (15.728,8 tỷ đồng).

- 1. Vốn chủ sở hữu tăng từ 64,7% lên 69,82%, tiếp tục là nguồn tài trợ chính.
- 2. Vốn huy động chiếm 9,68%, trong đó nợ dài hạn giảm mạnh, thể hiện chủ trương giảm đòn bẩy tài chính và rủi ro lãi suất.
- 3. Tổng Công ty không phát hành trái phiếu hay cổ phiếu trong kỳ.

Cơ cấu vốn duy trì mức an toàn, thanh khoản cao và phù hợp với định hướng tài chính thân trọng. HĐQT đánh giá sự phù hợp của cơ cấu vốn dựa trên việc đối chiếu với định hướng tăng trưởng, kế hoạch đầu tư trung hạn và khẩu vị rủi ro của Tổng Công ty. Việc đánh giá được thực hiện thông qua phân tích các chỉ số an toàn tài chính, khả năng huy động vốn và mức độ linh hoạt của dòng tiền.

Trong năm 2025, HĐQT nhận định rằng cơ cấu vốn của PVCFC là phù hợp trong tình hình hiện tại, đáp ứng đầy đủ yêu cầu để triển khai thực thi các chiến lược của Tổng Công ty, hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng bền vững, tối ưu chi phí vốn và đảm bảo an toàn tài chính dài hạn, phù hợp với khẩu vị rủi ro của Tổng Công ty, thể hiện ở:

- 1. Tỷ lệ vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn cao (69,82%), đảm bảo nền tảng tài chính vững chắc để triển khai các dự án mở rộng giai đoạn 2026-2030.
- 2. Tỷ lệ nợ thấp và ổn định, phù hợp với khẩu vị rủi ro thân trọng, giúp Tổng Công ty duy trì khả năng chống chịu trước biến động lãi suất và tỷ giá.
- 3. Thanh khoản mạnh, tạo dư địa tài chính để ứng phó với các kịch bản bất lợi và đảm bảo tính liên tục trong hoạt động.
- 4. Cơ cấu nợ ngắn hạn – dài hạn hợp lý, hỗ trợ nhu cầu vốn lưu động mà không làm tăng rủi ro khi sử dụng đòn bẩy tài chính.

HĐQT luôn thực hiện việc rà soát hằng năm đối với cơ cấu vốn và cơ cấu nợ của PVCFC nhằm bảo đảm sự phù hợp với mục tiêu, chiến lược, định hướng phát triển dài hạn và mức độ chấp nhận rủi ro đã được xác lập.

Việc rà soát này được thực hiện trên cơ sở đánh giá toàn diện các yếu tố như kế hoạch đầu tư, nhu

cầu vốn, khả năng huy động tài chính, điều kiện thị trường, các chỉ số an toàn tài chính và năng lực chịu đựng rủi ro của PVCFC.

Trên cơ sở đó, HĐQT xem xét, quyết định hoặc kiến nghị điều chỉnh (nếu cần thiết) nhằm bảo đảm cân đối giữa tăng trưởng, an toàn tài chính và tối đa hóa giá trị bền vững cho cổ đông.

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

GIÁM SÁT CỦA HĐQT VỀ CƠ CẤU VỐN

Hội đồng Quản trị (HĐQT) duy trì cơ chế giám sát và đánh giá định kỳ đối với Cơ cấu vốn nhằm bảo đảm kỷ luật tài chính, khả năng chống chịu rủi ro và tạo giá trị bền vững cho cổ đông. Các nguyên tắc quản trị nguồn vốn được cụ thể hóa thông qua Quy chế quản lý hoạt động tài chính, trong đó xác lập các giới hạn kiểm soát trọng yếu liên quan đến rủi ro thanh khoản và rủi ro đòn bẩy tài chính, làm cơ sở cho việc theo dõi và ra quyết định quản trị vốn. Quy chế quản lý hoạt động tài chính quy định việc huy động vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh phải đảm bảo tổng số nợ phải trả bao gồm các khoản bảo lãnh đối với Công ty còn không quá 3 (ba) lần vốn chủ sở hữu của Tổng Công ty được ghi trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán).

Ủy ban Kiểm toán thực hiện rà soát cơ cấu vốn định kỳ hàng quý trên cơ sở báo cáo tài chính và báo cáo quản lý dòng tiền, tập trung đánh giá khả năng thanh toán, mức độ tuân thủ các giới hạn tài chính và các rủi ro tài chính phát sinh. Trên cơ sở kết quả rà soát này, HĐQT tiến hành đánh giá toàn diện cơ cấu nguồn vốn hàng năm, gắn với chiến lược kinh doanh trung và dài hạn cũng như khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt, nhằm đảm bảo cấu trúc vốn của Tổng Công ty duy trì sự cân bằng hợp lý giữa hiệu quả tài chính, tính linh hoạt và an toàn vốn.

Một số chỉ số tài chính được PVCFC sử dụng để giám sát về cơ cấu vốn, khả năng thanh toán trong ngắn hạn và dài hạn qua các năm:

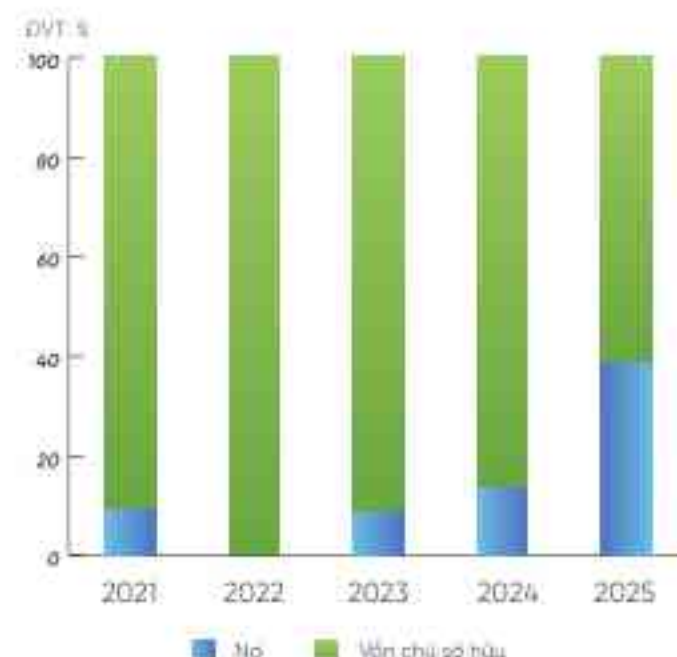
CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2022	NĂM 2023	NĂM 2024	NĂM 2025
Khả năng thanh toán					
Hệ số thanh toán ngắn hạn	2.28	4.04	2.99	2.76	2.43
Hệ số thanh toán nhanh	1.59	3.25	2.51	2.13	1.62
Mức độ bao phủ lãi vay	106.3	448.3	124.6	35.3	32.4
Cơ cấu vốn					
Hệ số nợ / Tổng tài sản	32%	25%	35%	35%	39%
Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	48%	34%	53%	55%	63%

DVT: tỷ đồng

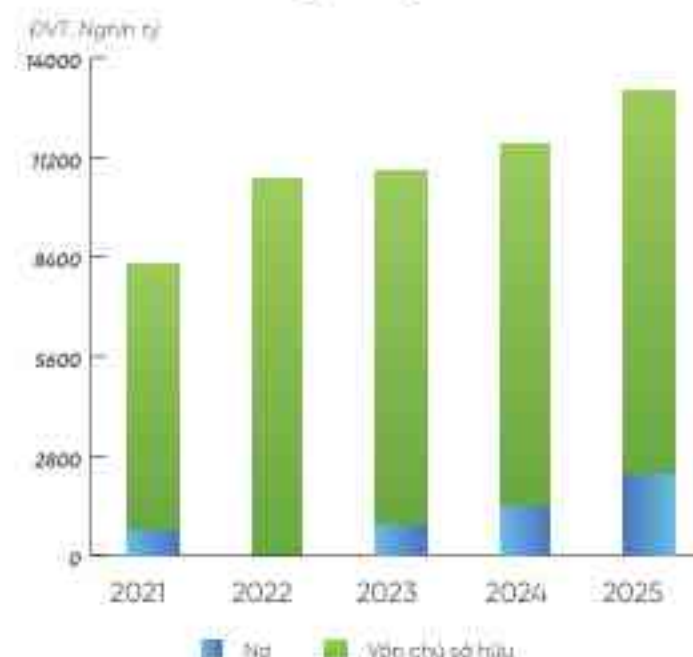
CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2022	NĂM 2023	NĂM 2024	NĂM 2025
Nợ thuần					
Tổng nợ vay ngắn hạn và dài hạn	691.8	3.6	848.8	1,348.8	2,282.4
Tiền và tương đương tiền (*)	4,789.7	8,937.6	10,256.4	8,942.4	7,672.3
Nợ thuần / (Thặng dư tiền)	(4,097.8)	(8,934.0)	(9,677.6)	(7,593.5)	(5,389.9)

(*) bao gồm đầu tư tài chính ngắn hạn

Cơ cấu vốn



Tăng trưởng vốn



Trong giai đoạn 2026 - 2030, PVCFC dự kiến triển khai kế hoạch đầu tư trung hạn với tổng nhu cầu vốn khoảng 10.251 tỷ đồng, tập trung vào việc nối dài chuỗi giá trị sản xuất, trong đó trọng tâm là nghiên cứu, sản xuất Khí Công nghiệp và đầu tư phát triển mảng Logistics, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và đa dạng hóa nguồn thu trong dài hạn.

Đối với các dự án đầu tư mới, Tổng Công ty thực hiện phân kỳ đầu tư hợp lý, đồng thời xây dựng kế hoạch huy động và sử dụng nguồn vốn phù hợp với từng giai đoạn và lĩnh vực đầu tư. Việc thiết lập cơ cấu vốn cho các dự án được thực hiện trên nguyên tắc thận trọng, an toàn về vốn, bảo đảm khả năng thanh toán và hạn chế rủi ro tài chính trong suốt vòng đời dự án.

Với nền tảng tài chính vững mạnh đã được duy trì trong thời gian qua, PVCFC tin tưởng vào khả năng tiếp cận các nguồn tài trợ từ các định chế tài chính trong và ngoài nước cho các dự án đầu tư mới. Hội đồng Quản trị thường xuyên theo dõi diễn biến kinh tế - tài chính và điều kiện thị trường vốn để lựa chọn các phương án huy động phù



Dự kiến nhu cầu vốn kế hoạch đầu tư trung hạn

10.251 tỷ đồng

hợp, nhằm tối ưu hóa chi phí vốn, bảo đảm cơ cấu vốn an toàn và gia tăng giá trị cho cổ đông. Đồng thời, Tổng Công ty định hướng tận dụng nền tảng ESG để từng bước tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi quốc tế, bao gồm các hình thức tài trợ xanh và tài trợ bền vững (Green Financing).

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

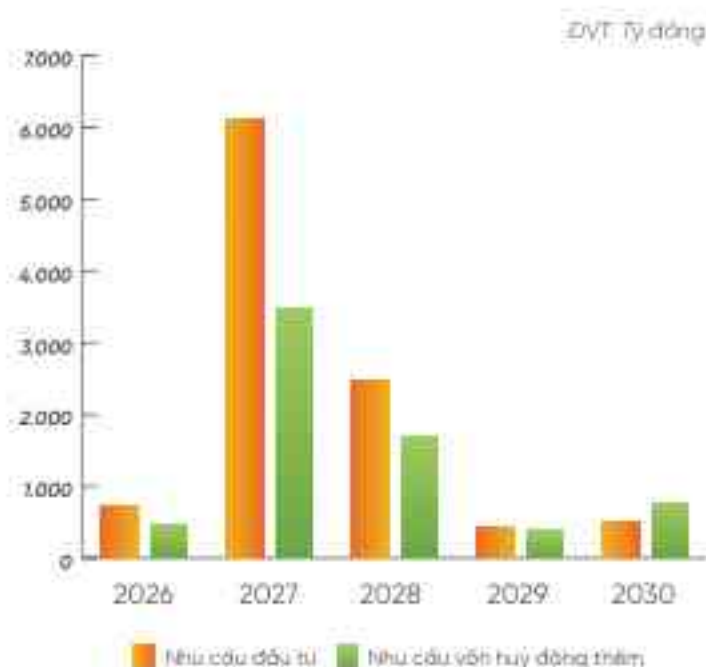
GIÁM SÁT CỦA HĐQT VỀ CƠ CẤU VỐN (Tiếp theo)

Kế hoạch nguồn vốn giai đoạn 2026 - 2030

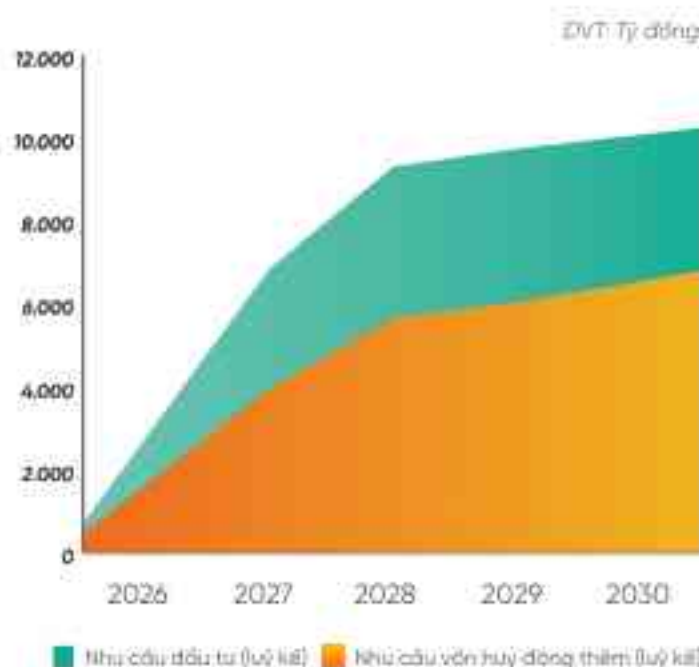
DVT: Tỷ đồng

	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
I	Nhu cầu vốn					
1	Vốn đầu tư	728,75	6.116,34	2.464,98	427,86	508,00
2	Vốn hoạt động SXKD					
II	Cơ cấu vốn					
1	Vốn CSH	10.848,53	10.686,55	10.850,75	11.354,74	11.651,23
2	Vốn huy động, trong đó	476,40	3.481,05	1.694,04	387,98	762,54
	Huy động ngắn hạn					
	Huy động dài hạn	476,40	3.481,05	1.694,04	387,98	762,54
3	Hình thức huy động	476,40	3.481,05	1.694,04	387,98	762,54
	Vay tín dụng	476,40	3.481,05	1.694,04	387,98	762,54
	Phát hành trái phiếu	-	-	-	-	-
	Phát hành cổ phiếu	-	-	-	-	-
	Khác	-	-	-	-	-

Nhu cầu vốn và dự kiến huy động thêm



Nhu cầu vốn và dự kiến huy động thêm lũy kế



CÁC KỊCH BẢN GIÁM SÁT CƠ CẤU VỐN VÀ NĂNG LỰC VỐN

Ban ĐH đã tiến hành phân tích các kịch bản sau:

Kịch bản	Nội dung
Kịch bản cơ sở	Thị trường ổn định
Kịch bản xấu	Giá sản phẩm giảm mạnh
Kịch bản khủng hoảng	Doanh thu giảm sâu, chi phí tăng
Kịch bản cực đoan	Sự kiện hiếm nhưng gây thiệt hại lớn

Ban ĐH đã tiến hành phân tích các kịch bản sau:

Kịch bản	Tác động
Giá khi đầu vào tăng đột biến	Chi phí sản xuất tăng mạnh
Đứt gãy chuỗi cung ứng	Thiếu nguyên liệu
Khủng hoảng tài chính	Không vay vốn
Thiên tai làm dừng nhà máy	Mất doanh thu
Chính sách thuế/ xuất khẩu thay đổi lớn	Mất thị trường
Kịch bản cực đoan	Sự kiện hiếm nhưng gây thiệt hại lớn



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

GIÁM SÁT CƠ CẤU VỐN VÀ NĂNG LỰC VỐN

Hội đồng Quản trị (HĐQT) giám sát cơ cấu vốn và năng lực tài chính của Tổng Công ty nhằm bảo đảm duy trì nền tảng tài chính vững chắc, khả năng thanh khoản phù hợp và mức độ đòn bẩy tài chính hợp lý để hỗ trợ việc thực hiện chiến lược phát triển dài hạn. HĐQT định kỳ xem xét các vấn đề liên quan đến cơ cấu vốn và năng lực tài chính của Tổng Công ty tại các cuộc họp HĐQT, tối thiểu trên cơ sở hàng quý hoặc khi có các biến động trọng yếu của môi trường kinh doanh.

HĐQT xem xét các báo cáo của Ban Điều hành về tình hình tài chính, cơ cấu nguồn vốn và khả năng thanh khoản của Tổng Công ty, bao gồm các chỉ tiêu trọng yếu như tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu, khả năng thanh toán nợ, dòng tiền hoạt động và nhu cầu vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các kế hoạch đầu tư.

Trong cơ chế giám sát của HĐQT, các vấn đề liên quan đến cơ cấu vốn, rủi ro tài chính và khả năng chịu đựng tài chính của Tổng Công ty được xem xét thông qua các báo cáo chuyên đề và thảo luận tại các cuộc họp HĐQT. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT, đặc biệt là Ủy ban Quản lý rủi ro và Ủy ban Kiểm toán, hỗ trợ HĐQT trong việc rà soát các rủi ro tài chính trọng yếu, đánh giá tính phù hợp của cơ cấu nguồn vốn cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và quy trình quản lý vốn của Tổng Công ty.

Để bảo đảm cơ cấu vốn phù hợp với khẩu vị rủi ro và chiến lược phát triển, Ban Điều hành đã thực hiện phân tích kịch bản (scenario analysis) và đánh giá khả năng chịu đựng tài chính (stress testing) trong các điều kiện kinh doanh khác nhau (như các nội dung nêu trên đây). Các phân tích này được thực hiện trên nhiều giả định, bao gồm kịch bản cơ sở, các kịch bản bất lợi của thị trường và các kịch bản có xác suất thấp nhưng có thể gây tác động

đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh và dòng tiền của Tổng Công ty.

Các yếu tố được xem xét trong quá trình đánh giá bao gồm biến động giá nguyên liệu đầu vào, thay đổi nhu cầu thị trường, biến động kinh tế vĩ mô, rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng cũng như các sự kiện bất thường có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Trên cơ sở kết quả phân tích các kịch bản này, HĐQT xem xét mức độ phù hợp của cơ cấu vốn, khả năng duy trì thanh khoản và khả năng tiếp cận các nguồn vốn trong các điều kiện thị trường khác nhau.

Thông qua cơ chế giám sát này, HĐQT bảo đảm rằng Công ty duy trì cơ cấu vốn lành mạnh, khả năng thanh khoản phù hợp và năng lực tài chính đủ mạnh để thực hiện các kế hoạch phát triển dài hạn, đồng thời nâng cao khả năng chống chịu trước các rủi ro và biến động của môi trường kinh doanh.

ĐẢM BẢO CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG

Các tác động mà các hoạt động sản xuất kinh doanh của PVCFC đối với các vấn đề về môi trường và xã hội không chỉ dừng lại ở các hoạt động bên trong nhà máy. PVCFC ý thức được các tác động về môi trường và xã hội tạo ra từ việc sản xuất và cung ứng các nguyên vật liệu, hóa chất và dịch vụ đầu vào cho hoạt động sản xuất kinh doanh của PVCFC.

Do đó, trong quá trình lựa chọn và đánh giá nhà cung cấp, PVCFC không chỉ lựa chọn các nhà cung cấp theo các nhóm tiêu chí truyền thống như tài chính, năng lực sản xuất, dịch vụ sau bán hàng... mà luôn quan tâm đến các vấn đề về môi trường và xã hội.

PVCFC cam kết xây dựng và duy trì chuỗi cung ứng có trách nhiệm, đạo đức và bền vững, phù hợp với các chuẩn mực quốc tế và bảo đảm các nhà cung cấp, nhà thầu và đối tác kinh doanh hoạt động với tính liêm chính, tôn trọng quyền con người, bảo vệ môi trường và thực hành kinh doanh minh bạch.

Việc lựa chọn nhà cung cấp của PVCFC luôn đảm bảo hài hòa các yếu tố kinh tế, môi trường và xã hội (ESG). Các yêu cầu đối với nhà cung cấp bao gồm:



Tuân thủ pháp luật: Tuân thủ đầy đủ pháp luật hiện hành và các chính sách/chính sách của PVCFC.



Trách nhiệm môi trường: Quản lý chất thải phù hợp; kiểm soát ô nhiễm; sử dụng hiệu quả tài nguyên và giảm thiểu rủi ro khí hậu.



Tiêu chuẩn lao động: Tôn trọng quyền người lao động, trả lương công bằng, điều kiện làm việc an toàn và không phân biệt đối xử.



Liêm chính kinh doanh: Nghiêm cấm hối lộ, chi phí tạo thuận lợi, xung đột lợi ích và thông đồng.



Chất lượng và an toàn sản phẩm/dịch vụ: Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chứng nhận và tiêu chuẩn của PVCFC.



Bảo mật thông tin: Bảo vệ thông tin mật và thông tin độc quyền của PVCFC.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ĐẢM BẢO CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG (Tiếp theo)

QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP VÀ NHÀ THẦU

PVCFC thực hiện việc lựa chọn nhà cung cấp và nhà thầu theo nguyên tắc minh bạch, cạnh tranh và kiểm soát rủi ro, phù hợp với quy định pháp luật, quy chế nội bộ và các chuẩn mực quản trị công ty tốt.

1. NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN

Việc lựa chọn nhà cung cấp/nhà thầu được thực hiện trên cơ sở:

- ❶ Cạnh tranh công bằng và minh bạch;
- ❷ Đánh giá khách quan dựa trên tiêu chí kỹ thuật, tài chính và uy tín;
- ❸ Điều kiện giao dịch theo nguyên tắc thị trường (arm's length basis);
- ❹ Tuân thủ quy định về xung đột lợi ích và chống tham nhũng;
- ❺ Phù hợp với chiến lược phát triển bền vững của Tổng Công ty.

2. QUY TRÌNH NHIỀU TẦNG KIỂM SOÁT

Quy trình lựa chọn bao gồm các bước chính:

- ❶ Xác định nhu cầu và phê duyệt kế hoạch mua sắm;
- ❷ Tổ chức đấu thầu hoặc chào giá cạnh tranh (khi áp dụng);
- ❸ Đánh giá kỹ thuật độc lập;
- ❹ Thẩm định tài chính và thương mại;
- ❺ Phê duyệt theo phân cấp thẩm quyền;
- ❻ Ký kết và giám sát thực hiện hợp đồng;
- ❼ Chức năng đề xuất, thẩm định và phê duyệt được phân tách rõ ràng nhằm bảo đảm không một cá nhân hoặc bộ phận nào kiểm soát toàn bộ quy trình.

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

3. KIỂM SOÁT XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Cán bộ tham gia quá trình lựa chọn nhà cung cấp/nhà thầu có trách nhiệm:

- ❶ Khai báo xung đột lợi ích (nếu có);
- ❷ Không tham gia đánh giá hoặc quyết định khi có lợi ích liên quan;
- ❸ Tuân thủ Bộ Quy tắc đạo đức và Chính sách chống tham nhũng của Tổng Công ty;
- ❹ Mọi hành vi thông đồng, hối lộ hoặc gian lận trong quá trình lựa chọn nhà cung cấp/nhà thầu đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm theo quy định.

4. GIÁM SÁT VÀ KIỂM TOÁN

- ❶ Hoạt động mua sắm và lựa chọn nhà thầu thuộc phạm vi giám sát của hệ thống kiểm soát nội bộ và được rà soát định kỳ bởi Ban Kiểm toán nội bộ.
- ❷ Các hợp đồng có giá trị lớn hoặc rủi ro cao được báo cáo và giám sát ở cấp Hội đồng Quản trị thông qua Ủy ban Kiểm toán và Ủy ban Quản lý rủi ro.

5. TÍCH HỢP TIÊU CHÍ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

PVCFC từng bước tích hợp các tiêu chí môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào quá trình đánh giá nhà cung cấp, bao gồm:

- ❶ Tuân thủ quy định môi trường và an toàn lao động;
- ❷ Cam kết đạo đức kinh doanh;
- ❸ Tuân thủ pháp luật và chuẩn mực lao động.

6. CAM KẾT MINH BẠCH

- ❶ Trong năm 2025, Tổng Công ty không ghi nhận vi phạm trong yếu liên quan đến quy trình lựa chọn nhà cung cấp và nhà thầu.
- ❷ PVCFC tiếp tục rà soát và hoàn thiện quy trình nhằm bảo đảm tính minh bạch, hiệu quả và phù hợp với các chuẩn mực quản trị tiên tiến trong khu vực.

Hoạt động lựa chọn nhà cung cấp của Tổng Công ty tuân thủ theo các bước tại Quy trình mua sắm hàng hóa và thuê dịch vụ ban hành theo Quyết định 3436/QĐ-PVCFC. Quy trình này quy định trình tự, thủ tục thực hiện công tác mua sắm hàng hóa và thuê dịch vụ với mục đích đáp ứng yêu cầu mua sắm hàng hóa/ thuê dịch vụ của PVCFC đảm bảo mục tiêu công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế. Trong đó, việc thực hiện lựa chọn nhà cung cấp bao gồm các bước chính bao gồm:

Chào giá

Lựa chọn nhà cung cấp

Đánh giá lựa chọn nhà cung cấp

Sơ thảo, ký kết hợp đồng



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ĐẢM BẢO CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG (Tiếp theo)

QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP VÀ NHÀ THẦU (Tiếp theo)

Nhằm bảo đảm chuỗi cung ứng hoạt động minh bạch, có trách nhiệm và phù hợp với các chuẩn mực quản trị tốt, PVCFC đã triển khai cơ chế quản trị chuỗi cung ứng bền vững dựa trên các tiêu chí ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị) trong toàn bộ quá trình lựa chọn, ký kết hợp đồng và giám sát thực hiện hợp đồng với nhà cung cấp và nhà thầu.

Trong năm 2025, các nhà cung cấp và nhà thầu tham gia cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho Tổng Công ty đã được đánh giá theo các tiêu chí ESG trước khi ký kết hoặc gia hạn hợp đồng. Việc đánh giá này, đặc biệt được thực hiện đối với 100% nhà cung cấp chiến lược và các nhà cung cấp có giá trị hợp đồng lớn, nhằm bảo đảm các đối tác của PVCFC tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường, tiêu chuẩn lao động, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, cũng như các nguyên tắc quản trị minh bạch và liêm chính trong kinh doanh.

Các tiêu chí đánh giá ESG cốt lõi được áp dụng bao gồm:

- ❶ Tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải;
- ❷ Bảo đảm điều kiện làm việc an toàn, tuân thủ quy định về sức khỏe và an toàn lao động;
- ❸ Bảo vệ quyền lợi người lao động, không sử dụng lao động cưỡng bức hoặc lao động trẻ em;
- ❹ Tuân thủ các nguyên tắc liêm chính trong kinh doanh, phòng chống tham nhũng và xung đột lợi ích.

PVCFC đồng thời tích hợp các điều khoản ESG vào các hợp đồng mua sắm hàng hóa và dịch vụ. Các điều khoản này yêu cầu nhà cung cấp cam kết tuân thủ các quy định liên quan đến:

- ❶ Bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên hiệu quả;
- ❷ Tiêu chuẩn lao động và an toàn sức khỏe nghề nghiệp;
- ❸ Phòng chống tham nhũng, gian lận và các hành vi vi phạm đạo đức kinh doanh.

Trong quá trình lựa chọn và đánh giá nhà cung cấp, Tổng Công ty áp dụng cơ chế sàng lọc và đánh giá năng lực ESG nghiêm ngặt. Các nhà cung cấp không đáp ứng các tiêu chuẩn tối thiểu về tuân thủ pháp luật, đạo đức kinh doanh hoặc tiêu chuẩn môi trường – xã hội sẽ không được lựa chọn hoặc phải thực hiện các biện pháp khắc phục trước khi tiếp tục hợp tác.

Trong năm 2025, PVCFC không ghi nhận trường hợp nhà cung cấp nào vi phạm nghiêm trọng các tiêu chuẩn ESG hoặc bị chấm dứt hợp tác do vi phạm các tiêu chuẩn này.

Đối với các nhà cung cấp có mức độ rủi ro cao hoặc các hợp đồng có giá trị lớn, bên cạnh việc đánh giá hồ sơ và năng lực của nhà cung cấp, PVCFC còn thực hiện hoạt động đánh giá và kiểm tra tại chỗ (on-site supplier audit). Các kết quả đánh giá được sử dụng làm cơ sở để theo dõi, cải thiện và nâng cao hiệu quả quản trị chuỗi cung ứng.

Ngoài ra, PVCFC thiết lập cơ chế tiếp nhận phản ánh và khiếu nại của nhà cung cấp nhằm bảo đảm tính minh bạch và công bằng trong quá trình hợp tác. Nhà cung cấp có thể gửi phản ánh thông qua các kênh tiếp nhận thông tin chính thức của Tổng Công ty.

Tất cả các phản ánh đều được xem xét và xử lý theo quy trình nội bộ. Trong năm 2025, PVCFC không ghi nhận khiếu nại đáng kể nào từ nhà cung cấp liên quan đến quy trình lựa chọn hoặc quản lý hợp đồng.

Thông qua việc triển khai các cơ chế trên, PVCFC hướng tới xây dựng chuỗi cung ứng minh bạch, có trách nhiệm và bền vững, đồng thời giảm thiểu các rủi ro về môi trường, xã hội và quản trị trong toàn bộ chuỗi giá trị của Tổng Công ty.

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

KẾT QUẢ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG MUA SẮM NĂM 2025

Trong năm 2025, PVCFC tiếp tục tăng cường tinh minh bạch và cạnh tranh trong hoạt động mua sắm. Kết quả thực hiện như sau:

85% tổng số hợp đồng mua sắm hàng hóa và dịch vụ (theo giá trị) được thực hiện thông qua hình thức đấu thầu cạnh tranh hoặc chào giá cạnh tranh theo quy định nội bộ;

100% các hợp đồng có giá trị vượt ngưỡng phân cấp được phê duyệt theo đúng thẩm quyền;

Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện 03 cuộc kiểm tra chuyên đề liên quan đến hoạt động mua sắm và quản lý hợp đồng;

Không ghi nhận trường hợp vi phạm trong yếu tố hoặc hành vi gian lận liên quan đến quy trình lựa chọn nhà cung cấp/nhà thầu trong năm 2025.

Các phát hiện (nếu có) từ hoạt động kiểm tra nội bộ đã được kiến nghị khắc phục và theo dõi thực hiện theo quy định.

PVCFC tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy trình lựa chọn nhà cung cấp nhằm nâng cao hiệu quả, kiểm soát rủi ro và phù hợp với các chuẩn mực quản trị tốt trong khu vực ASEAN.

THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

HĐQT chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin theo quy định. PVCFC cam kết công bố thông tin kịp thời, chính xác, minh bạch và không có chọn lọc tới cổ đông, cơ quan quản lý, nhà đầu tư và công chúng, bảo đảm mọi bên liên quan được tiếp cận công bằng và bình đẳng đối với thông tin trọng yếu.

Thủ tục Quản trị công ty là đầu mối phối hợp và theo dõi việc thực hiện công bố thông tin, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định. Các thông tin được công bố trong năm 2025 luôn đầy đủ, đúng hạn theo các quy định của luật. PVCFC không bị phạt hay bị nhắc nhở liên quan đến hoạt động công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.



Giao diện công bố thông tin

GIÁM SÁT VỀ CÔNG TÁC AN TOÀN, AN NINH MẠNG VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ RỦI RO, KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Hội đồng Quản trị nhận thức rõ các rủi ro tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến hệ thống công nghệ thông tin, an toàn dữ liệu và tính liên tục trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, đặc biệt trong bối cảnh gia tăng các rủi ro liên quan đến an toàn, an ninh mạng và gián đoạn công nghệ. Trong năm 2025, PVCFC tiếp tục xác định đây là một trong những nhóm rủi ro trọng yếu và triển khai các biện pháp quản lý, giám sát phù hợp trong khuôn khổ quản trị rủi ro tổng thể.

Ngay từ đầu năm tài chính, HĐQT đã ban hành danh mục các nội dung trọng yếu cần rà soát định kỳ hằng tháng, trong đó tập trung nhân diện và theo dõi các rủi ro liên quan đến an toàn, an ninh mạng, gián đoạn công nghệ thông tin và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất liên tục. Trên cơ sở đó, PVCFC thực hiện đánh giá rủi ro đối với các hoạt động trọng yếu và triển khai các biện pháp kiểm soát phù hợp. Trong năm 2025, Tổng Công ty không ghi nhận sự cố nghiêm trọng nào gây gián đoạn hệ thống công nghệ thông tin hoặc ảnh hưởng đến công tác vận hành sản xuất.

Trong năm 2025, bên cạnh công tác giám sát thượng xuyên, HĐQT đã chủ động tìm hiểu, trao đổi và xem xét nhu cầu nâng cao nhận thức, năng lực giám sát về an toàn, an ninh mạng ở cấp Hội đồng Quản trị. Trên cơ sở đó, HĐQT đã xem xét, xây dựng định hướng triển khai chương trình đào tạo chuyên đề về an ninh mạng và an toàn thông tin dành cho các Thành viên HĐQT, tập trung vào vai trò giám sát, trách nhiệm pháp lý và các thông

lệ quản trị rủi ro công nghệ theo chuẩn mực quốc tế. Chương trình đào tạo này được dự kiến triển khai trong giai đoạn phù hợp tiếp theo nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro công nghệ của Tổng Công ty.

Hàng quý, trên cơ sở báo cáo QTRR của Tổng Giám đốc, Ban KTNB và Ủy ban QLRR, HĐQT đánh giá tính hiệu quả và phù hợp của hệ thống quản lý rủi ro (bao gồm các chốt kiểm soát về hoạt động, tài chính và tuân thủ) và kiểm soát nội bộ để đảm bảo kiểm soát tốt các rủi ro trọng yếu. Bên cạnh đó, HĐQT thực hiện rà soát việc quản lý các rủi ro trọng yếu trong các cuộc họp HĐQT định kỳ hàng tháng.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện rà soát hằng năm đối với hệ thống kiểm soát nội bộ trọng yếu của PVCFC, bao gồm kiểm soát vận hành, kiểm soát tài chính và kiểm soát tuân thủ, đồng thời đánh giá hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro nhằm bảo đảm các rủi ro trọng yếu được nhận diện, quản lý và giám sát phù hợp với mục tiêu chiến lược và khẩu vị rủi ro của Tổng Công ty.

Trên cơ sở báo cáo của Ủy ban Kiểm toán và Ban Kiểm toán nội bộ, tại phiên họp định kỳ tháng 12 năm 2025, HĐQT đã đánh giá trong năm 2025, hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của PVCFC được thiết kế và vận hành phù hợp với quy mô, đặc thù hoạt động và mức độ rủi ro, qua đó bảo đảm tính đầy đủ, hiệu quả và tính toàn vẹn của hệ thống kế toán, công tác lập và công bố báo cáo tài chính.



Nhà máy thông minh

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

PHÂN TÍCH RỦI RO KHÍ HẬU THEO TCFD (THE TASK FORCES ON CLIMATE-RELATED DISCLOSURES)

QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm giám sát tối cao đối với các rủi ro và cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu, đặc biệt trong bối cảnh ngành sản xuất Urea/NH₃ có cường độ phát thải CO₂ cao và phụ thuộc lớn vào nguồn khí đầu vào.

HDQT:

1. Phê duyệt chiến lược giảm phát thải gắn với tối ưu hóa tiêu hao khí và hiệu suất vận hành nhà máy.
2. Giám sát các dự án cải tiến công nghệ nhằm giảm hệ số phát thải trong sản xuất NH₃ và Urea.
3. Theo dõi các cơ hội sử dụng và thương mại hóa CO₂, bao gồm sản xuất CO₂ thực phẩm và các sản phẩm giá trị gia tăng.
4. Định hướng phân bổ vốn cho các dự án nâng cao hiệu suất năng lượng, chuyển đổi nhiên liệu và cải tiến công nghệ.

Các nội dung liên quan đến khí hậu và phát thải được báo cáo định kỳ thông qua Ủy ban ESG và Ủy ban Quản lý rủi ro, bảo đảm tích hợp vào chiến lược phát triển dài hạn.

CHIẾN LƯỢC – PHÂN TÍCH KỊCH BẢN 1,5°C VÀ 2°C

PVCFC đã sơ bộ thực hiện phân tích các kịch bản biến đổi khí hậu nhằm đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của chúng tôi. Dựa trên các đánh giá sơ bộ ban đầu, chúng tôi lựa chọn 2 kịch bản cơ bản nhất là kịch bản Chuyển dịch nhanh RCP 2.6 (nhiệt độ trung bình của trái đất tăng không quá 1,5 độ C vào cuối thế kỷ so với thời kỳ tiền công nghiệp) và kịch bản Dịch chuyển Trung bình RCP 4.5 (nhiệt độ trung bình của trái đất tăng không quá 2 độ C vào cuối thế kỷ so với thời kỳ tiền công nghiệp). Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ thực hiện các phân tích chuyên sâu hơn bao gồm các tác động về mặt tài chính đối với từng kịch bản khí hậu.

KỊCH BẢN 1,5°C – CHUYỂN DỊCH NHANH

Giả định:

1. Áp dụng cơ chế định giá carbon ở mức cao.
2. Tiêu chuẩn phát thải nghiêm ngặt đối với ngành hóa chất và phân bón.
3. Yêu cầu minh bạch phát thải theo chuỗi giá trị.
4. Gia tăng yêu cầu về phân bón thân thiện môi trường.

Tác động đến các hoạt động sản xuất và kinh doanh phân bón:

1. Gia tăng chi phí carbon do phát thải CO₂ từ quá trình reforming khí.

1. Áp lực cải tiến công nghệ giảm tiêu hao khí tự nhiên.
2. Nhu cầu sản phẩm có chứng nhận phát thải thấp.
3. Cơ hội phát triển NH₃ xanh trong dài hạn.

Định hướng chiến lược:

1. Tối ưu hóa hệ số tiêu hao khí (GJ/tấn NH₃, GJ/tấn Urea).
2. Gia tăng thu hồi và sử dụng CO₂ nội bộ.
3. Nghiên cứu lộ trình sản xuất NH₃ phát thải thấp.
4. Tăng cường đầu tư vào dự án CO₂ thực phẩm và các sản phẩm phụ từ CO₂.

KỊCH BẢN 2°C – CHUYỂN DỊCH TRUNG BÌNH

Giả định:

1. Chính sách carbon áp dụng từng bước.
2. Giá carbon ở mức trung bình.
3. Chuyển đổi công nghệ diễn ra dần dần.

Tác động các hoạt động sản xuất và kinh doanh phân bón:

1. Chi phí carbon có thể kiểm soát trong trung hạn.

1. Nhu cầu phân bón truyền thống vẫn duy trì ổn định.
2. Áp lực cải tiến công nghệ ở mức vừa phải.

Định hướng chiến lược:

1. Triển khai đầu tư theo lộ trình.
2. Tối ưu vận hành nhà máy hiện hữu để kéo dài vòng đời tài sản.
3. Chủ động chuẩn bị cho các quy định tương lai về phát thải.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

PHÂN TÍCH RỦI RO KHÍ HẬU THEO TCFD (THE TASK FORCES ON CLIMATE-RELATED DISCLOSURES) (Tiếp theo)

QUẢN LÝ RỦI RO

Rủi ro khí hậu được tích hợp vào hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp (ERM).

Rủi ro chuyển dịch

- 1 Áp dụng cơ chế thuế/gia carbon.
- 1 Thay đổi chính sách môi trường đối với ngành phân bón.
- 1 Yêu cầu báo cáo phát thải và truy xuất nguồn gốc.
- 1 Áp lực từ nhà đầu tư và tổ chức tài chính về phát thải Scope 1 & 2.

Rủi ro vật lý

- 1 Ngập lụt, bão, thời tiết cực đoan ảnh hưởng đến vận hành nhà máy.

- 1 Giảm doanh nguồn cung KHL.

- 1 Ảnh hưởng đến hệ thống logistics và xuất khẩu.

Mỗi rủi ro được đánh giá theo mức độ ảnh hưởng đến:

- 1 Sản lượng NH₃ – Urea
- 1 Chi phí khí đầu vào
- 1 EBITDA
- 1 Kế hoạch đầu tư

Ủy ban Quản lý rủi ro định kỳ rà soát và báo cáo HĐQT.

CHỈ SỐ VÀ MỤC TIÊU

Công ty theo dõi các chỉ số trọng yếu độc thù ngành Urea/NH₃:

Chỉ số môi trường

- 1 Tổng phát thải GHG (Scope 1 và Scope 2).
- 1 Cường độ phát thải CO₂/tấn NH₃.
- 1 Cường độ phát thải CO₂/tấn Urea.
- 1 Mức tiêu hao khí tự nhiên (GJ/tấn sản phẩm).
- 1 Tỷ lệ thu hồi và sử dụng CO₂.
- 1 Hiệu suất năng lượng nhà máy (% công suất thiết kế).

Mục tiêu

- 1 Giảm dần cường độ phát thải trên mỗi tấn sản phẩm.
- 1 Cải thiện hệ số tiêu hao khí theo lộ trình hàng năm.
- 1 Tăng tỷ lệ thu hồi CO₂.
- 1 Bảo đảm 100% tuân thủ quy chuẩn môi trường.
- 1 Nghiên cứu lộ trình dài hạn hướng tới sản xuất NH₃ phát thải thấp.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Trong năm 2025, các Thành viên HĐQT độc lập tiếp tục phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động SXKD của Tổng Công ty, thực hiện chức năng phân biên độc lập và giám sát khách quan nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty và cổ đông.

Các Thành viên HĐQT độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, chủ động, tích cực tham gia thảo luận, cho ý kiến và biểu quyết đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các ý kiến đóng góp trong phạm vi lĩnh vực được phân công thể hiện rõ tính độc lập

trong phân đoán, khách quan và trách nhiệm, đồng thời đưa ra các ý kiến phản biện mang tính xây dựng, góp phần nâng cao chất lượng thảo luận và hiệu quả quyết định của HĐQT.

Với vai trò là Chủ tịch các Ủy ban trực thuộc HĐQT gồm Ủy ban Kiểm toán, Ủy ban Đề cử - Lương thưởng và Ủy ban Quản lý rủi ro; các Thành viên HĐQT độc lập đã điều hành hoạt động của các Ủy ban đúng chức năng, nhiệm vụ, phát huy hiệu quả vai trò hỗ trợ HĐQT trong giám sát, quản trị và ra quyết định, hoàn thành tốt chương trình công tác theo kế hoạch đề ra.

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY

Trong năm 2025, các Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện việc rà soát, đánh giá hoạt động của HĐQT Tổng Công ty theo quy định. Kết quả đánh giá cho thấy HĐQT PVCFC hoạt động hiệu quả, thực hành Quản trị công ty vượt trên mức tuân thủ, đảm bảo định hướng phát triển bền vững, vì lợi ích của Tổng Công ty và cổ đông.

Hoạt động của HĐQT tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc và quy định về Quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật có liên quan. HĐQT đã tuân thủ các quy định đối với công ty niêm yết, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để các Thành viên HĐQT độc lập thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định.

HĐQT đã thực hiện tốt vai trò giám sát đối với hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Công tác giám sát được triển khai thường xuyên, chặt chẽ, góp phần đảm

bảo hoạt động của PVCFC tuân thủ quy định pháp luật và các quy định nội bộ.

Trong năm, HĐQT đã xây dựng, rà soát và cập nhật kế hoạch hoạt động 03 năm của HĐQT; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Thành viên HĐQT theo lĩnh vực phụ trách, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và kinh nghiệm chuyên môn. Đồng thời, HĐQT ban hành và cập nhật Quy chế phân quyền, phân cấp cho Ban Điều hành, qua đó giám sát việc tham gia vào các hoạt động điều hành cụ thể và tập trung nhiều hơn vào công tác định hướng, giám sát.

HĐQT tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ với các quy định rõ ràng, minh bạch, hỗ trợ hiệu quả cho công tác giám sát và nâng cao chất lượng các quyết định, đảm bảo tính khách quan, công bằng và lợi ích tổng thể của Tổng Công ty và cổ đông.

Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên rà soát, cập nhật các mục tiêu, kế hoạch nhằm đảm bảo sự



phù hợp với chiến lược phát triển; chú trọng xây dựng và triển khai chiến lược dài hạn hướng tới phát triển bền vững. HĐQT tiếp tục nâng cao năng lực quản trị thông qua việc thuê các đơn vị tư vấn có uy tín để đánh giá định kỳ một số mặt của hoạt động Quản trị công ty, tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị theo thông lệ tốt

trong khu vực và quốc tế. HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong xử lý công việc, kịp thời đưa ra các quyết sách phù hợp, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của PVCFC được triển khai thông suốt và đạt hiệu quả.

Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán của PVCFC được HĐQT xác nhận đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định của pháp luật hiện hành.

BCTC riêng và hợp nhất được công bố trong vòng 60 ngày kể từ kết thúc năm tài chính.

Báo cáo	Ngày ký Báo cáo	Ngày công bố
Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán	27/02/2025	28/02/2025
Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán	28/02/2026	28/02/2026

HĐQT thông qua Báo cáo thường niên năm 2024: ngày 19/3/2025

Báo cáo thường niên và các báo cáo tài chính của công ty phản ánh trung thực, hợp lý tình hình của PVCFC và triển vọng dài hạn của PVCFC.

HĐQT thông qua Báo cáo Phát triển bền vững năm 2024: ngày 24/4/2025

BC PTBV năm 2025 của PVCFC được đảm bảo độc lập bởi Kiểm toán nội bộ PVCFC và Kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN HĐQT VÀ CÁC ỦY BAN

Hàng năm, HĐQT PVCFC tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc và từng thành viên HĐQT theo bộ tiêu chí chuẩn hóa do Ủy ban Để cử - Lương thưởng chủ trì rà soát.

Bộ tiêu chí đánh giá bao gồm tối thiểu các nội dung: cơ cấu và thành phần HĐQT; mức độ phù hợp về kỹ năng và đa dạng; chất lượng giám sát chiến lược; giám sát rủi ro; kiểm soát nội bộ và tuân thủ; hiệu quả hoạt động của các Ủy ban; chất lượng tài liệu họp; mức độ tham gia và đóng góp của từng thành viên; công tác kế nhiệm, đào tạo; giám sát ESG và tương tác với cổ đông, các bên liên quan.

Thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến nội dung đánh giá không tham gia đánh giá phần

liên quan đến mình. Kết quả đánh giá được tổng hợp, báo cáo HĐQT và là một trong những cơ sở để xây dựng kế hoạch cải thiện cho năm tiếp theo, cập nhật nhu cầu đào tạo, rà soát cơ cấu HĐQT và xem xét công tác để cử, kế nhiệm.

PVCFC định hướng định kỳ thuê tư vấn độc lập thực hiện đánh giá bên ngoài nhằm nâng cao tính khách quan và tiếp tục tiệm cận các thông lệ quản trị tiên tiến.

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CÁC ỦY BAN VÀ THÀNH VIÊN HĐQT

Nguyên tắc chung

- 1. Đánh giá hàng năm, thực hiện tối thiểu 01 lần/năm.
- 2. Minh bạch phương pháp
- 3. Có hành động cải thiện sau đánh giá.
- 4. Đánh giá bao gồm:
 - ▶ HĐQT (tập thể)
 - ▶ Từng Ủy ban trực thuộc HĐQT
 - ▶ Từng Thành viên HĐQT (bao gồm Chủ tịch)
- 5. Kết quả đánh giá được:
 - ▶ Báo cáo HĐQT
 - ▶ Công bố tóm tắt trong Báo cáo thường niên
 - ▶ Làm cơ sở cho chỉnh sách thủ tục, tái bổ nhiệm và kế hoạch kế nhiệm
- 6. Bảo đảm:
 - ▶ Khách quan
 - ▶ Bảo mật

Đánh giá Hội đồng quản trị (tập thể)

1. Phạm vi đánh giá

Theo Bộ tiêu chí đã được HĐQT thông qua. Việc đánh giá HĐQT tập trung vào 5 nhóm chính:

1. Thẩm quyền và định hướng chiến lược
2. Thành phần và cơ cấu
3. Cơ cấu và hiệu quả hoạt động của các Ủy ban
4. Quy chế làm việc và chất lượng cuộc họp
5. Nghĩa vụ và trách nhiệm

Các nội dung cụ thể bao gồm: hoạch định chiến lược, giám sát rủi ro, giám sát Ban Điều hành, chất lượng tài liệu họp, văn hóa phân biện, kiểm soát xung đột lợi ích...

2. Phương pháp đánh giá

(i) Tự đánh giá

- ▶ Từng Thành viên HĐQT thực hiện đánh giá theo thang điểm 1-5 (tương ứng 0-100 điểm).
- ▶ Bảng đánh giá được thực hiện độc lập, bảo mật.

(ii) Đánh giá chéo

- ▶ Các Thành viên HĐQT đánh giá hiệu quả hoạt động chung của HĐQT.
- ▶ Trường hợp cần thiết, Thành viên độc lập tổ chức họp riêng (executive session).

(iii) Đánh giá của Ủy ban Để cử - Lương thưởng

- ▶ Tổng hợp kết quả.
- ▶ Phân tích xu hướng so với năm trước.
- ▶ Đề xuất nội dung cải thiện.

3. Tổng hợp và xếp loại

Kết quả được phân loại:

- ▶ 90-100: Xuất sắc
- ▶ 80-89: Tốt
- ▶ 65-79: Đạt yêu cầu
- ▶ 50-64: Cần cải thiện
- ▶ Dưới 50: Cần cải thiện nghiêm trọng

4. Hành động sau đánh giá

Sau khi hoàn tất đánh giá:

- ▶ Xây dựng Kế hoạch cải thiện quản trị năm tiếp theo.
- ▶ Rà soát cơ cấu HĐQT (kỹ năng, độc lập, đa dạng).
- ▶ Cập nhật chương trình đào tạo HĐQT.
- ▶ Rà soát quy chế làm việc, chất lượng tài liệu và hệ thống giám sát.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN HĐQT VÀ CÁC ỦY BAN (Tiếp theo)

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CÁC ỦY BAN VÀ THÀNH VIÊN HĐQT (Tiếp theo)

Đánh giá các Ủy ban thuộc HĐQT

- | | |
|---|---|
| <p>1 Phạm vi đánh giá</p> <p>Theo Bộ tiêu chí đã ban hành. Đánh giá Ủy ban tập trung vào:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cơ cấu và tính độc lập 2. Năng lực và đào tạo 3. Hiệu quả hoạt động chuyên môn 4. Quản lý và điều hành cuộc họp <p>Riêng đối với Ủy ban ESG, trong tầm đánh giá còn bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Giám sát chiến lược bền vững ▶ Công bố thông tin ESG ▶ Tuân thủ chính sách quản trị | <p>2 Phương pháp</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Thành viên Ủy ban tự đánh giá. ▶ HĐQT đánh giá chéo Ủy ban. ▶ Chủ tịch Ủy ban báo cáo kết quả trước HĐQT. <p>3 Cải tiến sau đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Điều chỉnh cơ cấu nếu cần. ▶ Bổ sung đào tạo chuyên sâu. ▶ Ra soát kế hoạch kế nhiệm Chủ tịch Ủy ban. ▶ Tăng cường giám sát độc lập đối với lĩnh vực chuyên môn. |
|---|---|

Đánh giá Thành viên HĐQT

- | | |
|---|--|
| <p>1 Tiêu chí đánh giá</p> <p>Các tiêu chí bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trình độ và năng lực đáp ứng nhiệm vụ 2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ theo luật và Điều lệ 3. Trách nhiệm và tính thuyết phục 4. Tính chính trực và công bằng 5. Tầm nhìn chiến lược 6. Mức độ tương tác với HĐQT và Ban Điều hành 7. Đóng góp vào hiệu quả chung | <p>2 Phương pháp đánh giá cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Tự đánh giá. ▶ Đánh giá chéo giữa các thành viên ▶ Đánh giá của Chủ tịch HĐQT (trừ trường hợp đánh giá Chủ tịch – do Thành viên độc lập đứng đầu điều phối). ▶ Không đánh giá chính mình ở phần đánh giá chéo. |
|---|--|

- | | |
|--|--|
| <p>1 Xử lý xung đột lợi ích</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Thành viên có lợi ích liên quan không tham gia đánh giá nội dung liên quan đến mình. ▶ Các ý kiến được tổng hợp ấn định. | <p>2 Liên hệ với thủ lao và tái bổ nhiệm</p> <p>Kết quả đánh giá là một trong các căn cứ để:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Đề xuất mức thù lao. ▶ Đề xuất tái bổ nhiệm hoặc không tái bổ nhiệm. ▶ Xây dựng kế hoạch đào tạo cá nhân. |
|--|--|

Đánh giá độc lập định kỳ

- 1** Để phù hợp thông lệ tốt:
- ▶ Tối thiểu 3 năm/lần, HĐQT xem xét thuê tư vấn độc lập thực hiện đánh giá.
 - ▶ Kết quả được báo cáo tại ĐHCĐ gần nhất.

Công bố thông tin

PVCFC công bố trong Báo cáo thường niên:

- | | |
|----------------------------------|--|
| 1 Quy trình đánh giá. | 2 Kết quả tổng thể. |
| 3 Phạm vi và phương pháp. | 4 Các hành động cải thiện sau đánh giá. |

Hiệu quả hoạt động của HĐQT được đánh giá dựa trên một bộ câu hỏi được gửi cho các thành viên HĐQT. Kết quả đánh giá được Ủy ban Đề cử và Lương thưởng tổng hợp, phân tích và rà soát trước khi trình Chủ tịch HĐQT để phê duyệt.

Dựa trên các hướng dẫn của IFC và các thông lệ tốt, Ủy ban ĐC-LT đã đề xuất và được Chủ tịch HĐQT thông qua các nhóm tiêu chí sau được sử dụng: thẩm quyền của HĐQT và các thông tin nền tảng; Thành phần và cơ cấu của HĐQT; Cơ

cấu của HĐQT và các Ủy ban; Quy chế làm việc của HĐQT; Nghĩa vụ và trách nhiệm của HĐQT.

Trong năm 2025, dựa trên kết quả đánh giá từ các thành viên HĐQT cũng như các phân tích của Ủy ban Đề cử, HĐQT đảm bảo cơ cấu phù hợp với các thành viên phù hợp với chiến lược, HĐQT đã hoàn thành một cách hiệu quả các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình. Chi tiết về kết quả đánh giá HĐQT được thể hiện ở bảng dưới đây:

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT năm 2025

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ BÌNH QUÂN NĂM 2025
1	Thẩm quyền và thông tin chung	98,75
2	Thành phần	100
3	Cơ cấu và các ủy ban	100
4	Quy chế làm việc	98,92
5	Nghĩa vụ và trách nhiệm	99,6
Kết quả đánh giá tổng thể		99,45

PVCFC đã đưa ra chính sách đảm bảo việc thực hiện đánh giá độc lập HĐQT tối thiểu 3 năm/lần bởi đơn vị độc lập. Kết quả đánh giá sẽ được công bố tóm tắt trong Báo cáo thường niên.

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ (tiếp theo)

Kết quả đánh giá thành viên HĐQT năm 2025

Hiệu quả hoạt động của từng thành viên HĐQT được đánh giá dựa trên một bộ tiêu chí được thiết kế riêng cho PVCFC phù hợp với các thông lệ quốc tế. Các thành viên HĐQT sẽ tự đánh giá mình và đồng thời được các thành viên còn lại đánh giá (đánh giá chéo). Kết quả tự đánh giá và đánh giá chéo sẽ được rà soát lần cuối bởi

Ủy ban ĐC-LT cũng như chủ tịch HĐQT. Riêng đối với chủ tịch HĐQT, kết quả đánh giá được Ủy ban ĐC-LT trao đổi với thành viên HĐQT độc lập đứng đầu trước khi thành viên HĐQT độc lập đứng đầu chủ trì phiên họp đánh giá vào cuối năm tài chính.

Các tiêu chí đánh giá thành viên HĐQT tập trung vào:

- Mức độ đáp ứng trách nhiệm của thành viên HĐQT
- Tính chính trực và đối xử công bằng với các bên liên quan
- Việc hoàn thành các công việc được giao theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty
- Tầm nhìn chiến lược
- Trách nhiệm và tinh thuyết phục trong việc đưa ra các quyết định có nhân
- Mức độ tương tác với thành viên khác của HĐQT và BQH
- Đóng góp hiệu quả cho hoạt động chung của HĐQT

Đối với thành viên HĐQT điều hành (có ĐT TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc), ngoài đánh giá theo các tiêu chí của HĐQT nêu trên, HĐQT còn đánh giá về công tác điều hành và mức độ hoàn thành các chỉ tiêu SXKD (KPI) mà HĐQT đã giao.

Năm 2025, kết quả đánh giá các thành viên HĐQT bao gồm TV HĐQT điều hành đều đạt điểm ở mức tối đa, cho thấy các thành viên HĐQT đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình và được các thành viên HĐQT đánh giá ở mức xuất sắc.



Hầu hết các tiêu chí về hiệu quả hoạt động của HĐQT và các Ủy ban đều được đánh giá cao, tuy nhiên HĐQT và các ủy ban cũng cần cải thiện hơn nữa ở một số tiêu chí đánh giá sau:

Tiêu chí đánh giá đối với HĐQT:

- Hiệu quả của HĐQT trong việc hoạch định và quản trị chiến lược.
- Hiệu các vấn đề quan trọng và xu hướng hoạt động của Tổng Công ty.
- Đánh giá và định kỳ rà soát các vấn đề ít quan trọng khác, nhưng có khả năng tác động xấu đến Tổng Công ty trong một số trường hợp.
- Đưa ra các yêu cầu phù hợp, đủ thách thức và trọng yếu về công tác quản lý điều hành của Tổng Công ty.

Tiêu chí đánh giá đối với các Ủy ban:

- Kỳ vọng, mục tiêu của Ủy ban được thảo luận rõ ràng và được HĐQT, Ban QLĐH hiểu rõ.
- Tư vấn cho HĐQT trong việc xây dựng định hướng, chiến lược, mục tiêu dài hạn phát triển bền vững của PVCFC.
- Giám sát các các chương trình hành động, các dự án và các hoạt động phát triển bền vững của Ban Điều hành dựa trên định hướng, chiến lược, mục tiêu dài hạn phát triển bền vững của PVCFC được HĐQT phê duyệt.
- Hiểu rõ về rủi ro kinh doanh và thảo luận với các thành viên chủ chốt của Ban QLĐH.

Các Ủy ban trực thuộc HĐQT được đánh giá dựa trên đánh giá của các thành viên của Ủy ban của mình. Các tiêu chí chung về đánh giá hiệu quả hoạt động của các Ủy ban được Ủy ban đề cử đưa ra và tập trung vào 4 nhóm chính: Cơ cấu và thành phần của Ủy ban; Đào tạo và năng lực của Ủy ban; các hoạt động của Ủy ban; và quản lý và điều hành các cuộc họp.

Trong năm 2025, các Ủy ban được đánh giá là hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của mình. Kết quả tổng hợp về đánh giá các Ủy ban như sau:

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	UB KT	UB ĐC-LT	UB ESG	UB QLRR
1	Cơ cấu của Ủy ban	100	100	100	100
2	Đào tạo và năng lực	99,6	99,2	99,6	99,6
3	Hoạt động của Ủy ban	99,63	99,63	99,14	99,63
4	Quản lý và điều hành cuộc họp	99,6	99,6	99,6	99,6
Kết quả đánh giá tổng thể		99,71	99,61	99,59	99,61



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ (tiếp theo)

Kết quả chính của Đánh giá HĐQT năm 2025

Kết quả đánh giá cho thấy:

- Hội đồng Quản trị thực hiện đầy đủ vai trò giám sát chiến lược và quản lý rủi ro;
- Sự phối hợp giữa Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc được duy trì hiệu quả;
- Các Ủy ban trực thuộc hoạt động đúng chức năng và có đóng góp tích cực cho Hội đồng;

Bên cạnh đó, Hội đồng Quản trị ghi nhận một số nội dung cần tiếp tục hoàn thiện, bao gồm:

- Tăng cường thảo luận chuyên sâu đối với các vấn đề chiến lược trung và dài hạn;
- Nâng cao mức độ tích hợp ESG vào giám sát chiến lược và quản lý rủi ro;
- Chuẩn hóa hơn nữa hệ thống báo cáo trình Hội đồng Quản trị.

Hành động cải thiện sau đánh giá hiệu quả hoạt động HĐQT năm 2025

Trên cơ sở kết quả đánh giá năm 2025, HĐQT xác định một số định hướng cải thiện trọng tâm cho giai đoạn 2026 – 2030 như sau:

- Tiếp tục tăng cường chiều sâu năng lực HĐQT đối với các lĩnh vực chiến lược mới nổi như chuyển đổi số, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo (AI), mở rộng thị trường quốc tế và các hoạt động đầu tư, M&A;
- Tăng tỷ trọng thời lượng nghị sự dành cho các vấn đề dài hạn, đặc biệt là phát triển bền vững, rủi ro công nghệ thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu và các rủi ro mới nổi;
- Hoàn thiện cơ chế cung cấp thông tin quản trị trước họp thông qua các dashboard tổng hợp về tài chính, vận hành, rủi ro, ESG và các chỉ tiêu trọng yếu;
- Tiếp tục cập nhật kế hoạch kế nhiệm đối với các vị trí lãnh đạo chủ chốt, rà soát mức độ sẵn sàng của nguồn nhân sự kế cận và kế hoạch phát triển cá nhân tương ứng;
- Tiếp tục chuẩn hóa hệ thống chính sách và công bố thông tin quản trị theo ACGS và các thông lệ quản trị tiên tiến nhằm nâng cao tính minh bạch, hiệu quả giám sát và trách nhiệm giải trình của HĐQT.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

**Quản trị
công ty**

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Cam kết nâng cao hiệu quả hoạt động

PVCFC xác định việc đánh giá định kỳ và cải thiện liên tục hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị là yếu tố quan trọng nhằm củng cố niềm tin của cổ đông, nâng cao chất lượng quản trị và hướng tới các chuẩn mực quản trị tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT BAN HÀNH TRONG NĂM 2025

Trong năm 2025, HĐQT tiếp nhận 84 tờ trình của TGD, đã ban hành 138 Nghị quyết/Quyết định về các mặt hoạt động của Tổng Công ty để TGD triển khai thực hiện.

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2025, HĐQT tiếp nhận 84 tờ trình/báo cáo của TGD, đã ban hành 138 Nghị quyết/Quyết định về các mặt hoạt động của PVCFC để TGD triển khai thực hiện. Một số NQ/QĐ quan trọng như sau:

STT	SỐ VÀ KÝ HIỆU	NGÀY/THÁNG/NĂM	TRÍCH YẾU	TỶ LỆ THÔNG QUA	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
1	180/NQ-PVCFC	22/01/25	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 1/2025	100%	Đã hoàn thành
2	432/NQ-PVCFC	03/3/25	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 2/2025	100%	Đã hoàn thành
3	433/QĐ-PVCFC	03/3/25	Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá xếp loại cán bộ quản lý năm 2024	100%	Đã hoàn thành
4	466/QĐ-PVCFC	05/3/25	Quyết định phê duyệt quy chế lựa chọn nhà thầu đối với các dự án công trình có cấu phần xây dựng	100%	Đã hoàn thành
5	513/QĐ-PVCFC	10/3/25	Quyết định ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của UB Nhân sự Lương thưởng	100%	Đã hoàn thành
6	527/QĐ-PVCFC	11/3/25	Quyết định ban hành bộ quy tắc ứng xử kinh doanh	100%	Đã hoàn thành
7	528/QĐ-PVCFC	11/3/25	Quyết định ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của UB KT>RR	100%	Đã hoàn thành
8	599/NQ-PVCFC	19/3/25	Nghị quyết thông qua các nội dung báo cáo thường niên năm 2024	100%	Đã hoàn thành
9	620/QĐ-PVCFC	24/3/25	Quyết định ban hành quy chế quản lý người giữ chức danh chức vụ và người đại diện của PVCFC tại doanh nghiệp khác	100%	Đã hoàn thành
10	673/NQ-PVCFC	28/3/25	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 3/2025	100%	Đã hoàn thành
11	675/NQ-PVCFC	28/3/25	Nghị quyết thông qua các nội dung ĐHĐCĐ thường niên 2025 của PPC	100%	Đã hoàn thành
12	676/QĐ-PVCFC	28/3/25	Quyết định phê duyệt KH hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát PPC	100%	Đã hoàn thành
13	677/QĐ-PVCFC	28/3/25	Quyết định phê duyệt KH hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát KVF	100%	Đã hoàn thành
14	723/NQ-PVCFC	01/4/25	Nghị quyết thống nhất báo cáo ĐHĐCĐ thường niên 2025 miễn nhiệm Ông Trương Hồng	100%	Đã hoàn thành

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

STT	SỐ VÀ KÝ HIỆU	NGÀY/THÁNG/NĂM	TRÍCH YẾU	TỶ LỆ THÔNG QUA	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
15	724/QĐ-PVCFC	01/4/25	Nghị quyết phê duyệt chương trình hành động triển khai mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đột phá về Khoa học công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số của HĐQT	100%	Đã hoàn thành
16	866/NQ-PVCFC	17/4/25	Nghị quyết phiên họp HĐQT bất thường tháng 4/2025	100%	Đã hoàn thành
17	867/NQ-PVCFC	17/4/25	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%	Đã hoàn thành
18	939/NQ-PVCFC	24/4/25	Nghị quyết phiên họp định kỳ HĐQT tháng 4	100%	Đã hoàn thành
19	940/NQ-PVCFC	24/4/25	Nghị quyết thông qua các nội dung của báo cáo phát triển bền vững năm 2024 của PVCFC	100%	Đã hoàn thành
20	946/QĐ-PVCFC	25/4/25	Quyết định ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc	100%	Đã hoàn thành
21	953/QĐ-PVCFC	25/4/25	Quyết định ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của PVCFC	100%	Đã hoàn thành
22	1000/NQ-PVCFC	29/4/25	Nghị quyết phê duyệt nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%	Đã hoàn thành
23	1201/NQ-PVCFC	26/5/25	Nghị quyết phiên họp HĐQT định kỳ tháng 5/2025	100%	Đã hoàn thành
24	1244/QĐ-PVCFC	02/6/25	Quyết định bổ nhiệm lại Ông Trần Chi Nguyên giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty	100%	Đã hoàn thành
25	1245/QĐ-PVCFC	02/6/25	Quyết định bổ nhiệm lại Ông Nguyễn Thanh Tùng giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty	100%	Đã hoàn thành
26	1249/QĐ-PVCFC	02/6/25	Quyết định bổ nhiệm Ông Trần Thế Cường giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty	100%	Đã hoàn thành
27	1383/QĐ-PVCFC	16/6/25	Quyết định phê duyệt và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty	100%	Đã hoàn thành
28	1384/QĐ-PVCFC	16/6/25	Quyết định phê duyệt và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	100%	Đã hoàn thành
29	1395/NQ-PVCFC	17/6/25	Nghị quyết phiên họp HĐQT bất thường tháng 6/2025	100%	Đã hoàn thành

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

STT	SỐ VÀ KÝ HIỆU	NGÀY/THANG/NĂM	TRÍCH YẾU	TỶ LỆ THÔNG QUA	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
30	1396/QĐ-PVCFC	17/6/25	Quyết định thanh toán cổ tức năm 2024 bằng tiền cho cổ đông	100%	Đã hoàn thành
31	1400/QĐ-PVCFC	17/6/25	Quyết định kiến toán nhân sự Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro	100%	Đã hoàn thành
32	1401/QĐ-PVCFC	17/6/25	Quyết định phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn trong Hội đồng quản trị PVCFC	100%	Đã hoàn thành
33	1402/NQ-PVCFC	17/6/25	Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh đến năm 2025 của PVCFC	100%	Đã hoàn thành
34	1403/QĐ-PVCFC	17/6/25	Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban Nhân sự - Lương thưởng	100%	Đã hoàn thành
35	1404/QĐ-PVCFC	17/6/25	Quyết định kiến toán nhân sự Ủy ban Nhân sự - Lương thưởng	100%	Đã hoàn thành
36	1558/NQ-PVCFC	02/7/25	Nghị quyết phiên họp HĐQT định kỳ tháng 6/2025	100%	Đã hoàn thành
37	1562/QĐ-PVCFC	02/7/25	Quyết định phê duyệt danh sách tổ chức tín dụng và hạn mức tiền gửi tối đa từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 30/6/2026	100%	Đang thực hiện
38	1663/QĐ-PVCFC	14/7/25	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà cung cấp Đơn hàng "Cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2025"	100%	Đã hoàn thành
39	1836/NQ-PVCFC	31/7/2025	Nghị quyết phiên họp HĐQT định kỳ tháng 7/2025	100%	Đã hoàn thành
40	1840/QĐ-PVCFC	31/7/2025	Quyết định ban hành Quy chế quản lý đầu tư	100%	Đã hoàn thành
41	1841/QĐ-PVCFC	31/7/2025	Quyết định về việc đổi tên Ban KHĐT	100%	Đã hoàn thành
42	2130/NQ-PVCFC	03/9/2025	Nghị quyết phiên họp HĐQT định kỳ tháng 8/2025	100%	Đã hoàn thành
43	2133/NQ-PVCFC	03/9/2025	Quyết định đổi tên UB Nhân sự - Lương thưởng	100%	Đã hoàn thành

STT	SỐ VÀ KÝ HIỆU	NGÀY/THANG/NĂM	TRÍCH YẾU	TỶ LỆ THÔNG QUA	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
44	2134/NQ-PVCFC	03/9/2025	Quyết định chấm dứt hoạt động của UB KT&QTRR	100%	Đã hoàn thành
45	2135/NQ-PVCFC	03/9/2025	Nghị quyết thông qua định hướng phát triển KVF giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050	100%	Đang thực hiện
46	2136/NQ-PVCFC	03/9/2025	Quyết định thành lập Ủy ban Kiểm toán	100%	Đã hoàn thành
47	2137/NQ-PVCFC	03/9/2025	Quyết định thành lập Ủy ban Quản lý rủi ro	100%	Đã hoàn thành
48	2138/NQ-PVCFC	03/9/2025	Quyết định thành lập Ban chỉ đạo chiến lược và phát triển các dự án Công nghệ sau thu hoạch	100%	Đang thực hiện
49	2139/NQ-PVCFC	03/9/2025	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán	100%	Đã hoàn thành
50	2140/NQ-PVCFC	03/9/2025	Nghị quyết thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2025	100%	Đã hoàn thành
51	2141/QĐ-PVCFC	03/9/2025	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Đề cử-Lương thưởng	100%	Đã hoàn thành
52	2142/QĐ-PVCFC	03/9/2025	Quyết định thành lập Tổ thẩm định Kinh tế - Kỹ thuật các dự án liên quan đến công nghệ sau thu hoạch	100%	Đang thực hiện
53	2144/QĐ-PVCFC	03/9/2025	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro	100%	Đã hoàn thành
54	2170/NQ-PVCFC	08/9/25	Nghị quyết phê duyệt quy hoạch nhân sự lãnh đạo, quản lý năm 2025 và giai đoạn 2026-2030	100%	Đã hoàn thành
55	2171/NQ-PVCFC	08/9/25	Nghị quyết thông qua quy hoạch nhân sự lãnh đạo, quản lý năm 2025 và giai đoạn 2026-2030	100%	Đã hoàn thành
56	2390/NQ-PVCFC	03/10/25	Nghị quyết phiên họp định kỳ HĐQT tháng 9	100%	Đã hoàn thành
57	2392/NQ-PVCFC	03/10/25	Nghị quyết phê duyệt mục tiêu chiến lược đến 2030 và định hướng chiến lược đến 2050 của PPC	100%	Đang thực hiện
58	2393/QĐ-PVCFC	03/10/25	Quyết định ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ	100%	Đã hoàn thành

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

STT	SỐ VÀ KÝ HIỆU	NGÀY/THANG/NĂM	TRÍCH YẾU	TỶ LỆ THÔNG QUA	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
59	2395/QĐ-PVCFC	03/10/25	Quyết định ban hành Nguyên tắc phối hợp giữa các tuyến kiểm soát	100%	Đã hoàn thành
60	2396/QĐ-PVCFC	03/10/25	Quyết định phê duyệt chức năng nhiệm vụ của Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu	100%	Đã hoàn thành
61	2399/NQ-PVCFC	03/10/25	Nghị quyết phê duyệt nội dung tài liệu họp ĐHCĐ bất thường năm 2025	100%	Đã hoàn thành
62	2444/QĐ-PVCFC	09/10/25	Quyết định ban hành Quy chế quản trị rủi ro	100%	Đã hoàn thành
63	2445/QĐ-PVCFC	09/10/25	Quyết định ban hành Quy chế quản lý văn bản	100%	Đã hoàn thành
64	2670/NQ-PVCFC	03/11/25	Nghị quyết phiên họp HĐQT định kỳ tháng 10/2025	100%	Đã hoàn thành
65	2675/NQ-PVCFC	03/11/25	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch hoạt động 03 năm (2026-2028) của Hội đồng quản trị và các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị PVCFC	100%	Đang thực hiện
66	2676/NQ-PVCFC	03/11/25	Nghị quyết điều chỉnh chủ trương để đầu tư dự án Nhà máy sản xuất phân Đạm Cà Mau	100%	Đang thực hiện
67	2678/NQ-PVCFC	03/11/25	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 của PPC	100%	Đang thực hiện
68	2718/NQ-PVCFC	05/11/2025	Nghị quyết phê duyệt và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị PVCFC	100%	Đã hoàn thành
69	2717/NQ-PVCFC	05/11/2025	Nghị quyết phê duyệt và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PVCFC	100%	Đã hoàn thành
70	2932/NQ-PVCFC	27/11/25	Nghị quyết phiên họp HĐQT định kỳ tháng 11/2025	100%	Đã hoàn thành
71	2933/NQ-PVCFC	27/11/25	Nghị quyết ban hành Quy chế mua sắm tài sản, hàng hóa và thuê dịch vụ	100%	Đã hoàn thành

STT	SỐ VÀ KÝ HIỆU	NGÀY/THANG/NĂM	TRÍCH YẾU	TỶ LỆ THÔNG QUA	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
72	2935/NQ-PVCFC	27/11/25	Nghị quyết ban hành Quy chế quản lý hoạt động, sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	100%	Đã hoàn thành
73	2957/NQ-PVCFC	28/11/25	Nghị quyết ban hành Quy chế Cảnh báo sai phạm	100%	Đã hoàn thành
74	2958/QĐ-PVCFC	28/11/25	Quyết định thành lập Hội đồng xử lý sai phạm của PVCFC	100%	Đã hoàn thành
75	2959/NQ-PVCFC	28/11/25	Nghị quyết ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh	100%	Đã hoàn thành
76	2960/NQ-PVCFC	28/11/25	Nghị quyết ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh PVCFC - Nhà máy Đạm Cà Mau	100%	Đã hoàn thành
77	2963/QĐ-PVCFC	28/11/25	Quyết định về việc đổi tên Ban Kỹ thuật An toàn & Công nghệ thông tin thành Ban Chuyển đổi số	100%	Đã hoàn thành
78	2968/NQ-PVCFC	28/11/25	Nghị quyết ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng đại diện Campuchia	100%	Đã hoàn thành
79	2969/NQ-PVCFC	28/11/25	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2026-2030 của PPC	100%	Đang thực hiện
80	2971/NQ-PVCFC	28/11/25	Nghị quyết ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Nghiên cứu - Phát triển	100%	Đã hoàn thành
81	3016/QĐ-PVCFC	04/12/25	Quyết định về việc thành lập Ban kỹ thuật	100%	Đã hoàn thành
82	3019/QĐ-PVCFC	04/12/25	Quyết định phê duyệt cơ cấu tổ chức của PVCFC	100%	Đang thực hiện
83	3029/NQ-PVCFC	04/12/25	Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu Kế hoạch năm 2025 của PVCFC	100%	Đã hoàn thành
84	3030/NQ-PVCFC	05/12/25	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 của PVCFC	100%	Đang thực hiện
85	3171/NQ-PVCFC	18/12/25	Nghị quyết thông qua kế hoạch hoạt động năm 2026 của Người đại diện PVCFC làm công tác kiểm soát tại KVF và PPC	100%	Đang thực hiện



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT, BKS, BDH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BKS và Ban Điều hành tại PVCFC tiếp tục được phát huy dựa trên nguyên tắc linh động, nhịp nhàng, đảm bảo lợi ích của Tổng Công ty, cổ đông, người lao động và các bên liên quan.

Với quyền hạn và trách nhiệm của mình, HĐQT đã ban hành các Quy chế/Quy định về các mặt hoạt động của Tổng Công ty để Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện. Trong quá trình làm việc, HĐQT cũng đã trao đổi, thảo luận và thống nhất với Tổng Giám đốc kịp thời phê duyệt, điều chỉnh, cập nhật các văn bản theo đề xuất của Tổng Giám đốc để các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty được liên tục, và thuận lợi.

Các Nghị quyết của HĐQT giao cho Tổng Giám đốc thực hiện đều được HĐQT đôn đốc, kiểm tra, giám sát. HĐQT đã có các cuộc họp cùng với Ban Điều hành xây dựng, điều chỉnh các chỉ tiêu SXKD cho phù hợp với tình hình từng giai đoạn.

Mối quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc PVCFC luôn được phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế về Quản trị công ty.

Hàng quý, Tổng Giám đốc gửi Báo cáo tài chính cho HĐQT. HĐQT cũng đã thường xuyên chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện công tác kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính theo quy định, phục vụ kịp thời cho các quyết định của ĐHĐCĐ.

Trong công tác kiểm tra, giám sát, Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện, kịp thời phản công cán bộ phối hợp, cung cấp hồ sơ để HĐQT và BKS thực thi tốt nhiệm vụ giám sát của mình.

Ngoài việc kiểm tra giám sát, trong quá trình soạn thảo, ban hành các quy chế/quy định, tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh, BKS với chuyên môn của mình đã tham gia tư vấn, góp ý để hoàn thiện hơn, phù hợp với tình hình thực tế.

Các cuộc họp của HĐQT đều mời BKS tham gia để đánh giá tình hình thực hiện định hướng, chiến lược và thiết lập các định hướng, đề ra giải pháp chiến lược theo tình hình mới làm cơ sở triển khai thực hiện.

BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban Điều hành để xuất các đơn vị thực hiện kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2025 để trình ĐHĐCĐ thông qua; Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2025.

ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hàng năm, HĐQT đều xây dựng kế hoạch đào tạo với các khóa học cập nhật, bổ sung kiến thức chuyên môn cho tất cả các thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Thủ ký Công ty và các bộ phận giúp việc cho HĐQT. Các khóa đào tạo được tổ chức trong năm 2025 đã đáp ứng nhu cầu cập nhật kiến thức mới cũng như nâng cao chất lượng trong hoạt động quản trị cho các thành viên HĐQT, Thủ ký Công ty. Bên

cạnh việc tham gia các khóa đào tạo theo kế hoạch, HĐQT cũng khuyến khích các thành viên HĐQT tham gia các hội, câu lạc bộ để học hỏi, chia sẻ các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, thông tin trong nước và quốc tế về hoạt động quản trị như Thành viên cá nhân IMP, Câu lạc bộ nhân sự Việt Nam (VNHR), CFO Việt Nam, Hội Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị doanh nghiệp Việt Nam (VNIDA).

HĐQT, BDH đã cử đại diện tham gia các lớp tập huấn, hội thảo về công tác Quản trị công ty, các thông lệ tốt về Quản trị công ty trong khu vực và thế giới, cập nhật các quy định mới về Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn... do Sở giao dịch chứng khoán TP HCM (HOSE), Deloitte, VIOD... phối hợp tổ chức.

Năm 2025, các thành viên HĐQT và đội ngũ quản lý của PVCFC đã tham gia 39 khóa đào tạo, Hội thảo và chương trình bồi dưỡng với nội dung đa dạng, chuyên sâu và cập nhật. Các chương trình đào tạo được phân nhóm rõ ràng theo từng trụ cột năng lực quản trị, cụ thể như sau:

- 1 Nhóm đào tạo về Quản trị công ty, HĐQT và các Ủy ban chuyên môn tập trung vào các chương trình Giám đốc Quốc tế (IDP), Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP), các khóa tích hợp Quản trị môi trường - xã hội (ESG), cũng như các hội thảo chuyên đề về ACGS, VNCG và mô hình tập đoàn. Nội dung đào tạo đi sâu vào vai trò chiến lược của HĐQT, chức năng giám sát, xây dựng chiến lược dài hạn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và tích hợp ESG trong quản trị doanh nghiệp.
- 1 Nhóm đào tạo về Quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ tập trung vào việc hoàn thiện mô hình ba tuyến bảo vệ, thiết kế mối liên kết giữa mục tiêu - rủi ro - kiểm soát - KPI, nâng cao chất lượng đánh giá hệ thống và năng lực giám sát của HĐQT. Các khóa chuyên sâu về kiểm toán xây dựng cơ bản và cập nhật pháp luật xây dựng giúp tăng cường kiểm soát các dự án đầu tư.
- 1 Nhóm đào tạo về tài chính, thuế, thị trường vốn và vai trò CFO giúp đội ngũ lãnh đạo tài chính cập nhật bối cảnh kinh tế - tài chính, xu hướng công nghệ mới, chính sách thuế, cũng như nâng cao năng lực hoạch định tài chính, Quản trị rủi ro và huy động vốn trong các dự án lớn.
- 1 Nhóm đào tạo về nhân sự, văn hóa doanh nghiệp và phát triển lãnh đạo chú trọng xây dựng năng lực Quản trị nhân sự chiến lược, phân tích dữ liệu nhân sự, phát triển văn hóa doanh nghiệp và năng lực lãnh đạo bản thân. Các chương trình như Search Inside Yourself hay các hội thảo VHDN đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố giá trị cốt lõi và sự gắn kết nội bộ.
- 1 Nhóm đào tạo về văn hành, quy trình, AI và chuyển đổi số hướng đến chuẩn hóa hệ thống quy trình, văn bản nội bộ, thiết lập KPI cho quy trình, ứng dụng AI và công cụ số trong điều hành, đồng thời định hình mô hình tổ chức linh hoạt trong bối cảnh mới.

Trong năm 2025, các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và Thủ ký Công ty đã tham gia 39 chương trình đào tạo, hội thảo và cập nhật chuyên môn trong và ngoài nước với tổng thời lượng khoảng 151 giờ đào tạo, tập trung vào các chủ đề như quản trị công ty theo thông lệ quốc tế, quản trị rủi ro, phát triển bền vững (ESG), chuyển đổi số và cập nhật khung pháp lý mới.

PVCFC khuyến khích các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia các chương trình đào tạo thường xuyên nhằm cập nhật kiến thức về:

- 1 Quản trị công ty theo thông lệ quốc tế;
- 1 Phát triển bền vững và ESG;
- 1 Quản trị rủi ro doanh nghiệp;
- 1 Chuyển đổi số và công nghệ mới.

Thống kê đào tạo năm 2025

CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ
Tổng số chương trình đào tạo, hội thảo	39
Tỷ lệ thành viên HĐQT tham gia	100%
Đối tượng tham gia	Toàn bộ HĐQT, toàn bộ Ban điều hành, Thủ ký Công ty



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (Tiếp theo)

Chi tiết tham dự một số khóa đào tạo, hội thảo, hội nghị trong năm 2025 của các thành viên HĐQT, BĐH và Thư ký Công ty:

STT	Nội dung đào tạo	Thời gian	Thành viên HĐQT (7/7)				Thành viên HĐQT (7/7)			Thư ký Công ty	Thành viên Ban Điều hành (6/6)					
			Trần Ngọc Nguyên	Văn Tiến Thanh	Nguyễn Đức Hạnh	Lê Đức Quang	Nguyễn Đức Thuận	Đỗ Thị Hoa	Lê Việt Dũng	Đỗ Thành Hưng	Nguyễn Tuấn Anh	Nguyễn Thị Hiền	Nguyễn Thanh Tùng	Trần Chí Nguyên	Trần Thế Cường	Đinh Như Cường
I	NHÓM ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY, HĐQT VÀ CÁC ỦY BAN CHUYÊN MÔN															
1	Quản trị và tối ưu hóa chi phí	09-10/6	X		X	X		X	X		X					
2	Tổng quan về các mô hình tập đoàn	06/10	X		X	X		X	X		X				X	
3	Định hướng Quản trị công ty theo ACGS: Từ đánh giá đến hành động	07/10	X		X	X			X	X	X				X	
4	Đánh giá hiệu quả hệ thống Quản trị công ty tại PVCFC	18/11	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X	X
5	Tại cấu trúc trong bối cảnh mới	24-25/11	X	X	X	X		X	X	X	X				X	
6	Chương trình chứng nhận thành viên Hội đồng Quản trị (DCP)	21-23/3, 15-17/5 & 14-16/8		X						X			X	X	X	
II	NHÓM ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ RỦI RO, KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ KIỂM TOÁN NỘI BỘ															
1	Giải pháp nâng cao hiệu quả giám sát của cấp quản trị đối với hoạt động QTRR, KSNB, KTNB	13/3 – 04/4	X		X	X		X	X		X					
2	Công tác Giám sát và Kiểm soát của HĐQT/HĐTV đối với Ban Điều hành	18-19/8	X		X	X		X	X	X	X					
3	Xây dựng và ban hành mục tiêu hoạt động hiệu quả cho các quy trình hoạt động nhằm nâng cao chất lượng QTRR & KSNB	27/11	X	X	X	X		X	X		X	X				
4	Đánh giá hiệu quả hệ thống Quản trị rủi ro tại PVCFC	18/11	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X	X
5	Chương trình chuyên sâu về ủy ban kiểm toán	26-27/11								X						

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (Tiếp theo)

Chi tiết tham dự một số khóa đào tạo, hội thảo, hội nghị trong năm 2025 của các thành viên HĐQT và Thư ký Công ty:

STT	Nội dung đào tạo	Thời gian	Thành viên HĐQT				Thành viên HĐQT			Thư ký Công ty	Thành viên Ban Điều hành					
			Trần Ngọc Nguyễn	Văn Tiến Thanh	Nguyễn Đức Hạnh	Lê Đức Quang	Nguyễn Đức Thuận	Đỗ Thị Hoa	Lê Việt Dũng	Đỗ Thành Hưng	Nguyễn Tuấn Anh	Nguyễn Thị Hiền	Nguyễn Thanh Tùng	Trần Chí Nguyên	Trần Thế Cường	Đinh Như Cường
III	NHÓM ĐÀO TẠO VỀ NHÂN SỰ, VĂN HÓA DOANH NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN LÃNH ĐẠO															
1	"Search Inside Yourself"	15-16/5 & 13-14/11	X							X						
2	Chương trình đào tạo VHDN indoor 2025	26/5-15/7	X	X	X	X		X	X		X	X	X	X	X	X
3	Hội thảo Quản trị nhân sự	29/11	X	X	X	X		X	X	X	X					
4	Giám đốc Quốc tế khóa IV	15-20/7 & 20-25/10	X	X	X											
5	CEO - Quản trị doanh nghiệp cho Lãnh đạo cấp cao	05-06/11										X		X		
6	Hội nghị cấp cao CFO Việt Nam 2025	28/11	X	X	X	X		X	X	X	X				X	
7	Hội thảo "Quản trị tài năng: Giải pháp thu hút và Giữ chân nhân tài"	18/12	X													
IV	HỘI THẢO "THIẾT KẾ VĂN HÓA DOANH NGHIỆP"															
1	Kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong doanh nghiệp	01-02/4	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X	X
2	Thị trường chứng khoán và những ứng dụng công nghệ trong giao dịch hiện đại	14-15/8	X		X	X		X	X		X					

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (Tiếp theo)

ĐÀO TẠO ĐỊNH HƯỚNG CHO TV HĐQT MỚI

Tại PVCFC, để hỗ trợ thành viên HĐQT mới, HĐQT lập kế hoạch đào tạo định hướng cho thành viên dựa trên bảng đánh giá về nhu cầu đào tạo do Ủy ban Đề cử – Lương thưởng chủ trì với sự hỗ trợ của Ban Quản trị nguồn nhân lực. Bản đánh giá nhu cầu đào tạo kết hợp giữa các yêu cầu đối với thành viên HĐQT (dựa trên mô tả công việc) và năng lực và kinh nghiệm của mỗi cá nhân...). Dựa trên cơ sở này, khung chung về đào tạo được đưa ra gồm các nhóm nội dung chính sau:

Các khóa đào tạo nội bộ

- Quyền và trách nhiệm thành viên HĐQT; Định hướng chiến lược và văn hóa PVCFC; Bộ máy tổ chức, mô hình kinh doanh, sản phẩm và dịch vụ...

Các khóa đào tạo bên ngoài

- Các khóa cơ chứng nhận về thành viên HĐQT
- Đào tạo kỹ năng chuyên môn (rủi ro, kiểm toán, ESG...)
- Đào tạo kiến thức chung (IT, AI, pháp luật)

Năm 2025 HĐQT đã phê duyệt kế hoạch đào tạo định hướng đối với TV HĐQT độc lập Lê Việt Dũng được bổ nhiệm ngày 16/6/2025, bao gồm các chương trình đào tạo:

Đào tạo nội bộ

- Văn hóa doanh nghiệp, Định hướng chiến lược của PVCFC.

Đào tạo bên ngoài

- Chương trình chứng nhận thành viên HĐQT – DCP,
- Nhân thức và thực hành về ESG;
- Các khóa đào tạo về tài chính, kiểm toán, Quản trị rủi ro.

QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT

Nhằm nâng cao chất lượng quản trị công ty và tiệm cận các chuẩn mực quản trị tiên tiến trong khu vực, PVCFC thực hiện đánh giá định kỳ mức độ tuân thủ và thực hành quản trị công ty theo Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN (ASEAN Corporate Governance Scorecard – ACGS).

Việc đánh giá được thực hiện trên cơ sở đối chiếu các tiêu chí của ACGS với hệ thống chính sách, quy chế quản trị và thực tiễn quản trị của Tổng Công ty. Kết quả đánh giá không chỉ dừng lại ở việc tự chấm điểm, mà được xây dựng theo phương pháp đối chiếu bằng chứng nhằm bảo đảm tính minh bạch và khả năng kiểm chứng đối với từng tiêu chí.

Theo phương pháp này, mỗi tiêu chí ACGS được đối chiếu với các tài liệu và nguồn thông tin công bố chính thức của PVCFC, bao gồm:

- Báo cáo thường niên;
- Báo cáo phát triển bền vững;
- Báo cáo tài chính và các tài liệu công bố thông tin;
- Các chính sách và quy chế quản trị công ty;
- Thông tin công bố trên website mục Quan hệ nhà đầu tư của PVCFC.

Đối với từng tiêu chí trong Thẻ điểm ACGS, PVCFC thực hiện đối chiếu và công bố các thông tin sau:

- Tiêu chí ACGS
- Mức độ đáp ứng của PVCFC
- Trang tham chiếu trong Báo cáo thường niên
- Trang tham chiếu trong Báo cáo phát triển bền vững hoặc trên website IR
- Kế hoạch cải thiện đối với các tiêu chí chưa đáp ứng

Trong Báo cáo thường niên này, PVCFC trình bày tóm tắt kết quả đánh giá và các định hướng cải thiện chính, trong khi bảng đối chiếu chi tiết theo từng tiêu chí ACGS được công bố trên website Quan hệ nhà đầu tư của PVCFC để cổ đông và nhà đầu tư thuận tiện tra cứu.

BẢNG TÓM TẮT MỨC ĐỘ TUÂN THỦ ACGS

NHÓM TIÊU CHÍ ACGS	NỘI DUNG CHÍNH	MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG
A. Quyền của cổ đông	Bảo đảm cổ đông được tiếp cận thông tin, tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ	Cơ bản đáp ứng
B. Đối xử công bằng và cổ đông	Bảo vệ quyền lợi cổ đông thiểu số và đối xử công bằng giữa các cổ đông	Cơ bản đáp ứng
C. Vai trò của các bên liên quan	Tôn trọng quyền lợi các bên liên quan và thúc đẩy phát triển bền vững	Cơ bản đáp ứng
D. Công bố thông tin và minh bạch	Công bố thông tin minh bạch và đầy đủ theo quy định và thông lệ tốt	Cơ bản đáp ứng
E. Trách nhiệm của HĐQT	HĐQT thực hiện hiệu quả vai trò định hướng chiến lược và giám sát	Cơ bản đáp ứng



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT (Tiếp theo)

PVCFC vẫn còn tồn tại 02 tiêu chí chưa đáp ứng Bộ tiêu chí này và cần phải cải thiện như sau:

MỤC	TIÊU CHÍ	THỰC HIỆN	ĐÁP ỨNG
D.2.4	Thành viên HĐQT độc lập có chiếm tối thiểu 50% số thành viên HĐQT?	Tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập của PVCFC chỉ bằng 28% HĐQT (02 Thành viên HĐQT độc lập/ 07 Thành viên HĐQT)	Chưa đáp ứng
D.4.2	Chủ tịch có phải là thành viên HĐQT độc lập?	Chủ tịch HĐQT là thành viên HĐQT không điều hành, không phải là thành viên HĐQT độc lập	Chưa đáp ứng. Tuy nhiên HĐQT PVCFC đã bổ nhiệm TV HĐQT độc lập đứng đầu, bà ĐT Hòa (đáp ứng VNCG code..)

Giải thích lý do cho các mục chưa đạt:

• TV HĐQT độc lập chưa đạt 50%.

• CT HĐQT chưa phải là TV HĐQT độc lập.

PVCFC cơ bản đáp ứng các yêu cầu pháp lý về cơ cấu và hoạt động của Hội đồng Quản trị. Tuy nhiên, theo tiêu chí nâng cao của ACGS, Tổng Công ty hiện có 02/07 thành viên HĐQT là thành viên độc lập (chiếm 28%), chưa đạt mức tối thiểu 50% thành viên độc lập theo thông lệ tốt của ACGS.

Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ cơ cấu sở hữu đặc thù của PVCFC, trong đó cổ đông PVN nắm giữ tỷ lệ chi phối. Việc bảo đảm sự tham gia của các thành viên đại diện vốn PVN trong Hội đồng Quản trị là cần thiết nhằm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông lớn theo quy định pháp luật. Đồng thời, Hội đồng Quản trị cũng chú trọng duy trì sự cân bằng giữa yếu tố đại diện cổ đông, năng lực chuyên môn và yêu cầu độc lập trong quản trị.

Mặc dù chưa đạt tỷ lệ 50% thành viên độc lập theo thông lệ cao nhất của ACGS, PVCFC đã thiết lập các cơ chế kiểm soát nhằm tăng cường tính khách quan và minh bạch trong hoạt động của Hội đồng Quản trị, bao gồm:

- 1. Phân tách chức danh Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc;
- 2. Bổ nhiệm Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu (Lead Independent Director) để điều phối các vấn đề liên quan đến thành viên độc lập;
- 3. Thành lập Ủy ban Kiểm toán với đa số thành viên độc lập;
- 4. Yêu cầu thành viên có xung đột lợi ích không tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề liên quan.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị hiện là thành viên không điều hành và không phải là thành viên độc lập để định hướng phát triển PVCFC theo định hướng chung của PVN. Việc này phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam và đặc thù cơ cấu sở hữu của PVN. Tuy nhiên, để bảo đảm cơ chế kiểm soát chéo hiệu quả, Hội đồng Quản trị đã tăng cường vai trò của các thành viên độc lập và các Ủy ban chuyên trách trong

việc giám sát các quyết định quan trọng. Hội đồng Quản trị cam kết tiếp tục rà soát cơ cấu và hiệu quả hoạt động của mình, từng bước nâng cao tỷ lệ và vai trò của thành viên độc lập khi điều kiện phù hợp, hướng tới tiệm cận các chuẩn mực quản trị cao nhất trong khu vực ASEAN. Lộ trình cải thiện được nêu cụ thể như dưới đây:

PVCFC đã ban hành Quyết định về phê duyệt chức năng, nhiệm vụ của Thành viên độc lập HĐQT đứng đầu tại Quyết định 2396/QĐ-PVCFC ngày 03/10/2025. Theo đó, thành viên độc lập HĐQT đứng đầu sẽ chịu trách nhiệm lãnh đạo nhóm thành viên độc lập; hỗ trợ quản trị; làm cầu nối trung gian giữa HĐQT, HĐQT cũng như trong giao tiếp với cổ đông.

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

CƠ CHẾ BẢO ĐẢM TÍNH ĐỘC LẬP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ VAI TRÒ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP ĐÚNG ĐẦU

Theo Điều lệ Tổng Công ty và quy định pháp luật hiện hành, Chủ tịch Hội đồng Quản trị của PVCFC là thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành và không tham gia trực tiếp vào hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Hiện tại, cơ cấu của PVCFC phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam, tuy nhiên tiêu chí năng cao theo ACGS về việc Chủ tịch Hội đồng Quản trị là thành viên độc lập chưa được áp dụng. Nhận thức được vai trò quan trọng của tính độc lập trong hoạt động giám sát, PVCFC đã triển khai nhiều cơ chế quản trị nhằm bảo đảm tính khách quan, minh bạch và cân bằng quyền lực trong Hội đồng Quản trị.

VAI TRÒ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP ĐÚNG ĐẦU

Hội đồng Quản trị PVCFC đã bổ nhiệm Thành viên HĐQT độc lập đúng đầu (Lead Independent Director) là bà Đỗ Thị Hòa nhằm tăng cường vai trò giám sát độc lập trong hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Thành viên HĐQT độc lập đúng đầu có các trách nhiệm chính:

- 1 Điều phối hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập;
- 1 Chủ trì các phiên họp riêng của các thành viên HĐQT không điều hành khi cần thiết;
- 1 Là đầu mối trao đổi giữa các thành viên HĐQT độc lập và Chủ tịch Hội đồng Quản trị;
- 1 Tham gia đánh giá hiệu quả hoạt động của Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Hội đồng Quản trị;
- 1 Bảo đảm các quan điểm độc lập được xem xét đầy đủ trong quá trình ra quyết định của Hội đồng Quản trị.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị phối hợp chặt chẽ với Thành viên HĐQT độc lập đúng đầu trong việc điều phối các vấn đề liên quan đến thành viên độc lập, đồng thời tạo điều kiện để các thành viên HĐQT không điều hành và độc lập có thể tổ chức các phiên họp riêng khi cần thiết.



CÁC PHIÊN HỌP RIÊNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Nhằm tăng cường tính độc lập và hiệu quả giám sát của Hội đồng Quản trị, các thành viên HĐQT không điều hành và thành viên HĐQT độc lập đã tổ chức các phiên họp riêng (executive session) mà không có sự tham gia của các thành viên HĐQT điều hành.

Các phiên họp này cho phép các thành viên trao đổi một cách độc lập về:

- 1 Hiệu quả hoạt động của Ban Điều hành;
- 1 Các vấn đề chiến lược và rủi ro trọng yếu;
- 1 Các giao dịch có khả năng phát sinh xung đột lợi ích;
- 1 Các biện pháp nâng cao hiệu quả quản trị công ty.

Trong năm 2025, các thành viên HĐQT không điều hành đã tổ chức 02 phiên họp riêng với sự chủ trì của Thành viên HĐQT độc lập đúng đầu với các nội dung cụ thể như sau:

Ngày họp	Nội dung chính	Người chủ trì
23/01/2025	Thảo luận về định hướng chiến lược của Tổng Công ty; xem xét các khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quản trị công ty; đánh giá các giao dịch với bên liên quan và cơ chế kiểm soát xung đột lợi ích	Bà Đỗ Thị Hòa – Thành viên HĐQT độc lập đúng đầu
30/6/2025	Rà soát công tác quy hoạch và phát triển nhân sự đối với các chức danh quản lý chủ chốt; đánh giá hoạt động của Ban Điều hành và các biện pháp nâng cao hiệu quả quản trị	Bà Đỗ Thị Hòa – Thành viên HĐQT độc lập đúng đầu

Ngoài ra, vào ngày 30/12/2025, các thành viên HĐQT không điều hành đã tổ chức một phiên họp riêng với sự chủ trì của Thành viên HĐQT độc lập đúng đầu mà không có sự tham gia của Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhằm thực hiện đánh giá độc lập đối với Chủ tịch Hội đồng Quản trị trong khuôn khổ quy trình đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Kết quả của các cuộc họp này được Thư ký Công ty tổng hợp, báo cáo và theo dõi việc triển khai các khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quản trị của Tổng Công ty.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN ĐỘC LẬP

Các thành viên Hội đồng Quản trị, đặc biệt là các thành viên độc lập và không điều hành, được bảo đảm quyền tiếp cận đầy đủ, kịp thời và độc lập đối với các thông tin cần thiết để thực hiện chức năng giám sát.

Các thành viên HĐQT độc lập có thể gặp gỡ cổ đông khi cần thiết mà không có sự tham gia của Ban điều hành.

Các cuộc trao đổi này có thể được thực hiện trong các trường hợp như:

- 1 Thảo luận về các vấn đề quản trị công ty;
- 2 Tiếp nhận ý kiến cổ đông liên quan đến chiến lược và giám sát;
- 3 Xem xét các vấn đề có khả năng phát sinh xung đột lợi ích;
- 4 Trao đổi về các nội dung liên quan đến hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Thông tin phản hồi từ cổ đông được tổng hợp và báo cáo Hội đồng Quản trị nhằm nâng cao hiệu quả giám sát và bảo đảm quyền lợi của cổ đông.

Hội đồng Quản trị có thể:

- 1 Yêu cầu Ban Điều hành cung cấp thông tin và báo cáo liên quan;
- 2 Trao đổi trực tiếp với kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập;
- 3 Tiếp cận các bộ phận chuyên môn của Tổng Công ty;
- 4 Sử dụng tư vấn độc lập khi cần thiết để hỗ trợ việc ra quyết định.

CƠ CHẾ GIÁM SÁT XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

PVCFC áp dụng các nguyên tắc chặt chẽ nhằm quản lý xung đột lợi ích trong Hội đồng Quản trị, bao gồm:

- 1 Thành viên Hội đồng Quản trị phải công bố đầy đủ lợi ích liên quan;
- 2 Thành viên có lợi ích liên quan không tham gia thảo luận hoặc biểu quyết đối với nội dung liên quan;

- 3 Các giao dịch với bên liên quan được xem xét và giám sát bởi các thành viên độc lập và các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm giám sát việc xử lý các tình huống xung đột lợi ích và bảo đảm các nguyên tắc quản trị được thực hiện đầy đủ.

ĐỊNH HƯỚNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUẢN TRỊ

Nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị công ty theo các chuẩn mực quốc tế, Hội đồng Quản trị PVCFC sẽ tiếp tục:

- 1 Rà soát cơ cấu Hội đồng Quản trị, bao gồm tỷ lệ thành viên độc lập;
- 2 Tăng cường vai trò của Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu trong hoạt động giám sát;
- 3 Tiếp tục duy trì các phiên họp riêng của

thành viên HĐQT độc lập và không điều hành;

- 1 Hoàn thiện cơ chế giám sát độc lập đối với Ban Điều hành và các giao dịch có khả năng phát sinh xung đột lợi ích.

Các biện pháp này góp phần bảo đảm Hội đồng Quản trị PVCFC hoạt động minh bạch, khách quan và phù hợp với các thông lệ quản trị công ty tốt trong khu vực và thế giới.

ĐIỂM THƯỜNG THEO ACGS

Bên cạnh việc đáp ứng các tiêu chí cơ bản của Thẻ điểm ACGS, PVCFC còn triển khai nhiều thực hành quản trị vượt trên yêu cầu tối thiểu của pháp luật và phù hợp với các thông lệ quản trị tốt trong khu vực, qua đó có thể được ghi nhận các điểm thưởng (Bonus) theo phương pháp đánh giá của ACGS, bao gồm:

- 1 Tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo mô hình họp kết hợp trực tiếp và trực tuyến (Hybrid Meeting), tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông tham dự và biểu quyết;
- 2 Tăng cường minh bạch thông tin và khả năng tiếp cận của nhà đầu tư thông qua website Quan hệ nhà đầu tư;
- 3 Công bố Báo cáo phát triển bền vững và tích hợp các yếu tố ESG trong chiến lược và hoạt động của Tổng Công ty;
- 1 Thành lập Ủy ban ESG thuộc Hội đồng Quản trị nhằm tăng cường giám sát các vấn đề phát triển bền vững;
- 2 Tích hợp quản trị rủi ro doanh nghiệp (ERM) với quản trị ESG và rủi ro khí hậu;
- 3 Triển khai các chính sách quản trị theo thông lệ tốt, bao gồm quản lý xung đột lợi ích, đào tạo HĐQT, đa dạng HĐQT và phát triển bền vững;
- 4 Áp dụng cơ chế tăng cường tính độc lập của HĐQT thông qua việc bổ nhiệm Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu.

ĐIỂM PHẠT THEO ACGS

Theo kết quả rà soát và đánh giá nội bộ, PVCFC không ghi nhận các vi phạm liên quan đến quản trị công ty, công bố thông tin, gian lận tài chính, vi phạm pháp luật hoặc các vấn đề quản trị có thể dẫn đến điểm phạt theo phương pháp đánh giá của ACGS trong năm tài chính 2025.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

CAM KẾT VÀ LỘ TRÌNH CẢI THIỆN ĐỂ ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHÍ CỦA HĐQT PVCFC

TIÊU CHÍ D.2.4

Cam kết

PVCFC cam kết tiếp tục hoàn thiện cơ cấu Hội đồng Quản trị theo hướng nâng cao tính độc lập, khách quan và đa dạng, phù hợp với các thống lệ Quản trị công ty tốt và định hướng phát triển bền vững trong trung và dài hạn. Việc tăng tỷ lệ Thành viên HĐQT độc lập được xác định là một trong những nội dung trọng tâm trong lộ trình nâng cao chất lượng Quản trị công ty.

Lộ trình cải thiện

Trong thời gian 2026 - 2030, HĐQT PVCFC sẽ:

1. Thường xuyên rà soát cơ cấu, số lượng và thành phần HĐQT trên cơ sở chiến lược phát triển, yêu cầu quản trị và điều kiện thực tiễn của Tổng Công ty;
2. Xem xét phương án bổ sung Thành viên HĐQT độc lập khi có sự thay đổi về quy mô, lĩnh vực hoạt động hoặc yêu cầu quản trị, hướng tới mục tiêu tỷ lệ Thành viên HĐQT độc lập đạt tối thiểu 50%;
3. Đảm bảo việc kiện toàn cơ cấu HĐQT được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ công ty và bảo đảm sự ổn định trong quản trị, điều hành.

TIÊU CHÍ D.4.2

Cam kết

PVCFC cam kết duy trì cơ cấu HĐQT theo hướng đảm bảo sự cân bằng quyền lực, tăng cường vai trò giám sát và bảo vệ lợi ích của cổ đông. HĐQT tiếp tục phát huy vai trò của Thành viên HĐQT độc lập đúng đầu nhằm bảo đảm kênh trao đổi hiệu quả giữa Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT không điều hành, đồng thời nâng cao tính khách quan trong hoạt động của HĐQT.

Lộ trình cải thiện

Trong thời gian 2026 - 2030, HĐQT PVCFC sẽ:

1. Định kỳ đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT, vai trò của Chủ tịch HĐQT không điều hành và Thành viên HĐQT độc lập đúng đầu;
2. Rà soát cơ cấu, chức năng và cơ chế phối hợp trong HĐQT nhằm đảm bảo các quyết định được xem xét trên cơ sở độc lập, công bằng và minh bạch;
3. Xem xét điều chỉnh cơ cấu HĐQT trong trường hợp phát sinh các vấn đề ảnh hưởng đến lợi ích của Tổng Công ty và cổ đông, hoặc khi yêu cầu quản trị đặt ra những thay đổi mới, phù hợp với thống lệ Quản trị công ty tốt.

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY ASEAN



Báo cáo tự đánh giá về thực hiện Thẻ điểm Quản trị công ty khu vực Asean được trình bày chi tiết tại Website Tổng Công ty tại link:

<https://www.pvcfc.com.vn/thuc-hien-acas>

BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY DÀNH CHO CÔNG TY ĐẠI CHÚNG TẠI VIỆT NAM 2026 (VNCG CODE 2026)

Với mong muốn thực hiện tốt và hướng tới vượt trên tuân thủ đối với Quản trị Công ty, PVCFC luôn tiên phong và chủ động tìm hiểu các quy định, thống lệ tốt ở Việt Nam và Quốc tế để hoàn thiện các công tác thực hành Quản trị Công ty.

Ngày 03/02/2026 tại Việt Nam, Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty Dành cho Công ty đại chúng tại

Việt Nam (VNCG Code) đã được ban hành, đóng vai trò là cẩm nang hướng dẫn thực hành Quản trị Công ty tại Việt Nam. PVCFC đã nghiên cứu và đánh giá mức độ tuân thủ đối với bộ câu hỏi này. Kết quả cho thấy PVCFC đã đáp ứng 228/231 câu hỏi của Bộ nguyên tắc. 03 câu hỏi không áp dụng/ chưa đáp ứng đối với PVCFC bao gồm:

Mã kiểm tra	Nguyên tắc	Yêu cầu kiểm tra	Mức độ tuân thủ	Giải thích
2.3.2	Thiết lập một hội đồng quản trị có năng lực, chuyên nghiệp, độc lập và cân đối	HĐQT cần phải bảo đảm tối thiểu một phần ba thành viên HĐQT, hoặc tối thiểu hai thành viên HĐQT – tùy thuộc số nào lớn hơn – là thành viên độc lập	Không	PVCFC hiện nay có 7 thành viên HĐQT với 2 thành viên HĐQT độc lập (chiếm < 1/3). PVCFC đã đạt mục tiêu tăng thêm 1 thành viên HĐQT độc lập là nữ vào 2030
2.5.2		Vai trò của chủ tịch HĐQT và TGE cần được các cổ nhân khác nhau đảm nhiệm để bảo đảm phân bổ quyền lực cân bằng, tăng cường trách nhiệm giải trình, và nâng cao năng lực ra quyết định độc lập của HĐQT. Theo thống lệ tốt nhất, chủ tịch HĐQT cũng nên là thành viên HĐQT độc lập	Không	Chủ tịch HĐQT của PVCFC là thành viên không điều hành. PVCFC đang áp dụng nhiều biện pháp để bảo đảm bổ quyền lực cân bằng, tăng cường trách nhiệm giải trình, và nâng cao năng lực ra quyết định độc lập của HĐQT
B.2.16	Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của cổ đông	Biểu quyết của cổ đông trong các trường hợp sáp nhập, mua lại hoặc thu tóm liên quan cần phải được trình bày rõ ràng và công bố thông tin để bảo đảm cổ đông hiểu rõ quyền lợi và các biện pháp bảo vệ quyền lợi của mình. HĐQT cần phải chỉ định một bên độc lập để đánh giá sự công bằng của giá giao dịch	Không áp dụng	Chưa phát sinh tại PVCFC

Tỷ lệ đáp ứng 98,7% đối với Bộ Nguyên tắc cho thấy nỗ lực của PVCFC trong liên tục cải thiện thực hành về Quản trị Công ty. Với những điểm chưa đáp ứng, PVCFC đều có kế hoạch để khắc phục và hoàn thiện trong tương lai gần.

Báo cáo tự đánh giá về thực hiện VNCG Code 2026 được trình bày tại Website Tổng Công ty tại link: <https://www.pvcfc.com.vn/thuc-hien-vncc-code>

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Số hữu cổ phiếu					
				Trực tiếp			Gián tiếp		
				Số lượng (tại ngày 01/01/2025)	Số lượng (tại ngày 31/12/2025)	Tỷ lệ/VĐL (%)	Số lượng (tại ngày 01/01/2025)	Số lượng (tại ngày 31/12/2025)	Tỷ lệ/VĐL (%)
1	Ông Tống Việt Thống	Trưởng BKS	16/6/2025	0	0	0%	0	0	0%
2	Ông Đỗ Minh Dương	KSV	27/4/2021	2.000	2.000	0,000378%	0	0	0%
3	Ông Lê Cảnh Khánh	KSV	12/6/2023	0	0	0%	0	0	0%

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát được ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ giám sát HĐQT và Ban ĐH để đảm bảo hệ thống quản trị công ty được thực hiện theo thông lệ và chuẩn mực tốt nhất, nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông và các bên liên quan.

Ban kiểm soát thực hiện hoạt động năm 2025 theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, định kỳ hoặc theo chuyên đề tại các Đơn vị chức năng, Công ty con. BKS đã thực hiện nhiệm vụ một cách cẩn trọng, trung thực và tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty, Quy chế hoạt động của BKS. Công tác kiểm tra, giám sát cụ thể trong năm 2025 như sau:

- 1 Kiểm tra/giám sát việc quản lý, điều hành của HĐQT, TGD; kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ TCT, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Quy chế, Quy định nội bộ; kiểm tra/giám công tác đầu tư, tình hình tài chính, việc báo toán và phát triển vốn; tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; giám sát thực hiện các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan,... một cách thường xuyên, liên tục, kịp thời. Thực hiện thông qua việc xem xét, phân tích đánh giá các báo cáo của các Ban chức năng, các tờ trình, văn bản, quy chế, chính sách trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc thông qua, các báo cáo của đơn vị trực thuộc, Công ty con.
- 2 Tham gia các cuộc họp HĐQT, họp giao ban và họp khác của Tổng Công ty.
- 3 Lập báo cáo hoạt động năm 2024, xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 của BKS trình ĐHĐCĐ thông qua; đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2025, thực hiện thẩm định BCTC các quý, năm và rà soát đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ quản trị rủi ro, hệ thống cảnh báo sai phạm.
- 4 Kiểm tra/giám sát công tác quản lý và triển khai các dự án đầu tư tại Ban QLDA chuyên ngành; kiểm tra/giám sát công tác báo toán và phát triển vốn của PVCFC tại Công ty TNHH Phân bón Hòa Việt (KVF) và Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPCI).

Trên cơ sở các hoạt động kiểm tra giám sát thường xuyên, định kỳ và theo chuyên đề tình hình hoạt động thực tế như trên, BKS đã có những đánh giá cụ thể về kết quả hoạt động tại đơn vị, kịp thời phát hiện những sai sót, hạn chế, gian lận, những rủi ro tiềm ẩn và có cảnh báo sớm cũng như góp ý, khuyến nghị đến HĐQT, TGD trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD tại TCT. Trong năm 2025 đơn vị nghiêm túc thực hiện và tuân thủ quy định Pháp luật, quy chế nội bộ Tổng Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD được ĐHĐCĐ thông qua.

Với công tác kiểm tra, giám sát một cách chủ động và bám sát nghị quyết của ĐHĐCĐ, BKS đã hoàn thành các mục tiêu kế hoạch hoạt động năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua.





CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (Tiếp theo)



THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát gồm có 03 thành viên, các Kiểm soát viên thực hiện chức trách, nhiệm vụ một cách cẩn trọng, độc lập dựa trên sự phân công công việc cụ thể như sau:



ÔNG TỔNG VIỆT THỐNG

Trưởng ban kiểm soát chuyên trách

- ➊ Phụ trách chung trong việc điều hành hoạt động của BKS.
- ➋ Tổ chức thực hiện các kế hoạch kiểm tra giám sát đã được HĐQT thông qua đảm bảo đầy đủ và đúng tiến độ.
- ➌ Giám sát các hoạt động kinh doanh, marketing, công tác tài chính, kế toán và chủ trì thẩm định các báo cáo tài chính quý, bán niên, năm của Tổng Công ty.
- ➍ Giám sát tình hình xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch SXKD của Tổng Công ty.
- ➎ Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro.
- ➏ Xem xét, đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC.
- ➐ Lập và trình các báo cáo theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế hoạt động của BKS.
- ➑ Tham gia các cuộc họp HĐQT, Ban Điều hành và các cuộc họp khác của Tổng Công ty.



ÔNG ĐỖ MINH ĐƯƠNG

Kiểm soát viên chuyên trách

- ➊ Giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư.
- ➋ Lập các báo cáo thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và năm.
- ➌ Lập báo cáo thẩm định quỹ tiền lương thực hiện.
- ➍ Lập các báo cáo của BKS theo quy định.
- ➎ Tham gia công tác kiểm tra các Phòng/Ban/Đơn vị theo kế hoạch của BKS và tổng hợp ý kiến các thành viên tại các đợt kiểm tra, chủ trì lập các biên bản kiểm tra.
- ➏ Tham gia giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm tại Tổng Công ty.
- ➐ Giám sát việc thực hiện kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra của các đơn vị.



ÔNG LÊ CẢNH KHÁNH

Kiểm soát viên không chuyên trách

- ➊ Tham gia kiểm tra, giám sát theo kế hoạch, chuyên đề của HĐQT tại các đơn vị và Công ty con.
- ➋ Tham gia giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm tại Tổng Công ty.

Nhận xét: Dựa trên kế hoạch hoạt động năm 2025 được HĐQT thông qua, các Kiểm soát viên đã nỗ lực, chủ động thực hiện chức trách, nhiệm vụ và có những khuyến cáo, khuyến nghị kịp thời trong phạm vi công việc được phân công, đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ TCT và Quy chế hoạt động của BKS.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (Tiếp theo)

CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2025, BKS đã tổ chức sáu (06) cuộc họp thông qua các vấn đề sau: Thẩm định các báo cáo tài chính và đánh giá tình hình SXKD, thẩm định quỹ lương, thông qua các báo cáo trình ĐHĐCĐ, bầu Trưởng Ban kiểm soát, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động BKS, kế hoạch kiểm tra tại các chi nhánh, đơn vị thành viên và thông qua kết quả kiểm tra. Cụ thể như sau:

Tham dự các cuộc họp của các thành viên:

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp đầy đủ
1	Ông Tống Việt Thống	Trưởng BKS	3/6	50%	Bổ nhiệm ngày 16/6/2025
2	Bà Phan Thị Cẩm Hương	Trưởng BKS	3/6	50%	Miễn nhiệm ngày 16/6/2025
3	Ông Đỗ Minh Dương	KSV	6/6	100%	
4	Ông Lê Cảnh Khánh	KSV	6/6	100%	

Kết quả các cuộc họp Ban kiểm soát:

STT	Ngày/tháng	Nội dung	Kết luận/ đánh giá	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết
1	03/1/2025	Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2025	Qua trao đổi các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất và thông qua kế hoạch hoạt động năm 2025	3/3	3/3
2	18/3/2025	Thẩm định tình hình SXKD và BCTC năm 2024	Trong năm 2024, PVCFC đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD được ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua; tình hình tài chính lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn	3/3	3/3
		Thẩm định quỹ lương thực hiện năm 2024	Quỹ tiền lương/thù lao, quỹ thưởng năm 2024 được xác định trên cơ sở tình hình sử dụng lao động và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, việc trích lập và trả lương, thưởng và quyết toán quỹ lương theo đúng quy định hiện hành	3/3	3/3

STT	Ngày/tháng	Nội dung	Kết luận/ đánh giá	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết
2	18/3/2025	Thông qua dự thảo báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên, đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025	Thống nhất và thông qua các nội dung trong dự thảo báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên và đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025	3/3	3/3
		Đánh giá tính độc lập và hiệu quả của kiểm toán độc lập	Thống nhất thông qua đánh giá Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024 đạt tính "Độc lập" và đạt tính "Hiệu quả" theo "Quy trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông".	3/3	3/3
3	09/5/2025	Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Q1/2025	Các thành viên Ban kiểm soát đã sẵn sàng triển khai công tác kiểm tra giám sát theo kế hoạch hoạt động chi tiết năm 2025.	3/3	3/3
		Thẩm định tình hình SXKD và BCTC quý I năm 2025	Trong quý I năm 2025 tình hình tài chính PVCFC lành mạnh, đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ, bảo toàn và phát triển vốn	3/3	3/3
4	16/6/2025	Bầu Trưởng Ban kiểm soát	Trên cơ sở kết quả bầu Kiểm soát viên tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, các thành viên Ban kiểm soát thống nhất bầu Ông Tống Việt Thống làm Trưởng ban kiểm soát.	3/3	3/3
5	27/8/2025	Thẩm định tình hình SXKD và BCTC giữa niên độ năm 2025 đã kiểm toán	Trong 6 tháng đầu năm 2025 tình hình tài chính PVCFC lành mạnh, đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ, bảo toàn và phát triển vốn.	3/3	3/3
6	07/11/2024	Thẩm định tình hình SXKD và BCTC QIII/2025	Trong quý III và 9 tháng đầu năm 2025 tình hình tài chính PVCFC lành mạnh, đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ, bảo toàn và phát triển vốn.	3/3	3/3
		Kết quả kiểm tra hoạt động 08 tháng đầu năm 2025 tại KVF	Các thành viên Ban kiểm soát thống nhất thông qua biên bản kiểm tra hoạt động 08 tháng đầu năm 2025 tại Công ty con KVF.	3/3	3/3



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT *(Tiếp theo)*

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD, ĐẦU TƯ CỦA TỔNG CÔNG TY

Trong năm 2025, PVCFC đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 1368/NQ-PVCFC ngày 16/6/2025 với kết quả về tình hình hoạt động SXKD, công tác đầu tư cụ thể như sau:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA TỔNG CÔNG TY

Năm 2025 là năm đầy biến động và thách thức khi kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, căng thẳng thương mại gia tăng, bất ổn địa chính trị kéo dài và thị trường năng lượng, nguyên liệu biến động mạnh, gây áp lực lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh; trong nước, điều kiện thị trường cũng mùa vụ không thuận lợi,

nhiều khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề từ thiên tai, biến động của tỷ giá, ... Với những khó khăn đó đòi hỏi việc quản lý điều hành cần phải linh hoạt, chủ động triển khai các giải pháp và hành động cụ thể để đạt được hiệu quả các chỉ tiêu SXKD và đầu tư, cụ thể như sau:

Công tác sản xuất

Nhà máy Đạm Cà Mau vận hành hiệu quả, an toàn, ổn định, tối ưu công suất. Quản trị tốt hoạt động BDTT, công suất bình quân sáu BDTT tăng 3% so với trước BDTT, đây cũng là kỷ BDTT thành công nhất từ trước tới nay.

Công tác kinh doanh

Mặc dù bối cảnh trong năm cực kỳ khó khăn, nhưng với nỗ lực không ngừng PVCFC ghi nhận tổng sản lượng tiêu thụ hơn 1,431 nghìn tấn phân bón các loại, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2024. Hoạt động xuất khẩu ghi nhận bước đột phá với sản lượng 458 nghìn tấn, kim ngạch gần 193 triệu USD, cao nhất từ trước đến nay.

Công tác quản trị

Trong năm 2025, PVCFC đã hoàn tất việc đổi tên thành Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau, đánh dấu bước chuyển mình trong chiến lược phát triển, mở ra nền tảng thuận lợi, nâng cao vị thế thương hiệu trên thị trường khu vực. Chuẩn hóa chuỗi giá trị, hệ thống văn bản nội bộ, xây dựng bảng phân quyền RACI, xây dựng ma trận rủi ro kiểm soát quy trình và số hóa quy trình. Đồng thời, PVCFC tái cấu trúc các ủy ban trực thuộc HĐQT theo tiêu chí thống lệ tốt (ACGS), cam kết và thực hành bộ quy tắc ứng xử kinh doanh (COC). PVCFC nghiên cứu tích hợp ESG vào Khung Quản trị rủi ro doanh nghiệp, đào tạo rủi ro ESG, Quản trị rủi ro (ERM) chuyên sâu, kết nối với các phần mềm ERP, E-office, Power BI.

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

Công tác đầu tư

PVCFC thường xuyên rà soát cập nhật danh mục đầu tư, quản trị danh mục đầu tư sáng tạo, hiệu quả, thực chất. Tổ chức các cuộc họp để tìm kiếm giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân đầu tư. Đánh giá và sắp xếp thủ tục triển khai các dự án kỹ lưỡng, theo thủ tục ưu tiên và quyết liệt triển khai khi đáp ứng các tiêu chí đặt ra.

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2025 đảm bảo căn trọng, đúng đắn, minh bạch trong các báo cáo. Kết quả thẩm định như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành.
- Các chỉ số tài chính rất tốt cho thấy tình hình tài chính của Tổng Công ty lành mạnh, đảm bảo thanh toán tốt các khoản nợ, bảo toàn và ngày càng phát triển vốn của chủ sở hữu.

Hệ số nợ/Tổng tài sản đạt 0,39 lần; Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu đạt 0,63 lần; Tỷ suất LNST hợp nhất trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) đạt 18,71%; Tỷ suất LNST hợp nhất trên tổng tài sản bình quân (ROA) đạt 11,76%; Hệ số bảo toàn vốn tại thời điểm 31/12/2025 đạt 1,06 lần (VCSH hợp nhất tại 31/12/2025 là 10.794,36 tỷ đồng/VCSH hợp nhất tại 31/12/2024 là 10.117,18 tỷ đồng).





CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ TÍNH ĐỘC LẬP CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Trên cơ sở danh sách đơn vị kiểm toán được ĐHCĐ thông qua và kết quả thực hiện HĐQT đã thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2025 của PVCF. Cùng với UBKT, BKS đánh giá đơn vị kiểm toán Deloitte đã thực hiện soát xét, kiểm toán BCTC bán niên, năm 2025 một cách cẩn trọng, độc lập,

khách quan; đơn vị đã tuân thủ chuẩn mực và các quy định đạo đức nghề nghiệp trong quá trình thực hiện kiểm toán. Kết quả kiểm toán Báo cáo Tài chính đã phản ánh một cách đầy đủ, trung thực, hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty trong năm 2025.

BẢO ĐẢM TÍNH ĐỘC LẬP CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Ủy ban Kiểm toán thực hiện vai trò giám sát độc lập đối với quá trình lập và kiểm toán báo cáo tài chính, bảo đảm tính trung thực, hợp lý và tuân thủ các chuẩn mực kế toán – kiểm toán hiện hành.

Trong năm 2025, Ủy ban Kiểm toán đã tổ chức 02 cuộc họp với Kiểm toán độc lập, bao gồm các phiên họp định kỳ rà soát báo cáo tài chính bán niên và thường niên, thảo luận về kế hoạch kiểm toán, phạm vi và mức trọng yếu kiểm toán, các xét đoán kế toán quan trọng cũng như các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm toán.

Tỷ lệ tham dự của các thành viên Ủy ban Kiểm toán trong các cuộc họp đạt 100%, thể hiện mức độ cam kết cao trong thực hiện chức năng giám sát.

Nhằm tăng cường tính khách quan, Ủy ban Kiểm toán đã tổ chức phiên làm việc riêng với Kiểm toán độc lập (không có sự tham dự của Ban Điều hành) để trao đổi độc lập về:

- ❶ Các rủi ro trọng yếu và các vấn đề kiểm toán quan trọng (Key Audit Matters);
- ❷ Đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan đến báo cáo tài chính;
- ❸ Chất lượng hợp tác và mức độ minh bạch trong cung cấp thông tin;
- ❹ Tính độc lập, khách quan và tuân thủ chuẩn mực nghề nghiệp của kiểm toán viên.

Tổng quan
về PVCF

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

**Quản trị
công ty**

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính



Ủy ban Kiểm toán xác nhận rằng trong năm 2025:

- ❶ Không có hạn chế nào đối với phạm vi kiểm toán do Ban Điều hành hoặc bất kỳ bên liên quan nào áp đặt;
- ❷ Không phát hiện dấu hiệu quản lý can thiệp không phù hợp (management override) đối với hệ thống kiểm soát nội bộ hoặc quá trình lập báo cáo tài chính;
- ❸ Kiểm toán viên đã cung cấp văn bản xác nhận về tính độc lập theo quy định pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp.

Ủy ban Kiểm toán cũng xem xét định kỳ cơ cấu phí dịch vụ kiểm toán và phí kiểm toán, cơ chế luân chuyển kiểm toán viên kỳ báo cáo theo quy định, và đánh giá các yếu tố có thể ảnh hưởng đến tính độc lập của đơn vị kiểm toán.

Bên cạnh đó, Ủy ban Kiểm toán thông qua báo cáo tài chính quý, bán niên, thường niên và giám sát việc công bố thông tin tài chính nhằm bảo đảm thông tin được cung cấp đầy đủ, kịp thời và tuân thủ quy định pháp luật, góp phần củng cố niềm tin của cổ đông và thị trường.



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA HĐQT, TGD VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

1. Hội đồng Quản trị gồm 07 thành viên (02 thành viên độc lập) và 04 Ủy ban trực thuộc: Ủy ban Kiểm toán, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Đề cử - Lương thưởng, Ủy ban ESG. Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định về các hoạt động của Tổng Công ty theo đúng trình tự, thẩm quyền quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty. HĐQT đã thực hiện vai trò, trách nhiệm một cách cẩn trọng, trung thực. HĐQT đã ban hành các chính sách, quy chế, đã chỉ đạo và giám sát thực hiện chính sách, quy chế, thực hiện định hướng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHCĐ thông qua đồng thời cũng tạo mọi điều kiện thuận lợi để TGD triển khai thực hiện.
2. HĐQT luôn chú trọng nâng cao năng lực và chất lượng Quản trị công ty theo các thông lệ quản trị tốt. Các Thành viên HĐQT, bao gồm Thành viên HĐQT độc lập, tham gia đầy đủ các cuộc họp và hoạt động của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.
3. HĐQT thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty. Trong năm 2025, HĐQT tiếp tục phối hợp với các đơn vị tư vấn độc lập để rà soát, đánh giá thực trạng quản trị tại Tổng Công ty, qua đó từng bước nâng cao năng lực quản trị theo Bộ Thẻ điểm

Quản trị Công ty ASEAN (ACGS) và triển khai định hướng chiến lược phát triển bền vững gắn với các tiêu chí ESG.

4. Tổng Công ty tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng Báo cáo Phát triển bền vững. Trong năm 2025, PVCFC được vinh danh Giải Nhất Báo cáo Phát triển bền vững - Nhóm ngành phi tài chính, đồng thời nằm trong Top 8 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất, qua đó khẳng định nỗ lực và kết quả tích cực trong công tác quản trị, minh bạch và phát triển bền vững.
5. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT tiếp tục phát huy tốt vai trò, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả giám sát, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty và cổ đông. Ban Tổng Giám đốc nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định và chỉ đạo của HĐQT và ĐHCĐ.
6. Với vai trò định hướng, giám sát và chỉ đạo kịp thời của HĐQT, cùng với sự điều hành chủ động, linh hoạt của Ban Tổng Giám đốc, trong năm 2025, Tổng Công ty duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục và ổn định, hoàn thành xuất sắc các mục tiêu đề ra, đảm bảo việc làm, an toàn và sức khỏe cho người lao động, thực hiện trách nhiệm cao đối với các bên liên quan, tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật và quy chế nội bộ, đồng thời tiếp tục được ghi nhận bằng các giải thưởng uy tín về Quản trị công ty và phát triển bền vững.

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG



Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định Pháp luật, quy định nội bộ nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp cao nhất của TCT và cổ đông.



BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát tại TCT để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề chưa tuân thủ, gian lận, và các rủi ro tiềm ẩn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành.



HĐQT, Ban TGD đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát. Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan, mời tham gia đầy đủ các cuộc họp và thực hiện các khuyến nghị của BKS.



Ban kiểm soát đã thực hiện hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo với cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty.



Hội nghị nhà đầu tư PVCFC



CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (Tiếp theo)

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

Trong năm 2025, không có giao dịch giữa Tổng Công ty, công ty con, công ty khác do Tổng Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ với thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của các thành viên

này; không có giao dịch giữa Tổng Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch phát sinh tại PVCFC.

HĐQT đã thông qua các hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan, trong đó có các tổ chức là cổ đông lớn và công ty con của cổ đông lớn. Đối với các quyết định này, các thành viên HĐQT là người đại diện của cổ đông lớn không thực hiện biểu quyết. Nghị quyết thông qua các hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan được PVCFC công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành.

Trong năm 2025, PVCFC đã thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật về giao dịch giữa PVCFC với người có liên quan.

KIẾN NGHỊ

Trong năm 2026, tình hình kinh tế và trong nước vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức, để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được HĐQT thông qua, Ban Kiểm soát kiến nghị như sau:

1 Tiếp tục cải tiến và tối ưu hóa sản xuất, tiết kiệm năng lượng, kiểm soát và tiết giảm chi phí.

2 Tiếp tục nâng cao công tác quản trị; quản trị rủi ro, quản trị sự biến động, quản trị theo chuỗi giá trị.

3 Đa dạng hóa các nhóm sản phẩm phân bón và mở rộng thị trường xuất khẩu sang các nước trong và ngoài khu vực.

4 Tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu tư, đồng thời rà soát lại danh mục đầu tư, đánh giá cần trọng tình hình khả thi và hiệu quả của dự án trước khi triển khai.

5 Chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực, phát triển và giữ chân nhân tài.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Trong năm 2026, thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty và nhiệm vụ HĐQT thường niên, Ban kiểm soát tập trung nội dung chính sau:

- 1 Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ, Quy chế, Quy định của Tổng Công ty.
- 2 Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, bảo toàn và phát triển vốn; việc quản lý phần vốn của Tổng Công ty đầu tư vào các doanh nghiệp khác.
- 3 Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; công tác nghiên cứu phát triển, tình hình quản lý và triển khai các các dự án đầu tư và một số hoạt động khác tại Tổng Công ty.
- 4 Đánh giá rủi ro về công tác quản trị doanh nghiệp; rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cơ chế bảo hiểm.
- 5 Rà soát, khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc HĐQT và công tác công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan.
- 6 Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán và thẩm định báo cáo tài chính bán niên, năm.
- 7 Lập các báo cáo trình HĐQT và thực các nhiệm vụ khác theo đúng quy định hiện hành của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty.





CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BTGD VÀ BKS

CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỜNG

Hội đồng Quản trị, với sự hỗ trợ của Ủy ban Đề cử – Lương thưởng, đã thiết lập chính sách chính thức và quy trình minh bạch trong việc xây dựng, rà soát và thực hiện chính sách tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành.

Ủy ban Đề cử – Lương thưởng đóng vai trò tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong việc xây dựng chính sách đãi ngộ nhằm bảo đảm:

- 1. Phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn của Tổng Công ty;
- 2. Thu hút, giữ chân và tạo động lực cho đội ngũ lãnh đạo;
- 3. Gắn kết lợi ích của người quản lý với lợi ích dài hạn của cổ đông;
- 4. Bảo đảm tính minh bạch, cạnh tranh và phù hợp với thông lệ quản trị doanh nghiệp tốt.

Tất cả các thành viên Ủy ban Đề cử – Lương thưởng đều là Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập, nhằm đảm bảo tính khách quan và độc lập trong việc rà soát chính sách thù lao.

Hàng năm, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ngân sách tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát. Việc chi trả tiền lương, tiền thưởng và thù lao được thực hiện theo các quy chế nội bộ của Tổng Công ty (Quyết định số 1224/QĐ-PVCFC, Nghị quyết số 15/NQ-PVCFC) và tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG VÀ THƯỜNG

Chính sách thù lao, tiền lương và tiền thưởng của PVCFC được xây dựng theo các nguyên tắc sau:

GẮN KẾT LỢI ÍCH VỚI CỔ ĐÔNG

Chính sách đãi ngộ được thiết kế nhằm gắn kết lợi ích giữa người quản lý và cổ đông trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, đồng thời phản ánh mức độ trách nhiệm và đóng góp của từng vị trí quản lý đối với sự phát triển của Tổng Công ty.

GẮN VỚI HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ CHIẾN LƯỢC

Đối với Ban Điều hành và các chức danh quản lý chủ chốt, cơ cấu thu nhập bao gồm:

- 1. Thu nhập cố định, phản ánh vai trò, trách nhiệm quản lý và phạm vi công việc;
- 2. Thu nhập biến đổi, gắn với kết quả thực hiện các mục tiêu tài chính, vận hành và các mục tiêu chiến lược của Tổng Công ty.

Các tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc bao gồm:

- 1. Kết quả tài chính;
- 2. Hiệu quả vận hành;
- 3. Quản trị rủi ro và tuân thủ;
- 4. An toàn sản xuất;
- 5. Phát triển nguồn nhân lực;
- 6. Các mục tiêu phát triển bền vững (ESG).

PVCFC từng bước tăng cường áp dụng các chỉ tiêu đánh giá dài hạn, bao gồm tăng trưởng bền vững, hiệu quả sử dụng vốn, chuyển đổi số, giảm phát thải và nâng cao chất lượng quản trị.

ĐẢM BẢO TÍNH CẠNH TRANH THỊ TRƯỜNG

Chính sách thù lao được tham chiếu với mức đãi ngộ của các doanh nghiệp niêm yết cùng ngành hoặc có quy mô và tính chất hoạt động tương đồng trên thị trường nhằm đảm bảo tính cạnh tranh và khả năng thu hút nhân sự quản lý chất lượng cao.

CƠ CHẾ QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ TUẦN THỦ

Trong trường hợp phát hiện sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính, hành vi gian lận hoặc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật hoặc của Tổng Công ty, PVCFC có thể áp dụng cơ chế điều chỉnh hoặc thu hồi đối với các khoản tiền thưởng theo quy định nội bộ và pháp luật hiện hành.

CẤU TRÚC THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thù lao của Hội đồng Quản trị được thiết kế nhằm đảm bảo tính minh bạch, phù hợp với quy mô và đặc thù hoạt động của PVCFC, đồng thời gắn với trách nhiệm và vai trò của từng thành viên trong công tác quản trị doanh nghiệp.

Thù lao của Hội đồng Quản trị bao gồm các cấu phần chính sau:

Thù lao theo chức danh

Thù lao được chi trả theo chức danh đảm nhiệm trong Hội đồng Quản trị, bao gồm Chủ tịch Hội đồng Quản trị và các Thành viên Hội đồng Quản trị.

Mức thù lao được xác định trên cơ sở:

- 1. Khối lượng công việc;
- 2. Phạm vi trách nhiệm quản trị;
- 3. Mức độ tham gia vào các hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Phụ cấp tham gia các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị như:

- 1. Ủy ban Kiểm toán
- 2. Ủy ban Quản lý rủi ro
- 3. Ủy ban Đề cử – Lương thưởng
- 4. Ủy ban ESG

Có thể được hưởng phụ cấp tương ứng với vai trò và trách nhiệm tại các Ủy ban này.

Thù lao gắn với lợi ích dài hạn của Tổng Công ty

Một phần thù lao của Hội đồng Quản trị được thiết kế gắn với lợi ích dài hạn của PVCFC và cổ đông, nhằm đảm bảo sự đồng hành giữa Hội đồng Quản trị và sự phát triển bền vững của Tổng Công ty.

Khoản thù lao gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ không được chi trả ngay trong năm, mà được tạm giữ và chỉ được chi trả sau khi:

- 1. Kết quả hoạt động của Tổng Công ty được kiểm toán độc lập xác nhận;
- 2. Không phát sinh sai sót trọng yếu hoặc vi phạm nghiêm trọng liên quan đến quản trị và tuân thủ.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS (Tiếp theo)

CẤU TRÚC THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

Tổng thù lao Hội đồng Quản trị

Tổng thù lao của Hội đồng Quản trị được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt hằng năm, trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị và phù hợp với:

- ❶ Kết quả hoạt động của Tổng Công ty;
- ❷ Quy mô và đặc thù hoạt động;
- ❸ Mức thù lao phổ biến trên thị trường.

Nguyên tắc đảm bảo tính độc lập

Để đảm bảo tính độc lập trong hoạt động giám sát, thù lao của các Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành và Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập được xác định theo nguyên tắc cố định, không gắn trực tiếp với kết quả kinh doanh ngắn hạn của PVCFC và không được hưởng các khoản đãi ngộ gắn với cổ phiếu, bao gồm quyền chọn mua cổ phiếu hoặc các hình thức khuyến khích bằng cổ phiếu của Tổng Công ty.

LƯƠNG VÀ THƯỜNG CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Tiền lương và tiền thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành được xác định dựa trên mức độ hoàn thành các chỉ tiêu được giao, phù hợp với phạm vi trách nhiệm quản lý và hiệu quả hoạt động của Tổng Công ty.

Việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được xác định theo các mức độ:

- ❶ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 120%
- ❷ Hoàn thành nhiệm vụ: 100%
- ❸ Không hoàn thành nhiệm vụ: 80% tiền lương và không chi trả tiền thưởng.

Cơ cấu thu nhập của Ban Điều hành bao gồm:

- ❶ Thu nhập cố định, phản ánh trách nhiệm quản lý và điều hành;

- ❷ Thu nhập biến đổi, gắn với kết quả thực hiện các mục tiêu chiến lược và hiệu quả hoạt động của Tổng Công ty.

PVCFC áp dụng cơ chế thưởng hoàn chi trả nhằm khuyến khích quản trị bền vững và đảm bảo trách nhiệm dài hạn của Ban Điều hành.

Khoản thưởng này chỉ được chi trả sau khi:

- ❶ Báo cáo tài chính năm được kiểm toán độc lập xác nhận;
- ❷ Không phát sinh sai sót trọng yếu hoặc vi phạm các quy định về quản trị và tuân thủ.

Thời gian chi trả muộn nhất là 180 ngày sau khi kết thúc năm tài chính.

VAI TRÒ GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ủy ban Đề cử – Lương thưởng có trách nhiệm:

- ❶ Rà soát định kỳ chính sách thù lao và tiền thưởng;
- ❷ Đảm bảo sự phù hợp giữa chính sách đãi ngộ và hiệu quả hoạt động của Tổng Công ty;
- ❸ Tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong việc điều chỉnh chính sách khi cần thiết;
- ❹ Trình Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông xem xét theo thẩm quyền.

KẾT QUẢ THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG VÀ THƯỞNG NĂM 2025

Tổng tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chế độ phúc lợi chi trả cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành trong năm 2025 là 27,69 tỷ đồng.

Việc chi trả được thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đồng thời tuân thủ các quy chế nội bộ về quản lý tiền lương và thù lao của Tổng Công ty.

Cơ cấu thu nhập của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát bao gồm:

- ❶ Thù lao cố định hằng tháng: khoảng 90% tổng thu nhập, được xác định căn cứ vào chức danh và phạm vi trách nhiệm quản trị, giám sát;
- ❷ Thù lao gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ: khoảng 10% tổng thu nhập, với mức tối đa tương đương 02 tháng thù lao/năm, được xác định trên cơ sở mức độ hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm quản trị được giao.

Khoản thù lao gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ không được chi trả ngay trong năm mà được tạm giữ lại và chỉ được chi trả sau khi kết quả hoạt động của Tổng Công ty đã được kiểm toán độc lập xác nhận và không phát sinh vi phạm pháp luật.

Theo đánh giá của HĐQT, trong năm 2025, mức tiền lương và thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc được xác định phù hợp với vai trò, trách nhiệm và hiệu quả công việc, đồng thời tham chiếu mặt bằng chi trả của các doanh nghiệp cùng ngành hoặc có quy mô và tính chất hoạt động tương đồng nhằm bảo đảm tính cạnh tranh và phù hợp với thông lệ thị trường.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

(Tiếp theo)



THÙ LAO TRƯỚC THUẾ TNCN THÀNH VIÊN HĐQT KHÔNG ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TỔNG THÙ LAO CỐ ĐỊNH	TỔNG THÙ LAO KIỂM NHIỆM ỦY BAN	TỔNG THÙ LAO HOÀN LẠI GẮN VỚI LỢI ÍCH DÀI HẠN CỦA PVCFC VÀ CỔ ĐÔNG	THÙ LAO NHẬN TỪ CÁC CÔNG TY CON	TỔNG THÙ LAO TẤT CẢ CÁC KHOẢN
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		8.428.570.210	156.000.000	893.944.561	0	9.478.514.771
1	Trần Ngọc Nguyễn	Chủ tịch HĐQT, không điều hành	2.210.719.286	-	296.954.658	0	2.507.673.944
2	Nguyễn Đức Hạnh	TV HĐQT không điều hành	1.834.102.570	36.000.000	205.387.700	0	2.055.490.270
3	Lê Đức Quang	TV HĐQT không điều hành	1.822.102.570	24.000.000	205.387.700	0	2.051.490.270
4	Nguyễn Đức Thuận	TV HĐQT không điều hành	1.572.167.528	24.000.000	186.234.503	0	1.782.382.031
5	Đỗ Thị Hoa	TV HĐQT độc lập đứng đầu	504.739.128	36.000.000	-	0	540.739.128
6	Lê Việt Dũng	TV HĐQT độc lập	282.691.509	19.571.429	-	0	302.262.938
7	Trương Hồng	TV HĐQT độc lập	222.047.619	16.428.571	-	0	238.476.190
II	BAN KIỂM SOÁT		3.311.708.578	-	237.457.972	0	3.549.166.550
1	Tống Việt Thống	Trưởng ban Kiểm soát	620.842.814	-	-	0	620.842.814
2	Phan Thị Cẩm Hương	Trưởng ban Kiểm soát	1.128.488.385	-	156.144.309	0	1.284.632.694
3	Đỗ Minh Đường	Kiểm soát viên	1.459.377.379	-	81.313.663	0	1.540.691.042
4	Lê Cảnh Khánh	Kiểm soát viên không chuyên trách	103.000.000	-	-	0	103.000.000
Tổng cộng			11.740.278.788	156.000.000	1.131.402.533	0	13.027.681.321

TIỀN LƯƠNG TRƯỚC THUẾ TNCN CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TỔNG LƯƠNG THEO HIỆU QUẢ KPI CÔNG VIỆC	TỔNG THƯƠNG HOÀN LẠI GẮN VỚI MỨC TIÊU/ESG DÀI HẠN CỦA PVCFC VÀ CỔ ĐÔNG	TỔNG THÙ LAO THU HỒI	TỔNG THÙ LAO TẤT CẢ CÁC KHOẢN
1	Vũ Tiến Thanh	Tổng Giám đốc	2.210.719.286	296.954.658	-	2.507.673.944
2	Trần Chi Nguyễn	Phó Tổng Giám đốc	1.838.102.570	205.387.700	-	2.043.490.270
3	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc	1.838.102.570	205.387.700	-	2.043.490.270
4	Nguyễn Thị Hiền	Phó Tổng Giám đốc	1.838.102.570	205.387.700	-	2.043.490.270
5	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	1.867.808.120	205.387.700	-	2.073.195.820
6	Trần Thế Cường	Phó Tổng Giám đốc	704.003.774	-	-	704.003.774
7	Lê Ngọc Minh Trí	Phó Tổng Giám đốc	1.134.373.679	205.387.700	-	1.339.761.379
8	Đinh Như Cường	Kế toán trưởng	1.747.697.199	156.144.309	-	1.903.841.508
Tổng cộng			13.178.909.768	1.480.037.467	-	14.658.947.235



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS (Tiếp theo)

CÁC GIAO DỊCH BÊN LIÊN QUAN

QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT GIAO DỊCH VỚI BÊN LIÊN QUAN

PVCFC thực hiện quản lý và phê duyệt các giao dịch với bên liên quan theo nguyên tắc minh bạch, công bằng và bảo đảm lợi ích tốt nhất của PVCFC và cổ đông.

1. XÁC ĐỊNH VÀ PHÂN LOẠI GIAO DỊCH

- ❶ Giao dịch với bên liên quan được xác định theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ PVCFC.
- ❷ Các giao dịch được phân loại theo:
 - ▶ Tính chất giao dịch (mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, vay – cho vay, bảo lãnh, chuyển nhượng tài sản...);
 - ▶ Giá trị giao dịch so với tổng tài sản hoặc theo ngưỡng nội bộ được phê duyệt;
 - ▶ Mức độ rủi ro và tác động đến Tổng Công ty.

2. THẨM ĐỊNH VÀ ĐÁNH GIÁ ĐỘC LẬP

Trước khi trình phê duyệt, giao dịch được:

- ❶ Rà soát bởi Ban Điều hành và bộ phận chuyên môn;
- ❷ Thẩm định tính hợp lý, điều kiện thi trường (arm's length basis);
- ❸ Đánh giá rủi ro tài chính, pháp lý và tuân thủ;
- ❹ Trường hợp cần thiết, PVCFC thuê tư vấn độc lập để đánh giá giao dịch.



3. CẤP PHÊ DUYỆT THEO THẨM QUYỀN

Tùy theo giá trị và tính chất giao dịch, việc phê duyệt được thực hiện theo các cấp:

- ❶ Hội đồng Quản trị: ≤35% tổng giá trị tài sản trong BCTC gần nhất.
- ❷ Đại hội đồng cổ đông: >35%.
- ❸ Thành viên Hội đồng Quản trị có lợi ích liên quan đến giao dịch không tham gia thảo luận và không biểu quyết đối với giao dịch đó.

4. CÔNG BỐ THÔNG TIN

Các giao dịch với bên liên quan được công bố theo quy định pháp luật và quy chế công bố thông tin của PVCFC, bao gồm:

- ❶ Tên bên liên quan và mối quan hệ;
- ❷ Bản chất và giá trị giao dịch;
- ❸ Cơ sở xác định giá;
- ❹ Thẩm quyền phê duyệt.

5. GIÁM SÁT VÀ RÀ SOÁT ĐỊNH KỲ

Ủy ban bao gồm 2 TV HĐQT độc lập thuộc Ủy ban Kiểm toán thực hiện giám sát định kỳ các giao dịch với bên liên quan nhằm bảo đảm:

- ❶ Tuân thủ đúng quy trình phê duyệt;
- ❷ Giao dịch được thực hiện theo điều kiện thi trường;
- ❸ Không phát sinh xung đột lợi ích ảnh hưởng đến PVCFC.

Hội đồng Quản trị định kỳ rà soát hiệu quả của quy trình quản lý RPT và cập nhật khi cần thiết.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS (Tiếp theo)

CÁC GIAO DỊCH BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

Tại Khoản 3 điều 10 Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán, Ủy ban Kiểm toán có nghĩa vụ rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông.

Thực tế kết quả giao dịch với các bên liên quan tại PVCFC trong 2025 như sau:

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Trong năm 2025, PVCFC chỉ nhận được thông tin đáng kỳ bán cổ phiếu của Thành viên HĐQT Nguyễn Đức Hạnh. Thành viên HĐQT Nguyễn Đức Hạnh đã gửi báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn theo đúng các quy định của Ủy ban chứng khoán, Sở Giao dịch chứng khoán và PVCFC.

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

Trong năm 2025, không phát sinh giao dịch giữa: Tổng Công ty, công ty con, công ty khác do Tổng Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng Công ty với Công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch phát sinh tại PVCFC.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

- PVCFC cam kết bảo đảm mọi giao dịch với bên liên quan được thực hiện một cách minh bạch, công bằng và theo phương thức bảo vệ lợi ích của Tổng Công ty cũng như toàn thể cổ đông, đặc biệt là cổ đông thiểu số.
- PVCFC áp dụng các chuẩn mực quản trị quốc tế nhằm ngăn ngừa lạm dụng, quản lý xung đột lợi ích và bảo đảm rằng các giao dịch với bên liên quan không tạo ra lợi thế không phù hợp hoặc gây thiệt hại cho Tổng Công ty.
- Hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan năm 2025 được rà soát bởi Hội đồng các thành viên HĐQT độc lập trước khi HĐQT phê duyệt thông qua. Nghị quyết thông qua hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan được PVCFC công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành.
- Các thành viên độc lập HĐQT đồng thời thực hiện việc giám sát tuân thủ Chính sách giao dịch với bên liên quan của PVCFC.
- Trong 03 năm qua, không có giao dịch nào không tuân thủ luật pháp, quy tắc và quy định liên quan đến giao dịch bên liên quan đáng kể hoặc trọng yếu. Các giao dịch với bên liên quan đều được thực hiện bằng hình thức đấu thầu hoặc chào giá cạnh tranh, đảm bảo công bằng, công khai minh bạch, theo giá trị thị trường. PVCFC đảm bảo mọi giao dịch với bên liên quan đều được thực hiện theo các điều kiện tương đương với điều kiện thị trường.
- Tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2025, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung Sửa đổi, bổ sung số 11 - Hợp đồng mua bán khí PM3 CAA và Lô 46 Cai Nước (Hợp đồng số 3918/HĐ-DKVN ngày 23/5/2012). Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - là cổ đông lớn, người có liên quan của PVCFC - không có quyền biểu quyết tại nội dung này.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS (Tiếp theo)

CÁC GIAO DỊCH BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

Trong năm 2025 PVCFC không có trường hợp sáp nhập, mua lại/thâu tóm nào thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ thông qua.

Chi tiết các giao dịch với bên liên quan trong 3 năm gần nhất như sau:



STT	TÊN TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN	MỐI LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY	CẤP PHÊ DUYỆT (ĐHĐCĐ/HĐQT)	GIÁ TRỊ GIAO DỊCH (ĐỒNG)			NỘI DUNG GIAO DỊCH	TV HĐQT KHÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT	GHI CHÚ
				Kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	Kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	Kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025			
1	Công ty cổ phần Lạc hóa dầu Bình Sơn	PVN (công ty mẹ/cổ đông lớn) sở hữu trên 50% VDL	HĐQT	-	722.093.798	-	Bán hàng và cung cấp dịch vụ		
2	Tổng Công ty Phân bón & Hóa chất Dầu khí - Nhà máy Đạm Phú Mỹ	PVN sở hữu trên 50% VDL	HĐQT	1.122.213.636	-	-	Bán hàng và cung cấp dịch vụ		
3	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN)	Công ty mẹ	ĐHĐCĐ	4.099.498.688.207	4.423.696.089.105	1.759.966.597.433	Mua hàng hóa, dịch vụ		
4	Chi nhánh Khí Tây Nam Bô - Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	PVN sở hữu trên 50% VDL	HĐQT	11.882.272.942	9.821.107.863	1.030.828.019.181	Mua hàng hóa, dịch vụ	1. Trần Ngọc Nguyễn	Tất cả các giao dịch đã được Ủy ban đạo đức gồm 2 TV HĐQT độc lập thực hiện đầy đủ quy trình rà soát, thẩm định đều liên thi trường và trình HĐQT/ĐHĐCĐ phê duyệt theo thẩm quyền; các Thành viên có lợi ích liên quan không tham gia thảo luận và không biểu quyết.
5	Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Dầu khí VN - CTCP - Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau	PVN sở hữu trên 50% VDL	HĐQT	361.052.660.649	215.169.529.945	293.213.432.952	Mua hàng hóa, dịch vụ	2. Văn Tiến Thanh	
6	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Chi nhánh KD Hóa chất	PVN sở hữu trên 50% VDL	HĐQT	12.929.76.919	132.966.743.072	119.426.104.868	Mua hàng hóa, dịch vụ	3. Nguyễn Đức Hạnh	
7	Tổng Công ty Phân bón & Hóa chất Dầu khí - Nhà máy Đạm Phú Mỹ	PVN sở hữu trên 50% VDL	HĐQT	842.283.519	1.512.079.630	1.833.595.185	Mua hàng hóa, dịch vụ	4. Lê Đức Quang	
8	Trường Cao đẳng Dầu khí	Đơn vị trực thuộc PVN	HĐQT	9.408.682.192	12.933.494.805	8.038.128.800	Mua hàng hóa, dịch vụ	6. Nguyễn Đức Thuận	
9	Viện Dầu khí Việt Nam	Đơn vị trực thuộc PVN	HĐQT	509.020.000	2.802.772.427	-	Mua hàng hóa, dịch vụ		
10	Trường Đại học Dầu khí Việt Nam	Đơn vị trực thuộc PVN	HĐQT	195.250.000	1.002.684.791	-	Mua hàng hóa, dịch vụ		
11	Công ty CP Lạc hóa dầu Bình Sơn	PVN sở hữu trên 50% VDL	HĐQT	-	130.288.889	334.809.259	Mua hàng hóa, dịch vụ		

* Giao dịch với các bên liên quan khác theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam; chi tiết tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán.

(*) Đại hội cổ đông bất thường ngày 5 tháng 7 năm 2025 đã phê duyệt nội dung này.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS (Tiếp theo)

CÁC GIAO DỊCH BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

GIAO DỊCH VỚI BÊN LIÊN QUAN - HỢP ĐỒNG MUA KHÍ PM3

THÔNG TIN HỢP ĐỒNG

Trong năm 2025, PVCFC ký Phụ lục sửa đổi bổ sung số 11 Hợp đồng mua bán khí PM3 chuyển giao Bên Bán từ PVN sang Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV GAS) – là bên liên quan theo định nghĩa pháp luật. Phụ lục SDBS số 11 có hiệu lực từ ngày 18/11/2025.

Thông tin chính

- Loại hợp đồng: Hợp đồng mua khí đầu vào phục vụ sản xuất NH₃ và Urea
- Thời hạn hợp đồng: Ngày hết hạn hợp đồng là 20 năm kể từ ngày Nhà máy vận hành chính thức (ngày Nhà máy Đạm vận hành chính thức là ngày 24/04/2012), là ngày 23/04/2032.
- Giá hợp đồng: theo khối lượng khí thực tế tiêu thụ và đơn giá khí hàng tháng.
- Cấp phê duyệt: Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 05/11/2025 (do giá trị vượt 35% tổng tài sản và giao dịch với bên liên quan).
- Các cổ đông có lợi ích liên quan không tham gia thảo luận và không biểu quyết đối với nội dung này.
- Các cổ đông thiểu số không có lợi ích liên quan được quyền biểu quyết cho Hợp đồng này.

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

QUY TRÌNH RÀ SOÁT VÀ PHÊ DUYỆT

Hợp đồng đã được

- Ủy ban Kiểm toán (bao gồm 2 Thành viên HĐQT độc lập) rà soát trước khi trình HĐQT;
- Đánh giá về tính minh bạch, công bằng và điều kiện thị trường;
- Trình HĐQT phê duyệt theo đúng thẩm quyền.

Ủy ban Kiểm toán xác nhận rằng giao dịch

- Được thực hiện theo nguyên tắc thị trường;
- Không có yếu tố ưu đãi bất hợp lý;
- Không gây thiệt hại cho cổ đông thiểu số;
- Không có dấu hiệu xung đột lợi ích chưa được xử lý.

SO SÁNH ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH THEO MARKET TERMS

PVCFC thực hiện đánh giá điều kiện giao dịch theo các tiêu chí sau:

Cơ chế giá:

- Giá khí được xác định theo công thức đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
- Tham chiếu giá thị trường khu vực và quốc tế;
- Không thấp hơn hoặc cao hơn mức thông lệ trong ngành.

Điều khoản thanh toán:

- Thời hạn thanh toán tương đương các hợp đồng thương mại độc lập;
- Không có điều khoản ưu đãi đặc biệt cho bên liên quan.

Điều khoản chấm dứt và gia hạn:

- Phù hợp thông lệ thương mại;
- Không tạo nghĩa vụ bất lợi cho PVCFC ngoài điều kiện thị trường.

So sánh với giao dịch tương tự:

- So sánh với các hợp đồng cung cấp khí cho doanh nghiệp sản xuất phân bón trong khu vực;
- Không phát hiện chênh lệch bất hợp lý.

Ủy ban độc lập gồm hai TV HĐQT độc lập xác nhận rằng điều kiện hợp đồng phù hợp với nguyên tắc giao dịch công bằng theo thị trường.



Năm 2025 đánh dấu cột mốc quan trọng khi PVCFC tiếp tục chuẩn hóa hệ thống quản trị rủi ro theo các tiêu chuẩn quốc tế hiện đại. Trước những làn sóng biến động không ngừng từ thị trường phân bón và năng lượng toàn cầu, PVCFC nhận thức sâu sắc rằng quản trị rủi ro chính là chìa khóa để duy trì sự linh hoạt của doanh nghiệp. Không dừng lại ở việc tuân thủ và phòng ngừa, hệ thống quản trị rủi ro của PVCFC hiện nay đã được nâng tầm thành một lợi thế cạnh tranh, giúp Tổng Công ty chủ động ứng phó với mọi kịch bản thị trường, tối ưu hóa nguồn lực và đảm bảo tính liên tục trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại mọi thời điểm.

Với mức độ trưởng thành nhất định đã đạt được, PVCFC ngày càng chú trọng vào việc chuẩn hóa hệ thống qua các năm nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị rủi ro.

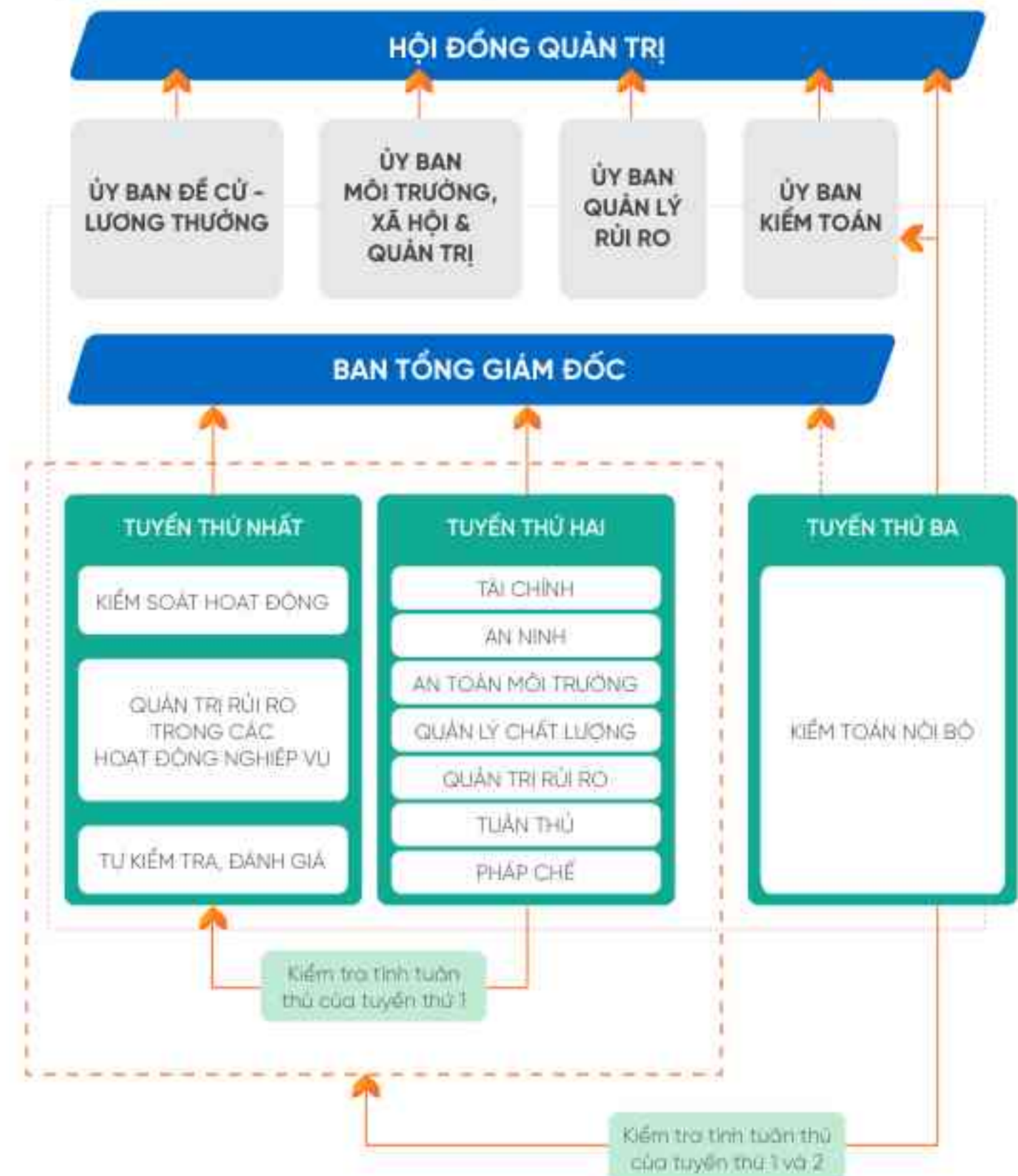
HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO DOANH NGHIỆP

PVCFC áp dụng mô hình "Ba tuyến" để hỗ trợ HĐQT và Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm giám sát và vận hành hoạt động QTRR, thông qua việc nhận diện các yếu tố có thể gây ảnh hưởng tới việc thực hiện sứ mệnh, tầm nhìn, các mục tiêu chiến lược của Tổng Công ty và đưa ra các biện pháp xử lý để giảm thiểu các mối đe dọa, tận dụng được các cơ hội.

MÔ HÌNH BA TUYẾN CỦA PVCFC

Tổng Công ty áp dụng mô hình quản trị "3 tuyến" để hỗ trợ Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành không những kiểm soát tốt rủi ro mà còn tạo ra giá trị cao hơn thông qua việc nhận diện các yếu tố có thể gây ảnh hưởng tới việc thực hiện sứ mệnh, tầm nhìn, các mục tiêu chiến lược của Tổng Công ty và đưa ra các biện pháp xử lý để giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn, tận dụng được các cơ hội. Hội đồng Quản trị đã ban hành mô hình hệ thống kiểm soát nội bộ theo chuỗi giá trị và quản trị hệ thống rủi ro từ cấp Tổng Công ty đến cấp đơn vị.

MÔ HÌNH 3 TUYẾN TẠI PVCFC



CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI NĂM 2025

Năm 2025, PVCFC triển khai rà soát, cập nhật lại Khung Quản trị rủi ro doanh nghiệp, trong đó tích hợp rủi ro phát triển bền vững vào khung quản trị rủi ro của Tổng Công ty. Kết quả đạt được đã cập nhật lại Tuyên ngôn về Khẩu vị rủi ro, Mức độ chấp nhận rủi ro và Thuộc độ rủi ro; ban hành Quy chế Quản trị rủi ro, quy trình rủi ro tích hợp ESG. Tổng Công ty cũng triển khai rà soát đánh giá cập nhật Hồ sơ rủi ro từ cấp đơn vị đến cấp Tổng Công ty, bao gồm rà soát, nhận diện bổ sung các rủi ro ESG trọng yếu.

VAI TRÒ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG QUẢN LÝ RỦI RO

Hội đồng Quản trị PVCFC xác định Quản trị rủi ro là một trong những trụ cột quan trọng nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững và ổn định tài chính của Tổng Công ty. Thông qua Ủy ban Quản lý rủi ro, Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát khung quản lý rủi ro doanh nghiệp (Enterprise Risk Management – ERM), bao gồm việc xác định và rà soát khẩu vị rủi ro (Risk Appetite) của Tổng Công ty.

Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng Quản trị đối với rủi ro khí hậu

Hội đồng Quản trị, thông qua Ủy ban ESG và Ủy ban Quản lý rủi ro, tăng cường giám sát các rủi ro và cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu, bao gồm:

- ❶ Rủi ro vật lý (physical risks) do thời tiết cực đoan, gián đoạn chuỗi cung ứng;
- ❷ Rủi ro chuyển đổi (transition risks) phát sinh từ thay đổi chính sách, tiêu chuẩn môi trường, cơ chế định giá carbon hoặc xu hướng thị trường hướng tới nền kinh tế phát thải thấp.

Trong thời gian tới, Tổng Công ty định hướng từng bước hoàn thiện việc công bố thông tin khí hậu theo khuyến nghị của TCFD (Task Force on Climate-related Financial Disclosures), bao gồm:

- ❶ Mô tả cơ cấu quản trị và trách nhiệm của Hội đồng Quản trị trong giám sát rủi ro khí hậu;
- ❷ Tích hợp rủi ro khí hậu vào khung quản lý rủi ro doanh nghiệp;
- ❸ Theo dõi các chỉ tiêu phát thải và hiệu quả sử dụng năng lượng.

TUYÊN BỐ KHẨU VỊ RỦI RO

PVCFC duy trì mức độ chấp nhận rủi ro phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn và đặc thù ngành phân bón – hóa chất. Tổng Công ty chấp nhận các rủi ro có thể kiểm soát được nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng và mở rộng thị trường, đồng thời hạn chế các rủi ro có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến:

- ❶ An toàn con người và môi trường;
- ❷ Tuân thủ pháp luật và đạo đức kinh doanh;
- ❸ Ổn định tài chính và thanh khoản;
- ❹ Uy tín và thương hiệu của Tổng Công ty.

Khẩu vị rủi ro được rà soát định kỳ tối thiểu hằng năm hoặc khi có thay đổi đáng kể về chiến lược hoặc môi trường kinh doanh.

KHẨU VỊ RỦI RO

Khẩu vị rủi ro của PVCFC được cụ thể hóa thông qua các nhóm rủi ro trọng yếu và các ngưỡng kiểm soát chiến lược, bao gồm:

- ❶ **Rủi ro chiến lược**
 - Thân trọng trọng các dự án đầu tư lớn, bảo đảm phân tích hiệu quả và đánh giá rủi ro đầy đủ trước khi quyết định;
 - Không chấp nhận các dự án vượt quá năng lực tài chính hoặc vượt quá khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt.
- ❷ **Rủi ro hoạt động**
 - Không chấp nhận rủi ro gây mất an toàn lao động nghiêm trọng;
 - Kiểm soát rủi ro gián đoạn sản xuất thông qua bảo trì, bảo dưỡng định kỳ;
 - Duy trì tiêu chuẩn an toàn môi trường theo quy định pháp luật.
- ❸ **Rủi ro tuân thủ**
 - Không chấp nhận hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng hoặc gian lận;
 - Duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ và cơ chế tố cáo nội bộ phù hợp.
- ❹ **Rủi ro tài chính**
 - Duy trì hệ số nợ/vốn chủ sở hữu trong giới hạn được Hội đồng Quản trị phê duyệt;
 - Duy trì khả năng thanh toán và dòng tiền ổn định;
 - Kiểm soát mức lỗ tiềm ẩn từ biến động giá nguyên liệu và tỷ giá trong phạm vi cho phép.

CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI NĂM 2025 (Tiếp theo)

CƠ CHẾ BÁO CÁO VÀ GIÁM SÁT RỦI RO

Ban Tổng Giám đốc định kỳ báo cáo Hội đồng Quản trị và Ủy ban Quản lý rủi ro về:

- ❶ Danh mục rủi ro trọng yếu (Top Risks);
- ❷ Mức độ rủi ro hiện tại so với khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt;
- ❸ Các biện pháp kiểm soát và kế hoạch giảm thiểu rủi ro.

Các rủi ro vượt ngưỡng cảnh báo phải được báo cáo kịp thời để Hội đồng Quản trị xem xét và chỉ đạo. Hội đồng Quản trị định kỳ đánh giá hiệu quả của hệ thống quản lý rủi ro và mức độ phù hợp của khẩu vị rủi ro với chiến lược phát triển của Tổng Công ty.

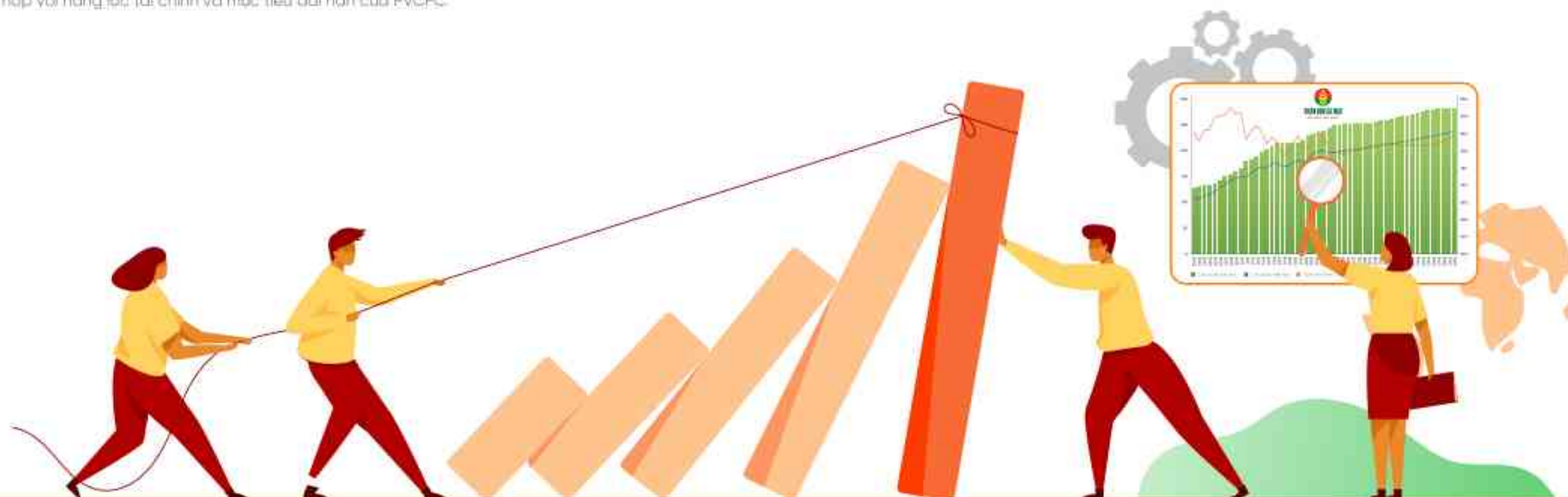
LIÊN KẾT GIỮA QUẢN LÝ RỦI RO VÀ CHIẾN LƯỢC

Khẩu vị rủi ro được tích hợp vào quá trình:

- ❶ Xây dựng và phê duyệt chiến lược;
- ❷ Thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư;
- ❸ Hoạch định cấu trúc vốn và chính sách tài chính;
- ❹ Giám sát rủi ro ESG và rủi ro khí hậu.

Việc tích hợp này bảo đảm các quyết định chiến lược được thực hiện trong giới hạn rủi ro phù hợp với năng lực tài chính và mục tiêu dài hạn của PVCFC.

Năm 2025, Tổng Công ty nhận diện 8 rủi ro cấp Tổng Công ty và 39 rủi ro cấp đơn vị. Các rủi ro hàng đầu được xác định và các biện pháp ứng phó/giảm thiểu mà PVCFC đã thực hiện như sau:



CÁC HOẠT ĐỘNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ RỦI RO TRONG NĂM 2025



RỦI RO TRỌNG YẾU

RỦI RO CHIẾN LƯỢC	MÔ TẢ RỦI RO	CÁC GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ/GIẢM THIỂU RỦI RO
1. Biến động giá trong hoạt động kinh doanh hàng tự doanh (Kali, DAP, v.v) ảnh hưởng đến kế hoạch lợi nhuận	Khả năng biến động giá làm giảm hiệu quả hoạt động kinh doanh hàng tự doanh (Kali, DAP, v.v) dẫn đến giảm lợi nhuận đã được phê duyệt theo kế hoạch của Tổng Công ty.	1. Thường xuyên theo dõi, cập nhật và đánh giá tình hình chính trị kinh tế thế giới. 2. Nghiên cứu dự báo thị trường về các mặt hàng tự doanh. 3. Đa dạng hóa các sản phẩm tự doanh. 4. Lựa chọn và kinh doanh các mặt hàng mà trong nước không sản xuất được hoặc thiếu hụt nguồn cung.
2. Cạnh tranh trong việc tiêu thụ sản phẩm với các nhà sản xuất trong khu vực	Khả năng xảy ra cạnh tranh trong việc tiêu thụ sản phẩm với các nhà sản xuất trong khu vực gây ảnh hưởng tiêu cực tới kế hoạch doanh thu và sản lượng đã được phê duyệt.	1. Tối ưu hóa các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh. 2. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng các chính sách phù hợp của thị trường để luôn đảm bảo lợi ích của khách hàng. 3. Rút ngắn thời gian thực hiện các đơn hàng và chi trả các quyền lợi liên quan cho khách hàng. 4. Xây dựng và triển khai các chương trình hậu mãi cho khách hàng nhằm gia tăng sự gắn kết và đồng hành của khách hàng.
3. Không đạt mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính	Khả năng cường độ phát thải khí nhà kính (tCO₂e/tấn sản phẩm) hoặc tổng phát thải khí nhà kính (Phạm vi 1&2) không đạt mục tiêu cắt giảm đã đặt ra, dẫn đến vi phạm tuân thủ, tăng chi phí, ảnh hưởng đến uy tín và khả năng cạnh tranh. Phân loại rủi ro ESG: Rủi ro Môi trường (E)	1. Cải tiến quy trình vận hành 2. Sử dụng năng lượng tái tạo 3. Cải thiện hệ thống điện, chiếu sáng và điều hòa không khí 4. Đào tạo & tuyên truyền về tiết kiệm năng lượng 5. Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý năng lượng; thiết lập mục tiêu tiết kiệm năng lượng hàng năm, kiểm toán năng lượng định kỳ, hệ thống đo đạc năng lượng được lắp đặt đầy đủ, hiệu chỉnh định kỳ 6. Đo lường, báo cáo và thẩm định phát thải

CÁC HOẠT ĐỘNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ RỦI RO TRONG NĂM 2025 (Tiếp theo)



RỦI RO TRỌNG YẾU

RỦI RO HOẠT ĐỘNG	MÔ TẢ RỦI RO	CÁC GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ/GIẢM THIỂU RỦI RO
1. Nguy cơ dừng máy, gián tài do sự cố gián cấp khí dẫn đến mất sản lượng	Khả năng dừng máy do gián đoạn nguồn khí (gián bị sự cố có thời gian khắc phục >24h hoặc thiếu khí) dẫn đến mất sản lượng.	1. Vận hành công suất Nhà máy ở tải tối ưu để dự phòng cho mất sản lượng. 2. Bám sát kế hoạch cấp khí lại, nhằm đưa Nhà máy vào vận hành sớm nhất. 3. Duy trì một tỷ lệ hàng tồn kho hợp lý dự phòng cho mất sản lượng.
2. Hư hỏng dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất dẫn đến mất sản lượng	Khả năng dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất ở nhà máy bị hư hỏng rất khó có thể thay thế hoặc mất nhiều thời gian sửa chữa dẫn đến mất sản lượng.	1. Bổ sung nguồn khí mới cho cụm khí điện đạm. 2. Nghiên cứu nguồn nguyên liệu mới để thay thế nguồn khí hiện hữu. 3. Nâng cao hiệu quả công tác bảo dưỡng. 4. Rà soát cập nhật hướng dẫn định kỳ, đảm bảo tất cả các hạng mục Trung tu và Đại tu phải có hướng dẫn hoặc phương án đi kèm. 5. Đảm bảo tình sẵn sàng và chất lượng của công cụ dụng cụ & vật tư thay thế. 6. Kiểm tra, theo dõi, báo cáo định kỳ về tình trạng hoạt động thiết bị. 7. Phân công chăm sóc thiết bị đến từng cá nhân trong đơn vị. Trục quan hóa nhiệm vụ chăm sóc thiết bị tại hiện trường.
3. An ninh mạng và bảo mật thông tin	1. Khả năng các vụ tấn công mạng và lỗ hổng an ninh mạng liên quan đến công nghệ, ứng dụng mới hoặc do Ransomware xảy ra có thể đe dọa đến tính toàn vẹn của các tài sản trí tuệ và các thông tin nhạy cảm khác, làm gián đoạn hoạt động, ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổng Công ty. 2. Khả năng các thông tin mật liên quan đến nhân viên, khách hàng hoặc hoạt động của Tổng Công ty bị thất thoát ra bên ngoài dẫn đến những thiệt hại về doanh thu, tài sản, danh tiếng và các vấn đề khác. Phân loại rủi ro ESG: Rủi ro Xã hội (S)	Về kỹ thuật 1. Thiết lập mô hình phòng thủ nhiều lớp (Defense-in-Depth): firewall, IDS/IPS, antivirus, EDR, XDR. 2. Áp dụng xác thực đa yếu tố (MFA) cho tài khoản quan trọng. 3. Quản lý bản vá bảo mật và cập nhật phần mềm định kỳ. 4. Giới hạn truy cập dữ liệu theo nguyên tắc "least privilege". 5. Triển khai SOC/SIEM giám sát 24/7 và cảnh báo sớm. Về tổ chức 1. Xem xét xây dựng và áp dụng khung quản trị an ninh thông tin (ISO 27001, NIST CSF) khi có đủ nguồn lực. 2. Ban hành chính sách truy cập, phân quyền, quản lý tài khoản rõ ràng. 3. Xây dựng quy trình kiểm soát thay đổi (Change Control) và kiểm thử bảo mật định kỳ. Về con người 1. Tăng cường đào tạo nhận thức an toàn thông tin định kỳ. 2. Diễn tập tình huống tấn công mạng (table-top exercise) mô phỏng thực tế. 3. Xây dựng văn hóa bảo mật (Security Culture) trên toàn Tổng Công ty. Đối với bên thứ 3 1. Đánh giá bảo mật định kỳ với đối tác, nhà cung cấp dịch vụ cloud/SaaS. 2. Đưa vào hợp đồng các điều khoản bảo mật & tuân thủ dữ liệu cá nhân. 3. Phối hợp chia sẻ thông tin mối đe dọa (Threat Intelligence) với đối tác, cơ quan chuyên trách.

CÁC HOẠT ĐỘNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ RỦI RO TRONG NĂM 2025 (Tiếp theo)



RỦI RO TRỌNG YẾU

RỦI RO HOẠT ĐỘNG	MÔ TẢ RỦI RO	CÁC GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ/GIẢM THIỂU RỦI RO
4. Đóng sản phẩm mang thương hiệu Phân bón Cà Mau của PVCFC (Hữu cơ, NPK) không đạt chất lượng hóa tính và/hoặc lý tính, bao bì nhãn mác không phù hợp	Khả năng đóng sản phẩm mang thương hiệu Phân bón Cà Mau của PVCFC (Hữu cơ, NPK) không đạt chất lượng hóa tính và/hoặc lý tính, bao bì nhãn mác không phù hợp, gây ảnh hưởng đến danh tiếng và phát sinh các chi phí liên quan đến thu hồi sản phẩm, đền bù cho khách hàng.	1 Mua sắm, nâng cấp trang thiết bị. 2 Kiểm tra thông tin in trên bao bì cho 100% lô bao bì khi nhập kho. 3 Thiết lập chốt kiểm soát thông tin trên bao bì trước khi bán hành. 4 Cập nhật/huấn luyện/thông báo các quy định mới nhất về nhãn mác thường xuyên và kịp thời kiểm soát nguyên liệu sản xuất sản phẩm hữu cơ. 5 Rà soát kỹ yêu cầu kỹ thuật sản phẩm hữu cơ khi đặt hàng, nghiệm thu. 6 Xây dựng phương pháp đánh giá chung (Thống nhất cách thức đánh giá lý tính sản phẩm hữu với đơn vị sản xuất (độ tan, độ cứng, kích thước hạt,...). 7 Phân loại, kiểm tra, quản lý các vỏ bao.
RỦI RO TUẦN THỦ	MÔ TẢ RỦI RO	CÁC GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ/GIẢM THIỂU RỦI RO
1. Vi phạm quy định về an toàn, sức khỏe và môi trường	Khả năng Tổng Công ty vi phạm các quy định hoặc quy chuẩn về môi trường; sức khỏe, an toàn, an ninh hoặc không đảm bảo các yêu cầu về giấy phép và các trách nhiệm về môi trường xã hội, dẫn đến ô nhiễm môi trường hoặc các chấn thương nghiêm trọng gây thiệt hại về người, làm gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh, gây ra các tổn thất lớn về tài chính do bị xử phạt hoặc đình chỉ hoạt động. Phân loại rủi ro ESG: Rủi ro Môi trường (E)	1 Cập nhật thường xuyên các văn bản pháp luật liên quan khi có thay đổi để điều chỉnh kịp thời công tác quản lý kiểm soát. 2 Thường xuyên bảo dưỡng các thiết bị xử lý môi trường, các thiết bị quan trắc môi trường tự động để đảm bảo thiết bị vận hành ổn định. 3 Thực hiện việc lưu chứa tạm thời và chuyển giao chất thải đúng quy định. 4 Thực hiện đầy đủ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động hàng năm theo quy định. 5 Thực hiện đầy đủ việc xác định mối nguy, rủi ro, cấp phép làm việc. 6 Thực hiện trang bị đầy đủ trang thiết bị về PCCC, thực hiện đầy đủ các cuộc diễn tập. 7 Thực hiện quan trắc chất lượng môi trường đối với nước thải – khí thải tại nhà máy. 8 Đối với rác thải xử lý bởi nhà thầu: lựa chọn nhà thầu đủ năng lực, bổ sung điều khoản cam kết tuân thủ tiêu chuẩn môi trường; thực hiện kiểm toán đối với nhà thầu khi có đủ nguồn lực.

* **Rủi ro tài chính:** PVCFC tiếp tục thực hiện quản trị tốt tài chính. Tổng Công ty nên chưa nhận diện rủi ro trọng yếu cấp Tổng Công ty liên quan về tài chính trong năm 2025.

CÁC HOẠT ĐỘNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ RỦI RO TRONG NĂM 2025 (Tiếp theo)

Các rủi ro trên được đánh giá xếp hạng về khả năng xảy ra và mức độ ảnh hưởng trên Bản đồ nhiệt rủi ro cấp Tổng Công ty:



Khả năng xảy ra

Hình: Bản đồ nhiệt rủi ro cấp Tổng Công ty

Danh mục rủi ro cấp Tổng Công ty

MÃ RỦI RO	TÊN RỦI RO	MÔ TẢ RỦI RO
00.16	Biến động giá trong hoạt động kinh doanh hàng tự doanh (Kali, DAP, vv) ảnh hưởng đến kế hoạch lợi nhuận	Khả năng biến động giá làm giảm hiệu quả hoạt động kinh doanh hàng tự doanh (Kali, DAP, vv) dẫn đến giảm lợi nhuận đã được phê duyệt theo kế hoạch của Tổng Công ty.
00.17	Cạnh tranh trong việc tiêu thụ sản phẩm với các nhà sản xuất trong khu vực	Khả năng xảy ra cạnh tranh trong việc tiêu thụ sản phẩm với các nhà sản xuất trong khu vực gây ảnh hưởng tiêu cực tới kế hoạch doanh thu và sản lượng đã được phê duyệt.
00.18	Không đạt mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính	Khả năng cường độ phát thải khí nhà kính (tCO ₂ e/tấn sản phẩm) hoặc tổng phát thải khí nhà kính (Phạm vi 1&2) không đạt mục tiêu cắt giảm đã đặt ra, dẫn đến vi phạm tuân thủ, tăng chi phí, ảnh hưởng đến uy tín và khả năng cạnh tranh.
00.07	Nguy cơ dừng máy, gián đoạn nguồn khí dẫn đến mất sản lượng	Khả năng dừng máy do gián đoạn nguồn khí (giãn bị sự cố có thời gian khắc phục > 24h hoặc thiếu khí) dẫn đến mất sản lượng.

00.10	Hư hỏng dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất dẫn đến mất sản lượng	Khả năng dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất ở nhà máy bị hư hỏng rất khó có thể thay thế hoặc mất nhiều thời gian sửa chữa dẫn đến mất sản lượng.
00.11	An ninh mạng và bảo mật thông tin	Khả năng các vụ tấn công mạng và lỗ hổng an ninh mạng mạng liên quan đến công nghệ, ứng dụng mới hoặc do Ransomware xảy ra có thể đe dọa đến tính toàn vẹn của các tài sản trí tuệ và các thông tin nhạy cảm khác, làm gián đoạn hoạt động, ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổng Công ty.
00.13	Dòng sản phẩm mang thương hiệu Phân bón Cà Mau của Tổng Công ty (Hữu cơ, NPK) không đạt chất lượng hóa tính và/hoặc lý tính, bao bì nhãn mác không phù hợp	Khả năng dòng sản phẩm mang thương hiệu Phân bón Cà Mau của Tổng Công ty (Hữu cơ, NPK) không đạt chất lượng hóa tính và/hoặc lý tính, bao bì nhãn mác không phù hợp, gây ảnh hưởng đến danh tiếng và phát sinh các chi phí liên quan đến thu hồi sản phẩm, đền bù cho khách hàng.
00.12	Vi phạm quy định về an toàn, sức khỏe và môi trường	Khả năng Tổng Công ty vi phạm các quy định hoặc quy chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn, an ninh hoặc không đảm bảo các yêu cầu về giấy phép và các trách nhiệm về môi trường xã hội, dẫn đến ô nhiễm môi trường hoặc các chấn thương nghiêm trọng gây thiệt hại về người, làm gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh, gây ra các tổn thất lớn về tài chính do bị xử phạt hoặc đình chỉ hoạt động.

Tùy vào cấp độ của rủi ro trên bản đồ nhiệt Tổng Công ty sẽ có phương án xử lý phù hợp và được quy định tại quy chế quản trị rủi ro Tổng Công ty.

VÙNG MÀU	CẤP ĐỘ	HÀNH ĐỘNG
	Thiên Nga Đen (Black Swan)	Đây là loại rủi ro có khả năng xảy ra rất thấp, nhưng nếu phát sinh sẽ gây tác động rất lớn đến PVCFC trong việc hoàn thành các mục tiêu chiến lược và mục tiêu sản xuất kinh doanh.
	Rất cao	1. Yêu cầu thực hiện phương án ứng phó rủi ro nhằm giảm thiểu rủi ro ngay lập tức tại các đơn vị có liên quan. 2. Báo cáo Chủ tịch HĐQT, Ủy ban QLRR và Tổng Giám đốc để xem xét và chỉ đạo trực tiếp; Báo cáo Ủy ban KT để nắm thông tin.
	Cao	1. Yêu cầu các phương án ứng phó rủi ro phải được các đơn vị có liên quan chuẩn bị sẵn sàng để khi xảy ra sẽ ngay lập tức áp dụng. 2. Báo cáo Tổng Giám đốc để xem xét và chỉ đạo trực tiếp.
	Trung bình	1. Đưa vào danh sách theo dõi và xử lý. 2. Các phương án giảm thiểu rủi ro được thực hiện và giám sát bởi Trưởng đơn vị. Các chức năng ở tuyến thứ hai của Tổng Công ty như Ban PCTT tăng cường các hoạt động giám sát gián tiếp.
	Thấp	1. Không có nguy cơ lớn và được quản trị bằng những thủ tục kiểm soát trong quy trình. 2. Các đơn vị ở tuyến thứ nhất và thứ hai cần nhắc đưa vào kế hoạch thực hiện: Chương trình tự đánh giá rủi ro và kiểm soát của đơn vị hoặc kế hoạch kiểm tra, giám sát của tuyến thứ hai đối với tuyến thứ nhất. 3. Đưa vào danh sách theo dõi.

RỦI RO CẤP TỔNG CÔNG TY VÀ CẤP ĐƠN VỊ DƯỚI GÓC NHÌN TÍCH HỢP

CÁC RỦI RO CỦA PVCFC THEO CÁC LOẠI NGUỒN VỐN

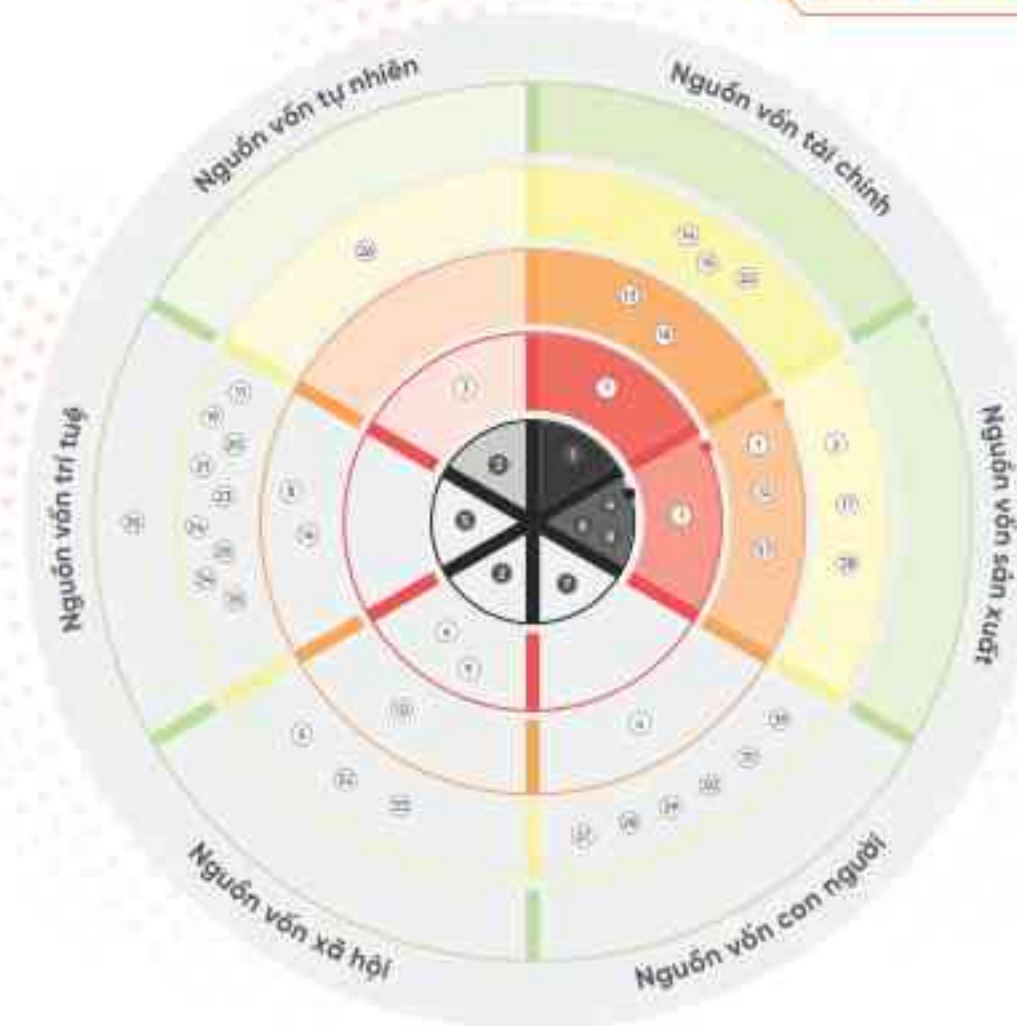
● thấp ● trung bình ● cao ● rất cao ● thiên nga đen

● Rủi ro cấp Tổng Công ty

1. Biến động giá trong hoạt động kinh doanh hàng tư doanh (Kali, DAP, v.v) ảnh hưởng đến kế hoạch lợi nhuận
2. Cạnh tranh trong việc tiêu thụ sản phẩm với các nhà sản xuất trong khu vực
3. Không đạt mục tiêu giám sát thái KNK
4. Hư hỏng dây chuyền thiết bị sản xuất dẫn đến mất sản lượng
5. An ninh mạng và bảo mật thông tin
6. Dòng sản phẩm mang thương hiệu PBCM không đạt chất lượng hoà bình và/ hoặc lý tính, bao bì nhãn mác không phù hợp
7. Vi phạm quy định về an toàn, sức khỏe và môi trường
8. Nguy cơ dừng máy, giảm tải do sự cố gián cấp khí dẫn đến mất sản lượng

○ Rủi ro cấp Đơn vị

- | | | | |
|---|--|---|---|
| <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguy cơ cháy nổ trong nhà máy ảnh hưởng con người, tài sản 2. Xảy ra lỗi trong quá trình vận hành và quá trình bảo dưỡng dẫn đến dừng máy gây mất sản lượng 3. Rủi ro trong công tác quản lý kiểm soát chất thải ra 4. Rủi ro liên quan tới sức khỏe và an toàn lao động 5. Sản phẩm NPK của Nhà máy Dạm Cà Mau không đạt tiêu chuẩn công bố, thiết kế bao bì không đúng quy định, một số chỉ tiêu vật lý chưa đáp ứng kỳ vọng khách hàng 6. Rủi ro về việc mất an ninh, gây rối trật tự công cộng ảnh hưởng đến công tác vận hành sản xuất của Nhà máy và tình mạng của CBCNV 7. Rủi ro về khả năng tiêu thụ hàng hóa khi thị trường biến động 8. Rủi ro thông tin trong kinh doanh 9. Khủng hoảng truyền thông 10. Rủi ro Thương hiệu | <ol style="list-style-type: none"> 11. Nguy cơ dư án nhiệm vụ KHCN triển khai chậm tiến độ, không đạt mục tiêu, hiệu quả thấp 12. Mất kiểm soát hàng tồn kho ngoài Nhà máy 13. Giảm giá hàng tồn kho ở Nhà máy 14. Phát sinh nợ quá hạn phải thu 15. Thất thoát chi phí và doanh thu khác từ hợp đồng bảo hiểm 16. Dữ liệu và thông tin của những chỉ số ESG trọng yếu trong Báo cáo PTBV không đảm bảo được tính chính xác, nhất quán, tin cậy 17. Công tác mua sắm không kịp tiến độ 18. Giá cả nguyên nhiên liệu đầu vào biến động tăng mạnh 19. Khả năng hoạt động mua sắm/ thuê dịch vụ bị gián đoạn do hệ thống công nghệ thông tin bị lỗi 20. Không đầy đủ hồ sơ lưu trữ của đơn hàng mua sắm/thuê dịch vụ dẫn đến khó khăn trong việc giải trình hồ sơ phục vụ các đoàn tham/ kiểm tra, mất nhiều thời gian cho việc quản lý lưu trữ | <ol style="list-style-type: none"> 21. Vận hành và hỗ trợ hệ thống CNTT không hiệu quả 22. Rủi ro về hoạt động sử dụng quỹ KHCN 23. Kiểm soát truy cập và quản lý phân quyền hệ thống 24. Rủi ro về quản lý thay đổi hệ thống CNTT 25. Rủi ro về quản lý hoạt động hệ thống Data center 26. Rủi ro sao lưu và phục hồi dữ liệu 27. Rủi ro về tranh chấp lao động 28. Rủi ro công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực không đảm bảo yêu cầu có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch và chiến lược mục tiêu của các đơn vị 29. Rủi ro trong việc quản lý nghỉ phép, tính lương, chế độ chính sách và khen thưởng, năng lượng do sai sót hoặc chưa phù hợp, làm ảnh hưởng đến quyền lợi, động lực làm việc của người lao động 30. Nguy cơ xảy ra tai nạn khi điều khiển xe Tổng Công ty tham gia giao thông | <ol style="list-style-type: none"> 31. Khả năng xảy ra tai nạn lao động trong công tác bảo dưỡng, bảo trì cơ sở hạ tầng 32. Nguy cơ hình ảnh Tổng Công ty bị ảnh hưởng do công tác lễ tân khách tiếp đối nội đối ngoại không đảm bảo yêu cầu và hiệu quả cao 33. Khả năng không đảm bảo chất lượng chương trình, không đạt được mục tiêu đã đặt ra trong công tác tổ chức sự kiện 34. Rủi ro về sản phẩm kết quả nghiên cứu không đáp ứng mục tiêu 35. Hoạt động thí nghiệm, khảo nghiệm không đạt kết quả theo yêu cầu chứng nhận lưu hành phân bán của Cục BVTV 36. Rủi ro về sản phẩm kết quả nghiên cứu công nghệ chế biến 37. Dự án bị chậm tiến độ 38. Công tác giám sát, nghiệm thu không đảm bảo chất lượng 39. Mất an toàn lao động |
|---|--|---|---|



QUẢN TRỊ RỦI RO THEO ĐỊNH HƯỚNG ESG

Năm 2025, PVCFC tiếp tục triển khai dự án tích hợp rủi ro phát triển bền vững vào khung Quản trị rủi ro doanh nghiệp. Trên cơ sở đánh giá khoảng cách giữa hiện trạng và thông lệ, PVCFC đã hoàn thiện nhằm chuẩn hóa lại Tuyên ngôn về Khẩu vị rủi ro, Mức độ chấp nhận rủi ro và Thước đo rủi ro của Tổng Công ty đảm bảo tích hợp phát triển bền vững. Đồng thời với cập nhật Tuyên ngôn, Tổng Công ty rà soát ban hành Quy chế Quản trị rủi ro cập nhật đồng bộ mục tiêu tích hợp ESG vào tháng 10/2025.



Danh mục rủi ro phát triển bền vững được PVCFC nhận diện trong giai đoạn hiện nay bao gồm:

Rủi ro cấp Tổng Công ty

Rủi ro "Không đạt mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính": Khả năng cường độ phát thải khí nhà kính (tCO₂e/tấn sản phẩm) hoặc tổng phát thải khí nhà kính (Phạm vi 1&2) không đạt mục tiêu cắt giảm đã đặt ra, dẫn đến vi phạm tuân thủ, tăng chi phí, ảnh hưởng đến uy tín và khả năng cạnh tranh (Rủi ro về môi trường – E).

Rủi ro cấp đơn vị

gồm 13 rủi ro chi tiết được phân loại theo các khía cạnh Môi trường, Xã hội, Quản trị.

Trên cơ sở nhận diện các rủi ro phát triển bền vững, PVCFC đã và đang triển khai xây dựng hồ sơ rủi ro chi tiết cho các rủi ro trên đồng thời cùng với các rủi ro hiện hữu ở cấp Tổng Công ty và cấp đơn vị. Theo đó, các rủi ro được phân tích, đánh giá mức độ trọng yếu trên bản đồ nhiệt, nhận diện các nguyên nhân cốt lõi, đề ra giải pháp hành động ứng phó, cũng như xây dựng các chỉ số rủi ro chính (KRI-Key Risk Indicators) để cảnh báo sớm rủi ro.

Định kỳ và khi cần thiết, PVCFC thường xuyên rà soát đánh giá rủi ro nhằm quản lý liên tục và cải tiến cách thức quản lý rủi ro cho phù hợp. Để truyền thông thông tin rủi ro phát triển bền vững và đẩy mạnh nhận thức, văn hóa quản trị rủi ro phát triển bền vững.

Năm 2025, PVCFC đã tổ chức các khóa đào tạo trong toàn thể CBCNV

Tổng Công ty với nhiều hình thức đa dạng phong phú nhằm truyền thông về ESG và rủi ro phát triển bền vững. Kiến thức rủi ro phát triển bền vững được chuyển tải thông qua các khóa đào tạo ngắn (micro-training) thông qua nền tảng di động bằng các video clip ngắn sử dụng công cụ AI. Kết hợp cùng với đào tạo, PVCFC tổ chức các minigame sinh động và thu hút không chỉ điều phối viên rủi ro mà toàn thể CBCNV cùng tham gia qua hình thức trắc nghiệm trên nền tảng đào tạo nội bộ e-learning Tổng Công ty. Qua đó, CBCNV hiểu rõ thêm về ESG, về định hướng phát triển bền vững và mức độ triển khai ESG hiện tại của Tổng Công ty, cũng như giúp mỗi CBCNV thấy rõ hơn vai trò của mỗi cá nhân, đơn vị trong công việc thường ngày dưới góc nhìn tích hợp ESG và ý thức nhận diện, phát hiện, kiểm soát rủi ro liên quan trong vai trò chức năng của mình như một "đại sứ ESG".

CÁC HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ TẠI PVCFC

Trong quá trình hoạt động luôn tiềm ẩn các rủi ro có thể ảnh hưởng đến việc đạt được các mục tiêu của doanh nghiệp. PVCFC nhận thức rõ một hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả phải đảm bảo ngăn ngừa và giảm thiểu được các rủi ro có thể xảy ra. Trong năm 2025, PVCFC tiếp tục hoàn thiện Hệ thống Kiểm soát Nội bộ (HTKSNB) theo

chuẩn mực COSO Internal Control 2013, gắn với chiến lược chuyển đổi số, phát triển bền vững và mô hình quản trị hiện đại. Hệ thống vận hành ngày càng đồng bộ, minh bạch và hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng điều hành và giảm thiểu rủi ro trong toàn Tổng Công ty, cụ thể kết quả trong năm 2025:

Theo COSO 2013:

(Đang nhất với chuẩn mực kiểm toán Việt Nam (CMKT) số 315).



Môi trường kiểm soát được xem là "nền móng" bảo đảm mọi chất kiểm soát đều có cơ sở vững chắc, kết hợp nền tảng đạo đức với chính sách ESG và hệ thống phân quyền toàn diện từ cấp quản trị đến vận hành, hỗ trợ nâng cao trách nhiệm giải trình, giảm thiểu chống chéo trong phối hợp giữa các bộ phận.

Đây là điểm sáng và cấu phần mạnh nhất của HT KSNB với kiểm soát công nghệ đạt mức cao nhờ kiến trúc an ninh đa lớp và sự tự động hóa sâu rộng trên nền tảng số (ERP, EO, DMS, ...).

Hoàn thiện ma trận rủi ro toàn hệ thống (rủi ro chiến lược - rủi ro đơn vị - rủi ro quy trình) gắn với ESG, giúp PVCFC phát hiện sớm các nguy cơ tiềm ẩn, triển khai các biện pháp kiểm soát phù hợp và nâng cao mức độ chủ động trong công tác Quản trị rủi ro.

Vận hành ổn định, minh bạch, với nguồn dữ liệu đa dạng và mô hình 3 tuyến rõ ràng nhưng vẫn còn khoảng trống để tiếp tục tối ưu hóa thông qua việc thiết lập khung quản trị dữ liệu thống nhất và kế hoạch đảm bảo tích hợp nhằm khắc phục tình trạng báo cáo thủ công và nâng cao năng lực cảnh báo sớm.

Với kết quả trên thì Hệ thống KSNB của PVCFC được Viện kiểm toán nội bộ Việt Nam (IIA) đánh giá đạt mức điểm tổng thể 4.2/5.0, tương ứng với cấp độ trưởng thành "Được giám sát".

Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ theo khung KSNB COSO 2013



Đây là một nỗ lực kiên trì, bền bỉ của tập thể lãnh đạo đã cheo lái, dẫn dắt CBCNV PVCFC trong suốt chặng đường một thập kỉ không ngừng cải tiến và phát triển hệ thống quản trị.

Theo thông lệ tốt, PVCFC tập trung thiết lập hoàn thiện hệ thống các quy tắc, cơ chế, chính sách nhằm tối ưu hoạt động và giảm thiểu các rủi ro trọng yếu, tạo ra nhiều giá trị gia tăng và nâng cao vị thế cạnh tranh của Tổng Công ty so với các đối thủ cùng ngành. PVCFC đã triển khai Dự án khung chính sách để kiến tạo lại hệ thống quản trị của Tổng Công ty với lộ trình bao gồm 4 hạng mục:



CÁC HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ TẠI PVCFC (Tiếp theo)

Theo đó, chuẩn hóa lại chuỗi giá trị là tiền đề để hoạch định lại các hoạt động liên quan đến việc tập trung tạo ra hoặc gia tăng thêm giá trị cho sản phẩm và dịch vụ mà Tổng Công ty cung cấp và các hoạt động trọng yếu có khả năng mang lợi thế cạnh tranh bền vững của Tổng Công ty.

Dựa trên chuỗi giá trị, PVCFC tiến hành ban hành Bảng phân quyền (RACI) cho các quy chế để giúp Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các ban, đơn vị trong việc phân cấp, phân quyền thực hiện theo từng hoạt động của chuỗi giá trị chứ không thực hiện rời rạc theo từng phòng ban chức năng. Tiếp đến, PVCFC xác định các chốt kiểm soát trọng yếu và xây dựng ma trận kiểm soát cho các quy trình.

PVCFC đồng thời xây dựng, hoàn thiện và chuẩn hóa hệ thống kiểm soát nội bộ theo mô hình tiên tiến hiện nay là mô hình 3 tuyến (được ban hành tháng 07/2020 bởi Hiệp hội Kiểm toán Nội bộ Hòa Kỳ - IIA) trên cơ sở phù hợp với đặc thù của doanh nghiệp. Theo đó, các hoạt động kể trên giúp tuyến 1 xác định được các rủi ro trong nghiệp vụ công việc và các giải pháp ứng phó khi rủi ro này xảy ra; tuyến 2, 3 đồng bộ dữ liệu về hồ sơ rủi ro hoạt động/ quy trình đầu vào phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát theo định hướng rủi ro cũng như

tạo điều kiện giúp việc ra quyết định của cấp có thẩm quyền nhanh chóng hơn nhờ lược bỏ bớt các chốt chặn hoặc các điểm kiểm soát không cần thiết.

Trên kết quả đạt được, sau khi các quy trình được chuẩn hóa, là bước số hóa quy trình nghiệp vụ thông qua phần mềm văn phòng điện tử (EO), ERP và các phần mềm khác, giúp các thông tin, dữ liệu được kết nối thông suốt, hỗ trợ đẩy nhanh công tác phối hợp giữa các phòng ban và quá trình ra quyết định của cấp có thẩm quyền.

Một minh chứng kếp cho hiệu quả của hệ thống Quản trị, là ngày 5/12/2025, PVCFC được vinh danh đạt Giải nhất về báo cáo phát triển bền vững và Top-8 Doanh nghiệp có hệ thống quản trị tốt nhất Việt Nam. Sự kiện này đánh dấu về năng lực minh bạch thông tin và cam kết phát triển bền vững của Tổng Công ty trong suốt chặng đường vừa qua.

HỆ THỐNG QUẢN LÝ TÍNH LIÊN TỤC KINH DOANH

Tổng Công ty đã thiết lập và vận hành Hệ thống Quản lý Tính liên tục Kinh doanh (BCMS) nhằm đảm bảo khả năng phục hồi và duy trì hoạt động hiệu quả trước mọi sự gián đoạn tiềm tàng.

MỤC TIÊU VÀ CAM KẾT CHÍNH

BCMS thể hiện cam kết của Tổng Công ty đối với sự bền vững thông qua các mục tiêu trọng yếu sau:

- Bảo vệ con người và môi trường:** Đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe của nhân viên, các bên liên quan và bảo vệ môi trường là ưu tiên cao nhất.
- Giảm thiểu tổn thất:** Giảm thiểu tối đa thời gian ngừng hoạt động và các tổn thất tài chính phát sinh từ khủng hoảng.
- Duy trì chức năng trọng yếu:** Đảm bảo duy trì liên tục các chức năng kinh doanh cốt lõi, bao gồm: sản xuất, hậu cần, tiền ích, công nghệ thông tin, tài chính và chuỗi cung ứng.
- Bảo vệ uy tín:** Bảo vệ uy tín của Tổng Công ty và duy trì niềm tin của các bên có lợi ích liên quan (khách hàng, cổ đông, cộng đồng...).
- Lồng ghép Văn hóa:** Lồng ghép hoạt động duy trì liên tục vào văn hóa an toàn và hiệu quả chung của Tổng Công ty.

KHUNG TIÊU CHUẨN VÀ QUY TRÌNH

Hệ thống BCMS của Tổng Công ty được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn quản lý quốc tế và quy định nội bộ chặt chẽ nhằm đảm bảo tính toàn diện và tuân thủ:

- ISO 22301:2019** – Hệ thống Quản lý Duy trì Hoạt động Liên tục: Tiêu chuẩn cốt lõi định hướng việc thiết lập, triển khai, vận hành, giám sát, xem xét và cải tiến BCMS.
- ISO 14001:2015** – Hệ thống Quản lý Môi trường: Đảm bảo các kế hoạch ứng phó khủng hoảng và phục hồi có tính đến yếu tố bảo vệ môi trường.
- Quy định Nội bộ và Pháp luật:** Đảm bảo tuân thủ các quy định của Công ty mẹ và pháp luật hiện hành của Việt Nam.

CƠ CHẾ VẬN HÀNH VÀ CẢI TIẾN

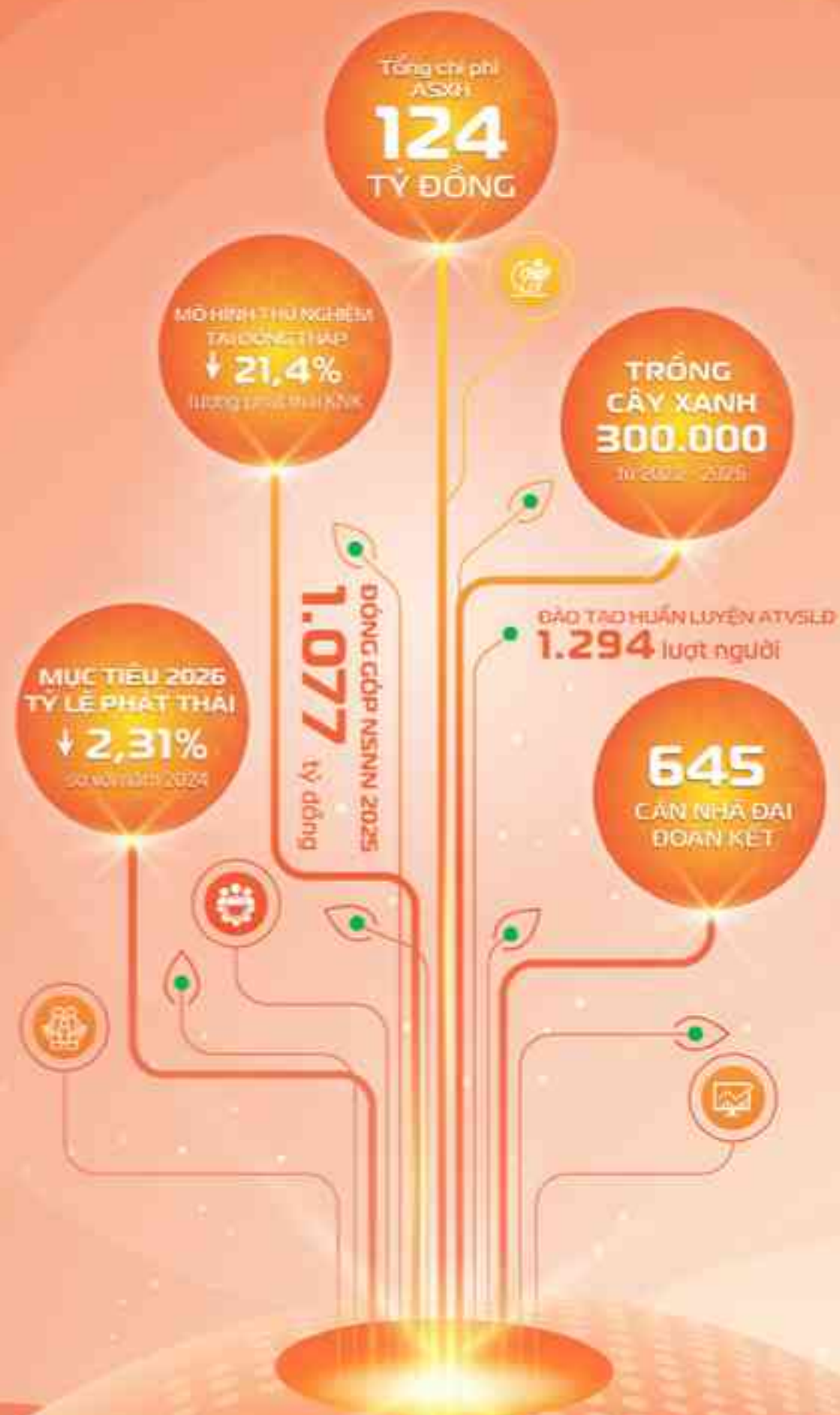
BCMS vạch ra các cấu trúc quản trị, vai trò và trách nhiệm rõ ràng thông qua các kế hoạch chi tiết (như Kế hoạch Quản lý Khủng hoảng, Kế hoạch Phục hồi Thảm họa Công nghệ Thông tin, vv.).

Các kế hoạch này được kiểm tra, đánh giá hiệu quả thông qua các buổi diễn tập định kỳ và các đánh giá cải tiến liên tục để đảm bảo tính cập nhật, hiệu quả và mức độ phù hợp với bối cảnh kinh doanh và các rủi ro mới.

Nhân rộng trách nhiệm niềm tin
XÂY DỰNG BẢN SẮC NHÂN VĂN

05 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 382 Tổng quan Báo cáo phát triển bền vững
- 384 Khung phát triển bền vững của PVCFC
- 406 Phát triển kinh tế bền vững
- 408 Trách nhiệm với môi trường
- 416 Đóng góp cho cộng đồng xã hội



TỔNG QUAN BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong bối cảnh môi trường kinh doanh biến động và các yêu cầu về phát triển bền vững ngày càng được nâng cao, PVCFC tiếp tục kiên định định hướng phát triển bền vững như một trụ cột chiến lược, song hành cùng mục tiêu tăng trưởng hiệu quả và dài hạn. Tổng Công ty chủ trọng tích hợp hài hòa giữa hiệu quả kinh tế, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường, hướng tới việc tạo lập giá trị bền vững cho cổ đông, người lao động, đối tác và cộng đồng.

Thông qua việc triển khai Báo cáo Phát triển bền vững, PVCFC không chỉ minh bạch hóa các kết quả hoạt động kinh tế mà còn đánh giá một cách hệ thống các tác động, trách nhiệm và đóng góp của PVCFC đối với xã hội và môi trường trong toàn bộ chuỗi giá trị. Trên cơ sở đó, PVCFC từng bước nâng cao chất lượng quản trị, hoàn thiện các kế hoạch và ưu tiên hành động, nhằm củng cố năng lực thích ứng, duy trì tăng trưởng bền vững và đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của xã hội trong các niên độ tài chính tiếp theo.

NỘI DUNG BÁO CÁO

Năm 2025, đây là năm thứ 3 PVCFC tiếp tục thực hiện ấn phẩm Báo cáo Phát triển bền vững cuốn riêng. Do đó, trong Chương V, Báo cáo phát triển bền vững thuộc nội dung của ấn phẩm Báo cáo thường niên, chúng tôi chỉ trình bày nội dung Báo cáo phát triển bền vững ở mức độ tổng quan mang tính chất khái quát những vấn đề cơ bản nhất. Nội dung chi tiết và đầy đủ hơn được chúng tôi trình bày ở ấn phẩm Báo cáo phát triển bền vững cuốn riêng theo đường link sau: https://www.pvcfc.com.vn/Phat-trien-ben-vung-2025_compressed.pdf

PHẠM VI BÁO CÁO

Báo cáo được thực hiện tại Việt Nam và được lập cho Tổng Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC).
Trong Chương V - Báo cáo phát triển bền vững thuộc nội dung của Báo cáo thường niên, các

số liệu Môi trường, Xã hội thể hiện kết quả hoạt động của PVCFC.
Các dữ liệu hợp nhất về môi trường và xã hội được trình bày chi tiết trong Báo cáo Phát triển bền vững riêng biệt.

KỶ BÁO CÁO

Báo cáo này được lập cho năm tài chính của PVCFC, bắt đầu từ ngày 01/01/2025 và kết thúc ngày 31/12/2025.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến chân thành của Quý vị để nội dung báo cáo được thực hiện minh bạch và đầy đủ hơn. Mọi ý kiến đóng góp liên quan đến vấn đề phát triển bền vững, vui lòng gửi về địa chỉ:

Ông Đỗ Thành Hưng - Thủ ký Công ty

Email: ir@pvcfc.com.vn

Hotline: 1800 888 606

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

**Báo cáo
Phát triển bền vững**

Báo cáo
Tài chính

CHUẨN MỤC BÁO CÁO

PVCFC lập Báo cáo phát triển bền vững trên cơ sở tham chiếu

1. Bộ Tiêu chuẩn toàn cầu GRI 2021 của tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu;
2. Chuẩn mực kế toán bền vững của Hội đồng chuẩn mực kế toán bền vững (SASB) dành cho ngành hóa chất (RT-CH);
3. 17 Mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc với các nội dung liên quan bao gồm các mục tiêu 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8, 9, 12, 13, 14, 15, 17 nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững toàn cầu.
4. Khung báo cáo tích hợp quốc tế (International Integrated Reporting Framework - IIRF)

Bên cạnh đó, chúng tôi còn tham khảo các hướng dẫn, khuyến nghị và tư vấn chính sách liên quan đến quản lý và sử dụng phân bón bền vững của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp (FAO); đồng thời hướng tới tuân thủ các tiêu chuẩn, hướng dẫn thực hành trong ngành Phân bón của Hiệp hội Phân bón thế giới (IFA) để đảm bảo sản xuất, phân phối và sử dụng phân bón an toàn, hiệu quả và bền vững góp phần tích cực vào mục tiêu phát triển nông nghiệp xanh bền vững tại Việt Nam cũng như ngày càng đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Tại PVCFC, khách hàng luôn là trung tâm trong các chiến lược phát triển, đồng thời gắn bó chặt chẽ với người nông dân trên hành trình kiến tạo cuộc sống bền vững và thịnh vượng. PVCFC không ngừng kết nối và lan tỏa sự đồng thuận giữa các bên liên quan, lấy sự đồng hành và sẻ chia giá trị làm nền tảng để Chung một niềm tin, vươn mình phát triển.

ĐẢM BẢO BÁO CÁO BỞI BÊN THỨ BA

PVCFC cam kết tuân thủ nguyên tắc trung thực, chính xác và minh bạch khi trình bày các số liệu và thông tin trong Báo cáo. Do đó, bên cạnh việc thực hiện kiểm toán nội bộ, các chỉ số về phát triển bền vững của Chúng tôi đã được đảm bảo bởi bên thứ ba/kiểm toán độc lập, cụ thể như sau:

1. Các chỉ số tài chính hợp nhất (tài sản, doanh thu, lợi nhuận, đóng góp ngân sách) được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam.
2. Đảm bảo độc lập có giới hạn bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam đối với các chỉ số:
 - Tổng lượng điện sử dụng (kWh) - GRI 302 - 1;
 - Tổng lượng nước tiêu thụ (m³) - GRI 303 - 5;
 - Tỷ lệ nghỉ việc và tuyển mới (%) - GRI 401 - 1;
 - Tổng số lao động theo giới tính, vị trí - GRI 405 - 1;
 - Phát thải Khí nhà kính trực tiếp - GRI 305 - 1;
 - Phát thải Khí nhà kính gián tiếp - GRI 305 - 2;
 - Cường độ phát thải khí nhà kính - GRI 305 - 4.

► Phạm vi 3 - Tổng phát thải tương đương CO₂ năm 2025 đối với 2 hạng mục:

- Category 1: Hàng hoá và dịch vụ mua vào
- Category 3: Nhiên liệu và năng lượng không nằm trong phạm vi 1 và phạm vi 2

3. Đảm bảo độc lập có giới hạn bởi Kiểm toán nội bộ PVCFC đối với các chỉ số:

- Tổng lượng Khí tự nhiên tiêu thụ trong 2025 - GRI 301; GRI 302;
- Thực hành xử lý báo cáo sai phạm trong 2025 - ACGS;
- Sản lượng sản phẩm bán ra theo phân khúc báo cáo - SASB - RT-CH-000.A
- Tổng số giờ đào tạo; Số giờ đào tạo trung bình - GRI 404 - 1;
- Các chương trình nâng cao kỹ năng cho cán bộ công nhân viên - GRI 404 - 2;
- Ngân sách dành cho các hoạt động an sinh xã hội - GRI 413 - 1.

4. Báo cáo Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính giai đoạn 2026 - 2030 Nhà Máy Đạm Cà Mau do Công ty Cổ phần Tiết kiệm năng lượng Bách khoa tư vấn thực hiện



KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TỔNG QUAN



PVCFC định hình chiến lược phát triển bền vững trên cơ sở đồng bộ với định hướng dài hạn của doanh nghiệp, tập trung tạo ra giá trị bền vững cho các bên liên quan và chủ động nắm bắt những xu thế chuyển đổi của ngành và bối cảnh toàn cầu. Các trọng tâm hành động bao trùm nhiều lĩnh vực then chốt như thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, sử dụng hiệu quả năng lượng, thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, tăng cường quản lý chất thải, đồng thời chú trọng bảo đảm quyền lợi, điều kiện làm việc và phúc lợi cho người lao động, qua đó củng cố nền tảng tăng trưởng bền vững và khả năng cạnh tranh lâu dài của Tổng Công ty.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

**Báo cáo
Phát triển bền vững**

Báo cáo
Tài chính

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ CHUỖI GIÁ TRỊ

Với vai trò là doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh phân bón, PVCFC thấu hiểu rõ những tác động của hoạt động sản xuất – kinh doanh đối với môi trường và xã hội trong toàn bộ chuỗi giá trị. Trên cơ sở đó, Tổng Công ty luôn chú trọng nhận diện, đánh giá và quản lý các tác động trọng yếu, nhằm bảo đảm hoạt động được triển khai theo hướng bền vững, có trách nhiệm, đồng thời hạn chế tối đa các ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường và cộng đồng.



R&D

Ngay từ giai đoạn nghiên cứu và phát triển, PVCFC chủ động đánh giá các tác động tiềm tàng của sản phẩm trong suốt vòng đời, bao gồm phát thải khí nhà kính, sử dụng tài nguyên nước, sức khỏe đất và đa dạng sinh học. Trên cơ sở những phân tích này, Tổng Công ty không ngừng hoàn thiện và phát triển các giải pháp sản phẩm theo hướng thân thiện với môi trường, đồng thời gia tăng hiệu quả cạnh tranh và giá trị bền vững cho người nông dân.

Nguyên vật liệu đầu vào – Sản xuất – Phân phối

Chúng tôi hiểu được tác động của việc sử dụng nguyên liệu đầu vào tới môi trường cũng như các tác động khác trong quá trình sản xuất. Khí tự nhiên là nguồn nguyên liệu đầu vào chính để sản xuất phân bón. Trong quá trình sản xuất sẽ tạo ra phát thải khí nhà kính, chất thải trong sản xuất. Do đó, PVCFC luôn đặt mục tiêu hàng năm về tiết giảm tiêu hao năng lượng, nâng cao năng suất và năng hành, thu hồi khí phát thải CO₂. Trong những năm qua, hàng loạt các sáng kiến đã được triển khai mang lại hiệu quả sử dụng khí tự nhiên, tiết kiệm chi phí và giảm được đáng

kể lượng khí phát thải ra môi trường. Ngoài ra, việc phân phối sản phẩm ra thị trường tạo ra lượng khí thải từ phương tiện vận tải do được vận chuyển đi xa đến các đại lý và người nông dân bằng tàu thủy, xe tải. Một lượng nhỏ phân bón cũng có thể thất thoát trong quá trình bốc xếp, vận chuyển và lưu trữ, có thể xảy ra tình trạng rò rỉ, gây ô nhiễm môi trường. Vì vậy, PVCFC đã và đang đầu tư mạnh mẽ vào hệ thống kho bãi tại các khu vực trọng điểm và phát triển các hệ thống phân phối cấp 2 để giảm quãng đường vận chuyển đến người tiêu dùng.

Sử dụng

Việc sử dụng các sản phẩm phân bón có các tác động nhất định đến môi trường, nước, đất và đa dạng sinh học và đặc biệt là biến đổi khí hậu. Việc sử dụng phân bón không đúng cách cũng sẽ tạo ra các loại khí nhà kính làm ảnh hưởng đến tầng Ozone. PVCFC đã, đang và sẽ thực hiện nhiều biện pháp để tăng cường hiểu biết và thực hành sử dụng phân bón bền vững của người nông dân qua đó giảm thiểu tác động đến môi trường từ việc sử dụng phân bón.

Quản lý chất thải

Đánh giá việc phân tích và quản lý các tác động của các chất thải trong chuỗi giá trị là một việc hết sức quan trọng và cấp thiết, PVCFC đã và đang quản lý và xử lý các chất thải trong quá trình sản xuất theo như quy định của luật pháp. Ngoài ra, PVCFC cũng đang nghiên cứu các tác động của chất thải trong quá trình sử dụng phân bón đến môi trường, gồm cả các tác động của các bao bì phân bón đến môi trường và xã hội.

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (Tiếp theo)

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA PVCFC



Định hướng chiến lược PTBV bao gồm các nhóm định hướng sáng kiến chiến lược theo các trụ cột về Môi trường, Xã hội, Quản trị phù hợp với chiến lược hoạt động chung của PVCFC. Các nhóm định hướng được thể hiện dưới dạng các chủ đề lớn giúp hướng dẫn định hình các chiến lược và hoạt động về nội dung PTBV, nhằm đảm bảo tích hợp nội dung PTBV trong thực hiện các chiến lược chung và trong vận hành của PVCFC. Các nhóm định hướng PTBV đối với PVCFC như sau



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PTBV VỀ MÔI TRƯỜNG

Công nghệ sạch

Nghiên cứu và triển khai việc ứng dụng công nghệ vào sản xuất, kinh doanh cũng như sử dụng phân bón hướng tới mục tiêu giảm phát thải, hạn chế tác động tới môi trường.

Năng lượng

Tiếp tục tập trung vào việc nâng cao hiệu quả của việc sử dụng năng lượng, tìm kiếm nguồn năng lượng tái tạo thay thế một phần các nguồn năng lượng hoá thạch đang sử dụng, hướng tới việc giảm cường độ sử dụng năng lượng và giảm phát thải.

Biến đổi khí hậu

Chúng tôi sử dụng tất cả các nguồn lực hiện có nhằm giảm phát thải tuyệt đối cũng như giảm cường độ phát thải khí nhà kính ở cả ba phạm vi. Chúng tôi cũng tiếp tục đầu tư vào nghiên cứu sản phẩm để đưa ra các sản phẩm giúp người nông dân đối phó tốt hơn với các tác động của biến đổi khí hậu như hạn hán, nhiễm mặn.

Nông nghiệp tuần hoàn

Là một hệ thống sản xuất nông nghiệp khép kín, chất thải và phế phụ phẩm được tái tạo và là đầu vào của quá trình sản xuất, tối đa hoá việc sử dụng tài nguyên, giảm thiểu lãng phí và tác động tiêu cực đến môi trường. Chúng tôi hướng đến các hoạt động và sản phẩm nhằm cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cây trồng một cách bền vững bao gồm cả việc tăng cường tỷ lệ phân bón hữu cơ và vi sinh đồng thời cải thiện sức khỏe đất.

Nước, không khí và chất thải

Chúng tôi hướng đến việc quản lý và sử dụng tài nguyên nước một cách có trách nhiệm, quản lý các chất thải trong quá trình sản xuất, đặc biệt là việc thu hồi và tái chế bao bì phân bón.

Đa dạng sinh học

Các hoạt động của chúng tôi hướng tới đảm bảo duy trì và bảo vệ đa dạng sinh học. Chúng tôi thực hiện việc này thông qua việc đưa các sản phẩm tốt tới người tiêu dùng và đào tạo thực hành sử dụng phân bón bền vững theo nguyên tắc 4R của IFA.



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PTBV VỀ XÃ HỘI

Bảo vệ và xây dựng nguồn vốn con người

Con người là yếu tố thành công chủ chốt của PVCFC. Chúng tôi tập trung vào việc tạo ra một môi trường để người lao động được đảm bảo về sức khỏe, an toàn, được hưởng phúc lợi tương xứng với đóng góp và kinh nghiệm, có cơ hội phát triển và nâng cao kỹ năng.

Phúc lợi cho nông dân/khách hàng

Nông dân là những người đóng vai trò quan trọng trong chuỗi giá trị nông nghiệp. Thông qua các chương trình đào tạo, hợp tác với các tổ chức khác, các chương trình hỗ trợ khách hàng/người nông dân, PVCFC sẽ góp phần cải thiện đời sống và kinh tế nông thôn đồng thời thúc đẩy ngành nông nghiệp phát triển theo hướng bền vững.

KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC (Tiếp theo)

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (Tiếp theo)

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC (tiếp theo)



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PTBV VỀ XÃ HỘI

An toàn sản phẩm

Phấn đấu an toàn tăng cường năng suất, chất lượng cây trồng, và bảo vệ môi trường cũng sức khỏe con người. Chất lượng sản phẩm được kiểm soát nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn quốc tế từ nguyên liệu đến sản phẩm cuối cùng, với kiểm tra định kỳ trong suốt quy trình sản xuất, đảm bảo mỗi lô sản phẩm đều đạt chất lượng cao nhất và đồng nhất, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và đa dạng sinh học.

Kinh tế bền vững

Chúng tôi hỗ trợ người nông dân tiếp cận với các nguồn tài chính trong quá trình sản xuất kinh doanh của mình. Đồng thời, chúng tôi hướng dẫn xây dựng một khung tài chính xanh đảm bảo hiệu quả về môi trường và xã hội đối với các dự án.

Cộng đồng

Chúng tôi tiếp tục hỗ trợ cộng đồng thông qua các dự án có tác động lớn đến an sinh xã hội tại các địa bàn mà chúng tôi có hoạt động.

Đa dạng, công bằng và hoà hợp

Chúng tôi khuyến khích và tạo ra một môi trường trong đó nhân viên từ các nền văn hóa, giới tính, độ tuổi, tôn giáo, quan điểm chính trị, khả năng và các khía cạnh khác của sự đa dạng được tôn trọng và có tiếng nói trong quyết định và hoạt động của Tổng Công ty.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

**Báo cáo
Phát triển bền vững**

Báo cáo
Tài chính



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PTBV VỀ QUẢN TRỊ

PVCFC cam kết thực hành Quản trị công ty ở cấp độ cao nhất mà chúng tôi có thể thực hiện được bao gồm nhưng không giới hạn ở các thông lệ Quản trị công ty tốt của Việt Nam và ASEAN. Một số nội dung trọng tâm về quản trị trong ESG bao gồm:

Đạo đức kinh doanh

Đạo đức kinh doanh là nền tảng cốt lõi cho mọi quyết định và hành động trong quản trị doanh nghiệp; bao hàm việc tuân thủ các nguyên tắc và chuẩn mực đạo đức trong mọi hoạt động kinh doanh, từ quản trị nhân sự, quan hệ khách hàng, đối tác, đến cách thức đối xử với môi trường và cộng đồng.

Chuỗi cung ứng bền vững

Chúng tôi hướng đến một chuỗi cung ứng bền vững trong đó các sản phẩm và hàng hóa đầu vào cũng được đánh giá về các khía cạnh môi trường và xã hội.

Tuân thủ các quy định

Các quy định trong ngành phản ánh thay đổi thường xuyên. Chúng tôi cam kết duy trì hệ thống để đảm bảo tuân thủ với các quy định pháp luật cũng như các thông lệ tốt mà chúng tôi cam kết tuân thủ.

Hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị

Đây là yếu tố quyết định đối với sự thành công của một tổ chức. HĐQT có trách nhiệm định hướng chiến lược, giám sát hoạt động của doanh nghiệp và đảm bảo rằng Tổng Công ty tuân thủ các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp tốt và thúc đẩy PTBV trong lĩnh vực quản trị.

Quản lý xung đột lợi ích

Để bảo vệ uy tín và sự minh bạch của mình, Tổng Công ty đã thiết lập một chính sách quản lý đột lợi ích mạnh mẽ, nhằm xác định, ngăn chặn, và giải quyết các tình huống xung đột lợi ích tiềm tàng theo hướng minh bạch, công bằng và mang lại lợi ích tối đa cho Tổng Công ty.

Quản trị rủi ro

Để đối phó hiệu quả với những thách thức và rủi ro trong môi trường kinh doanh, Tổng Công ty cần xây dựng một hệ thống Quản trị rủi ro toàn diện. Hệ thống này bao gồm việc xác định, đánh giá và xử lý các rủi ro có thể ảnh hưởng đến mục tiêu và hoạt động của Tổng Công ty, từ rủi ro tài chính và pháp lý đến rủi ro về môi trường và xã hội.

KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC (Tiếp theo)

QUẢN TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tháng 03/2024, PVCFC thành lập Ủy ban Môi trường - Xã hội và Quản trị (Ủy ban ESG) là đơn vị chuyên môn trực thuộc HĐQT có chức năng tham mưu, tư vấn, giám sát các lĩnh vực liên quan đến phát triển bền vững và Quản trị công ty cho HĐQT.

CƠ CẤU QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC



CẤP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: ỦY BAN ESG

- 1 Xây dựng, điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban ESG và tình HĐQT ban hành.
- 2 Tư vấn cho HĐQT trong việc xây dựng định hướng, chiến lược, mục tiêu dài hạn phát triển bền vững của PVCFC.
- 3 Giám sát các các chương trình hành động, các dự án và các hoạt động phát triển bền vững của Ban Điều hành (gồm TGD và các Phó TGD) dựa trên định hướng, chiến lược, mục tiêu dài hạn phát triển bền vững của PVCFC được HĐQT phê duyệt.
- 4 Giám sát việc công bố thông tin về phát triển bền vững của PVCFC (bao gồm các nội dung phát triển bền vững trong Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững và công bố thông tin khác).
- 5 Định kỳ hàng năm rà soát, đánh giá về tính tuân thủ của Chính sách (sổ tay) Quản trị công ty, Bộ Quy tắc ứng xử kinh doanh (CoC) và các chính sách quy định khác liên quan đến công tác Quản trị công ty.
- 6 Đề xuất HĐQT phê duyệt các chính sách quản lý rủi ro về ESG.
- 7 Giám sát việc quản lý các rủi ro và cơ hội liên quan đến ESG bao gồm cả các rủi ro và cơ hội về biến đổi khí hậu.



CẤP BAN ĐIỀU HÀNH

- 1 TGD chịu trách nhiệm chính và giao cho Ban KHĐT là đơn vị đầu mối để điều phối và liên kết tất cả các phòng/ban/đơn vị trong Tổng Công ty trong việc xây dựng kế hoạch và giám sát thực thi, báo cáo về ESG.



CẤP PHÒNG/BAN/ĐƠN VỊ

- 1 Mỗi phòng/ban/đơn vị có một cán bộ đầu mối phụ trách các vấn đề liên quan đến ESG, tổng hợp và báo cáo cho ban đầu mối (KHĐT) để báo cáo TGD/HQĐT/ĐHĐCB.
- 2 Ủy ban KT&QTRR, Ủy ban ESG giám sát việc thực hành chiến lược ESG ở cấp HĐQT, báo cáo HĐQT.

KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC (Tiếp theo)

QUẢN TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (Tiếp theo)

CƠ CẤU QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC (tiếp theo)

Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng Quản trị đối với rủi ro khí hậu

Hội đồng Quản trị, thông qua Ủy ban ESG và Ủy ban Quản lý rủi ro, tăng cường giám sát các rủi ro và cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu, bao gồm:

- ❶ Rủi ro vật lý (physical risks) do thời tiết cực đoan, gián đoạn chuỗi cung ứng;
- ❷ Rủi ro chuyển đổi (transition risks) phát sinh từ thay đổi chính sách, tiêu chuẩn môi trường, cơ chế định giá carbon hoặc xu hướng thị trường hướng tới nền kinh tế phát thải thấp.

Trong thời gian tới, Tổng Công ty định hướng từng bước hoàn thiện việc công bố thông tin khí hậu theo khuyến nghị của TCFD (Task Force on Climate-related Financial Disclosures), bao gồm:

- ❶ Mô tả cơ cấu quản trị và trách nhiệm của Hội đồng Quản trị trong giám sát rủi ro khí hậu;
- ❷ Tích hợp rủi ro khí hậu vào khung quản lý rủi ro doanh nghiệp;
- ❸ Theo dõi các chỉ tiêu phát thải và hiệu quả sử dụng năng lượng.

Tăng cường công bố thông tin khí hậu theo khuyến nghị TCFD

Nhằm tiệm cận thông lệ quốc tế, PVCFC định hướng mở rộng công bố thông tin khí hậu trong các năm tới theo cấu trúc TCFD, bao gồm:

❶ Phân tích kịch bản khí hậu

PVCFC sẽ xem xét khả năng thực hiện phân tích tác động theo các kịch bản nhiệt độ toàn cầu, nhằm đánh giá mức độ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, chi phí vận hành, thị trường tiêu thụ và nhu cầu đầu tư công nghệ.

❷ Stress test tác động biến đổi khí hậu

Hội đồng Quản trị định hướng tăng cường đánh giá độ nhạy của các chỉ tiêu tài chính và hoạt động trước các yếu tố như:

- ▶ Biến động giá carbon;
- ▶ Thay đổi chính sách môi trường;
- ▶ Yêu cầu giảm phát thải trong chuỗi cung ứng.

Kết quả phân tích sẽ được sử dụng làm cơ sở cho việc hoạch định chiến lược và quản lý rủi ro dài hạn.

❸ Lộ trình giảm phát thải và định hướng Net Zero

Trên cơ sở chiến lược phát triển bền vững, Tổng Công ty từng bước xây dựng lộ trình giảm phát thải phù hợp với đặc thù ngành phân bón – hóa chất và định hướng phát triển của Petrovietnam. Khi điều kiện cho phép, PVCFC sẽ xem xét công bố mục tiêu giảm phát thải dài hạn và các mốc trung hạn, hướng tới phù hợp với xu thế chuyển dịch sang nền kinh tế phát thải thấp.

KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC (Tiếp theo)

VỀ ĐẠO ĐỨC KINH DOANH (tiếp theo)

NỖI KHÔNG VỚI THAM NHŨNG

Bộ quy tắc ứng xử kinh doanh đã ban hành của Tổng Công ty quy định rõ tại Điều 17: Chống tham nhũng và hối lộ: “Thành công của PVCFC là dựa trên chất lượng sản phẩm và dịch vụ, không bao giờ dựa vào các hành vi bất hợp pháp hoặc trái đạo đức. PVCFC không tha thứ cho những hành vi tham nhũng hoặc hối lộ”. Để hỗ trợ việc phòng ngừa và phát hiện sớm các hành vi vi phạm, PVCFC đã thiết lập và vận hành Hệ thống Cảnh báo Sai phạm như một kênh tiếp nhận hiệu quả các phản ánh, báo cáo ban đầu liên quan đến tham nhũng và các hành vi không phù hợp. Song song đó, Tổng Công ty đặc biệt chú trọng công tác đào tạo và nâng cao nhận thức cho người lao động. Đến hết năm 2025, 100% cán bộ công nhân viên đã được đào

trào về nội dung phòng, chống tham nhũng và hối lộ, thông qua nhiều hình thức đa dạng như hội thảo, đào tạo trực tuyến và đào tạo trực tiếp.

Bên cạnh đào tạo chính thức, các quy tắc đạo đức trong kinh doanh được PVCFC thường xuyên lồng ghép và nhắc lại thông qua các chương trình xây dựng văn hóa doanh nghiệp, hoạt động teambuilding và các hoạt động nội bộ khác. Việc duy trì đào tạo định kỳ và truyền thông liên tục góp phần củng cố nhận thức, nâng cao trách nhiệm cá nhân và bảo đảm toàn thể CBCNV thực thi nghiêm túc các chuẩn mực đạo đức, kiên quyết nói không với tham nhũng và hối lộ, qua đó bảo vệ uy tín và sự phát triển bền vững của Tổng Công ty.

ĐÀO TẠO VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Nhân viên của PVCFC được đào tạo về ESG qua một số khoá học như sau:

1. Các vấn đề về Môi trường, Xã hội, Quản trị trong doanh nghiệp (Đơn vị đào tạo: KPMG)
2. Tổng quan về ESG và những vấn đề liên quan đến PVN và lĩnh vực phân bón hóa chất (Đơn vị đào tạo: Tập đoàn Công nghiệp năng lượng Quốc gia Việt Nam)

QUẢN TRỊ RỦI RO MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Nhận thức được các rủi ro có thể xảy ra, Tổng Công ty ban hành Quy chế Quản trị rủi ro, trong đó quy định các nguyên tắc quản lý trong hoạt động Quản trị rủi ro của Tổng Công ty và là cơ sở pháp lý để Hội đồng Quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ và các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty thực hiện Quản trị rủi ro, được áp dụng thống nhất và gắn liền với Sự mệnh, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi và Mục tiêu Chiến lược của Tổng Công ty.

PVCFC triển khai công tác Quản trị rủi ro theo hướng chủ động và có hệ thống, trong đó các rủi ro trong yếu được xem xét và phân loại mức độ ưu tiên ở từng cấp quản lý, dựa trên “Bản đồ nhiệt rủi ro cấp Tổng Công ty” nhằm phản ánh toàn diện mức độ ảnh hưởng và khả năng xảy ra. Việc thực hiện Quản trị rủi ro được áp dụng thống nhất trên toàn hệ thống, yêu cầu mọi cán bộ công nhân viên tuân thủ đầy đủ khung Quản trị, Quy chế và các quy trình Quản trị rủi ro đã được ban hành. Nội dung chi tiết về chính sách và thực hành Quản trị rủi ro của PVCFC được

trình bày tại phần Quản trị rủi ro (từ trang 358 đến trang 375) của Báo cáo. Chính sách quản lý rủi ro Môi trường – Xã hội được PVCFC xác định là trụ cột trong hệ thống Quản trị bền vững, đóng vai trò định hướng và thúc đẩy việc không ngừng nâng cao hiệu quả các hoạt động phát triển bền vững của Tổng Công ty trong hiện tại và dài hạn. Trên cơ sở đó, Tuyến ngôn về khẩu vị rủi ro của PVCFC được xây dựng bao quát các lĩnh vực hoạt động trọng yếu, bao gồm rủi ro môi trường – xã hội và rủi ro liên quan đến công nghệ thông tin và chuyển đổi số, nhằm bảo đảm sự cân bằng giữa tăng trưởng, kiểm soát rủi ro và tuân thủ.

Song song với việc hoàn thiện khung chính sách, PVCFC cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam cũng như các yêu cầu pháp lý liên quan về an toàn, môi trường tại các quốc gia và vùng lãnh thổ nơi Tổng Công ty hoạt động. Cam kết này là nền tảng để PVCFC duy trì hoạt động ổn định, có trách nhiệm và hướng tới phát triển bền vững trong dài hạn.

Tổng Công ty chủ động nhận diện và đáp ứng các yêu cầu cần tuân thủ, thiết lập và vận hành hệ thống quản lý để tuân thủ bao gồm (nhưng không giới hạn): Bộ quy tắc ứng xử kinh doanh (COC), chính sách, quy trình, hướng dẫn trong công tác đầu tư, vận hành sản xuất kinh doanh và thực hiện các hợp đồng/cam kết với khách hàng, nhà cung cấp và đối tác.





PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC *(Tiếp theo)*

QUẢN TRỊ VẾ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (Tiếp theo)

QUẢN TRỊ RỦI RO MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI (tiếp theo)

Dựa trên khung quản lý rủi ro của PVCFC, một số rủi ro về môi trường và xã hội mà Tổng Công ty đang tập trung quản lý bao gồm:

Các rủi ro	Hành động quản lý rủi ro
Rò rỉ khí	- Để quản trị và kiểm soát các rủi ro này, Tổng Công ty đã ban hành các quy trình, quy định liên quan đối với hoạt động sản xuất và yêu cầu tuân thủ một cách nghiêm ngặt nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu đa việc rò rỉ khí. - Tổng Công ty tiến hành lắp đặt các trạm quan trắc tại những nơi cần thiết để theo dõi liên tục chất lượng không khí nhằm phát hiện sớm hiện tượng rò rỉ để có biện pháp kịp thời xử lý, khắc phục.
Biến đổi khí hậu Do đặc thù của hoạt động Tổng Công ty với nguyên vật liệu đầu vào là khí tự nhiên và sử dụng nhiều năng lượng trong quá trình sản xuất, PVCFC tạo ra một lượng phát thải khí nhà kính trong quá trình sản xuất.	- Liên tục cải tiến hiệu suất sử dụng khí đầu vào. - Nghiên cứu cải tiến quy trình sản xuất để sử dụng năng lượng hiệu quả hơn. - Sử dụng năng lượng tái tạo. - Nghiên cứu các sản phẩm xanh hơn với môi trường.
Nguồn nước thải, chất thải rắn ảnh hưởng đến chất lượng không khí và đa dạng sinh học	- Các quy định, quy trình sử dụng nước sạch và xử lý nước thải và chất thải chắt chẻ của Tổng Công ty đã được ban hành để đảm bảo tuân thủ theo tiêu chuẩn quản lý môi trường và các quy định của cơ quan lãnh thổ trong phạm vi hoạt động của PVCFC. - Ký kết các hợp đồng xử lý chất thải rắn với các đơn vị chuyên nghiệp có nhiều kinh nghiệm và được công nhận bởi các tổ chức chuyên môn và cấp có thẩm quyền.
Rủi ro về dư lượng sản phẩm phân bón hữu cơ hoặc phân bón sinh học quá nhiều so với nhu cầu của cây trồng có thể dẫn đến nguy cơ dư thừa, ảnh hưởng đến nguồn nước ảnh hưởng đến hệ sinh thái, tạo ra phát thải khí nhà kính.	Hướng dẫn sử dụng sản phẩm/chất dinh dưỡng của Tổng Công ty đã được phổ biến dưới nhiều hình thức trên các phương tiện truyền thông, các chương trình tư vấn, đào tạo và các buổi hội thảo trực tiếp với nông dân, các đại lý và nhà phân phối để đảm bảo sản phẩm đến đúng lúc, đúng loại, đúng liều lượng, đúng cách, giảm thiểu thất thoát và giảm tác động không mong muốn đối với môi trường.

Các rủi ro	Hành động quản lý rủi ro
Rủi ro về tỷ lệ thôi việc cao sẽ làm giảm hiệu quả hoạt động của PVCFC và Tổng Công ty sẽ phải cần thêm nguồn lực để phục hồi.	- Tổng Công ty xây dựng văn hóa từ Văn hóa nền tảng đến văn hóa bản sắc, vận động người lao động tham gia thực hành để luôn đảm bảo Thể chất - Tinh thần - Trí tuệ và định hướng làm việc lâu dài và cống hiến cho Tổng Công ty. - Chính sách của Tổng Công ty đảm bảo rằng việc trả lương, thưởng và chế độ đãi ngộ cho người lao động phù hợp với năng suất lao động và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, tạo ra trách nhiệm môi trường và đảm bảo hiệu suất ổn định. - Tổng Công ty có chính sách về thu hút nhân tài, đào tạo nhân sự theo ngành chuyên gia, chương trình thực tập sinh để bổ sung nguồn nhân lực.
Rủi ro thiếu việc làm cho người lao động có thể dẫn đến khó khăn cho người lao động trong việc thăng tiến sự nghiệp. Rủi ro này có thể phát sinh do nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm suy thoái kinh tế, thay đổi nhu cầu thị trường đối với các sản phẩm và những thay đổi của ngành và chính sách của Chính phủ.	- Luôn đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, giảm thiểu nguy cơ thất nghiệp bằng nhiều hướng đi mới. - Tạo điều kiện để gia tăng tỷ lệ sử dụng lao động địa phương. - Đầu tư các dự án mới để tăng thêm doanh thu, lợi nhuận, mặt khác tận dụng cơ hội việc làm cho các đối tượng khác.

Việc Quản lý rủi ro về môi trường xã hội thuộc trách nhiệm của tất cả các đơn vị, cá nhân trong Tổng Công ty có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Các tiêu chí về MTXH được giao cho tới các phòng/ban và sẽ được đánh giá định kỳ bởi từng cấp quản lý.



KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC (Tiếp theo)

MỐI QUAN HỆ BỀN VỮNG VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Tổng Công ty định hướng lồng ghép mục tiêu hiệu quả tài chính với trách nhiệm xã hội, đồng thời chủ động tăng cường đối thoại và tương tác với các bên liên quan xoay quanh các vấn đề ESG. Thông qua quá trình nhận diện và đánh giá có hệ thống, PVCFC hiểu rõ hơn kỳ vọng, mức độ ảnh hưởng và mối quan tâm của từng nhóm đối tượng, qua đó làm cơ sở xây dựng và điều chỉnh chiến lược phát triển bền vững. Kết quả tham vấn giúp Tổng Công ty xác định đúng vai trò của các bên liên quan, triển khai các chiến lược và hoạt động phù hợp nhằm hài hòa lợi ích, thúc đẩy tăng trưởng dài hạn và khẳng định cam kết phát triển bền vững gắn kết giữa kinh tế, xã hội và môi trường.

MA TRẬN MỨC ĐỘ ƯU TIÊN CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN



Nhà máy Phân Bón Cà Mau nhìn từ trên cao



KHUNG **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC** *(Tiếp theo)*

BẢN ĐỒ GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

PVCFC xác định các nhóm bên liên quan trong yếu tố duy trì cơ chế đối thoại, tương tác thường xuyên nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan, đồng thời nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động quản trị và điều hành. Tổng Công ty triển khai nhiều kênh tương tác phù hợp với từng nhóm đối tượng như Đại hội đồng cổ đông, các hoạt động quan hệ nhà đầu tư, chương trình đào tạo và khảo sát người lao động, hội thảo kỹ thuật nông nghiệp dành cho khách hàng và nông dân, cũng như các chương trình đánh giá và hợp tác với nhà cung cấp. Thông tin và phản hồi từ các bên liên quan được tổng hợp và xem xét trong quá trình hoạch định chiến lược, quản trị rủi ro và cải thiện hiệu quả hoạt động của Tổng Công ty.



NHÓM BÊN LIÊN QUAN	MỐI QUAN TÂM CHÍNH	HÌNH THỨC / KÊNH GẮN KẾT CHỦ YẾU	TẦN SUẤT
Cổ đông, nhà đầu tư	Hiệu quả kinh doanh, cổ tức, chiến lược phát triển, quản trị công ty, minh bạch thông tin, quản trị rủi ro, ESG	Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường; Gặp gỡ, cập nhật thông tin cho Nhà đầu tư/Chuyên viên phân tích định kỳ; Công bố thông tin định kỳ và bất thường; Báo cáo thường niên; Báo cáo phát triển bền vững; website Quan hệ nhà đầu tư; đầu mối IR	Thường xuyên; tối thiểu theo quy định công bố thông tin; ĐHĐCĐ hằng năm; các hoạt động IR định kỳ/quy khi cần
Người lao động	Thu nhập và phúc lợi, môi trường làm việc an toàn, cơ hội đào tạo – phát triển, ghi nhận thành tích, công bằng và cơ hội thăng tiến	Hội nghị người lao động; đối thoại định kỳ tại nơi làm việc; khảo sát nội bộ; chương trình đào tạo; truyền thông nội bộ; tiếp nhận kiến nghị qua cấp quản lý, Công đoàn và các kênh nội bộ	Thường xuyên; đối thoại định kỳ, đào tạo theo kế hoạch năm; khảo sát/đánh giá nội bộ hằng năm hoặc theo chuyên đề
Khách hàng	Chất lượng sản phẩm, giá cả cạnh tranh, dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp, chính sách bán hàng, hỗ trợ sau bán hàng, giải pháp cạnh tác hiệu quả	Hội thảo đầu bờ; chương trình kỹ thuật canh tác; hội nghị khách hàng; đối ngũ bán hàng và kỹ thuật thị trường; tổng đài/chăm sóc khách hàng; nền tảng số và truyền thông thương hiệu	Thường xuyên theo mùa vụ, khu vực và chương trình kinh doanh; hội nghị/hội thảo định kỳ trong năm
Nhà cung ứng	Quy trình mua sắm minh bạch, thanh toán đúng hạn, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn, tuân thủ, hợp tác lâu dài	Hồ sơ mời thầu/mua sắm; đánh giá nhà cung cấp; các cuộc họp kỹ thuật – thương mại; điều khoản hợp đồng; kiểm tra hiện trường; trao đổi định kỳ trong quá trình thực hiện hợp đồng	Theo từng gói thầu/hợp đồng; đánh giá định kỳ hằng năm hoặc theo chu kỳ hợp tác
Chính quyền, cơ quan nhà nước	Tuân thủ pháp luật, nghĩa vụ thuế, an toàn – môi trường, đầu tư, sản xuất kinh doanh, công bố thông tin	Báo cáo theo quy định; làm việc chuyên đề thanh tra/kiểm tra; các cuộc họp và văn bản chính thức	Theo quy định pháp luật và yêu cầu quản lý
Cộng đồng, xã hội	Tác động môi trường – xã hội, an sinh xã hội, tạo việc làm, đồng hành với phát triển địa phương	Chương trình an sinh xã hội; hoạt động cộng đồng; đối thoại với chính quyền địa phương; truyền thông cộng đồng; tiếp nhận phản ánh liên quan đến môi trường, an toàn	Thường xuyên; theo chương trình/năm và khi phát sinh vấn đề cần trao đổi
Ngân hàng, chủ nợ	Năng lực tài chính, quản trị rủi ro, tuân thủ, minh bạch số liệu, hiệu quả đầu tư	Báo cáo tài chính; làm việc định kỳ; cung cấp hồ sơ, tài liệu; kiểm toán/soát xét; họp chuyên đề	Định kỳ theo quý, năm hoặc theo nhu cầu giao dịch/hợp tác
Đối tác	Hợp tác cùng phát triển, thực hiện sản xuất kinh doanh có trách nhiệm	Gặp gỡ và trao đổi trực tiếp, thỏa thuận trong hợp đồng hợp tác	Theo thỏa thuận; theo nhu cầu hợp tác hoặc phát sinh vấn đề cần trao đổi
Báo chí, truyền thông	Thông tin minh bạch, chính xác, kịp thời	Gặp gỡ và trả lời phỏng vấn; thông cáo báo chí, tổ chức họp báo khi có sự kiện	Cập nhật thường xuyên trên website của Tổng Công ty; chức họp báo khi có sự kiện

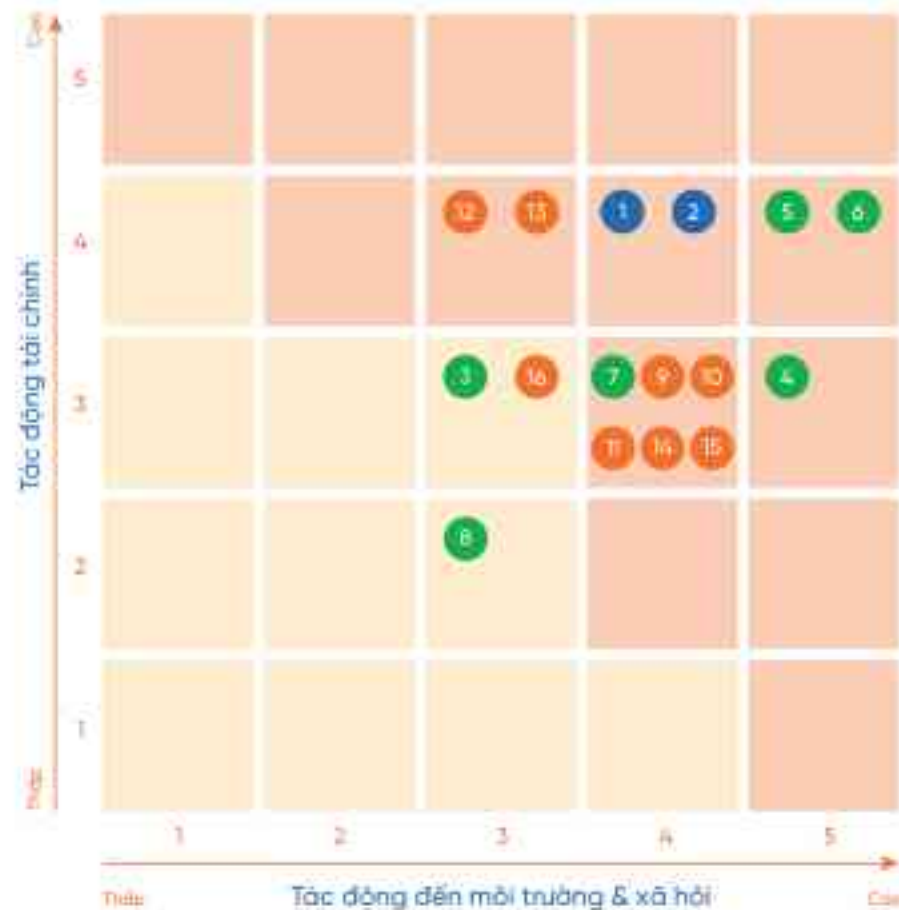
KHUNG

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC (Tiếp theo)

CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

MA TRẬN CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

Việc xác định các lĩnh vực trọng yếu đóng vai trò then chốt trong chiến lược phát triển bền vững, giúp Tổng Công ty ưu tiên nguồn lực cho những vấn đề có ảnh hưởng lớn nhất đến hoạt động kinh doanh và các bên liên quan. Để đảm bảo tính khách quan và toàn diện, chúng tôi đã áp dụng phương pháp luận theo hướng dẫn của GRI. Kết quả đánh giá trọng yếu cho thấy các vấn đề ưu tiên của Tổng Công ty có mối liên hệ chặt chẽ với 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs), góp phần thúc đẩy tăng trưởng dài hạn và tạo giá trị bền vững cho xã hội.



QUẢN TRỊ

- 1 Hiệu quả kinh tế
- 2 Chuyển đổi số

MÔI TRƯỜNG

- 7 Nước tiêu thụ và nước thải
- 9 Nguyên vật liệu đầu vào
- 13 Biến đổi khí hậu
- 16 Quản lý năng lượng
- 12 Quản lý chất thải
- 14 Đa dạng sinh học

XÃ HỘI

- 1 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
 - 8 Đào tạo và phát triển
 - 10 Thu hút và giữ chân nhân tài
 - 11 Chuỗi cung ứng bền vững
 - 12 Lao động và nhân quyền
 - 13 Phúc lợi của người nông dân/khách hàng
 - 16 Cộng đồng địa phương
 - 12 Quyền lợi của khách hàng
- 1 Tích cực 2 Tiêu cực 3 Tích cực/Tiêu cực



HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ

Bước sang năm 2025, trong bối cảnh thị trường đan xen nhiều biến động và không ít những thách thức, Ban Lãnh đạo tiếp tục khẳng định năng lực thích ứng và vị thế vững vàng thông qua đà tăng trưởng ổn định, bền bỉ. Với sự đồng lòng, nỗ lực không ngừng của toàn thể CBCNV cùng sự điều hành chủ động, linh hoạt và hiệu quả của Ban Lãnh đạo, Tổng Công ty đã triển khai thành công các nhiệm vụ trọng tâm, hoàn thành toàn diện và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, ghi dấu bằng nhiều kết quả nổi bật. Thành tích nổi bật:



TỔNG DOANH THU HỢP NHẤT

17.033 tỷ đồng



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ HỢP NHẤT

2.207 tỷ đồng



LỢI NHUẬN SAU THUẾ HỢP NHẤT

1.962 tỷ đồng

PHÂN BỐ GIÁ TRỊ KINH TẾ NĂM 2025

Song hành cùng việc nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, PVCFC luôn đặt trọng tâm vào trách nhiệm bảo đảm lợi ích hài hòa cho các bên liên quan, đồng thời không ngừng gia tăng các giá trị bền vững và thịnh vượng lâu dài. Trong năm 2025, PVCFC đã thực hiện phân bổ giá trị kinh tế tại các bên liên quan với các kết quả cụ thể như sau:

- ❶ Các khoản nộp ngân sách Nhà nước năm 2025: **1.077** tỷ đồng.
- ❷ Năm 2025, PVCFC thực hiện chi trả cổ tức 2024 với số tiền: **1.058.800.000.000** đồng



HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ

PVCFC xem việc tuân thủ pháp luật và thực hành phát triển bền vững là trụ cột xuyên suốt trong chiến lược vận hành, được cụ thể hóa thông qua hệ thống quản lý môi trường chủ động, đa lớp kiểm soát và dựa trên phương pháp đánh giá rủi ro toàn diện.

Trong năm 2025, PVCFC tiếp tục tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, từ quản lý hồ sơ, giấy phép, kiểm soát chất thải, ứng phó sự cố đến sử dụng hiệu quả tài nguyên, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính. Đồng thời, PVCFC không ngừng hoàn thiện và nâng cấp hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, tăng cường giám sát thực địa và phổ biến các chính sách, quy định nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người lao động. Toàn bộ các nguồn thải phát sinh tại nhà máy đều được theo dõi, đo đạc và kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm đáp ứng các giới hạn cho phép trước khi xả thải. Trong năm 2025, PVCFC không ghi nhận bất kỳ trường hợp vi phạm nào liên quan đến pháp luật về môi trường, qua đó khẳng định cam kết duy trì các chuẩn mực cao về tuân thủ và trách nhiệm môi trường.

Số lần bị xử phạt vi phạm: 0 lần.

Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm: 0 đồng.

Ngay từ khi được thành lập, PVCFC luôn chú trọng xây dựng hệ thống quản lý và hệ thống kiểm soát môi trường. Các quy định về an toàn, phòng cháy chữa cháy, môi trường đều được PVCFC tuân thủ nghiêm ngặt như: xây dựng hệ thống quan trắc trực tuyến để theo dõi, giám sát hoạt động phát thải của nhà máy liên tục và được truyền tuyến dữ

liệu đến Sở Tài nguyên Môi trường để quản lý, giám sát. Kết quả quan trắc môi trường hàng quý đều được Chúng tôi thông báo công khai trên website của Tổng Công ty tại mục QHSE. Phương pháp quản lý, các hoạt động và kết quả thực hiện về môi trường cho từng nội dung cụ thể được mô tả dưới đây.

NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO

Công nghệ sản xuất tại Nhà máy Đạm Cà Mau sử dụng nguồn nguyên liệu chính là khí tự nhiên (nguồn năng lượng hóa thạch). Do đó, vấn đề phát thải khí nhà kính và nóng lên toàn cầu được PVCFC đặc biệt quan tâm và chú trọng. Ý thức được điều này, ngay từ giai đoạn triển khai dự án, Tổng Công ty đã đầu tư đầy chuyển sản xuất với công nghệ hiện tại, cụ thể: Công nghệ sản xuất Ammonia từ nhà sản xuất Haldor Topsøe (Đan Mạch) và Basf (Đức); Công nghệ sản xuất Urea của Saipem (Italy); Công nghệ tạo hạt của Toyo (Nhật Bản) và Công nghệ sản xuất NPK của Espinosa (Tây Ban Nha). Ngoài việc trang bị công nghệ và thiết bị hiện tại, PVCFC không ngừng cải tiến kỹ thuật, tối ưu hóa nguồn nhiên liệu, tìm kiếm các giải pháp mới và đặt pha nhằm tiết kiệm và nâng cao công suất, qua đó giảm phát thải khí nhà kính cho Nhà máy Đạm Cà Mau.

Tại Nhà máy Đạm Cà Mau, khí tự nhiên được sử dụng cho hai mục đích: (1) là nguyên liệu để tạo thành bán thành phẩm NH_3 , CO_2 sau khi trải qua các công đoạn sản xuất tại phần xưởng Ammonia; (2) là nhiên liệu để cung cấp năng lượng tại lò Reformer sơ cấp hoặc sinh hơi tại nồi hơi phụ trợ. Theo đặc thù công nghệ thì lượng khí tự nhiên dùng làm nhiên liệu là lượng khí tiêu hao chính tại Nhà máy Đạm Cà Mau. Ngoài khí tự nhiên, khí permeate (là sản phẩm phụ của Nhà máy xử lý khí Cà Mau GPP

Trong đó, khoảng 36% lượng khí này được tận dụng để đốt tại các thiết bị gia nhiệt (heater), phần còn lại phải đốt tại được của GPP) cũng được chúng tôi thu hồi nhằm tận dụng, tránh phát thải trực tiếp ra môi trường. Từ khi đưa vào sử dụng từ tháng 02/2019, khí permeate chủ yếu được tận dụng để làm nhiên liệu, thay thế một phần nhiên liệu từ khí tự nhiên. Tỷ lệ khí permeate /khí tự nhiên duy trì ở mức khoảng 2,7%. Trong năm 2025, chúng tôi đã thu hồi đồng khí permeate gas với tổng lưu lượng là 6,76 triệu Sm^3 /năm.

Dưới đây là bảng mô tả tiêu hao nguyên vật liệu sử dụng trong sản xuất phân Urea và NPK tại Nhà máy Đạm Cà Mau qua các năm:

THÔNG TIN	ĐƠN VỊ	NĂM		
		2023	2024	2025
Nguyên vật liệu không tái tạo dùng để sản xuất phân Urea				
Khí tự nhiên	triệu mét khối	350,26	355,59	361,16
Khí Permeat	triệu mét khối	13,37	-	-
Nguyên vật liệu không tái tạo dùng để sản xuất phân NPK				
Urea	tấn	22.825,81	29.605,60	42.023,53
SA	tấn	40.294,33	59.887,34	75.165,26
DAP	tấn	33.002,04	49.359,04	51.388,36
MAP	tấn	-	522,40	2,00
MOP	tấn	26.546,83	35.841,28	45.855,61
Chất độn (caolan, dolomite)	tấn	19.778,07	23.152,91	26.091,86
Nguyên liệu chứa Zn	tấn	249,37	508,87	338,09
Nguyên liệu chứa Bo	tấn	326,80	472,92	435,15
Chất chống kết khối lỏng CA30	tấn	415,33	673,44	559,06
Bột Talc	tấn	900,60	1.341,45	1.381,84

Nguyên vật liệu có thể tái tạo chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng số Nguyên vật liệu nên không trình bày trong bảng này.

TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (Tiếp theo)

NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO (Tiếp theo)

Đối với Công nghệ sản xuất NPK, nguồn nguyên liệu để sản xuất bao gồm nguyên liệu lỏng (như dịch Urea, NH_3 , H_2SO_4) và nguyên liệu rắn (Urea hạt, MAP, DAP, SA, MOP, SOP...). Trong đó, hơi nước có hai vai trò quan trọng nhằm giúp quá trình tạo thành sản phẩm diễn ra trong thiết bị tạo hạt được dễ dàng hơn và cung cấp năng lượng cho quá trình tạo hạt. Khi tự nhiên cùng với không khí được sử dụng làm nhiên liệu cho buồng đốt, khi nóng sinh ra từ quá trình đốt nhiên liệu sẽ được dùng trong công đoạn sấy và làm nguội sản phẩm. Với việc tăng công suất sản xuất, việc sử dụng nguyên vật liệu tăng lên hàng năm.



Nhà máy Đạm Cà Mau chính thức được trao Chứng nhận Kỷ lục vận hành an toàn, ổn định hơn 350 ngày ở công suất cao từ Haldor Topsoe.

NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI

Nước giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với hoạt động sản xuất và vận hành thường xuyên của Tổng Công ty. Tuy nhiên, nguồn tài nguyên thiết yếu này đang chịu nhiều sức ép, đứng trước nguy cơ suy giảm và ô nhiễm do khai thác thiếu bền vững, cùng với những tác động ngày càng rõ rệt của biến đổi khí hậu.



Tổng lượng nước sông khai thác và tổng lượng nước thải phát sinh tại Nhà máy Đạm Cà Mau đều nằm trong giới hạn cho phép khai thác, xả thải, đã được cơ quan quản lý nhà nước cấp phép.

Lượng nước tiết giảm nhờ các biện pháp tiết kiệm nguồn nước và ý thức của mỗi cán bộ công nhân viên và vận hành nhà máy ở công suất cao hơn, lượng nước sản xuất tiêu hao/tấn sản phẩm năm 2025 tiết giảm 61% so với năm 2024. Cuối năm 2024, Nhà máy Đạm Cà Mau đưa vào sử dụng hệ thống thu hồi nguồn nước xả từ hệ thống RO hiện hữu, giúp tiết kiệm 17 m³/h từ dòng concentrate xả bỏ, tương đương tiết kiệm hơn 145 nghìn m³ nước hàng năm, đồng thời giúp giảm tải cho hệ thống RO cũ và giảm được lượng hóa chất sử dụng cho hệ thống xử lý nước.

CHẤT THẢI

Công tác kiểm soát chất thải được PVCFC xác định là một nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển bền vững, không chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu pháp luật mà còn thể hiện cam kết lâu dài đối với môi trường và cộng đồng. Tổng Công ty liên tục đầu tư, ứng dụng các giải pháp công nghệ nhằm giảm thiểu tác động môi trường, nâng cao hiệu quả sản xuất và năng lực cạnh tranh. Năm 2025, PVCFC không ghi nhận bất kỳ vi phạm pháp luật hay sự cố

môi trường nào liên quan đến chất thải, phản ánh sự tuân thủ nghiêm túc và tinh thần trách nhiệm cao của toàn thể người lao động. Tổng Công ty thực hiện đầy đủ việc thu gom, phân loại và chuyển giao chất thải cho các đơn vị đủ điều kiện xử lý, quản lý hồ sơ theo quy định pháp luật hiện hành; đồng thời vận hành, duy trì hệ thống lưu giữ chất thải bảo đảm đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường hiện hành.

CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT THẢI NĂM 2025

- Chất thải sinh hoạt:** phát sinh từ khối văn phòng, nhà ăn, căn tin, nhà vệ sinh... với khối lượng là 138.134 kg vào năm 2024 và 137.972 kg vào năm 2025. Chất thải sinh hoạt được thu gom và chuyển giao cho Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Cà Mau xử lý theo quy định.
- Chất thải rắn công nghiệp thông thường:** gỗ vụn, pallet hỏng, nhựa, sắt thép phế liệu... phát sinh là 16.130 kg vào năm 2024 và 88.820 kg vào năm 2025 được thu gom và chuyển cho Công ty TNHH Xử lý Môi trường Xanh Việt Nam xử lý theo quy định của pháp luật.
- Chất thải nguy hại:** phát sinh với khối lượng 330.242 kg vào năm 2024 và 394.496 kg vào năm 2025, được phân loại, thu gom tại nguồn và chuyển giao Công ty Cổ phần Kho vận giao nhận Ngoại thương Mộc An Châu xử lý.



NĂNG LƯỢNG

KẾT QUẢ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG NĂM 2025

Tổng năng lượng tiêu thụ năm 2025 tại PVCFC tăng 1,44% so với năm 2024. Tuy nhiên, cường độ sử dụng năng lượng năm 2025 giảm 0,06% so với năm 2024. Kết quả sử dụng năng lượng năm 2025 tại PVCFC cụ thể như sau:

LOẠI NĂNG LƯỢNG	ĐƠN VỊ TÍNH	2024	2025	TỶ LỆ
Tổng năng lượng tại tạo tiêu thụ (1)	NA	NA	NA	NA
Tổng năng lượng không tại tạo tiêu thụ (2)	GJ	20.902.269,54	21.204.211,31	1,44%
Tổng năng lượng tiêu thụ (3) = (1) + (2)	GJ	20.902.269,54	21.204.211,31	1,44%
Cường độ sử dụng năng lượng	GJ/tấn SP	16,45	16,44	-0,06%

Theo kế hoạch hoạt động SXKD đến năm 2025 được chấp thuận trong Nghị quyết số 6395/NQ-ĐIKVN của Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam, mục tiêu đặt ra cho Nhà máy Đạm Cà Mau là tiết kiệm năng lượng với tỷ lệ tiêu hao năng lượng đến năm 2025 tiết giảm được 5% so với định mức năm 2022. Tính đến hết năm 2025, Nhà máy Đạm Cà Mau đã thực hiện tiết giảm tiêu hao được 4,44%/5% so với định mức năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu do một số giải pháp tối ưu và tiết kiệm năng lượng chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng trong giai đoạn đầu triển khai; đồng thời Nhà máy đang vận hành ở điều kiện tương đối tối ưu và ổn định nên dự địa tiếp tục giảm sâu mức tiêu hao năng lượng không lớn. Tuy vậy, kết quả đạt được vẫn cho thấy các giải pháp tiết kiệm năng lượng đã mang lại hiệu quả tích cực trong quá trình vận hành.

CÁC GIẢI PHÁP	THỜI ĐIỂM ĐƯA VÀO HOẠT ĐỘNG	HIỆU QUẢ KỸ THUẬT
Thay thế hệ thống phân phối các tháp SO4301, SO4302, CO4301	Tháng 9/2022	Mở rộng công suất tổng thể cụm tách CO ₂ , giảm lượng CO ₂ slip đầu ra tháp hấp thụ, gia tăng được sản lượng NH ₃ 5,4 tấn/ngày
Tách lỏng dòng flash gas và sử dụng Washed gas đầu ra CO403 làm nguyên liệu sản xuất	Tháng 11/2022	Gia tăng được sản lượng NH ₃ 7,1 tấn/ngày
Thu hồi Hydro trong dòng Gifgas	Giai đoạn 1: 12/2021 Giai đoạn 2: 11/2022	Tăng sản lượng NH ₃ 18 tấn/ngày
Lắp đặt E04212C để tối ưu hóa hoạt động LTS	Tháng 11/2022	Tăng sản lượng NH ₃ 4,4 tấn/ngày
Thu hồi MP vent gas xưởng Urea	Năm 2022	Mức tiết kiệm NL: 4,81 GJ/giờ
Thay thế SuperCups Troys RD610	Năm 2022	Mức tiết kiệm NL: 46.401,9 GJ/năm
Lắp đặt bổ sung cột lọc Hydro cho HRU tại xưởng Amo	Năm 2022	Sản lượng NH ₃ của Nhà máy tăng thêm 905 tấn/ngày
Lắp đặt ORC package G1	Năm 2023 đến nay	Hệ thống đã sản xuất được 425.280 kWh (năm 2023) và 804.274 kWh (năm 2024)

TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (Tiếp theo)

NĂNG LƯỢNG (Tiếp theo)

Số liệu thống kê theo dõi thực tế tiêu hao năng lượng 1 tấn Urea bao so với định mức từ năm 2022 đến nay cụ thể như sau:

NĂM	ĐƠN VỊ TÍNH	ĐỊNH MỨC	THỰC TẾ	CHênh LỆch GIỮA THỰC TẾ VỚI ĐỊNH MỨC NĂM 2022
2022	GJ/T.urea bao	22,778	21,827	-4,36%
2023	GJ/T.urea bao	22,774	21,710	-4,90%
2024	GJ/T.urea bao	22,763	21,778	-4,32%
2025	GJ/T.urea bao	22,763	21,766	-4,44%

BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Biến đổi khí hậu đang trở thành một yếu tố rủi ro ngày càng rõ nét đối với hoạt động của doanh nghiệp, bao gồm cả rủi ro vật lý phát sinh từ các hiện tượng thời tiết cực đoan gây ảnh hưởng đến tài sản và hoạt động sản xuất, cũng như rủi ro chuyển đổi trong quá trình dịch chuyển sang nền kinh tế carbon thấp với những thay đổi về chính sách, công nghệ và nhu cầu thị trường. Trước bối cảnh đó, PVCFC chủ động lồng ghép đánh giá rủi ro khí hậu vào công tác quản trị, xây dựng định hướng phát triển bền vững và từng bước đầu tư vào các giải pháp thân thiện với môi trường. Tổng Công ty triển khai đồng bộ các chính sách và quy trình nhằm hạn chế tác động của hoạt động sản xuất – kinh doanh và việc sử dụng sản phẩm đến khí hậu, đồng thời chủ trọng đánh giá tác động môi trường ngay từ giai đoạn đầu của Nhà máy Đạm Cà Mau, song song với việc nghiên cứu các giải pháp giảm phát thải và nâng cao hiệu quả sử dụng phân bón.



Năm 2024, tính toán sơ bộ theo các nguồn phát thải chính tại PVCFC cho thấy tổng lượng phát thải tăng 1,46% nhưng cường độ phát thải/tấn sản phẩm sản xuất giảm 4,42% cho thấy hiệu quả của các cải tiến và giải pháp giảm phát thải tại Nhà máy Đạm Cà Mau.

HOẠT ĐỘNG PHÁT THẢI	ĐƠN VỊ TÍNH	2022	2023	2024	2025	GHI CHÚ
A: Phát thải trực tiếp	Tấn CO ₂ e/năm	373.294,29	395.387,79	397.890,54	408.337,92	Tăng 2,62%
B: Phát thải gián tiếp	Tấn CO ₂ e/năm	120.438,20	124.694,46	129.614,89	127.625,32	Giảm 1,56%
Tổng lượng phát thải (A+B)	Tấn CO₂e/năm	493.732,50	520.082,25	527.505,43	535.963,24	Tăng 1,60%
Cường độ phát thải	Tấn CO₂e/tấn SP	0,458	0,442	0,415	0,416	0,00%

Sơ với các năm trước, số liệu cường độ sử dụng năng lượng và cường độ phát thải trên một tấn phân bón tại PVCFC được bổ sung sản phẩm Đạm chức năng.

CÁC GIẢI PHÁP GIẢM TÁC ĐỘNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

PVCFC luôn chú trọng việc phát triển và cải tiến kỹ thuật nhằm tăng hiệu quả hoạt động sản xuất bằng cách giảm tiêu hao nguyên liệu sản xuất chính như khí, điện, nước, hóa chất; qua đó, giảm cường độ phát thải trực tiếp (phạm vi 1) và một phần phát thải gián tiếp (phạm vi 2). Tổng Công ty cũng đã nghiên cứu để cho ra đời nhiều sản phẩm với tính năng vượt trội để tăng hiệu quả sử dụng như sản phẩm N46 plus, Urea BIO (phạm vi 3). PVCFC đang rà soát lại hệ thống thông tin và cách thức tính toán phát thải KNK phạm vi 3 và sẽ công bố khi mức độ tin cậy của các thông tin này đáp ứng được yêu cầu. Tổng Công ty cũng đang phối hợp với các đơn vị nghiên cứu/đối tác để tiếp tục cải tiến và tìm ra lộ trình tính toán phát thải của các sản phẩm mới này.

Trong năm 2025, PVCFC tiếp tục triển khai để ươm trồng mới 300.000 cây xanh giai đoạn 2022 – 2025 nhằm đóng góp vào chương trình 1 triệu cây xanh do Chính phủ phát động, hướng đến phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

Đồng thời, việc triển khai hiệu quả công tác chuyển dịch năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính cũng được Tổng Công ty chú trọng. Tiếp nối việc thành lập Ban chỉ đạo Chuyển dịch năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính năm 2023, năm 2025 PVCFC tiếp tục triển khai thực hiện các dự án như: Hệ thống sản xuất CO₂ thực phẩm tích hợp, năng lượng mặt trời áp mái khoảng 5 MWh tại Nhà máy Đạm Cà Mau.

ĐỒNG GÓP CHO CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI

BẢO CÁO VỀ CÁC CHÍNH SÁCH DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG



SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG, MỨC LƯƠNG TRUNG BÌNH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

PVCFC luôn hướng tới một môi trường làm việc nhân văn, liên tục cải thiện các chính sách dành cho người lao động, từ lương thưởng đến chế độ phúc lợi, các loại bảo hiểm và các chế độ chính sách khác phù hợp quy định của pháp luật, của Tập đoàn và quy định của Tổng Công ty.

Tính đến thời điểm tháng 31/12/2025, tổng số lao động của Công ty mẹ - PVCFC là 1.202 người.

Tiền lương bình quân của NLĐ ấn định qua các năm, cụ thể: Năm 2022: 34,33 triệu đồng/người/tháng, năm 2023: 36,92 triệu đồng/người/tháng, năm 2024: 34,82 triệu đồng/người/tháng và năm 2025: 45,12 triệu đồng/người/tháng.

MỨC TIỀN LƯƠNG BÌNH QUÂN NLĐ CÔNG TY MẸ - PVCFC 2025
45,12 triệu đồng/người/tháng



Tập thể nhân sự Phân Bón Cà Mau tại Đại hội Đại biểu Công đoàn Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau lần thứ IV.

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG NHẪM ĐẢM BẢO SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tổng Công ty luôn thực hiện tốt chính sách về lao động, tiền lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ chính sách khác phù hợp quy định của Pháp luật, của Tập đoàn và quy định của Tổng Công ty.

Bên cạnh lương thưởng, Tổng Công ty thực hiện nhiều chương trình phúc lợi cho CBCNV như: Khám sức khỏe định kỳ, Khám sức khỏe chuyên sâu cho CBCNV nữ, Khám bệnh nghề nghiệp, các chương trình bảo hiểm cao hơn mức quy định của Nhà nước như bảo hiểm tai nạn con người mở rộng (PVI Care), Bảo hiểm hưu trí tự nguyện, bảo hiểm nhân thọ "Phúc lợi trả sau"... mang lại sự chăm sóc toàn diện cho các CBCNV tại PVCFC.

Các hoạt động chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV luôn được chú trọng như: hỗ trợ nhà ở, tặng quà, hỗ trợ cho CBCNV gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, tổ chức các chương trình giao lưu văn nghệ, hội thao để tạo sân chơi tinh thần và tạo sự đoàn kết trong nội bộ Tổng Công ty.

Ngoài ra, Tổng Công ty cũng ban hành Thỏa ước lao động tập thể nhằm đưa ra thống nhất bằng văn bản thỏa thuận giữa tập thể lao động và người sử dụng lao động với những quyền lợi và nghĩa vụ của hai bên để đảm bảo lợi ích hai bên, góp phần duy trì sự gắn bó lâu dài giữa người lao động và Tổng Công ty.

GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



TỔNG SỐ GIỜ ĐÀO TẠO NĂM 2025

37.297 giờ

SỐ GIỜ ĐÀO TẠO TRUNG BÌNH HỢP NHẤT

24 giờ/người/năm

Gắn với định hướng "Vươn mình phát triển" và nâng cao năng lực cạnh tranh, Ban Lãnh đạo PVCFC xác định đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là một trọng tâm chiến lược ngay từ đầu năm 2025. Các chương trình đào tạo được thiết kế đa dạng, phù hợp với từng nhóm nhân sự, bao gồm đội ngũ kế thừa, phát triển chuyên gia, đào tạo quản lý - lãnh đạo,

đào tạo chuyên môn chuyên sâu, bồi dưỡng thường xuyên, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ và đào tạo nội bộ. Công tác đào tạo được triển khai theo quy trình thống nhất, có đánh giá và rà soát định kỳ thông qua các chỉ số theo dõi và khảo sát mức độ hài lòng, qua đó bảo đảm hiệu quả và phát huy tối đa giá trị đầu tư cho phát triển nhân sự.

CÁC CHÍNH SÁCH, PHÚC LỢI CHO KHÁCH HÀNG

PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/KHÁCH HÀNG

Thấu hiểu khó khăn của nông dân trước biến đổi khí hậu và biến động giá nông sản, Phân bón Cà Mau tiên phong cung cấp danh mục sản phẩm đa dạng, kết hợp phân bón và cơ – hữu cơ, từ đa dụng đến chuyên dùng theo từng giai đoạn sinh trưởng, đặc biệt cho cây trồng giá trị kinh tế cao, cùng các giải pháp dinh dưỡng toàn diện. Đồng thời, Tổng Công ty phối hợp với các chuyên gia nông nghiệp tại các Viện, Trường để chuyển giao, ứng dụng kỹ thuật canh tác hiệu quả, góp phần duy trì năng suất, giảm chi phí và nâng cao chất lượng nông sản.

Trong giai đoạn 12/2024-12/2025, Phân bón Cà Mau phối hợp với các cơ quan quản lý nông nghiệp địa phương và các Viện, Trường (ĐH Cần Thơ, Viện Cây ăn quả miền Nam, Viện KHKT

Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên, ĐH Tây Nguyên, ĐH Nông Lâm Huế, Học viện Nông nghiệp Việt Nam...) triển khai 22 hội thảo kỹ thuật và 1 hội thảo tại Cambodia với chủ đề "NPK Cà Mau – Công nghệ Polyphosphate", tổ chức 100 hội thảo tại ruộng và hơn 300 hợp nhóm tư vấn kỹ thuật, thu hút trên 22.000 nông dân, đại lý và cán bộ khuyến nông, tăng trên 30% so với giai đoạn 2023-2024.

Bên cạnh đó, Tổng Công ty thực hiện 350 mô hình trình diễn NPK Cà Mau công nghệ Polyphosphate với quy mô gần 150 ha; mô hình canh tác lúa chất lượng cao, phát thải thấp tại Đồng Tháp và Cà Mau trên 220 ha, đồng thời phát hành hơn 90 video, clip tư vấn kỹ thuật canh tác trên các kênh truyền thông số và báo đài.



Năm 2025

TRIỂN KHAI

22

hội thảo kỹ thuật

01

hội thảo tại Campuchia

VỚI CHỦ ĐỀ "NPK CÀ MAU – CÔNG NGHỆ POLYPHOSPHATE"

TỔ CHỨC

100

hội thảo tại ruộng

>300

hợp nhóm tư vấn kỹ thuật

THU HÚT TRÊN 22.000 NÔNG DÂN, ĐẠI LÝ VÀ CÁN BỘ KHUYẾN NÔNG

TỔ CHỨC

350

mô hình trình diễn

TRẢI NGHIỆM NPK CÀ MAU CÔNG NGHỆ POLYPHOSPHATE

CAM KẾT DỊCH VỤ/QUYỀN LỢI CỦA KHÁCH HÀNG

Phân bón Cà Mau là thương hiệu uy tín, được đông đảo bà con nông dân trên cả nước tin tưởng lựa chọn nhờ danh mục sản phẩm chất lượng cao cùng nhiều chương trình đồng hành thiết thực trong suốt quá trình canh tác. Bên cạnh sứ mệnh của hàng triệu hộ nông dân, Tổng Công ty còn nhận được sự gắn bó và ủng hộ mạnh mẽ từ hệ thống đại lý phân phối rộng khắp trên toàn quốc.

Với mạng lưới kinh doanh phủ khắp các vùng miền, Phân bón Cà Mau đã đưa các sản phẩm mạng thương hiệu Tổng Công ty đến gần hơn

với người nông dân, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, tối ưu quy trình canh tác và hướng tới những mùa vụ ổn định, bền vững.

Nhằm bảo đảm quyền lợi khách hàng và duy trì uy tín thương hiệu, PVCFC luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Công tác tiếp nhận, xử lý khiếu nại và thu hồi sản phẩm không phù hợp được thực hiện theo đúng quy trình, quy định nội bộ và pháp luật hiện hành, bảo đảm an toàn cho người sử dụng, hạn chế tác động đến môi trường và sức khỏe cộng đồng.



Chương trình "Mùa vàng thắng lợi năm 2025" với tổng giá trị giải thưởng hơn 27 tỷ đồng.

ĐỒNG GÓP CHO CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG AN SINH XÃ HỘI CỦA PVCFC NĂM 2025

Với sứ mệnh không chỉ dừng lại ở việc cung cấp các giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng mà còn đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội, Tổng Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) luôn xem trách nhiệm cộng đồng là một phần cốt lõi trong chiến lược phát triển của mình. Hơn một thập kỷ qua, bên cạnh việc đảm bảo nguồn cung phân bón chất lượng cao cho nông nghiệp Việt Nam, PVCFC còn tiên phong trong các hoạt động an sinh xã hội (ASXH), đồng hành cùng người dân trên mọi miền đất nước, đặc biệt là các khu vực chịu ảnh hưởng của thiên tai, khó khăn về điều kiện kinh tế.

Năm 2025, Phân bón Cà Mau tiếp tục khẳng định vai trò doanh nghiệp gắn kết trách nhiệm xã hội với chiến lược phát triển bền vững. Với niềm tin lấy con người làm trung tâm, PVCFC triển khai đồng bộ nhiều chương trình an sinh xã hội, giáo dục và hỗ trợ cộng đồng trên phạm vi cả nước, góp phần cải thiện điều kiện sống, nâng cao năng lực sinh kế và kiến tạo nền tảng phát triển lâu dài cho các địa phương.



PVCFC đồng hành chương trình 300 phòng STEM của Petrolimex

CÁC CHƯƠNG TRÌNH AN SINH XÃ HỘI TIÊU BIỂU NĂM 2025

Năm 2025 đánh dấu bước phát triển mạnh mẽ của các chương trình phụng sự cộng đồng – một trụ cột bền vững trong hành trình vì con người của Phân bón Cà Mau, đặc biệt trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, nhà ở và hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn.

XÂY DỰNG NHÀ ĐẠI ĐOÀN KẾT CHO NGƯỜI NGHÈO

Nổi bật những năm trước, PVCFC tiếp tục dành sự quan tâm đặc biệt đến việc xây dựng nhà ở cho các hộ nghèo, giúp họ ổn định và cải thiện chất lượng cuộc sống. Từ Bắc vào Nam, PVCFC đã hoàn thành và đưa vào sử dụng 645 căn nhà Đại đoàn kết, mang đến mái ấm vững chắc cho hàng trăm hộ gia đình khó khăn. Song song, Tổng Công ty tiếp tục triển khai xây dựng hơn 600 căn nhà mới ngay trong năm 2025, lan tỏa tinh thần sẻ chia, nghĩa tình.



HOÀN THÀNH

645 CĂN NHÀ ĐẠI ĐOÀN KẾT



TRIỂN KHAI XÂY DỰNG

>600 CĂN NHÀ MỚI TRONG NĂM 2025



Lễ trao tặng Nhà Đại đoàn kết tại xã Khánh An, tỉnh Cà Mau

CÁC CHƯƠNG TRÌNH AN SINH XÃ HỘI TIÊU BIỂU NĂM 2025 (Tiếp theo)

XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG NÔNG THÔN

Các công trình giao thông nông thôn, cầu dân sinh và hệ thống đèn đường năng lượng mặt trời được PVCFC đầu tư xây dựng tại nhiều địa phương trên cả nước, đặc biệt ở các khu vực vùng sâu, vùng xa. Những công trình này không chỉ mở ra các tuyến kết nối mới, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, giao thương và tiếp cận các dịch vụ thiết yếu, mà còn góp phần cải thiện điều kiện sinh hoạt, nâng cao mức độ an toàn và chất lượng cuộc sống cho người dân trong đời sống thường nhật.



Khánh thành Công trình tuyến đèn đường chiếu sáng công cộng bằng năng lượng mặt trời tại xã Khánh An, Cà Mau.

HỖ TRỢ GIÁO DỤC VÀ XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC

- Niềm tin vào tương lai được nuôi dưỡng bởi những khoản đầu tư bền bỉ cho giáo dục và tri thức. Với Phân bón Cà Mau, đó là niềm tin được duy trì suốt 15 năm qua – một niềm tin rằng mỗi em nhỏ, mỗi lớp học, mỗi cơ hội tiếp cận kiến thức đều có thể trở thành hạt giống cho sự đổi thay của đất nước.
- Năm 2025 đánh dấu một bước chuyển có ý nghĩa đặc biệt khi TI phóng thực hành STEM do PVCFC tài trợ được đưa vào vận hành tại nhiều tỉnh thành. Doanh nghiệp đã góp phần tạo ra một không gian học tập mới cho học sinh vùng nông thôn, nơi các em được tiếp cận tư duy khoa học hiện đại, được bồi dưỡng sự tò mò, khả năng giải quyết vấn đề và tinh thần đổi mới – những năng lực mà tương lai đòi hỏi. Ở đó, thay vì những bài học lý thuyết khô khan, học sinh được bước vào một thế giới nơi khoa học trở nên sống động, nơi thí nghiệm – sáng tạo – khám phá là nhịp điệu hằng ngày. Giáo dục STEM vì thế không chỉ là công trình hiện vật, nó là sự thay đổi về chất trong cách học sinh tiếp cận tri thức.

- Song hành với đầu tư hạ tầng giáo dục, PVCFC tiếp tục trao Học bổng Hạt ngọc mùa vàng 2025, hỗ trợ học sinh – sinh viên hiếu học, có hoàn cảnh khó khăn hoặc thành tích xuất sắc với tổng trị giá hơn 3,3 tỷ đồng. Đối với nhiều gia đình, một suất học bổng có thể là một phần học phí, là sự an tâm để con trẻ tiếp tục đến trường.



Phó TGĐ PVCFC Trần Chi Nguyễn trao học bổng Hạt ngọc mùa vàng 2025.



Học bổng "Hạt ngọc mùa vàng" 2025 là chương trình thường niên của Phân bón Cà Mau (PVCFC), đánh dấu 11 năm đồng hành.

ĐỒNG GÓP CHO CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI (Tiếp theo)

CÁC CHƯƠNG TRÌNH AN SINH XÃ HỘI TIÊU BIỂU NĂM 2025 (Tiếp theo)

ĐỒNG HÀNH CÙNG SỰ PHÁT TRIỂN CỦA NHÀ NÔNG

Các chương trình tập huấn, tư vấn kỹ thuật ngoài đồng ruộng được duy trì đều đặn, giúp bà con tiếp cận kiến thức mới, kỹ thuật mới và mô hình canh tác bền vững hơn.

Trên hành trình phát triển và số hóa nông nghiệp, ứng dụng 2Nông tiếp tục là người bạn đồng hành của bà con. Với hơn 200.000 lượt tải xuống, 2Nông hỗ trợ nhận diện sâu bệnh, gợi ý dinh dưỡng, tư vấn quy trình canh tác – giúp nông dân tối ưu năng suất và tiết kiệm chi phí. Cùng với đó, các kênh tư vấn trực tuyến đem đến nhiều “bì kíp vàng”, giải đáp kỹ thuật nông nghiệp nhanh chóng, chuẩn xác.



PVCFC trưng các hoạt động hội thảo và trao quà cho bà con nông dân



Hội nghị triển khai Dự án Nhân rộng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao, chất lượng thấp

HỖ TRỢ KHẮC PHỤC SAU THIÊN TAI

Trước những tác động nặng nề của thiên tai, bão lũ, PVCFC luôn chủ động và kịp thời hiện diện tại các địa phương bị ảnh hưởng. Từ việc tham gia tái thiết tại tỉnh Gia Lai, hỗ trợ người dân sớm ổn định đời sống và khôi phục các hoạt động sinh hoạt, sản xuất, đến việc trao tặng phần bón, cung cấp nhu yếu phẩm thiết yếu và tư vấn kỹ thuật canh tác sau thiên tai, Tổng Công ty luôn đồng hành sát cánh cùng chính quyền và người dân địa phương. Những hành động thiết thực, được triển khai nhanh chóng và hiệu quả này không chỉ góp phần giúp cộng đồng vượt qua giai đoạn khó khăn trước mắt, mà còn thể hiện rõ nét tinh thần trách nhiệm xã hội, niềm tin phụng sự bền bỉ và nhất quán mà PVCFC theo đuổi trong suốt quá trình phát triển.



PVCFC quyên góp ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do mưa, lũ gây ra.



Những chuyến xe PVCFC hỗ trợ vật tư cho các tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề bởi mưa bão



10.256	01.20	93.754	93.754	3.54	2.21
85.773	07.55	08.945	08.945	8.45	43.25
9.241	55.76	51.125	51.125	1.25	08.95
10.228	22.10	37.591	37.591	7.91	20.51
22.282	18.07	05.251	05.251	5.51	56.72
18.109	05.11	62.112	62.112	2.12	18.09
75.266	82.56	56.782	56.782	6.82	07.14
	76.16	43.125	43.125	4.25	19.56
	02.21	93.175	50.366	0.66	15.51
	07.86	19.256	19.256	9.56	93.74
	89.58	85.778	85.778	8.78	78.06
	45.21	07.141	07.141	7.41	05.21
		05.558	5.21	13.1	15.0
			8.78	43.1	43.1

Minh bạch gắn kết niềm tin
VỮNG TIN VỮNG BỀN PHÁT TRIỂN

06 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 429 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 431 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 433 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 435 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
- 436 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 438 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất





CÔNG TY CỔ PHẦN – TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025**

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	429 – 430
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	431 – 432
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	433 – 434
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	435
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	436 – 437
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	438 – 477

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần – Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (trước đây là Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau) (gọi tắt là “Tổng Công ty”) đề trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch
Ông Văn Tiến Thanh	Thành viên
Ông Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên
Ông Lê Đức Quang	Thành viên
Ông Nguyễn Đức Thuận	Thành viên
Bà Đỗ Thị Hoa	Thành viên độc lập
Ông Lê Việt Dũng	Thành viên độc lập (bổ nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2025)
Ông Trương Hồng	Thành viên độc lập (miễn nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2025)

Ban Tổng Giám đốc

Ông Văn Tiến Thanh	Tổng Giám đốc
Ông Trần Chí Nguyễn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Thế Cường	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2025)
Bà Nguyễn Thị Hiền	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Ngọc Minh Trí	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 01 tháng 6 năm 2025)



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

1. Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
2. Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
3. Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trong yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
4. Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
5. Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Tổng Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Tổng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Trần Chí Nguyễn
Phó Tổng Giám đốc

(Căn cứ theo Giấy ủy quyền số 140/GG-PVCFC

ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty)

Ngày 28 tháng 02 năm 2026

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

**Báo cáo
Tài chính**

SỐ 0513/VNIA-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các Cổ đông**
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (gọi tắt là "Tổng Công ty"), được lập ngày 28 tháng 02 năm 2026, từ trang 433 đến trang 477, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.




Khúc Thị Lan Anh

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số 0036-2023-001-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 28 tháng 02 năm 2026

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Đỗ Trung Kiên

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số 3934-2023-001-1



MẪU SỐ 8 01-DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC

ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

Tài sản	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn	100		14.447.094.769.514	12.920.862.784.796
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	3.590.267.536.235	1.903.248.325.989
1. Tiền	111		3.375.267.536.235	1.903.248.325.989
2. Các khoản tương đương tiền	112		215.000.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	6	4.082.000.000.000	7.039.051.232.877
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		4.082.000.000.000	7.039.051.232.877
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.258.875.388.173	528.623.191.927
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	678.419.194.118	298.904.899.906
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	432.264.154.145	225.763.998.056
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	258.724.296.669	115.442.545.600
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(110.532.256.759)	(111.488.251.635)
IV. Hàng tồn kho	140	11	4.808.860.027.791	2.950.300.636.844
1. Hàng tồn kho	141		4.891.141.266.100	2.992.364.969.228
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(82.281.238.619)	(42.064.332.384)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		707.091.812.315	499.639.397.159
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	12	185.700.569.285	348.205.875.657
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		520.889.045.701	150.931.319.173
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	19	502.202.329	502.202.329
B. Tài sản dài hạn	200		3.196.343.599.172	2.802.984.553.349
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		511.526.016	511.526.016
1. Phải thu dài hạn khác	216		511.526.016	511.526.016
II. Tài sản cố định	220		2.175.474.361.302	1.946.194.464.286
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	1.738.283.205.702	1.571.196.451.367
- Nguyên giá	222		16.958.837.848.708	16.486.331.655.016
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(15.220.554.643.006)	(14.915.135.203.649)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		10.884.053.785	11.212.288.816
- Nguyên giá	225		14.121.585.397	11.983.425.797
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(3.237.532.012)	(771.136.981)
3. Tài sản cố định vô hình	227	14	426.307.101.815	363.785.724.103
- Nguyên giá	228		637.247.814.844	537.970.181.901
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(210.940.713.029)	(174.184.457.798)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		678.241.803.727	601.165.574.098
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	15	678.241.803.727	601.165.574.098
IV. Tài sản dài hạn khác	260		342.315.907.327	260.112.988.949
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12	249.055.113.223	186.639.981.420
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	16	93.260.794.104	78.473.007.529
Tổng cộng tài sản (270 = 100 + 200)	270		17.643.638.367.886	15.728.847.338.145

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này.



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B 01-DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

Đơn vị: VND

Nguồn vốn	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. Nợ phải trả	300		6.849.275.971.125	6.551.670.732.163
I. Nợ ngắn hạn	310		5.935.262.101.827	4.680.730.113.512
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	17	1.765.886.080.785	1.611.510.930.688
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	18	697.167.398.439	233.271.694.839
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	19	80.250.983.014	50.531.784.526
4. Phải trả người lao động	314		329.643.662.839	168.882.879.845
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	20	443.236.544.862	468.357.762.224
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	21	102.443.175.793	64.017.498.674
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	23	2.225.615.969.940	1.229.228.015.118
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		535.121.613	616.680.781.280
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	22	289.983.585.142	240.508.766.318
II. Nợ dài hạn	330		914.013.869.298	870.940.623.651
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	24	56.800.885.119	119.527.496.051
2. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	25	85.727.984.179	75.143.127.600
D. Vốn chủ sở hữu	400		10.794.362.396.761	10.177.176.600.982
I. Vốn chủ sở hữu	410	26	10.794.362.396.761	10.177.176.600.982
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		5.294.000.000.000	5.294.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		5.294.000.000.000	5.294.000.000.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414		3.665.420.000	3.665.420.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		3.553.277.064.175	2.964.271.891.877
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.971.971.169.573	1.882.533.091.925
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		804.065.993.881	984.147.745.207
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		1.167.905.175.692	898.365.346.718
5. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	429		31.448.743.013	32.786.197.180
Tổng cộng nguồn vốn (A40 = 300 + 400)	440		17.643.638.367.886	15.728.847.338.145

Huỳnh Thanh Trung
Người lập biểu

Đinh Như Cường
Phụ trách kế toán



Trần Chí Nguyễn
Phó Tổng Giám đốc
Ngày 28 tháng 02 năm 2026

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này.

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Mẫu số B 02-DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	29	17.223.063.258.575	13.942.548.247.107
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	29	992.132.969.745	486.963.097.467
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		16.630.930.288.830	13.455.585.149.640
4. Giá vốn hàng bán	11	30	12.582.272.851.807	10.942.100.894.031
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		4.048.657.437.023	2.513.484.255.609
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	32	394.907.720.595	381.803.898.252
7. Chi phí tài chính	22	33	97.431.215.423	76.569.037.528
- Trong đó: Chi phí lãi vay và lãi thuê tài chính	23		70.405.254.339	44.380.805.249
8. Chi phí bán hàng	25	34	1.175.971.610.853	1.014.349.800.748
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	34	96.7950.624.433	481.047.001.909
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20-(21-22)-(25+26))	30		2.202.211.706.909	1.323.302.243.676
11. Thu nhập khác	31		70.395.933.354	199.876.759.197
12. Chi phí khác	32		1.816.308.796	1.115.514.682
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		5.223.284.558	198.761.244.515
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		2.207.434.991.467	1.522.063.488.191
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	35	260.385.153.457	99.848.202.450
16. (Thu nhập)/ thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(14.787.786.575)	(5.791.295.701)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		1.961.837.624.585	1.428.006.581.442
Trong đó:				
171. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		1.959.812.434.496	1.419.652.938.042
172. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		2.025.790.089	8.348.643.400
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	36	3.203	2.359

Huỳnh Thanh Trung
Người lập biểu

Đinh Như Cường
Phụ trách kế toán



Trần Chí Nguyễn
Phó Tổng Giám đốc
Ngày 28 tháng 02 năm 2026

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này.



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIẾN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B 03-DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

Đơn vị: VND

	Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
I.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1.	Lợi nhuận trước thuế	01	2.207.434.991.467	1.522.063.488.191
2.	Điều chỉnh cho các khoản:			
	Khấu hao và hao mòn tài sản cố định	02	342.065.274.662	268.081.458.415
	Các khoản dự phòng	03	(576.884.748.308)	94.771.194.75
	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	2.477.897.780	2.950.312.151
	Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(288.398.466.847)	(451.858.931.661)
	Chi phí lãi vay và lãi thuê tài chính	06	70.405.254.339	44.380.805.249
	Các khoản điều chỉnh khác	07	187.993.343.011	40.507.658.585
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	1.945.093.546.104	1.435.602.310.405
	Thay đổi các khoản phải thu	09	(1.139.307.048.236)	(40.518.051.653)
	Thay đổi hàng tồn kho	10	(1.903.154.613.653)	(676.691.324.629)
	Thay đổi các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	825.658.979.789	(233.409.692.525)
	Thay đổi chi phí trả trước	12	99.861.074.517	(20.966.287.788)
	Tiền lãi vay đã trả	14	(71.327.858.395)	(40.666.671.832)
	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(222.894.585.840)	(118.199.727.784)
	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(309.771.137.345)	(287.601.234.303)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(775.841.653.059)	77.549.319.891
II.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1.	Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(694.635.379.203)	(791.149.614.699)
2.	Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	1.581.674.110	4.092.031.968
3.	Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(11.572.000.000.000)	(13.442.051.232.877)
4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	14.529.051.232.877	14.645.000.000.000
5.	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(745.200.000)	(598.583.797.829)
6.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	336.869.913.075	323.802.957.690
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	2.690.122.240.859	141.110.344.281

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Đơn vị: VND

	Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
III.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1.	Tiền thu từ đi vay	33	1.775.248.675.292	454.725.807.316
2.	Tiền trả nợ gốc vay	34	(841.330.687.310)	(176.70.390.093)
3.	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	(2.370.883.332)	(2.911.059.244)
4.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(1.058.953.214.500)	(1.058.905.716.000)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(127.406.109.850)	(624.761.278.021)
	Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	1.686.874.477.950	(406.101.613.869)
	Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	1.903.248.325.989	2.284.399.788.772
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	164.732.296	24.950.151.086
	Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	3.590.267.536.235	1.903.248.325.989

Huỳnh Thanh Trung
Người lập biểu

Đinh Như Cường
Phụ trách kế toán



Trần Chí Nguyễn
Phó Tổng Giám đốc
Ngày 28 tháng 02 năm 2026

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

1. THÔNG TIN KHAI QUÁT

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (gọi tắt là "Tổng Công ty") tiền thân là Công ty TNHH Một thành viên Phân bón Dầu khí Cà Mau, được thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 2001012298 cấp lần đầu ngày 24 tháng 3 năm 2011 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau (nay là Sở Tài chính tỉnh Cà Mau).

Công ty TNHH Một thành viên Phân bón Dầu khí Cà Mau chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 2001012298 ngày 24 tháng 3 năm 2011 và các giấy chứng nhận thay đổi do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp, với vốn điều lệ là 5.294.000.000.000 VND. Cổ phiếu của Tổng Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 31 tháng 3 năm 2015 với mã chứng khoán là DCM.

Theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp sửa đổi lần thứ 8 ngày 11 tháng 11 năm 2025, Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau đổi tên thành Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau.

Công ty mẹ của Tổng Công ty là Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (trước đây là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam) (gọi tắt là Tập đoàn).

Tổng số nhân viên của Tổng Công ty và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 là 1.582 (tại ngày 31 tháng 12 năm 2024: 1.430).

Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

Ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty là:

- 1 Sản xuất hóa chất cơ bản, phân bón và hợp chất nitơ;
- 2 Bán buôn, bán lẻ Phân bón, thuốc trừ sâu, hóa chất khác sử dụng trong công - nông nghiệp; Chế phẩm hoạt chất sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái; Hoa, cây cảnh, đất và giá thể trồng cây; công cụ, dụng cụ trong nông nghiệp;
- 3 Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật sử dụng phân bón và hóa chất;
- 4 Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- 5 Dịch vụ bốc dỡ hàng hóa (trừ dịch vụ cung cấp tại sân bay và cảng hàng không);
- 6 Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ;
- 7 Kiểm tra và phân tích kỹ thuật;
- 8 Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị;
- 9 Sản xuất hóa chất cơ bản, kỹ lý dữ liệu cho thuê các hoạt động liên quan;
- 0 Cổng thông tin; Thiết lập trang thông tin điện tử, thiết lập mạng xã hội;

- 1 Kinh doanh mua bán các sản phẩm vật tư nông nghiệp máy móc hỗ trợ, công cụ, dụng cụ và các phụ tùng máy nông nghiệp;
- 2 Bán buôn nông sản, các loại hoa và cây trồng, kể cả cây cảnh và các loại dùng để làm giống;
- 3 Kinh doanh mua bán qua giao dịch điện tử;
- 4 Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng;
- 5 Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (cho thuê tài sản thuộc chủ sở hữu);
- 6 Cung ứng và quản lý nguồn lao động;
- 7 Dịch vụ khảo nghiệm phân bón;
- 8 Sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp - Công nghiệp - Môi trường sinh thái;
- 9 Cung cấp, thiết kế vị trí, trình bày và thực hiện quảng cáo trên website, trên phần mềm ứng dụng các thiết bị điện tử, thiết bị cầm tay;
- 0 Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; và
- 1 Chế biến sữa hạt và các sản phẩm từ sữa hạt.

Hoạt động chính của Tổng Công ty là sản xuất và kinh doanh phân bón.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Tổng Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

Cấu trúc doanh nghiệp

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Tổng Công ty có 03 chi nhánh và 02 văn phòng đại diện với thông tin khái quát như sau:

- 1 Chi nhánh Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau - Ban quản lý Dự án chuyên ngành được thành lập theo Quyết định số 1109/QĐ-PVCFC ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty. Chi nhánh là đơn vị hạch toán phụ thuộc có trụ sở tại Số 647 - 649, đường Ngô Quyền, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau.
- 2 Chi nhánh Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau - Trung tâm Nghiên cứu Phát triển được thành lập theo Quyết định số 442/QĐ-PVCFC ngày 27 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty. Chi nhánh là đơn vị hạch toán phụ thuộc có trụ sở tại Số 647 - 649, đường Ngô Quyền, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau.
- 3 Chi nhánh Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau - Nhà máy Đạm Cà Mau được thành lập theo Quyết định số 2730/QĐ-PVCFC ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty. Chi nhánh là đơn vị hạch toán phụ thuộc có địa chỉ tại Cụm Công nghiệp Khí - Điện - Đạm Cà Mau, xã Khánh An, tỉnh Cà Mau.
- 4 Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh của Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau - được thành lập theo Nghị quyết số 1199/NQ-PVCFC ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty, có trụ sở tại số 173 - 179 Trương Văn Bang, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh; và
- 5 Văn phòng đại diện tại Campuchia của Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau - được thành lập theo Nghị quyết số A038/NQ-PVCFC ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty, có trụ sở tại Thành phố Phnom Penh, Campuchia.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Tổng Công ty có 02 công ty con với thông tin khái quát như sau:

Tên công ty con	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ phần sở hữu (%)	Tỷ lệ quyền biểu quyết năm giữ (%)	Hoạt động chính
Công ty TNHH Phân bón Hòa - Việt	Thành phố Hồ Chí Minh	100	100	Sản xuất phân bón
Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam	Cà Mau (trước đây là Bạc Liêu)	51,03	51,03	Sản xuất bao bì và phân bón

Thuyết minh về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tài chính hợp nhất

Số liệu so sánh là số liệu của báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được kiểm toán.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT VÀ NĂM TÀI CHÍNH

Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở hợp nhất số liệu báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty và báo cáo tài chính của các công ty con của Tổng Công ty.

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Năm tài chính

Năm tài chính của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

3. HƯỚNG DẪN KẾ TOÁN MỚI ĐÃ ĐƯỢC BAN HÀNH NHƯNG CHƯA CÓ HIỆU LỰC

Ngày 27 tháng 10 năm 2025, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 99/2025/TT-BTC ("Thông tư 99") hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp. Thông tư 99 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và áp dụng cho năm tài chính bắt đầu từ hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2026. Thông tư này thay thế cho các văn bản như sau:

- Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính ("Thông tư 200") hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp (trừ các nội dung liên quan đến kế toán cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước);
- Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Điều 128 Thông tư 200;
- Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư 200; và
- Thông tư số 195/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng cho đơn vị chủ đầu tư.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đang đánh giá mức độ ảnh hưởng của việc áp dụng Thông tư 99 đến các báo cáo tài chính của Tổng Công ty cho các kỳ kế toán trong tương lai, bắt đầu từ hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2026.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Tổng Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất:

Lưu trữ kế toán

Việc lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của Tổng Công ty và báo cáo tài chính của các công ty do Tổng Công ty kiểm soát (các công ty con) được lập cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2025. Việc kiểm soát này đạt được khi Tổng Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của các công ty nhằm đầu tư nhằm thu được lợi ích từ hoạt động của các công ty này.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp cần thiết, báo cáo tài chính của các công ty con được điều chỉnh để các chính sách kế toán được áp dụng tại Tổng Công ty và các công ty con là giống nhau.

Tất cả các nghiệp vụ và số dư giữa Tổng Công ty và các công ty con được loại bỏ khi hợp nhất báo cáo tài chính.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong sự biến động của tổng vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con phải được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ do lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

Hợp nhất kinh doanh

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng của công ty con được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày mua công ty con.

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn phần sở hữu của bên mua đối với giá trị hợp lý của tài sản thuần của bên bị mua, phần chênh lệch đó sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.



THUYẾT MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Mẫu số B 09-DN/HN

Tổng quan
về PVOFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

**Báo cáo
Tài chính**

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn (kỳ hạn gốc không quá 3 tháng), có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản đầu tư mà Tổng Công ty có lý do tin tưởng và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn nắm giữ với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trên cơ sở dự thu.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng tổn thất đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

Dự phòng tổn thất đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành.

Nợ phải thu

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá xuất kho của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh. Tổng Công ty hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Tổng Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Tổng Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất và trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày xét thực nền đồ kế toán.

Thuê tài sản

Một khoản thuê được xem là thuê tài chính khi phân bổ các quyền lợi và rủi ro về quyền sở hữu tài sản được chuyển sang cho người đi thuê. Tất cả các khoản thuê khác được xem là thuê hoạt động.

Tổng Công ty là bên đi thuê

Tổng Công ty ghi nhận tài sản thuê tài chính là tài sản của Tổng Công ty theo giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu thuê tài sản hoặc theo giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu, nếu giá trị này thấp hơn. Nó phải trả bên cho thuê tương ứng được ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán như một khoản nợ phải trả về thuê tài chính. Các khoản thanh toán tiền thuê được chia thành chi phí tài chính và khoản phải trả nợ gốc nhằm đảm bảo tỷ lệ lãi suất định kỳ cố định trên số dư nợ còn lại. Chi phí thuê tài chính được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh, trừ khi các chi phí này trực tiếp hình thành nên tài sản đi thuê, trong trường hợp đó sẽ được vốn hóa theo chính sách kế toán của Tổng Công ty về chi phí đi vay.

Các tài sản đi thuê tài chính được khấu hao trên thời gian hữu dụng ước tính tương tự như áp dụng với tài sản thuộc sở hữu của Tổng Công ty. Tuy nhiên, nếu không chắc chắn là bên thuê sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản thuê sẽ được khấu hao theo thời gian ngắn hơn giữa thời hạn thuê hoặc thời gian sử dụng hữu ích của tài sản đó:

	Số năm
Máy móc và thiết bị	05 - 10

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hình thành do mua sắm bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Đối với tài sản cố định hình thành do đầu tư xây dựng cơ bản theo phương thức giao thầu hoặc tự xây dựng và sản xuất, nguyên giá là giá quyết toán công trình xây dựng theo quy chế quản lý đầu tư và xây dựng hiện hành, các chi phí khác có liên quan trực tiếp và lệ phí trước bạ (nếu có). Trường hợp dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng nhưng quyết toán chưa được phê duyệt, nguyên giá tài sản cố định được ghi nhận theo giá tạm tính trên cơ sở chi phí thực tế đã bỏ ra để có được tài sản cố định. Nguyên giá tạm tính sẽ được điều chỉnh theo giá quyết toán được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

	Số năm
Nhà xưởng và vật kiến trúc	05 - 25
Máy móc và thiết bị	03 - 15
Phương tiện vận tải và thiết bị truyền dẫn	03 - 08
Thiết bị văn phòng	03 - 10
Tài sản cố định hữu hình khác	03 - 06

Một số tài sản cố định hữu hình của Tổng Công ty đã được đánh giá lại khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước. Nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được điều chỉnh theo kết quả đánh giá lại đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, khấu hao điều chỉnh được bắt đầu ghi nhận khi Tổng Công ty chính thức chuyển sang công ty cổ phần.

Các khoản lãi, lỗ phát sinh khi thanh lý bán tài sản là chênh lệch giữa thu nhập thuần do thanh lý tài sản và giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Tài sản cố định hữu hình cũng bao gồm giá trị hợp lý của các tài sản cố định hữu hình khác từ hợp nhất kinh doanh.



THUYẾT MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

MÃ SỐ B 09-DN/HN

Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị quyền sử dụng đất, bản quyền, bằng sáng chế và phần mềm máy tính được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Quyền sử dụng đất tăng do thực hiện đánh giá lại giá trị và chuyển sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng khi chuyển sang công ty cổ phần được ghi tăng khoản phải trả Nhà nước.

Tài sản cố định vô hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

	Số năm
Quyền sử dụng đất	20 - 40
Bản quyền, bằng sáng chế	03
Phần mềm máy tính	03 - 06

Các tài sản cố định vô hình của Tổng Công ty đã được đánh giá lại khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước. Nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được điều chỉnh theo kết quả đánh giá lại đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, khấu hao điều chỉnh được bắt đầu ghi nhận khi Tổng Công ty chính thức chuyển sang công ty cổ phần.

Tài sản cố định vô hình cũng bao gồm giá trị hợp lý của các tài sản cố định hữu hình khác từ hợp nhất kinh doanh.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản lý hoặc cho các mục đích khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản bao gồm chi phí xây lắp, thiết bị, chi phí khác có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Tổng Công ty. Các chi phí này sẽ được chuyển sang nguyên giá tài sản cố định theo giá tạm tính (nếu chưa có quyết toán được phê duyệt) khi các tài sản được bàn giao đưa vào sử dụng.

Các khoản trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán.

Chi phí trả trước chủ yếu bao gồm khoản chênh lệch giá trị tiềm năng phát triển, chi phí quảng cáo, phát triển thị trường, chi phí bảo hiểm tài sản Nhà máy Sản xuất Phân đạm Cà Mau, chi phí giá hạn bảo hành, bảo trì, bản quyền phần mềm, chi phí thuê đất, công cụ, dụng cụ đã xuất dùng, chi phí sửa chữa tài sản và các khoản chi phí trả trước khác.

Giá trị tiềm năng phát triển phản ánh khoản giá trị tiềm năng phát triển tại thời điểm Tổng Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần (ngày 15 tháng 01 năm 2015) được tính thêm theo Kết luận Thanh tra về việc tại cơ cấu Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Công Thương của Thanh tra Chính phủ ngày 07 tháng 7 năm 2023.

Chi phí bảo hiểm tài sản Nhà máy Sản xuất Phân đạm Cà Mau được phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh theo thời gian bảo hiểm. Chi phí thuê đất được phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh theo thời gian thuê.

Chi phí giá hạn bảo hành, bảo trì, bản quyền phần mềm, chi phí quảng cáo, phát triển thị trường, chi phí sửa chữa tài sản cố định, công cụ, dụng cụ đã xuất dùng và các khoản chi phí trả trước khác, được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế tương đương lại cho Tổng Công ty. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

trả trước và được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, sử dụng phương pháp đường thẳng theo các quy định kế toán hiện hành.

Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng phải trả được ghi nhận khi Tổng Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, và Tổng Công ty có khả năng phải thanh toán nghĩa vụ này. Các khoản dự phòng được xác định trên cơ sở ước tính của Ban Tổng Giám đốc về các khoản chi phí cần thiết để thanh toán nghĩa vụ nợ này tại ngày kết thúc năm tài chính.

Quý phát triển khoa học và công nghệ

Quý phát triển khoa học và công nghệ được trích lập với tỷ lệ không quá 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để tạo nguồn đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ của Tổng Công ty. Quý được hình thành trên nhu cầu phát triển và đổi mới công nghệ của Tổng Công ty và được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm.

Ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc niên độ kế toán được chuyển đổi theo tỷ giá của Ngân hàng Thương mại nơi Tổng Công ty thường xuyên có giao dịch tại ngày này. Chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng và thương mại

Doanh thu bán hàng và thương mại được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Tổng Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Tổng Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Tổng Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều năm thì doanh thu được ghi nhận trong năm theo kết quả phân công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán hợp nhất của năm đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán hợp nhất; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Tổng Công ty có quyền nhận khoản lãi.



Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại.

Các khoản giảm trừ doanh thu phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của năm phát sinh. Trường hợp sản phẩm, hàng hóa dịch vụ đã tiêu thụ trong năm/kỳ báo cáo nhưng đến năm sau mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại, Công ty ghi giảm doanh thu ghi nhận trong năm báo cáo nếu các khoản giảm trừ doanh thu này phát sinh trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính.

Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ khi được vốn hoá theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 16 "Chi phí đi vay". Theo đó, chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, lãi vay được vốn hoá kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận trước thuế được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Ưu đãi thuế của Tổng Công ty và các công ty con được hưởng, cụ thể như sau:

Tổng Công ty

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 61701000153 ngày 04 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau, Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (Công ty mẹ) được hưởng các ưu đãi đối với Dự án Nhà máy Sản xuất Phân đạm Cà Mau như sau:

- 1 Thuế thu nhập doanh nghiệp: được áp dụng mức thuế suất ưu đãi và miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.
- 2 Đất đai: được miễn, giảm thuế sử dụng đất, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và tiền thuê mặt nước theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về thuế hiện hành.
- 3 Thuế nhập khẩu: được miễn thuế nhập khẩu đối với thiết bị, vật tư, phương tiện vận tải và hàng hóa khác để thực hiện Dự án theo quy định của Luật thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu.

Theo Công văn số 4641/TCT-CS của Tổng cục thuế (nay là Cục thuế) ngày 02 tháng 12 năm 2009 gửi Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam) trả lời về việc ưu đãi thuế đối với Dự án Nhà máy Sản xuất Phân đạm Cà Mau, Tổng Công ty được hưởng ưu đãi thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong 15 năm kể từ khi bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh, miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 09 năm tiếp theo. Năm 2025, Tổng Công ty hết thời hạn được hưởng ưu đãi giảm 50% số thuế phải nộp đối với thu nhập từ hoạt động kinh doanh phát sinh từ Dự án Nhà máy Sản xuất Phân đạm Cà Mau và đây là năm thứ 14 Tổng Công ty được hưởng ưu đãi thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10%.

Đối với thu nhập từ hoạt động kinh doanh phát sinh từ Dự án Sản xuất phân bón phức hợp ure hàng chày (Dự án NPK), Tổng Công ty được hưởng ưu đãi thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong 15 năm kể từ khi bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh, miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 09 năm tiếp theo. Đến hết năm 2025, Tổng Công ty chưa phát sinh thu nhập chịu thuế từ hoạt động kinh doanh phát sinh từ dự án NPK.

Đối với hoạt động kinh doanh khác ngoài Dự án Nhà máy Sản xuất Phân đạm Cà Mau và Dự án NPK, Tổng Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành tính trên thu nhập chịu thuế từ hoạt động kinh doanh khác.

Công ty TNHH Phân bón Hàn - Việt ("KV") - công ty con của Tổng Công ty

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 412043D00498, được cấp lần đầu ngày 21 tháng 5 năm 2015 bởi Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh và các quy định hiện hành, KV được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp như sau: miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ dự án đầu tư "Nhà máy sản xuất phân bón NPK - Công ty TNHH Phân bón Hàn - Việt". Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính liên tục từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư. Lũy kế đến hết năm 2025, KV vẫn chưa phát sinh thu nhập chịu thuế. Năm 2025 là năm thứ 8 KV có doanh thu từ dự án và là năm thứ 5 được hưởng ưu đãi thuế.

Công ty Cổ phần Bảo bì Dầu khí Việt Nam ("PPC") - công ty con của Tổng Công ty

- 1 Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh phân bón: Theo Công văn số 380/CT-TTHT ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Cục Thuế tỉnh Bạc Liêu (nay là Chi cục thuế Khu vực XX), dự án Nhà máy sản xuất phân bón Dầu khí Bạc Liêu được xác định là dự án đầu tư mới. Do đó, PPC xác định được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp như sau: thuế suất ưu đãi là 17% trong thời hạn 10 năm từ ngày 01 tháng 01 năm 2016; đồng thời, miễn thuế 2 năm kể từ khi PPC có thu nhập chịu thuế, giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo áp dụng đối với doanh nghiệp thành lập mới từ Dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.
- 2 Đối với hoạt động kinh doanh khác ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh phân bón, PPC có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành tính trên thu nhập chịu thuế từ hoạt động kinh doanh khác.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính hợp nhất và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN/HN

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Tổng Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Tổng Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuận.

Việc xác định thuế thu nhập của Tổng Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Tiền mặt	3.311.614.775	1.781.059.189
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	3.371.955.921.460	1.901.467.266.800
Các khoản tương đương tiền (i)	215.000.000.000	-
	3.590.267.536.235	1.903.248.325.989

(i) Thể hiện khoản tiền gửi bằng Đồng Việt Nam tại các ngân hàng thương mại tại Việt Nam có kỳ hạn gốc dưới 03 tháng.

6. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN

		Số cuối năm	Số đầu năm	
		VND	VND	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn	4.082.000.000.000	4.082.000.000.000	7.039.051.232.877	7.039.051.232.877
- Tiền gửi có kỳ hạn (i)	4.082.000.000.000	4.082.000.000.000	7.039.051.232.877	7.039.051.232.877

(i) Thể hiện các khoản tiền gửi bằng Đồng Việt Nam tại các ngân hàng thương mại tại Việt Nam có kỳ hạn gốc trên 3 tháng và kỳ hạn còn lại dưới 12 tháng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Tổng Công ty có một khoản tiền gửi trị giá 332 tỷ VND tại Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện đại - Chi nhánh Cà Mau bị hạn chế giao dịch. Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đánh giá rằng các khoản tiền gửi trên vẫn có khả năng thu hồi, không có rủi ro tổn thất và theo đó không phải trích lập dự phòng tổn thất đầu tư.

7. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Công ty TNHH Vất tư Nông nghiệp Hưng Thành	49.757.825.250	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Phân bón Thế Mẫn	48.151.902.000	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Minh Khao	47.659.183.932	10.014.472.939
Cty TNHH MTV Kim Hoàng Đồng Tháp	33.628.035.500	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tân Ti Phát	32.269.170.000	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Huy Chính	30.648.292.000	32.757.812.050
Các khách hàng khác	436.104.785.436	256.132.614.917
	678.419.194.118	298.904.899.906
Trong đó:		
Phải thu ngắn hạn của khách hàng là các bên liên quan (Chi tiết tại Thuyết minh số 39)	91.350.626	907.961.300

8. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Thoresen Inochoing SA	55.777.872.000	-
Công ty TNHH Đầu tư SSG	51.282.944.000	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tường Nguyên	38.189.957.714	-
Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Kỹ thuật Chấn Hưng	32.913.800.000	-
Các nhà cung cấp khác	254.099.580.431	225.763.998.056
	432.264.154.145	225.763.998.056
Trong đó:		
Trả trước ngắn hạn cho các bên liên quan (Chi tiết tại Thuyết minh số 39)	4.205.377.541	87.120.964.786

9. PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Phải thu Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (i)	163.556.657.130	-
Phải thu thuế nhà thầu (ii)	43.228.514.461	43.228.523.461
Lãi dư thu tiền gửi có kỳ hạn	19.369.216.444	5.996.741.118
Phải thu bảo hiểm kho hàng hóa phân bón, phân đạm	13.111.774.372	-
Tạm ứng cán bộ công nhân viên	8.785.250.943	5.781.317.378
Phải thu tiền chiết khấu hàng mua	5.605.112.500	2.495.325.600
Ký cược, ký quỹ	1.869.305.000	1.708.203.000
Phải thu khác	3.798.465.819	2.261.762.043
	258.724.296.669	115.442.545.600
Trung đo		
Phải thu ngắn hạn khác từ các bên liên quan (Chi tiết tại Thuyết minh số 39)	164.208.437.130	651.780.000

- (i)

Phản ánh phải thu Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam ("Tập đoàn") liên quan đến khoản quyết toán giá khi chính thức năm 2018 theo Nghị quyết số 2202/NQ-ĐKVN ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn và các hóa đơn điều chỉnh của Tập đoàn.
- (ii)

Phản ánh khoản thuế nhà thầu mà Tổng Công ty đã nộp cho Cơ quan thuế liên quan đến phần lãi của khoản vay theo Hợp đồng vay vốn tín dụng ECA giữa nhóm cho vay là Ngân hàng BNP Paribas, Ngân hàng Xuất nhập khẩu Trung Quốc và Ngân hàng Credit Agricole với bên vay là Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, căn cứ theo Biên bản làm việc ngày 26 tháng 4 năm 2018 giữa Thanh tra Bộ Tài chính, Cục thuế tỉnh Cà Mau và Tổng Công ty. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Tổng Công ty vẫn đang làm việc với Cơ quan thuế để được hoàn khoản thuế nhà thầu này. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đánh giá thận trọng và trích lập dự phòng phải thu khó đòi cho toàn bộ số dư khoản thuế nhà thầu này.

10. DỰ PHÒNG PHẢI THU NGẮN HẠN KHÓ ĐÓI

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND		VND	
	Giá gốc	Dự phòng phải thu khó đòi	Giá gốc	Dự phòng phải thu khó đòi
Phải thu thuế nhà thầu đối với lãi vay các khoản vay nước ngoài	43.228.523.461	43.228.523.461	43.228.523.461	43.228.523.461
Phải thu khách hàng	67.390.652.387	67.303.733.298	69.078.125.724	68.259.728.174
	110.619.175.848	110.532.256.759	112.406.649.185	111.488.251.635

Giá trị có thể thu hồi được xác định bằng giá gốc các khoản phải thu trừ đi dự phòng phải thu khó đòi đã trích lập tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất, với giá trị tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 là 86.979.089 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2024: 918.397.550 VND).

11. HÀNG TỒN KHO

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND		VND	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi đường	7.680.502.889	-	30.712.795.147	-
Nguyên liệu, vật liệu	739.532.178.057	(531.002.699)	720.309.393.808	-
Công cụ, dụng cụ	40.898.851.437	(574.386.906)	29.805.293.071	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	450.516.835.367	(1.792.149.867)	173.697.938.463	-
Thành phẩm	1.758.469.661.259	(43.079.662.523)	1.489.761.550.592	(24.485.981.171)
Hàng hóa	1.866.268.062.121	(35.725.170.231)	548.077.998.147	(17.578.351.213)
Hàng gửi bán	27975.175.280	(638.866.393)	-	-
	4.891.141.266.410	(82.281.238.679)	2.992.364.969.228	(42.064.332.384)

Trong năm, Tổng Công ty đã trích lập bổ sung dự phòng giảm giá hàng tồn kho với số tiền là 40.216.906.235 VND (năm 2024: 10.457.829.515 VND) do thay đổi chênh lệch giữa giá trị thuần có thể thực hiện được so với giá gốc của hàng tồn kho.

12. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a. Ngắn hạn		
Giá trị tiềm năng phát triển (i)	102.883.946.711	261.059.472.455
Chi phí gia hạn bảo hành, bảo trì, bản quyền phần mềm	32.029.714.770	31.448.689.709
Chi phí bảo hiểm tại sản Nhà máy Sản xuất Phân đạm Cà Mau	23.014.147.106	22.584.686.770
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	15.724.550.862	8.121.487.061
Chi phí quảng cáo, phát triển thị trường	5.543.642.197	19.309.890.405
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	6.504.567.639	5.701.649.257
	185.700.569.285	348.205.875.657
b. Dài hạn		
Chi phí thuê đất (ii)	150.616.591.556	147.243.595.860
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	68.684.544.375	17.036.457.903
Chi phí sửa chữa tài sản	25.160.396.113	16.061.393.863
Chi phí trả trước dài hạn khác	4.593.581.179	1.298.532.794
	249.055.113.223	181.639.981.420

- (i)

Giá trị tiềm năng phát triển phản ánh khoản giá trị tiềm năng phát triển tại thời điểm Tổng Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần được tính thêm theo Kết luận Thanh tra về việc tái cơ cấu Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Công Thương của Thanh tra Chính phủ ngày 07 tháng 7 năm 2023. Ngày 03 tháng 4 năm 2024, Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam) đã ban hành Nghị quyết số 2202/NQ-ĐKVN phê duyệt quyết toán giá khi chính thức năm 2018 và theo đó, giá trị tiềm năng phát triển nêu trên sẽ được Tổng Công ty điều chỉnh đồng thời cùng với việc quyết toán giá khi này. Tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Tổng Công ty đang tiếp tục làm việc với Tập đoàn để điều chỉnh giá khi chính thức giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2018 và giá trị tiềm năng phát triển tương ứng.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN/HN

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

- b) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, chi phí thuê đất chủ yếu phản ánh số tiền Công ty TNHH Phần bón Hàn - Việt (KVF - công ty con) đã trả một lần cho Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Hiệp Phước cho phân bổ tại lô Đ10b, khu D, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh, với thời gian thuê là 43 năm, từ ngày 18 tháng 9 năm 2015 đến ngày 23 tháng 9 năm 2058. KVF đã thế chấp tài sản là quyền tài sản phát sinh từ việc thuê đất trên để bảo đảm cho các khoản vay ngân hàng của KVF.

13. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà xưởng và vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Thiết bị vận phòng	Phương tiện vận tải và thiết bị truyền dẫn	Tài sản cố định hữu hình khác	Tổng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
NGUYÊN GIÁ						
Số dư đầu năm	4.298.214.781.136	11.803.288.627.597	218.681.846.955	106.255.420.303	59.890.979.025	16.486.331.655.016
Tăng trong năm	4.742.936.513	187.714.981.920	20.862.249.409	26.176.084.794	-	239.496.252.036
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	174.692.373.787	63.783.840.291	-	-	-	238.476.214.078
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(16.999.150.000)	(2.521.710.000)	(816.748.249)	(3.508.449.749)
Tăng/(Giảm) khác	(5.748.258.230)	3.182.570.220	(14.624.388)	622.489.725	-	(1.952.822.673)
Số dư cuối năm	4.471.901.833.206	12.057.970.020.028	239.359.480.476	130.532.284.222	59.074.230.776	16.958.837.848.708
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ						
Số dư đầu năm	3.546.783.504.578	11.121.670.715.771	115.831.783.442	70.970.840.678	59.878.359.180	14.915.135.203.649
Khấu hao trong năm	117.286.125.422	146.512.824.666	35.635.377.843	9.480.941.330	12.679.845	308.927.889.106
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(16.999.150.000)	(2.521.710.000)	(816.748.249)	(3.508.449.749)
Số dư cuối năm	3.664.069.630.000	11.268.183.540.437	151.297.169.785	77.930.072.008	59.074.230.776	15.220.554.643.006
GIÁ TRỊ CÒN LẠI						
Tại ngày đầu năm	751.431.276.558	681.617.911.826	102.850.063.513	35.284.579.625	12.619.845	1.571.196.451.367
Tại ngày cuối năm	807.832.203.206	789.786.479.591	88.062.310.691	52.602.212.214	-	1.738.283.205.702

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 là 13.606.943.205.689 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2024: 13.568.342.861.548 VND).



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

MÃ SỐ B 09-DN/HN

Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (Công ty con) sử dụng toàn bộ tài sản cố định được hình thành từ Dự án "Đầu tư xây dựng Nhà máy Sản xuất Phân bón Dầu khí Bạc Liêu" và tài sản cố định khác hình thành từ vốn vay để thế chấp cho các khoản vay tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bạc Liêu. Giá trị còn lại của các tài sản cố định này tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 là 21.664.332.742 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2024: 26.025.545.426 VND).

Công ty TNHH Phân bón Hòa - Việt (công ty con) đã thế chấp tài sản là công trình xây dựng và máy móc thiết bị thuộc dự án "Nhà máy sản xuất phân bón NPK công suất 360.000 tấn/năm" để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Biên Hòa. Giá trị còn lại của các tài sản cố định này tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 là 567.645.075.856 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2024: 613.804.270.760 VND).

14. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Quyền sử dụng đất	Bản quyền, bằng sáng chế	Phần mềm máy tính	Tổng
	VND	VND	VND	VND
NGUYÊN GIÁ				
Số dư đầu năm	325.756.035.425	14.609.100.000	197.605.046.476	537.970.181.901
Tăng trong năm	-	-	15.521.079.647	15.521.079.647
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	75.500.000.000	-	8.256.553.296	83.756.553.296
Số dư cuối năm	401.256.035.425	14.609.100.000	221.382.679.419	637.247.814.844
GIÁ TRỊ HAO MÔN LŨY KẾ				
Số dư đầu năm	12.720.482.868	14.566.095.525	146.897.879.405	174.184.457.798
Khấu hao trong năm	3.739.284.154	43.004.475	32.973.966.602	36.756.255.231
Số dư cuối năm	16.459.767.022	14.609.100.000	179.871.846.007	210.940.713.029
GIÁ TRỊ CÒN LẠI				
Tại ngày đầu năm	313.035.552.557	43.004.475	50.707.167.071	363.785.724.103
Tại ngày cuối năm	384.796.268.403	-	41.510.833.412	426.307.101.815

Nguyên giá tài sản cố định vô hình khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 là 135.466.080.337 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2024: 123.087.763.102 VND).

15. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỒI DANG

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Dự án kho công tại Nhơn Trạch	215.652.904.919	291.152.904.919
Dự án bổ sung kho 12.000 tấn Nhà máy Đạm Cá Mau	125.505.126.061	4.118.441.103
Nhà ở cho Cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau	83.344.950.762	8.223.852.234

Tổng quan về PVCFC

Chiến lược phát triển

Báo cáo hoạt động năm 2025

Quản trị công ty

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

Dự án sản xuất CO ₂ thực phẩm tại nhà máy Đạm	61.013.875.579	45.139.904.282
Dự án Trung tâm nghiên cứu công nghệ cao Thanh Hóa	53.947.222.000	53.947.222.000
Các công trình khác	138.777.124.406	198.583.249.560
	678.241.803.727	601.165.574.098

16. TÀI SẢN THUẾ THU NHẬP HOÀN LẠI

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản đánh giá lại tài sản cố định khi hợp nhất kinh doanh	56.946.502.827	60.515.306.367
Khác	36.314.291.277	17.957.701.162
	93.260.794.104	78.473.007.529

17. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Giá trị/Số có khả năng trả nợ	Giá trị/Số có khả năng trả nợ	Giá trị/Số có khả năng trả nợ
Chi nhánh Khí Tây Nam Bộ - Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	703.947.803.791	362.282.263
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Tương Nguyên	70.960.788.354	51.459.091.103
Công ty Cổ phần Vật tư Nông sản	59.293.925.280	-
Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	42.084.353.879	-
Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	-	776.718.581.691
Phải trả cho các đối tượng khác	885.599.209.481	782.970.975.634
	1.765.886.080.785	1.611.510.930.688
Trong đó:		
Phải trả người bán ngắn hạn là các bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 39)	804.060.697.356	817.227.283.518

18. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Ye Tak Group Ltd	142.724.651.358	49.128.659.887
Saymex Ta Mchay SRE Co., Ltd	126.155.603.679	108.298.670.962
Công ty TNHH Vật tư Nông nghiệp Hưng Thịnh	98.946.790.490	6.279.691.519
Horizontal Alliance Ltd	55.181.315.000	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Phân bón Thế Mẫn	4.7944.785.000	90.785.000
Chihun Sak An Co. Ltd	38.624.730.482	21.983.315.116
Các khách hàng khác	187.609.922.430	47.430.772.353
	697.167.398.439	233.211.694.839

19. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI NỢ NHÀ NƯỚC

	Số đầu năm	Số phải thu/nộp trong năm	Số đã bù trừ trong năm	Số đã thu/thu nộp trong năm	Số cuối năm
	VND	VND	VND	VND	VND
a. Các khoản phải thu					
Thuế giá trị gia tăng	104.855.724	-	-	-	104.855.724
Tiền thuế đất	397.346.605	9.145.000.709	-	9.145.000.709	397.346.605
	502.202.329	9.145.000.709	-	9.145.000.709	502.202.329
b. Các khoản phải nộp					
Thuế giá trị gia tăng đầu ra	-	295.704.794.472	292.507935.863	1.375.692.436	1.821.366.173
Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	-	129.376.475.994	-	129.376.475.994	-
Thuế xuất khẩu	-	204.748.283.979	-	204.748.283.979	-
Thuế nhập khẩu	-	47.383.125.067	-	47.383.125.067	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	35.810.001.469	260.393.306.690	-	222.894.585.840	73.308.722.319
Thuế thu nhập cá nhân	14.489.579.508	123.110.562.986	-	132.188.778.337	5.391.364.157
Thuế tài nguyên	229.003.200	2.819.766.265	-	2.819.766.265	229.003.200
Thuế, phí và các khoản lệ phí khác	23.200.349	4.225.469.196	-	4.748.342.380	327.165
	50.531.784.526	1.068.261.784.649	292.507.935.863	745.535.050.298	80.750.583.014

20. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Chiết khấu thương mại (i)	322.746.554.920	283.958.725.080
Chi phí mua hàng hóa và dịch vụ	80.615.985.144	34.393.167.130
Chi phí xúc tiến bán hàng, quảng cáo, an sinh xã hội	11.073.284.674	92.043.839.520
Phải trả tiền khí	3.387.607.283	28.617.309.417
Lãi vay phải trả	3.006.148.404	4.071.380.214
Các khoản trích trước khác	22.406.964.437	22.873.140.863
	443.236.544.862	466.152.762.224
Trong đó:		
Chi phí phải trả ngắn hạn các bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 39)	-	27.446.457.555

- (i) Phản ánh khoản chiết khấu thương mại phải trả khách hàng được tạm tính theo chính sách bán hàng đã được Tổng Giám đốc Tổng Công ty phê duyệt và thông báo tại khách hàng.

21. PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Chi phí an sinh xã hội	43.222.000.000	17.776.483.151
Chi phí hoa hồng cho bán hàng	14.115.845.754	15.778.842.395
Quỹ thưởng an toàn	11.201.420.891	11.351.420.891
Phải trả ngắn hạn khác	33.903.908.548	19.110.752.237
	102.443.175.193	64.017.528.674
Trong đó:		
Phải trả ngắn hạn khác cho các bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 39)	1.064.065.018	1.064.065.018

22. QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI

	Năm nay VND	Năm trước VND
Số dư đầu năm	240.508.766.318	335.746.014.085
Trích quỹ trong năm	264.404.263.333	153.294.752.809
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận năm trước	19.449.768.823	3.147.709
Sử dụng quỹ trong năm	(233.947.170.942)	(248.103.105.897)
Hao mòn tài sản cố định hình thành từ quỹ khen thưởng, phúc lợi	(432.042.390)	(432.042.388)
Số dư cuối năm	289.983.585.142	240.508.766.318

23. VAY VÀ NỢ THUẾ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN

	Số đầu năm		Trong năm		Số cuối năm	
	VND		VND		VND	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tổng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn ngân hàng	1.162.867.609.680	1.162.867.609.680	7.591.273.313.554	6.595.877.585.826	2.158.263.337.408	2.158.263.337.408
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thủ Thiêm (i)	1.082.162.987.219	1.082.162.987.219	5.842.487.702.570	5.208.197.460.272	1.716.453.229.517	1.716.453.229.517
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Biên Hòa (ii)	80.704.622.461	80.704.622.461	977.645.412.845	776.767.118.079	281.582.917.227	281.582.917.227
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh 7 (i)	-	-	354.961.083.815	194.733.893.151	160.227.190.664	160.227.190.664
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hồ Chí Minh	-	-	416.179.114.324	416.179.114.324	-	-
Nợ dài hạn đến hạn trả	64.502.680.506	64.502.680.506	65.237.611.485	64.587.509.991	65.152.782.000	65.152.782.000
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thủ Thiêm	63.124.000.000	63.124.000.000	63.124.000.000	63.124.000.000	63.124.000.000	63.124.000.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bạc Liêu	1.378.680.506	1.378.680.506	2.113.611.485	1.463.509.991	2.028.782.000	2.028.782.000
Nợ thuế tài chính dài hạn đến hạn trả	1.857.724.932	1.857.724.932	2.712.988.932	2.370.883.332	2.199.830.532	2.199.830.532
Công ty TNHH Một thành viên cho thuê tài chính Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh	1.857.724.932	1.857.724.932	2.712.988.932	2.370.883.332	2.199.830.532	2.199.830.532
	1.229.228.015.118	1.229.228.015.118	7.659.223.913.971	6.662.835.979.149	2.225.615.949.940	2.225.615.949.940

- (i) Thể hiện các khoản vay ngắn hạn bằng Đồng Việt Nam từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thủ Thiêm và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh 7 theo các hợp đồng tín dụng để thanh toán tiền khí cho Chi nhánh KH Tây Nam Bộ - Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần và tiến triển cho Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP. Lãi suất của các khoản vay cho năm 2025 là từ 3,3%/năm đến 4,2%/năm (năm 2024, từ 2,6%/năm đến 3,5%/năm). Các khoản vay này không có tài sản bảo đảm.
- (ii) Thể hiện các khoản vay ngắn hạn bằng Đồng Việt Nam và Đô la Mỹ từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Biên Hòa của Công ty TNHH Phân bón Hòa - Việt ("KVF" - công ty con) theo hợp đồng tín dụng để bổ sung vốn lưu động cho KVF. Lãi suất của các khoản vay cho năm 2025 là từ 4,2%/năm đến 6,4%/năm đối với Đồng Việt Nam và từ 4,3%/năm đến 4,4%/năm đối với Đô la Mỹ. KVF đã sử dụng quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng thuê lại đất, tài sản cố định của KVF để thế chấp cho khoản vay này.

24. VAY VÀ NỢ THUẾ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

	Số đầu năm		Trong năm		Số cuối năm	
	VND	Giá trị	VND	Giá trị	VND	Giá trị
Vay dài hạn	177.041.208.006	177.041.208.006	64.587.509.991	115.539.527.500	115.539.527.500	115.539.527.500
Nguồn hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thủ Thiêm (i)	173.589.000.000	173.589.000.000	-	63.124.000.000	110.465.000.000	110.465.000.000
Nguồn hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bạc Liêu (ii)	3.452.208.006	3.452.208.006	1.463.509.991	5.074.527.500	5.074.527.500	5.074.527.500
Nợ thuế tài chính dài hạn	8.846.693.483	8.846.693.483	2.370.883.332	8.613.970.151	8.613.970.151	8.613.970.151
Công ty TNHH Một thành viên cho thuê tài chính Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh (iii)	8.846.693.483	8.846.693.483	2.370.883.332	8.613.970.151	8.613.970.151	8.613.970.151
Trong đó:	185.887.901.489	185.887.901.489	66.958.393.323	124.153.497.651	124.153.497.651	124.153.497.651
- Số phải trả trong vòng 12 tháng	66.360.405.438	66.360.405.438	-	-	-	-
- Số phải trả sau 12 tháng	119.527.496.051	119.527.496.051	66.958.393.323	124.153.497.651	124.153.497.651	124.153.497.651

- (i) Thể hiện khoản vay dài hạn bằng Đồng Việt Nam từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thủ Thiêm của Tổng Công ty theo hợp đồng tín dụng trung dài hạn và thời hạn vay 36 tháng cho mục đích mua phần vốn góp tại Công ty TNHH Phân bán Hân - Việt. Lãi suất khoản vay là 7,8%/năm và cố định trong suốt thời gian vay. Khoản vay này không có tài sản bảo đảm.
- (ii) Thể hiện các khoản vay dài hạn của Công ty Cổ phần Bảo tài Dầu khí Việt Nam (công ty con - PPC) từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bạc Liêu theo các hợp đồng tín dụng với thời hạn vay từ 3 năm đến 5 năm để phục vụ cho mục đích đầu tư mua sắm, xây dựng tài sản cố định của PPC. Các khoản vay này được bảo đảm bằng tài sản thuộc Dự án "Xây dựng Nhà máy Sản xuất Phân bón Dầu khí Bạc Liêu" và tài sản cố định khác hình thành từ vốn vay. Lãi suất của các khoản vay cho năm 2025 là từ 5,8%/năm đến 9%/năm.

(iii)

Thể hiện khoản nợ thuế tài chính dài hạn của PPC từ Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh theo các hợp đồng cho thuê tài chính với thời hạn cho thuê tài chính 60 tháng. Lãi suất của các khoản nợ thuế tài chính cho năm 2025 là 7,6%/năm (năm 2024: 7,6%/năm).

Các khoản vay và nợ thuế tài chính dài hạn được hoàn trả theo lịch biểu sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Trong vòng một năm	67.352.812.532	66.360.405.438
Trong năm thứ hai	50.784.876.032	66.276.506.932
Từ năm thứ ba đến năm thứ năm	6.036.009.087	53.250.989.119
	124.153.497.651	185.887.901.489
Từ số phải trả trong vòng 12 tháng (được trình bày ở phần vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn)	67.352.812.532	66.360.405.438
Số phải trả sau 12 tháng	56.800.885.119	119.527.496.051

25. QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		
Số dư đầu năm	730.808.508.402	737.322.030.862
- Tích quỹ trong năm	187.993.343.011	44.783.820.092
- Sử dụng quỹ	(75.823.966.403)	(39.498.128.406)
- Chuyển sang quỹ phát triển khoa học và công nghệ đã hình thành tài sản cố định	(13.505.701.879)	(11.799.214.146)
Số dư cuối năm	829.472.183.131	730.808.508.402
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ đã hình thành tài sản cố định		
Số dư đầu năm	20.604.619.198	17.038.893.148
- Tăng trong năm	13.505.701.879	11.799.214.146
- Chuyển tài sản cố định sang phục vụ sản xuất kinh doanh	-	(4.276.161.507)
- Khấu hao và hao mòn tài sản cố định hình thành từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ	(6.369.520.029)	(3.957.326.589)
Số dư cuối năm	27.740.801.048	20.604.619.198
Cộng số dư đầu năm	751.413.127.600	754.360.924.010
Cộng số dư cuối năm	857.212.984.179	751.413.127.600

26. VỐN CHỦ SỞ HỮU

Thay đổi trong vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu		Vốn khác của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích xã hội không kiểm soát	Tổng cộng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	5.294.000.000.000	3.665.420.000	2.593.275.403.270	2.044.851.345.036	27.591.065.852	9963.383.234.158	
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	8.348.643.400	1.428.006.581.442	
Trích Quỹ đầu tư phát triển	-	-	370.936.488.602	-	-	-	
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	(1.038.193.922)	(153.294.752.809)	
Điều chỉnh giảm Quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận năm 2023	-	-	-	-	(3.147.709)	-	(3.147.709)
Chia cổ tức	-	-	-	-	(1.058.800.000.000)	(2.115.394.100)	(11.060.915.314.100)
Số dư đầu năm nay	5.294.000.000.000	3.665.420.000	2.964.211.891.877	1.882.513.091.925	32.786.192.180	10.177.176.600.982	
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	2.025.190.089	1.961.837.624.585	
Trích Quỹ đầu tư phát triển (i)	-	-	58.794.3780.349	-	-	-	
Điều chỉnh Quỹ đầu tư phát triển	-	-	1.121.441.949	-	-	-	
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (i)	-	-	-	-	(440.734.878)	(264.404.263.333)	
Điều chỉnh giảm Quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận năm 2024	-	-	-	-	(924.112.728)	(19.449.968.823)	
Chia cổ tức	-	-	-	-	(1.097.796.650)	(1.060.797.196.650)	
Số dư cuối năm nay	5.294.000.000.000	3.665.420.000	3.553.277.064.175	1.911.971.169.573	31.448.743.013	10.794.362.396.761	

(i) Trong năm, Tổng Công ty đã tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ đầu tư phát triển theo tỷ lệ được phê duyệt tại các Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông của Công ty mẹ và công ty con

Vốn điều lệ

Theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp sửa đổi, vốn điều lệ của Tổng Công ty là 5.294.000.000.000 VND. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp đủ, chi tiết như sau:

	Theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp		Vốn đã góp	
	VND	%	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	4.000.230.570.000	75,56	4.000.230.570.000	4.000.230.570.000
Các cổ đông khác	1.293.769.430.000	24,44	1.293.769.430.000	1.291.769.430.000
	5.294.000.000.000	100	5.294.000.000.000	5.294.000.000.000

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	529400.000	529400.000
Cổ phiếu phổ thông	529400.000	529400.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	529400.000	529400.000
Cổ phiếu phổ thông	529400.000	529400.000

Cổ tức

Theo Nghị quyết số 1368/NQ-PVCFC ngày 16 tháng 6 năm 2025, Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty đã quyết định chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024 với tỷ lệ 20% vốn điều lệ, tương đương số tiền là 1.058.800.000.000 VND và dự kiến chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025 với tỷ lệ 10% vốn điều lệ. Ngày 14 tháng 7 năm 2025, Tổng Công ty đã thực hiện chi trả số cổ tức năm 2024 bằng tiền.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-ĐHCB ngày 22 tháng 5 năm 2025, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam ("PPC") - Công ty con của Tổng Công ty đã thông qua việc trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ thực hiện là 8,5%/cổ phiếu tương đương với số tiền 4.079.588.600 VND. Ngày 06 tháng 11 năm 2025, PPC đã thực hiện chi trả số cổ tức năm 2024 bằng tiền.

27. CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngoại tệ các loại

	Số cuối năm	Số đầu năm
USD	75.337.231	45.741.047
EUR	1.280	1.280

Cum kết thuê hoạt động

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Dưới 1 năm	2.389.894.158	1.468.055.694
Từ năm thứ 2 đến năm thứ 5	9.136.852.789	6.248.773.524
Tiền 5 năm	68.699915.738	68.035.215.541
	80.226.662.685	75.752.044.759

Các khoản thanh toán thuê hoạt động thể hiện:

- ❶

Tổng số tiền thuê 39.173,5 m² tại khu công nghiệp Trà Khô, tỉnh Bạc Liêu (nay là tỉnh Cà Mau) với giá thuê 1.953 VND/m²/năm. Hợp đồng thuê đất được ký với thời hạn 50 năm tính từ năm 2011.
- ❷

Tổng số tiền thuê 13.898,9 m² tại số 647 - 649, đường Ngô Quyền, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau đơn giá 69.812 VND/m²/năm. Thời gian thuê đất đến hết ngày 09 tháng 3 năm 2031. Tiền thuê đất nộp hàng năm từ ngày 3 tháng 12 năm 2024 đến ngày 2 tháng 12 năm 2029.
- ❸

Tổng số tiền thuê thuê hoạt động của Công ty TNHH Phân bón Hà - Việt (công ty con) về phí duy tu và tái tạo cơ sở hạ tầng liên quan đến hợp đồng thuê 87.897 m² đất tại lô D10b, khu D, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh với giá phí là 14.403 VND/ m²/năm.

Hàng hoá nhận gửi kho từ khách hàng

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Tổng Công ty và các công ty con có khối lượng thành phẩm đã bán và nhận gửi kho từ khách hàng như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	Tôn	Tôn
Công ty TNHH Vật tư Nông nghiệp Hưng Thành	2.097	200
Công ty TNHH Hữu Thành I	1.032	1.851
Công ty TNHH Hoàng Đăng Generation	1.210	380
Công ty TNHH MTV Thương mại & Dịch vụ Vận tải Nam Thuận	1.010	23
Khác	5.752	6.201
	11.101	8.655

28. BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH VÀ BỘ PHẬN THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động chính của Tổng Công ty và các công ty con là sản xuất và kinh doanh các loại phân bón và bao bì sử dụng trong nông nghiệp. Doanh thu trong năm 2025 và tài sản, công nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 của hoạt động sản xuất và kinh doanh bao bì của công ty con lần lượt là khoảng 276 tỷ VND, khoảng 77 tỷ VND và khoảng 44 tỷ VND, chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, tổng tài sản và nợ phải trả của Tổng Công ty. Thông tin tài chính trình bày trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 và doanh thu, chi phí trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 chủ yếu liên quan đến hoạt động sản xuất và kinh doanh phân bón. Theo đó, Tổng Công ty không lập báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh. Doanh thu, giá vốn theo từng mặt hàng và hoạt động sản xuất kinh doanh được trình bày tại Thuyết minh số 29 và số 30.

Bộ phận theo khu vực địa lý

Tổng Công ty thực hiện phân phối các sản phẩm phân bón ở cả thị trường trong nước (khu vực Tây Nam Bộ, Đông Nam Bộ, Tây Nguyên, vv.) và nước ngoài (Campuchia, Philippines, vv.). Trong năm, doanh thu thuần xuất khẩu ra thị trường nước ngoài của các sản phẩm Tổng Công ty và các công ty con sản xuất và kinh doanh là khoảng 4.888 tỷ VND - chiếm tỷ trọng khoảng 29% (năm 2024: khoảng 2.829 tỷ VND - chiếm tỷ trọng khoảng 21%) trong tổng số doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất của Tổng Công ty.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN/HN

Báo cáo bộ phận được lập cho mục đích quản trị doanh nghiệp. Tổng Công ty theo dõi doanh thu, chi phí, kết quả của từng bộ phận theo khu vực địa lý như sau:

Năm nay	Nội địa	Nước ngoài	Tổng cộng
VND	VND	VND	VND
Doanh thu thuần	11.743.033.990.370	4.887.896.298.460	16.630.930.288.830
Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	(8.843.769.906.523)	(3.738.502.945.284)	(12.582.272.851.807)
Lợi nhuận kinh doanh theo bộ phận	2.899.264.083.847	1.149.393.353.176	4.048.657.437.023
Chi phí bán hàng			(1.175.971.610.853)
Chi phí quản lý doanh nghiệp			(967.950.624.433)
Doanh thu hoạt động tài chính			394.907.720.595
Chi phí tài chính			(974.312.215.423)
Thu nhập khác			703.959.354
Chi phí khác			(1.816.308.796)
Lợi nhuận trước thuế			2.207.434.991.467
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(260.385.153.457)
Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			14.787.786.575
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			1.961.837.624.585

Năm trước	Nội địa	Nước ngoài	Tổng cộng
VND	VND	VND	VND
Doanh thu thuần	10.625.795.917.454	2.829.789.232.186	13.455.585.149.640
Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	(8.392.197.754.303)	(2.549.903.339.728)	(10.942.100.894.031)
Lợi nhuận kinh doanh theo bộ phận	2.233.598.163.151	279.886.092.458	2.513.484.255.609
Chi phí bán hàng			(1.014.369.800.748)
Chi phí quản lý doanh nghiệp			(481.047.001.909)
Doanh thu hoạt động tài chính			581.803.898.252
Chi phí tài chính			(76.569.107.528)
Thu nhập khác			199.876.759.197
Chi phí khác			(1.115.514.682)
Lợi nhuận trước thuế			1.522.063.488.191
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(99.848.202.450)
Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			5.791.295.701
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			1.428.006.581.442

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

29. DOANH THU

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		
Doanh thu thành phẩm Urê	8.648.265.427.410	7.701.001.784.904
- Bán trong nước	4.596.659.902.995	5.181.411.609.020
- Xuất khẩu	4.051.605.524.415	2.519.590.175.884
Doanh thu thành phẩm NPK	3.991.088.137.268	2.795.859.002.720
- Bán trong nước	3.742.208.298.511	2.649.350.358.650
- Xuất khẩu	248.879.838.757	146.508.644.070
Doanh thu bán hàng hóa phân bón	3.555.594.306.185	2.439.978.681.725
- Bán trong nước	3.050.215.904.611	2.401.229.831.625
- Xuất khẩu	505.378.401.574	38.748.850.100
Doanh thu bán phế phẩm và các thành phẩm khác	1.025.538.992.591	1.001.739.369.145
- Bán trong nước	922.374.725.804	847.813.688.413
- Xuất khẩu	103.164.266.787	153.925.680.732
Doanh thu dịch vụ	2.576.395.121	3.969.408.613
	17.223.063.258.575	13.942.548.247.107
Các khoản giảm trừ doanh thu		
Chiết khấu thương mại	583.519.170.645	484.168.020.383
Giảm giá hàng bán	12.160.500	50.609.584
Hàng bán bị trả lại	8.601.638.600	2.744.467.500
	592.132.969.745	486.963.097.467
Trong đó		
Doanh thu phát sinh trong năm với các bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 39)	59.184.201.580	1.210.958.130

30. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Giá vốn thành phẩm Urê	5.194.051.214.265	5.498.270.227.049
Giá vốn thành phẩm NPK	3.380.500.558.293	2.793.727.246.965
Giá vốn bán hàng hóa phân bón	3.396.071.338.146	2.289.618.642.470
Giá vốn các thành phẩm khác	611.611.790.703	760.443.289.972
Giá vốn dịch vụ cung cấp	3.950.400	41.507.575
	12.582.272.851.807	10.942.100.894.031



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

MÃ SỐ B 09-DN/HN

31. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	8.577.783.184.811	7.793.356.775.924
Chi phí nhân công	993.279.761.396	682.809.223.260
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	342.065.274.662	268.081.458.415
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.223.236.599.254	1.098.824.810.836
Chi phí dự phòng	26.113.868.187	94.721.194.75
Trích quỹ phát triển khoa học và công nghệ	187.993.343.011	44.783.820.092
Chi phí khác bằng tiền	553.115.990.077	633.787.457.952
	11.903.587.981.398	10.531.120.665.954

32. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lãi tiền gửi	288.398.466.847	282.728.277.577
Lãi chênh lệch tỷ giá	105.907.374.448	98.530.013.175
Chiết khấu thanh toán được hưởng	601.879.300	545.607.500
	394.907.720.595	381.803.898.252

33. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí lãi vay, lãi thuê tài chính	70.405.254.339	44.380.805.249
Lỗ chênh lệch tỷ giá	26.132.571.138	32.188.302.279
Khác	893.389.946	-
	97.431.215.423	76.569.107.528

34. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Các khoản chi phí bán hàng phát sinh trong năm		
Chi phí nhân viên bán hàng	118.065.978.613	79.647.797.903
Chi phí vận chuyển, bốc xếp lưu kho	411.374.852.509	336.808.533.230
Chi phí quảng cáo, truyền thông	321.612.364.115	341.235.698.819
Chi phí an sinh xã hội	117.627.877.436	86.938.198.091
Chi phí hoa hồng bán hàng	36.529.723.671	24.260.635.186
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	17.712.673.916	8.292.820.760
Chi phí dịch vụ mua ngoài khác	62.389.534.844	45.192.488.154
Các khoản chi phí bán hàng khác	90.658.605.549	92.003.628.605
	1.175.971.610.853	1.014.369.800.748
Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong năm		
Chi phí nhân viên quản lý	293.634.323.140	186.198.887.833
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	38.254.812.921	27.998.345.258
Chi phí dịch vụ mua ngoài	118.491.331.514	87.757.543.889
Chi phí dự phòng phải thu khó đòi	(991.263.676)	2.174.845.676
Trích quỹ phát triển khoa học và công nghệ	187.993.343.011	44.783.820.092
Phân bổ giá trị tiềm năng phát triển	158.175.525.744	-
Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp khác	172.392.531.779	132.133.589.161
	967.950.624.433	481.047.001.909

35. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	254.575.038.000	99.757.564.905
Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay	5.810.115.457	90.637.545
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	260.385.153.457	99.848.202.450

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành trong năm của các hoạt động của Tổng Công ty như sau:

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Thuế thu nhập từ hoạt động sản xuất phân đạm	211.390.442.306	64.028.460.686
Thuế thu nhập từ hoạt động sản xuất bao bì	2.248.567.547	2.240.910.364
Thuế thu nhập từ hoạt động khác	40.936.028.147	33.488.193.855
	254.575.038.000	99.757.564.905



36. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu phân bổ cho các cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Tổng Công ty được thực hiện trên cơ sở các số liệu sau:

	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
	VND	VND
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty mẹ (VND)	1.959.812.434.496	1.419.657.938.042
- Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (VND)	(263.963.528.455)	(170.782.210.932)
Lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	1.695.848.906.041	1.248.875.727.110
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm (Cổ phiếu)	529.400.000	529.400.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/Cổ phiếu)	3.203	2.394

Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Bạo Bì Dầu khí Việt Nam (công ty con) thực hiện ước tính quỹ khen thưởng, phúc lợi trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên. Do đó, lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 có thể thay đổi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty và công ty con đối với việc phân phối lợi nhuận năm 2025.

Trình bày lại lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước được trình bày lại do ảnh hưởng của việc điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi trích từ lợi nhuận năm trước như trình bày tại Thuyết minh số 26, cụ thể như sau:

	Năm trước	
	Số đã báo cáo	Số trình bày lại
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty mẹ (VND)	1.419.657.938.042	1.419.657.938.042
- Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (VND)	(152.256.554.837)	(170.782.210.932)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	1.267.401.383.205	1.248.875.727.110
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm (Cổ phiếu)	529.400.000	529.400.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/Cổ phiếu)	2.394	2.359

37. CÁC KHOẢN CAM KẾT

Theo Hợp đồng mua bán khí Lô PM3 CAA và Lô 46 – Cai Nước số 3918/HĐ-DKVN ngày 23 tháng 5 năm 2012 giữa Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam) và Công ty TNHH Một thành viên Phân bán Dầu khí Cà Mau (nay là Công ty Cổ phần – Tổng Công ty Phân bán Dầu khí Cà Mau) và các Sửa đổi bổ sung của Hợp đồng mua bán khí, Công ty sẽ mua khí thiên nhiên của Lô PM3 CAA và Lô 46 – Cai Nước từ Tập đoàn trong vòng 20 năm kể từ ngày vận hành chính thức, với sản lượng 495 triệu m³ khí tiêu chuẩn mỗi năm. Trong đó, mức giá khí hợp đồng của giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2018 là giá khí (chưa gồm thuế GTGT và các loại thuế gián thu khác) để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh phân bán của Công ty với mức tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân là 12%/năm. Ngày 03 tháng 4 năm 2024, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã ban hành Nghị quyết số 2202/NQ-DKVN phê duyệt quyết toán giá khí chính thức năm 2018 và tại ngày lập báo cáo tài chính riêng này, Tập đoàn và Công ty đang tiếp tục làm việc để hoàn tất hồ sơ quyết toán giá khí chính thức giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2018.

Theo Sửa đổi bổ sung số 10 ngày 5 tháng 10 năm 2023 của Hợp đồng mua bán khí nội trên, nguyên tắc phân bổ nguồn khí của các hộ tiêu thụ tại Cà Mau được xác định theo tỷ trọng tiêu thụ thực tế hàng tháng.

Theo Sửa đổi bổ sung số 11 ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hợp đồng mua bán khí nội trên, Tổng Công ty Khí Việt Nam – Công ty Cổ phần thay thế cho Tập đoàn trở thành Bên bán của Hợp đồng và Tổng Công ty Khí Việt Nam – Công ty Cổ phần chấp thuận kế thừa toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của Tập đoàn theo các quy định của hợp đồng.

38. CÔNG NỢ TIỀM TÀNG

Tổng Công ty có thể phát sinh chi phí phá dỡ, xử lý tài sản gắn liền với đất để hoàn trả mặt bằng trong trường hợp không được gia hạn sử dụng đất vào cuối thời hạn thuê hoặc tại thời hạn kết thúc dự án của các nhà máy của Tổng Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành. Tổng Công ty chưa thể ước tính giá trị và thời gian chi trả chi phí phá dỡ này một cách đáng tin cậy nên chưa có khoản dự phòng hoàn nguyên nào được ghi nhận vào báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

39. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách các bên liên quan có giao dịch và số dư chủ yếu trong năm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
a) Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các Công ty con trong Tập đoàn	
Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	Công ty mẹ
Viện Dầu khí Việt Nam	Đơn vị trực thuộc Tập đoàn
Trường Cao đẳng Dầu khí	Đơn vị trực thuộc Tập đoàn
Trường Đại học Dầu khí Việt Nam	Đơn vị trực thuộc Tập đoàn
Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Công ty con của Tập đoàn
Tổng Công ty Phân bán và Hóa chất Dầu khí – CTCP	Công ty con của Tập đoàn
Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP	Công ty con của Tập đoàn
Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn	Công ty con của Tập đoàn



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Mẫu số B 09-DN/HN

Tổng quan
về PVOCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Bên liên quan	Mối quan hệ
b) Các bên liên quan khác theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam	
Công ty Cổ phần Năng lượng Tài tạo Điện lực Dầu khí	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đồng Dương	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí	Các đơn vị cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Dầu khí Việt Nam	Các đơn vị cùng Tập đoàn

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	Năm này	Năm trước
	VND	VND
Bán hàng		
a) Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các công ty con trong Tập đoàn	-	722.093.798
Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn	-	722.093.798
b) Các bên liên quan khác theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam	59.184.201.580	488.864.332
Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc	58.687.500.000	-
Công ty Cổ phần Năng lượng Tài tạo Điện lực Dầu khí	496.701.580	488.864.332
	59.184.201.580	1.210.958.130

Năm này	Năm trước
VND	VND

Mua hàng hóa, dịch vụ

a) Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các công ty con trong Tập đoàn	4.633.619.667.658	4.800.036.730.477
Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	3.159.946.597.433	4.423.696.089.115
Chi nhánh Khí Tây Nam Bộ - Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	10.30.828.019.181	9.823.107.863
Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP - Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau	293.253.412.952	215.169.529.945
Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP - Chi nhánh Kinh doanh Hóa chất Dầu khí	139.425.104.848	132.966.743.012
Trường Cao đẳng Dầu khí	8.038.128.800	12.933.494.805
Chi nhánh Tổng Công ty Phân bón Hòa chất Dầu khí - CTCP - Nhà máy Đạm Phú Mỹ	18.33.595.185	1.512.019.630
Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn	334.809.259	130.288.889
Viện Dầu khí Việt Nam	-	2.802.772.427
Trường Đại học Dầu khí Việt Nam	-	1.002.684.791
b) Các bên liên quan khác theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam	44.347.650.668	121.119.736.310
Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam - Chi nhánh Tây Nam Bộ	17.719.477.596	16.873.459.302
Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD	16.256.974.000	11.059.743.659
Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	5.425.370.830	10.447.322.023
Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí	2.227.500.000	-
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đồng Dương tại TP. Hồ Chí Minh	1.282.106.000	1.160.639.000
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đồng Dương	689.595.300	544.893.700
Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí	508.000.000	420.000.000
Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông	232.604.862	323.604.450
Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Dầu khí Việt Nam	602.080	14.855.400
Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC	-	6.772.485
Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ	-	71.840.500.000
Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD	-	8.362.667.291
Chi nhánh Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn tại Cà Mau - Cửa hàng xăng dầu số 10	-	65.280.000
	4.677.967.318.326	4.921.156.466.787
Cố tức đã trả		
Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	800.046.114.000	800.046.114.000
	800.046.114.000	800.046.114.000



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN/HN

Số dư chủ yếu với các bên liên quan tại ngày kết thúc năm tài chính:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Phải thu ngắn hạn của khách hàng		
a) Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các công ty con trong Tập đoàn	-	779.861.302
Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn	-	779.861.302
b) Các bên liên quan khác theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam	91.350.626	128.099.998
Công ty Cổ phần Năng lượng Tài tạo Điện lực Dầu khí	91.350.626	128.099.998
	91.350.626	907.961.300
	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Trả trước cho người bán ngắn hạn		
a) Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các công ty con trong Tập đoàn	66.526.121	86.286.064.786
Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	66.526.121	176.452.850
Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP - Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau	-	86.109.611.936
b) Các bên liên quan khác theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam	4.138.851.420	834.900.000
Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD	4.138.851.420	834.900.000
	4.205.377.541	871.209.64.786
Phải thu ngắn hạn khác		
Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	163.556.657.130	-
Viện Dầu khí Việt Nam	651.780.000	651.780.000
	164.208.437.130	651.780.000

Phải trả người bán ngắn hạn

a) Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các công ty con trong Tập đoàn	779.891.736.408	811.172.144.263
Chi nhánh Khí Tây Nam Bộ - Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	710.074.855.895	362.282.263
Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP - Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau	42.084.353.879	-
Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP - Chi nhánh Kinh doanh hóa chất dầu khí	25.832.398.120	32.048.231.131
Viện Dầu khí Việt Nam	1.801.128.514	37.909.178
Trường Cao đẳng Dầu khí	99.000.000	2.010.140.000
Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	-	776.718.581.691
b) Các bên liên quan khác theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam	24.168.960.948	6.050.139.255
Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD	14.444.069.980	1.968.625.890
Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam - Chi nhánh Tây Nam bộ	8.072.460.204	3.161.307.314
Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	1.054.274.924	599.630.271
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đồng Dương	460.033.560	97.715.160
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đồng Dương tại Thành phố Hồ Chí Minh	138.122.280	222.880.680
	804.060.697.356	817.227.283.518
Chi phí phải trả ngắn hạn		
Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	-	22.446.457.555
	-	22.446.457.555
Dự phòng phải trả tiền khi		
Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	-	616.246.434.178
	-	616.246.434.178
Phải trả ngắn hạn khác		
Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	1.064.065.018	1.064.065.018
	1.064.065.018	1.064.065.018



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN/HN

Tổng quan
về PVCFC

Chiến lược
phát triển

Báo cáo hoạt
động năm 2025

Quản trị
công ty

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Thu nhập trước khi tính thuế của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Phụ trách kế toán và Ban Kiểm soát trong năm:

		Năm nay	Năm trước
		VND	VND
Ông Trần Ngọc Nguyễn	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	2.507.673.944	2.490.651.793
Ông Văn Tiến Thanh	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc	2.507.673.944	2.490.651.793
Ông Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên Hội đồng Quản trị	2.055.490.270	2.051.287.495
Ông Lê Đức Quang	Thành viên Hội đồng Quản trị	2.051.490.270	2.043.287.495
Ông Nguyễn Đức Thuận	Thành viên Hội đồng Quản trị	1.782.382.031	1.245.368.424
Bà Đỗ Thị Hoa	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị	540.739.128	514.000.000
Ông Lê Việt Dũng	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị (Bổ nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2025)	302.262.938	-
Ông Trương Hồng	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị (Miễn nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2025)	238.636.790	514.000.000
Ông Trần Chí Nguyễn	Phó Tổng Giám đốc	2.043.490.270	2.027.287.495
Ông Lê Ngọc Minh Trí	Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 01 tháng 6 năm 2025)	1.339.761.379	2.027.287.495
Ông Trần Thế Cường	Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2025)	704.003.774	-
Ông Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc	2.043.490.270	2.027.287.495
Bà Nguyễn Thị Hiền	Phó Tổng Giám đốc	2.043.490.270	2.027.287.495
Ông Nguyễn Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	2.073.195.820	2.056.993.045
Ông Đinh Như Cường	Kế toán trưởng	1.903.841.508	1.887.479.798
Ông Tống Việt Thống	Trưởng Ban Kiểm soát (Bổ nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2025)	620.842.814	-

Bà Phan Thị Cẩm Hương	Trưởng Ban Kiểm soát (Miễn nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2025)	1.284.632.694	1.887.479.798
Ông Đỗ Minh Dương	Thành viên Ban Kiểm soát	1.540.691.042	1.524.911.123
Ông Lê Cảnh Khánh	Thành viên Ban Kiểm soát	103.000.000	94.000.000
		27.686.628.556	26.909.259.544

Huỳnh Thanh Trung
Người lập biểu

Đinh Như Cường
Phụ trách kế toán



Trần Chí Nguyễn
Phó Tổng Giám đốc

Ngày 28 tháng 07 năm 2026



→ CHUNG MỘT NIỀM TIN
VƯỜN MÌNH PHÁT TRIỂN



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN - TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

A Số 647 - 649, đường Ngô Quyền, Phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau
T 0290 381 9000 **F** 0290 359 0501 **W** pvcfc.com.vn